



Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Kim Dung

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuguan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Hồi 6](#)

[Hồi 7](#)

[Hồi 8](#)

[Hồi 9](#)

[Hồi 10](#)

[Hồi 11](#)

[Hồi 12](#)

[Hồi 13](#)

[Hồi 14](#)

[Hồi 15](#)

[Hồi 16](#)

[Hồi 17](#)

[Hồi 18](#)

[Hồi 19](#)

[Hồi 20](#)

[Hồi 21](#)

[Hồi 22](#)

[Hồi 23](#)

[Hồi 24](#)

[Hồi 25](#)

[Hồi 26](#)

[Hồi 27](#)

[Hồi 28](#)

[Hồi 29](#)

[Hồi 30](#)

[Hồi 31](#)

[Hồi 32](#)

[Hồi 33](#)

[Hồi 34](#)

[Hồi 35](#)

[Hồi 36](#)

[Hồi 37](#)

[Hồi 38](#)

[Hồi 39](#)

[Hồi 40](#)

[Hồi 41](#)

[Hồi 42](#)

[Hồi 43](#)

[Hồi 44](#)

[Hồi 45](#)

[Hồi 46](#)

[Hồi 47](#)

[Hồi 48](#)

[Hồi 49](#)

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 1

Mừng Thọ Tinh Kim Ngọc Mãn Đường

Chát! Chát! Chát! Chát!

Hai thanh kiếm gõ đập vào nhau bật lên những tiếng vang dội. Có khi im lặng hồi lâu, có lúc nổ ròn như pháo Liên Châu không ngớt.

Đây là quang cảnh chốn thôn quê tại Ma Khê phố ở phía Nam đất Nguyên Lăng thuộc giải Tương Tây.

Trước căn nhà ngói nhỏ ba gian, một lão già tay đan giày, thỉnh thoảng ngừng đầu lên nhìn đôi nam nữ thanh niên tỷ thí bằng kiếm gỗ trong sân phơi thóc.

Lão này tuổi lối năm mươi, nhưng mặt đầy vết dăn deo. Mái tóc trên đầu bạc đến phân nửa. Hiển nhiên lão đã trải qua nhiều phen lo lắng.

Khóe miệng lão hé nụ cười tỏ vẻ hài lòng về cuộc tỷ kiếm của đôi trai gái nhỏ tuổi.

Thiếu nữ lối mười bảy, mười tám tuổi, khuôn mặt tròn trĩnh, cặp mắt đen láy. Trán toát mồ hôi chảy thành một tia nước qua má bên trái xuống đến cổ tỏ ra cô đã mỏi mệt.

Cô giơ tay áo lên lau mồ hôi. Mặt cô đỏ bừng như trái hồng quân.

Chàng thiếu niên lớn hơn cô chừng ba tuổi, nước da đen nhẻm, xương lưỡng quyền nhô lên, chân tay thô kệch. Đúng là một hán tử ở nông thôn tại Tương Tây.

Tay chàng cầm một thanh kiếm gỗ, sử dụng rất linh động.

Đột nhiên chàng thanh niên tay cầm kiếm gỗ từ mé bên tả chém xéo xuống.

Tiếp theo chàng xoay tay phóng kiếm về phía sau mà không quay đầu lại.

Thiếu nữ cúi đầu tránh khỏi. Đồng thời cô vung mộc kiếm đâm luôn mấy nhát. Thế kiếm rất cấp bách.

Chàng thanh niên lùi lại hai bước để vung mộc kiếm rộng vòng ra. Chàng quát một tiếng lớn, quét ngang thanh kiếm ba nhát.

Thiếu nữ chống không nổi, đột nhiên thu kiếm về đứng yên, không đỡ gạt

nữa.

Cô làm mặt giận hỏi:

– Tiểu muội chịu thua rồi được không? Hay là sư ca đâm chết tiểu muội đi? Chàng thanh niên không ngờ cô thu kiếm về một cách đột ngột, không chịu đỡ gạt nữa. Nhát kiếm thứ ba của chàng sắp hốt vào lưng cô khiến chàng hốt hoảng, vội thu chiêu lại. Vì thế kiếm mạnh quá đập trúng vào mu bàn tay trái chàng đánh “chát” một tiếng. Chàng không nhịn được la lên một tiếng:

– Ui chao!

Thiếu nữ vỗ tay vừa cười vừa hỏi:

– Đã mắc cỡ chưa? Nếu cầm kiếm thật thì cánh tay đó liệu còn được chẳng?

Gương mặt đen nhẻm của thanh niên ảm hiện màu hồng, chàng sáng giọng:

– Vì ta sợ hốt vào người cô, vội thu kiếm về, bất cẩn một chút mà đụng vào tay mình. Nếu là cuộc tỷ thí chân thực thì khi nào chịu nhượng bộ?

Rồi chàng quay sang nhìn lão già hỏi:

– Sư phụ! Lão nhân gia bình nghị vụ này như thế nào?

Lão già cầm chiếc giày đan dờ đứng dậy đáp:

– Hai người chiết giải năm chục chiêu đầu còn coi được, nhưng mấy chiêu về sau thì chẳng ra trò gì hết!

Lão cầm lấy thanh kiếm trong tay thiếu nữ vung lên thủ thế chém xéo xuống, miệng nói:

– Chiêu “Ca ông hám thượng lai” này tiếp đến chiêu “Thị hoành bất cảm quá” là phải quét ngang chứ không đâm thẳng. A Phương! Hai chiêu “Hốt thính phún kinh phong”, “Liên sơn nhược bổ đào” thế kiếm phải giống tấm vải mở bung ra. A Vân! Hai chiêu “Lạc nê chiêu đại thư”, “Mã minh phong tiểu tiểu” người sử như vậy mới tạm được, nhưng đã gọi là “phong tiểu tiểu” mà người vận hết sức để sử kiếm thì không đúng cách...

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Kiếm pháp của chúng ta kêu bằng “Thắng thi kiếm pháp” lừng danh trong võ lâm. Chỉ phóng ra một chiêu đã khiến địch nhân té nhào thành cái xác chết.

Người nhà tập dượt với nhau tuy không thể đánh thật như vậy, nhưng lúc nào trong lòng cũng phải nhớ tới hai chữ “Thắng thì” là chết ngay đứt dừ.

Thiếu nữ nói:

– Gia gia ơi! Kiếm pháp của chúng ta rất hay, nhưng cái tên không được... dễ nghe. Bốn chữ “Thắng thì kiếm pháp” thật khiến người ta phải ớn gáy.

Lão già đáp:

– Người ta nghe có khiếp sợ mới oai phong chứ! Địch nhân chưa động thủ đã kinh tâm động phách là thua mấy phần rồi.

Tay lão cầm kiếm gỗ đem sáu chiêu kể trên diễn lại một lượt. Kiếm chiêu ngưng trọng, tiến thoái nghiêm minh có vẻ lợi hại dị thường. Đôi nam nữ thanh niên này trong lòng rất kính phục, bất giác vỗ tay hoan hô.

Lão đưa kiếm trả thiếu nữ nói:

– Hai người luyện lại lần nữa. A Phương không được coi là trò đùa. Vừa rồi nếu sư ca người không nhường nhịn thì liệu người còn sống được chăng?

Thiếu nữ nghe lão nói bất giác thè lưỡi ra. Đột nhiên cô phóng kiếm đâm tới cực kỳ thần tốc.

Thanh niên không kịp đề phòng, vội xoay kiếm đỡ gạt, nhưng đã bị thiếu nữ chiếm mất thượng phong, tấn công ráo riết. Trong lúc nhất thời thanh niên chẳng có cách nào vặn hồi tình thế. Giữa lúc chàng lâm vào cực điểm thất bại thì đột nhiên mé đông bắc có tiếng vó ngựa dồn dập. Một người kỵ mã đang chạy nhanh tới.

Thanh niên quay lại hỏi:

– Ai sắp đến đó?

Thiếu nữ lớn tiếng:

– Đánh thua rồi, đừng cãi chày cãi cối. Ai đến thì mặc người ta, việc gì đến sư ca?

Cô vung kiếm rút lên veo véo tấn công ba chiêu liền.

Thanh niên hết sức chống đỡ. Chàng tức giận quát hỏi:

– Cô tưởng ta sợ cô ư?

Thiếu nữ cười đáp:

– Sư ca ngoài miệng không sợ, nhưng trong lòng cũng hơi run một tý.

Cô phóng kiếm đâm mé tả một chiêu, mé hữu một chiêu cực kỳ linh động.

Lúc này người kỵ mã đã dừng ngựa. Hắn không nhịn được reo lên:

– Thiên hoa lạc bất tận! Xứ xứ điều hàm phi! Thật là tuyệt diệu!

Thiếu nữ la lên một tiếng:

– Ô hay!

Rồi nhảy lùi lại phía sau đứng nhìn người khách mới đến thì thấy gã vào trạc hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi, y phục rất trang trọng, ăn mặc theo kiểu công tử nhà giàu ở thành thị. Bất giác cô thẹn đỏ mặt lên hỏi:

– Gia gia! Sao... y lại biết?

Lão già nghe người khách kỵ mã đọc tên hai chiêu kiếm pháp của con gái mình, trong lòng cũng lấy làm kỳ, toan cất tiếng hỏi, thì gã kia đã xuống ngựa tiến lại chấp tay thi lễ hỏi:

– Xin hỏi lão trưởng:

ở Ma Khê phố này có một vị kiếm thuật nổi danh là Thích Trường Phát lão gia, nhà ở chỗ nào?

Lão già đáp:

– Lão phu chính là Thích Trường Phát. Ông bạn kiếm lão phu có chuyện gì?

Gã thanh niên lạy phục xuống đất nói:

– Văn bối là Bốc Viên, xin bái kiến Thích sư thúc. Văn bối vâng lệnh gia sư đến viếng Thích sư thúc.

Thích Trường Phát đáp:

– Không dám! Không dám!

Lão đưa tay nâng gã dậy. Đồng thời vận nội kinh xô ra. Bốc Viên cảm thấy nửa người tê chồn, mặt đỏ bừng lên nói:

– Thích sư thúc khảo nghiệm văn bối ư? Vừa thấy mặt đã khiến văn bối phải hổ thẹn.

Thích Trường Phát cười hỏi:

– Nội công của người chưa ăn thua gì. Người là đệ tử thứ mấy của Vạn sư ca?

Bốc Viên lại đỏ mặt lên đáp:

– Văn bối là đệ tử thứ năm rất dở của gia sư. Gia sư thường tán dương

Thích sư thúc nội công thâm hậu. Sao sư thúc lại ra chiêu với vân bối?

Thích Trường Phát cười ha hả hỏi:

– Vạn sư ca vẫn mạnh giỏi chứ? Anh em ta mười mấy năm nay không gặp nhau rồi.

Bốc Viên đáp:

– Nhờ hồng phúc của sư thúc lão nhân gia, gia sư vẫn bình yên. Hai vị sư ca, sư tỷ đây chắc là cao đồ của lão nhân gia?

Thích Trường Phát vẫy tay hô:

– A Vân! A Phương! Lại chào Bốc sư ca đi!

Lão lại trở vào hán tử da đen giới thiệu:

– Đây là đồ đệ của ta tên gọi Địch Vân. Còn con gái ta tên gọi A Phương.

Lão cười ha hả nói tiếp:

– Này! Cô gái nhà quê, cô đừng rụt rè nữa! Y cũng là người nhà, việc gì phải hổ thẹn?

Thích Phương ẩn ở sau lưng Địch Vân, không ra thi lễ, chỉ gật đầu cười mấy tiếng.

Địch Vân hỏi:

– Bốc sư huynh! Có phải sư huynh cũng luyện một môn kiếm pháp như bọn tiểu đệ không? Không thế thì sao vừa ngó thấy kiếm chiêu của sư muội đã gọi ra ngay?

Thích Trường Phát nhổ một bãi đờm xuống đất đánh “toẹt” một cái rồi đáp:

– Sư phụ người với sư phụ y là bạn đồng môn thì dĩ nhiên học chung một môn kiếm pháp. Cái đó lọ là còn phải hỏi?

Bốc Viên cười bọc trên lưng ngựa xuống lấy ra bốn món lễ vật hai tay dâng lên nói:

– Thích sư thúc! Gia sư gọi là có chút bạc lễ, xin sư thúc thu nhận cho!

Thích Trường Phát ngó lời cảm tạ rồi bảo con gái thu lễ vật.

Thích Phương đem đồ lễ vào phòng mở ra coi thấy một tấm áo bào bằng da cừu, một chiếc vòng tay bằng ngọc, một cái nón chiên và một tấm áo choàng màu đen.

Thích Phương ôm ra cười hì hì, miệng reo lên:

– Gia gia! Trước nay gia gia chưa từng vận quần áo lịch sự. Gia gia mặc

những thứ này vào thì hết làm ông lão nhà nông, vừa phát tài vừa có vẻ quan dạng.

Thích Trường Phát vừa ngó thấy đã ngăn người ra.

Địch Vân thấy khách đến liền chạy qua thôn trang phía trước mua ba cân rượu trắng.

Thích Phương mổ một con gà béo và vào vườn tía rau về làm một mâm thịnh soạn.

Cơm rượu bưng ra bốn người ngồi vào ăn uống.

Trong khi ăn cơm, Thích Trường Phát hỏi Bốc Viên:

– Sư điệt tới đây có chuyện gì?

Bốc Viên đáp:

– Gia sư nói là mười năm không gặp sư thúc, trong lòng rất mong nhớ. Lão nhân gia đã định đến Hồ Nam thăm hỏi, nhưng hàng ngày bận rèn luyện môn “Liên Thành kiếm pháp” nên không bỏ đi đâu được.

Thích Trường Phát đang cầm chung rượu kê vào môi, uống một hớp, chưa kịp nuốt vào nghe gã nói vậy lại nhả ra chung, vội hỏi:

– Người bảo sao? Sư phụ người đang luyện “Liên Thành kiếm pháp” ư?

Bốc Viên ra chiều đắc ý đáp:

– Mồng năm tháng trước gia sư đã luyện xong môn “Liên Thành kiếm pháp”.

Thích Trường Phát lại càng kinh ngạc, đặt mạnh chung rượu xuống bàn làm cho phân nửa rượu bắn lên tung tóe ướt cả ngực áo. Lão ngồi thộn mặt ra hồi lâu.

Đột nhiên lão nổi lên tràng cười hô hố, giơ tay lên vỗ mạnh vào vai Bốc Viên nói:

– Con mẹ nó! Tiểu tử ơi! Sư phụ người nói khoác đó. Môn Liên Thành kiếm pháp đến sư tổ người còn chưa luyện được, huống chi sư phụ người học nghệ tầm thường, chẳng lấy gì làm cao minh cho lắm. Người đừng gạt sư thúc nữa. Uống rượu đi! Uống rượu đi!

Dứt lời lão ngửa cổ đổ nửa chung rượu vào miệng mà nuốt ừng ực. Tay trái lão cầm trái hồ tiêu đỏ hồng cắn một miếng nhai nghiền ngấu.

Bốc Viên vẻ mặt nghiêm nghị đáp:

– Gia sư đã biết có nói ra sư thúc cũng chẳng tin chút nào. Ngày mười sáu tháng sau là ngày thượng thọ năm chục tuổi của gia sư. Mời sư thúc cùng sư đệ, sư muội qua Kinh Châu uống chung rượu nhật. Gia sư sai văn bồi thành tâm đến mời.

Bất luận sư thúc có bận việc gì cũng xin dẹp lại để đi dự lễ. Gia sư còn nói Liên Thành kiểm pháp của lão nhân gia e có chỗ luyện chưa đến nơi, mời sư thúc qua chỉ điểm cho.

Thích Trường Phát hơi biến sắc hỏi:

– Nhị sư ca của ta là Ngôn Đạt Bình người có mời không?

Bốc Viên đáp:

– Hành tung của Ngôn nhị sư thúc không nhất định. Gia sư đã phái nhị sư ca, tứ sư ca chia đi các ngả Hà Sóc, Giang Nam, Vân Quý để tìm kiếm. Thích sư thúc có được tin tức gì về Ngôn nhị sư thúc không?

Thích Trường Phát thở dài đáp:

– Trong ba vị sư huynh sư đệ chúng ta thì nhị sư ca võ công cao hơn hết. Nếu bảo y luyện được Liên Thành kiểm pháp thì ta còn tin tưởng mấy phần. Chứ sư phụ người thì, ha ha, ta không thể tin được.

Tay trái lão cầm hồ rót rượu đầy ra chén. Tay mặt lão cầm chén rượu nhưng chưa uống ngay. Đột nhiên lão lớn tiếng:

– Được rồi! Mười sáu tháng sau ta sẽ qua bái thọ để coi môn Liên Thành kiểm pháp của sư phụ người thành công đến đâu rồi.

Lão lại đặt mạnh chén rượu xuống bàn. Nửa chén bắn ra ướt cả mặt bàn cùng tay áo.

Bốc Viên ăn uống xong cáo từ ra về.

Thích Trường Phát chuẩn bị lễ vật, may quần áo cho mình và Thích Phương cùng Dịch Vân để đi Kinh Châu mừng thọ, nhưng không có tiền. Lão phải đem con trâu cày đi bán.

Thích Phương giữ trâu lại hỏi:

– Gia gia ời! Gia gia đem con Đại hoàng đi bán thì sang năm chúng ta lấy gì để cày ruộng?

Thích Trường Phát đáp:

– Việc sang năm để sang năm sẽ tính, can chi phải lo từ bây giờ?

Thích Phương hỏi:

– Gia gia! Chúng ta cứ ở nhà có hơn không? Đến Kinh Châu làm chi? Đi mừng thọ Vạn sư bá mà phải bán con Đại hoàng, hài nhi thấy không đáng chút nào.

Thích Trường Phát đáp:

– Ta đã nhận lời với Bốc Viên. Bậc đại trượng phu đã hứa khi nào còn canh cãi được. Ta đưa người cùng A Vân đến thị thành cho biết mùi, chẳng lẽ cứ ở thôn dã suốt đời.

Thích Phương nói:

– Làm người dân dã thì đã sao? Hài nhi không cần ra thành thị. Con Đại hoàng do hài nhi chăn dắt từ thuở nhỏ. Bây giờ gia gia định đem nó đi bán, nó không muốn đi. Gia gia có thấy nó chảy nước mắt ra đấy không?

Thích Trường Phát gắt lên:

– Con ngốc kia! Trâu là giống súc sinh thì còn biết gì nữa. Mau buông tay ra!

Lão lại an ủi cô:

– A Phương! Gia gia cũng nhớ con Đại hoàng lắm, nhưng chúng ta tay không đến mừng thọ người ta thế nào được? Quần áo của ba chúng ta lại rách hết. Nhất định phải may ba bộ quần áo mới để người ta khỏi khinh khi.

Thích Phương hỏi:

– Vạn sư bá chẳng đã đưa tặng quần áo mới cho gia gia rồi ư? Gia gia mặc bộ đó là sang trọng lắm rồi.

Thích Trường Phát đáp:

– Trời nóng nhiệt thế này thì mặc áo cừu thế nào được? Hơn nữa sư bá người khoe đã luyện xong “Liên Thành kiếm pháp”, nhưng ta không tin. Thế nào cũng phải qua đó coi xem mới được. Phương nhi hãy ngoan ngoãn buông ra.

Thích Phương vỗ vào đầu trâu bảo nó:

– Đại hoàng ơi! Ai mõ người thì người vung sừng húc vào người họ rồi chạy trốn về đây. À, mà không được! Người ta sẽ biết đường rượt theo. Người phải trốn vào rừng thật xa mới yên...

o O o Nửa tháng sau, Thiết Tỏa Hoàn Giang Thích Trường Phát đưa đồ đệ

Địch Vân và con gái là Thích Phương đi Kinh Châu.

Lão hỏi thăm Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn thì người ta đáp:

– Vạn lão anh hùng oai danh chấn động cả miền Lưỡng Hồ thì còn ai không biết mà còn phải hỏi? Tòa nhà lớn cổng sơn đỏ ở bên kia tức là biệt thự của lão nhân gia.

Thích Trường Phát, Địch Vân, và Thích Phương ba người đều mặc áo mới đến kẻ chợ lần đầu không khỏi có điều ngỡ.

Địch Vân và Thích Phương chạy đến trước tòa nhà lớn ngó thấy bên trong treo đèn kết hoa. Khách đến mừng thọ đầy nhà và đều là những người lịch sự.

Trong lòng đôi thiếu niên này đều hồi hộp.

Thích Trường Phát toan hỏi người gác cổng, chợt Bốc Viên từ phía trong đi ra. Lão cả mừng hô:

– Bốc hiền điệt! Ta đã tới đây.

Bốc Viên vội ra nghênh tiếp. Gã làm bộ vui mừng reo lên:

– Thích sư thúc đã đến! Địch sư đệ và Phương sư muội mạnh giỏi chứ? Gia sư đang nhắc tới sư thúc. Mời lão nhân gia vào đi.

Thích Trường Phát vừa vào tới cửa đã thấy cổ nhạc nổi khúc nghinh tân rất nhộn nhịp. Thanh âm vang dội khiến Địch Vân giật mình kinh hãi.

Trong nhà đại sảnh, một lão già thân thể cao lớn đang đi đi lại lại mời khách.

Thích Trường Phát hô:

– Đại sư ca! Tiểu đệ đã đến đây!

Lão già kia ngơ ngác tựa hồ không biết là ai. Sau lão mới hớn hờ chạy tới cười khà khà nói:

– Lão tam! Lão già đi nhiều quá khiến ta cơ hồ không nhận ra.

Hai vị sư huynh, sư đệ đang dặt tay nói chuyện thì đột nhiên mũi người thấy mùi hôi thối kinh người. Tiếp theo một thanh âm như lệnh vỡ cất lên:

– Vạn Chấn Sơn! Mười năm trước lão còn nợ ta món tiền. Bữa nay có trả không?

Thích Trường Phát quay đầu nhìn lại thì thấy một người hai tay cầm cái thùng gỗ giơ lên. Trong thùng đựng đầy nước phân loãng mạnh về phía hai

người.

Thích Trường Phát thấy con gái và đồ đệ đứng ở đằng sau. Nếu lão né tránh thì thùng phân kia phải hất hết vào người Thích Phương. Lão ứng biến cực kỳ thần tốc. Hai tay túm lấy áo trường bào vận kinh một cái cho khuy áo đứt ra.

Lão xoay vạt áo hướng ra ngoài. Vạt áo trường bào dời khỏi mình rồi vận nội kinh vào phùng ra như cái trống hừng lấy thùng phân. Tiện tay lão đẩy về phía trước. Vạt áo chứa đầy nước phân bay về phía người liệng ra.

Người kia liệng thùng phân rồi liền nhảy sang một bên. Cả thùng phân lẫn áo trường bào trước sau rớt xuống đất đổ ra tung tóe. Cả hai nhà sảnh đường mùi hôi thối xông lên sặc sụa.

Mọi người nhìn lại thấy người kia hàm râu quai nón, thân thể cao lớn, oai phong lẫm liệt đứng ở giữa sân như pho tượng đá. Hắn nổi lên tràng cười hô hô nói:

– Vạn Chấn Sơn! Tiểu đệ vượt đường xa ngàn dặm đến bái thọ các hạ mà không có lễ vật. Vậy đưa tặng muôn lạng hoàng kim để cung hỷ các hạ kim ngọc mãn đường!

Bọn thủ hạ của Vạn Chấn Sơn cùng tám tên đệ tử thấy người này cố ý đến quấy phá, làm cho cả tòa thọ đường trở nên ô uế, đều tức giận vô cùng.

Tám tên đệ tử xông vào toan lôi người kia ra đánh như đòn cho hả dạ.

Vạn Chấn Sơn lớn tiếng quát:

– Các người đứng cả lại!

Bọn đệ tử nghe sư phụ quát tháo, không dám trái lệnh đều dừng bước lại.

Nhị đệ tử là Chu Kỳ tính nóng như lửa liền trợn mắt lên ngó đại hán kia, ngoác miệng ra mà thóa mạ:

– Tổ bà nó! Người là cái thá gì mà bữa nay lại nhân ngày thượng thọ của Vạn lão gia dám đến quấy phá? Nếu không đập tan xác người thì người chưa biết Ngũ Vân Thủ ở Vạn gia là lợi hại.

Vạn Chấn Sơn đã nhận ra lai lịch hán tử râu quai nón liền hô:

– Vạn mỗ tưởng ai, té ra là Lữ đại trại chủ ở Thái Hàng Sơn. Mấy năm nay Lữ đại trại chủ phát tài chứ? Chắc là kim ngọc đầy nhà xài không hết mới đem theo nhiều như vậy.

Các tân khách nghe nói tới bảy chữ “Thái Hàng Sơn Lữ đại trại chủ” số đông châu đầu ghé tai, mỗi người nói một câu:

– Nguyên đây là Lữ Thông ở Thái Hàng Sơn. Không hiểu hã có điều chi xích mích với Vạn lão gia?

– Lữ Thông là một nhân vật cực lợi hại thuộc phe Hắc đạo ở Ngũ tỉnh miền Bắc. Hã nổi tiếng khắp hai mặt nam bắc sông Hoàng Hà với môn Lục Hợp Dao và Lục Hợp Quyền.

– Đã tử tể là không đến, mà đã đến là chẳng tử tể gì. E rằng bữa nay còn nhiều chuyện rắc rối.

Mọi người bàn tán hồi lâu không ngớt.

Một số quần hào không hiểu ra làm sao đành đứng lặng nghe đợi chờ xem diễn biến.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 2

Lão Cái Té Nhào, Địch Vân Thủ Thẳng

Bồng nghe Lữ Thông cười lạt lên tiếng:

– Mười năm trước anh em ta gây nên án mạng ở phủ Thái Nguyên có kẻ ngấm ngầm thông báo quan nha, phá hoại công cuộc làm ăn của bọn ta. Cái đó chưa đáng kể, nhưng còn làm liên lụy đến người huynh đệ của ta là Lữ Hòa phải chết uổng về tay bọn ửng trảo. Mãi đến ba năm trước đây mới điều ra ra được đó là hành động của tên cầu tặc Vạn Chấn Sơn. Vụ này người tính sao đây?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Đúng rồi! Chính Vạn mỗ đã tố giác. Những ai làm nghề buôn không vốn trên chống giang hồ để kiếm cơm ăn cũng là chuyện thường, nhưng người huynh đệ của trại chủ là Lữ Hòa lại cưỡng gian hoàng hoa khuê nữ và giết liền bốn mạng người. Hành động thương thiên bại lý này, Vạn mỗ chẳng thể thông tay ngồi nhìn mà không can thiệp.

Quần hào nghe nói đều lớn tiếng la ó:

– Hành động bỉ ổi như vậy mà không biết hổ thẹn ư?

– Phải cột tên tặc cường đạo lại giải hẩn lên quan.

– Tên thái hoa đại đạo kia! Sao dám hành động càn rỡ ở phủ Giang Lăng?

Lữ Thông đột nhiên tiến lên một bước từ đình viện đến trước sảnh đường.

Hắn vung cánh tay đập vào cây cột đánh chát một tiếng. Cây cột lớn bằng miệng chén gãy làm hai đoạn. Ngói trên mái rớt xuống ào ào. Trong viện và trước sảnh đường đất bụi tung bay mờ mịt. Nhiều người phải chạy ra ngoài nhà khách.

Quần hào thấy Lữ Thông thi triển Thiết tỷ công đều kinh hãi nghĩ thầm:

– Nếu con người bằng xương thịt mà để hẩn quét cánh tay vào thì còn chi là tính mạng?

Lữ Thông lại nhảy xuống sân lớn tiếng quát:

– Vạn Chấn Sơn! Nếu người quả là con người nghĩa hiệp thì nên ra mặt chống đối một cách đường hoàng, ta sẽ phục người là bậc hảo hán. Sao

người lại lén lút đi báo quan tư? Người còn nuốt cả sáu ngàn lạng bạc mà người anh em ta đã lấy được vào tay. Con mẹ nó! Chính người cũng là kẻ dê hèn vô liêm sỉ hơn ai hết. Người có giỏi thì hãy cùng ta quyết đấu một trận sinh tử.

Vạn Chấn Sơn cười lạt đáp:

– Lữ đại trại chủ! Mười năm nay Vạn mỗ không được gặp, bản lãnh của đại trại chủ đã tăng tiến một bước dài. Có điều đáng tiếc là một nhân vật như đại trại chủ thì võ công càng cao, hại người càng lắm. Vạn mỗ tuy đã tuổi già nhưng cũng phải lãnh giáo một phen.

Lão vừa nói vừa từ từ bước tới.

Đột nhiên trong đám đông có một thiếu niên chuồn ra. Thiếu niên vai to mắt lớn tiến lại gần không một tiếng động. Chàng xoay tay một cái đã nắm được hai cánh tay Lữ Thông rồi lớn tiếng quát:

– Người làm dơ bẩn tấm áo mới của sư phụ ta. Biết điều thì bồi thường ngay đi!

Thiếu niên đó chính là Địch Vân, đệ tử của Thích Trường Phát.

Lữ Thông chấn động hai tay định hất thiếu niên ra. Không ngờ Địch Vân sức khỏe phi thường. Chàng giữ rịt không chịu buông tay.

Thiết tỷ công của Lữ Thông tuy lợi hại, nhưng có đâm ngang dọc mới phát huy được uy lực. Hắn bị chụp bắt ngờ không kịp đề phòng nên bị giữ chặt thành ra tỷ lực không sử dụng được.

Lữ Thông tức giận vô cùng, đưa đầu gối bên phải lên thúc mạnh vào bụng dưới Địch Vân. Đồng thời miệng lớn tiếng quát:

– Buông tay ra!

Địch Vân chịu đau phải nới tay.

Lữ Thông liền ra chiêu “Phong vân sạ khởi” cựa thoát khỏi hai tay chàng, rồi vung quyền đánh véo một đòn. Đó là chiêu “Ô long thám hải” trong Lục hợp quyền.

Địch Vân né tránh la lên:

– Ta không đánh nhau với người. Tấm áo bào mới của sư phụ ta mới may mất ba lạng bạc. Chúng ta phải bán con trâu cày mới sắm được ba bộ áo và nay mới xỏ tay lần đầu...

Lữ Thông tức giận quát:

– Thằng lỏi con này! Người nói nhăng gì thế?

Địch Vân lại xông vào hỏi:

– Người có thương hay không?

Chàng là đệ tử nhà nông rất tiếc đồ vật. Chàng thấy sư phụ phải hy sinh con trâu rất thân ái để may áo mà mới mặc lần đầu đã bị hư hại thì không đau xót sao được?

Địch Vân không lý gì đến những chuyện xích mích giang hồ giữa Lữ Thông và Vạn Chấn Sơn mà chỉ cần bắt đền cho bằng được tấm áo bào của sư phụ.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Hiền đệ hãy lui ra! Tấm áo bào của lệnh sư sẽ do ta bồi thường cho là xong.

Địch Vân đáp:

– Tiểu đệ phải bắt đền hẳn. Để hẳn chạy đi rồi sư bá cũng không chịu thường thì làm thế nào?

Chàng vừa nói vừa giơ tay ra nín áo Lữ Thông.

Lữ Thông né mình đi vung quyền đánh vào trước ngực Địch Vân đến bình một tiếng. Người chàng lão đảo suýt nữa té xuống.

Vạn Chấn Sơn lại la lên:

– Địch hiền đệ hãy lui lại!

Giọng nói của lão lộ vẻ nghiêm khắc.

Địch Vân hai mắt đỏ sọng quát:

– Người đã không thương áo lại còn đánh người ta. Đúng là kẻ không biết điều.

Lữ Thông bật cười hỏi:

– Ta đánh thằng lỏi con thì đã sao?

Địch Vân đáp:

– Người đánh ta, ta cũng đánh người.

Chàng vung tay trái đánh xéo tới. Tay mặt luôn xuống đẩy ra.

Lữ Thông không khỏi ngạc nhiên, miệng lẩm bẩm:

– Thằng lỏi này ngớ ngẩn nhưng quyền pháp của gã không đến nỗi kém

cỏi.

Hắn liền sử chiêu “Đảo hồ thức”. Chân trái đá dứ, tay mặt vung quyền đánh ra.

Hai người khai diễn cuộc đấu. Chớp mắt đã trao đổi mười mấy chiêu.

Địch Vân được Thích Trường Phát truyền dạy võ công từ thuở nhỏ. Hàng ngày chàng dượt kiếm với sư muội Thích Phương nên đã giàu kinh nghiệm lâm địch.

Lữ Thông tuy là tay đại đạo ở đất Tấn mà cũng là nhân vật nổi danh trong phe Hắc đạo, nhưng không thể hạ Địch Vân trong thời gian ngắn. Hắn mấy lần thi triển Thiết tỷ công nhưng chàng đều tránh được. Hắn đã đánh hai quyền trúng vai Địch Vân nhưng chàng xương cứng thịt dày nên chưa bị thương.

Hai bên tiếp tục thi triển mấy chiêu nữa, Lữ Thông đã nổi nóng nghĩ thầm:

– Mình ở xa đến tầm cừu mà không thu thập xong một tên đệ tử vô danh để vụ này đồn đại ra ngoài thì còn chi là thể diện?

Đột nhiên hắn biến đổi quyền pháp, từ Lục hợp quyền chuyển sang Xích khảo liên quyền.

Quyền pháp này cũng là một ngành trong Lục hợp quyền, nhưng pha lẫn Hầu quyền vào. Nói rộng ra những chiêu đâm đá, đâm phóng còn thêm tám thức là Miêu thoán, Cầu thiểm, Thỏ cốn, Ứng phiên, Tùng tử linh, Tề hung xảo, Diêu tử phiên thân, Tử cước. Thức nào cũng biến ảo khôn lường.

Địch Vân chưa từng thấy qua những đường quyền pháp này, trong lòng không khỏi hoang mang. Đùi bên trái chàng bị đá trúng hai phát liền.

Vạn Chấn Sơn thấy chàng không địch nổi lại thét:

– Địch hiền đệ hãy lùi lại! Người không địch nổi hắn rồi!

Địch Vân tính tình cố chấp cũng la lên:

– Đánh không nổi thì cũng đánh.

“Bình” một tiếng! Ngực chàng lại trúng một quyền của Lữ Thông.

Thích Phương đứng bên ngoài vẫn lo cho sư ca, lúc này cô không nhịn được liền hô:

– Vân ca! Bất tất phải đánh nữa. Để Vạn sư bá thu thập hắn.

Nhưng Địch Vân hai tay vẫn vung lên đánh xuống, liều mạng xông vào.

Miệng chàng không ngớt la:

– Ta không sợ người! Ta không sợ người!

Chát một tiếng! Địch Vân lại bị một quyền đánh trúng sống mũi, lập tức máu tươi chảy ra lênh láng.

Vạn Chấn Sơn chau mày nhìn Thích Trường Phát nói:

– Sư đệ! Gã không chịu nghe lời ta. Sư đệ bảo gã lùi lại thôi!

Thích Trường Phát hăng dặng đáp:

– Để gã chịu đau một chút cũng không sao. Lát nữa tiểu đệ sẽ đối phó với tên Thái hoa đại đạo kia.

Giữa lúc ấy, một lão khất cái đầu bù tóc rối, mặt mũi lem luốc từ ngoài cổng lớn tiến vào. Tay trái lão cầm một cái bát mẻ, tay mặt chống cây gậy trúc. Lão cất tiếng ồm ồm:

– Bữa nay lão gia đây có việc vui mừng. Hãy bố thí cho lão hóa tử này một miếng cơm nguội.

Quần hào đang chú ý đến cuộc đả đấu giữa Lữ Thông và Địch Vân, nên không ai để ý đến lão cái.

Lão vừa rên vừa la:

– Chao ôi! Chết đói rồi! Ta chết đói đến nơi rồi!

Đột nhiên chân trái lão dẫm phải vũng nước phân dưới đất, trượt một cái, người ngã chúi xuống.

Lão lại gào lên:

– Trời ơi! Té chết rồi!

Cái bát vỡ và cây gậy trúc trong tay đồng thời bắn ra.

Khéo sao! Cái bát mẻ đập trúng vào huyệt Chí Đường sau lưng Lữ Thông.

Đầu cây trượng trúc điểm trúng huyệt Khúc Hoàn trên đầu gối hăn.

Lữ Thông đột nhiên đầu gối nhũn ra té khụy xuống. Đồng thời toàn thân tê chồn, dường như bao nhiêu đầu xương đều trật khớp.

Địch Vân vung cả song quyền đánh ra “bình bình” khiến cho tấm thân to lớn của Lữ Thông bay đi. Rồi “bồm” một tiếng, nước hôi thối bắn tung tóe. Hăn đã rớt trúng vào thùng phân của hăn đem tới.

Biên cố đột ngột xảy ra ngoài sự tưởng tượng của mọi người. Lữ Thông lâm vào tình trạng rất thảm hại, lồm cồm đứng dậy rồi ôm đầu chạy đi.

Những tân khách nổi lên tròng cười ha hả, đồng thanh hô hoán:

– Bắt lấy hắn! Bắt lấy hắn! Đừng để tên tặc tử chạy thoát!

Địch Vân cũng la lên:

– Bồi thường tấm áo của sư phụ ta đi!

Chàng toan rượt theo nhưng cánh tay trái bị người nắm giữ không cử động được. Chàng quay đầu nhìn lại thì chính là sư phụ mình.

Thích Trường Pháp hỏi:

– Người may mà thủ thắng lại còn muốn rượt theo ư?

Thích Phương rút khăn tay lau máu trên mặt cho Địch Vân.

Địch Vân cúi xuống nhìn thấy trên vạt áo mới của mình cũng lổm đổm vết máu. Chàng hốt hoảng la:

– Hồng bát! Hồng bát! Tấm áo mới của tiểu huynh cũng dơ hết rồi.

Bỗng thấy lão khất cái chệnh choạng đi ra cổng lớn, miệng lảm nhảm:

– Xin cơm không được lại bế mất cái chén.

Địch Vân biết rõ vừa rồi mình thủ thắng được là nhờ ở cái té của lão khất cái. Chàng liền móc trong bọc lấy ra hai chục đồng tiền, rượt theo nhét vào tay lão.

Lão khất cái nói:

– Đa tạ! Đa tạ!

Tối hôm ấy, Vạn Chấn Sơn mở tiệc lớn khoản đãi tân khách.

Mọi người ai cũng nhắc tới câu chuyện thú vị lúc ban ngày và cho là Địch Vân may phước đến lúc không địch nổi thì lão khất cái tiến đến té nhào làm rối loạn tâm thần Lữ Thông. Nhưng ai cũng ca ngợi chàng nhỏ tuổi mà đồm lược hơn người, mới chiến đấu được đến mấy chục chiêu cùng một nhân vật thành danh. Cái đó không phải chuyện dễ dàng.

Dĩ nhiên cũng có người cho là hồng phúc của Thọ Tinh Công tầy đình mới gặp được lão khất cái té nhào và lui được cường địch. Giả tỷ Vạn Chấn Sơn tự mình động thủ cũng có thể đẩy lui được ác khách, nhưng động tới đại giá của Thọ Tinh Công là chuyện mất hứng thú.

Tân khách càng xưng tán Địch Vân càng khiến cho tám tên đệ tử của Vạn Chấn Sơn mất mặt. Vì Lữ Thông kiếm chuyện với Vạn Chấn Sơn mà bọn đệ tử ở Vạn môn lại không ra tay, để cho tên đệ tử quê mùa, ngớ ngẩn của

sư thúc phải xuất đầu đánh lui địch nhân.

Tám tên đệ tử kia trong lòng tức giận vô cùng, nhưng không tiện nổi nóng. Vạn Chấn Sơn chính mình rót rượu mừng rồi đến đại đệ tử Lỗ Khôn, nhị đệ tử Chu Kỳ, tam đệ tử Vạn Khuê, tứ đệ tử Tôn Quân, ngũ đệ tử Bốc Viên, lục đệ tử Ngô Khảm, thất đệ tử Phùng Viên, bát đệ tử Cẩm Thành tiếp tục mời rượu.

Tám tên đệ tử của Vạn môn đều dùng chữ Thổ để đặt tên. Trong bọn này tam đệ tử Vạn Khuê là con trai độc nhất của Vạn Chấn Sơn. Người gã cao lớn, khuôn mặt xương xương, phong tư tuấn mỹ, thái độ ung dung, ra vẻ phú gia công tử, khác hẳn đại sư huynh Lỗ Khôn, nhị sư huynh Chu Kỳ.

Tám tên này đến mời rượu những quý nhân có công danh và những bậc tôn trưởng trong võ lâm. Chúng lại mời sư thúc một chung rồi sau cùng mời rượu Địch Vân.

Vạn Khuê nói:

– Bữa nay Địch sư huynh đã gỡ thể diện cho gia phụ, vậy tám anh em tiểu đệ mỗi người phải mừng Địch huynh một chung mới được.

Địch Vân trước nay chưa từng uống rượu liền xua tay loạn lên đáp:

– Tiểu đệ không uống. Tiểu đệ không uống.

Vạn Khuê nói:

– Ban ngày gia phụ kêu Địch huynh lùi lại ba lần mà Địch huynh lờ đi, coi lời nói của gia phụ như làn gió thoảng. Bây giờ bọn tiểu đệ mời rượu Địch huynh lại không chịu uống thì anh em tiểu đệ nghĩ là Địch huynh khinh nhờn Vạn gia quá.

Địch Vân ngạc nhiên đáp:

– Không phải... Tiểu đệ..... không dám thế.

Thích Trường Pháp nghe giọng nói của Vạn Khuê có điều gay gắt liền giục:

– Vân nhi! Người uống rượu đi!

Địch Vân ấp úng đáp:

– Đệ tử... đệ tử không biết uống rượu.

Thích Trường Pháp trầm giọng:

– Cứ uống đi!

Địch Vân không sao được đành uống của mỗi tên một chung. Chàng uống

liền tám chung rượu, mặt mũi đỏ gay, hai tai ù đi. Đầu óc choáng váng.

Đêm hôm ấy, Địch Vân lên giường nằm, đầu óc hồ đồ, lại cảm thấy trước ngực, đầu vai, vết đùi bị quyền cước của Lữ Thông đánh trúng sưng vù lên đau quá.

Chừng nửa đêm, Địch Vân đang ngủ bỗng nghe có tiếng người gõ cửa sổ rồi tiếng người hô:

– Địch sư huynh! Địch Vân! Địch Vân!

Địch Vân giật mình tỉnh giấc hỏi vọng ra:

– Ai đó?

Người ngoài cửa sổ đáp:

– Tiểu đệ là Vạn Khuê, có chuyện muốn nói. Mời sư huynh ra đây.

Địch Vân ngơ ngác từ trên giường bước xuống, mặc áo đi giày rồi ra mở cửa...

Chàng thấy tám người đứng thành hàng chữ nhất mà người nào tay cũng cầm trường kiếm. Chàng nhận ra đây là tám đệ tử của Vạn môn, lấy làm kỳ hỏi:

– Các vị kêu tiểu đệ ra đây có chuyện gì?

Vạn Khuê đáp:

– Bọn tiểu đệ muốn lãnh giáo mấy kiếm chiêu của sư huynh.

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Gia sư đã dặn không được tỷ võ với môn hạ của Vạn sư bá.

Vạn Khuê cười lạt nói:

– Té ra Thích sư thúc là người sáng suốt đã tự biết mình.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Cái gì mà sáng suốt đã tự biết mình?

Đột nhiên ba tiếng “véo véo véo” rít lên. Vạn Khuê đứng cách cửa sổ đã phóng kiếm đâm vào ba chiêu. Chiêu nào cũng sát bên mặt Địch Vân chỉ cách chừng nửa tấc.

Địch Vân thấy bên má mát rượi, giật mình kinh hãi, vội vã lùi lại. Chân trái chàng đụng vào ghế loạng choạng người đi, coi bộ hoang mang.

Bọn đệ tử ở Vạn gia liền bật lên tràng cười rộ.

Địch Vân tức giận vô cùng, quay lại rút thanh trường kiếm ở đầu giường

rồi nhảy qua cửa sổ.

Chàng thấy bọn chúng tám người đều ra chiều bất thiện, trong lòng không khỏi đo đắn. Tuy chàng căm giận bọn chúng, nhưng nhớ lời sư phụ căn dặn không được gây mối bất hòa với đệ tử của sư bá. Chàng đành nhẫn nại hỏi:

– Các vị muốn sao bây giờ?

Vạn Khuê múa kiếm trên không cho kiếm phong rít lên veo veo rồi hỏi lại:

– Địch đại ca! Bữa nay đại ca ra mặt cự địch là cho rằng nhà họ Vạn ở Kinh Châu chết sạch chẳng còn một mống, phải không? Hay đại ca tưởng ở đây không một ai bản lãnh cao thâm bằng mình?

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Người đó làm hư tấm áo của gia sư, dĩ nhiên tiểu đệ bắt hắn bồi thường.

Cái đó có liên quan gì đến các vị?

Vạn Khuê lạnh lùng nói:

– Trước mặt bao nhiêu tân khách nổi danh, Địch đại ca khoa trương thân thủ khiến bọn tiểu đệ tám người không còn mặt mũi nào nữa. Đừng nói tiếng tăm đồn đại ra ngoài giang hồ, mà ngay trong thành Kinh Châu này anh em tại hạ cũng hết đất đứng rồi. Hành vi của đại ca bữa nay như vậy là quá lắm!

Địch Vân ngạc nhiên đáp:

– Tiểu đệ..... chẳng hiểu chi hết.

Chàng là một thanh niên ở nông thôn thì hiểu làm sao được những chuyện tranh hơi cùng những âm mưu xảo trá của người đời.

Đại đệ tử ở Vạn môn là Lỗ Khôn hỏi:

– Tam sư đệ! Gã tiểu tử này khéo giả vờ. Sư đệ nhiều lời với gã làm chi?

Động thủ đi thôi!

Vạn Khuê phóng kiếm nhằm vai bên trái Địch Vân đâm tới.

Địch Vân biết đây chỉ là hư chiêu, chàng đứng yên không nhúc nhích, cũng không hươi kiếm lên gạt.

Vạn Khuê thấy chàng khám phá ra kiếm chiêu của mình, thu kiếm về, lòng càng tức tối, nói móc:

– Giỏi lắm! Địch huynh không thèm động thủ với tại hạ.

Địch Vân đáp:

- Sư phụ đã dặn đừng để xảy chuyện bất hòa với môn hạ của sư bá.

Đột nhiên nghe đánh véo một tiếng. Vạn Khuê đã phóng kiếm đâm thủng tay áo của Địch Vân một vết dài.

Địch Vân rất trân quý tấm áo mới này mà tự nhiên bị người đâm rách, chàng không nhịn được liền quát lên:

– Người đâm rách áo ta rồi, phải bồi thường ta đi!

Vạn Khuê cười lạt lại phóng kiếm đâm vào tay áo bên trái Địch Vân.

Địch Vân vùng kiếm lên gạt đánh “choang” một tiếng. Chàng gạt kiếm rồi, thừa thế đánh tới.

Hai người khai diễn cuộc tỷ đấu mỗi lúc một cấp bách.

Hai bên cùng học một môn kiếm pháp, nên sau khi trao đổi mười chiêu, Địch Vân nổi hứng phóng kiếm đâm vào chỗ trọng yếu trong người Vạn Khuê.

Chu Kỳ la lên:

– Chà! Gã tiểu tử này định giết người thật rồi! Tam sư đệ! Đừng nể nang gì nữa.

Địch Vân kinh hãi nghĩ thầm:

– Ta mà lỡ tay đã thương gã là rắc rối to.

Thế công của chàng chậm lại.

Vạn Khuê tưởng kiếm pháp của đối phương còn kém mình, ra chiêu liên miên bất tuyệt. Kiếm thế cực kỳ lợi hại.

Địch Vân phải lùi hoài, chàng quát hỏi:

– Ta không muốn đả đấu chân thực với người. Người làm gì thế này?

Vạn Khuê đáp:

– Làm gì ư? Ta muốn đâm lòi ruột người ra.

Chân gã đạp cung trung, phóng kiếm đâm tới đánh “véo” một cái.

Địch Vân chạy chênh chếch đi, lướt qua mé tả.

Chàng thấy vai bên hữu đối phương sơ hở, liền đưa thanh trường kiếm thiên đi. Giả tỷ chàng đâm thẳng thì nhất định Vạn Khuê đã bị trúng thương rồi.

Cổ tay Địch Vân xoay đi một chút, thanh kiếm bằng bần đưa lên đập vào bả vai gã.

Địch Vân cho là đã phân thắng bại, Vạn Khuê nên lùi lại mới phải.

Ngày thường chàng vẫn tỷ kiếm với Thích Phương sư muội, đấu đến trình độ này là dừng tay.

Không ngờ Vạn Khuê đỏ mặt tía tai lại phóng kiếm đâm tới.

Địch Vân bị cú bất ngờ không kịp đề phòng. Chàng cảm thấy đùi bên trái đau nhói lên. Nguyên Vạn Khuê đã thừa cơ chàng lơ là phóng kiếm đâm trúng vào đùi.

Bọn Lỗ Khôn, Chu Kỳ vỗ tay hoan hô, nói mỗi người một câu:

– Tiểu tử! Nằm xuống đi!

– Người nhận thua sẽ được buông tha.

– Thích sư thúc dạy một tên đồ đệ quê mùa té ra mới được có chiêu mèo què mà thôi.

Địch Vân bị trúng kiếm vào đùi đã tức giận, lại nghe chúng làm nhục sư phụ, chàng phẫn nộ như người phát điên, nghiêng răng ken két, múa trường kiếm như gió táp mưa sa tấn công ráo riết.

Dưới ánh trăng tỏ, Vạn Khuê thấy đối phương tấn công như con cọp điên cuồng không khỏi đem lòng khiếp sợ.

Gã được nuôi dưỡng chiều chuộng từ thuở nhỏ, tuy kiếm pháp luyện được kha khá, nhưng chưa từng trải những cuộc ác đấu liều mạng. Trong lòng khiếp đảm, tay kiếm không khỏi bối rối.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 3

Ai Ngờ Lão Hóa Lại Là Cao Nhân

Bốc Viên thấy Tam sư huynh sắp thất bại đến nơi, liền lượm một cục gạch hết sức liệng vào sau lưng Địch Vân.

Địch Vân đang để hết tinh thần đấu kiếm với Vạn Khuê, đột nhiên sau lưng đau nhói lên vì bị cục gạch đập trúng. Chàng quay lại thóa mạ:

– Quân mặt dày! Hai người đánh một chẳng?

Bốc Viên hỏi lại:

– Chuyện gì vậy? Người bảo sao?

Địch Vân tự nhủ:

– Bữa nay dù bọn chúng cả tám người xông vào ta cũng không thể để tổn thương đến uy danh của sư phụ.

Chàng chẳng kể gì đến vết đứt và sau lưng bị đau, tiếp tục phóng kiếm liên miên nhằm Vạn Khuê đâm tới.

Lúc này kiếm chiêu của chàng đã không còn phương pháp nào nữa, sơ hở rất nhiều. Tuy nhiên, khí thế chàng đang hăng hái, Vạn Khuê không dám tấn công ráo riết.

Bốc Viên đưa mắt ra hiệu cho Lục sư đệ là Ngô Khảm rồi nói:

– Kiếm pháp của Tam sư huynh rất cao minh. Thăng lỗi này không chống đỡ được nữa. Nhưng nếu đánh chết gã là làm mất mặt thể diện của Thích sư thúc.

Chúng ta phải tiến vào lược trận.

Ngô Khảm hiểu ý gật đầu đáp:

– Đúng thế! Anh em mình phải chú ý, đừng để Tam sư huynh lỡ tay giết người.

Mỗi tên một tả một hữu phóng kiếm veo véo đâm vào cạnh sườn Địch Vân.

Kiếm pháp của Địch Vân sự thực không cao minh hơn Vạn Khuê mấy tí.

Nhờ ở chỗ chàng đánh hăng không kể gì đến tính mạng, mới chiếm được thượng phong.

Bấy giờ Bốc Viên và Ngô Khảm sẵn vào giáp công. Một mình Địch Vân

phải địch với ba người khiến chàng chân tay luống cuống.

“Xẹt” một tiếng! Đùi bên phải chàng lại trúng kiếm mà vết kiếm thương này rất nặng. Chàng không đứng vững được nữa, ngã ngồi xuống đất. Nhưng tay kiếm vẫn còn nắm vững và không ngớt ra chiêu đỡ gạt, đâm chém ba người.

Lỗ Khôn hăng đặng một tiếng, vung chân đá vào cổ tay Địch Vân. Thanh trường kiếm tuốt tay bay đi, rớt xuống bụi cỏ.

Vạn Khuê hươi trường kiếm phóng tới, mũi kiếm chỉ vào cổ họng Địch Vân.

Bốc Viên và Ngô Khảm nổi lên tràng cười hô hố rồi nhảy lùi ra.

Vạn Khuê nhơn nhơn đắc ý, cười rộ hỏi:

– Gã quê mùa kia! Đã chịu phục chưa?

Địch Vân quát mắng:

– Phục cái con khi! Bọn người bốn tên đánh một đâu phải đấng anh hùng?

Vạn Khuê đưa thêm mũi kiếm về phía trước cắm sâu vào thịt Địch Vân mấy phân rồi lớn tiếng:

– Người còn nói bướng, ta khê đâm thêm một chút là người phải đứt họng đó.

Địch Vân lại thóa mạ:

– Người cứ đâm đi! Có giỏi thì cắt đứt cổ họng ta. Người không dám làm thì chỉ là quân khốn kiếp.

Vạn Khuê mắt lộ hung quang, vung chân trái đá mạnh vào bụng dưới Địch Vân, quát hỏi:

– Người còn mạnh miệng nữa hay thôi?

Phát đá này tưởng chừng làm đảo lộn lục phủ ngũ tạng trong bụng Địch Vân.

Chàng phải ráng nhịn cho khỏi bật tiếng rên la. Miệng vẫn thóa mạ:

– Quân chó đẻ! Phường khốn kiếp!

Vạn Khuê lại đá một phát nữa vào đầu Địch Vân.

Địch Vân mắt nổ đom đóm, cơ hồ ngất xỉu. Chàng muốn thóa mạ nữa nhưng không thốt nên lời.

Vạn Khuê nói:

– Bữa nay hãy nhiều dung cho người. Người đi mà khóc lóc cáo tố với sư phụ cùng sư muội là bọn ta ỷ vào số đông để đánh người đó! Ta coi bộ người chẳng khác tuồng bị thịt, chỉ còn cách khóc lóc nỉ non.

Địch Vân bình tĩnh lại lớn tiếng:

– Đời nào ta thèm khóc lóc và tố cáo với ai? Bậc đại trượng phu muốn rửa hận phải tự mình ra tay mới đáng kể.

Vạn Khuê chỉ mong chàng nói câu này, liền khích thêm:

– Ta làm dấu trên mặt người để sư phụ người vặn hỏi.

Gã nói rồi lại đá vào mắt bên trái và má bên phải Địch Vân mỗi bên một cước.

Địch Vân nửa mặt sưng vù, mắt bên trái chảy nước đầm đìa.

Bốc Viên vỗ tay cười nói:

– Ha ha! Bậc đại trượng phu khóc ròng. Đấng anh hùng biết hành cầu hùng.

Địch Vân tức giận muốn nổ ruột, miệng lẩm bẩm:

– Mi đến chơi nhà được sư phụ ta coi tử tế, ta cũng hết lòng đón tiếp, mua rượu giết gà thết đãi mi, chẳng có chỗ nào kiếm khuyết. Thế mà bây giờ mi đối xử tàn nhẫn với ta.

Vạn Khuê lại thách thức:

– Người đánh không nổi ta thì đến tố cáo với gia gia ta cũng được, Gia gia ta có trách phạt thì người mới được hả giận.

Địch Vân đáp:

– Là hạng con nít chẳng có đầu óc gì như người thì động một tý mới đến tố cáo với người lớn.

Vạn Khuê, và Lỗ Khôn, Bốc Viên nhìn nhau mỉm cười. Chúng nghĩ rằng mỗi cảm tức bữa nay thế là hả rồi, liền trao kiếm vào vỏ và nói:

– Hảo tiểu tử! Người có giỏi thì mai lại đánh nữa. Bây giờ Thiếu gia xin kiếu thôi.

Đoạn cả tám tên nổi lên tràng cười ha hả, ra chiều đắc ý rồi bỏ đi.

Địch Vân nhìn bóng sau lưng tám gã, trong lòng vừa phẫn nộ vừa nghi ngờ không hiểu. Chàng tự hỏi:

– Ta đã không đắc tội với chúng mà cũng chẳng có điều gì làm lỗi với sư bá, tại sao tự nhiên chúng đến đánh ta một trận? Hay là bọn người ở kẻ chợ

đều dã man như thế cả?

Chàng gượng gượng đứng dậy, nhưng đầu óc choáng váng, lại phải ngồi phệt xuống đất.

Bỗng nghe phía sau có tiếng thở dài rồi tiếng người nói:

– Hỡi ơi! Đánh không lại người ta thì đập đầu năn nỉ. Bướng bỉnh làm chi để bị trận đòn như tử, há chẳng oan uổng lắm ru?

Địch Vân tức giận đáp:

– Chẳng thà để chúng đánh chết, khi nào ta chịu đập đầu van xin?

Chàng quay đầu nhìn lại thì thấy một lão lưng còng, chân kéo lê đôi giày da, chênh choạng đi tới. Sau chàng nhìn rõ đầu bù tóc rối, mặt mũi lem luốc thì ra lão cái mà chàng đã gặp lúc ban ngày.

Lão cái nói:

– Hỡi ơi! Ta già mất rồi. Xương sống bị chứng phong thấp đau đớn vô cùng.

Tiểu hài tử! Người đâm lưng dìm ta mấy cái.

Địch Vân trong bụng đang tràn ngập lửa giận, chàng hắng dặng một tiếng, không lý gì đến lão.

Lão cái lại nói:

– Ta chẳng khác gì người tuyết tử tuyết tôn. Lúc về già, không một thân nhân chiếu cố. Úi chao! Úi chao!....

Lão chống gậy trúc lão đảo đi mỗi bước một xa.

Địch Vân nhìn bóng sau lưng thấy lão cái run rẩy quá chừng. Chàng bản tính thuần hậu, vả ở hương thôn vẫn nhớ câu bệnh hoạn tương phù, hoạn nạn tương cứu.

Chính chàng cũng vừa bị người đánh một trận như tử, bất giác nổi lòng đồng bệnh tương lân, cất tiếng gọi:

– Này này! Lão hóa tử! Tại hạ còn mấy chục đồng, lão cầm lấy đi mua bánh mà ăn.

Lão cái lão đảo xoay mình trở lại đón lấy tiền rồi nói:

– Lão cái bị bệnh tê thấp lưng đau chịu không nổi. Tướng công đâm dìm mấy cái.

Địch Vân đáp:

– Được rồi! Để tại hạ buộc mấy vết thương xong sẽ tính.

Lão cái hỏi:

– Tướng công chỉ nghĩ đến mình mà không chiều cố cho người ta sao phải là anh hùng hảo hán?

Địch Vân bị lão nói khích liền đáp:

– Được rồi! Tại hạ đâm lưng cho.

Chàng ngồi phệt xuống đất, vung quyền lên đâm lưng.

Chàng vừa đâm được hai quyền, lão cái ra chiều khoan khoái nói:

– Dễ chịu quá! Dễ chịu quá! Tướng công đâm mạnh chút nữa!

Địch Vân gia tăng lực đạo đâm mạnh hơn.

Lão cái phàn nàn:

– Đáng tiếc là luồng lực đạo nhẹ quá!

Địch Vân liền đâm mạnh hơn.

Lão cái lại than:

– Hỡi ơi! Chẳng ăn thua gì hết. Tướng công bị đánh một trận thừa sống chí chết, không còn đủ lực đạo để đâm lưng cho lão cái rồi. Tướng công có sống sót ở thế gian cũng vô ích mà thôi.

Địch Vân tức mình đáp:

– Tại hạ mà đâm mạnh, e rằng lão bị gãy xương.

Lão cái cười nói:

– Tướng công có đâm được gãy xương lão cái thì đã chẳng nằm thẳng cẳng dưới đất để người ta muốn đâm muốn đá thế nào cũng được.

Địch Vân tức giận không nói nữa, vận nội lực vào tay đâm xuống.

Lão cái lại nói:

– Thế này tuy tạm được nhưng vẫn còn nhẹ quá.

Địch Vân vung quyền giáng xuống đánh “bình” một tiếng.

Lão già bật cười nói:

– Còn nhẹ lắm! Còn nhẹ lắm! Chưa ăn thua gì hết.

Địch Vân nói:

– Lão đừng nói đùa. Tại hạ không muốn đả thương lão mà thôi.

Lão cái cười lạt hỏi:

– Tướng công không muốn đả thương lão cái ư? Hãy vận toàn lực đâm một

quyền thử coi.

Địch Vân vận kinh vào tay mặt toan giáng xuống lưng lão cái. Nhưng dưới ánh trăng tỏ chàng chợt nhìn thấy lão già quá rồi, lòng chàng lại nhún ra, giải tán kinh lực, nói:

– Ai lại đi chấp với ông già!

Chàng khẽ dấm mấy cái.

Đột nhiên, chàng cảm thấy có người đẩy lưng mình lên rồi hất đi. Người chàng bay bổng lên cao như đăng vân giá vụ rồi té huych xuống đồng cỏ rậm.

Chàng cảm thấy đầu nhức mắt hoa, lồm cồm mãi mới bò dậy được. Nhưng chàng không nổi giận, ngơ ngác nhìn lão cái ra chiều kinh dị hỏi:

– Phải chăng lão... lão đã hất tại hạ đi?

Lão cái đáp:

– Nơi đây còn người thứ ba nào đâu? Chẳng phải lão cái thì còn ai vào đây?

Địch Vân hỏi:

– Lão dùng cách gì mà hất tung được tại hạ đi?

Lão cái liền đọc câu:

– Cử đầu vọng minh nguyệt! Đệ đầu tư cố hương!

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi:

– Đó là những chiêu kiếm pháp mà gia sư đã dạy tại hạ. Sao... sao lão cũng biết?

Lão cái đáp:

– Quyền chiêu hay kiếm pháp cũng vậy mà thôi. Hơn nữa lệnh sư dạy không đúng đâu.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Sao gia sư lại dạy không đúng? Lão là một tên khiêu hóa dám chỉ trích gia sư ư?

Lão cái hỏi lại:

– Nếu lệnh sư dạy đúng thì sao đánh người không nổi?

Địch Vân đáp:

– Bọn chúng ba bốn tên xúm vào mà tại hạ chỉ có một mình dĩ nhiên không đánh lại. Nếu lấy một chọi một thì lão thử coi xem tại hạ có đánh bại chúng

không?

Lão cái cười hỏi:

– Ha ha! Đã đánh nhau thì còn kể gì lấy một chọi một, hay nhiều người đánh ít? Tướng công muốn đơn đả độc đấu nhưng người ta không nghe thì làm thế nào?

Chỉ còn cách quỳ xuống dập đầu hay giơ lưng chịu đòn. Một người thắng được hàng chục địch nhân mới đáng mặt hảo hán.

Địch Vân nghĩ lại thấy lão nói đúng, liền hỏi:

– Bọn chúng là đệ tử của tể sư bá, kiếm pháp cũng suýt soát với tại hạ thì làm sao một người đánh nổi tám bên chúng được?

Lão cái hỏi lại:

– Lão dạy mấy môn công phu để tướng công một mình thắng được tám tên bọn chúng. Tướng công có học không?

Địch Vân cả mừng đáp:

– Tại hạ muốn học, muốn học lắm!

Nhưng rồi chàng lại nghĩ:

– Trên đời vị tất được mấy người bản lãnh như vậy. Lão cái này đã già nua lại không ra tuồng một nhân vật có võ công thượng thừa...

Chàng còn đang ngần ngừ thì đột nhiên bị lão cái chụp lấy sau lưng. Người chàng lại hất tung lên không lộn đi mấy vòng trên cao rồi giáng xuống thật mạnh.

Chàng chống tay đỡ lấy mình suýt nữa gãy xương.

Khi chàng lồm cồm bò dậy được thì đau quá nói không nên lời, nhưng trong lòng mừng rỡ vô cùng. Miệng ráng lắp bắp:

– Lão...lão bá bá!.... Tiểu tử xin bá bá truyền dạy cho.

Lão cái hỏi:

– Bữa nay ta dạy ngươi mấy chiêu, tối mai ngươi lại đến đánh nhau với bọn chúng, có dám làm không?

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Võ công của lão tuy cao thâm, nhưng ta học một ngày thì cũng chưa được bao nhiêu.

Nhưng chàng nghĩ tới chuyện lại tỷ đấu với bọn Vạn Khuê, Lỗ Khôn, bất

giác nổi lòng hào khí đáp:

– Tiểu tử dám làm. Nhiều lắm là chịu chúng đánh một chập nữa cũng không sao.

Lão cái đột nhiên vung tay trái chụp lấy sau gáy chàng liệng mạnh xuống đất, cất tiếng thóa mạ:

– Thằng lỏi thối tha này! Ta đã dạy võ công cho người sao còn nói chuyện đưa xác ra chịu đòn? Người không tin ta ư?

Địch Vân tuy bị liệng rất đau, nhưng trong lòng càng hoan hỷ, vội đáp:

– Dạ dạ! Đúng là tiểu tử lỏi lắm. Xin lão nhân gia truyền dạy ngay đi.

Lão cái nói:

– Người đã học kiếm pháp, vậy biểu diễn cho ta coi. Đồng thời xướng những danh tự về kiếm chiêu.

Địch Vân “dạ” một tiếng rồi chạy vào bụi cỏ tìm trường kiếm. Chàng biểu diễn đúng như thể thức của sư phụ truyền dạy. Miệng chàng hô từng chiêu. Càng về sau chiêu kiếm càng thuận lợi, miệng chàng hô cũng mau lẹ.

Địch Vân đang sử kiếm đến chỗ hăng say, đột nhiên lão cái nổi lên tràng cười hô hố. Chàng không khỏi ngạc nhiên thu kiếm về hỏi:

– Tiểu tử rèn luyện không đúng hay sao?

Lão cái không đáp, chỉ ôm bụng mà cười, lão cười lăn cười lộn không sao ngồi ngay lên được.

Địch Vân đã hơi tức mình hỏi:

– Dù tiểu tử luyện không đúng thì có chi đáng cười?

Đột nhiên lão cái dừng tiếng cười thở dài nói:

– Thích Trường Pháp ời là Thích Trường Pháp! Người vận kinh lực một cách hung hãn như vậy mà được ư? Cái đó là tại người đọc sách quá thành ra hiểu sai lầm chiêu thức.

Địch Vân hỏi:

– Gia sư vốn là một nông gia không học được nhiều. Cái đó có gì đáng cười?

Lão cái nói:

– Người hãy đưa kiếm cho ta!

Địch Vân xoay chuôi kiếm lại đưa cho lão.

Lão cái đón lấy trường kiếm rồi miệng khê hô:

– Cô hồng hải thượng lai! Trì hoàng bất cảm cố.

Lão cầm trường kiếm múa lên. Trong chớp mắt tựa hồ lão đã biến đổi thành người khác, tay kiếm vừa vững vàng vừa trầm trọng. Thái độ lão ung dung như nước chảy mây trôi, những cái lụ khụ vừa rồi đâu còn nữa?

Địch Vân coi mấy chiêu, chợt tỉnh ngộ nói:

– Lão bá! Ban ngày tiểu tử đấu với Lữ Thông có phải lão bá đã cố ý liệng bát ra để trợ lực cho tiểu tử?

Lão cái tức giận hỏi lại:

– Cái đó lọ là còn phải hỏi? Bản lãnh của Lục Hợp thủ Lữ Thông so với tên tiểu tử ngốc dại còn cao thâm gấp mười. Chẳng lẽ một chút đạo hạnh như người mà thâm thập được hẳn?

Lão vừa nói vừa tiếp tục sử kiếm.

Địch Vân nghe lão đọc khẩu quyết cũng tương tự như những điều sư phụ đã truyền thụ cho chàng. Có điều thỉnh thoảng tự âm hô trạnh đi một chút mà kiếm chiêu thành ra khác nhiều. Chàng càng coi chàng rất lấy làm kỳ.

Lão trái tay trái nắm kiếm quyết, tay mặt phóng trường kiếm ra. Đột nhiên lão đưa kiếm qua tay trái, tay mặt xoay lại tát vào mặt chàng một cái bạt tai thật nặng.

Địch Vân giật nảy mình lên, đưa tay sờ lên má, tức giận hỏi:

– Sao lão... lão... lại đánh người ta?

Lão cái vừa cười vừa hỏi lại:

– Ta đang dạy kiếm chiêu mà đầu óc người còn nghĩ vơ nghĩ vẩn, hỏi có đáng đánh hay không?

Địch Vân nghĩ lại biết mình có lỗi, liền bình tâm tĩnh trí đáp:

– Đúng rồi! Quả là tiểu tử lỗi lầm. Tiểu tử nhận thấy lão gia đọc chiêu số rất giống sư phụ mà kiếm pháp lại có chỗ bất đồng, trong lòng rất lấy làm kỳ.

Lão cái hỏi:

– Sư phụ người dạy người phải, hay là ta sử kiếm chiêu đúng?

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Tiểu tử không biết.

Lão cái giơ tay lên quăng trường kiếm cho Địch Vân nói:

– Vậy chúng ta tỷ kiếm đi!

Địch Vân đáp:

– Công lực của tiểu tử không bằng lão nhân gia, dĩ nhiên không địch nổi.

Lão cái cười lạt nói:

– Ha ha! Người thật ngốc hết chỗ nói. Đây chỉ là so chiêu thức chứ không phải tỷ thí công lực.

Lão vung cây gậy trúc, dùng gậy làm kiếm, đâm tới Địch Vân.

Địch Vân quét ngang thanh kiếm đỡ gạt. Chàng thấy cây gậy trúc của lão cái dừng lại không phóng về phía trước, liền vung kiếm đâm tới.

Ngờ đâu mũi kiếm chàng mới vung lên, cây gậy trúc của lão có khác nào con độc xà chồm về phía trước, điểm trúng vào vai chàng.

Địch Vân trong lòng rất khâm phục, lớn tiếng reo:

– Tuyệt diệu! Thật là tuyệt diệu!

Đồng thời chàng hươi kiếm quét về phía trước.

Lão cái xoay cây gậy trúc áp vào thân kiếm của đối phương.

Địch Vân vận kinh đẩy ra. Lão cái liền xoay cây gậy trúc đi mấy vòng khiến cho kinh lực của chàng xô về phương hướng trái ngược.

Địch Vân cầm kiếm không vững. Trường kiếm tuột tay bay đi. Chàng ngơ ngác nói:

– Lão bá! Kiếm chiêu của lão bá thật cao minh!

Lão cái đưa gậy trúc ra đón thanh trường kiếm ở trên không rớt xuống.

Trường kiếm dính vào đầu gậy như có keo sơn gắn lấy.

Lão nói:

– Sư phụ người học võ rất chuyên cần, nhưng kém ở chỗ ít đọc sách. Kiếm thuật của môn phái người khác hẳn kiếm thuật các phái trong thiên hạ. Nghiên cứu về tình trạng hiểu biết thì cùng một môn kiếm pháp, có người khổ công rèn luyện hai, ba chục năm mà thành tựu rất bình thường. Có người hiểu rõ kiếm quyết thì chỉ một vài năm đã luyện thành kiếm thuật danh gia.

Địch Vân nửa hiểu nửa không, đứng thộn mặt ra mà nghe.

Lão cái lại nói:

– Kiểm pháp của người tên gọi “Đường Thi kiểm pháp”. Vì thế mỗi chiêu đều biến hóa ở một câu thơ Đường...

Địch Vân hỏi:

– Sao lại “Đường Thi kiểm pháp”? Gia sư kêu bằng “Thảng Thi kiểm pháp” tức là phóng kiểm ra khiến địch nhân biến thành xác chết ngay đứ đừ.

Lão cái không nhin được bật cười hô hố đáp:

– Đường thi chứ không phải Thảng thi đâu. Đó là sư phụ người đọc trật đi. Tỷ như hai chiêu “Cô hồng hải thượng thi”, “Trì hoàng bất cảm cố” là nói về con chim hồng một mình lẻ loi từ mặt biển bay về, nó thấy những vũng ao nhỏ trên đất liền không thềm đậu xuống để nghỉ ngơi. Hai câu thơ này của quan tể tướng Trương Cửu Linh đời nhà Đường làm ra. Trương tể tướng tự coi mình thân phận thanh cao, không muốn tranh quyền đoạt lợi với ai. Câu này áp dụng vào kiểm pháp ngụ ý trong nháy mắt cũng lộ ra thái độ khoan thai. Ba chữ “Bất cảm cố” ở đây có nghĩa là không thềm để mắt đến. Vậy mà sư phụ người đọc câu “Cô hồng hải thượng lai”, “Trì hoàng bất cảm cố” thành “Ca ông hám thượng lai”, “Thị hành bất cảm quá” rồi đi đến kết quả câu trước biến thành tiếng hô hoán, và câu sau lại có ý úy thủ úy vỹ. Thế thì bản ý của kiểm pháp loãng hết rồi còn gì nữa.

Địch Vân thộn mặt ra mà nghe lão nhai văn nhấm chữ, tuy không hiểu được mấy nhưng cũng biết lão nói hợp lý. Có điều chàng nhất tâm kính ái sư phụ mà nay lão cái chỉ trích sư phụ chẳng còn đáng gì nữa, nên trong lòng rất khó chịu.

Bỗng chàng đứng phắt dậy nói:

– Tiểu tử đi ngủ thôi, không học kiểm nữa!

Lão cái lấy làm kỳ hỏi:

– Người bảo sao? Ta nói không đúng ư?

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 4

Dùng Tân Chiêu Đã Bại Cuồng Đồ

Địch Vân hần học đáp:

– Hoặc giả lão gia nói rất đúng, nhưng chê bai gia sư chẳng ra gì thì tiểu tử không học nữa.

Lão cái cười ha hả, vươn tay xoa đầu chàng hỏi:

– Hay lắm! Hay lắm! Tâm địa thẳng nhỏ này thật trung hậu. Ta rất ưa thích những kẻ như ngươi. Ta nhận lỗi rồi. Từ giờ trở đi không chỉ trích sư phụ ngươi nữa câu nào nữa. Ngươi đã bằng lòng chưa?

Địch Vân đổi giận ra mừng cười đáp:

– Bá bá mà không mạt sát gia sư thì tiểu tử xin dập đầu làm lễ.

Dứt lời chàng quỳ mọp xuống đất, dập đầu “binh binh” mấy cái. Lão cái cười hi hi nhận dậy rồi tiếp tục giải thích kiếm chiêu. Nhưng chiêu “Hốt thính văn kinh phong”, “Liên sơn thạch bổ đào” nguyên là câu “Phủ thính văn kinh phong”, “Liên sơn nhược ba đào”. Những chiêu “Lạc nê chiêu đại thư”, “Mã mạnh phong tiểu tiểu” nguyên là “Lạc nhật chiêu đại kỳ”, “Mã minh phong tiêu tiêu”.

Lão còn giải thích thêm:

Theo thổ âm ở Tương Tây, chữ “Nê” phát âm giống như chữ “Nhật”. Nhưng lão chỉ nói vậy thôi chứ không nhắc gì đến chuyện lầm lỗi của Thích Trường Pháp, với mục đích duy nhất là cho Địch Vân hiểu những chỗ sai lầm.

Lão cái nói tiếp:

– Trong kiếm pháp của ngươi vì nhiều chỗ mâu thuẫn khó hiểu, chẳng thể nói một lúc mà hết được. Vậy ta dạy ngươi ba chiêu để đến mai lại đấu với tám tên tiểu tử ngu dốt kia. Ngươi ráng mà ghi nhớ lấy.

Địch Vân phấn khởi tinh thần, không biết gì là mệt mỏi nữa. Chàng chú ý nhìn lão cái dùng cây gậy trúc làm kiếm để ra chiêu.

Chiêu thứ nhất là “Thích kiên thức” nhằm vào trường hợp nếu địch nhân chỉ phòng thủ, vĩnh viễn khó mà đâm trúng họ. Vậy cần phải phóng kiếm ra

sau mà đã tới trước mới đâm trúng vai đối thủ được.

Chiêu thứ nhì kêu bằng “Nhĩ quang thức” thì chính là chiêu thức vừa rồi lão cái đưa kiếm sang tay trái, dùng tay mặt đánh chàng một cái bạt tai. Chiêu này rất cổ quái! Dù địch nhân biết rõ mình đối tay kiếm để xoay tay mặt đánh một cái bạt tai mà không né tránh được, vì tránh qua mé tả bàn tay sẽ tát qua mé tả, hay tránh qua mé hữu cũng vậy. Càng né tránh chàng bị đòn nặng.

Chiêu thứ ba là “Khử kiếm thức” vừa rồi lão cái dùng cây gậy trúc xoay cho trường kiếm của chàng tuột bay đi tức là chiêu thức đó.

Cả ba chiêu thức đó lão cái đều đã sử dụng vào người Địch Vân.

Nguyên ba thức này đều có tên bằng cổ thi rất thanh nhã, nhưng lão cái thấy Địch Vân ít hiểu chữ nghĩa mà dạy thơ cho chàng, chỉ tổ làm rối loạn tâm thần, lão liền đổi thành ba tên ai nghe cũng hiểu ngay.

Địch Vân chẳng lấy gì làm thông minh cho lắm, nhưng bản tính rất cương nghị. Chàng học ba chiêu này mất hơn một giờ mới thành thuộc.

Lão cái cười nói:

– Được rồi! Bây giờ ngươi phải ưng chịu với ta một điều là việc đêm nay ta dạy kiếm pháp cho ngươi không được thổ lộ với ai, dù là sư phụ hay là sư muội người cũng thế. Nếu không thì...

Địch Vân kính trọng sư phụ chẳng khác gì phụ thân, và đối với cô sư muội xinh đẹp đã ngấm ngầm đem lòng luyện ái từ lâu mà bảo chàng phải dấu diếm cả hai nhân vật này thì thật là một vấn đề nan giải cho chàng. Bởi thế trong lúc nhất thời chàng ngần ngừ không trả lời được.

Lão cái thở dài nói tiếp:

– Nguyên do vì đâu thì ta không tiện nói ngay bây giờ. Có điều ngươi mà tiết lộ câu chuyện đêm nay tất mạng ta khó nổi bảo toàn. Nhất định ta phải chết dưới lưỡi kiếm Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn.

Địch Vân giật mình kinh hãi hỏi:

– Lão bá bá! Võ công lão bá bá đã cao thâm như vậy, sao còn sợ tặc sư bá?

Lão cái không đáp, cất bước ra đi, vừa đi vừa nói:

- Ngươi có lòng hại ta hay không thì là tùy ở ngươi.

Địch Vân vội chạy theo đáp:

– Đa tạ lão bá còn chưa thấy đâu khi nào tiểu tử dám hại mạng lão bá? Tiểu tử mà tiết lộ nửa lời sẽ bị trời tru đất diệt.

Lão cái chân không dừng bước băng băng ra đi.

Địch Vân ngơ ngác hồi lâu, chợt nhớ tới quên chưa hỏi họ tên lão cái, liền lớn tiếng gọi:

– Lão bá bá! Lão bá bá!

Nhưng lão cái đã mất hút vào trong bụi cây.

Sáng sớm hôm sau, Thích Trường Pháp thấy Địch Vân mắt tím bầm, mũi sưng vù, rất lấy làm kỳ, hỏi:

– Người đánh nhau với ai mà bị thương đến thế này?

Địch Vân không quen nói dối, ấp úng khó nổi trả lời.

Thích Phương cười hỏi:

– Phải chăng sư ca bị tên đại đạo Lữ Thông đánh từ bữa qua?

Thích Trường Pháp làm gì hiểu được chuyện đêm qua, nên cũng không hỏi vặn nữa.

Thích Phương nắm vạt áo Địch Vân kéo chàng đi. Hai người đi lối cổng mé bên ra tới cạnh giếng. Nơi đây vắng vẻ không có ai, hai người liền ngồi xuống lan can giếng. Thích Phương nhỏ nhẹ hỏi:

– Sư ca! Đêm qua sư ca đánh nhau với ai vậy?

Địch Vân ấp úng chưa kịp trả lời. Thích Phương lại nói tiếp:

– Đại ca đừng dấu tiểu muội nữa. Ban ngày hôm qua sư ca tỷ đấu với Lữ Thông, hăn quyền đâm chân đá vào những chỗ nào trong người đại ca, tiểu muội đều nhìn thấy rõ rồi. Hăn không đánh trúng mắt đại ca cái nào.

Địch Vân biết rằng khó dấu nổi cô này. Chàng tự nhủ:

– Ta chỉ cần đừng tiết lộ câu chuyện của lão bá bá, còn ngoài ra chẳng có chi quan hệ.

Chàng liền đem vụ tám tên đệ tử ở Vạn Môn nửa đêm đến gây chuyện rồi xảy ra cuộc tỷ kiếm và chàng phải thất bại, nhục nhã thế nào, nhất nhất thuật lại.

Thích Phương càng nghe càng căm hận. Mặt đỏ bừng lên, cô hăn học nói:

– Bọn chúng tám người đánh một mình sư ca, có chi đáng kể là hảo hán?

Địch Vân đáp:

– Không phải cả tám người đồng thời ra tay, mà là ba, bốn tên đánh một mình tiểu huynh.

Thích Phương hậm hực nói:

– Hừ! Ba, bốn người bọn chúng liên thủ đủ đả bại sư ca rồi, mấy tên đứng bên ngoài mới không động thủ. Giả tỷ ba, bốn tên đánh không lại thì rồi năm, sáu người hay bảy, tám người sẽ xúm vào đánh hoi.

Địch Vân gật đầu đáp:

– Chắc là như vậy.

Thích Phương đứng phắt dậy nói:

– Chúng ta đến cáo tố với gia gia, xem Vạn Chấn Sơn xử trí ra sao?

Trong cơn thịnh nộ cô không kêu Vạn sư bá mà gọi thẳng tên Vạn Chấn Sơn.

Địch Vân vội can ngăn:

– Đừng! Tiểu huynh đã thua chúng rồi mà còn cáo tố với sư phụ thì có khác gì bảo người ta coi thường thầy trò mình.

Thích Phương hăng dặng một tiếng chưa biết nói sao. Bỗng cô ngó thấy áo chàng bị rách nhiều chỗ, trong lòng thương tiếc, liền lấy kim chỉ trong bọc ra khâu lại cho chàng.

Mái tóc Thích Phương đụng vào cằm Địch Vân làm cho hơi ngứa, nhưng mũi chàng ngửi thấy mùi thơm của người xử nữ, lòng chàng không khỏi băng khuâng, khẽ cất tiếng gọi:

– Sư muội!

Thích Phương gạt đi:

– Đừng nói! Đừng để cho người ta đổ oan cho mình là quân trộm đạo.

Nguyên trên giải đất Tam Tương ở Giang Nam, dân gian có tục mê tín là khi người mặc áo để người khác khâu vá hoặc đính khuy mà lên tiếng là người ngoài sinh lòng ngờ vực đã lấy trộm cắp vật gì. Truyền thuyết này không hiểu từ đâu đưa tới nhưng ai cũng tin là sự thực.

Tối hôm ấy, những khách mừng thọ đã cáo từ về hết. Vạn Chấn Sơn đặt tiệc ở sảnh đường để thết đãi sư đệ. Tám tên đệ tử cũng ngồi phía dưới bồi tiếp. Cả thảy mười hai người ngồi quanh một cái bàn tròn.

Rượu đã ba tuần, Vạn Chấn Sơn chợt thấy môi miệng Địch Vân sưng vều

lên, ăn uống rất khó khăn liền nói:

– Địch hiền điệt! Hôm qua hiền điệt phải một phen cực nhọc! Lại đây! Ăn thêm một chút!

Lão gắp một cái đùi gà đặt vào đĩa của chàng.

Chu Kỳ đột nhiên kịt mũi một cái.

Thích Phương trong lòng đã chứa đầy lửa giận, bây giờ không nhẫn nại được nữa, cô lớn tiếng:

– Vạn sư bá! Tệ sư ca bị thương đây không phải là đòn của Lữ Thông mà là do tám vị cao đồ của sư bá đã liên thủ đánh y.

Vạn Chấn Sơn và Thích Trường Pháp đều giật mình kinh hãi hỏi:

– Sao?

Trong tám tên đệ tử ở Vạn môn, Thẩm Thành nhỏ tuổi nhất mà cũng lẻo mép nhất. Gã cướp lời:

– Địch sư ca đã bại Lữ Thông rồi nói sư phụ lão nhân gia nhát gan sợ việc, không dám động thủ với Lữ Thông nên y phải ra mặt mới đánh đuổi được đại địch để rửa mặt cho lão nhân gia. Bọn đệ tử tức quá...

Vạn Chấn Sơn biến sắc, nhưng lão đầy công phu hàm dưỡng liền tươi cười nói:

– Đúng thế! Vụ này quả Địch hiền điệt đã cứu vãn thể diện cho chúng ta.

Thẩm Thành lại nói:

– Vạn sư ca nghe y buông lời cuồng ngạo không nhịn được mới cùng y tỷ kiếm và Vạn sư ca đã chiếm thượng phong.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Người...người nói nhăng nói càn... Tạ.. tạ..

Nguyên chàng ăn nói đã vụng về lại nghe Thẩm Thành bịa chuyện vu cáo, chàng vừa nóng nảy vừa tức giận, ấp úng mãi không nói nên lời.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Người bảo sao? Cái gì mà Khuê nhi chiếm được thượng phong?

Thẩm Thành đáp:

– Đêm qua Vạn sư ca cùng Địch sư ca tỷ kiếm ra sao, bọn đệ tử đều không trông thấy. Sáng sớm hôm nay, Vạn sư ca mới kể lại, dường như sư ca đã dùng chiêu... dùng chiêu...

Gã quay lại nhìn Vạn Khuê hỏi:

– Vạn sư ca! Sư ca đã dùng chiêu số gì để thắng Địch sư ca?

Vạn Khuê đáp:

– Chiêu “Trường an nhất phiến nguyệt, Vạn hộ đảo y thanh.” Hai gã một tung một hứng lấp liếm vụ tám tên liên thủ đánh Địch Vân. Vạn Khuê đả bại Địch Vân ra sao, người ngoài không ai ngó thấy, dĩ nhiên không hỏi đến chuyện kéo bè kéo đảng đánh một người. Hơn nữa, Thẩm Thành bất quá là đứa con nít, mười lăm, mười sáu tuổi, vẻ mặt ngây thơ, nên ai cũng tin là gã nói thật.

Vạn Chấn Sơn lẩm nhẩm gật đầu nói:

– Té ra là thế!

Thích Trường Pháp vừa then vừa tức, mặt đỏ bừng lên, đập tay xuống bàn quát:

– Vân nhi! Ta đã căn dặn người không được gây chuyện bất hòa với các vị sư huynh dưới trướng Vạn sư bá. Sao người còn đánh nhau với y?

Địch Vân thấy sư phụ tin lời Thẩm Thành, chàng tức run lên, miệng ấp úng:

– Sư phụ!.... Đệ tử... đệ tử không có...

Thích Trường Pháp vung tay đánh chàng một cái bạt tai, quát mắng:

– Đã hành động lầm lỗi lại còn chối cãi ư?

Địch Vân không dám né tránh mà phát chưởng của sư phụ chàng rất nặng khiến nửa mặt chàng sưng vù lên.

Thích Phương vội la:

– Gia gia! Sao gia gia không hỏi rõ đầu đuôi?

Địch Vân tức giận như người phát điên, nhảy vọt lại chụp thanh trường kiếm để trên ghế phía sau chàng. Chàng rút kiếm khỏi vỏ nhảy ra giữa sảnh đường hô:

– Gã... Vạn Khuê kia! Người bảo đánh bại ta thì ra đây đánh nữa ta coi...

Thích Trường Pháp cả giận quát hỏi:

– Người có về chỗ không?

Lão vừa nói vừa đứng dậy muốn vung quyền lại đánh.

Thích Phương giữ chặt lấy lão la lên:

– Gia gia!

Địch Vân lại quát lớn:

– Bọn người cả tám tên có giỏi thì xông cả ra đây! Tên nào không dám ra là giống chó đẻ, là quân rùa đen!

Chàng là một thiếu niên quê mùa, trong lúc phần nộ không nhịn được, dùng những từ ngữ thô tục mắng loạn lên.

Vạn Chấn Sơn chau mày nói:

– Đã vậy các người ra lãnh giáo kiếm pháp của Địch sư ca!

Tám tên đệ tử không ngờ sư phụ bảo vậy, chúng liền rút kiếm chia ra tám phương vây Địch Vân vào giữa.

Địch Vân thét lớn:

– Đêm qua tám quân chó đẻ đánh một mình ta. Bữa nay lại tám tên chó đẻ...

Thích Trường Pháp quát:

– Vân nhi! Người nói nhăng nói càn gì thế? Đấu kiếm là đấu kiếm, có phải đấu miệng đâu mà lảm lời?

Vạn Chấn Sơn nghe chàng thóa mạ một điều “quân chó đẻ”, hai điều “quân chó đẻ” trong lòng lửa giận bốc lên ngùn ngụt, vì trong tám tên đệ tử thì Vạn Khuê là con trai lão, Địch Vân thóa mạ như vậy tức là chửi thẳng vào mặt lão.

Nhưng lão thấy tám tên đệ tử chia ra đứng tám phương thành thế bao vây hợp kích, liền quát hỏi:

– Địch sư huynh đã coi thường các người, thì các người lấy một chọi một, chẳng lẽ chính các người cũng coi thường mình?

Đại đệ tử Lỗ Khôn đáp:

– Dạ sư phụ!

Rồi gã bảo đồng bạn:

– Các vị sư đệ hãy lui ra, để tiểu huynh lãnh giáo mấy chiêu đầu của Địch sư ca.

Ngũ đệ tử là Bốc Viên rất nhiều mưu trí. Đêm qua gã thấy Địch Vân động thủ với Vạn Khuê và anh chàng quê mùa kia võ công không phải tầm thường. Bây giờ chàng lại nóng tính liều mạng thì đại sư huynh của gã chưa

chắc thắng nổi. Gã tự nhủ:

– Nếu để Địch Vân thắng trận thì sau dù có người đả bại y, nhuệ khí của Vạn môn cũng bị thương tổn rồi. Trong tám anh em đồng môn thì kiếm thuật của Tứ sư ca Tôn Quân cao thâm nhất. Vậy hay hơn hết để Tứ sư ca ra hạ y trước đi, khiến y không còn mở miệng được nữa.

Gã tính vậy liền lên tiếng:

– Đại sư ca là đại biểu cho bốn tiểu đệ, hà tất phải thân hành xuất mã. Xin nhường cho Tứ sư ca giáo huấn y cũng đủ.

Lỗ Khôn nghe nói hiểu ý ngay, liền mỉm cười đáp:

– Cũng được! Tứ sư đệ! Chúng ta cử người đó.

Gã vẫy tay một cái. Bảy người cùng lùi lại. Một mình Tôn Quân ra đấu với Địch Vân.

Tôn Quân là người trầm mặc ít lời. Có khi suốt ngày gã không nói một câu, vì thế mà gã tiềm tâm để trí vào sự học. Kiếm pháp gã cao cường hơn đồng bạn nhiều. Gã thấy anh em đẩy mình ra mặt, liền lẳng lặng cầm trường kiếm tiến lại, cúi đầu khom lưng ra chiêu “Vạn quốc ngưỡng tôn Chu”, “Y quan bá miện báí”.

Đây là một kiếm chiêu khởi đầu cực kỳ lễ độ.

Nhưng lúc Thích Trường Phát dạy Địch Vân lại hô trạnh ra là “Phạn giốc nhượng tôn xú, nhất quan báí mã lưu” ngụ ý “Ta đây mới là cơm gạo thừa thãi, còn người chỉ là một cái bánh tét xấu xa. Bên ngoài tuy ta tỏ vẻ cung kính người mà trong lòng ta thóa mạ người đó. Ta là quan, người là con khi mà ta báí người thì ra ông quan báí giống súc sinh”.

Địch Vân hiểu như vậy thành ra tức giận vô cùng. Chàng cũng cầm kiếm đứng cúi đầu khom lưng đáp lại bằng chiêu “Phạn giốc nhượng tôn xú, nhất quan báí mã lưu” chứ không chịu kém.

Chàng đang đứng khom lưng, chưa quay người trở lại, đã hơi trường kiếm đâm tới bụng dưới Tôn Quân.

Bọn đệ tử ở Vạn môn thấy vậy đồng thanh la hoảng.

Tôn Quân xoay kiếm vung lên đỡ gạt đánh “choang” một tiếng. Song kiếm đụng nhau. Hai người đều cảm thấy cánh tay tê chồn.

Lỗ Khôn hỏi:

– Thừa sư phụ! Lão nhân gia coi tên tiểu tử này hạ thủ có tàn độc không?
Gã vừa ra tay đã muốn hạ sát Tôn sư đệ.

Vạn Chấn Sơn ngấm ngấm kinh hãi nghĩ thầm:

– Thằng lỏi quê mùa này làm sao lại phần nộ đến thế, vừa ra chiêu đã tính chuyện liều mạng?

Lại nghe những tiếng choang choảng vang lên. Địch Vân và Tôn Quân khai diễn cuộc quyết đấu. Sau khi trao đổi mười chiêu, thanh trường kiếm của Tôn Quân đưa chênh chếch ra, để sơ hở bụng dưới.

Địch Vân quát to một tiếng chống kiếm xông lại.

Tôn Quân rút kiếm về đề được kiếm của Địch Vân xuống. Gã vung chưởng đánh tới trước ngực đối phương.

Bọn đệ tử ở Vạn môn đồng thanh hoan hô. Một tên la lên:

– Đánh một người còn không lại mà dám khoác lác đòi đánh với tám.

Địch Vân lạng người đi một cái giựt trường kiếm về, vung lên tấn công như gió táp mưa sa.

Tôn Quân chống đỡ được mấy chiêu rồi xoay kiếm phản kích.

Đột nhiên Địch Vân rung trường kiếm phóng tới. Một tiếng “sột” khê vang lên. Chàng đã đâm trúng vào bả vai Tôn Quân. Chính là chiêu “Thích kiên thức” mà lão cái đã truyền thụ cho.

Chiêu “Thích kiên thức” phóng tới đột ngột quá chừng, không ai có thể tiên liệu được.

Quần đệ tử ở Vạn môn la ó om sòm. Lỗ Khôn và Chu Kỳ đồng thời vung song kiếm ra đánh Địch Vân.

Trường kiếm của Địch Vân phóng qua mé tả một chiêu lại đâm qua mé hữu một đòn. “Kịch kịch” hai tiếng! Lỗ Khôn và Chu Kỳ đều bị trúng kiếm ở vai bên phải. Trường kiếm tuột tay rơi xuống đất.

Vạn Chấn Sơn sa sầm nét mặt la lên:

– Giỏi lắm!

Vạn Khuê vung trường kiếm, trợn mắt nhìn Địch Vân. Đột nhiên gã quát to một tiếng rồi vung kiếm veo véo đâm liên ba nhát.

Địch Vân gạt được hết. Đoạn chàng đưa kiếm qua tay trái, xoay tay mặt tát đánh “bốp” một cái vào mặt đối phương.

Chiêu này cũng đánh ra một cách rất đột ngột. Vạn Khuê còn đang ngờ ngác, Địch Vân đã vung cước đập vào trước ngực gã.

Vạn Khuê chống không nổi phải ngồi phệt xuống đất.

Bốc Viên chạy lại nâng đỡ Vạn Khuê, nhưng Địch Vân không cho gã vào gần, vung kiếm đâm ra, Bốc Viên đành xoay kiếm đỡ.

Bọn Ngô Khảm, Phùng Viên, Thẩm Thành ba tên thấy Địch Vân hung mãnh phi thường mà Vạn Khuê ngồi phệt dưới đất, miệng thổ máu tươi, không sao đứng dậy được. Chúng vừa kinh hãi vừa tức giận đều múa binh khí vây quanh Địch Vân.

Lúc này bọn gia đình cùng tỳ bộc ở Vạn gia nghe tiếng binh khí đánh nhau trên sảnh đường tới tập chạy lên coi.

Thích Trường Phát, hai mắt trợn ngược, vẻ mặt băng khuâng không biết làm thế nào.

Thích Phương nói:

– Gia gia ơi! Bọn chúng kéo bè đảng đánh một mình sư ca. Gia gia mau cứu y!

Lại nghe tiếng khí giới chát chúa vang lên, rồi bạch quang lóa mắt. Mấy thanh trường kiếm bay lên. Một thanh rớt xuống đám đông. Bọn tỳ bộc chạy tán loạn. Một thanh rớt xuống bàn tiệc. Còn một thanh cắm vào xà nhà trên đầu mọi người.

Chỉ trong khoảnh khắc, những trường kiếm trong tay bốn tên Bốc Viên, Ngô Khảm, Phùng Viên, và Thẩm Thành đều bị “Khử kiếm thức” của Địch Vân đánh bay đi.

Vạn Chấn Sơn vỗ tay cười nói:

– Hay lắm! Hay lắm! Thích sư đệ! Sư đệ đã luyện được môn “Liên Thành kiếm pháp”. Cung hỷ! Cung hỷ!

Thanh âm lão đầy vẻ thê lương.

Thích Trường Phát ngẩn người ra hỏi:

– Vạn sư ca nói cái gì “Liên Thành kiếm pháp”?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Mấy chiêu này của Địch thế huynh chẳng phải Liên Thành kiếm pháp thì còn là gì nữa?

Rồi lão hô bọn đệ tử:

– Khôn nhi! Kỳ nhi! Khuê nhi! Các người lui về thôi. Địch sư huynh của các người đã học được Liên Thành kiếm pháp của Thích sư thúc thì các người địch làm sao nổi?

Lão lại nhìn Thích Trường Phát nói kháy:

– Sư đệ! Sư đệ giả vờ khéo thật! Đúng là bậc đại trí giả ngây giả đại.

Thích Trường Phát tức giận hỏi:

– Sao? Sư ca mắng tiểu đệ như vậy ư?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Hừ! Sư đệ vẫn giả vờ. Thật là thông minh đến cùng cực!

Địch Vân sửu luôn ba đường kiếm chiêu “Thích kiên thức”, “Nhị quang thức”, “Khử kiếm thức” chỉ trong khoảnh khắc đã đả bại được cả tám tên đệ tử ở Vạn môn, ban đầu rất lấy làm đặc ý nhưng thấy mình thắng dễ dàng quá, trong lòng lại đâm ra hồ đồ, chân tay luống cuống. Chàng hết nhìn sư phụ lại ngó sư muội, rồi dòm sư bá, chẳng biết nói câu gì cho đặc thể.

Thích Trường Phát tiến lại gần rút lấy trường kiếm trong tay chàng. Đột nhiên lão vung kiếm chỉ mũi vào cổ họng chàng quát hỏi:

– Mấy chiêu kiếm này người học được của ai?

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 5

Bị Nghi Oan, Sư Đệ Giết Sư Huynh

Địch Vân giật mình kinh hãi. Trước nay chàng chẳng bao giờ dỗi gạt sư phụ việc gì, nhưng lần này lão cái đã nói rõ nếu tiết lộ vụ lão truyền thụ kiếm pháp là lão nhất định phải mất mạng. Chính chàng đã tuyên lời trọng thệ quyết chẳng hờ môi.

Chàng liền ngáp ngừng đáp:

– Sư.. sư phụ! Đây là... đệ tử... đệ tử tự mình nghĩ ra.

Thích Trường Phát quát hỏi:

– Tự người nghĩ ra được những kiếm chiêu xảo diệu như vậy ư? Người... người dám nói những nói càn cả với ta thì thật là lớn mật! Nếu người không chịu nói thật thì ta chém một nhát là xong đời.

Lão khẽ đưa tay về phía trước. Mũi kiếm đâm vào cổ họng mấy phân. Máu tươi đã rỉ ra.

Thích Phương chạy lại ôm chầm lấy phụ thân la lên:

– Gia gia ơi! Sư ca suốt ngày quanh quẩn bên mình chúng ta không dờn nửa bước, thì còn ai luyện võ công cho y mà ta không biết? Mấy kiếm chiêu này không phải lão nhân gia dạy ư?

Vạn Chấn Sơn nói:

– Thích sư đệ! Tội gì mà sư đệ phải giả vờ hoài? Lệnh ái đã thuyết minh rồi!

Lại đây! Lão ca ca mừng sư đệ ba chung.

Lão vừa nói vừa rót đầy rượu vào hai chung. Lão uống một chung trước rồi nói:

– Ca ca đã uống cạn để mừng sư đệ. Sư đệ chẳng thể để sư ca mất mặt.

Thích Trường Phát hắng dặng một tiếng, quăng kiếm xuống đất, quay lại đón lấy chung rượu uống. Lão uống liền ba chung rồi quay đầu đi ngẫm nghĩ, trong lòng rất dỗi hồ nghi, nghĩ thầm:

“Con người trong lúc nguy cấp phải chiến đấu liều mạng, bản lãnh quả có tăng lên mấy phần, nhưng lúc đó chỉ là kinh lực do máu hăng mà ra. Mấy

chiêu thức này của Vân nhi hiển nhiên cực kỳ vi diệu, quyết chẳng phải vì hung hăng liều lĩnh mà làm được. Lạ thật! Lạ thật!” Vạn Chấn Sơn đứng dậy nói:

– Thích sư đệ! Tiểu huynh có chuyện muốn bàn với sư đệ. Vậy chúng ta vào thư phòng đàm luận, nên chăng?

Thích Trường Phát gật đầu, từ từ đứng dậy.

Vạn Chấn Sơn dắt tay lão. Hai người sóng vai đi vào thư phòng.

Thẩm Thành nói:

– Ta đi tiểu tiện đây. Gã tiểu tử Địch Vân làm ta sợ đến té đái vãi phân.

Lỗ Khôn sa sầm nét mặt quát:

– Bát sư đệ! Người còn chưa biết xấu ư?

Thẩm Thành thè đầu lưỡi, lật đật rút lui. Gã ra khỏi cửa sảnh đường, quanh qua cầu tiêu rồi rón rén đến đứng ngoài thư phòng. Bỗng gã nghe thanh âm sư phụ cất lên:

– Thích sư đệ! Hai chục năm nay vụ bí mật kia vẫn nằm yên, bây giờ mới khám phá ra.

Lại nghe Thích Trường Phát đáp:

– Tiểu đệ không hiểu thế nào là đã khám phá ra.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Chẳng lẽ còn đòi tiểu huynh nói nhiều ư? Sư phụ lão nhân gia làm sao mà chết?

Thích Trường Phát đáp:

– Sư phụ thất lạc mất cuốn sách luyện võ, kiếm lui kiếm tới không thấy, lão nhân gia uất ức mà qua đời. Sư ca cũng biết rồi sao còn hỏi tiểu đệ?

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Đúng thế! Cuốn sách luyện võ đó tên là gì?

Thích Trường Phát hỏi lại:

– Tiểu đệ làm sao mà biết được? Đại ca hỏi làm chi?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Ta được nghe sư phụ nói cái đó kêu bằng “Liên Thành Quyết”.

Thích Trường Phát nghe trạch đi, hỏi lại:

– Cái gì mà “luyện thành” với chẳng “luyện thành” tiểu đệ không hiểu chi

hết.

Vạn Chấn Sơn nổi lên tròng cười hô hố.

Thích Trường Phát hỏi:

– Có gì đáng cười đâu?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Thích sư đệ! Sư đệ đóng kịch hay quá! Sư đệ hiển nhiên đầy bụng thi thư, lại giả vờ thô lỗ dốt nát. Ta nói Liên Thành Quyết chứ có phải luyện thành đâu?

Rồi lão giục:

– Đưa đây!

Thích Trường Phát hỏi:

– Đưa cái gì?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Sư đệ đã biết rồi sao còn giả vờ?

Thích Trường Phát tức mình nói:

– Thích mỗ trước nay vẫn không sợ lão đâu!

Thẩm Thành đứng ngoài nghe sư phụ cùng sư thúc mỗi lúc một to tiếng, trong lòng đâm ra khiếp sợ. Gã vội chạy về sảnh đường, kể miệng vào bên tai Lão Khôn khẽ nói:

– Đại sư huynh ơi! Sư phụ cùng sư thúc đang gây lộn, e rằng sẽ xảy cuộc chiến đấu.

Lão Khôn sững sốt đứng bật dậy nói:

– Chúng ta phải đi coi!

Bọn Chu Kỳ, Vạn Khuê, Tôn Quân đều lật đật đi theo.

Thích Phương kéo tay áo Địch Vân nói:

– Chúng ta cũng đi xem sao.

Địch Vân gật đầu. Chàng đi được hai bước, Thích Phương cầm một thanh trường kiếm nhét vào tay. Chàng quay lại nhìn thấy trong tay cô còn cầm hai thanh nữa, liền hỏi:

– Phương muội dùng những hai thanh kiếm ư?

Thích Phương đáp:

– Gia gia không cầm binh khí.

Tám tên đệ tử ở Vạn môn sắc mặt trầm trọng đứng chờ ở ngoài cửa. Địch Vân và Thích Phương đứng xa hơn chúng một chút. Cả mười người đều ngưng thần nín thở, lắng tai nghe hai lão gây gổ trong thư phòng.

Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn nói dần từng tiếng:

– Hiển nhiên là người đã gia hại tính mạng sư phụ.

Thích Trường Phát trong cơn thịnh nộ, giọng nói ầm ớ:

– Thối lắm! Vạn sư ca! Sư ca nói rõ hơn một chút! Làm sao lại bảo Thích mổ sát hại sư phụ?

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Cuốn Liên Thành Quyết của sư phụ chẳng lẽ không phải sư đệ lấy cắp?

Thích Trường Phát sảng giọng:

– Thích mổ chẳng biết Liên thành, Liên nhân hay Liên quý gì hết. Vạn sư ca! Sư ca muốn vu cáo Thích mổ chẳng? Không ăn thua đâu.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Tên đồ đệ của sư đệ vừa sử kiếm chiêu chẳng lẽ không phải là Liên Thành kiếm pháp? Tại sao nó lại tuyệt diệu đến thế?

Thích Trường Phát đáp:

– Đồ đệ của Thích mổ được Trời phú tính thông tuệ phi thường. Gã tự ý nghĩ ra mấy chiêu thức đó. Chính Thích mổ cũng không hay. Làm gì có chuyện Liên Thành kiếm pháp?

Lão sức nhớ ra điều gì liền hỏi:

– Vạn sư ca sai Bốc Viên đi mời Thích mổ. Gã nói là sư ca đã luyện xong môn Liên Thành kiếm pháp. Sư ca có bảo gã thế không? Chúng ta kêu Bốc Viên vào đối chứng.

Những người ở ngoài cửa nghe nói vậy đều liếc mắt nhìn Bốc Viên thì thấy vẻ mặt gã rất khó coi. Hiển nhiên Thích Trường Phát đã nói đúng.

Địch Vân và Thích Phương đưa mắt nhìn nhau lăm nhăm gật đầu, bụng bảo dạ:

– Bốc Viên nói vậy chính ta cũng nghe thấy. Bây giờ gã muốn cãi cũng không được.

Bỗng nghe Vạn Chấn Sơn cười ha hả nói:

– Dĩ nhiên ta dặn gã như vậy. Nếu gã không nói thế thì sao gạt được sư đệ

tới đây. Thích Trường Phát! Ta hãy hỏi lão:

Lão bảo chưa từng nghe ai nói đến tên Liên Thành kiếm pháp, mà sao Bốc Viên mới nói ra ta đã luyện Liên Thành kiếm pháp rồi, lão liền lật đật đến ngay. Lão còn muốn chối cãi ư?

Thích Trường Phát cười khanh khách hỏi:

– Ha ha! Lão Vạn kia! Thế ra lão lừa gạt ta đến Kinh Châu!

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Chính thế! Lão hãy đưa pho kiếm quyết ra đi, rồi đến trước mộ sư phụ dập đầu tạ tội.

Thích Trường Phát hỏi:

– Tại sao Thích mỗ lại phải giao cho lão?

Vạn Chấn Sơn đáp:

–Ồ! Vì ta là đại sư huynh.

Trong thư phòng yên lặng hồi lâu. Sau lại nghe tiếng ầm ớ của Thích Trường Phát cất lên:

– Được rồi! Ta giao cho lão.

Những người đứng ngoài cửa nghe đến câu “Được rồi! Ta giao cho lão” đều không tự chủ được, giật nảy mình lên.

Địch Vân và Thích Phương mắc cỡ, hận mình không có huyết động để chui ngay xuống.

Bọn Lỗ Khôn tám người nhìn Địch Vân và Thích Phương bằng cặp mắt khinh bỉ.

Thích Phương trong lòng vừa hổ thẹn vừa phiền não. Cô cho là một cái nhục nhất đời. Cô không ngờ phụ thân lại làm những việc đe hèn đến thế!

Đột nhiên có tiếng rú thê thảm của Vạn Chấn Sơn ở trong thư phòng vang dội rất khủng khiếp.

Vạn Khuê bật tiếng la thất thanh:

– Gia gia!

Gã vung cước đá bật cửa phòng ra nhảy xổ vào thì thấy Vạn Chấn Sơn nằm lăn dưới đất. Trước ngực còn cắm lưỡi dao trủy thủ sáng loáng. Bên mình lão toàn là máu tươi.

Cửa sổ mở rộng. Cánh cửa còn rung rinh. Thích Trường Phát không biết đi

đâu rồi.

Vạn Khuê vừa khóc vừa la gọi:

– Gia gia! Gia gia!

Gã quỳ xuống bên mình Vạn Chấn Sơn.

Thích Phương cũng hô hoán:

– Gia gia! Gia gia!

Người cô run bần bật, nắm lấy tay Địch Vân.

Lỗ Khôn hô đồng bạn:

– Mau mau truy nã hung thủ!

Rồi gã cùng Chu Kỳ, Tôn Quân, và mấy tên sư đệ tới tấp vọt qua cửa sổ.

Bọn chúng vừa chạy vừa la:

– Tróc hung thủ! Tróc hung thủ!

Địch Vân thấy bọn đệ tử Vạn môn ào ào chạy đi rượt theo sư phụ cũng sợ hãi vô cùng. Biến cố đột ngột khiến chàng lục thần vô chủ, chẳng biết làm thế nào.

Thích Phương lại rú lên:

– Gia gia!....

Người cô lão đảo hai cái, đứng không vững, cơ hồ muốn té.

Địch Vân vội đưa tay nâng đỡ. Chàng cúi đầu xuống nhìn thấy Vạn Chấn Sơn hai mắt nhắm nghiền, vẻ mặt hung dữ trong rất khùng khiếp. Đường như lúc lâm tử lão đau khổ vô cùng!

Địch Vân không dám nhìn nữa. Chàng khẽ hỏi:

– Sư muội! Chúng ta chạy đi hay sao?

Thích Phương chưa kịp trả lời, đã nghe phía sau có tiếng quát:

– Các người là đồng phạm mưu sát sư phụ ta, không thể đi đâu được.

Địch Vân và Thích Phương quay đầu nhìn lại thấy mũi trường kiếm chỉ vào sau lưng Thích Phương. Chuôi kiếm do tay Bốc Viên nắm chắc.

Địch Vân cả giận toan lên tiếng chống đối, nhưng lời nói mới đến cửa miệng, chàng chợt nghĩ ra sư phụ mình đâm chết sư bá là một hành động gian ác đê hèn đến cực điểm thì còn nói sao được nữa? Chàng đành im lặng cúi đầu xuống.

Bốc Viên lạnh lùng nói:

– Xin hai vị hãy về phòng mình đi. Chờ chúng ta bắt được Thích Trường Phát rồi sẽ giải lên quan trị tội.

Địch Vân nói:

– Vụ này đều do một mình ta gây nên, không liên can gì đến sư muội. Các người muốn giết muốn mổ thì cứ giữ một mình ta là xong.

Bốc Viên đẩy vào lưng chàng quát:

– Đi đi! Bây giờ không phải lúc hảo hán sính cường đâu.

Địch Vân vẫn nghe những tiếng bên ngoài hô hoán:

– Bắt hung thủ! Bắt hung thủ!

Tiếp theo những tiếng đồng là phèng phèng nổi hiệu rần rần và tiếng người chạy loạn ở ngoài đường phố. Chàng hồ thẹn vô cùng hai hàm răng nghiến ken két, trở về phòng mình.

Thích Phương vừa khóc vừa hỏi:

– Sư ca! Sư ca!.... Làm thế nào bây giờ?

Địch Vân nghẹn ngào đáp:

– Tiểu huynh... tiểu huynh cũng không biết nữa. Tiểu huynh đi chịu tội thay cho sư phụ là xong.

Thích Phương lại vừa khóc vừa hỏi:

– Gia gia.. đi đâu rồi?

Địch Vân ngồi trong phòng kể từ lúc Vạn Chấn Sơn bị giết đến giờ đã gần hai tiếng đồng hồ. Chàng ngồi ngơ ngẩn trước án, nhìn ngọn nến cháy gần hết chỉ còn chừng hai tấc. Ruột chàng rối như mớ lòng bong.

Trên bàn còn một hồ rượu lớn do người ở Vạn phủ đem đến cho từ hôm qua.

Chàng rót uống hết chung này đến chung khác rồi cảm thấy miệng ráo môi khô, đầu nhức muốn bể.

Lúc này bọn người rượt theo Thích Trường Phát đều đã trở về. Bọn chúng xô xao mỗi người nói một câu:

– Hung thủ đã trốn ra ngoài thành, đuổi theo không kịp.

– Sáng mai chúng ta đuổi đến Hồ Nam. Bất luận thế nào cũng phải truy nã hung thủ cho bằng được để trả thù cho sư phụ.

– Chỉ sợ hung thủ chạy vong mạng trên chốn giang hồ, khó lòng tìm thấy.

– Hừ! Dù hần chạy đến bên trời góc biển cũng phải tìm bắt để phân thây làm muôn đoạn.

– Sáng mai phải phát thiệp thông tri đến các anh hùng võ lâm để cùng truy sát tên hung thủ dê hèn.

– Phải rồi! Phải rồi! Chúng ta hãy bắt con gái hung thủ và tên tiểu cầu họ Địch đem mổ làm lễ tế điện anh linh sư phụ.

– Không được! Phải chờ huyện thái gia đến khám nghiệm thi thể rồi sẽ tính.

Bọn đệ tử ở Vạn gia nghị luận hồi lâu rồi dừng lại.

Địch Vân toan bảo sư muội một mình trốn đi, nhưng chàng lại nghĩ thầm:

– Y là một cô gái nhỏ tuổi mà lưu lạc giang hồ, không người chiếu cố làm sao được? Hay là ta đưa y đi trốn?

Rồi chàng lại tự nhủ:

– Không được! Không được! Vụ này mằm họa đều ở mình ta mà ra. Nếu ta không sính cường sinh sự đánh nhau với bọn sư huynh ở Vạn gia thì khi nào Vạn sư bá lại ngờ cho sư phụ lấy cắp cuốn Liên thành kiếm quyết gì đó? Sư phụ ta là người chân thật làm gì có chuyện lấy cắp kiếm quyết? Ba chiêu kiếm đó là của lão cái truyền thụ cho ta. Nhưng sư phụ đã giết người, bây giờ ta phải nói ra cũng chẳng ai tin. Dù họ có tin cũng chẳng ích gì. Đúng là ta đã phạm tội đại ác. Trăm điều ngang ngửa vì ta. Vậy sáng mai ta phải nói rõ để biện bạch cho sư phụ.

Nhưng... nhưng Vạn sư bá hiển nhiên do sư phụ ta ra tay hạ sát. Tiếng ác của sư phụ làm sao mà rửa được? Nhưng ta cũng quyết không trốn chạy, ta ở lại chịu tội thay cho sư phụ. Bọn chúng muốn đánh muốn giết thế nào cũng được.

Địch Vân đang lúc bao nhiêu làn sóng tư tưởng dồn dập trong lòng, bỗng nghe trên nóc nhà bên ngoài có những tiếng lách cách rất khẽ. Chàng ngừng đầu nhìn ra thì thấy một bóng đen lướt từ phía đông qua phía tây, nhảy từ nóc nhà nọ sang nóc nhà kia. Xuýt nữa chàng bật tiếng la:

– Sư phụ!

Nhưng chàng chú ý nhìn lại thì thân hình người này vừa cao vừa gầy, quyết không phải Thích Trường Phát.

Tiếp theo lại một bóng người nữa cũng nhảy vọt đi. Lần này chàng nhìn rõ trong tay người đó cầm một thanh đơn đao.

Chàng tự hỏi:

– Phải chăng bọn chúng đang xục tìm sư phụ? Chẳng lẽ còn quanh quẩn nơi đây mà chưa chạy đi xa?

Địch Vân còn đang nghi ngờ, đột nhiên nghe trong mé đông có tiếng la thất thanh của phụ nữ. Chàng giật mình kinh hãi tay cầm đốc kiếm nhảy vọt đi, tự hỏi:

– Phải chăng bọn chúng khinh nhờn sư muội?

Tiếp theo chàng nghe tiếng phụ nữ hô hoán:

– Cứu mạng!

Chàng chạy về phía phát ra thanh âm thì thấy trên lầu căn nhà phía đông có ánh đèn lọt ra ngoài. Cánh cửa sổ hãy còn lay động, liền tung mình vọt đến bên cửa sổ nhìn vào trong thì thấy một người đàn bà bị cột chân tay nằm ngang trên giường. Hai hán tử đang đưa tay sờ vào má nàng. Một tên nữa đang cởi áo.

Địch Vân không nhận ra được người đàn bà là ai, nhưng thấy mặt nàng lọt lạt không còn chút huyết sắc. Nàng vừa dẫy dụa vừa lớn tiếng kêu cứu.

Tuy chàng đang ở trong cơn hoạn nạn, nhưng đứng trước tình trạng này chẳng thể bỏ qua, liền cả người lặn kiếm nhảy vọt qua cửa sổ vào trong. Chàng phóng kiếm đâm tới sau lưng hán tử mé tả.

Hán tử mé hữu liền giơ ghế lên gạt. Hán tử mé tả rút đơn đao chém tới.

Địch Vân thấy hai tên này đều bịt mặt bằng tấm vải đen, chỉ để hở đôi mắt, liền lớn tiếng quát:

– Quân ác tặc lớn mật! Các ngươi muốn chết ư?

Chàng vung kiếm veo véo đâm liền ba nhát.

Hai hán tử chẳng nói năng gì đều vung đơn đao đỡ gạt.

Một hán tử bỗng la lên:

– Lữ huynh đệ! Hạ thủ đi!

Một người khác đáp:

– Vạn Chấn Sơn hãy còn hên vận. Lần sau sẽ đến báo thù.

Song đao đều vung lên nhằm chém xuống đầu Địch Vân.

Địch Vân thấy đòn đánh hung mãnh, phải nghiêng mình né tránh.

Một hán tử vung chân đá đổ cái bàn. Ngọn nến rớt xuống tắt ngấm. Trong phòng tối đen như mực.

Lại nghe vù vù mấy tiếng. Hai người nhảy ra ngoài cửa sổ.

Tiếp theo mấy tiếng lạch cạch vang lên. Những mảnh ngói từ ngoài liệng vào.

Trong bóng tối, Địch Vân không nhìn rõ. Kinh công chàng lại tầm thường nên không dám rượt theo.

Chàng nghĩ bụng:

– Trong bọn này có tên tặc tử họ Lữ thì chắc là Lữ Thông. Chúng đến kiếm Vạn sư bá để báo thù thì ra chúng chưa hay sư bá chết rồi.

Bỗng nghe người đàn bà trên giường la lên:

– Trời ơi! Đau đến chết người! Trước ngực ta có thanh đao nhỏ. Mau rút ra dùm cho!

Địch Vân giật mình kinh hãi hỏi:

– Tôn giá bị tặc nhân đâm trúng hay sao?

Người đàn bà vừa rên vừa đáp:

– Bị đâm trúng rồi! Bị đâm trúng rồi!

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 6

Đau Lòng Kia Lại Gấp Ba Đau Đòn

Địch Vân nói:

– Tại hạ thấp đèn lên để tôn giá coi.

Phụ nhân đáp:

– Các hạ lại đây! Lẹ lên! Lẹ lên!

Địch Vân nghe giọng hoảng hốt của phụ nhân liền tiến đến gần lại một bước hỏi:

– Sao?

Đột nhiên phụ nhân giang tay ra ôm lấy chàng, miệng lớn tiếng la:

– Cứu mạng! Cứu mạng!

Địch Vân giật mình kinh hãi tự hỏi:

– Hiên nhiên chân tay mụ đều bị cột mà mà sao lại ôm được ta?

Chàng vội đưa tay ra đẩy, mong thoát khỏi vòng tay đối phương, không ngờ mụ phụ nhân ôm rịt lấy lưng chàng, không sao đẩy ra được.

Đột nhiên trước mắt sáng lòa. Hai bó đuốc từ ngoài cửa sổ đưa vào, soi rõ căn phòng sáng như ban ngày.

Mấy người đồng thanh hỏi:

– Chuyện gì vậy? Chuyện gì vậy?

Phụ nhân la lên:

– Thái hoa tặc! Thái hoa tặc! Hắn định giết người lấy của. Cứu mạng! Cứu mạng!

Địch Vân hốt hoảng la lên:

– Người... sao người không biết điều?

Chàng đưa tay ra đẩy vào người thị loạn cả lên.

Phụ nhân ôm chặt lấy lưng chàng lúc trước, bây giờ lại hết sức chống cự, quát lớn:

– Không được đụng vào người ta! Không được đụng vào người ta!

Địch Vân toan trốn chạy, bỗng sau gáy lạnh ngắt. Một thanh trường kiếm đã kề cổ chàng.

Chàng toan biện bạch, đột nhiên bạch quang lấp loáng. Tay mặt chàng đau nhói lên rồi nghe đánh keng một tiếng. Thanh trường kiếm trong tay rớt xuống mặt ván gác.

Địch Vân cúi xuống nhìn, hoảng sợ cơ hồ ngất đi. Năm ngón tay phải chàng đã bị người lia kiếm cắt đứt. Máu tươi chảy ra như suối.

Trong lúc hoang mang đau đớn, chàng liếc mắt nhìn thấy Ngô Khảm tay cầm trường kiếm đứng một bên.

Chàng la một tiếng:

– Người...

Rồi vung chân đá Ngô Khảm một cước.

Đột nhiên chàng bị đánh trúng lưng một quyền, loạng choạng người đi, té xuống đè lên mình phụ nhân.

Phụ nhân lại thét lên:

– Trời ơi! Thái hoa tặc! Thái hoa tặc! Cứu ta với! Cứu ta với!

Bỗng nghe thanh âm Lỗ Khôn cất lên:

– Cột tên tiểu tặc này lại!

Địch Vân khác nào con cọp điên khùng, chàng quyết liều mạng. Tuy là một thiếu niên ở nơi thôn dã chưa hiểu việc đời, nhưng lúc này chàng cũng biết mình sa vào cạm bẫy của người ta bố trí.

Địch Vân nhảy vọt lên, xoay mình lại, toan xô về phía Lỗ Khôn thì chợt nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp nhưng lợt lạt của Thích Phương. Chàng không khỏi ngẩn người ra.

Địch Vân ngó thấy nét mặt Thích Phương vừa ra vẻ thương tâm lại ra chiều phần nộ, chàng la lên:

– Sư muội!

Thích Phương mặt đỏ bừng, ấp úng hỏi:

– Sao... sao sư ca lại làm thế này?

Địch Vân đầy mối oan khuất trong lòng mà lúc này không nói sao được.

Thích Phương ọe một tiếng rồi khóc òa lên, nghẹn ngào nói:

– Tiểu muội! Thà tiểu muội chết đi còn hay hơn.

Cô ngó thấy năm ngón tay phải của Địch Vân bị cắt đứt hết, càng đau xót trong lòng. Cô nghiêng răng xé một mảnh áo của mình lại buộc cho chàng.

Lúc này sắc mặt cô biến thành lợt lạt.

Địch Vân đau quá mấy lần suýt ngất đi. Chàng gắng gượng chống chọi cho khỏi té. Hai hàm răng nghiến đứt cả môi cho ứa máu mà không nói một câu nào.

Lỗ Khôn nói:

– Tiểu sư nương! Tên cầu tặc này lớn mật dám vô lễ với sư nương! Bọn đệ tử nhất định từng xẻo gã để sư nương hả giận.

Nguyên phụ nhân đó là tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn tên gọi Đào Hồng. Mụ giơ hai tay lên bưng mặt vừa khóc rưng rức vừa nói:

– Gã... gã nói mấy câu chẳng đâu vào đâu... Gã bảo sư phụ các người chết rồi và bảo ta đi theo gã. Gã còn nói phụ thân của Thích cô nương giết người, làm cho gã cũng bị liên lụy. Gã... gã lại bảo đã lấy được rất nhiều vàng bạc châu báu và dụ ta theo gã xa chạy cao bay. Gã dư dả tiền bạc, ăn xài suốt đời không hết.

Địch Vân đầu óc rối loạn, miệng lẩm bẫm:

– Giả dối... giả dối...

Chu Kỳ lớn tiếng:

– Hãy lục soát trong phòng tên tiểu tặc này coi.

Mọi người lôi kéo Địch Vân trở về phòng chàng.

Thích Phương đầu óc băng khuâng đi theo sau họ.

Vạn Khuê nói:

– Anh em đừng làm khó dễ Địch sư ca. Vụ này chưa điều tra rõ rệt, không nên để hảo nhân phải mắc tiếng oan.

Chu Kỳ làm mặt giận hỏi:

– Còn chi mà không rõ rệt?

Vạn Khuê đáp:

– Ta coi Địch huynh chẳng phải con người hành động càn rỡ.

Chu Kỳ hỏi:

– Vừa rồi Tam ca có tai nghe mắt thấy không?

Vạn Khuê đáp:

– Tiểu huynh cho là y quá chén đâm ra loạn tính.

Những biến diễn xảy ra liên tiếp một cách bất ngờ, Thích Phương đã chẳng

có chủ ý gì. Cô nghe Vạn Khuê nói những câu giải thích dùm Địch Vân, trong lòng không khỏi ngấm ngấm cảm kích. Cô khẽ nói:

– Vạn sư ca! Tệ sư huynh... quả không phải là người càn rỡ như vậy.

Vạn Khuê đáp:

– Đúng thế! Tiểu huynh cũng bảo y say rượu mà thôi, nhất định không có chuyện cặp tiền.

Gã chưa dứt lời thì mọi người đã đẩy Địch Vân vào trong phòng chàng.

Thẩm Thành đảo cặp mắt sùng sục nhìn quanh một lượt. Đoạn gã cúi xuống thò tay vào gầm giường lôi ra một cái bọc nặng trĩu. Lại nghe những tiếng leng keng do kim thuộc đụng nhau vang lên.

Địch Vân càng kinh hãi đến ngẩn người ra.

Thẩm Thành cởi bọc coi thì bên trong toàn đồ kim ngân, lại có bình với chén ngọc, và đều là những đồ dùng trên bữa tiệc ở Vạn phủ.

Thích Phương la lên một tiếng kinh hoảng. Cô vươn tay vịn vào bàn cho khỏi té.

Vạn Khuê tìm lời an ủi:

– Thích sư muội! Sư muội đừng hoảng sợ. Chúng ta thung thả tìm biện pháp.

Lại thấy Phùng Viên lật chăn đệm lên, bên trong có hai bọc.

Thẩm Thành và Phùng Viên mỗi người mở một bọc. Một bọc toàn bạc nén, một bọc toàn đồ trang sức của phụ nữ.

Thích Phương bây giờ không hoài nghi gì nữa. Cô buồn phiền tủi nhục, hận mình chẳng thể đâm cổ tự vẫn.

Cô ở với Địch Vân từ thuở nhỏ và đã coi chàng như phu quân sau này. Dè dặt người bạn tình mà cô yêu tha thiết, lúc nhà gặp tai họa chàng lại toan cùng người đàn bà khác xa chạy cao bay. Cô tự hỏi:

– Chẳng lẽ người đàn bà yêu kiều kia đã làm cho chàng mê mẩn? Hay là chàng sợ tội của gia gia làm cho liên lụy mà muốn trốn đi một mình?

Lỗ Khôn lớn tiếng quát:

– Tên tiểu tặc thói tha kia! Tang vật đầy đủ thế này, người còn chối được nữa chăng?

Gã vung tay lên đánh Địch Vân hai cái bạt tai. Địch Vân bị Tôn Quân và

Ngô Khảm giữ chặt hai tay không đỡ gạt được. Hai má chàng sưng vù lên. Lỗ Khôn lại vung quyền đánh liên hồi vào trước ngực Địch Vân.

Thích Phương hét lên:

– Đừng đánh nữa! Đừng đánh nữa! Dừng lời tử tế nói với nhau đi!

Chu Kỳ nói:

– Hãy đánh chết tên tiểu tặc này rồi hãy báo quan.

Gã cũng vung quyền lên đánh một thoi.

Địch Vân há miệng phun máu tươi ra.

Phùng Viên chống kiếm tiến lên nói:

– Chặt ta trái gã đi, thử xem gã còn làm việc tệ hại được không!

Tôn Quân cầm tay trái Địch Vân giờ lên. Phùng Viên toan vung đao chém xuống.

Thích Phương “ôi” lên một tiếng.

Vạn Khuê nói:

– Anh em hãy nể mặt huynh đệ đừng làm khó dễ với y nữa. Chúng ta giải y lên quan thôi.

Thích Phương thấy Phùng Viên từ từ rút kiếm về, hai hàng lệ tuôn rơi. Cô liếc mắt nhìn Vạn Khuê, lộ ra đầy vẻ cảm kích.

—.....

Bọn sai dịch vừa cầm trượng đánh vào đùi Địch Vân vừa đếm.

Địch Vân bị hai tên sai dịch đè lên mình, một tên cầm trượng trúc giáng xuống. Chàng coi những đòn đánh khắp mình mấy tuy đau đớn nhưng chưa thấm thía bằng nỗi đau lòng. Chàng lẩm bẩm:

– Cả Phương muội cũng cho ta là quân trộm cướp!

Trượng trúc tiếp tục đập xuống người chàng đen đét, pha lẫn tiếng người đếm:

—.....

Người chàng chỗ sưng vù, chỗ rách da nát thịt. Máu tươi dính vào trượng bắn tung tóe dưới đất.

o O o Địch Vân ở trong ngục lúc hồi tỉnh lại vẫn hôn mê li bì, chẳng biết mình ở nơi đây, cũng không hiểu thời gian trôi qua đã bao lâu. Dần dần chàng cảm thấy chỗ năm đầu ngón tay đứt đau nhức, rồi trên lưng, bắp

chân, móng dít bị trượng đánh vào cũng đau đớn khôn lường!

Chàng muốn trở mình để chỗ đau thương khỏi dính xuống đất thì đột nhiên hai bả vai đau kịch liệt, chàng lại ngất đi.

Lần này chàng tỉnh lại. Cảm giác đầu tiên là nghe thấy tiếng mình rên rỉ.

Tiếp theo cảm giác khắp mình đau đớn không bút nào tả xiết. Nhưng chàng không hiểu tại sao nơi bả vai càng đau tệ hại, đau đến nỗi cơ hồ không chịu nổi, làm chàng khiếp sợ.

Hồi lâu, lâu lắm, chàng không dám cúi đầu nhìn xuống, tự hỏi:

– Chẳng lẽ hai bả vai ta bị hốt đứt rồi?

Sau một lúc đột nhiên nghe tiếng thiết khí đụng nhau. Chàng cúi xuống nhìn thấy hai sợi dây lòi tới từ trên vai mình rủ xuống. Trong lòng kinh hãi không bút nào tả xiết, chàng nghiêng đầu coi lại, bất giác toàn thân run bần bật.

Người run, hai vai càng đau dữ. Nguyên hai sợi dây lòi tới đã xuyên qua xương tỳ bà đưa xuống chân tay rồi khóa lại.

Chàng đã được nghe sư phụ nói tới cực hình sở dây sắt qua xương tỳ bà là để đối phó với bọn giang dương đại đạo cực kỳ hung dữ. Dù ai võ công cao cường đến đâu mà đã bị luồn dây sắt qua xương tỳ bà cũng chẳng thể phát huy nội lực được nữa.

Trong khoảnh khắc, đầu óc chàng nảy ra nhiều câu hỏi:

– Tại sao họ đối phó với ta bằng cách này? Chẳng lẽ họ coi ta là quân đại đạo? Ta bị Oan uổng đường này mà quan nha không điều tra ra được ư?

Trước công đường quan huyện, Địch Vân đã khai hết những việc xảy ra nhưng Đào Hồng, tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn, buộc chặt cho chàng mười đồ cường gian, chứ chẳng phải người nào khác. Tám tên đệ tử và bao nhiêu người ở Vạn gia đều chứng thực vụ này. Hơn nữa họ còn bắt được những tang vật ở dưới gầm giường chàng.

Bọn sai dịch trong huyện nha cũng nói là uy danh của Vạn gia ở Kinh Châu lừng lẫy xa gần, làm gì có trộm cướp dám bén mạng xâm phạm?

Địch Vân nhớ rõ tướng mạo quan huyện rất thanh tú, mặt mũi hiền hòa.

Chàng định ninh huyện lão gia có nghe người mà khép tội oan cho hảo nhân cũng chỉ trong lúc nhất thời rồi sau sẽ tra xét ra.

Nhưng rồi chàng thở dài, miệng lẩm bẩm:

– Năm ngón tay phải ta bị chặt đứt rồi. Sau này làm sao sử kiếm được?

Đầy lòng phẫn nộ, chàng chẳng kể gì đến đau đớn, gắng gượng đứng lên lớn tiếng la:

– Oan uổng! Oan uổng!

Bỗng chân chàng nhún ra, té úp sấp mặt xuống đất.

Bản tính rất quật cường, chàng lồm cồm đứng dậy, nhưng đứng lên rồi lại té xuống. Chàng bò dưới đất gào lên:

– Oan uổng! Oan uổng!

Bỗng trong góc nhà có thanh âm lạnh lùng cất lên:

– Bị người ta dùi xương tỳ bà là công lực toàn thân đành phế bỏ. Chà chà.

Vụ này đáng tiền đây!

Địch Vân chẳng thèm lý gì đến người nói đó là ai, mà cũng không cần nghĩ đến ý tứ mấy câu này ra làm sao. Miệng chàng vẫn la lối:

– Oan uổng! Oan uổng!

Một tên ngục tốt chạy đến quát:

– Làm gì mà hô hoán nhộn lên thế? Có cam miệng đi không?

Địch Vân càng la lớn hơn.

Tên ngục tốt bật tiếng cười danh ác. Gã quay ra cầm lấy cái thùng gỗ đưa qua chắn song sắt đổ lên đầu chàng.

Địch Vân thấy mùi khai nồng nặc xông vào mũi. Chàng tránh không kịp.

Toàn thân liền bị ướt đầm.

Nguyên thùng này đựng nước tiểu. Trong nước tiểu lại có chất muối làm cho những vết thương trên người đau xót kịch liệt. Mắt tối sầm lại, chàng ngất xỉu.

Địch Vân thần trí mê man, người nóng như lửa. Có lúc chàng hô:

– Sư phụ! Sư phụ!

Có khi chàng gọi:

– Sư muội! Sư muội!

Ba ngày liền ngục tốt đưa cơm vào, nhưng chàng mê man bất tỉnh, chưa ăn qua một miếng.

Đến trưa ngày thứ tư, người chàng mới bớt nóng. Những vết thương đau

kịch liệt hơn mấy bữa trước.

Chàng nhớ tới mình bị vu oan, lại cất tiếng la:

– Oan uổng! Oan uổng!

Nhưng lúc này thanh âm chàng rất yếu ớt, miệng chàng bật những tiếng rên nhát gừng.

Địch Vân gắng gượng ngồi dậy, dương cặp mắt băng khuâng nhìn ngục thất.

Đây là một căn nhà đá lớn, vuông vắn chừng hai trượng. Bốn bức tường đều là những tảng đá lớn xếp lên. Dưới đất cũng lát bằng những khối đá lớn.

Trong góc tường để một thùng phân, mũi người toàn mùi hôi thúi.

Chàng từ từ quay đầu nhìn lại thấy góc nhà mé tây có cặp mắt dương to hằm hằm nhìn mình. Người run lên, chàng không ngờ trong nhà lao này lại còn có người khác bị cầm tù.

Người này râu ria đầy mặt. Tóc dài chùng xuống sau gáy. Áo quần rách rưới, ghê tởm. Coi chẳng khác người rừng ở chốn hoang sơn. Chân tay hằn cũng bị xiềng khóa chẳng khác gì chàng và xương tỳ bà cũng bị xuyên thủng để xỏ hai sợi dây lòi tói.

Địch Vân nảy ra ý niệm đầu tiên rất hoan hỷ. Khóe môi chàng thoáng qua một nụ cười. Chàng tự nhủ:

– Thế ra trên thế gian cũng có người bất hạnh như ta.

Nhưng rồi chàng lại nghĩ:

– Người này vẻ mặt hung dữ như vậy thì chắc là một tên giang dương đại đạo giết người phóng hỏa, cực kỳ tàn ác. Nếu vậy thì hẳn đáng tội chứ không oan uổng như ta.

Chàng nghĩ tới đây, bất giác nước mắt trào ra.

Địch Vân từ lúc bị thẩm vấn rồi giam vào ngục, tuy chịu hết mọi nỗi khổ sở, mà chàng chỉ nghĩ rằng chịu đựng, chưa từng sa lệ. Lúc này chàng lại không kiềm chế được, lớn tiếng khóc rống.

Phạm nhân râu ria xồm xoàm cười lạt hỏi:

– Người giả vờ khéo quá! Phải chăng ngươi là kịch sĩ?

Địch Vân không lý gì đến y, tiếp tục vừa khóc vừa la.

Bỗng nghe tiếng bước chân vang lên. Tên ngục tốt lại xách một thùng nước tiểu đến. Địch Vân dù ương ngạnh đến đâu cũng không dám xung chàng với gã nữa. Chàng đành dừng tiếng khóc.

Tên ngục tốt kia ngoẹo đầu nhìn chàng gọi:

– Tiểu tặc! Có người đến thăm ngươi đó.

Địch Vân vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vội hỏi:

– Ai... ai vậy?

Tên ngục tốt lại ngoẹo đầu nhìn chàng một lúc rồi móc chìa khóa trong mình mở cửa sắt bên ngoài.

Lại nghe những tiếng bước chân vang lên đang đi qua ngõ hẻm dài dài. Rồi lại tiếng mở cửa sắt. Trong đường hẻm tiếng bước chân ba người đi tới.

Địch Vân mừng quýnh nhảy lên một cái. Nhưng đuôi chàng nhún ra lại té xuống. Chàng vội dựa vào tường vách. Cử động này chạm đến xương tỳ bà làm cho đau đớn khủng khiếp. Có điều lúc này chàng hoan hỷ quá độ quên cả đau đớn.

Chàng cất tiếng gọi:

– Sư phụ! Sư muội!

Trên đời chàng chỉ có hai người thân là sư phụ cùng sư muội. Chàng cho là ba người trong đường hầm ngoài ngục tối, còn hai người kia dĩ nhiên là sư phụ cùng sư muội.

Đột nhiên miệng chàng hô lên một chữ “sư”, còn chữ “phụ” lại nuốt vào.

Miệng há hốc ra, hai mắt nhắm lại.

Nguyên những người tiến vào thì người đi đầu là ngục tốt, người thứ hai là gã thiếu niên anh tuấn, ăn mặc hoa lệ. Chính là Vạn Khuê. Còn người thứ ba là Thích Phương.

Thích Phương lớn tiếng gọi:

– Sư ca! Sư ca!

Cô nhảy xổ đến nên chấn song sắt.

Địch Vân bước ra một bước ngó thấy cô mình mặc áo lụa mà không phải là tấm áo mới mặc lúc ở nhà quê ra tỉnh. Chàng muốn tiến bước nữa mà không được.

Thích Phương hai mắt sưng húp, đỏ hoe, lại la gọi:

– Sư ca! Sư ca!

Địch Vân hỏi:

– Sư phụ đâu rồi? Có tìm thấy... lão nhân gia không?

Thích Phương lắc đầu. Hai hàng châu lệ tuôn xuống như mưa.

Địch Vân lại hỏi:

– Sư muội... Sư muội có bình yên không? Hiện trú ở đâu?

Thích Phương nghẹn ngào đáp:

– Tiểu muội chẳng biết đi đâu, đành tạm trú ở... nhà Vạn sư ca..

Địch Vân la lên:

– Đó là chỗ hại người. Sư muội... không nên ở... cần dọn đi ngay.

Thích Phương cúi đầu xuống khẽ đáp:

– Tiểu muội... tiểu muội không có tiền. Vạn sư ca.. rất tử tế. Mấy bữa nay.. ngày nào y cũng đến nha môn, vung tiền... để giải cứu sư ca.

Địch Vân càng tức giận, gầm lên:

– Ta có phạm tội gì đâu... mà y phải vung tiền?... Rồi đây chúng ta làm sao trả được? Tri huyện đại lão gia tra ra oan uổng, tự nhiên sẽ tha ta.

Thích Phương ọe một tiếng rồi khóc òa lên. Cô hậm hực hỏi:

– Sao đại ca.. đại ca lại làm những chuyện này? Tại sao... sư ca lại bỏ tiểu muội?

Địch Vân sững sốt một chút rồi hiểu ngay cho đến bây giờ sư muội vẫn tin lời Đào Hồng là thật, và những bọc vàng bạc châu báu đó quả là chàng đã lấy cắp.

Suốt đời chàng kính yêu Thích Phương, việc gì cũng cho cô hay. Trước khi hành động chàng vẫn thương lượng với cô trước. Ngờ đâu gặp chuyện tày đình, cô chẳng khác gì người ngoài, cũng tin là chàng đã cưỡng gian phụ nữ, trộm cắp tiền bạc.

Trong khoảnh khắc này, lòng chàng đau khổ, so với cái đau đớn thân thể còn nặng gấp trăm lần. Chàng há miệng líu lưỡi, có cả ngàn lời muốn biện bạch với Thích Phương mà như người câm họng không thốt ra được câu nào. Chàng càng ầm ức mặt càng đỏ gay.

Thích Phương ngó về mặt chàng không khỏi sợ hãi, phải quay đầu đi, không dám nhìn nữa.

Địch Vân cố gắng mãi mà thủy chung không nói ra được một tiếng, chợt thấy Thích Phương ngoảnh đầu đi né lánh, không khỏi trong lòng đau đớn vô cùng!

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 7

Chán Cuộc Đời Hào Kiệt Định Quyên Sinh

Chàng tự nhủ:

– Nàng hận ta bỏ nàng đi kiếm người đàn bà khác, lại hận ta lấy trộm vàng bạc châu báu. Nàng còn hận ta lúc sư môn gặp nạn một mình toan xa chạy cao bay. Sư muội hỡi sư muội! Nàng đã không tin ta, sao còn đến thăm ta làm chi?

Chàng cũng không dám ngó Thích Phương nữa, từ từ quay đầu nhìn vào tường.

Thích Phương quay lại nói:

– Sư ca! Những việc đã qua bất tất nhắc lại nữa. Chỉ mong gia gia.. sớm có tin tức. Vạn sư ạ.. nghĩ cách bảo vệ cho đại ca ra khỏi nơi đây...

Địch Vân muốn nói “Ta không cần y bảo vệ”. Chàng còn định bảo cô “Sư muội đừng ở nhà gã nữa”. Nhưng chàng càng gắng sức, da thịt toàn thân càng co rúm lại, thủy chung không thốt ra được câu nào. Người chàng không ngớt rung động. Dây lòi tói bật lên những tiếng loảng xoảng.

Tên ngục tốt thúc giục:

– Đến giờ rồi! Đây là nhà ngục giam tử tù, trọng phạm, đáng lý không cho ai vào thăm hỏi. Thượng ty mà biết ra thì bọn tại hạ cũng phải chịu tội đó. Cô nương!

Gã này dù còn sống mà ra khỏi đây cũng biến thành phế nhân. Cô nương quên gã đi là hơn. Trên đời thiếu gì con nhà phú quý? Sao cô nương không tìm lấy một người xứng đáng?

Gã vừa nói vừa liếc mắt nhìn Vạn Khuê cười hì hì.

Thích Phương năn nỉ:

– Đại thúc! Tiểu nữ còn mấy câu muốn nói với sư ca.

Cô thò tay qua chấn song sắt nắm lấy tay áo Địch Vân nói:

– Sư ca! Sư ca cứ yên tâm. Tiểu muội nhất định yêu cầu Vạn sư ca cứu sư ca ra, rồi chúng ta cùng nhau đi kiếm gia gia.

Cô cầm cái giỏ tre đưa vào nói tiếp:

– Đây có chút thịt khô, cá ướp, trứng muối và mấy lạng bạc. Sư ạ..

Tên ngục tốt không nhẫn nại được nữa lớn tiếng:

– Đại cô nương! Cô còn chưa chịu ra thì ta không nể đâu.

Bây giờ Vạn Khuê mới lên tiếng:

– Địch sư huynh! Sư huynh hãy tạm yên lòng. Công việc của sư huynh đã có tiểu đệ lo liệu. Tiểu đệ hết sức năn nỉ Huyện Thái gia định tội cho sư huynh càng nhẹ càng hay. Bọn tiểu đệ mai lại đến thăm.

Địch Vân há miệng toan thóa mạ mà nói không nên lời.

Thích Phương bị tên ngục tốt thúc giục không sao được đành búi ngùi trở gót.

Cô đi mỗi bước một quay lại xem Địch Vân có động tĩnh gì không nhưng thấy chàng chẳng khác pho tượng đá, không nhúc nhích và vẫn quay mặt vào tường.

Địch Vân ngó những tảng đá trên tường lồi ra lõm vào. Chàng muốn ngảnh đầu ra nhìn bóng sau lưng Thích Phương một lần và muốn hô lên một tiếng “Sư muội!” nhưng chẳng những miệng không thốt ra lời mà cổ cũng cứng đờ.

Chàng nghe tiếng bước chân của ba người mỗi lúc một xa. Tiếp theo là tiếng mở khóa cửa sắt, rồi tiếng chân tên ngục tốt quay trở lại.

Chàng tự nhủ:

– Nàng bảo ngày mai trở lại thăm ta. Hỡi ơi! Phải chờ một ngày dài đằng đằng mới lại được gặp mặt nàng!

Địch Vân thấy bụng đói, toan cầm lấy cái giỏ đựng thực vật thì đột nhiên một bàn tay lông lá vươn ra đoạt mất. Chính là phạm nhân hung dữ kia.

Địch Vân thấy hăn thò tay vào giỏ bốc miếng thịt đưa lên miệng nhai nghiền ngấu, chàng tức giận nói:

– Cái này là của ta!

Chàng thấy mình tự nhiên thốt lên lời rất lấy làm kỳ. Chàng tiến lên một bước toan cướp lại cái giỏ tre thì bị phạm nhân kia đẩy một cái. Địch Vân đứng không vững bị hất ngược trở lại. Đầu đụng vào tường đá đánh “chát” một tiếng.

Bây giờ chàng mới hiểu sở dĩ người ta nói mình biến thành phế nhân là vì

xương tỳ bà bị dùi thủng.

Hôm sau Thích Phương không đến thăm chàng. Cả ngày thứ ba, thứ tư, cô cũng không vào.

Địch Vân mong đợi hết ngày này qua ngày khác đã mười ngày trời, cơ hồ phát điên. Chàng kêu gọi, la ó, đập đầu vào tường, song thủy chung vẫn chẳng thấy Thích Phương đâu. Trái lại chàng còn bị ngực tốt hất nước tiểu vào mình ướt đầm đìa và tên hung đồ kia đánh đập.

Nửa tháng sau, Địch Vân dần dần yên tĩnh lại và biến thành lảm lì, không nói câu vào nữa.

Một hôm, bỗng có bốn tên ngực tốt tay cầm cương đao tiến vào ngục, áp giải tên hung đồ kia đi. Địch Vân nghĩ bụng:

– Phải chăng họ đem hắn đi trảm quyết? Nếu vậy cũng hay cho hắn, từ nay khỏi chịu cảnh lao tù khổ sở, mà ta cũng không bị hắn khinh khi đánh đập nữa.

Địch Vân đang ngủ gà ngủ gật, bỗng nghe tiếng xích sắt loảng xoảng. Bốn tên ngực tốt lại áp giải hung phạm trở về ngục thất.

Địch Vân dương mắt lên nhìn. Dưới ánh trăng lọt qua chấn song sắt, chàng thấy mặt mũi, cánh tay, bả vai hung đồ đều đầm máu tươi. Hiển nhiên hắn vừa bị khảo đả một trận tàn nhẫn.

Hung đồ vừa té xuống đất đã hôn mê bất tỉnh.

Địch Vân chờ cho bốn tên ngực tốt đi rồi, chàng nhìn kỹ lại thấy mặt mũi chân tay hung đồ đều bị đòn đánh thảm hại và đầy vết máu. Tuy chàng thường bị hắn khinh nhờn đánh đập mà thấy tình trạng này, không khỏi sinh lòng bất nhẫn.

Chàng rót nước ở trong bình cho hắn uống.

Tên tù phạm dần dần hồi tỉnh, dương mắt ngó Địch Vân. Đột nhiên hắn vùng xích sắt lên đập mạnh xuống đầu chàng.

Địch Vân tuy mất hết khí lực, song ứng biến hãy còn mau lẹ. Chàng vội nghiêng mình né tránh.

Không ngờ luồng lực đạo ở hai tay tên tù phạm không phát huy đến độ chót xiềng khóa hất ra nửa chừng rồi quanh trở lại đập xuống lưng chàng đến “choang” một tiếng. Cách biến chiêu và thay đổi lực đạo này nguyên là thủ

pháp của nhân vật mang võ công vào hạng thượng thừa.

Địch Vân không đứng vững, té nhào xuống mé tả. Dưới chân chàng cũng có xích sắt cột lên xương tỳ bà làm cho chàng đau quá, người co rúm lại.

Địch Vân vừa kinh hãi vừa tức giận cất tiếng thóa mạ:

– Quân điên khùng!

Tên tù phạm kia cười rộ nói:

– Kế khổ nhục của người mà muốn bịp được ta thì đừng vội hỏi ý kiến ta sớm quá.

Địch Vân tưởng chừng mấy dẻ xương sườn gãy nát, đau không chịu nổi. Hồi lâu chàng mới thốt lên lời liên hỏi:

– Tên điên khùng kia! Người giữ thân chưa xong, còn tính gì đến chuyện giúp ý kiến cho ai được?

Tên tù phạm nhảy tới, đạp chân trái lên lưng Địch Vân, chân phải đá vào người chàng mấy cước thật mạnh. Miệng hăn quát:

– Ta thấy tên tiểu tặc hãy còn nhỏ tuổi, chưa làm nổi nhiều chuyện hung ác. Bất quá người nghe lời sai khiến của kẻ khác mà thôi. Nếu không thì ta chỉ đá người một cước là chết toi.

Địch Vân tức giận đến nỗi quên cả đau đớn. Chàng nghĩ thầm:

– Vô tội mà gặp tai họa phải chịu lao tù đã là một điều bất hạnh nhưng cùng ở với một tên điên khùng còn là một điều đại bất hạnh trong những cái không may.

Đến đêm hôm trăng tròn tháng sáu, tên tù phạm kia lại bị bốn tên ngục tốt đeo đao đến dẫn đi khảo đả một trận rồi lại đưa trả về lao phòng.

Lần này Địch Vân rút kinh nghiệm. Chàng thấy hăn tình trạng thảm khốc cũng bỏ mặc, thủy chung không hỏi gì đến.

Không ngờ tên tù phạm nổi tức bực trong lòng không nơi phát tiết, lại kiếm chàng rắc rối cho hả giận. Miệng hăn không ngớt quát tháo:

– Tổ bà nó! Người có năm vùng cả chục năm lão gia cũng không mắc bấy đâu.

– Người ta đánh ông tổ nhà người thì ông tổ nhà người lại đánh con cháu.

– Chúng ta cứ trong vòng lẩn quẩn thử xem ai chịu tội nhiều hơn ai.

Hăn làm như sở dĩ hăn bị khảo đả hoàn toàn do Địch Vân mà ra. Hăn lại

đấm đá túi bụi hồi lâu không ngớt.

Từ đó trở đi hàng tháng cứ đến đêm trăng tròn là Dịch Vân lại mặt buồn rười rượi vì chàng biết ngày đau khổ của mình đã tới nơi.

Quả nhiên cứ đến ngày rằm là tên tù phạm kia lại bị đưa đi khảo đả một trận. Khi trở về ngục thất hăn lại trút hận lên mình Dịch Vân.

Dịch Vân còn nhỏ tuổi, thân tráng lực cường mà nghĩ tới mỗi tháng chịu một trận đòn cũng không khỏi phát ngán. Có lúc chàng lấy làm kỳ tự hỏi:

– Ta bị xuyên thủng xương tỳ bà để xỏ xích sắt, mất hết khí. Tên điên khùng kia cũng bị xuyên xích sắt qua xương tỳ bà mà sao sức lực hăn còn mạnh thế?

Mấy lần chàng đánh bạo toan hỏi, nhưng hễ mở miệng là hán tử điên khùng lại tay đấm chân đá, nên chàng không nói với hăn nửa lời.

Thời gian lặng lẽ trôi, đông qua xuân tới, tính ra đã gần một năm.

Dịch Vân chịu đựng mãi cũng quen dần. Nỗi oán hận trong lòng, nỗi đau khổ thân thể lâu ngày khiến chàng trở như gỗ.

Chàng muốn né tránh hán tử điên khùng, thủy chung không nhìn hăn mà cũng không nói gì. Như vậy chỉ có đêm trăng tròn là bị ăn đòn. Còn ngày thường, hăn cũng không làm khó dễ gì với chàng.

Một buổi sáng sớm, Dịch Vân chưa mở mắt, đã nghe tiếng chim én nỉ non bên ngoài phòng giam. Chàng sức nhớ tới trước kia mình cùng Thích Phương đi coi chim én làm tổ, lòng chàng không khỏi se lại. Chàng nhìn về phía có tiếng chim hót thì thấy đôi én bay đi mỗi lúc một xa, rồi lướt qua cửa sổ tòa lâu cao cách đó mấy chục trượng.

Ngày dài chẳng có việc gì, Dịch Vân thường để mắt nhìn tấm màn che cửa sổ kia và đoán chừng trong lâu có người ở. Nhưng cửa sổ này vẫn đóng kín. Trên thành cửa quanh năm đặt một chậu hoa tươi. Hiện nay gặp tiết mùa xuân, trên thành cửa sổ này đặt một chậu cúc.

Dịch Vân đang nghĩ vơ nghĩ vẩn, bỗng nghe hán tử điên khùng buông tiếng thở dài. Tình trạng này khiến chàng lấy làm kỳ, vì suốt năm nay, nếu hăn không cười rộ thì lại thóa mạ người ta, chứ chẳng bao giờ thở dài. Huống chi trong tiếng thở dài lại lộ vẻ ủy mị bi thảm.

Dịch Vân không nhịn được quay đầu nhìn sang thì thấy khóe môi hán tử

điên khùng thoáng qua một nụ cười. Thần sắc hẳn ra chiều thành khẩn chứ không hung ác như trước. Cặp mắt hẳn đăm đăm nhìn chằm chằm hoa cúc.

Địch Vân sợ hãi ngó thấy mình nhìn trộm, liền quay đầu ra phía khác.

Từ ngày Địch Vân phát giác ra điều bí mật này, cứ sáng sớm là chàng lại liếc mắt nhìn trộm hán tử điên khùng thấy sắc mặt hòa dịu chăm chú nhìn chằm chằm hoa tươi.

Từ mùa xuân có hoa cúc, hoa mai cười, sang mùa hạ là hoa đình hương, hoa phượng tiên. Trong vòng nửa năm, hai người nói với nhau không đến mười câu. Cứ đêm trăng tỏ là hai người lại chịu một trận đòn.

Địch Vân đã nhận ra là mình cứ lẳng lẳng là nô khí của hán tử bớt đi nhiều.

Tay dấm chân đá nhẹ đến phân nửa. Chàng nghĩ bụng:

– Qua mấy năm nữa, e rằng ta quên hết chẳng còn nói được câu gì.

Hán tử điên khùng tuy man rợ vô lý nhưng cũng có chỗ hay là hẳn làm cho ngực tốt hoảng sợ, không dám vào phòng lao rắc rối. Hẳn quả là người không biết sợ trời sợ đất. Ngực tốt bị hẳn thóa mạ thậm tệ không đưa cơm cho thì hẳn cướp lấy cơm của Địch Vân mà ăn. Nếu cả hai người cùng không có cơm thì hẳn nhịn đói mấy ngày cũng thản nhiên như không.

Đêm hôm ấy nhằm ngày rằm tháng , hán tử sau khi bị khảo đả, đột nhiên người phát nóng rồi hôn mê nói sáng chẳng đâu vào đâu. Địch Vân phảng phất thường nghe hẳn hô hoán hai tiếng như “Song hoa” mà cũng giống như “Thương hoài”.

Ban đầu Địch Vân bỏ mặc không dám hỏi gì đến, nhưng tới giờ Ngọ hôm sau, chàng nghe hẳn vừa rên vừa gọi:

– Nước... nước... cho ta uống nước.

Chàng không nhịn được liền cầm bình sành kê vào miệng hẳn. Một mặt chàng chú ý đề phòng hẳn ra tay đánh ấu. Nhưng may lần này hẳn ngoan ngoãn uống nước rồi ngủ đi.

Đêm đến, bốn tên ngực tốt lại vào giải hẳn đi khảo đả một trận. Lần này hẳn trở về miệng rên la lúc dứt lúc nổi.

Một tên ngực tốt hung hăng nói:

– Người quật cường không chịu cung xưng, ngày mai lại đánh nữa.

Tên ngực tốt khác đáp:

– Nhân lúc hãn thần trí chưa tỉnh mà chúng ta bức bách hãn, lờ ra hãn xuống châu Diêm Vương thì không hay đâu.

Địch Vân và hán tử kia cùng ở trong ngục lâu ngày với nhau, tuy chàng bị hãn khinh khi hành hạ, nhưng chàng không muốn hãn bị chết dưới bàn tay ngục tốt.

Đến ngày , Địch Vân cho hán tử uống nước bốn, năm lần. Hán tử gật đầu tỏ vẻ tạ Ôn.

Canh hai đêm hôm ấy, quả nhiên bốn tên ngục tốt lại tới. Địch Vân nghĩ bụng:

– Lần này nếu để chúng đem hãn đi khảo đả thì nhất định phải chết. Chàng đâm liều nhảy lại đứng chắn trước cửa ngục, quát lớn:

– Không được vào!

Một tên ngục tốt cao lớn rảo bước tiến lại thóa mạ:

– Tặc tù phạm! Tránh ra!

Địch Vân cánh tay vô lực, chàng cúi đầu xuống cắn vào ngón tay trở và ngón tay giữa tên ngục tốt, máu chảy đầm đìa. Răng chàng cắn ngập vào tận xương tủy chừng muốn cắn đứt.

Tên ngục tốt kia giật mình kinh hãi, vội xoay mình chạy ra khỏi lao phòng.

Thanh đơn đao của gã rớt xuống đất đánh “Choang” một tiếng.

Địch Vân cúi xuống cướp lấy chém liền ba đao. Tuy cánh tay chàng không còn kinh lực, nhưng chiêu số vẫn tinh diệu.

Một tên ngục tốt béo mập cầm đao xông lại. Địch Vân nghiêng mình ra chiêu “Đại mẫu ca diêm thất, trường nga mỗ dục viên”. Nguyên là chiêu “Đại mạc cô yên trực, trường hà lạc nhật viên”. Thanh đơn đao xoay thành vòng tròn chém đánh “chát” một tiếng vào đùi ngục tốt.

Ngục tốt sợ quá vừa lăn vừa bò lui ra.

Biến diễn này làm cho máu đổ ở cửa ngục thất. Bốn tên ngục tốt thấy chàng như con cọp điên khùng chỉ chực liều mạng, chúng không dám sẵn vào một cách khinh xuất, chỉ đứng ngoài cửa chửi rủa mủi mòi đời tổ tiên nhà Địch Vân. Những lời thô tục ô uế chúng cũng đem ra mà thóa mạ.

Địch Vân chẳng nói nửa lời, cứ đứng giữ ở cửa ngục.

Bọn ngục tốt cũng không cầu viện binh. Chúng không đánh nổi, chỉ thóa

mạ một hồi rồi bỏ đi.

Bốn ngày liên tiếp, bọn ngục tốt đã chẳng đưa cơm, lại không cho nước. Đến ngày thứ năm, Địch Vân khát quá không nhịn được nữa. Hán tử điên khùng càng nóng nảy hơn. Hắc bảo chàng:

– Người giả vờ chém chết ta đi là bọn chó đẻ kia phải đem nước vào.

Địch Vân không hiểu lý lẽ, cũng tự nhủ:

– Bất luận làm thế có được ích gì không, ta cũng thử coi.

Chàng liền lớn tiếng quát:

– Bọn người không đem nước vào thì ta hãy chém chết tên điên khùng này rồi sẽ liệu.

Chàng xoay sống đao bổ xuống chấn song sắt bật lên những tiếng loảng choảng.

Bỗng thấy ngục tốt lật đật chạy lại quát:

– Người mà đụng đến một sợi lông của hãn thì lão gia dùng đao nhọn đâm người trăm nhát.

Tiếp theo gã đưa cơm nguội và nước lạnh vào.

Địch Vân cho hán tử ăn uống xong rồi hỏi:

– Chúng đã hành hạ người mà lại sợ ta giết người là nghĩa lý gì?

Hán tử điên khùng dương cặp mắt tròn xoe, giơ cái bát sành trong tay lên đập xuống đầu chàng, cất tiếng thóa mạ:

– Phen này người lại giả vờ lấy lòng ta, người tưởng ta mắc bẫy chăng?

“Choang” một tiếng! Cái bát vỡ tan. Trán Địch Vân máu chảy đầm đìa.

Chàng hoang mang lùi lại, miệng lẩm bẩm:

– Thằng cha này lại nổi cơn điên rồi.

Nhưng từ đó, những đêm trăng tròn, bọn ngục tốt vẫn đưa hán tử điên khùng ra ngoài khảo đả, hãn trở về rồi không tiết hận lên người Địch Vân nữa. Có điều hai người vẫn chẳng ai nói với ai một câu nào. Khi Địch Vân nhìn hãn nhiều thì hãn lại lợm đá liệng tới.

Đến mùa đông năm thứ ba, Địch Vân không muốn ra khỏi nhà ngục nữa.

Tuy những lúc mộng hồn say tỉnh chàng còn nhớ đến sư phụ và sư muội, nhưng hình bóng sư phụ rồi cũng nhạt dần, còn con người tha thướt của sư muội, hai má ửng hồng, cặp mắt đen láy vẫn hiện lên rõ rệt như trước đây

ba năm.

Chàng không dám hy vọng ra khỏi ngục thất để tương hội cùng sư muội, mà hàng ngày không quên khăn vái Hoàng Thiên run rủi cho sư muội vào ngục thăm chàng một lần là lấy làm mãn nguyện lắm rồi. Dù rằng hàng ngày chàng có bị hán tử điên khùng đánh đập hành hạ chàng cũng cam tâm. Nhưng Thích Phương thủy chung vẫn không tới.

Một hôm có người đến thăm Địch Vân. Người này là một thiếu niên anh tuấn mặc áo bào da. Địch Vân cơ hồ không nhận ra, bỗng nghe gã cười hì hì hỏi:

– Địch sư huynh! Sư huynh không nhận ra tiểu đệ nữa ư? Tiểu đệ là Thẩm Thành đây mà.

Địch Vân trống ngực đánh thành thành. Chàng chỉ mong được tin tức gì về sư muội liền hỏi:

– Sư muội ta đâu?

Thẩm Thành đưa cái giỏ qua chấn song sắt vào trong, vừa cười vừa đáp:

– Đây là đồ của Vạn sư tẩu đưa cho sư huynh. Y không quên tình nghĩa cũ, nay gặp ngày đại hỷ, bảo tiểu đệ đem hai con gà, bốn cái giò heo, mười sáu tấm bánh đến biếu sư huynh.

Địch Vân hoang mang hỏi:

– Vạn sư tẩu là ai? Ngày đại hỷ gì vậy?

Thẩm Thành cười khanh khách, mặt đầy vẻ giảo hoạt, đáp:

– Vạn sư tẩu ư? Chính là Thích cô nương, sư muội của Địch sư huynh đó.

Bữa nay nàng cùng Vạn sư huynh bái đường thành thân. Y bảo tiểu đệ đưa bánh trái cùng thịt thà biếu Địch sư huynh. Như vậy há chẳng đủ là hậu tình lắm rồi?

Địch Vân người lão đảo, phải vịn tay vào chấn song sắt. Chàng cảm giận cất tiếng run run hỏi:

– Người... nói nhăng nói càn gì thế? Sư muội tạ.. khi nào chịu lấy... gã họ Vạn.

Thẩm Thành cười đáp:

– Ân sư ta bị lệnh sư đâm một đao may mà không chết. Nay lão nhân gia dường thương hết bệnh, bỏ qua những việc đã rồi. Lệnh sư muội ở nhà Vạn

sư ca ba năm trời yêu nhau đắm thắm. Không chừng... không chừng... ha hạ.. sang năm sẽ sinh hạ một thằng nhỏ mũm mĩm, kháu khỉnh.

Ba năm chàng không gặp, nay gã đã lớn tuổi, nói giọng trào phúng đầy vẻ thành thạo.

Địch Vân hai tai ù đi. Chàng mừng tưởng như mình thoát ra câu hỏi:

– Sư phụ ta đâu?

Rồi tựa hồ nghe Thấm Thành vừa cười vừa đáp:

– Ai mà biết được? Chắc lão tưởng mình giết chết người nên đã xa chạy cao bay, khi nào còn dám trở về?

Chàng còn tưởng chừng nghe Thấm Thành nói móc:

– Vạn sư tâu bảo Địch sư huynh hãy nằm yên trong ngục, chờ y sinh năm trai bảy gái rồi sẽ vào thăm.

Đột nhiên chàng găm lên:

– Người nói láo! Người nói láo!

Rồi chàng cầm cái giỏ liệng ra. Bánh trái, thịt thà đổ tung tóe.

Bỗng chàng nhìn thấy trên tấm bánh còn khắc tám chữ đỏ “Vạn Thích liên nhân, bách niên hảo hợp”.

Địch Vân nhất quyết không tin lời Thấm Thành, bây giờ chẳng thể không tin được nữa.

Trong lúc thần trí hồ đồ, chàng nghe gã cười nói:

– Vạn sư tâu còn bảo:

“Đáng tiếc là Địch sư huynh không thể đến uống một chung hỷ tửu”...

Địch Vân cả tay lẫn dây xiềng đột nhiên thò ra ngoài chấn song sắt nắm lấy cổ Thấm Thành.

Thấm Thành bở vía muốn chạy trốn, nhưng không hiểu một luồng kình lực từ đâu đưa đến cho Địch Vân nắm gã rất chặt. Mặt gã đang đỏ hồng rồi biến thành xám đen. Hai tay đẩy dựa mà không sao thoát ra được.

Tên ngục tốt nghe tiếng Thấm Thành kêu la vội chạy lại ôm lấy người gã lôi ra. Hắn phải hết sức mới cứu thoát được tính mạng Thấm Thành.

Địch Vân ngồi dưới đất, chẳng nói năng gì cũng không nhúc nhích.

Tên ngục tốt cười hơ hớ, lượm lấy gà thịt và bánh trái đem đi. Địch Vân trợn mắt lên nhìn hắn nhưng hắn cũng không ngó thấy.

Đêm hôm ấy vào khoảng canh ba, Địch Vân xé áo thành những mảnh nhỏ se lại làm một sợi dây, kết thông lòng. Hai đầu buộc lên xà ngang cửa sắt trên cao rồi chui đầu vào.

Chàng không cảm thấy bi ai mà cũng không thấy phần nộ, chỉ biết đòi người không còn gì đáng lưu luyến. Đây là lối giải thoát đau khổ một cách êm ả nhất.

Địch Vân cảm thấy sợi dây xiết cổ mỗi lúc một chặt. Hơi thở nghẹt lại. Sau một lúc, chàng mê man không biết gì nữa.

Nhưng rồi chàng dần dần tỉnh lại. Dường như một bàn tay to lớn đặt lên ngực chàng. Bàn tay này đè xuống rồi lại đưa lên. Mũi chàng đã có luồng không khí thanh lương thấm vào được.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 8

Dùng Kỳ Công Đã Bại Địch Nhân

Không hiểu thời gian trôi qua đã bao lâu. Địch Vân từ từ mở mắt ngó thấy bộ mặt râu ria xồm xoàm đang toét miệng ra mà cười.

Chàng nghe tiếng cười của hán tử điên khùng, bất giác tức giận đầy ruột, mắng thầm:

– Việc gì người cũng chống đối ta. Thậm chí ta đã tìm cái chết, người cũng chẳng để yên.

Chàng muốn đứng lên cùng hăn liều mạng một phen, nhưng người suy nhược quá rồi, lực bất tòng tâm.

Hán tử điên khùng cười nói:

– Người đã tắt thở chừng nửa giờ. Nếu ta không dùng công phu độc môn cứu chữa thì trong thiên hạ chẳng còn người thứ hai nào vẫn hồi được sinh mạng cho người.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Ai cầu người cứu ta? Ta không muốn sống nữa.

Hán tử đắc ý nhơn nhơn đáp:

– Ta không cho người chết là người không chết được.

Hán tử điên khùng xích đến bên chàng khẽ nói:

– Công phu này của ta kêu bằng “Thần chiếu kinh”. Người đã nghe ai nói đến bao giờ chưa?

Địch Vân tức mình đáp:

– Ta chỉ biết người mắc bệnh thần kinh. Còn Thần chiếu kinh hay bất thần chiếu kinh, ta chưa được nghe qua.

Lạ Ở chỗ lần này hán tử điên khùng không nổi giận, mà lại cất giọng ôn nhu khẽ nói:

– Mạng người quả là lớn thiệt. Môn Thần chiếu kinh ta phải luyện mười hai năm và mới thành tựu hai tháng nay. Nếu người tự tử trước đây hai tháng thì ta có muốn cứu cũng không nổi.

Địch Vân trong lòng uất hận vì nghĩ tới Thích Phương chịu lấy Vạn Khuê,

coi chàng như người dưng, muốn chết đi cho rảnh. Chàng trợn mắt nhìn hán tử điên khùng, hần học nói:

– Không hiểu kiếp trước ta đã làm nên tội nghiệt gì mà kiếp này gặp phải tên ác tặc như người?

Hán tử cười đáp:

– Ta rất khoan khoái. Tiểu huynh đệ! Ba năm nay ta đã trách lầm người.

Đình Diển này có lời xin lỗi.

Hần nói rồi bò xuống đất dập đầu bình bình ba cái.

Địch Vân thở dài, miệng lẩm bầm:

– Đúng là kẻ điên khùng!

Rồi chàng không lý gì nữa, từ từ quay đầu đi.

Đột nhiên chàng tự hỏi:

– Hần tự xưng là Đình Diển, phải chăng họ Đình tên Diển? Ta ở với hần trong ngục ba năm, ngày đêm thấy mặt nhau mà không hiểu tên họ.

Bất giác động tính hiếu kỳ, chàng hỏi:

– Tên họ người là gì?

Hán tử đáp:

– Ta họ Đình tên Diển. Vì mắc bệnh đa nghi, ta tưởng người là một kẻ tồi bại nên ba năm nay ta hành hạ người khổ sở, thật lấy làm hối hận.

Địch Vân nghe hần nói đúng lý, chẳng có chỗ nào điên khùng liền hỏi:

– Ông bạn không điên thật chứ?

Đình Diển mặt buồn rười rượi lẳng lẳng hồi lâu rồi thở dài đáp:

– Ta điên hay không thật khó nói quá! Ta chỉ cầu yên tâm mà trong con mắt người ngoài lại thấy ta ngớ ngẩn.

Sau một lúc, hần lại an ủi chàng:

– Địch huynh đệ! Những nỗi uẩn khúc trong lòng huynh đệ mười phần ta đã đoán được tám, chín. Người ta vô tình bất nghĩa với huynh đệ thì huynh đệ còn khư khư tự buộc lấy mình làm chi? Bậc đại trượng phu lo gì không vợ? Sau này huynh đệ muốn lấy một cô gái tài mạo gấp mười sư muội cũng được.

Địch Vân nghe Đình Diển thuyết một hồi, nỗi oan khuất chồng chất mấy năm nay như nước lũ trên núi đổ xuống. Chàng cảm thấy trong lòng chưa

xót, hai hàng châu lệ đầm đìa. Chàng gục vào lòng Đinh Diễm mà khóc òa lên.

Đinh Diễm ôm lấy người chàng, nhẹ nhàng vuốt mái tóc dài. Hắn biết phải để chàng khóc lâm ly một hồi mới vơi được nỗi bi ai và từ bỏ ý nghĩ tự tử.

Sau ba ngày tinh thần Dịch Vân đã hơi phấn chấn. Đinh Diễm tiếng to tiếng nhỏ cùng chàng cười nói cho khuây. Hắn lại kể những thiên cổ sự giang hồ để chàng giải muộn.

Nhưng lúc ngục lại đưa cơm vào, Đinh Diễm vẫn quát tháo, nhục mạ Dịch Vân đủ điều, chẳng có chi khác trước.

Một kẻ đối đầu hành hạ Dịch Vân đủ điều nay đột nhiên biến thành hảo hữu. Nếu không xảy ra chuyện Thích Phương đi lấy người khác thì cuộc sống ở trong ngục giữa hai người vẫn chẳng có chi biến đổi. Ngày nay ngục thất đối với chàng biến thành thiên đường.

Dịch Vân hỏi Đinh Diễm tại sao trước kia hắn coi chàng là kẻ tồi bại mà nay đột nhiên phát giác ra chân tướng, thì Đinh Diễm đáp:

– Nếu huynh đệ quả là kẻ tồi bại thì chẳng bao giờ treo cổ tự tử. Đinh mỗ chờ cho huynh đệ tắt thở lâu rồi, người sắp cứng đờ, mới ra tay giải cứu. Khắp thiên hạ ngoài Đinh mỗ không còn ai luyện được môn công phu thượng thừa “Thần chiếu công”. Đinh mỗ mà không hiểu công phu này thì cũng không cứu được huynh đệ. Việc tự sát của huynh đệ là sự thực, chứ không phải dùng kế khổ nhục để lừa gạt Đinh mỗ.

Dịch Vân lại hỏi:

– Đại ca nghi tiểu đệ dùng kế khổ nhục để làm gì?

Đinh Diễm mỉm cười không đáp.

Dịch Vân hỏi lại lần thứ hai, Đinh Diễm vẫn không trả lời, chàng cũng không hỏi nữa.

Một đêm Đinh Diễm ghé vào tai Dịch Vân nói:

– Công phu Thần chiếu kinh của Đinh mỗ là một công phu uy lực mạnh nhất thiên hạ, mà cũng là một môn pháp cực kỳ ảo diệu. Bắt đầu từ bữa nay, Đinh mỗ truyền thụ cho, huynh đệ ráng mà nhớ kỹ.

Dịch Vân lắc đầu đáp:

– Tiểu đệ không muốn học.

Đinh Điền lấy làm kỳ hỏi:

– Đây là một cơ duyên ngàn năm một thử, sao huynh đệ lại không muốn học?

Địch Vân đáp:

– Cuộc sống thế này thà chết đi còn hơn. Hai chúng ta xem chừng không còn ngày nào thoát vòng tù ngục thì võ công cao cường cũng chẳng dùng được việc gì.

Đinh Điền cười hỏi:

– Muốn ra khỏi tù ngục không phải là việc khó. Đinh mỗ đem khẩu quyết sơ bộ truyền thụ cho huynh đệ. Huynh đệ nhớ kỹ lấy.

Địch Vân là người cố chấp, vẫn chưa bỏ được ý niệm tự tử, chàng vẫn nhất định không chịu học. Đinh Điền đọc khẩu quyết chàng bịt tai lại hay ôm đầu ngủ vùi.

Đinh Điền vừa tức giận vừa buồn cười, đành chịu thúc thủ vô sách. Hẳn hối hận không còn tình trạng ngày trước để đá chàng mấy cái cho bõ ghét.

Lại qua mấy ngày, tới tuần trăng tròn. Hiện nay Địch Vân đã có tình nghĩa với Đinh Điền, chàng không khỏi ngấm ngấm lo thay cho hân.

Đinh Điền đoán được tâm lý của chàng liền nói:

– Địch huynh đệ! Mỗi tháng Đinh mỗ phải chịu một phen ma chiết. Sau khi bị khảo đả, Đinh mỗ lại đánh đập huynh đệ cho hả giận. Vậy giữa đôi ta chớ lộ ra đã hòa hòa với nhau. Không giữ nguyên tình trạng cũ là một điều đại bất lợi cho cả hai người.

Địch Vân hỏi:

– Tại sao vậy?

Đinh Điền đáp:

– Bọn chúng mà nghi ngờ đôi ta kết tình bạn hữu sẽ dùng trọng hình đối với huynh đệ để bức bách huynh đệ hỏi dò Đinh mỗ một việc. Đinh mỗ đánh mắng huynh đệ là để tránh cho huynh đệ khỏi phải chịu thảm hình tàn độc.

Địch Vân gật đầu nói:

– Đúng thế! Việc đó đã trọng yếu như vậy thì đại ca chớ cho tiểu đệ biết, để phòng tiểu đệ có lúc sơ tâm tiết lộ ra ngoài. Đinh đại ca! Tiểu đệ là một

thằng nhỏ ở nơi thôn dã chẳng có kiến thức gì, nếu hồ đồ làm hư đại sự của đại ca thì còn mặt mũi nào nhìn thấy đại ca nữa?

Đinh Điển đáp:

– Bọn họ đem giam huynh đệ chung với Đinh mỗ, ban đầu Đinh mỗ tưởng họ phải huynh đệ đến năm vùng, giả vờ thân thiết với Đinh mỗ để hỏi dò điều bí mật, vì thế mà Đinh mỗ căm hận huynh đệ vô cùng, mới ra sức hành hạ. Nay Đinh mỗ đã biết huynh đệ chẳng phải là gian tế mà bọn họ vẫn giam chung hai người ba, bốn, năm chưa thả thì chỗ dụng ý kia hãy còn. Nếu huynh đệ vánh cạnh được Đinh mỗ vui lòng thổ lộ điều cơ mật là chúng lại khảo đả, tra hỏi huynh đệ. Bọn chúng biết đối phó với Đinh mỗ khó hơn là đối phó với hạng thanh niên như huynh đệ nhiều.

Đêm hôm rằm, bốn tên ngục tốt đeo đao lại đến đưa Đinh Điển ra đi.

Địch Vân hồi hộp, nóng lòng chờ đợi. Vào khoảng canh tư Đinh Điển mới về phòng giam, mặt mũi sưng u tím bầm, đầy mình máu tươi.

Chờ cho bốn tên ngục tốt đi rồi, Đinh Điển vẽ mặt trịnh trọng khẽ nói:

– Địch huynh đệ! Sự tình hôm nay thật hồng phúc! Đinh mỗ không may bị cừu nhân nhận ra chân tướng.

Địch Vân hốt hoảng hỏi:

– Làm sao?

Đinh Điển đáp:

– Hàng tháng cứ đêm rằm là viên tri phủ lại đem Đinh mỗ ra khảo đả thẩm vấn theo lệ làm việc công. Nhưng đêm nay có người hành thích tri phủ. Đinh mỗ thấy tánh mạng y khó nổi bảo toàn liền ra tay cứu viện. Vì chân tay đeo xiềng xích, trong bốn tên thích khách chỉ giết được ba, còn một tên trốn thoát và đó là mầm họa.

Địch Vân càng nghe càng lấy làm kỳ, vội hỏi:

– Viên tri phủ tại sao lại ấu đả thẩm vấn đại ca? Lão đã tàn độc như vậy, có người đến hành thích là may. Đại ca còn cứu lão làm chi? Tên thích khách trốn thoát là ai?

Đinh Điển lắc đầu thờ dãi đáp:

– Trong lúc nhất thời không thể nói rõ bấy nhiêu điều. Địch huynh đệ! Vô công huynh đệ chưa ăn thua gì. Từ nay bất luận gặp trường hợp nào, huynh

đệ chớ ra tay viện trợ Đinh mõ.

Địch Vân lẳng lẳng tự hỏi:

– Địch Vân này há phải phường tham sanh úy tử? Ta với y đã là bạn hữu mà khi gặp hoạn nạn, lẽ nào lại không ra tay giải cứu?

Mấy hôm sau Đinh Điển chỉ lằm lỳ suy nghĩ. Ngoài những lúc hẩn nhìn lên cửa sổ tòa lầu cao ở phía xa xa, trên môi thỉnh thoảng lộ một nụ cười, còn thì suốt ngày hẩn ngồi ngửa mặt suy nghĩ.

Đêm hôm vào lúc canh khuya. Địch Vân đang ngủ say, bỗng nghe hai tiếng lách cách. Chàng mở mắt ra nhìn. Dưới ánh trăng chàng thấy hai đại hán võ phục dùng lợi khí chặt đứt chấn song sắt ngoài phòng giam. Mỗi người tay cầm đơn đao nhảy vào.

Đinh Điển đứng tựa vào tường cười khàn khặc.

Đại hán thấp lùn lên tiếng:

– Họ Đinh kia! Anh em ta đi khắp bên trời góc biển tìm kiếm người. Ai ngờ người lại ẩn thân trong nhà ngục ở thành Kinh Châu để làm con rùa rụt đầu rụt cổ.

Ông trời có mắt khiến bọn ta tìm thấy người.

Đại hán khác nói:

– Chúng ta là chân nhân không nói chuyện giả dối. Người đưa tờ giấy đó ra đi thì chẳng những anh em ta không làm khó dễ gì mà còn cứu người ra khỏi ngục tù.

Đinh Điển lắc đầu đáp:

– Cái đó không ở trong mình ta. Mười ba năm trước Ngôn Đạt Bình lấy cắp mất rồi.

Địch Vân nghe nhắc tới ba chữ “Ngôn Đạt Bình” bất giác động tâm tự hỏi:

– Ngôn Đạt Bình lão gia là nhị sư bá của ta, sao lại dính líu đến vụ này?

Đại hán thấp lùn quát:

– Người cố ý bày ra nghi trận để lừa gạt bọn ta. Ta phải chém chết người!

Hẩn vung đao sẵn lại nhắm đâm vào cổ họng Đinh Điển.

Đinh Điển không né tránh, khi mũi đao còn cách cổ họng mấy tấc, đột nhiên hẩn lún thấp người xuống xô về phía đại hán người cao đứng ở mé tả. Hẩn huých khuỷu tay vào bụng dưới đại hán. Đại hán không kịp rên lên

một tiếng đã té nhào.

Đại hán thấp lùn vừa kinh hãi vừa tức giận vung đao chém tới Đinh Điền veo véo.

Đinh Điền giơ hai tay lên, vung dây xiềng ra gạt đao. Đồng thời hai đầu gối đụng lẹ vào người đại hán khiến hán miệng hộc máu tươi lẫn ra chết liền.

Chỉ trong nháy mắt Đinh Điền tay không đã đánh chết hai người, khiến Địch Vân bất giác đứng thộn mặt ra. Võ công chàng tuy mất nhưng nhãn quang vẫn còn.

Chàng biết dù mình công lực nguyên vẹn như xưa mà tay cầm trường kiếm cũng chưa chắc đã ăn đứt hán tử thấp lùn. Còn tên hán tử khác chưa động thủ đã mất mạng thì bản lãnh khó mà nhìn ra được. Nhưng chàng thấy hán tử người cao đã đi chung với hán tử thấp lùn thì đoán là bản lãnh cũng không kém cỏi. Nhất là Đinh Điền xương tỳ bà đã bị khoan thủng để xỏ dây sắt mà chỉ cất tay, nhắc chân đã giết được hai hảo thủ, càng khiến cho chàng không sao hiểu được.

Đinh Điền liệng hai xác chết ra ngoài chốn song sắt rồi tựa vào tường mà ngủ. Lúc này song sắt đã bị cắt đứt, nếu hai người muốn vượt ngục thì thật là một cơ hội tốt. Nhưng Đinh Điền chẳng nói năng gì. Còn Địch Vân lại nhận thấy thế giới bên ngoài cũng chẳng có gì tốt đẹp hơn trong ngục thất.

Sáng sớm hôm sau, ngục tốt vào ngó thấy hai xác chết, hoảng hốt la lên.

Đinh Điền trợn mắt nhìn gã. Còn Địch Vân thì lơ đi như không nghe thấy gì.

Tên ngục tốt khuôn xác chết đi, không sao hỏi ra được duyên cớ.

Lại qua mấy bữa, vào lúc nửa đêm Địch Vân bị tiếng động làm cho thức giấc.

Trong bóng tối lơ mờ, chàng ngó thấy Đinh Điền đưa ngang cánh tay lên đặt bàn tay vào bàn tay của một đạo nhân. Hai người đứng yên không nhúc nhích.

Đạo nhân tiến vào lúc nào? Sao lại tỷ thí nội lực với Đinh Điền mà chàng không hay biết gì hết?

Chàng từng nghe sư phụ nhắc tới trong các cuộc tỷ võ thì tỷ nội lực là nguy hiểm hơn hết, chẳng những không còn đất né tránh mà phải phân sinh tử

mới thôi.

Lúc này đêm đã khuya, tuy có ánh sao, nhưng mọi vật chỉ lờ mờ. Chàng thấy đạo nhân chậm chạp tiến về phía trước một bước. Đinh Diễm lùi lại một bước cũng rất chậm chạp.

Sau một lúc lâu, đạo nhân lại tiến một bước, Đinh Diễm lùi thêm một bước. Chàng thấy đạo nhân tiếp tục áp bức, Đinh Diễm không ngớt lùi lại. Hiển nhiên đạo nhân đã chiếm thượng phong. Lòng chàng nóng nảy vô cùng. Đột nhiên chàng cất bước tiến lại giơ xiềng khóa ở tay lên đánh xuống đầu đạo nhân.

Khóa sắt vừa đụng vào trán đạo nhân thì bất thành linh một luồng ám kình không hiểu từ đâu xô tới đẩy người chàng một cái. Chàng đứng không vững, té huych xuống đập mạnh vào tường, đất vừa chạm đất.

Địch Vân chống tay xuống đất muốn đứng dậy. Trong bóng tối tay chàng đặt vào bát nước. Cách một tiếng. Bát nước bị đè tay vào bể một nửa.

Lúc này nội lực Đinh Diễm thực ra đã cao hơn đạo nhân rất nhiều. Vì hắn muốn biết sự thành tựu về luyện môn thần công thu phát uy lực tới đâu, mới dùng cách đó để thử chiêu thức.

Đạo nhân người đã mệt nhoài như đèn khô dầu, gặp nước lạnh dội vào, rùng mình một cái, liền bị nội kình đối phương ào ạt xô tới.

Những tiếng rắc rắc nổ liên thanh không ngớt. Xương sườn, xương tay, xương chân đều gãy vụn. Đạo nhân nhìn Đinh Diễm ấp úng:

– Người... người đã luyện thành... Thần chiếu kinh đại pháp. Thế là... là... khắp thiên hạ..... không còn ai là địch thủ...

Đột nhiên đạo nhân co rúm lại, tắt thở liền.

Địch Vân trống ngực đánh thành thành hỏi:

– Đinh đại ca!.... Đại ca luyện thành môn... Thần chiếu kinh đại pháp... lợi hại đến thế ư? Đại ca quả là người thiên hạ vô địch rồi chăng?

Đinh Diễm sắc mặt nghiêm trọng đáp:

– Nếu đơn đả độc đấu thì có thể xưng hùng xưng bá trên chốn giang hồ, nhưng địch nhân quần công, e rằng không địch nổi số đông. Kiêu đạo nhân này bị nội lực của Đinh mỗ đã kích rồi còn nói được thì hiển nhiên bản lãnh của Đinh mỗ chưa đến trình độ xuất thần nhập hóa. Trong vòng ba ngày tất

lại có cường địch tới đây. Địch huynh đệ! Huynh đệ có thể giúp Đình mỗ một tay được chăng?

Địch Vân hào khí bỗng bật đáp:

– Tiểu đệ xin tuân lời đại ca, nhưng... võ công của tiểu đệ mất hết rồi. Dù cho chưa mất cũng còn kém cỏi lắm!

Đình Diển mỉm cười, rút trong đồng cỏ ra một thanh đơn đao. Chính là khí giới của hai đại hán bỏ lại bữa trước. Hắn bảo Địch Vân:

– Địch huynh đệ cạo dùm bộ râu cho Đình mỗ. Chúng ta phải dùng ngựa kế mới được.

Địch Vân đón lấy đơn đao, cạo bộ râu quai nón cho Đình Diển.

Thanh đơn đao này rất sắc bén, cạo đến đâu, râu rớt xuống lả tả tới đó.

Đình Diển lượm những sợi râu rớt xuống đặt vào lòng bàn tay.

Địch Vân cười hỏi:

– Đình đại ca! Đại ca còn luyến tiếc bộ râu vì nó ở với đại ca lâu năm phải không?

Đình Diển đáp:

– Không phải thế! Địch huynh đệ Oĩ! Đình mỗ yêu cầu huynh đệ cải trang làm Đình mỗ một chuyến.

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi:

– Hóa trang làm đại ca ư?

Đình Diển đáp:

– Đúng thế! Trong ba ngày tất có kình địch tới đây. Năm người đó mà lấy một chọi một đều không địch nổi Đình mỗ, nhưng chúng nhất tề động thủ thì lợi hại vô cùng! Đình mỗ muốn bọn chúng tưởng lầm Địch huynh đệ là Đình mỗ, để hết tinh thần đối phó với huynh đệ, Đình mỗ liền thừa cơ chúng bất ngờ mà tập kích thì chúng mới trở tay không kịp.

Địch Vân ấp úng nói:

– Cái đó... cái đó e rằng có điều... không được chính đại quang minh.

Đình Diển cười hơ hớ nói:

– Ha ha! Quang minh chính đại hay chính đại quang minh? Người giang hồ đều nham hiểm xảo trá, dùng thủ đoạn tinh ma quỷ quái đối phó với huynh đệ, mà huynh đệ lại xử sự quang minh chính đại với họ há chẳng là tự tìm

lấy cái chết ư?

Địch Vân đáp:

– Đại ca nói vậy tuy đúng lý, nhưng... nhưng...

Đinh Điển hỏi:

– Đinh mỗ hỏi huynh đệ:

Huynh đệ là hảo nhân trong trắng, chẳng có tội lỗi gì mà sao bị giam cầm trong ngục ba năm, thủy chung không rửa sạch mối oan khiên?

Địch Vân đáp:

– Ờ! Cái đó tiểu đệ không sao hiểu được.

Đinh Điển mỉm cười nói:

– Kẻ nào đưa huynh đệ vào ngục là kẻ đó đã hạ thủ, khiến huynh đệ chẳng bao giờ ra thoát nữa.

Địch Vân đáp:

– Tiểu đệ nghĩ mãi không ra:

Người tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn là Đào Hồng cùng tiểu đệ chưa từng quen biết nhau, dĩ nhiên chẳng có oán thù mà tại sao mụ lại hãm hại khiến cho tiểu đệ thân bại danh liệt và phải chịu biết bao nhiêu nỗi đau khổ?

Đinh Điển hỏi:

– Bọn họ vu hãm huynh đệ thế nào thử kể cho Đinh mỗ nghe.

Địch Vân vừa cạo râu vừa đem chuyện đến Kinh Châu mừng thọ thế nào, đánh lui tên đại đạo Lữ Thông ra sao, vì lẽ gì tám tên đệ tử ở Vạn môn đến đấu kiếm, sư phụ chàng đã thương sư bá trong trường hợp nào, có người toan làm điều phi lễ với tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn ra sao. Chàng ra tay cứu viện lại bị hãm hại thế nào, nhất nhất thuật lại. Chỉ có vụ lão cái truyền dạy kiếm pháp là chàng dấu nhẹm không nói đến, vì chàng đã lập thế với lão quyết chẳng tiết lộ vụ này, vả nhận thấy đó là một chi tiết vụn vặt, chẳng quan trọng gì.

Chàng thuật chuyện xong thì hàm râu của Đinh Điển cũng cạo gần hết.

Địch Vân thở dài hỏi:

– Đinh đại ca! Tiểu đệ bị nỗi oan uổng tày đình, chẳng lẽ không có lý do?

Chắc bọn họ Oán hận gia sư hạ sát Vạn sư bá, nhưng Vạn sư bá chỉ bị thương xoàng chứ không chết. Tiểu đệ bị giam cầm đã lâu năm, tưởng nên

thả ra thì phải. Nếu bảo là họ quên tiểu đệ cũng không đúng. Hôm trước gã tiểu sư đệ họ Thâm chẳng đã đến thăm tiểu đệ đấy ư?

Đình Diễm ngoẹo đầu ngó Địch Vân hết bên này qua bên kia rồi nổi lên tràng cười khàn khàn.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 9

Mỗi Cái Chụp Là Một Mạng Người

Địch Vân ngớ ngẩn hỏi:

– Đỉnh đại ca! Tiểu đệ nói có chỗ nào không đúng?

Đỉnh Điển cười đáp:

– Đúng lắm! Đúng lắm! Hoàn toàn đúng cả, chẳng có chỗ nào không đúng. Chỉ chỗ nào không giống thế là không đúng thôi.

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi:

– Đại ca nói vậy là nghĩa làm sao?

Đỉnh Điển hỏi lại:

– Có một thằng ngốc đưa một cô gái xinh đẹp đến nhà ta. Ta ngó thấy cô liền động lòng ngay, nhưng cô ả lại nhất tâm với gã ngốc kia. Ta muốn chiếm được cô, tất phải trừ khử gã ngốc đó thì huynh đệ tưởng nên dùng cách gì?

Địch Vân ngấm ngấm cảm thấy mỗi đau thương. Chàng buột miệng đáp:

– Tiểu đệ chẳng biết dùng cách gì?

Đỉnh Điển nói:

– Nếu dùng độc dược hoặc đao kiếm giết chết gã là đeo án mạng vào người không khỏi rắc rối. Huống chi cô gái xinh đẹp mà tính khí cương liệt nếu không tìm cách tự tử thì cũng lo mưu báo thù cho gã. Như vậy có phải hỏng bét không?

Sao bằng đưa gã ngốc lên quan để cầm tù. Đồng thời muốn cho cô ả cảm hận gã ngốc thì một là khiến gã chuyển tình yêu sang người khác, hai là làm cho gã tỏ ra muốn lìa bỏ cô, ba là đưa gã ngốc vào bầy làm điều vô si, khiến cô ả nghĩ đến là chán ghét...

Địch Vân toàn thân run bần bật hỏi:

– Đại ca nói thế thì... nhất thiết nội vụ đều do.. Vạn Khuê đã sắp đặt hay sao?

Đỉnh Điển mỉm cười hỏi lại:

– Ta có nhìn thấy đâu mà biết được? Có phải sư muội của huynh đệ xinh

đẹp lắm không?

Địch Vân đầu óc mơ màng, gật đầu mấy cái.

Đinh Điển nói:

–Ồ! Thế thì muốn lấy lòng vị cô nương đó, dĩ nhiên ta phải vận động ráo riết và phải phí tiền thật nhiều để đưa vụ này ra trước nha môn. Mặt khác ta nói là sẽ tìm cách giải cứu gã tiểu tử kia. Mọi sự cô ả đều nhìn tận mắt, tất nhiên sinh lòng cảm kích. Dĩ nhiên ta phải lễ tiền Phủ đài đại nhân, tri huyện đại nhân, ngoài ra còn phải đút lót bọn nha lại sai dịch ở nha môn thì mọi việc mới châu đáo được.

Địch Vân hỏi:

– Hẳn phí nhiều tiền như vậy tất có công hiệu phải không?

Đinh Điển đáp:

– Cái đó đã hẳn. Có tiền mua tiên cũng được, sao lại không công hiệu?

Địch Vân hỏi:

– Nhưng sao... họ không buông tha tiểu đệ mà lại... giam cầm hoài?...

Đinh Điển cười đáp:

– Huynh đệ có phạm tội gì đâu? Bất quá bọn chúng vu hãm huynh đệ mưu đồ cưỡng gian chưa thành. Cả vụ trộm cắp tiền tài cũng chưa trót lọt, nào phải chuyện phạm thượng làm loạn hay phóng hỏa giết người. Những vụ thường phạm này làm gì đến nỗi phải xuyên thủng xương tỳ bà và giam vào ngục tối như một tên tử tù. Đó là công hiệu về sự phóng tiền bạc. Âm mưu này tuyệt diệu và kín đáo vô cùng. Cô ả kia lại trú ngụ Ở nhà hẳn tuy lòng cô hãy còn nhớ tới huynh đệ chứ chưa quên hẳn, nhưng hết năm này qua năm khác, chẳng lẽ chờ đợi hoài không đi lấy chồng?

Địch Vân giờ đao lên chém xuống đá đánh “choang” một tiếng rồi nói:

– Đinh đại ca! Té ra tiểu đệ không được thả chỉ vì Vạn Khuê đem tiền bạc đút lót chốn công môn.

Đinh Điển không trả lời. Hắn ngửa mặt lên ngắm nghĩ một lúc rồi nói:

– Không đúng! Trong kế hoạch này có chỗ sơ hở rất lớn, nhất định không đúng.

Địch Vân tức mình hỏi:

– Còn sơ hở gì nữa? Tệ sư muội lấy gã rồi là hết chuyện. Tiểu đệ tự ải mà

đại ca không giải cứu là vạn sự xong xuôi và hẳn được thỏa mãn tâm nguyện rồi còn gì?

Đinh Điển đi lui đi tới trong ngục thất, không ngớt lắc đầu tự nói một mình:

– Trong vụ này có chỗ sơ hở rất lớn. Bọn chúng đều là những tay mưu kế sâu xa, sao lại không nhìn thấy?

Địch Vân lại hỏi:

– Đại ca bảo sơ hở ở chỗ nào?

Đinh Điển đáp:

– Ở nơi lệnh sư phụ. Lệnh sư đả thương lệnh sư bá rồi trốn đi. Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn là nhân vật lừng lẫy tiếng tăm ở Kinh Châu. Tin lão bị thương không chết chỉ vài ngày là đồn đại khắp nơi, dĩ nhiên lệnh sư cũng biết rồi. Tuy lão nhân gia chẳng còn mặt mũi nào ngó thấy sư huynh nữa, nhưng chẳng lẽ lão lại không phái người đến đón lệnh sư muội về nhà? Lệnh sư muội về rồi là bao nhiêu âm mưu mật kế của Vạn Khuê sẽ hư hết.

Địch Vân nghe nói vỗ đùi đáp:

– Đúng lắm! Đúng lắm!

Tay đeo xiềng khóa, chàng vỗ đùi bật lên những tiếng loảng xoảng. Chàng thấy Đinh Điển diện mạo thô lỗ, không ngờ tâm tư lại tinh tế đến thế, trong lòng khâm phục vô cùng!

Đinh Điển ngoảnh đầu lại khẽ nói:

– Vì lẽ gì lệnh sư không đón con gái về? Trong vụ này tất có điều ngoắt ngoéo. Nhất định bọn Vạn Khuê đã tiên liệu đến điểm đó, nếu không thì chúng đã chẳng bày kế hoạch như vậy. Chuyện kỳ quái này trong lúc nhất thời Đinh mỗ nghĩ mãi không ra.

Đinh Điển tiếp tục suy nghĩ không ngớt. Còn Địch Vân chẳng nghĩ ngợi gì. Cho đến nay nghe Đinh Điển nói chàng mới hiểu rõ vì lẽ gì mà chàng bị giam hãm trong ngục tối. Chàng không ngớt giơ tay lên đập vào đầu tự thóa mạ là mình ngu xuẩn. Người ngoài chỉ nghĩ qua một chút là thông tỏ mọi điều, còn chính chàng đã quá ba năm thủy chung vẫn mù tịt.

Nên biết, Địch Vân từ thuở nhỏ ở chốn thôn quê chất phác tuyệt không biết gì đến sóng gió hiểm nghèo trên chốn giang hồ. Còn Đinh Điển đã từng chui ra chui vào những nơi rừng đào núi kiếm, trải qua không biết bao

nhiều gian nan cùng khổ, dĩ nhiên hẳn chỉ nghe qua là hiểu nhân quả sự việc. Cố nhiên tư chất Đình Diễm còn thông minh hơn Địch Vân nhiều, nhưng phải nói đến phần lịch duyệt giữa hai người khác nhau một trời một vực. Đó là yếu tố chủ chốt để suy đoán nhân tình thế thái.

Địch Vân tự trách mình một lúc rồi thấy Đình Diễm vẫn ra chiều suy nghĩ cực nhọc, liền nói:

– Đình đại ca! Đại ca bất tất phải nghĩ nhiều cho mệt. Gia sư là người ở chốn thôn quê chất phác. Chắc lão nhân gia đã thương sư bá rồi sợ quá, trốn đến một nơi hẻo lánh xa xôi, không được nghe tin tức giang hồ, nên chưa biết sư bá chỉ bị thương xoàng.

Đình Diễm giương to cặp mắt lên nhìn chàng, mặt đầy vẻ hiếu kỳ, hẳn hỏi:

– Lão đệ bảo sao?... Lệnh sư là người quê mùa chất phác ư? Lão giết người rồi sợ tội trốn thật xa ư?

Địch Vân đáp:

– Đúng thế! Gia sư thành thực trung hậu chẳng ai bằng, Vạn sư bá lại đổ oan cho lão nhân gia lấy cặp kiếm quyết gì đó của Thái sư phụ. Vì thế mà lão nhân gia tức giận không nhận được mới động thủ. Thực ra tâm địa gia sư rất tử tế!

Đình Diễm cười khằng khặc một tiếng rồi lại góc nhà ngồi. Miệng hẳn khẽ ngâm nga một tiểu khúc.

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi:

– Sao đại ca lại cười khẩy?

Đình Diễm đáp:

– Chẳng tại sao cả.

Địch Vân nói:

– Nhất định là có nguyên nhân. Đại ca nên nói ra đi.

Đình Diễm hỏi:

– Được rồi! Ngoại hiệu của lệnh sư là gì?

Địch Vân đáp:

– Ồ! Ngoại hiệu của lão nhân già là Thiết Tỏa Hoàn Giang.

Đình Diễm lại hỏi:

– Ngoại hiệu đó ý nghĩa thế nào?

Địch Vân ngần ngừ một chút rồi đáp:

– Tiểu đệ không hiểu mấy về văn tự, chỉ đoán là võ công lão nhân gia rất cao cường, lại càng giỏi về thể thủ khiến địch nhân khó mà đánh vào được.

Đinh Điền cười hô hô nói:

– Tiểu huynh đệ! Chỉ có huynh đệ mới là người trung hậu thành thực. Còn Thiết Tỏa Hoàn Giang khiến người ta lên không được, xuống không xong. Những nhân vật võ lâm ở vai trên chúng ta, chẳng ai không hiểu chỗ ngụ ý của ngoại hiệu đó. Lệnh sư là tay thông minh cơ biến, cực kỳ lợi hại. Ai trêu vào tay lão là lão nhất định báo thù cho bằng được, khiến người ta lên không nổi, xuống không xong.

Chẳng khác gì con thuyền bị đưa vào chỗ nước xoáy giữa dòng sông cứ xoay chuyển loạn lên hoài mà chịu tội. Huynh đệ không tin, sau này ra khỏi ngục thất cứ đi hỏi người ta sẽ rõ.

Địch Vân vẫn không tin nói:

– Gia sư dạy kiếm pháp cho tiểu đệ, đem chiêu pháp giải trập hết. Tỷ như chiêu “Ca hồng hải thượng lai, kỳ hoàng bất cảm cố” gì đó, lão nhân gia lại kêu bằng “Cô ông hám thượng lai, thị hoàn bất cảm quá”, chiêu “Lạc nhật chiếu đại kỳ, mã minh phong tiêu tiêu” gia sư lại bảo là “Lão nê chiêu đại thư, mã mạnh phong tiểu tiểu”. Lão nhân gia đã chữ nghĩa ít thì còn thông minh cơ biến sao được?

Đinh Điền thở dài nói:

– Lệnh sư học rộng tài cao, khi nào lại hiểu lầm thi cú? Lòng dạ lão rất sâu xa, nhất định có ý gì khác đó. Tại sao lão lại lừa gạt cả đồ đệ của mình? Người ngoài thật khó mà đoán cho rạ..

Hắn dừng lại một chút rồi tiếp:

– Chuyện này hãy bỏ đó, chúng ta tính việc khác đã. Huynh đệ lại đây!

Đinh mỗ dán râu vào cho, hóa trang làm một tay đại hồ tử.

Hắn cầm đơn đao chặt vào cánh tay trên thi thể của Kiêu đạo nhân.

Kiêu đạo nhân mới chết, chỗ đao chém vào máu còn chảy ra. Đinh Điền đem những sợi râu vừa to vừa cứng, chấm máu rồi dán lên hai bên mép và dưới cằm Địch Vân.

Địch Vân ngửi thấy mùi máu không khỏi sợ hãi, nhưng chàng nghĩ tới độc

kế của Vạn Khuê, lòng dạ của sư phụ, cho chí bao nhiêu việc mà chàng không hiểu, chàng nhận ra nơi bình yên nhất trên đời là trong ngục thất này. Đình Diển tiên liệu trong ba ngày cường địch sẽ tới, nhưng đến trưa ngày thứ hai, trong nhà ngục không ngớt đem đến giam phạm nhân đủ loại, cao có, thấp có, mập có, gầy có. Cứ coi bộ dạng này cũng đủ biết họ là những nhân vật giang hồ.

Địch Vân thấy họ tới mỗi lúc một nhiều, không khỏi ngấm ngấm kinh hãi trong lòng, vì chàng biết bọn này đến đây là để đối phó với Đình Diển.

Nguyên Đình Diển bảo chàng chỉ có năm tên kinh địch mà chàng đếm được mười bảy tên. Nhà ngục chật quá không đủ chỗ nằm, mọi người phải ngồi bó gối.

Đình Diển cứ nằm quay vào tường, không lý gì đến bọn người này.

Bọn phạm nhân mới đến la ó om sòm, kẻ cười người nói. Sau chúng lại cãi cọ dức lác.

Địch Vân nghe một lúc đoán ra bọn mười bảy người này chia làm ba phái. Chúng đều muốn lấy một vật trân quý gì đó. Thỉnh thoảng chàng liếc mắt nhìn qua, chạm phải mục quang hung dữ của họ, chàng không khỏi sợ hãi phải quay đầu đi, tính thầm trong bụng:

– Ta hóa trang làm Đình đại ca mà mất hết võ công, nếu chúng động thủ biết làm thế nào? Đình đại ca bản lãnh cao thâm đến đâu cũng không thể nhất cử mà giết chết hết bọn chúng được.

Trời mỗi lúc một tối sầm lại. Một đại hán cao lớn lên tiếng:

– Chúng ta hãy nói rõ trước đi. Cái đó bang Động Đình nhất quyết lấy cho bằng được. Ai mà không phục thì ra tay cho biết bản lãnh, để rồi đây khỏi giằng co cho thêm phiền phức.

Bang Động Đình có cả thầy chín người là phe đông nhất.

Một hán tử đứng tuổi mái tóc hoa râm, giọng nói ấm ớ hỏi:

– Trổ tài cho biết rõ chân tướng cũng hay đấy. Chúng ta đánh loạn ở trong này hay là ra ngoài kia?

Đại hán đáp:

– Đánh ở đâu thì đánh, chẳng lẽ ta lại sợ người?

Hắn vươn tay ra chụp một cây chấn song sắt đẩy qua mé tả cho cong đi.

Tiếp theo hần bẻ một cây cong về mé hữu. Bây giờ ai muốn ra vào cũng được. Tý lực của hán tử mãnh liệt kinh người.

Đại hán này toan do chỗ hai song sắt bẻ cong đi chuồn ra thì đột nhiên bóng người thấp thoáng. Một người đứng chặn chỗ cửa hở. Chính là Đinh Điển.

Hần không nói câu gì, vươn tay ra chụp vào trước ngực đại hán kia. Lạ thay!

Đại hán này thân thể cao lớn hơn Đinh Điển nửa cái đầu mà bị hần chụp trúng rồi, lập tức toàn thân nhún ra không nhúc nhích được nữa.

Đinh Điển chuồn tấm thân to lớn của hán tử qua khe song sắt liệng ra ngoài đến giữa sân. Đại hán co rúm lại rồi không cử động nữa. Hiển nhiên y đã chết rồi.

Mọi người trong ngục thấy tình trạng kỳ lạ này đều khiếp sợ đến ngẩn người.

Đinh Điển tiện tay chụp người khác liệng ra ngoài. Hần tiếp tục chụp bảy người liệng ra. Tay hần chụp vào ai là người đó chết ngay tức khắc, không kịp rên lên một tiếng.

Mười người còn lại kinh hãi vô cùng. Ba người lùi vào góc nhà. Còn bảy người nhất tề động thủ, quyền đâm chân đá, đồng thời tấn công Đinh Điển.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 10

Nhìn Chậu Hoa Hào Kiệt Kinh Tâm

Đinh Điển đã không đỡ gạt lại không né tránh, tiếp tục giơ tay ra chụp.

Cứ chụp mỗi cái là trúng một người mà người nào bị chụp nhất định phải chết trong khoảnh khắc. Thậm chí vết thương trí mạng ở chỗ nào, Địch Vân cũng không nhìn thấy.

Ba người lui vào ẩn trong góc nhà ngực thấy thế sợ vỡ mật, nhất tề quỳ xuống lạy như tể sao, năn nỉ xin tha.

Đinh Điển lơ đi như không ngó thấy lại chụp mỗi người một cái, bóp chết rồi liệng ra ngoài.

Địch Vân trợn mắt há miệng, mơ màng như người trong giấc mộng.

Đinh Điển vỗ tay cười nói:

– Với một chút bản lĩnh nhỏ mọn như vậy mà chúng cũng toan đến cướp đoạt Liên Thành Quyết thì thật là kỳ!....

Địch Vân sững sốt hỏi:

– Đinh đại ca! Đại ca bảo họ muốn đoạt Liên Thành Quyết ư?

Đinh Điển dường như hối hận đã trót lỡ lời, nhưng cũng không muốn bịa chuyện để gạt chàng. Hắn chỉ cười lạt mấy tiếng chứ không đáp lại.

Địch Vân thấy mười bảy người vừa rồi chẳng khác rồng thiêng cộp dũ mà trong khoảnh khắc thân nằm ngổn ngang. Suốt đời chàng chưa thấy qua tình trạng nhiều người chết xếp đồng như thế này, bất giác thở dài hỏi:

– Đinh đại ca! Những người này đều đáng tội chết cả ư?

Đinh Điển đáp:

– Đáng tội chết hay không thì chưa dám chắc, nhưng chẳng một tên nào lòng dạ tử tế cả. Đinh mỗ mà không luyện được võ công trong Thần chiếu kinh tất bị bọn chúng khảo đả thì nổi thê thảm nói không xiết được.

Địch Vân biết lời hắn không phải giả dối. Chàng nói:

– Đại ca chỉ chụp một cái mà làm chết người được ngay. Môn công phu này tiểu đệ chưa được nghe qua. Giả tỷ tiểu đệ thuật lại với sư muội, nàng cũng chẳng chịu tin lời...

Câu này vừa nói ra khỏi cửa miệng, chàng lập tức tỉnh ngộ, bất giác trước ngực đau nhói lên, tựa hồ bị người đâm một quyền rất nặng vào trái tim.

Đinh Điền cũng không cười chàng. Trái lại hắn buông tiếng thở dài, tự nói để mình nghe:

– Thực thế! Dù luyện được võ công tuyệt thế, cũng chẳng thể đi đến chỗ mọi việc đều như ý...

Hắn chưa dứt lời, Địch Vân đột nhiên “Ừ” một tiếng rồi giơ tay trở một xác chết ở ngoài sân.

Đinh Điền hỏi:

– Chi vậy?

Địch Vân đáp:

– Người này chưa chết hẳn. Chân y còn cử động.

Đinh Điền giật mình kinh hãi hỏi:

– Thật... thế ư?

Giọng nói phát run.

Địch Vân đáp:

– Y vừa cử động hai cái.

Chàng nghĩ bụng:

– Con người bị thương chưa chết thì có gì quan hệ mà đại ca phải hoảng hốt? Người đó quyết không thể đứng dậy động thủ được nữa.

Chàng không hiểu môn Thần chiếu công khi đã luyện thành thì chỉ ra tay một cái là địch nhân phải chết liền. Nếu địch nhân không chết ngay là công phu của hắn còn có chỗ thiếu sót trọng đại.

Đinh Điền trong lòng nóng nảy liền lách khe song sắt chuồn ra, cúi xuống quan sát.

Đột nhiên hai tiếng veo véo rít lên. Hai món ám khí nhỏ bắn lẹ đến trước mắt hắn.

Đinh Điền đã đề phòng, vội ngửa người về phía sau. Hai mũi tụ tiễn lướt qua trên mặt y. Mũi y phảng phất ngửi thấy mùi tanh hôi. Hiển nhiên mũi tên có chất kịch độc.

Người kia phóng tụ tiễn ra rồi nhảy vọt lên thềm nhà chuồn đi.

Đinh Điền thấy công phu khinh thân của địch nhân đã đến trình độ rất cao

siêu, mà hắn lại mang xiềng khóa hành động bất tiện, có đuôi cũng không kịp.

Tiền tay hắn nhấc một xác chết liệng lên. Thế đi rất gấp.

“Bình” một tiếng! Đầu thi thể liệng trúng vào lưng người kia.

Người kia chân trái vừa bước lên thềm nhà, bị thi thể liệng trúng mà đứng chưa vững, lập tức té nhào.

Đinh Điển tiến lên một bước chụp sau gáy người kia nhấc bổng lên đem vào phòng lao. Hắn để tay lên mũi y để nghe hơi thở thì lần này y chết thật rồi.

Đinh Điển ngồi dưới đất, hai tay chống cằm suy nghĩ, tự hỏi:

– Tại sao cái chụp vừa rồi không làm chết được y? Công lực của ta có chỗ nào bất hảo?

Hắn nghĩ hồi lâu không tìm ra được đáp án.

Hắn tức quá lại chụp tay vào trước ngực xác chết, đột nhiên một luồng lực đạo vừa mềm vừa cứng đẩy ngón tay hắn bật trở về.

Đinh Điển vừa kinh hãi vừa vui mừng la lên:

– Phải rồi! Phải rồi!

Hắn xé áo ngoài người kia ra thì thấy bên trong còn tấm áo lót màu đen lóng lánh. Hắn lộ vẻ vui mừng nói:

– Té ra là thế. Vậy mà y làm cho ta phải giật mình.

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi:

– Chi vậy?

Đinh Điển hai tay xé luôn mấy cái cho rách hết áo ngoài của hán tử rồi lột cả tấm áo màu đen. Đoạn hắn liệng thi thể ra ngoài phòng, cười hì hì nói:

– Địch huynh đệ! Huynh đệ mặc tấm áo này vào mình đi.

Địch Vân đoán tấm áo đen đó rất trân quý liền đáp:

– Đó là của đại ca, tiểu đệ không dám tham tâm.

Đinh Điển hỏi:

– Không phải của huynh đệ là huynh đệ không ham ư?

Giọng nói rất nghiêm khắc.

Địch Vân sững sốt. Chàng sợ hắn tức giận liền đáp:

– Đại ca đã nhất định muốn tiểu đệ mặc, thì tiểu đệ mặc vào là xong.

Đình Diễm nghiêm nghị hỏi:

– Ta hỏi huynh đệ:

không phải vật của huynh đệ, huynh đệ có muốn lấy không?

Địch Vân đáp:

– Trừ phi chủ nhân của nó nhất định cho tiểu đệ, tiểu đệ không nhận không được. Còn thì... bất cứ vật gì không phải của tiểu đệ, dĩ nhiên tiểu đệ không muốn lấy. Nếu tham lam của người há chẳng biến thành cường đạo hay ăn cướp ư?

Vẻ mặt rất hiên ngang, chàng nói tiếp:

– Đình đại ca! Đại ca đã biết tiểu đệ bị người hãm hại mới phải giam cầm ở đây. Tiểu đệ suốt đời trong trắng, trước nay chưa làm việc gì tồi bại.

Đình Diễm gật đầu đáp:

– Hay lắm! Hay lắm! Ta kết bạn với huynh đệ thật không uổng. Huynh đệ mặc áo này vào đi!

Địch Vân không tiện chống đối, đành cởi áo ngoài mặc tấm áo đen vào trong rồi mới mặc tấm áo dơ bẩn ba năm chưa giặt ra ngoài.

Hai tay chàng đeo xiềng khóa mà muốn thay áo thật là khó khăn. Chàng phải nhờ Đình Diễm xé rách tay áo cũ mới cởi ra được. Tấm áo màu đen tay rất ngắn nên mặc vào dễ dàng.

Đình Diễm chờ chàng mặc áo xong mới nói:

– Địch huynh đệ! Tấm áo đó là một loại bảo y, đao thương đâm không thủng. Nó làm bằng thứ tơ tằm đen ở trên Đại Tuyết Sơn. Thằng cha này là một nhân vật trọng yếu trong phái Tuyết Sơn mới được mặc Ô tằm giáp. Y đến đây toan lấy báu vật, không ngờ lại đem báu vật tặng cho người khác. Ha ha!

Địch Vân nghe nói tấm áo đen này là vật trân quý, vội đáp:

– Đại ca! Đại ca rất nhiều cừu nhân nên giữ lấy mà mặc để hộ thân hay hơn.

Vả lại, hàng tháng ngày rằm...

Đình Diễm xua tay lia lịa ngắt lời:

– Đình mỗ đã có Thần chiếu công hộ thân, không cần đến Ô tằm giáp. Vả lại ngày rằm mỗi tháng, ta cam tâm tình nguyện chịu hình khảo đả, nếu còn

mặc bảo giáp che ngực là không thành ý. Một chút đau đớn về da thịt chẳng thương tổn gì đến gân cốt thì có chi đáng ngại?

Địch Vân rất lấy làm kỳ toan hỏi lại, nhưng Đinh Diễm đã nói tiếp:

– Ta bảo huynh đệ dán râu hóa trang, tuy ta ở bên hộ vệ mà vẫn lo có chỗ sơ sót. Bây giờ xong việc rồi, ta bắt đầu truyền nội công tâm pháp. Vậy huynh đệ chú ý nghe đi.

Ban đầu Địch Vân chán nản, nên Đinh Diễm muốn truyền công phu mà chàng quyết ý không học. Bây giờ chàng hiểu rõ nhân quả bị người hãm hại, ngọn lửa báo thù lại nhen nhúm trong lòng. Chàng hận mình chẳng thể ra khỏi nhà ngục ngay để kiếm Vạn Khuê rửa hận.

Chàng đã trông thấy Đinh Diễm hai bàn tay không bóp chết liền một lúc bao nhiêu cao thủ giang hồ, liền nghĩ đến chỉ cần học được ba thành công phu của hắn là đã hy vọng có thể vượt ngục báo thù. Trong khoảnh khắc này, lòng dạ rối bời, máu nóng sôi sục, mặt đỏ bừng lên.

Đinh Diễm cho là chàng cố chấp không chịu học nội công, toan tìm cách mở đường thì Địch Vân đột nhiên quỳ hai gối xuống, khóc òa lên. Chàng vừa khóc vừa năn nỉ:

– Đinh đại ca! Xin đại ca truyền dạy cho. Tiểu đệ cần phải báo thù! Tiểu đệ cần phải báo thù!

Đinh Diễm nổi lên tràng cười rộ. Tiếng cười chấn động cả mái ngói. Hắn hỏi:

– Muốn báo thù ư? Cái đó chẳng có gì khó khăn.

Hắn chờ cho Địch Vân bình tĩnh lại rồi truyền thụ khẩu quyết luyện công và phép hành công.

Địch Vân được người truyền thụ liền tận tâm theo phép rèn luyện.

Đinh Diễm thấy chàng học tập rất hăng say, liền cười hỏi:

– Luyện Thần chiếu kinh sẽ trở nên thiên hạ vô địch thì đâu phải chuyện dễ dàng? Ta được gặp nhiều cơ duyên đặc biệt, một đấng nội công đã đến trình độ cao thâm, mà cũng mất mười hai năm mới thành tựu. Địch huynh đệ! Luyện võ công cốt yếu là phải chuyên cần, nhưng dục tốc bất đạt. Huynh đệ nên bình tĩnh theo thứ tự tiến dần mới được. Huynh đệ nhớ kỹ lấy những lời ta dặn.

Hiện giờ Địch Vân tuy kêu Đinh Điển bằng đại ca mà thực ra trong lòng chàng đã coi hắn là sư phó. Hắn nói gì chàng cũng nghe, nhưng mỗi cừu hận dồn dập như sóng cồn ở trong lòng thì bình tĩnh thế nào được?

Hôm sau bọn ngục tốt ngó thấy cảnh tượng khủng khiếp, hoảng hốt la ầm lên. Từ tri huyện đến nha dịch, bộ khoái, ngũ tác phải một phen cực nhọc mở cuộc khám nghiệm, điều tra. Đến chiều chúng mới khiêng hết mười bảy xác chết ra ngoài.

Đinh Điển cùng Địch Vân chỉ nói là bọn chúng đánh nhau mà chết hết.

Bọn nha dịch thấy chân tay Đinh Điển, Địch Vân đều bị xiềng khóa, nên chẳng ai nghi ngờ cho hai người này đã hành hung giết chết mười bảy người kia.

Suốt ngày hôm ấy, Địch Vân theo khẩu quyết của Đinh Điển truyền thụ mà dụng công rèn luyện.

Về Thần chiếu công, những khẩu quyết nhập môn rất dễ, nhưng càng về sau càng khó.

Địch Vân tuy chẳng thông minh, nhưng không đến nỗi ngu dốt. Chàng luyện đến tối trong huyết Đan điền đã hơi cảm giác. Chàng toan thu tâm niệm lại thì đột nhiên trước ngực và sau lưng đồng thời bị một đòn nặng.

Đòn giáp kinh này tựa hồ hai cây thiết trùy đánh cả hai mặt trước sau. Mắt chàng tối sầm lại cơ hồ té xỉu.

Khi bớt đau được một chút, chàng mở mắt ra nhìn thấy hai nhà sư đứng hai bên. Phía sau còn ba vị hòa thượng nữa. Thế là năm nhà sư vây chàng vào giữa.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Đinh đại ca đã bảo có năm tay cường địch tới thì chắc là năm người này.

Vậy ta phải miễn cưỡng chống đỡ, không để sơ hở mới được.

Chàng liền cười ha hả nói:

– Năm vị đại sư phụ kiếm Đinh mỗ có chuyện gì?

Nhà sư mé tả đáp:

– Đưa ngay Liên Thành Quyết ra đây! Ô hay! Người... người... là...

Đột nhiên sau lưng nghe đánh “Bộp” một tiếng. Nhà sư bị trúng một quyền, lao đảo người đi mấy cái, suýt nữa té xuống.

Tiếp theo nhà sư thứ hai lại trúng một quyền, miệng ọe một tiếng, hộc máu tươi ra.

Địch Vân rất lấy làm kỳ, chàng không nhin được ngừng đầu nhìn Đinh Diển thì thấy hắn đang nhảy lên vung quyền đánh tới. Thoi quyền này không một tiếng động đánh trúng vào trước ngực nhà sư thứ ba.

Nhà sư này “Ồi” lên một tiếng, lùi lại mấy bước, đụng vào tường.

Còn hai nhà sư nữa ngó theo mục quang Địch Vân, thấy Đinh Diển ngồi co ro trong góc phòng, đồng thanh la hoảng:

– Thần chiếu công! Vô ảnh thần quyền!

Nhà sư người cao nhất hai tay dắt hai nhà sư bị thương đã chuồn qua song sắt trốn ra rồi. Còn một nhà sư nữa cúi xuống ôm lấy tăng nhân thổ huyết, đồng thời xoay tay đánh về phía Đinh Diển.

Đinh Diển vọt về phía trước vung quyền đánh một đòn thật mạnh.

Nhà sư kia đón tiếp một quyền phải lùi một bước. Khi tiếp đến thoi quyền thứ ba thì đã lùi ra khỏi chân song sắt.

Đinh Diển không rượt theo.

Bỗng thấy nhà sư kia lão đảo đi được hai bước. Hai tay nới ra, buông nhà sư thổ huyết rớt xuống đất, dường như muốn chạy trốn một mình.

Nhưng y mới cất bước thì tưởng chừng dưới chân đeo phiến đá nặng ngàn cân, găng gượng đi được sáu, bảy bước, rồi hai gối nhũn ra té lăn xuống đất, không đứng dậy được nữa.

Cả hai nhà sư này giẫy dụa mấy cái rồi nằm yên không nhúc nhích.

Đinh Diển nói:

– Đáng tiếc ôi là đáng tiếc! Địch huynh đệ! Nếu huynh đệ không ngó về phía ta thì mấy hòa thượng kia chẳng thể trốn thoát được.

Địch Vân thấy hai nhà sư chết một cách cực kỳ thê thảm, trong lòng bất nhẫn nghĩ thầm:

– Để ba người trốn đi cũng phải. Đinh đại ca giết người nhiều quá rồi.

Đinh Diển dường như hiểu tâm trạng Địch Vân liền hỏi:

– Phải chăng huynh đệ chê ta thủ đoạn tàn độc?

Địch Vân ấp úng:

– Tiểu đệ..... tiểu đệ.....

Đột nhiên cổ họng chàng bị nghẹn, ngồi phệt xuống, không nói nên lời. Đinh Điển vội làm phép Thôi cung hoạt huyết cho chàng. Hồi lâu không khí nơi trước ngực chàng mới lưu thông điều hòa.

Đinh Điển nói:

– Huynh đệ chê ta thủ đoạn tàn độc. Vừa rồi bọn họ mới đến đã đánh huynh đệ một chưởng. Nếu huynh đệ không mặc Ô tằm giáp thì đã uống mạng rồi! Hỡi ơi! Cái đó là tự ta sơ sót. Ai ngờ chúng vừa đến đã động thủ liền. Ta tưởng nhất định chúng còn tra hỏi một lúc đã. À, phải rồi! Bọn chúng rất sợ ta, muốn đả thương trước rồi mới tra hỏi.

Hắn chùi sạch những râu trên mặt Địch Vân đi rồi cười nói tiếp:

– Địch huynh đệ! Người cao nhất chạy đi rồi là Bảo Tượng. Nhà sư mập ú là Thiện Hữu. Nhà sư bị thoi quyền đầu tiên của ta đánh té là tay lợi hại nhất tên gọi Thăng Đề. Cả năm nhà sư này đều là cao thủ Huyết Dao Môn ở Tây Tạng. Nếu ta không ngấm ngầm phục kích mà lấy một chọi năm thì e rằng không địch nổi. Thiện Dũng và Thăng Đề đều trúng thần quyền của ta dù chưa chết ngay nhưng cũng chẳng sống thêm được mấy ngày. Hiện còn lại Bảo Tượng là một người lòng dạ hiểm sâu, thủ đoạn tàn độc. Ngày sau huynh đệ có chạm trán hắn trên chốn giang hồ thì phải coi chừng.

Đinh Điển trầm ngâm nói tiếp:

– Nghe đồn sư phụ của năm nhà sư này hãy còn sống ở thế gian. Võ công lão lại càng lợi hại. Sau này chắc phải phấn đấu với lão.

Địch Vân tuy có bảo y hộ thân, nhưng bị giáp kích cả trước ngực lẫn sau lưng, chàng thọ thương khá nặng, phải mười mấy ngày tọa công mới hết.

Từ đây trở đi trong vòng hai năm, hai người được yên tĩnh. Thịnh thoảng có một vài nhân vật giang hồ đến nhà ngục rắc rối liền bị Đinh Điển chụp một cái hay đánh một quyền là chết ngay.

Thời gian nay Địch Vân học tập Thần chiếu công, dường như tiến bộ bị đình trệ. Chàng luyện lui luyện tới mấy tháng mà vẫn như trước.

Tuy chàng không thông minh nhưng rất kiên nghị. Chàng đã biết môn vô địch thần công này quyết chẳng thể luyện thành một cách dễ dàng, phải nhẫn nại lắm mới phá được nan quan.

Một hôm Địch Vân dậy sớm, ngồi quay mặt vào tường theo phép luyện thổ

nap, bỗng nghe Đinh Diễm la lên một tiếng “Ô hay”. Thanh âm đầy vẻ lo âu.

Sau một lúc lại nghe y tự nói một mình:

– Bữa nay chưa tàn tạ, sáng mai hãy thay đổi cũng chưa muộn.

Địch Vân trong lòng kinh ngạc xoay mình lại coi thì thấy Đinh Diễm đang ngừng đầu chú ý nhìn lên chậu hoa trên thành cửa sổ ở phía xa xa.

Địch Vân từ ngày luyện Thần chiếu công, tai mắt có phần linh mẫn hơn trước. Chàng thấy rõ trong chậu hoa có ba bông Tường vi mà một bông khuyết một cánh hoa.

Ngày thường chàng thấy Đinh Diễm chăm chú nhìn chậu hoa tươi, ngơ ngẩn xuất thần, mấy năm trời mà ngày nào cũng như ngày ấy. Chàng cho là trong ngực buồn tẻ, nên hẩn ngẩn chậu hoa đẹp để giải muộn. Cái đó chẳng có chi là lạ.

Chậu hoa này lúc nào cũng tươi thắm, toàn những nụ sắp nở hoặc những bông nở tung, chưa có bông nào tàn tạ, đã được thay rồi. Mùa xuân hoa Nhài, mùa hạ hoa Hải đường. Ngày cũng như đêm, bao giờ cũng có một chậu hoa tươi đặt trên thành cửa sổ.

Địch Vân nhớ rõ chậu Tường vi này để đấy đã sáu, bảy bữa, bình thời đã đổi từ lâu, nhưng lần này vẫn để nguyên đó.

Suốt ngày hôm nay từ sáng đến tối Đinh Diễm trong lòng xao xuyến không yên tĩnh lại.

Sáng sớm hôm sau chậu Tường vi kia vẫn không thay đổi, năm, sáu cánh hoa bị gió thổi bay đi.

Địch Vân trong lòng ngấm ngấm cảm thấy có điềm bất tường, mà thần sắc Đinh Diễm rất khó coi. Chàng nói:

– Chuyển này họ quên đổi hoa, chắc là đến chiều mới nhớ ra.

Đinh Diễm lớn tiếng:

– Sao lại quên được? Nhất định không phải đâu. Chẳng lẽ họ mắc bệnh? Dù họ có mắc bệnh thì cũng kêu người thay hoa chứ?

Y bước lui bước tới không ngừng, vẻ mặt ra chiều băn khoăn.

Địch Vân không dám hỏi nhiều, liền ngồi xếp bằng tĩnh tọa luyện công.

Chiều hôm ấy, mây đen bốn mặt bao phủ đầy trời. Chẳng bao lâu trời mưa

rả rích. Một trận gió lạnh thổi qua làm cho ba bông Tường vi lại mất thêm một ít cánh nữa.

Đình Diễm suốt mấy giờ này, cặp mắt vẫn không rời chậu hoa. Mỗi lần một cánh hoa rụng y lại đau xót tưởng chừng như bị khoét mất mẫu thịt trong trái tim.

Địch Vân không nhịn được liền hỏi:

– Đình đại ca! Tại sao đại ca lại xao xuyến trong lòng như vậy?

Đình Diễm quay lại, mặt giận hầm hầm, quát hỏi:

– Cái đó có liên quan gì đến người mà người phải lăm miêng?

Từ ngày y truyền thụ võ công cho Địch Vân đến nay, chưa bao giờ y tỏ ra hung hăng, vô lễ với chàng như vậy.

Địch Vân rất dỗi bần khoản muốn nói mấy câu giải thích, nhưng thấy mặt y đầy vẻ thê lương, hiển nhiên trong lòng rất đau đớn, nên chàng không nói nữa.

Tối hôm ấy, Đình Diễm không ngồi chút nào. Địch Vân thấy y bước lui bước tới, xiềng khóa không ngớt bật lên những tiếng loảng xoảng, khiến chàng cũng không ngủ được.

Sáng sớm hôm sau, vẫn còn gió bắc mưa phùn. Ánh sáng ban mai mờ mờ, Địch Vân nhìn lên chậu Tường vi thì chỉ còn trơ lại mấy cành lay động trước gió mưa, bỗng nghe Đình Diễm lớn tiếng la:

– Chết rồi ư? Chết rồi ư? Người chết thật rồi hay sao?

Hay tay y vịn vào hai cây song sắt rung động không ngớt.

Địch Vân nói:

– Đại ca ơi! Nếu đại ca mong nhớ ai đó thì chúng ta thử đi coi.

Đình Diễm lại hầm hầm quát hỏi:

– Coi gì? Đi coi được ư? Nếu đi được thì ta đã đi từ sớm rồi, còn ở lại trong cái phòng lao thối tha này làm gì?

Địch Vân chẳng hiểu ra sao, dương mắt nhìn, lẳng lặng không nói nữa.

Suốt ngày hôm đó, Đình Diễm hai tay ôm đầu ngồi dưới đất chẳng nói năng mà cũng không cử động, lại cũng không ăn uống gì cả.

Tiếng mõ cầm canh “cốc cốc” đã điểm canh một, rồi qua canh hai. Đình Diễm từ từ đứng dậy nói:

– Huynh đệ! Chúng ta thử đi coi!

Lúc này thanh âm y rất bình tĩnh.

Địch Vân đáp lại bằng một tiếng “ạ”.

Đinh Điển đưa tay ra chụp hai cây song sắt khế đẩy qua hai bên. Hai cây song lập tức cong đi.

Đinh Điển nói:

– Giữ lấy xiềng xích, đừng để phát ra tiếng động.

Địch Vân theo lời, cầm xiềng xích giơ lên.

Đinh Điển ra khỏi nhà ngục đi tới góc sân, đề khí nhảy lên đầu tường, khế bảo Địch Vân:

– Nhảy lên đi!

Địch Vân bắt chước cũng nhảy lên theo. Không ngờ từ ngày bị xuyên thủng xương tỳ bà, kinh lực toàn thân chàng không phát huy được chút nào. Chàng nhảy một cái chỉ lên cao được không đầy ba thước. Đinh Điển vội vươn tay lôi chàng lên đầu tường rồi hai người đồng thời nhảy xuống.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 11

Khóc Mỹ Nhân Anh Hùng Trúng Độc

Vượt qua bức tường này rồi, bên ngoài còn một bức tường khác cao hơn nhiều. Hoặc giả Đinh Diễm còn nhảy lên được, chứ Dịch Vân chẳng có cách gì vượt qua.

Đinh Diễm hắng dặng một tiếng, tựa lưng vào tường. Bỗng nghe những tiếng xào xào vang lên rồi đất cát rơi xuống lả tả. Gạch đá xây tường cũng tới tấp đổ xuống.

Dịch Vân bỗng hoa mắt lên, chàng thấy bờ tường hiện ra một chỗ thủng như hình người. Dĩ nhiên không thấy Đinh Diễm đâu nữa. Nguyên y đã thi triển Thần Chiêu công tuyệt đỉnh phá tường để ra ngoài.

Dịch Vân vừa kinh hãi vừa vui mừng, vội chuồn qua lỗ hổng.

Bên ngoài bờ tường là một ngõ hẻm. Đinh Diễm ngó chàng vẫy tay đi về phía đầu ngõ. Ra khỏi ngõ hẻm là đến đường lớn.

Đinh Diễm dường như thuộc lòng những đường ngang ngõ tắt trong thành Kinh Châu. Y đi hết một đường phố, xuyên qua hai ngõ hẻm tới một cửa tiệm sắt.

Đinh Diễm giơ tay lên đẩy đến “Cách” một tiếng. Then cài cửa đã bị gãy rời.

Thợ sắt trong tiệm giật mình kinh hãi vừa nhảy vừa la:

– Cướp cướp!

Đinh Diễm chụp lấy cổ họng gã khề nói:

– Đốt lửa lên!

Thợ sắt không dám trái ý, quệt lửa thắp đèn. Gã thấy hai người mái tóc chùng xuống vai, mặt mũi râu ria xồm xoàm coi bộ rất hung dữ, nên gã không dám nhúc nhích.

Đinh Diễm bảo gã:

– Mở xiềng cho chúng ta!

Tên thợ sắt đoán biết hai người là trọng phạm ở nha môn vượt ngục. Nếu bẻ khóa mở xiềng cho họ mà quan nha truy cứu ra tất bị nghiêm trị. Gã

không khỏi ngần ngừ.

Đình Diển tiện tay chụp lấy một cây sắt đường kính chừng một tấc, bẻ đánh “Cắc” một tiếng, gãy làm hai đoạn rồi quát hỏi:

– Cái cổ người liệu có cứng được như cây sắt này không?

Tên thợ sắt tưởng là gặp phải ma quỷ. Gã muốn chặt một cây sắt phải dùng đục thép búa lớn chặt lâu mới đứt. Vậy mà Đình Diển chỉ cắt tay một cái là bẻ gãy liền. Giả tỷ y bẻ cổ người thì thật là không ổn.

Gã vội đáp:

– Dạ dạ!

Gã lấy đục thép búa sắt mở khóa cho Đình Diển trước rồi lại mở cho Dịch Vân nữa.

Đình Diển rút sợi dây lòi tói xuyên qua xương tỳ bà của y ra. Lúc y rút đến sợi dây lòi tói ở xương tỳ bà bả vai Dịch Vân thì chàng đau quá cơ hồ ngất đi.

Dịch Vân hai tay ôm khúc dây xiềng dính đầy máu tươi đứng trước cửa tiệm sắt. Chàng nghĩ tới bị đoạn dây này trói buộc trong ngục tối trong thời gian năm năm cực kỳ khổ sở, mãi đến nay dây xiềng mới rời khỏi thân thể, bất giác chàng vừa vui mừng, vừa thương tâm, không cầm được nước mắt. Chàng dấu đoạn xích sắt bên mình, theo Đình Diển ra khỏi tiệm sắt.

Người thợ sắt vội cầm lấy xiềng khóa mà hai người quăng lại, bỏ vào lò hổi hả quạt lửa hồng cho chảy ra. Gã sợ lưu lại chút vết tích nào là sẽ làm phiền cho gã.

Dịch Vân thoát khỏi xiềng khóa rồi chân đi nhẹ nhàng nhưng chưa quen, đầu nặng chân nhẹ mấy lần suýt té nhào.

Đình Diển cất bước vững vàng, chạy đi mỗi lúc một lẹ.

Dịch Vân phải hồi hả đi theo vì sợ trong bóng tối mà cách Đình Diển quá xa sẽ dễ bề lạc lõng.

Chỉ trong khoảnh khắc hai người đã đến dưới cửa sổ đặt chậu hoa.

Đình Diển ngừng đầu lên nhìn, do dự một lúc.

Dịch Vân thấy cửa sổ đóng chặt, trong lầu tịch mịch không một tiếng động, liền nói:

– Tiểu đệ lên coi trước xem thế nào...?

Đình Diễm gật đầu.

Địch Vân đi quanh đến cổng hậu tòa tiểu lâu, giơ tay đẩy cổng thì thấy bên trong cài then.

May mà trên bức tường vây rất thấp, một cành liễu đưa ngang vào phía trong bờ tường. Chàng khẽ nhảy lên một cái nắm được cành liễu rồi lộn người tiến vào.

Khuôn cửa nhỏ bên trong chỉ khép hờ. Địch Vân đẩy cửa bước vào theo bậc thang lên lầu.

Trong bóng tối chàng nghe thang lầu phát ra những tiếng kéo kẹt rất khẽ mà chân bước lại phù động không được vững vàng.

Nguyên chàng ở trong ngục thất năm năm, suốt ngày đêm đi lại trong gian ngục thất, chứ không bước lên cầu thang lần nào.

Địch Vân lên lầu rồi chú ý lắng tai nghe, tuyệt không một tiếng động.

Dưới bóng đèn mờ, chàng ngó thấy mé tả có khuôn cửa liền sẽ sàng cất bước tiến về phía đó. Trong phòng cả tiếng hô hấp cũng không có.

Chàng thấy trên bàn có ngọn đèn cầy liền quẹt lửa thắp lên. Dưới ánh đèn cầy sáng tỏ, chàng lại cảm thấy nổi thê lương tịch mịch đáng sợ.

Trong nhà trống rỗng, ngoại trừ cái bàn, cái ghế, và cái giường không còn vật gì khác.

Trên giường buông một tấm mùng vải trắng. Trong giường để tấm chăn mỏng và cái gối đầu. Bên chân giường đặt đôi giày đàn bà bằng vải xanh, chứng tỏ căn phòng này của một phụ nữ.

Địch Vân ngơ ngác một chút rồi qua gian phòng thứ hai, coi lại càng trống rỗng chẳng có lấy một bộ bàn ghế. Cứ tình trạng trước mắt mà nhận định thì cũng không phải nhà mới dọn đồ đi, mà tựa hồ đã lâu ngày chẳng có vật gì.

Chàng theo bậc thang xuống lầu điều tra mọi chỗ, vẫn chẳng thấy bóng một người nào, biết đó là điều bất diêu, liền trở ra báo cáo cho Đình Diễm biết.

Đình Diễm hỏi:

– Không thấy gì ư?

Địch Vân lắc đầu.

Đình Diễm dường như đã tiên liệu như vậy, y chẳng kinh ngạc chút nào,

thùng thẳm bảo chàng:

– Đến nơi khác coi xem.

Nơi khác đây là một tòa nhà lớn, cổng sơn đỏ. Ngoài cổng treo hai chiếc đèn lồng. Trên một chiếc có đề “Giang Lăng phủ chính đường”. Còn một cái nữa viết hai chữ “Lăng phủ”.

Địch Vân kinh hãi tự hỏi:

– Đây là nhà ở của quan tri phủ Giang Lăng. Đình đại ca tới đây làm chi? Phải chăng để giết lão?

Đình Diển nắm tay chàng không nói gì, vượt tường vào trong. Môn hộ trong Lăng phủ y cũng thuộc hết, xuyên thềm qua cửa, tựa hồ như người trong nhà.

Sau khi đi qua hai dãy hành lang đến trước tòa hoa sảnh thì thấy ánh sáng lọt qua khe cửa sổ ra ngoài.

Đình Diển đột nhiên người phát run, nói:

– Huynh đệ thử vào xem coi.

Địch Vân thò tay đẩy cửa nhà hoa sảnh thấy ánh lửa chói mắt. Hai ngọn nến trắng thấp sáng trưng đặt ở trên bàn. Nguyên đây là một tòa linh đường. Chàng chỉ sợ chạm trán linh đường, quan tài hay người chết, bây giờ chàng ngó thấy thật. Tuy chàng đã tiên liệu được tình trạng này mà không khỏi sợ run.

Lúc chàng chú ý nhìn vào linh bài thì thấy trên đề hàng chữ “Ái nữ Lăng Sương Hoa chi linh vị”.

Đột nhiên phía sau có tiếng gió lách phạch. Đình Diển đã chạy tới. Y đứng trước linh đường, ngờ ngẩn một hồi rồi nhảy xổ đến trước bàn lớn tiếng khóc rống.

Y vừa khóc vừa la:

– Sương Hoa! Sương Hoa! Quả nhiên nàng đi trước ta rồi!

Trong khoảnh khắc này, đầu óc Địch Vân nảy ra rất nhiều ý nghĩ. Chàng lẩm bẫm:

– Hành động của Đình đại ca thật cổ quái!

Khi thấy y gục xuống bàn mà khóc, chàng liền hiểu ngay, nhưng nghĩ kỹ lại còn nhiều chỗ chưa tìm ra đáp án.

Đinh Diễm lại chẳng kể gì đến mình là một tên tội phạm vượt ngục, cũng không nghĩ tới hiện mình đang ở trong nhà quan phủ, cứ tiếp tục kêu khóc. Tiếng khóc mỗi lúc một thêm lộ vẻ bi thương.

Địch Vân biết là không thể khuyên giải được đành để mặc y gào khóc tự nhiên.

Đinh Diễm từ từ đứng ngay người lên, đưa tay mở tấm rèm trắng. Sau rèm là một cỗ quan tài. Đinh Diễm ôm chặt lấy cỗ quan tài úp mặt vào tấm thiên, vừa khóc vừa nghẹn ngào nói:

– Sương Hoa nàng ơi! Sương Hoa nàng ơi! Nỡ nào nàng bỏ ta đi trước? Sao không kêu ta đến gặp mặt một lần tối hậu?

Địch Vân chợt nghe tiếng bước chân vang lên ở ngoài cửa. Hiên nhiên có mấy người đi tới. Chàng vội gọi:

– Đại ca! Có người tới đó!

Đinh Diễm kê môi vào hôn cỗ quan tài, dường như có ai đến hay không y cũng chẳng để tâm.

Bỗng thấy ánh lửa sáng rực. Hai người giơ cao ngọn đuốc tiến vào quát hỏi:

– Ai vào đây làm nhộn thế?

Sau hai người này là một hán tử trung niên lối , tuổi, y phục rất sang trọng, vẻ mặt rất tinh lạnh. Y nhìn Địch Vân hỏi:

– Người là ai? Đến đây làm chi?

Địch Vân trong lòng phản kích hỏi lại:

– Người là ai? Đến đây làm chi?

Người cầm bó đuốc lớn tiếng quát:

– Tên tiểu tặc kia! Vị này là Lãng đại nhân, tri phủ Giang Lăng. Nửa đêm người đến đây mà còn bướng bỉnh. Sao không quỳ xuống?

Địch Vân cười nhạt không nói gì.

Đinh Diễm lau nước mắt rồi hỏi:

– Sương Hoa tạ thế hôm nào? Y mắc bệnh gì?

Địch Vân nghe y hỏi một cách rất bình tĩnh, không khỏi lấy làm kỳ.

Lãng tri phủ liếc mắt nhìn y một cái rồi đáp:

– Ủa! Ta tưởng là ai. Té ra là Đinh đại hiệp. Tiểu nữ bất hạnh qua đời lại được đại hiệp đến viếng, khiến kẻ còn người mất cũng đồng quan cảm.

Tiểu nữ qua đời đã năm bữa. Thầy lang cũng không nhận ra được bệnh chứng gì chỉ nói là bị uất kết không tiêu giải được.

Đinh Điền hẳn học nói:

– Thế là các hạ mẫn nguyện.

Lăng tri phủ thở dài đáp:

– Đinh đại hiệp! Đại hiệp vẫn cố chấp. Nếu nói sớm ra cố nhiên tiểu nữ không đến nỗi bị đại hiệp làm cho uổng mạng. Giữa ta và đại hiệp cũng thành cha vợ chàng rể thì hay biết chừng nào!

Đinh Điền lớn tiếng hỏi:

– Các hạ bảo Sương Hoa do tại hạ làm chết chứ không phải chính các hạ đã hại nàng?

Y tiến lại một bước, mắt lộ hung quang.

Lăng tri phủ vẫn bình tĩnh lắc đầu đáp:

– Việc đã đến thế này còn nói chi nữa? Lăng Sương Hoa con ơi! Con ở dưới tuổi vàng nhất định trách gia gia không thể tình cho.

Lão vừa nói vừa đi tới trước linh bài, giơ tay lên gạt lệ.

Đinh Điền hẳn học nói:

– Nếu nay tại hạ giết các hạ thì Lăng Sương Hoa ở cửu tuyền nhất định căm hận tại hạ. Lăng Thoái Tư! Vì nể mặt lệnh tiên nữ nên các hạ đầy đoạ ta bảy năm trời, tại hạ cũng không kể đến nữa. Nhưng từ nay trở đi các hạ còn gây sự thì đừng trách Đinh mỗ vô tình. Địch huynh đệ! Chúng ta đi thôi!

Lăng tri phủ buông tiếng thở dài hỏi:

– Đinh đại hiệp! Nay chúng ta đi đến kết quả này, đại hiệp có được lợi gì không?

Đinh Điền đáp:

– Những lúc đêm khuya thanh vắng các hạ vắt tay lên trán nghĩ coi có hổ thẹn không? Các hạ vì tham đồ cuốn Liên Thành Quyết gì đó mà làm chết lệnh ái.

Lăng tri phủ nói:

– Đinh đại hiệp! Đại hiệp khoan rồi hãy đi! Đại hiệp hãy nói rõ pho kiếm quyết đó ở đâu. Lão phu sẽ tặng thuốc giải để khỏi uổng mạng.

Đinh Điền giật mình kinh hãi hỏi:

– Thuốc giải gì?

Giữa lúc ấy y cảm thấy mặt mũi môi miệng cứng nhắc. Cả bàn tay cũng tê dại, liền biết là trúng phải kịch độc, nhưng trong lúc nhất thời nghĩ không ra đã trúng độc trong trường hợp nào.

Lăng tri phủ đáp:

– Lão phu sợ có kẻ bất tiểu, mở quan làm nhục đến sự trong trắng của nữ nhi, nên...

Đình Điển lập tức tỉnh ngộ, tức giận hỏi:

– Các hạ đồ độc được vào nắp quan tài ư? Lăng Thoái Tư! Các hạ thật là tàn độc!

Y tung mình nhảy lên phóng chưởng đánh tới. Không ngờ chất độc cực kỳ lợi hại! Chỉ trong khoảnh khắc đã làm cho tiêu công bại cốt, không phát huy Thần chiêu công được nữa.

Lăng tri phủ tức Lăng Thoái Tư nghiêng mình né tránh, thân pháp cực kỳ mau lẹ.

Ngoài cửa lại thêm bốn hán tử tiến vào tay cầm đao kiếm đồng thời tấn công Đình Điển.

Địch Vân thấy thế liền biết võ công bốn người này rất cao thâm.

Đình Điển phóng cước đá người mé tả.

Phát cước này đáng lý phương vị rất chuẩn đích, nhất định đá bắn được thanh đao ở trong tay người đó đi. Không ngờ chân y vung ra nửa vời, đột nhiên kinh lực mất hết rồi đình trệ lại. Nguyên chất độc đã truyền xuống đến chân.

Người kia xoay sống đao tại ghè xương chân Đình Điển đánh “chát” một tiếng. Lập tức chân y bị gãy nát, người té lăn xuống đất.

Địch Vân kinh hãi, hoang mang, không kịp nghĩ gì nữa, tung mình nhảy vọt về phía Lăng Thoái Tư. Chàng tính rằng chỉ có cách uy hiếp lão mới cứu được Đình Điển.

Ngờ đâu Lăng Thoái Tư vung tay trái chênh chếch phóng ra một chưởng đánh vào trước ngực chàng. Thủ pháp và kinh lực của lão đều vào hạng thượng thừa.

Địch Vân chẳng kể gì đến tánh mạng, chàng không đón đỡ vẫn nhảy xổ về

phía trước.

Lăng Thoái Tư thấy phát chương của mình hiển nhiên đánh trúng trước ngực đối phương mà chàng không lý gì đến. Lão không hiểu chàng đã mặc Ô tằm giáp hộ thân, lại tưởng là võ công chàng rất đổi cao thâm.

Trong lúc hoang mang, lão bị tay trái Địch Vân nắm trúng huyết Đản trung ở trước ngực.

Địch Vân đánh một đòn đặc thủ rồi cúi xuống công Đinh Diển lên lưng.

Tay trái chàng vẫn nắm giữ huyết trọng yếu trước ngực Lăng Thoái Tư.

Bốn tên hán tử trong lòng úy kỵ không dám tiến vào, chỉ quát mắng om sòm.

Đinh Diển hô:

– Liệng bó đuốc đi và thổi tắt cả đèn nến!

Hán tử cầm đuốc không dám trái lệnh phải làm theo. Trong nhà linh đường liền tối mò.

Địch Vân một tay nắm trước ngực Lăng Thoái Tư, còn một tay giữ Đinh Diển trên lưng rào bước đi ra.

Đinh Diển trở đường lối. Chỉ trong khoảnh khắc chàng đã tới cửa vườn hoa.

Địch Vân đá vào cánh cửa gỗ mở ra.

Không hiểu một luồng đại lực từ đâu kéo đến, chàng vung quyền đánh mạnh một thoi vào huyết Đản trung trên người Lăng Thoái Tư, rồi công Đinh Diển chạy trốn. Bước cao bước thấp chàng chạy trong bóng tối như người phát điên.

Lăng Thoái Tư tiên liệu Đinh Diển thế nào cũng đến khóc lóc trước linh đài và đã mai phục cao thủ, nhưng tình cờ đi sai một nước là không tính đến còn có người trợ thủ cho y.

Địch Vân khổ luyện Thần chiếu công đã hai năm nay, tuy chưa thành tựu gì mấy, nhưng nội lực chàng không phải tầm thường. Chàng đánh một quyền liều mạng trúng huyết Đản trung đối phương.

Lăng Thoái Tư rú lên một tiếng ngã ngửa về phía sau.

Bọn thủ hạ của lão cùng võ sư trong lúc hoang mang, vội vàng xúm vào cứu lão, chẳng ai nghĩ đến việc rượt theo Đinh Diển và Địch Vân.

Chân tay Đinh Diễm mỗi lúc một cứng đờ, nhưng thần trí rất tỉnh táo. Y lại thuộc hết mọi đường lối trong thành Giang Lăng, không ngớt chỉ điểm cho Địch Vân.

Chẳng bao lâu hai người đã xa rời nơi nhiệt náo, tới một khu vườn bỏ hoang.

Đinh Diễm nói:

– Nhất định Lăng tri phủ hạ lệnh canh giữ cổng thành, điều tra nghiêm mật. Chúng ta hãy ẩn nấp một lúc rồi sẽ tính.

Địch Vân nhẹ nhàng đặt y xuống gốc cây mai, hỏi:

– Đinh đại ca! Đại ca trúng phải chất độc gì? Giải cứu bằng cách nào?

Đinh Diễm thở dài gượng cười đáp:

– Hồng bét rồi! Đây là chất kịch độc “Phật Tòà Kim Liên”. Trong thiên hạ không có thuốc nào giải cứu, chống được khắc nào hay khắc ấy.

Địch Vân giật mình kinh hãi, tưởng chừng như té xuống hố băng. Chàng hốt hoảng hỏi:

– Sao?... Đại ca.. đại ca nói giỡn chẳng?

Nhưng thanh âm chàng run rẩy. Hiển nhiên chàng biết Đinh Diễm không nói giỡn.

Đinh Diễm cười khanh khách đáp:

– Chất độc Phật tòa Kim Liên của Lăng Thoái Tư kêu bằng đệ tam độc được trong thiên hạ, quả nhiên danh bất hư truyền. Đáng khen cho lão nhân nài chờ bảy năm, nay mới dùng đến.

Địch Vân vội nói:

– Đinh đại ca! Đại ca.. đại ca bất tất phải thương tâm. Non xanh còn đó. Hỡi ơi!.... chuyện đàn bà, tiểu đệ..... cũng giống thế... Đại ca hãy nghĩ cách giải độc rồi sẽ tính... Tiểu đệ đi lấy nước về rửa cho đại ca.

Lòng chàng rất đổi bồn chồn, câu nọ dằng câu kia, hoàn toàn không ăn nhập với nhau.

Đinh Diễm lắc đầu đáp:

– Vô ích! Trúng độc Phật tòa Kim Liên mà dùng nước rửa là da thịt sưng vù lên và hủ nát ngay. Cái chết lại càng thảm hại. Địch huynh đệ! Ta có nhiều điều muốn nói với huynh đệ. Vậy huynh đệ đừng hoang mang, rồi

loạn, khiến cho ta bỏ sót những điều khẩn yếu. Thời giờ chẳng còn được bao nhiêu. Huynh đệ ngồi yên lặng xuống đây để chờ ta nói hết chứ đừng ngắt lời.

Địch Vân đành ngồi xuống bên y, nhưng chàng còn yên tĩnh làm sao được? Đinh Điển nói một cách rất bình tĩnh, tựa hồ kể chuyện người khác, chẳng có liên quan gì đến mình:

Ta là người ở Kinh Môn, dòng dõi võ lâm thế gia. Gia phụ uy danh lừng lẫy ở vùng Lưỡng Hồ. Ta học võ công cũng khá lắm, ngoài môn học gia truyền, còn bái hai vị sư phụ. Hồi nhỏ tuổi thích can thiệp vào chuyện bất bình rồi cũng có chút tiếng tăm.

Đây là việc mười lăm năm trước, ta ngồi thuyền xuống Tứ Xuyên. Sau khi thuyền ra khỏi Tam Giáp, đậu ở Tam Đầu Bình. Tối hôm ấy, ta ngồi trong thuyền bỗng nghe trên bờ có tiếng đánh nhau. Bản tính thích võ nghệ, ta dĩ nhiên rất quan tâm, liền thò đầu qua cửa sổ nhìn ra ngoài.

Đêm hôm ấy trên trời trăng tỏ, ta nhìn rõ ba người đang vây đánh một lão già. Ba người này đều là những nhân vật nổi danh võ lâm tại vùng Lưỡng Hồ và ta đều quen cả. Một người là Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn.

Địch Vân nghe tới đây, không nhịn được la lên:

– Ủa! Té ra là Vạn sư bá.

Đinh Điển kể tiếp:

– Người thứ hai là Lục Địa Thần Long Ngôn Đạt Bình.

Địch Vân lại nói:

–Ồ! Đây là nhị sư bá. Nhưng tiểu đệ chưa được gặp lão nhân gia lần nào.

Đinh Điển kể tiếp:

– Người thứ ba sử một thanh trường kiếm, thân thủ rất mau lẹ. Đó là Thiết Tỏa Hoàn Giang Thích Trường Phát.

Địch Vân nhảy bổ lên la:

– Đó là gia sư.

Đinh Điển nói tiếp:

Ta đã được gặp Vạn Chấn Sơn mấy lần. Võ công lão không đến nỗi kém cỏi. Ba vị sư huynh sư đệ này liên thủ công địch đã nắm chắc phần thắng.

Ta lại nhìn lão già thấy sau lưng bị thương không ngớt chảy máu. Lão

không mang binh khí dùng hai tay không chống đối ba người. Nhưng võ công lão so với bọn Vạn Chấn Sơn còn cao thâm hơn nhiều.

Ba người kia không dám sẵn vào gần bên lão.

Ta càng nghĩ càng lấy làm bất bình. Lại thấy bọn Vạn Chấn Sơn sử toàn những chiêu sát thủ. Hiển nhiên muốn đưa lão già vào đất chết.

Ba người kia hành động như vậy thật chẳng quang minh chính đại chút nào, nhưng ta không dám lên tiếng, sợ bọn họ phát giác thì mồm họa không phải là nhỏ, vì những chuyện thù hằn chém giết nhau kiểu này trên chốn giang hồ mà bị người ngó thấy, thường họ giết đi để bịt miệng.

Cuộc đấu kéo dài khá lâu. Lưng lão già mỗi lúc một chảy nhiều máu, sắp không chống cự được nữa rồi.

Đột nhiên có tiếng la:

– Được rồi! Ta giao cho bọn người.

Lão già thò tay vào bọc để sờ vật gì. Bọn Vạn Chấn Sơn ba người liền xông lại, dường như sợ kẻ khác tranh mất.

Đột nhiên lão già vung song chưởng đẩy ra. Ba người bị chưởng lực bức bách phải lùi lại.

Lão già xoay mình chạy nhanh, nhảy tòm xuống sông.

Khúc sông này từ Nam Giáp chảy xuống. Nước sông ở Tam Đầu Bình chảy xiết. Chỉ trong nháy mắt lão già đã mất hút. Nhưng lệnh sư chưa chịu bỏ. Lão nhảy xuống thuyền ta, nhổ cây sào tre khua mò loạn lên ở giữa sông một hồi.

Ba lão này bức tử được lão già kia đáng lẽ hoan hỷ thì phải, nhưng vẻ mặt cả ba coi mà phát khiếp. Ta không dám ngó nhiều, trùm chăn kín đi, văng vẳng nghe bọn họ tranh luận, dường như oán hận lẫn nhau.

Sau ta biết ba người bỏ đi xa rồi, mới dám ngồi dậy. Bỗng nghe sào công “Úi” một tiếng rồi la hoảng:

– Có thủy quỷ!

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 12

Thiên Tình Sử Của Kẻ Yêu Hoa

Ta ngoảnh đầu lại coi thì thấy một người ướm đầm đìa nằm phục trên sạp thuyền. Chính là lão già kia.

Nguyên lão nhảy xuống nước chuồn vào dưới gầm thuyền, dùng thân pháp “Đại Lực Ứng Trảo Thủ” dán mình vào đó, lại ngừng hô hấp. Lão chờ địch nhân bỏ đi rồi mới bò ra. Ta vội đỡ lão vào trong thuyền thì lão chỉ còn thoi thóp thở, nói không nên lời.

Ta tự nghĩ:

– Bọn Vạn Chấn Sơn chưa chịu cam tâm, nhất định đi dò xuống hạ lưu để đón xác lão già. Ta nổi lòng nghĩa hiệp muốn cứu mạng lão, liền bảo nhà đồ lập tức khai thuyền đi ngược dòng sông trở về phía Tam Giáp. Dĩ nhiên nhà đồ không thích vì giữa lúc nửa đêm không có thuyền phu mà cho thuyền đi ngược dòng không phải chuyện dễ dàng. Nhưng có tiền mua tiên cũng được. Ta trả nhiều tiền, nhà đồ liền ưng chịu ngay.

Bên mình ta có mang theo thuốc dầu liền trị thương cho lão. Nhưng vết kiếm thương sau lưng lão rất sâu, xuyên vào tới phổi, không chữa khỏi được. Ta chỉ biết làm cho hết sức, cũng không hỏi gì lão. Dọc đường ta mua rượu thịt cho lão uống.

Ta thấy võ công lão nhảy xuống sông Trường Giang chuồn vào dưới gầm thuyền thì nguyên bản lãnh và kiến thức này cũng đủ khiến cho ta liêu minh vì lão.

Đình Diển ngừng lại một chút rồi kể tiếp:

Sau ba ngày điều trị, lão hỏi họ tên ta rồi nhăn nhó cười nói:

– Hay lắm! Hay lắm!

Lão rút trong bọc ra một gói giấy dầu đưa cho ta.

Ta hỏi lão:

– Thân nhân của lão trượng ở đâu? Văn bối quyết tìm đến nơi để đưa cho họ.

Lão già hỏi lại:

– Đại hiệp có biết lão phu là ai không?

Ta đáp:

– Văn bối không biết.

Lão tự giới thiệu:

– Lão phu là Mai Niệm Sanh.

Ta nghe nói giật mình kinh hãi.

Y thấy Địch Vân vẫn thản nhiên, liền hỏi:

– Sao! Huynh đệ không lấy làm kỳ ư? Hay huynh đệ không biết Mai Niệm Sanh là ai? Lão chính là Thiết Cốt Mặc Ngạc Mai Niệm Sanh đó. Huynh đệ không biết thật ư?

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Tiểu đệ chưa từng nghe ai nói tới danh tự này.

Đình Diển cười khăng khặc nói:

– Phải rồi! Dĩ nhiên lệnh sư không cho huynh đệ biết. Thiết Cốt Mặc Ngạc Mai Niệm Sanh là bậc tiền bối võ lâm nổi danh ở Tương Trung. Lão có ba người đệ tử. Đại đệ tử tên gọi Vạn Chấn Sơn, nhị đệ tử là Ngôn Đạt Bình. Tam đệ tử là...

Địch Vân hỏi xen vào:

– Đình... Đình đại ca! Đại ca bảo sao?

Đình Diển đáp:

– Tam đệ tử là Thích Trường Phát. Khi ta nghe lão tự xưng là Mai Niệm Sanh cũng kinh ngạc chẳng kém gì huynh đệ lúc này. Chính mắt ta trông thấy cuộc ác đấu lúc đêm khuya trăng tỏ ở bên bờ sông, lại nhìn rõ ba vị sư huynh sư đệ Vạn Chấn Sơn cùng ra tay tàn độc nên càng kinh hãi hơn cả huynh đệ nữa.

Rồi y kể tiếp:

Mai lão tiên sinh nhìn ta gượng cười lắc đầu nói:

– Tên tam đồ đệ của lão phu lợi hại nhất. Hắn nhân lúc lão phu chưa kịp đề phòng phóng kiếm đâm vào lưng, nên lão phu bắt buộc phải nhảy xuống sông để trốn tránh.

Địch Vân giọng nói run run hỏi:

– Sao? Có thật gia sư đã động thủ không?

Đinh Điền kể tiếp:

Ta không biết nói gì để an ủi lão, chỉ nghĩ thầm trong bụng:

Bốn thầy trò nhà này trở mặt thành thù tất phải có nguyên nhân rất trọng đại. Ta là người ngoài, tuy động tính hiếu kỳ mà không tiện hỏi.

Mai lão tiên sinh lại nói:

– Trên đời lão phu chỉ có ba tên đồ đệ là thân nhân. Bọn chúng vì muốn đoạt một pho kiếm phổ mà cả gan hành thích sư phụ. Hà hà! Bọn đồ đệ ngoan ngoãn kia! Các người đoạt kiếm phổ rồi, đáng tiếc là không có kiếm quyết thì làm gì được? Liên Thành Kiếm pháp tuy thần diệu vô cùng nhưng bằng Thần Chiếu Công thế nào được? Bộ Thần Chiếu Kinh đó lão phu xin tặng đại hiệp. Đại hiệp ráng mà luyện cho đến nơi thì uy lực hiệu đại vô cùng. Nhưng đại hiệp nên nhớ chớ có truyền cho bọn giặc cướp.

Đinh Điền kể tiếp:

Do đó mà ta có pho Thần Chiếu Kinh. Mai lão tiên sinh nói được bấy nhiêu rồi chỉ sống thêm hai giờ nữa là chết. Ta đem di thể lão an táng ở bờ sông, cạnh núi Vu Giáp.

Khi đó ta hoàn toàn không hiểu gì về sự quan hệ trọng đại của Liên Thành Quyết và tưởng là sở dĩ bọn họ tranh đoạt nhau một bộ kiếm pháp trong bản môn chỉ vì muốn giữ cho được bí ẩn. Ta liền dựng bia trước mộ Mai lão tiên sinh. Trên bia khắc một hàng chữ “Lưỡng Hồ đại hiệp Mai Niệm Sanh tiên sinh chi mộ.” Ngờ đâu tấm bia mộ này lại gây cho ta không biết bao nhiêu chuyện phiền não.

Có người do manh mối tấm bia, hỏi tra thợ đá, thuyền phu để khám phá ra người dựng bia là ta. Họ đoán rằng ta đã mai táng Mai lão tiên sinh thì những gì lão đem theo trong mình mười phần có đến tám, chín đều lọt vào tay ta.

Không đầy ba tháng, một vị hào khách giang hồ tìm đến nhà. Người này rất lễ độ, úp mở dẫn đo hoài, sau mới thổ lộ đến tìm ta vì mục đích gì. Y bảo có một tấm địa đồ về đại bảo tàng ở trong tay Mai lão tiên sinh mà y chắc là ta nắm được.

Y xin ta lấy ra coi để cùng nhau nghiên cứu. Nếu tìm thấy bảo tàng thì ta lấy bảy phần còn y ba phần.

Ta nghĩ rằng Mai lão tiên sinh giao cho ta một pho bí lục về nội công thượng thừa và mấy câu kiếm quyết về Liên Thành Quyết gì đó, nhưng bất quá chỉ là mấy con số. Ngoài ra không còn gì nữa, làm gì có địa đồ về bảo tàng?

Ta nói thực cho người kia nghe nhưng y nhất định không tin, yêu cầu ta đưa võ công bí quyết cho y coi. Lúc Mai lão tiên sinh giao bí lục cho ta đã ân cần dặn bảo chớ có truyền lầm cho bọn giặc cướp, dĩ nhiên ta không chịu đưa ra. Người kia hậm hực bỏ đi.

Qua không đầy ba bữa, nửa đêm y lại lần đến nhà ta gây cuộc động thủ. Y bị thương ở bả vai phải rút lui.

Vụ này đồn đại ra ngoài, số người đến phỏng vấn mỗi ngày một nhiều thật phiền phức cho ta quá. Sau cả Vạn Chấn Sơn cũng đến. Ta thấy không thể ở lại Kinh Môn được nữa, chỉ còn đường bỏ đi tìm nơi mai danh ẩn tính. Ta đi thật xa, ra ngoài quan ải làm nghề buôn bán trâu bò ở mục trường để sinh nhai.

Qua năm sáu năm, ta không nghe thấy phong thanh gì nữa, nhớ tới quê nhà, liền cải trang trở về Kinh Môn xem sao. Ngờ đâu nhà mình đã bị thiêu rụi. May mà chẳng có thân nhân nào, nên cũng không bận bịu gì nữa.

Đình Diển kể xong lai lịch Thần Chiêu Kinh. Địch Vân trong lòng rất hồ đồ, không tin cũng không được. Vì Đình Diển trước nay chẳng hề nói dối bao giờ.

Huống chi giữa y với chàng tình thân như cốt nhục, y bịa chuyện lừa gạt chàng để làm gì? Mà tin lời y thì chẳng lẽ một vị sư phụ thành thực trung hậu của chàng lại là con người nham hiểm tàn độc đến thế?

Địch Vân thấy da mặt Đình Diển không ngớt co giãn, xem chừng chất độc đã lan tới nơi. Chàng liền nói:

– Đình đại ca! Câu chuyện giữa Thái sư phụ của tiểu đệ, chúng ta chưa cần điều tra vội... Đại ca thử nghĩ kỹ xem có cách gì trị được chất độc trong mình đại ca là điều khẩn yếu.

Đình Diển lắc đầu đáp:

– Ta đã bảo huynh đệ hãy lắng lắng nghe ta nói hết lời chứ đừng xen vào.

Rồi y kể tiếp:

Đây là việc hơn tám năm về trước. Vào thượng tuần tháng chín, ta đang ở Hán Khẩu đem ít nhân sâm từ quan ngoại đưa về bán cho tiệm thuốc. Chủ tiệm là người rất phong nhã, mua bán xong rồi, mời ta đi coi hội hoa cúc ở Hán Khẩu.

Trong Cúc hoa hội này thật chẳng thiếu chi các loại hoa quý. Về Hoàng Cúc có đủ loại Kinh thước dực, Huỳnh hạc linh, Báo quân tri, Ngự bào hoàng, Kinh không tước, Trắc kim trân, Oanh vũ hoàng.

Bạch Cúc có Nguyệt hạ bạch, Ngọc mẫu đơn, Ngọc bảo tướng, Ngọc linh lung, Nhất đoàn tuyết, Điều thuyền bãi nguyệt, Thái dịch liên.

Tử Cúc có Bích giang hà, Song phi yến, Tiễn hà tiêu, Tử ngọc liên, Tử hà bôi, Mã não bàn, Tử la tán.

Hồng Cúc có Mỹ nhân hồng, Hải nhân hồng, Túy quý phi, Tú phù dung, Yên chi hương, Cầm lệ chi, Hạc đính hồng.

Màu hồng nhạt có Phật kiến tiểu, Hồng phấn đoàn, Đào hoa cúc, Tây thi phấn, Thẳng bài đào, Ngọc lâu xuân...

Đình Diển đem những loại hoa cúc nhất nhất kể ra trơn như cháo chảy, chẳng khác gì những chiêu thức võ công đã luyện tập thành thuộc.

Ban đầu Dịch Vân cũng hơi ngạc nhiên, nhưng sau chàng nghĩ tới Đình đại ca là người yêu hoa, nên Lăng tiểu thư không ngớt đặt chậu hoa tươi trên thành cửa sổ để y thưởng ngoạn, thì vụ hấn thuộc lòng những tên các loại hoa cúc cũng chẳng có chi là lạ.

Lúc Đình Diển kể tên các thứ hoa cúc, khoe miệng chừng lộ một nụ cười, thần sắc rất nhu hòa. Y thủng thỉnh kể tiếp:

Ta vừa coi vừa tán thưởng. Kể đến thứ cúc nào, ta lại phê bình ưu điểm và liệt điểm về thứ hoa đó.

Cuộc thưởng ngoạn xong rồi, lúc sắp ra khỏi hoa viên, ta nói:

– Cúc hoa hội này đáng kể là một thịnh sự hiếm có, chỉ tiếc một điều là thiếu giống lục cúc.

Bỗng nghe thanh âm một vị tiểu cô nương ở phía sau cất lên:

– Tiểu thư ời! Người này có biết đến Lục cúc hoa. Những loại Xuân thủy bích ba, Lục ngọc như ý ở nhà ta thì người thường kiếm đâu được?

Ta quay đầu nhìn lại thấy một thiếu nữ cốt cách thanh tú, đầy vẻ thoát tục,

đang thưởng ngoạn hoa cúc. Nàng mặc tấm áo màu vàng lợt. Thật là con người thanh đậm như cúc. Trong đời ta chưa được thấy một vị cô nương nào thanh nhã điểm lệ đến thế. Bên cạnh nàng là một tên nha hoàn lồi , tuổi.

Vị tiểu thư kia thấy ta chú ý nhìn nàng, mặt hơi đỏ lên, nàng khẽ nói:

– Xin lỗi tiên sinh, miễn trách cho, con tiểu nha đầu này buột miệng nói quàng.

Ta đứng thộn mặt ra, không thốt nên lời.

Ta thấy nàng ra khỏi vườn hoa mà mình vẫn ngơ ngác.

Bỗng nghe chủ nhân tiệm thuốc nói:

– Cô đó là tiểu thư nhà Lăng Hàn Lâm ở Võ Xương. Cô là một mỹ nhân nổi tiếng miền Võ Hán này. Hoa cỏ trong nhà cô ít nơi bì kịp.

Ta ra khỏi vườn hoa, chia tay chủ nhân tiệm thuốc, trở về khách điểm. Trong lòng ta ngoài vị Lăng tiểu thư kia, không còn ý niệm gì nữa.

Chiều hôm ấy ta qua sông đến Võ Xương, hỏi đường lối tới phủ Lăng Hàn Lâm. Đến nơi rồi tự nhiên vào bãi phóng là đường đột quá. Ta ở ngoài cổng phủ đi lui đi tới.

Ngoài cổng chỉ có mấy đứa trẻ nít chơi đùa. Trong lòng ta hồi hộp, nửa phần sợ hãi nửa phần mừng vui. Có lúc mình tự mắng mình là nên chết đi. Ngày đó tuổi ta không còn nhỏ nữa, nhưng ban đầu rớt vào lưới tình thì chẳng khác gì một đứa trẻ nít ngây ngô.

Đình Điển nói tới đây, mắt lộ ra những tia kỳ quang, hiển nhiên trong lòng rất hứng thú.

Địch Vân lại cảm thấy mỗi sợ hãi không hiểu gì đâu. Chàng chỉ lo thể lực y đột nhiên không chống nổi thì làm thế nào? Chàng liền nói:

– Đình đại ca! Đại ca hãy yên tĩnh nghỉ một lúc. Tiểu đệ đi kiểm thầy lang coi xem. Chưa chắc thương thế của đại ca đã thành bất trị.

Dứt lời chàng đứng dậy toan đi.

Đình Điển nắm tay áo chàng kéo lại hỏi:

– Hình dạng chúng ta thế này đi kiểm thầy lang mà không phải là đi tìm cái chết ư?

Y dừng lại một chút rồi thở dài nói:

– Địch huynh đệ! Hôm ấy huynh đệ nghe tin sư muội đi lấy người khác, huynh đệ buồn bực treo cổ tự tử. Sư muội của huynh đệ vô tình vô nghĩa như vậy không đáng để cho huynh đệ chết vì cô ta.

Địch Vân gật đầu đáp:

– Đúng thế! Mấy năm nay, tiểu đệ cũng đã nghĩ ra rồi.

Đình Diển nói:

– Giả tỷ lệnh sư muội đối với huynh đệ bằng mối tình tha thiết thì cô đã vì huynh đệ mà chết rồi. Có thể huynh đệ mới đáng chết theo cô.

Địch Vân đột nhiên tỉnh ngộ hỏi:

– Lãng tiểu thư đã chết vì đại ca ư?

Đình Diển đáp:

– Đúng thế! Nàng chết vì ta thì bây giờ ta lại muốn chết vì nàng. Có thể lòng ta mới khoan khoái. Nàng đối với ta tình nghĩa thâm trọng, thì tạ.. đối với nàng cũng phải tương xứng. Địch huynh đệ! Đừng nói ta trúng phải chất độc không thuốc nào chữa được, dù có thuốc ta cũng không chữa nữa. Đột nhiên Địch Vân cảm thấy mối thương tâm khôn tả. Dĩ nhiên chàng đau xót người bạn tốt sắp xa đời, nhưng trong thâm tâm chàng lại khen thầm hạnh phúc của y, vì trên cõi đời này y được một thiếu nữ thương yêu một cách chân thật, cam nguyện vì y mà chết. Đồng thời y cũng đáp lại bằng mối ân tình rất sâu xa. Còn chính chàng thì sao? Chàng không muốn nghĩ thêm nữa.

Đình Diển trầm ngâm tựa hồ để nhớ lại những chuyện ngày trước. Hồi lâu, y kể tiếp:

Ta đến Võ Xương, thơ thẩn ở ngoài cổng phủ Lăng Hàn Lâm. Tòa cổng lớn này sơn đỏ. Trên cổng đóng đinh đồng sáng loáng.

Ta là một võ nhân trên chốn giang hồ thì mạo muội sấn vào thế nào được?

Ta bước lui rồi lại bước tới đến ba, bốn giờ. Trời đã huỳnh hôn, trong bụng vẫn không biết đói. Ta cũng không biết đến mình ta nữa. Ta đến đây để trông chờ cái gì?

Trời sắp tối, ta vẫn không nghĩ đến chuyện bỏ đi. Đột nhiên một thiếu nữ từ phía trong khuôn cửa nhỏ ở mé bên đi ra, lại tới bên ta khẽ nói:

– Chàng ngốc kia! Đến bây giờ mà còn chưa đi ư? Tiểu thư bảo tướng công

về thôi.

Ta nhìn lại thì chính là tên nha đầu kẻ cận Lăng tiểu thư.

Trống ngực đánh thình thình, ta ấp úng hỏi:

– Cô.. cô bảo sao?

Thị cười hì hì đáp:

– Tiểu thư cùng tiểu tỳ đánh cuộc đến bao giờ tướng công mới ra đi. Tiểu tỳ thắng cuộc được hai cái nhẫn bạc mà tướng công vẫn chưa đi.

Ta vừa kinh hãi vừa mừng thầm hỏi:

– Tại hạ Ở đây tiểu thư cũng biết hay sao?

Tên nha đầu cười đáp:

– Tiểu tỳ mấy lần ra coi mà tướng công không hay. Tâm hồn còn để ở đâu, có đúng thế không?

Thị vừa nói vừa cười rồi trở gót toan đi vào. Ta vội gọi giựt lại:

– Tỷ tỷ!

Thị hỏi:

– Sao? Tướng công còn muốn gì nữa?

Ta đáp:

– Nghe nói trong quý phủ có mấy loại Lục cúc hoa nổi danh, tại hạ ao ước được coi một chút.

Thị gật đầu, giơ tay ra trở về phía Hồng Lâu ở vườn sau nói:

– Tiểu tỳ về yêu cầu tiểu thư. Nếu tiểu thư ưng thuận, tiểu tỳ sẽ đặt chậu hoa lên thành cửa sổ Hồng Lâu.

Đêm hôm ấy ta ngồi trên tảng đá ở ngoài Lăng phủ suốt đêm.

Sáng sớm hôm sau, phước cho ta được ngó thấy hai chậu hoa cúc màu xanh lợt xuất hiện trên thành cửa sổ. Ta biết một chậu là Xuân Thủy Bích Ba, và một chậu là Bích Ngọc Như Ý. Nhưng trong lòng ta vẫn mơ tưởng người đặt hai chậu hoa đó.

Về mặt hờn hờ, y kể tiếp:

Giữa lúc ấy, phía sau rèm, nửa khuôn mặt đẹp nhất thiên hạ lộ ra chú ý nhìn ta một lần. Bỗng mặt nàng đỏ lên, lại ẩn vào phía sau rèm rồi không xuất hiện nữa.

Y nhìn Địch Vân hỏi:

– Địch huynh đệ Oĩ! Đại ca tướng mạo xấu xa, không giàu mà cũng chẳng sang, chỉ là con người thảo mãng lưu lạc giang hồ thì khi nào dám hy vọng lọt vào mắt xanh của giai nhân? Nhưng từ đó trở đi, mỗi sáng sớm ta lại đến ngoài hậu viên ở Lăng phủ nhìn lên bậc cửa sổ cả nửa ngày. Lăng tiểu thư cũng nhớ đến ta.

Mỗi ngày đều đổi một chậu hoa tươi đặt lên bậc cửa sổ...

Y dừng lại một chút rồi kể tiếp:

Tình trạng này kéo dài chín tháng. Bất chấp mưa to gió cả, sương băng tuyết rửa, sáng sớm ngày nào ta cũng đến thưởng hoa. Lăng tiểu thư cũng chẳng nề mưa gió, hàng ngày đổi một chậu hoa tươi.

Mỗi sáng nàng chỉ ngó ta một lần, chứ không đến lần thứ hai. Mỗi lần nàng ngó ra, mặt lại đỏ bừng rồi ẩn vào sau rèm.

Ta chỉ cầu hàng ngày được nhìn làn sóng thu một lần với nét mặt đỏ bừng là lấy làm thỏa mãn lắm rồi.

Nàng không nói với ta một câu, ta cũng chẳng bao giờ dám mở miệng.

Kể về bản lĩnh, ta chỉ nhảy khê một cái là lên lầu được để đến trước mặt nàng, nhưng ta không dám khinh mạn. Cả đến việc gửi một phong thư tỏ lòng kính mộ cũng không dám viết.

Đêm mồng năm tháng hai năm ấy có hai nhà sư đến ngụ sở của ta tập kích đột ngột. Chúng phong thanh tin tức, muốn đoạt kiếm quyết và Thần Chiêu Kinh của ta.

Hai nhà sư này tức là hai hòa thượng trong ngũ tăng ở Huyết Dao Môn đã đến nhà ngục bữa trước. Một trong hai người đó mới bị ta thu thập mà huynh đệ cũng ngó thấy đó.

Hồi ấy ta chưa luyện được Thần Chiêu Công, bản lĩnh kém bọn họ xa nên bị họ đánh trọng thương cơ hồ uổng mạng. Ta phải ẩn vào trong đồng cỏ ở chuồng ngựa mới thoát nạn.

Lần ấy ta bị thương rất nặng phải nằm liệt giường ba tháng mới gắng gượng bò dậy được.

Ta vừa dậy được liền chống gậy đến cổng vườn sau ở Lăng phủ thì cảnh vật nơi đây đã hoàn toàn biến đổi. Ta hỏi dò mới biết ba tháng trước Lăng Hàn Lâm đã dọn nhà đi, nhưng dọn tới đâu thì chẳng ai hay.

Đình Diên kể tới đây, nhìn Địch Vân nói:

– Địch huynh đệ! Huynh đệ thử nghĩ coi. Lần ấy ta thất vọng còn khổ sở hơn bị thương lúc này nhiều!

Trong lòng ta rất lấy làm kỳ ở chỗ Lăng Hàn Lâm là một nhân vật lừng danh đất Võ Xương mà dọn nhà đến đâu sao lại chẳng ai hay?

Ta chạy khắp nơi dò la, hao tổn rất nhiều hơi sức và tài vật, vẫn không tìm ra được chút manh mối nào. Ta chỉ đoán mò trong vụ này có điều ngoắt ngoéo. Hoặc Lăng Hàn Lâm muốn lánh cừu gia, hoặc vì nguyên nhân nào khác mà phải dời chỗ ở một cách đột ngột, lại vào trúng thời kỳ ta đang bị thương.

Từ đó bất luận ta làm việc gì cũng chẳng để tâm, chạy lang bang trên chốn giang hồ, không chăm lo chính nghiệp.

May mà Đình Diên này hồng phúc tày trời. Số là hôm ấy ta vào một trà quán ở Trường Sa, ngẫu nhiên được nghe hai nhân vật trong hai bang hội thương lượng với nhau đến nhà Vạn Chấn Sơn ở Kinh Châu yêu cầu lão giao bộ Liên Thành Kiếm phổ đó ra.

Ta nghĩ tới bữa trước bọn Vạn Chấn Sơn ba người làm điều đại nghịch định giết thầy cũng chỉ vì cuốn kiếm phổ này mà mình chưa hiểu bên trong nó ra làm sao, muốn coi xem cũng chẳng hề gì.

Ta liền ngấm ngấm theo dõi hai người đến Giang Lăng.

Người hai bang hội này chí lớn mà tài nhỏ, không biết tự lượng. Chúng đến Vạn gia sinh sự liền bị Vạn Chấn Sơn bắt giữ đưa tới nha môn phủ Giang Lăng.

Ta theo đi để coi nhiệt náo thì thấy trước phủ dán tờ cáo thị khiến ta mừng rỡ vô cùng. Nguyên quan tri phủ Giang Lăng chẳng phải ai xa lạ mà chính là Lăng Thoái Tư, phụ thân của Lăng tiểu thư.

Đêm hôm ấy ta bưng một chậu tường vi lén lút đưa tới đặt lên thành cửa sổ phía sau tòa lầu của Lăng tiểu thư rồi xuống chờ ở dưới lầu.

Sáng sớm hôm sau tiểu thư mở cửa sổ thấy có chậu hoa, bật tiếng la hoảng.

Rồi nàng ngó thấy ta ngay.

Hơn một năm chúng ta không gặp nhau, đã tưởng kiếp này không còn ngày tái hội. Vắng mặt lâu ngày nay lại trùng phùng. Nỗi vui mừng kể sao cho

xiết!

Nàng nhìn ta hồi lâu mới đỏ mặt lên, từ từ khép cửa lại.

Ngày thứ hai nàng không nhin được cất tiếng hỏi:

– Tướng công mắc bệnh ư? Sao gầy đi nhiều thế?

Những ngày sau đó ta không phải là người mà là thần tiên ở trên trời. Thực ra làm thần tiên nhất định không sung sướng đến thế!

Mỗi ngày vào lúc nửa đêm ta lên lầu đón Lăng tiểu thư ra đưa nàng đi chơi vùng hoang sơn dã lĩnh đất Giang Lăng. Thủy chung chúng ta giữ điều lễ nghĩa, tuyệt không một chút hành vi ra ngoài khuôn phép, nhưng chẳng điều gì không nói với nhau, tựa hồ đôi bạn tri kỷ thân thiết nhất thiên hạ.

Một hôm Lăng tiểu thư thổ lộ cho ta hay một điều đại bí mật. Phụ thân nàng tuy thi đỗ tiến sĩ, làm đến Hàn Lâm, mà thực ra là Đại long đầu ở Long Sa Bang tại vùng Lưỡng Hồ. Chẳng những lão văn tài xuất chúng, mà võ công cũng rất cao cường. Ta đã kính trọng Lăng tiểu thư như một bậc thiên thần, dĩ nhiên càng tôn kính phụ thân nàng hơn, nên nghe nàng nói vậy cũng chẳng bận tâm.

Sau đó ít lâu, Lăng tiểu thư lại cho ta biết sở dĩ phụ thân nàng không làm chức Hàn Lâm Thanh Quý, lại bỏ ra mấy vạn lạng bạc, xoay sở trăm phương ngàn kế làm chức Tri phủ ở Kinh Châu là vì có mưu đồ trọng đại.

Nguyên lão nhân gia đọc trong sử sách thấy nói một nơi ở trong thành Kinh Châu có kho tàng cất giấu trân bảo cực lớn.

Thời Lục Triều, Lương Vũ đế gặp loạn Hồng Cảnh chết đi, Giảng Văn đế lên nối ngôi, lại bị Hồng Cảnh gia hại. Sau Tương Đông Vương Tiêu Dịch kế vị Ở Giang Lăng, tức là Lương Nguyên Đế.

Lương Nguyên Đế nhu nhược bất tài, mà tính thích gom góp tài bảo. Nhà vua này làm Hoàng đế ba năm ở Giang Lăng, thu góp Kim châu trân bảo không biết bao nhiêu mà kể!

Đến năm Thừa Thánh thứ ba, quân Ngụy kéo đến đánh phá Giang Lăng, giết vua Nguyên Đế.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 13

Sống Thác Với Tình, Liệt Nữ Hủy Dung Nhan

Hôm thành bị phá vỡ, Lương Nguyên Đế đốt mười bốn vạn cuốn sách cổ kim cùng đồ thư. Kho tàng tài bảo ở đâu chẳng một ai hay.

Quan Nguyên soái nước Ngụy là Vu Cẩn vì việc điều tra kho tàng này đã khảo đả làm chết mấy ngàn người, thủy chung vẫn chẳng được manh mối gì. Y sợ người biết nơi dấu trần bảo sẽ lén lút khai quật để lấy trộm, liền di chuyển mấy vạn bách tính ở Giang Lăng về hết Trường An. Kẻ bị giết, người bị chôn sống, cơ hồ không một ai thoát chết.

Mấy trăm năm nay vụ bí mật này thủy chung vẫn chưa khám phá ra được.

Thời gian đã lâu dài, người đời hầu như quên lãng.

Lăng tiểu thư còn nói:

Phụ thân nàng mất công nhiều năm, nào điều tra Giang Lăng phủ chí, nào nghiên cứu các loại cổ thư cựu lục. Lão đoán chắc kho tàng của Lương Nguyên Đế nhất định chôn dấu ở một nơi ngoài thành Giang Lăng.

Lương Nguyên Đế tính tình tàn nhẫn, chắc sau khi chôn dấu bảo vật, đã giết chết hết những ai biết vụ bí mật này. Vì thế mà Vu Cẩn khảo vấn trăm họ đủ cách, chung quy vẫn không tìm ra được vết tích.

Địch Vân nghe tới đây, trong lòng còn rất nhiều nghi vấn. Chàng liền hỏi:

– Đình đại ca! Có phải đại ca biết vụ bí mật về bảo tàng này không? Bao nhiêu người vào trong ngục kiểm đại ca, chắc cũng vì muốn lấy bảo tàng?

Đình Điển nhăn nhó cười đáp:

– Lăng tiểu thư nói với ta bấy nhiêu, ta chỉ biết phụ thân nàng ham của một cách ghê gớm. Lão đã văn võ toàn tài lại phú quý đến thế, không hiểu còn muốn lấy bảo tàng làm gì?

Sau ta cùng nàng đàm luận về những kiến văn trên chốn giang hồ. Dĩ nhiên vụ ba anh em đồng môn Vạn Chấn Sơn định giết sư phụ để đoạt kiếm phổ ở bờ sông cũng không dấu nàng. Ta lại cho nàng hay về chuyện Thần Chiêu Kinh và Liên Thành Quyết...

Chúng ta tiếp tục cuộc đời sung sướng được hơn nửa năm thì một hôm,

nhằm ngày mười bốn tháng bảy, Lăng tiểu thư bảo ta:

– Diển ca! Công việc giữa chúng ta, tiểu muội đã cho gia gia hay và xin lão nhân gia tác chủ, để khỏi phải lén lút thế này hoài...

Nàng chưa dứt lời đã chúm đầu vào lòng ta dường như có ý e thẹn.

Ta bảo nàng:

– Nàng là một vị thiên kim tiểu thư, ta chỉ e lệnh tôn không chịu.

Nàng đáp:

– Gia tổ cũng là người võ lâm, chỉ có gia phụ ra làm quan, còn tiểu muội chẳng hiểu chút võ nghệ nào. Gia phụ rất cưng chiều tiểu muội, nhất là từ ngày má má mất đi, tiểu muội nói gì gia gia cũng chiều lòng.

Ta nghe nàng nói vậy dĩ nhiên cao hứng muốn chết.

Ngày rằm tháng bảy, giữa ban ngày đáng lẽ ta nằm ngủ, nhưng không sao nhắm mắt được. Đến nửa đêm ta lên lầu Lăng tiểu thư để gặp nàng thấy nàng mặt đỏ bừng nói:

– Gia gia đã bảo nhất thiết đều nghe lời tiểu muội.

Ta sung sướng đến ngây người ra. Hai người nhìn nhau cười hì hì.

Chúng ta dắt tay nhau xuống lầu, chợt nhìn dưới ánh trăng thấy trong vườn hoa có mấy chậu hoa vàng đặc biệt tươi đẹp. Những cánh hoa vàng tựa hoàng kim, lấp lánh có ánh sáng. Bông giống như hoa sen chỉ nhỏ hơn một chút. Cả hai người cùng thích chơi hoa liền tới gần thưởng ngoạn.

Lăng tiểu thư tấm tắc khen là hoa lạ chưa từng thấy bao giờ.

Chúng ta cúi xuống ngửi xem mùi hương thế nào...

Địch Vân nghe Đinh Diển thuật lại chuyện cũ dưới ánh trăng tỏ, cùng ý trung nhân dắt tay thưởng ngoạn kỳ hoa, thật sung sướng hơn cả thần tiên, mà trong giọng nói của y đầy vẻ âm thầm sợ sệt, khiến chàng cơ hồ nghẹt thở, tưởng chừng trong khu vườn hoang này có nhiều ác quỷ sắp nhảy xổ đến.

Đột nhiên chàng nhớ tới một danh tự liền lớn tiếng la hoảng:

– Phật Tòa Kim Liên!

Khóe miệng Đinh Diển lộ một nụ cười nhản nhó rồi nói:

– Huynh đệ không phải là người đần độn nữa rồi. Sau này một mình huynh đệ bôn tẩu giang hồ, không đến nỗi thua thiệt. Có thể tiểu huynh mới yên

tâm.

Địch Vân nghe y nói mấy câu đầy vẻ tha thiết thương yêu, chàng không nhìn được, nước mắt chạy quanh, hần học nói:

– Lão cầu quan Lăng Tri phủ kia. Lão... lão không chịu gả con gái cho đại ca thì thôi, sao còn dùng độc kế để làm hại đại ca?

Đinh Điển đáp:

– Khi đó ta không đoán ra được. Ai ngờ nhưng bông hoa vàng tươi thắm đó lại là thứ Phật Tọa Kim Liên ác độc vô cùng! Ta vừa ngủ tới, đầu óc choáng váng.

Còn Lăng tiểu thư lão đảo mấy cái rồi ngã lăn ra. Ta vội đưa tay đỡ nàng thì chính ta cũng đứng không vững. Ta đang vận khí điều tức để chống chất độc thì đột nhiên trong bóng tối có mấy hán tử tay cầm binh khí xông tới. Ta chỉ đón đỡ được mấy chiêu, mắt tối sầm lại rồi không biết gì nữa...

Khi ta tỉnh lại thấy chân tay mình đều bị đeo xiềng khóa. Cả xương tỳ bà cũng bị xuyên thủng để luôn xích sắt.

Lăng Tri phủ mặc thường phục thắm vấn trong nhà hoa sảnh. Những người châu chực bên lão không phải bọn sai dịch ở nha môn, mà là anh em trong bang hội của lão.

Dĩ nhiên ta nổi tính quật cường, lớn tiếng thóa mạ.

Lăng Tri phủ sai người khảo đả rất hung dữ một hồi rồi bức bách ta đưa Thần Chiếu Kinh cùng kiếm quyết ra..

Y dừng lại một chút, nói tiếp:

– Những việc về sau huynh đệ đã biết cả rồi. Cứ ngày rằm mỗi tháng Lăng Tri phủ lại đem ta ra khảo đả một chập và bức bách ta đưa võ kinh cùng kiếm quyết cho lão, nhưng thủy chung ta chẳng nói gì. Tính nhẫn nại của lão cũng ghê gớm. Tình trạng này kéo dài từ bấy đến nay.

Địch Vân hỏi:

– Còn Lăng tiểu thư thì sao? Sao cô không nghĩ cách giải cứu đại ca? Về sau đại ca luyện được Thần Chiếu Công, đi lại như thường sao không đến thăm cô, mà lại cứ ở trong ngục chờ cho đến lúc cô chết?

Địch Vân hỏi liền mấy câu, lại hỏi cả đến tại sao Lăng tiểu thư không vào ngục thăm hỏi?

Đinh Diễm lại một phen đầu óc choáng váng. Toàn thân tựa hồ bay nhảy trên không. Y vươn tay sờ soạng loạn lên, tưởng chừng muốn tìm cái gì để bám víu.

Địch Vân nắm lấy tay y thì y giật mình kinh hãi, giựt mạnh ra nói:

– Tay ta có chất độc. Huynh đệ đừng đụng vào.

Địch Vân trong lòng rất đau xót mà không biết làm thế nào.

Đinh Diễm ngất đi một hồi. Sau y dần dần tỉnh lại, mở mắt ra hỏi:

– Vừa rồi huynh đệ nói những gì?

Địch Vân chợt nhớ tới một điều, liền đáp:

– Đinh đại ca! Dường như còn một điều đại ca chưa nghĩ tới là Lăng tiểu thư có thể nghe phụ thân nàng, cố ý lừa gạt đại ca định lấy...

Đinh Diễm tức quá quát lên:

– Thúi lắm!

Y vươn tay ra muốn đánh chàng một cái.

Địch Vân biết mình lỡ lời, không muốn đỡ gạt, cam chịu một quyền.

Chẳng ngờ thoi quyền của Đinh Diễm giơ lên rồi không đánh xuống. Y ngờ ngác trợn mắt ngó Địch Vân một lúc, từ từ thu quyền về nói:

– Huynh đệ! Huynh đệ bị cô gái phụ tình, tưởng bao nhiêu thiếu nữ trong thiên hạ đều thế cả. Tiểu huynh không trách huynh đệ về điểm này. Nhưng giả tửu Sương Hoa nghe theo lời dẫn dụ của phụ thân nàng dùng mỹ nhân kế để lừa gạt ta lấy Thần Chiếu Kinh và Liên Thành Quyết thì thật dễ dàng. Nàng cần gì phải gạt ta, chỉ bảo một câu là ta lập tức đưa cho nàng ngay. Thậm chí nàng không phải nói rõ, chỉ hơi ngỏ ý một chút ta cũng giao rồi. Nàng đem võ kinh, kiếm quyết đưa cho phụ thân cũng được, hay thí cho ăn mày cũng xong. Dù nàng xé nát ra hay đốt chơi cũng không sao. Nàng muốn làm gì với những cái đó, ta quyết chẳng chau mày.

Địch huynh đệ! Bất luận kỳ thư chí bảo gì trong võ lâm cũng không thể so bì với Sương Hoa được. Đối với nàng ta coi kỳ thư chí bảo như đất bùn mà thôi. Lăng Thoái Tư văn võ song toàn cũng uống. Lão ngu xuẩn đến nỗi không biết bảo con gái đòi ta mà lấy thì khi nào ta dám cự tuyệt?

Địch Vân đáp:

– Không chừng lão đã bảo Lăng tiểu thư rồi nhưng nàng không chịu.

Đinh Điền lắc đầu nói:

– Nếu có chuyện đó Sương Hoa quyết chẳng giầu ta.

Y thở dài nói tiếp:

– Lãng Thoái Tư là con người ham muốn công danh lợi lộc, coi kim ngân tài bảo trọng hơn tánh mạng. Lão suy bụng mình để đo lòng người, cho là khắp thiên hạ ai cũng trọng tài khinh nghĩa như lão. Dù con gái lão đòi những cái đó ta cũng nhất định không chịu. Trái lại còn lộ hình tích để ta tìm cách đề phòng. Ngoài ra còn nguyên nhân nữa:

Lão đã làm Hàn Lâm lại làm Tri phủ mà con gái lén lút giao kết với một gã quê mùa áo vải như ta tất trong lòng thống hận, cho là điểm nhục gia phong, tất tìm cách giết ta.

Đinh Điền kể tiếp:

– Lãng Tri phủ bắt ta rồi xục tìm trong người không thấy võ kinh bí quyết. Lão lại đến chỗ ta ở lục lợi khắp nơi, dĩ nhiên cũng chẳng ích gì. Ngày rằm mỗi tháng, lão khảo đả không đem lại kết quả liền phái người giả làm tù phạm đem giam vào với ta một chỗ, tưởng để dò hỏi được gì chăng? Những người giả mạo thóa mạ Lãng Thoái Tư đủ điều, nhưng ta coi bộ họ hiểu ngay. Đáng tiếc hồi ấy ta chưa luyện thành Thần Chiêu Công, khí lực không có mấy, thành ra không thể đánh đập bọn chúng một cách tàn nhẫn.

Y kể tới đây, môi lộ trên một nụ cười nói tiếp:

– Huynh đệ thật xúi vận, bị ta đánh đập khổ sở. Nếu huynh đệ không tự tử thì còn bị ta hành hạ cho đến ngày nay hay mất mạng rồi cũng chưa biết chừng.

Địch Vân nói:

– Tiểu đệ bị người hãm hại. Nếu không được đại cạ..

Đinh Điền xua tay ra hiệu cho chàng đừng nói rồi ngắt lời:

– Đó là cơ duyên. Trên đời mọi sự đều có chữ duyên.

Y liếc mắt ngó thấy trong đám gạch ngói ở góc vườn có mọc một cây hoa tía nhỏ bé, đang lay động trước gió đầy vẻ cô tịch thê lương, liền nói:

– Huynh đệ ra hái vào đây cho ta.

Địch Vân theo lời lại ngắt bông hoa đặt vào lòng bàn tay y.

Đinh Điền cầm lấy bông hoa tía nhỏ bé chú ý nhìn ngắm, thung thảng nói:

– Bị Lãng Thoái Tư xuyên thủng xương tỳ bà, giam vào ngục thất, ta đã hiểu rõ nhất định lão sẽ giết ta. Ta đưa võ kinh, kiếm quyết ra sớm ngày nào là lão hạ thủ ngày đó. Bằng ta ráng chịu đau khổ không nói thì lão vì lòng ham tài bảo lại không hại ta ngay. Lão có xiềng xích khảo đả cũng chỉ làm cho đau đớn ngoài da thịt, chứ không đưa ta vào đất chết.

Địch Vân nói:

– Đúng thế! Hôm ấy tiểu đệ giả vờ muốn giết đại ca, khiến tên ngục tốt rất hoang mang, không dám hung hăng bá đạo nữa.

Đinh Điền kể tiếp:

Ta bị giam trong ngục được hơn một tháng, vừa cảm tức vừa nóng nảy cơ hồ phát điên.

Một hôm vào lúc trời tối có tên nha đầu đến thăm. Thị tên gọi Cúc Hữu, một nữ tỳ kề cận Lãng tiểu thư. Ta được quen biết Sương Hoa ở Võ Xương cũng vì câu nói đầu tiên của thị mà ra.

Chẳng hiểu Sương Hoa phải đút lót bao nhiêu tiền mới được bọn ngục tốt dẫn thị vào thấy mặt ta. Nhưng Cúc Hữu chẳng nói một câu nào, cũng chẳng giao thơ từ hay vật gì cho ta, chỉ đứng ngây người ra nhìn ta.

Tên ngục tốt tay cầm đao chỉ mũi vào lưng thị khiến ta hiểu ngay gã rất sợ Lãng Tri phủ biết chuyện, nên chỉ cho thị thấy mặt ta, chứ không cho nói nửa lời.

Cúc Hữu nhìn ta hồi lâu, nét mặt bần thần sa lệ.

Tên ngục tốt đánh tay ra hiệu luôn mấy cái để thôi thúc thị trở về.

Cúc Hữu thấy trong sân có mấy bông cúc nhỏ mọc lên liền hái một bông đưa qua song sắt vào cho ta. Thị lại trở tay lên bậc cửa sổ trên lầu ở phía xa xa.

Nơi đó đã đặt một chậu hoa tươi. Ta rất lấy làm mừng, biết bồn hoa này do Sương Hoa bày ra để làm bạn với ta.

Cúc Hữu không dám chần chờ, trở gót ra ngay.

Ngờ đâu thị vừa đi tới cửa sắt sắp ra khỏi viện thì từ trên cao đột nhiên một mũi tên bắn xuống trúng lưng làm thị chết ngay tức khắc.

Nguyên Lãng Thoái Tư sợ bạn hữu ta đến cướp ngục, nên đầu tường, mái nhà đều đặt mai phục.

Tiếp theo phát tên thứ hai bắn chết cả ngực tốt. Lăng Thoái Tư quả là tay tâm kế sâu xa, hạ thủ cực kỳ tàn độc.

Khi ấy ta sợ hãi vô cùng, chỉ lo Lăng Thoái Tư nổi giận, có thể lão giết cả con gái. Vì thế ta không dám chọc giận lão. Mỗi lần lão thăm vấn, ta chỉ giả câm giả điếc.

Cúc Hữu đã vì ta mà chết. Thị còn nhỏ tuổi lắm, khác nào bông hoa mới nở.

Nếu không có thị thì mấy năm trời ta chịu đựng thế nào nổi? Làm sao ta biết được chậu hoa tươi trên bậc cửa sổ kia là do Sương Hoa vì ta mà bày ra? Nhưng Sương Hoa thủy chung không chịu lộ diện, hay thò đầu ra ngoài cho ta thấy mặt. Khi ấy ta chưa hiểu gì, có lúc cũng trách nàng là quá nhẫn tâm.

Thế rồi ta dụng công khổ luyện Thần Chiếu Kinh, chỉ mong chóng thành công để khỏi bị câu thúc. Ta hy vọng thoát khỏi chốn lao lung để đưa Sương Hoa đi. Nhưng môn Thần Chiếu Công tự nhiên hiểu dần ra, chứ không thể rèn luyện gấp rút được.

Ta bị xuyên thủng xương tỳ bà, lại bị cắt đứt gân chân, dĩ nhiên việc luyện công càng khó khăn gấp bội.

Hai tháng trước ngày huynh đệ tự tử, ta mới luyện thành Thần Chiếu Công. Thời gian ở trong ngục nhờ có chậu hoa tươi mà ta được an ủi nỗi phiền muộn.

Lăng Thoái Tư tìm trăm phương nghìn kế để khám phá những điều bí mật trong lòng ta. Cả việc lão đem huynh đệ giam chung với ta một chỗ cũng không ngoài kế hoạch đó. Lão biết phái người thân tín đến gạt ta là không ăn thua, nên lão đem một thiếu niên bị Oan khuất đến bầu bạn với ta. Lão hy vọng lâu ngày ta sẽ phân biệt được chân giả.

Một khi ta cùng huynh đệ thành đôi bạn chia sẻ hoạn nạn, ta sẽ thổ lộ chân tình cho huynh đệ biết. Bọn họ không thể bức bách ta cung xưng sự thực, nhưng bức bách huynh đệ có phần dễ dàng hơn. Vì huynh đệ còn nhỏ tuổi, tính tình trung hậu thật thà, thì kẻ khác giả vờ làm hảo nhân sẽ đưa huynh đệ vào bẫy một cách dễ dàng.

Ngờ đâu thủy chung ta vẫn nghi ngờ huynh đệ. Ta thấy Cúc Hữu bị thảm

tử, từ đó ta càng không tin một ai nữa.

Huynh đệ tưởng ta không ra khỏi ngục thất bao giờ ư? Không phải đâu. Sau khi luyện xong Thần Chiêu Công, ngay ngày hôm ấy ta đã ra ngoài. Có điều trước khi ra đi, ta đã điểm vào huyết Hôn thụ nên huynh đệ không biết mà thôi.

Đêm hôm ấy, lúc ta vượt qua bức tường trong, đã chắc không tránh khỏi một trường ác đấu. Chẳng ngờ sự việc đã lâu năm, Lăng Thoái Tư không gia tâm đề phòng nữa. Bọn thủ vệ bên ngoài đã giải tán. Lão có ngờ đâu Thần Chiêu Công kỳ diệu đến thế. Cả người bị xuyên thủng xương tỳ bà, cắt đứt gân chân vẫn còn luyện được môn võ công thượng thừa.

Ta đến dưới cửa sổ nhà lầu, trống ngực đánh hơn trống làng, tưởng chừng trở lại tâm tình hồi hộp như lần đầu tiên chờ đợi nàng.

Sau cùng ta đánh bạo khê gõ cửa sổ ba tiếng rồi gọi:

– Sương Hoa!

Nàng đang ngủ say choàng tỉnh giấc, mơ màng cất tiếng hỏi:

– Đại ca! Đến ca! Có phải đại ca không? Hay là tiểu muội ngủ mơ?

Đã cách bao nhiêu ngày khổ sở, nay lại được nghe thanh âm như rót vào tai.

Ta mừng quá cơ hồ phát điên, cất tiếng run run đáp:

– Sương muội! Tiểu huynh đây mà. Tiểu huynh trốn ra được rồi.

Ta chờ đợi nàng ra mở cửa sổ. Trước kia mỗi lần tương hội, nàng mở cửa sổ vẫy tay ta mới tiến vào, chứ chẳng bao giờ tự ý vào phòng ngay.

Không ngờ lần nay nàng không mở cửa, dán mặt vào lớp giấy dán cửa khê nói:

– Tạ Ông Trời Phật! Đến ca! Đến ca vẫn khỏe mạnh thì ra gia gia không lừa dối tiểu muội.

Ta cất giọng cay đắng đáp:

– Ủ! Lệnh tôn không gạt Sương muội đâu. Tiểu huynh vẫn còn sống đây.

Sương muội hãy mở cửa cho tiểu huynh thấy mặt.

Nàng vội gạt đi:

– Không không! Không được đâu...

Ta tưởng chừng trái tim chìm hẳn xuống, hỏi lại:

– Tại sao không được?

Nàng đáp:

– Tiểu muội đã chịu lời với gia gia vĩnh viễn không gặp đại ca nữa. Có thể thì lão nhân gia mới không hạ sát Diễn ca. Gia gia bảo tiểu muội tuyên thệ, tiểu muội đã thề độc nếu còn chạm mặt Diễn ca thì má má ở dưới âm cung hàng ngày bị quỷ dữ khinh nhờn.

Nàng nói tới đây, thanh âm nghẹn ngào. Nàng mất mẹ từ năm tuổi nên đối với vong mẫu cực kỳ kính ái.

Ta cảm hận Lăng Thoái Tư lòng dạ tàn độc. Lão không giết ta chỉ vì muốn lấy được võ kinh, kiếm quyết. Cái đó có liên quan gì đến Sương Hoa mà lão bắt nàng phải thề độc? Nàng đã phát thệ là bao nhiêu hy vọng của ta tan thành bọt nước.

Nhưng ta vẫn chưa chịu nên nói:

– Sương muội ơi! Sương muội hãy đi theo ta. Sương muội dùng khăn bịt mặt, vĩnh viễn đừng nhìn ta là không phạm lời thề.

Nàng vừa khóc vừa đáp:

– Cái đó không xong rồi! Tiểu muội cũng không muốn nhìn Diễn ca nữa.

Nỗi phẫn uất chứa chất trong lòng ta bấy nhiêu năm đột nhiên nổ tung ra. Ta la lên:

– Tại sao vậy? Thế nào tiểu huynh cũng phải được nhìn thấy Sương muội mới nghe.

Nàng nghe thanh âm ta có điều khác lạ, liền cất giọng ôn nhu đáp:

– Diễn ca! Tiểu muội đã biết Diễn ca bị gia gia bắt rồi, nếu còn năn nỉ buông tha đại ca, tất gia gia hứa gả tiểu muội cho người khác để tiểu muội không nghĩ gì đến Diễn ca nữa. Gia gia dỗ dành cũng được đã toan dùng cường lực ép uống. Thế rồi... thế rồi... tiểu muội đã dùng dao rạch mặt!

Địch Vân nghe tới đây không nhịn được la lên một tiếng:

– Trời ơi!

Lòng chàng khích động dị thường.

Đình Diễn kể tiếp:

Ta vừa cảm động lại vừa thương xót, phóng chương đánh bể cửa sổ.

Nàng sợ quá la hoảng một tiếng rồi nhắm mắt lại, hai tay bưng chặt lấy

mặt, nhưng ta nhìn rõ rồi. Gương mặt điểm lệ nhất thiên hạ đã chẳng chịt mười bảy, mười tám vết đao, da thịt lồi ra ngoài. Vết nào cũng đỏ hồng. Cặp mắt xinh đẹp, sống mũi thẳng thẳng, đôi môi tươi thắm đều méo mó không ra hình thù gì nữa, coi chẳng khác yêu ma quỷ quái.

Ta vươn tay ôm nàng vào lòng.

Ngày thường nàng rất thương tiếc sắc đẹp, nếu không gặp ta là con người bất tường thì khi nào để dong mạo phải tổn thương.

Ta liền bảo nàng:

– Dong mạo làm sao bì được với tấm lòng? Sương muối vì ta mà phá hủy diện dung thì đối với lòng ta Sương muối ngày nay còn đẹp hơn gấp mười gấp trăm lần ngày trước.

Nàng vừa khóc vừa đáp:

– Hoàn cảnh đã đến thế này, chúng ta còn giữ nhau làm sao được? Tiểu muội đã hứa lời với gia gia, vĩnh viễn không nhìn mặt Điển ca. Điển ca ời! Điển ca.. đi đi thôi.

Ta biết là tình thế không thể vẫn hồi được liền đáp:

– Sương muối! Tiểu huynh trở về ngục thất, ngày ngày ngắm chậu hoa tươi của Sương muối đặt trên cửa sổ.

Nàng lại ôm cổ ta nói:

– Điển ca!.... Điển ca đừng đi nữa.

Ta cùng nàng lặng lẽ ôm nhau không nói câu gì. Nàng không dám nhìn ta, ta cũng không dám ngó nàng. Dĩ nhiên chẳng phải vì nàng biến thành xấu xa khủng khiếp, nhưng... nhưng mặt nàng bị tàn hủy một cách tệ hại.

Hồi lâu, lâu lắm! Tiếng gà gáy từ phía xa xa vọng lại, nàng nói:

– Điển ca ời! Tiểu muội không thể làm hại má má đã chết rồi. Từ nay..

Điển ca đừng đến kiếm tiểu muội nữa.

Ta hỏi lại:

– Từ đây chúng ta không gặp nhau nữa ư?

Nàng vừa khóc vừa đáp:

– Không gặp nhau nữa. Tiểu muội ước ao sau khi đôi ta chết rồi được cùng chôn một chỗ. Tiểu muội hy vọng sẽ có hảo nhân làm thỏa mãn tâm nguyện cho tiểu muội. Tiểu muội ngày ngày niệm Phật phù hộ người đó.

Ta nói:

– Tiểu huynh biết một vụ đại bí mật, mọi người trên chốn giang hồ đều cho là có liên quan đến kho tàng, và họ kêu bằng Liên Thành Quyết. Hễ tìm thấy bí quyết đó là lấy được bảo tàng đáng giá liên thành. Tiểu huynh nói cho Sương muội hay, Sương muội hãy ghi nhớ lấy.

Nàng đáp:

– Tiểu muội không ghi nhớ, ghi nhớ để làm gì?

Ta nói:

– Sương muội tìm một người thành thực có thể tin cậy, yêu cầu y nhận lời hợp táng chúng ta rồi nói kiếm quyết đó cho họ biết.

Nàng đáp:

– Tiểu muội nhất quyết suốt đời không rời khỏi căn lầu này thì còn gặp ai được nữa?

Nhưng sau khi nàng ngẫm nghĩ một lúc, lại nói:

– Được rồi! Điển ca đã nói vậy thì bất luận trường hợp nào, tiểu muội chỉ mong được hợp táng với Điển ca. Dù mặt mũi tiểu muội thế này cũng đi cầu người chứ chẳng sợ gì.

Thế rồi ta đọc kiếm quyết cho nàng nghe và nàng dụng tâm ghi nhớ.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 14

Đình Diển Thất Vọng, Đọc Liên Thành Quyết

Đình Diển kể tiếp:

Phương Đông trời vừa hừng sáng, ta cùng nàng chia tay, trở về nhà giam.

Lúc này tuy ta có thể ra khỏi nhà ngục, nhưng hàng ngày ta thích ngắm hoa trên thành cửa sổ, nên ta định vĩnh viễn không bỏ đi nữa...

Thậm chí có người hành thích Lãng Thoái Tư, ta vẫn giải cứu lão, vì... lão mà bị thích khách giết đi thì một mình Sương Hoa phải lên đèn tro trọi, không còn chỗ nào nương tựa.

Y nói tới đây, thanh âm dần dần nhỏ đi.

Địch Vân liền tìm lời an ủi:

– Đại ca cứ yên tâm. Nếu quả đại ca hết đường điều trị, tiểu đệ nhất định đem đại ca hợp táng với Lãng tiểu thư. Tiểu đệ chẳng ham muốn võ kinh, kiếm quyết chi hết. Dù đại ca có đọc, tiểu đệ cũng nhất quyết không để lọt vào tai.

Nét mặt Đình Diển lộ vẻ vui mừng một cách thành thật đáp:

– Hảo huynh đệ! Ta kết giao cùng huynh đệ thật đã không uổng. Huynh đệ chịu lời hợp táng ta với nàng cùng một chỗ, ta rất vui mừng, chết đi cũng nhắm mắt được...

Thanh âm mỗi lúc một yếu ớt, Đình Diển nói tiếp:

– Nếu huynh đệ tìm được kho tàng này, bắt tất phải giữ làm của riêng mình, nên đem cứu cấp cho bọn người khổ sở trong thiên hạ. Những kẻ cùng khổ ở đời như anh em ta trên đời phỏng có thiếu gì? Nếu huynh đệ không chịu nghe để ghi nhớ Liên Thành Quyết thì sau khi ta chết đi là thất truyền, há chẳng đáng tiếc?

Địch Vân gật đầu vì chàng nhận ra lời Đình Diển nói rất có lý.

Đình Diển hít một hơi chân khí rồi nói:

– Huynh đệ hãy nghe cho kỹ. Đây toàn là số mục, sai trật là không được đâu.

Địch Vân ngưng thần lắng tai nghe.

Đinh Điền đọc:

– Chữ đầu là số “”, chữ thứ hai là số “”, chữ thứ ba là số “”, chữ thứ tư là số “”...

Địch Vân nghe mà chẳng hiểu ra làm sao thì đột nhiên ngoài vườn hoa có tiếng bước chân vang lên rồi tiếng người nói:

– Thử vào trong vườn xục tìm coi.

Đinh Điền sợ hãi thất sắc nhảy vọt lên. Địch Vân cũng nhảy theo. Chàng nhìn thấy ba đại hán do cổng sau tường hoa tiến vào.

Đinh Điền ngược mắt ngó thấy ba người kia, ngấm ngấm buông tiếng thở dài, bụng bảo dạ:

– Giả tử ta chưa bị trúng độc thì công phu của bọn Ưng trảo tử này cao cường đến đâu ta cũng không sợ. Nhưng hiện giờ thật khó nói quá! Chẳng lẽ Liên Thành Quyết này từ đây đành để thất truyền?

Trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, y quyết định chủ ý:

– Chuyển này không mạo hiểm không xong.

Rồi cất tiếng hỏi:

– Huynh đệ! Vừa rồi ta đọc bốn chữ, huynh đệ đã nhớ chưa?

Địch Vân thấy ba đại hán đã gần đến trước mặt, vây thành hình cánh cung. Trong đám này một người cầm đao, một người cầm kiếm. Còn người nữa tay không nhưng sắc mặt đầy vẻ nham hiểm, thái độ rất khủng khiếp. Chàng để hết tinh thần coi chừng địch nhân, chưa kịp trả lời câu hỏi của Đinh Điền.

Đinh Điền nóng ruột lớn tiếng:

– Huynh đệ đã nhớ chưa?

Địch Vân run lên đáp:

– Chữ đầu là...

Chàng toan nói chữ đầu là số “”, nhưng lại tự nghĩ:

– Nếu ta nói lên tiếng há chẳng để bọn địch nhân nghe rõ?

Chàng liền đưa bàn tay ra sau lưng chìa bốn ngón lên.

Đinh Điền nói:

– Hay lắm!

Hán tử sử đao cười lạt hỏi:

– Họ Đinh kia! Người cũng là một trang hán tử, đã đến bước đường này mà còn lảm nhảm nói những gì như kiểu đàn bà? Người hãy ngoan ngoãn theo anh em ta về đi để khỏi tổn thương hòa khí.

Hán tử sử kiếm nhìn Địch Vân hỏi:

– Địch đại ca! Lâu nay tiểu đệ không được gặp, đại ca mạnh giỏi chứ? Đại ca ở chốn lao tù có được thanh thoi chẳng?

Địch Vân nghe thanh âm rất quen thuộc, không khỏi sửng sốt. Chàng ngừng thần nhìn lại liền nhớ ra ngay. Gã chẳng phải ai xa lạ mà chính là Chu Kỳ, nhị đệ tử của Vạn Chấn Sơn. Cách mặt lâu năm, nay trên môi gã đã để hàng rìa nhỏ và phục sức cực kỳ hoa lệ, nên ban đầu chàng không nhận ra.

Địch Vân vừa nhớ tới gã là đệ tử ở Vạn môn, bao nhiêu mối căm hờn vì bị chúng hãm hại, dào dạt nổi lên trong đầu óc. Mặt đỏ bừng, chàng lớn tiếng quát:

– Ta tưởng ai, té ra là Chụ.. Chụ.. Chu nhị ca.

Chàng toan hô thẳng tên Chu Kỳ, song nghĩ lại mình nên nhẫn nại, mới hô là Chu nhị ca.

Đinh Điển đoán được tâm lý chàng cười nói:

– Hay lắm!

Y nhận thấy chỉ trong chớp mắt sẽ xảy ra cuộc chiến đấu sinh tử mà Địch Vân còn kiềm chế được mỗi phần nộ trong lòng, kêu địch nhân bằng “Chu nhị ca” thì chàng không phải là một kẻ dưng phu chỉ biết hung hăng liều mạng.

Đinh Điển hỏi Chu Kỳ:

– Chu nhị gia đây chắc là cao đồ dưới trướng Vạn lão gia? Hay lắm! Hay lắm! Chu nhị gia vào làm đường sai cho Lãng Tri phủ từ hồi nào?

Rồi y quay lại bảo Địch Vân:

– Địch huynh đệ! Ta giới thiệu cho huynh đệ biết:

Vị này là Mã Đại Minh, một cao thủ ở Vạn Thắng Đạo, ngoại hiệu là “Hiệp nghĩa khách”.

Địch Vân hăng dặng một tiếng, hỏi:

– Ngoại hiệu hay quá nhỉ? Nhưng không hiểu là chân hay giả?

Đinh Điển đáp:

– Cái đó ư? Ha ha! Ta khó mà trả lời được.

Y lại trở vào hán tử tay không giới thiệu:

– Vị này là Song Dao Cảnh Thiên Bá, một hảo thủ ngoại gia ở phái Thiếu Lâm. Cảnh đại hiệp lừng danh hai miền nam bắc sông Đại giang về môn Thiết Sa chương. Các bạn đồng đạo võ lâm đều nói đôi thiết chương của đại hiệp sắc bén như đao, nên dành cho đại hiệp cái ngoại hiệu là “Song Dao”. Thực ra, Cảnh huynh trước nay vẫn không sử dụng binh khí.

Địch Vân hỏi:

– Võ công của hai vị đây đáng liệt vào hạng nào?

Đinh Điển đáp:

– Hai vị đáng liệt vào hảo thủ hạng ba, muốn trèo lên hạng nhì nhưng đến hết đời cũng không hy vọng.

Địch Vân hỏi:

– Tại sao vậy?

Địch Vân đáp:

– Vì hai vị không được danh sư truyền thụ võ công mà tư chất trong người lại quá tầm thường.

Đinh Điển và Địch Vân kẻ vấn người đáp như chỗ không người, khiến cho Mã Đại Minh và Cảnh Thiên Bá tức muốn vỡ ngực.

Mã Đại Minh chỉ bật tiếng cười khẩy, chứ không nổi nóng.

Cảnh Thiên Bá không nhịn được, quát mắng:

– Quân giặc thối tha kia! Các người chết đến gáy rồi mà còn nỏ mồm tán láo ư? Hãy ném một đao của ta đây.

Hắn nói là đao mà thực ra phóng chương đánh tới. Có điều chương lực của hắn rất hùng hậu, hễ trúng vào người địch nhân thì sắc bén chẳng kém gì lưỡi cương đao.

Tiếng quát chưa dứt, thế chương đã phóng tới Đinh Điển sau khi bị trúng độc, vận khí sử kình rất khó khăn, không dám thẳng thắn đón tiếp, nghiêng mình né tránh.

Không ngờ chương pháp của Cảnh Thiên Bá quả có chỗ đặc biệt hơn người.

Chưởng đầu đánh vào quăng không, chưởng thứ hai lại tới liền.

Đình Diễm đã biết đây là “Biến thể chưởng”, vội xoay tay hóa giải. Nhưng y vừa vung chưởng lên rồi mà luồng kinh lực rất yếu ớt không phát huy được.

“Bốp” một tiếng! Y bị chưởng tay mặt của Cảnh Thiên Bá đánh trúng vào cạnh nách.

Môn Thiết Sa chưởng của phái Thiếu Lâm quả nhiên danh bất hư truyền.

Đình Diễm lão đảo người đi, ọe một tiếng, thổ ra búng máu tươi.

Cảnh Thiên Bá bật cười hỏi mót:

– Sao thế? Ta ở hạng ba, vậy người ở hạng mấy?

Đình Diễm hít một hơi chân khí, đột nhiên cảm thấy nội tức lưu thông khoan khoái.

Nguyên chất kịch độc của Phạt Tòa Kim Liên thấm vào huyết quản khiến cho huyết dịch lưu thông mỗi lúc một chậm lại. Đình Diễm vừa thổ máu tươi ra tuy bị thương khá nặng, nhưng độc tính tạm thời tiêu diệt. Y mừng thầm trong dạ, lập tức tiến lên phóng chưởng đánh tới Cảnh Thiên Bá.

Cảnh Thiên Bá giơ ngang chưởng lên đỡ.

Đình Diễm khoa tay trái một vòng. “Bốp” một tiếng! Phát chưởng của y đã đập trúng vào miệng đối phương.

Tiếp theo Đình Diễm lại xoay tay mặt một vòng phóng chưởng đánh xuống đầu địch nhân.

Cảnh Thiên Bá rú lên một tiếng:

– Úi chao!

Hắn vội lùi lại phía sau.

Đình Diễm đột nhiên vung tay mặt lại đánh trúng một chưởng vào trước ngực Cảnh Thiên Bá.

Cảnh Thiên Bá lại la lên:

– Trời ơi!

Rồi lại lùi thêm hai bước.

Đình Diễm thấy mình đánh trúng ba phát vào những chỗ trọng yếu đối phương mà địch nhân vẫn lùi lại được thì trong lòng không khỏi chua xót. Y biết mình sau khi trúng độc, công lực giảm sút quá nhiều. Kể ra trong ba

phát chiêu này mà có công lực Thần Chiêu Công thì chỉ một phát cũng đủ đánh chết cao thủ hạng nhất hiện nay.

Môn Thiết Sa chiêu của Cảnh Thiên Bá tuy rất cao cường, nội lực hẳn lại chưa có gì đáng kể. Thế mà hẳn bị trúng ba chiêu liền vẫn còn đứng được không bị té nhào làm cho Đinh Điển cực kỳ thất vọng.

Đinh Điển tự biết mình sắp chết đến nơi, tuy y là người bản tính khoát đạt đã quyết định sống thác với tình mà lúc này cũng cảm thấy nông nổi của đấng anh hùng mặt lộ, bất giác nổi thương thần lộ ra ngoài mặt.

Cảnh Thiên Bá bị trúng ba chiêu liền cả kinh thất sắc. Hẳn cảm thấy trên mặt, đỉnh đầu, trước ngực đều ngâm ngấm đau, liền nghĩ tới ba chỗ đó đều là nơi huyệt yếu trí mạng, chưa rõ thương thế ra sao, bất giác sinh lòng khiếp sợ.

Mã Đại Minh đưa mắt ra hiệu cho Chu Kỳ và bảo gã:

– Chu huynh đệ! Chúng ta song song xông vào đi.

Chu Kỳ đáp:

– Phải rồi!

Tuy gã tự lượng không phải là đối thủ của Dịch Vân, nhưng nghĩ tới mình sử kiếm mà đối phương tay không, hơn nữa những ngón tay mặt chàng đã bị đứt hết, xương tỳ bà lại bị xuyên thủng thì dù công lực có cao cường đến đâu cũng không phát huy được. Gã liền vùng kiếm nhằm Dịch Vân đâm tới.

Đinh Điển đã biết Dịch Vân chưa luyện thành môn Thần Chiêu Công và nội lực chàng lúc này kém xa trước khi vào ngục. Nếu chàng đem tay không đối phó với Chu Kỳ tất bị uổng mạng.

Y liền nghiêng người đi vờn tay trái ra đoạt trường kiếm trong tay Chu Kỳ.

Chiêu thức này thi triển rất thần tốc mà kỳ dị khôn lường. Chu Kỳ chưa kịp phát giác, ba ngón tay của Đinh Điển đã chụp vào huyết mạch môn bên tay mặt gã.

Chu Kỳ giật mình kinh hãi. Gã cho là thanh kiếm của mình tất tuột khỏi tay và tánh mạng khôn toàn.

Ngờ đâu ngón tay của địch nhân tuy chụp trúng huyết mạch môn mà huyết

đạo vẫn không bị kiềm chế. Gã liền tiện tay hất ra một cái. Thanh trường kiếm xoay đi đâm lẹ vào trước ngực Đinh Điển.

Đinh Điển buông tiếng thở dài, than thầm:

– Không phát huy được kinh lực là hỏng rồi!

Mã Đại Minh biết nhiều hiểu rộng. Hắn thấy Đinh Điển đã động thủ cùng Cảnh Thiên Bá và Chu Kỳ, cả hai lần Đinh Điển đã chiếm thượng phong mà không thủ thắng được, liền hiểu lý lẽ, bụng bảo dạ:

– Lăng Tri phủ bảo hắn trúng kịch độc, đây chắc là chất độc phát tác làm cho công lực của hắn giảm sút rất nhiều.

Cảnh Thiên Bá cũng nhìn thấy Đinh Điển chắc chắn đoạt được kiếm mà lại hỏng, tuy hắn tách tình thô bạo, nhưng đã được danh sư chỉ điểm, biết là võ công Đinh Điển rất tinh thâm, song nội lực không đủ. Hắn tự nhủ:

– Ta chẳng thể để người đoạt mất công lao. Tên họ Đinh chiêu số tuy lợi hại nhưng khác nào hồ lạc bình nguyên... Ồ! Con mẹ nó...

Hắn toan nói câu “Hồ lạc bình nguyên bị chó lờn”, nhưng chợt nhớ ra nếu nghĩ thế thì ví Đinh Điển như lão hồ, mà tự coi mình là chó hay sao? Vì thế hắn dừng lại.

Mã Đại Minh và Cảnh Thiên Bá nghĩ chín chắn rồi đồng thời nhảy xổ vào Đinh Điển.

Địch Vân quát hỏi:

– Người tự xưng là Hiệp nghĩa khách, hành động nghĩa hiệp của người là như vậy chăng?

Chàng liền vung quyền nhắm Mã Đại Minh đánh tới.

Đinh Điển vừa đẩy vai chàng vừa hô:

– Địch huynh đệ! Huynh đệ hãy lùi lại.

Y đưa tay mặt chụp một cái trứng vào cổ họng Mã Đại Minh.

Cái chụp của Đinh Điển là một chiêu số trí mạng đưa người vào chỗ chết.

Đừng nói trên tay y có nội lực hùng hậu về Thần Chiếu Công, mà là kẻ nội công tầm thường, một khi đã chụp ngón tay vào bộ vị khẩn yếu này là đủ làm cho đối phương phải mất mạng.

Mã Đại Minh chẳng còn hồn vía nào nữa vội nằm xuống đất lăn người đi tránh được.

Đình Diển lại một phen thất vọng, ngấm ngấm thở dài, lẳng lặng quan sát tình thế.

Y nhận thấy nội lực của mình mỗi lúc một thêm suy nhược, chỉ còn trông vào chiêu số cao minh hơn địch nhân. Y có chống chọi được cũng chỉ trong khoảnh khắc. Nếu không đọc Liên Thành Quyết cho Địch Vân nghe thì vụ bí mật này tan ra mây khói, thật là đáng tiếc!

Y quyết định chủ ý rồi nói:

– Địch huynh đệ! Huynh đệ hãy nghe lời ta. Bây giờ huynh đệ ẩn vào sau mình ta, đừng lý gì đến địch nhân nữa, hãy lưu tâm ghi nhớ khẩu quyết. Vụ này không phải tầm thường, chúng ta ráng làm cho nên việc. Sở dĩ tiểu huynh lâm vào tình trạng ngày nay cũng chỉ vì cái đó.

Địch Vân đáp:

– Dạ! Xin tuân lời đại ca.

Chàng ẩn vào phía sau Đình Diển.

Đình Diển đọc:

– Chữ thứ năm là số “”...

Mã Đại Minh biết Lăng Tri phủ hạ lệnh xục tìm đuổi bắt Đình Diển vì chủ ý truy ra một tập bí lục võ công.

Chu Kỳ vào làm đương sai cho Lăng Thoái Tư đã không vì danh cũng chẳng vì lợi, mà là vâng lệnh sư phụ ngấm ngấm điều tra Liên Thành Quyết.

Lúc này hai người nghe Đình Diển nói đến chữ thứ năm là số “” chúng liền chột động tâm cơ, ghi nhớ ngay vào lòng.

Lại nghe Đình Diển đọc tiếp:

– Chữ thứ sáu là số “”.

Mã Đại Minh, Chu Kỳ và Địch Vân, cả ba người đều dụng tâm ghi nhớ.

Còn Cảnh Thiên Bá chỉ biết vâng lệnh tróc nã yếu phạm, ngoài ra chẳng hiểu chi hết. Hắn thấy Đình Diển trong miệng lẩm nhẩm những gì , , Mã Đại Minh và Chu Kỳ cũng lẩm nhẩm những số , gì gì đó. Hắn cho là nếu không phải yếu phạm niệm trú ngữ làm mê hoặc tâm thần bên địch thì lại là Mã Đại Minh và Chu Kỳ có âm mưu buông tha Đình Diển. Hắn liền lớn tiếng quát:

– Ô hay! Các người làm trò quỷ gì vậy?

Rồi vung chưởng nhằm Đinh Diễm đánh tới. Có điều hăn vẫn úy kỵ đối thủ bản lĩnh cao thâm, vừa phóng chưởng ra xong lập tức lùi lại, không dám đứng yên phóng liên phát thứ hai.

Đinh Diễm lạng người qua mé tả né tránh, nhưng chân đứng không vững, ngã chúi về phía trước.

Mã Đại Minh gặp thời cơ liền vung đao chém xuống vai bên trái y.

Đinh Diễm mắt tối sầm lại, không biết đường né tránh.

Địch Vân giật mình kinh hãi. Trong lúc nguy cấp không còn cách nào giải cứu, chàng đành liều xông về phía trước, húc đầu vào lòng Mã Đại Minh.

Cách đánh liều mạng này quả nhiên phát sinh hiệu lực, khiến cho đao pháp tuyệt diệu của Mã Đại Minh không thi triển được.

Đinh Diễm ngất đi một lúc rồi mở mắt ra thì thấy Địch Vân đang quần thảo với Mã Đại Minh. Chu Kỳ lại vung kiếm phóng tới sau lưng chàng. Y liền đứng dậy phóng hai ngón tay trái đâm vào hai mắt Chu Kỳ.

Y tự biết mình khí lực suy yếu quá rồi, chỉ tấn công vào chỗ mềm nhũn, may ra mới thu được kết quả, hoặc bức bách địch nhân phải lùi lại.

Chu Kỳ không rảnh để hại người, vội lạng mình qua mé tả né tránh.

Giữa lúc ấy, Mã Đại Minh tiện tay dùng đốc đao đánh trúng đầu Địch Vân làm chàng té xuống.

Đinh Diễm la lên:

– Địch huynh đệ! Nhớ lấy chữ thứ bảy là...

Bỗng cảm thấy hơi thở trước ngực bị nghẹt, mà Cảnh Thiên Bá lại phóng chưởng đánh tới.

Đinh Diễm lắc đầu than thầm:

– Ý trời đã vậy còn biết làm sao? Thiên Liên Thành Quyết này đành là vĩnh viễn thất truyền.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 15

Mất Bạn Hiền Hào Kiệt Thương Tâm

Đinh Diển bản tính rất cương nghị, đã quyết ý truyền cho Dịch Vân thì bất luận gặp trường hợp nào cũng tính cách làm cho đến nơi.

Y tự nhủ:

– Nếu không giết được ba tên ưng thảo thủ này thì chẳng còn lúc nào rảnh để đọc kiếm quyết. Theo tình trạng trước mắt, vừa chiết chiêu vừa đọc từng chữ thì biết bao giờ mới đọc xong. Ta chỉ ngắt đi lần nữa là cả hai đều uống mạng.

Bỗng thấy trước mắt ánh bạch quang lấp loáng. Mã Đại Minh và Chu Kỳ đồng thời tấn công. Người Đinh Diển lão đảo đột nhiên đưa về phía đao kiếm.

“Sột sột” hai tiếng! Cả đao lẫn kiếm đồng thời đâm trúng Đinh Diển. Máu tươi chảy ra lênh láng. Trường kiếm của Chu Kỳ còn cắm trên mình y.

Dịch Vân hét lên một tiếng thật to, nhảy xổ tới cứu viện.

Đinh Diển thừa cơ máu tươi chảy ra, độc tính bớt đi trong nháy mắt, liền vận kinh vào hai bàn tay. Tận tay y phóng chưởng đánh vào má bên phải Mã Đại Minh, rồi xoay tay đánh Chu Kỳ.

Phát chưởng này đáng lẽ đánh trúng Chu Kỳ, không ngờ giữa lúc ấy Cảnh Thiên Bá nhảy xổ tới. Thế xông mạnh quá. Ngực hấn đụng vào bàn tay Đinh Diển.

Những tiếng “rắc rắc” vang lên! Mấy rё xương sườn của hấn đều bị gãy hết. Hấn nằm chết giắc.

Đinh Diển đã vận động hết toàn lực còn lại trong người để phóng chưởng và lâm vào tình trạng ngọn đèn khô dầu.

Phát chưởng thứ nhất của y ra tay rất mạnh, khiến Mã Đại Minh chết ngay đương trường. Cảnh Thiên Bá chỉ còn thoi thóp thở, cũng uống mạng trong khoảnh khắc.

Chỉ còn Chu Kỳ là chưa bị thương. Tay mặt gã chụp lấy chuôi kiếm còn cắm vào người Đinh Diển định rút ra xoay lại đâm Dịch Vân.

Đình Diễm tự biết mình sắp chết trong nháy mắt, đành là bỏ dở kiếm quyết không truyền lại được, chỉ còn mong cứu mạng cho Dịch Vân.

Y liền vươn mình về phía trước. Hai tay ôm chặt lấy lưng Chu Kỳ, miệng hô hoán:

– Dịch huynh đệ! Chạy đi! Chạy đi!

Vì y nhaoi mình tới, lưỡi kiếm lại ngập sâu thêm mấy tấc vào người.

Dịch Vân không chịu trốn thoát lấy mình, nhảy tới sau lưng Chu Kỳ, chụp lấy cổ họng gã, la lên:

– Buông Đình đại ca ra!

Chàng không biết Đình Diễm giữ rịt đối thủ, chứ chẳng phải Chu Kỳ không buông tha Đình Diễm.

Đình Diễm thấy khí lực mình sắp suy kiệt và không giữ nổi địch nhân. Gã mà rút được trường kiếm ra lại không bị y giữ chặt thì Dịch Vân tất phải mất mạng. Y liền hô:

– Dịch huynh đệ! Chạy mau đi! Huynh đệ đừng nghĩ đến ta nữa... chẳng nào ta.. cũng chết rồi!

Dịch Vân lớn tiếng đáp:

– Nếu chết thì chúng ta chết cả với nhau.

Chàng tăng gia kinh lực chịt cổ họng Chu Kỳ, nhưng từ ngày bị xuyên thủng xương tỳ bà, gân cốt và da thịt từ bả vai xuống đến cánh tay tổn thương rất nhiều.

Bất luận chàng cố gắng đến đâu cũng chẳng thể làm cho địch nhân nghẹt thở.

Đình Diễm run lên nói:

– Hảo huynh đệ! Huynh đệ coi trọng bề nghĩa khí... Tiểu huynh thật đã không uống... kết bạn với huynh đệ..... Đáng tiếc tiểu huynh chưa đọc hết kiếm quyết... nhưng tiểu huynh rất sung sướng... ha ha! Xuân thủy bích bạ.. chậu hoa cúc màu lục kia.. nàng đặt ở thành cửa sổ... thật là đẹp tuyệt!.... Cúc hoa ơi...

Thanh âm y dần dần nhỏ đi rồi không nghe thấy nữa. Vẻ mặt y tươi lên một cái rồi nhắm mắt lại. Hai tay ôm Chu Kỳ từ từ rời ra.

Chu Kỳ hết sức cựa mạnh, rút được trường kiếm trên người Đình Diễm ra.

Lưỡi kiếm đâm máu. Gã xoay mình đối diện với Địch Vân và cách nhau không đầy một thước.

Gã bật tiếng cười đánh ác, vận kinh vào kiếm đâm thẳng tới trước ngực Địch Vân.

Địch Vân lớn tiếng hô:

– Đinh đại ca! Đinh đại ca!

Đột nhiên trước ngực đau nhói lên. Chàng nhìn lại thấy thanh trường kiếm của Chu Kỳ đâm vào trước ngực mình. Bên tai còn nghe rõ tiếng cười đánh ác chiều rất đặc ý của gã:

– Ha ha! Ha ha!

Nên biết Chu Kỳ chỉ đâm một kiếm mà thành công đã đủ đặc ý phi thường. Huống chi Lăng Tri phủ ban lệnh sẽ trọng thưởng về vụ đi bắt sống Đinh Điển và Địch Vân. Nếu không thể bắt sống thì giết chết ngay đương trường cũng được.

Hiện giờ cả Đinh Điển lẫn Địch Vân đều chết dưới lưỡi kiếm của gã. Mặt khác, Mã Đại Minh và Cảnh Thiên Bá cũng nằm lán một bên. Vậy bao nhiêu công lao dĩ nhiên một mình gã chiếm hết.

Trong khoảng thời gian chớp nhoáng này, đầu óc Địch Vân xoay chuyển bao nhiêu chuyện đã qua.

Thuở nhỏ chàng ở nhà sư phụ học nghệ, quần quýt với Thích Phương sư muội.

Kể đến chàng bị Oan khuất ở nhà Vạn Chấn Sơn, tiếp theo cảnh khổ cực trong tù ngục suốt năm năm trời. Nỗi phẫn uất chứa đầy trong lồng ngực.

Chàng nhớ ra dù sao cũng không thể để chết về tay gian nhân. Bất giác chàng quát lên:

– Tạ.. tạ.. cùng chết với người!

Rồi vươn tay ra chụp lấy sau lưng Chu Kỳ.

Tuy chàng chưa luyện thành một Thần chiêu công, nhưng đã có hai năm căn bản. Lúc này chàng tự biết sắp uổng mạng đến nơi, liền ngưng tụ khí lực toàn thân vào hai cánh tay. Luồng lực đạo bỗng tăng lên gấp mấy lần. Hai tay chàng như cái đai sắt ôm lấy sau lưng địch nhân.

Chu Kỳ hơi thở hồng hộc, hết sức cựa quậy mà không sao thoát ra được.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Nếu ta chụp được cổ họng hoặc huyết đạo khẩn yếu nào khác may ra có thể bóp chết gã. Còn ôm lưng gã thế này vẫn chẳng làm gì được.

Nhưng chàng lại không thể buông tay để chụp chỗ khác, vì chỉ nới tay một chút là Chu Kỳ thừa cơ cựa thoát, muốn bắt lại cũng không được nữa.

Địch Vân cảm thấy trước ngực mỗi lúc một đau thêm thì biết là mũi trường kiếm đang đâm sâu vào. Chàng không rảnh để mà suy nghĩ, chỉ biết làm tổn thương đối phương thêm một phần là báo thù thêm một phần.

Mũi trường kiếm đã chống vào trước ngực Địch Vân, chàng lại hết sức ôm chặt lưng gã đè ép vào mình, mà lạ thay! Mũi kiếm không đâm vào sâu thêm, dường như vấp phải trở ngại gì không xuyên qua được. Thân kiếm dần dần cong đi như hình cánh cung.

Chu Kỳ vừa kinh hãi vừa lấy làm kỳ. Gã vận kinh vào tay mặt đâm thẳng về phía trước cho trường kiếm xuyên qua người Địch Vân, nhưng đâm mạnh thế nào mũi kiếm cũng không vào sâu thêm được nữa tấc.

Địch Vân hai mắt đỏ sọng nhìn thẳng vào mặt Chu Kỳ thấy gã đang đầy vẻ đắc ý và cực kỳ tàn nhẫn, sau dần dần biến thành kinh dị, nghi ngờ, rồi đi đến chỗ khiếp sợ và đâm ra hoảng hốt.

Nguyên Chu Kỳ đột nhiên phát giác ra Địch Vân đã luyện thành công phu hộ thể, đao thương chém không đứt. Trường kiếm đâm trúng chàng chỉ cắm vào được một chút bên ngoài mà không xuyên thủng được da thịt.

Trước nay gã chưa từng nghe ai nói tới trên đời có người luyện thành công phu thần kỳ như vậy.

Nỗi khiếp sợ trong lòng mỗi lúc một tăng, gã tiếp tục vận kinh phóng luôn ba lần mà thủy chung mũi kiếm không đâm sâu vào lồng ngực địch nhân được.

Sau gã sợ quá không nghĩ đến chuyện đả thương địch mà chỉ mong trốn thoát lấy mình, nhưng gã bị Địch Vân ôm chặt không sao thoát ra được.

Cánh tay mặt Chu Kỳ dần dần xoay vào trong, đốc kiếm chống vào trước ngực gã. Lưỡi kiếm cong veo biến thành hình bán nguyệt.

Bất thành linh nghe đánh “cắc” một cái. Thân kiếm bị gãy rời.

Chu Kỳ bỗng rú lên một tiếng ngã ngửa về phía sau. Hai đoạn kiếm gãy

đều đâm vào bụng gã.

Chu Kỳ té xuống, Địch Vân cũng té theo đè lên người gã. Hai tay chàng vẫn ôm khư khư lấy lưng gã không chịu buông ra.

Bỗng chàng ngửi thấy mùi máu tanh, lại thấy Chu Kỳ chảy nước mắt ra.

Tiếp theo khóa miệng gã cũng đổ máu tươi. Đầu gã ngoẹo sang một bên rồi không nhúc nhích nữa.

Địch Vân rất lấy làm kỳ, ban đầu chàng còn sợ gã trá tử, chưa dám buông tay. Sau chàng thấy trước ngực đau quá, cúi xuống nhìn không thấy thương tích, lại thấy miệng Chu Kỳ chảy máu không ngừng. Chàng mơ màng buông tay đứng dậy, ngó thấy hai đoạn kiếm gãy cắm vào bụng Chu Kỳ, chỉ còn chuôi kiếm lộ ra ngoài.

Địch Vân cúi đầu nhìn lại trước ngực mình thấy áo ngoài bị rách dài hơn một tấc, lộ tấm áo đen bên trong ra. Chàng mới tỉnh ngộ nhờ có tấm Ô tằm giáp cứu mình thoát chết, lại do đó mà giết được cừu nhân.

Tấm Ô tằm giáp này đao kiếm chặt không đứt. Đối phương đâm chàng một kiếm trước ngực đau nhói lên, nhưng không thể xuyên thủng bảo y. Đến lúc trường kiếm bị gãy, lưỡi kiếm cực kỳ sắc bén đâm vào bụng Chu Kỳ.

Địch Vân định thần lại, lập tức xoay mình chạy đến bên Đinh Diễm la gọi:

– Đinh đại ca! Đinh đại ca! Đại ca.. thấy thế nào?

Đinh Diễm từ từ mở mắt ra nhìn chàng, nhưng cặp mắt đã thất thần, tựa hồ nhìn chẳng thấy gì, hay không nhận ra chàng nữa.

Địch Vân lại la gọi:

– Đinh đại ca! Tiểu đệ..... đã nói thế nào cũng phải cứu đại ca ra.

Đinh Diễm thều thào nói nhát gừng:

– Đáng tiếc... đáng tiếc kiếm quyết đó... từ nay bị thất truyền... hợp táng...

Sương Hoạ..

Địch Vân lớn tiếng đáp:

– Tiểu đệ nhớ rồi... nhất định đem đại ca hợp táng với Lăng tiểu thư để hoàn thành tâm nguyện cho hai vị.

Đinh Diễm từ từ nhắm mắt lại. Hơi thở mỗi lúc một yếu đi nhưng môi miệng còn máy máy như đang nói gì.

Địch Vân dán tai vào bên miệng y mà chỉ nghe phấp phồng được mấy

tiếng:

– Chữ thứ mười một là...

Rồi thanh âm im bật. Hơi thở cũng không còn. Chàng đưa tay sờ trước ngực thì trái tim y đã ngừng đập.

Địch Vân đã biết Đinh Diễm khó nổi bảo toàn tính mạng, nhưng lúc này mới lĩnh hội nỗi chua cay tử biệt. Người nghĩa huynh thâm tình như cốt nhục đã mấy năm nay từ đây vĩnh viễn xa đời. Mỗi bi thương vô bờ bến trong lòng chàng không bút nào tả xiết.

Chàng quỳ xuống bên Đinh Diễm, hết sức hà hơi vào miệng y. Trong bụng không ngớt khẩn cầu:

– Trời hỡi trời! Xin trời phù hộ cho Đinh đại ca sống lại. Đệ tử cam chịu trở về ngục tối, vĩnh viễn không ra nữa. Đệ tử cũng chẳng cần báo thù, dù suốt đời bị bọn môn hạ Ở Vạn gia khinh nhờn hành hạ. Đệ tử chịu đựng hết mọi nỗi cơ cực để đổi lấy sinh mạng của Đinh đại ca.. Xin Hoàng thiên phù hộ cho..

Nhưng hai tay chàng ôm Đinh Diễm trong lòng, cảm thấy da thịt y mỗi lúc một cứng đơ và lạnh toát. Chàng biết lời cầu nguyện của mình không ăn thua gì.

Trong khoảnh khắc, chàng biến thành con người cô đơn, tịch mịch vô cùng! Chàng cho là thế giới tự do bên ngoài còn đáng sợ hơn căn ngục thất nhỏ bé nhiều.

Những ngày mai hậu chàng càng khó khăn vượt qua được. Chàng nhớ lại cảnh sống chung trong ngục với Đinh Diễm là những ngày sung sướng nhất trong đời mình.

Địch Vân cắn ngang thi thể Đinh Diễm lão đảo đứng dậy. Đột nhiên bao nhiêu nỗi đau khổ bi thương vô cùng tận chùng chất vào trái tim, chàng mới biết nỗi bi thảm tự đáy lòng phát ra là không bao giờ đoạn tuyệt.

Lúc này chàng chẳng khác gì một đứa con nít, lớn tiếng khóc òa lên, chẳng biết úy kỵ điều chi nữa. Thậm chí chàng không nhớ ra tiếng khóc của mình có thể dẫn dụ truy binh đuổi tới, chàng cũng không nghĩ đến một trang hán tử mà khóc lóc như vậy là đáng thẹn. Vì chàng không còn cách nào kiềm chế nỗi bi thương trong lòng để nín khóc được nữa.

Địch Vân khóc hồi lâu, nước mắt cũng cạn dần. Tiếng kêu gào biến thành tiếng nghẹn ngào. Mỗi bi thương trong lòng vẫn nặng trĩu như trước, nhưng đầu óc chàng tỉnh táo hơn một chút.

Chàng bắt đầu nghĩ đến những câu hỏi:

– Đối với thi thể Đinh đại ca ta phải làm gì bây giờ? Ta dùng cách nào để đem y đi táng chung vào một quan tài với Lăng cô nương?

Bây giờ đầu óc chàng không còn ý niệm nào khác. Đây là việc lớn duy nhất trên đời của chàng.

Đột nhiên chàng nghe tiếng vó ngựa từ phía xa xa vọng lại mỗi lúc một gần.

Đoàn kỵ mã có đến hơn mười người.

Lại nghe tiếng hô hoán:

– Mã đại gia! Cảnh đại gia! Chu nhị gia! Có tìm thấy bọn tù phạm vượt ngục không?

Hơn chục con ngựa chạy đến ngoài khu vườn hoang đều dừng lại.

Lại có tiếng người hô:

– Thử tiến vào xem sao?

Một người khác đáp:

– Chúng không ẩn ở trong này đâu.

Người nói trước hỏi:

– Sao người biết thế?

Rồi nghe tiếng giầy chạm mặt đất đánh “bịch” một tiếng. Người đó đã từ trên ngựa nhảy xuống.

Địch Vân không nghĩ gì nữa, ôm thi thể Đinh Diễm theo cửa mé trong vườn chạy đi.

Chàng vừa ra khỏi cửa lại nghe mấy người trong vườn lớn tiếng la hoảng vì chúng phát giác thi thể của Mã Đại Minh, Cảnh Thiên Bá và Chu Kỳ.

Địch Vân ở trong thành Giang Lăng chạy như người điên. Chàng biết ôm xác người mà chạy dĩ nhiên không thể nhanh được và bất cứ lúc nào cũng có thể bị người ngó thấy.

Nhưng chàng lại nghĩ chẳng thà bị bắt đem vào ngục để chịu những hình phạt thảm khốc hay bị xử quyết, chứ quyết không chịu bỏ thi thể Đinh đại

ca.

Chàng chạy được mấy chục trượng bỗng thấy mé tả có khuôn cửa nhỏ chỉ khép hờ, liền chạy vào trong rồi co chân đóng sập cửa lại.

Phía trong là một khu vườn rau rất lớn, trồng đủ thứ rau cải, củ cải cùng dưa, đậu.

Địch Vân chăm nghề nông từ thuở nhỏ, chàng xa cách những thứ này đã năm, bây giờ chợt nhìn thấy cảnh tượng ngày trước, bất giác trong lòng cảm thấy ấm áp, thân thiết.

Chàng đảo mắt ngó quanh thấy góc đông bắc có gian nhà chứa củ. Chàng nhìn qua cửa sổ thấy chất đống đầy củ từng và rơm rạ.

Chàng liền cúi xuống nhổ mấy củ cải rồi ôm thi thể Đinh Diễm chạy vào gian phòng chứa củ.

Địch Vân lắng tai nghe bốn mặt không thấy tiếng người, liền bới đống củ ra, đặt thi thể Đinh Diễm vào, nhẹ nhàng bốc rơm cỏ đắp lên xác chết. Trong lòng chàng vẫn còn kỳ vọng:

– Không chừng... Đinh đại ca đột nhiên có lúc tỉnh lại.

Chàng bóc vỏ củ cải cắn ăn những miếng lớn. Củ cải sống ngon ngọt lại hăng hăng, nước trấp dịch chảy vào cổ họng.

Đã năm năm, nay chàng mới lại được nếm mùi vị củ cải, hồi tưởng lại cảnh thôn dã ở Hồ Nam. Chàng nhớ tới không biết bao nhiêu lần cùng sư muội nhổ củ cải sống vừa đi vừa ăn giữa nơi đồng nội.

Địch Vân ăn hết củ này đến củ khác. Khóe mắt chàng lại ngân ngấn nước.

Bất thành lình chàng nghe thấy thanh âm, toàn thân chấn động mấy lần, bất giác đánh rớt nửa củ cải trắng như tuyết xuống, dính đầy đất cát và vẩn rác.

Chàng nghe thanh âm trong trẻo ôn nhu la gọi:

– Không Tâm Thái! Không Tâm Thái! Người ở chỗ nào?

Lòng chàng xúc động đầu tiên là muốn lớn tiếng đáp:

– Ta ở đây!

Nhưng lời nói vừa tới cửa miệng bỗng chàng dừng lại.

Chàng giơ tay lên bịt miệng, toàn thân run lẩy bẩy không ngớt.

Nguyên Không Tâm Thái là ngoại hiệu của chàng mà khắp thế giới chỉ có chàng và Thích Phương là hai người biết với nhau, cả sư phụ cũng không

hay.

Thích Phương bảo chàng chẳng có đầu óc gì, chất phác đến nỗi trong lòng không chút tâm tư. Ngoài việc luyện võ, chàng không nghĩ một chuyện gì khác mà cũng không hiểu mảy may thế sự. Chàng đã vô tâm như vậy thì có khác gì cây củ cải không ruột, nên mới kêu bằng Không Tâm Thái.

Địch Vân nghe nàng bảo vậy chỉ cười chứ không biện bạch, lại lấy làm hoan hỷ được cô sư muội hô hoán mình là “Không Tâm Thái”.

Mỗi lần chàng nghe tiếng gọi “Không Tâm Thái” trong lòng lại cảm thấy ngon ngọt, ôn nhu, không bút nào tả xiết.

Khi nào có người thứ ba hiện diện, sư muội quyết không gọi chàng bằng ngoại hiệu này. Hễ thấy tiếng gọi “Không Tâm Thái” là chỉ có một mình nàng và chàng ở một chỗ.

Trong những lúc Thích Phương hô hoán “Không Tâm Thái” thì nàng cao hứng cũng vậy hay nàng bức tức cũng thế, Địch Vân đều cảm thấy mỗi hạnh phúc nói không hết được.

Địch Vân nguyên là một chú nhỏ ngờ nghệch, mồm miệng chậm chạp. Có lúc vì chàng ngây ngô, ngờ ngác làm cho Thích Phương bức mình. Nhưng hễ mấy tiếng “Không Tâm Thái! Không Tâm Thái!” hô lên là hai người lại toét miệng ra cười.

Địch Vân nhớ lại hôm Bốc Viên đem thơ đến cho sư phụ, sư muội nấu cỗ đãi khách, có gà có cá, có củ cải đậu hũ, cũng có một bát rau cải.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 16

Gặp Người Cũ Lại Càng Ân Hận

Tối hôm ấy Bốc Viên cùng sư phụ chàng uống rượu, đàm luận những việc gần đây trong võ lâm ở vùng Lưỡng Hồ. Địch Vân thộn mặt ra mà nghe.

Trong lúc vô tình mục quang chàng chạm vào ánh mắt Thích Phương. Chàng thấy nàng gắp một miếng Không tâm thái để bên mũi mà chưa dứt vào miệng.

Nàng dùng cặp môi đỏ hồng và mềm mại khẽ đụng vào miếng Không tâm thái.

Trong khóe mắt có ý cười cợt ra điều không ăn rau mà chỉ hôn vào.

Lúc đó Địch Vân hiểu được một điểm là sư muội cười mình là Không tâm thái.

Hiện giờ Địch Vân ở trong phòng chứa củi, đầu óc chàng thoáng qua một ý nghĩ. Đột nhiên chàng tưởng chừng như tiếng gọi có hàm ý một cái hôn.

Tiếng hô hoán “Không Tâm Thái” lúc này hiển nhiên là thanh âm của sư muội Thích Phương. Nhất định không sai, nhất quyết không phải vì thần trí thất thường mà nghe lộn.

– Không Tâm Thái! Không Tâm Thái! Người ở chỗ nào?

Trong mấy tiếng hô hoán này bao hàm rất nhiều cảnh ôn nhu ngon ngọt.

Rồi chàng lẩm bẩm:

– Không! Không phải chỉ có thế. Trước kia ta cùng nàng ở cổ hương, nàng hô ta có vẻ thân thiết, quan hoài, nhưng cũng có ý trịch thượng, tức giận, hay trách móc. Còn mấy tiếng “Không Tâm Thái” bữa nay hoàn toàn tỏ ra thăm thiết, thương yêu.

Đoạn chàng tự hỏi:

– Phải chăng nàng biết mấy năm nay ta phải chịu nhiều nỗi oan uổng cực kỳ đau khổ, nên đối với ta càng thêm phần thăm thía?

Có lúc chàng lại không tự tin ở tai mình, miệng lẩm bẩm:

– Ta đang ngủ mơ chẳng? Tại sao sư muội lại đến chốn này? Nàng đã lấy Vạn Khuê còn kiếm ta làm chi?

Nhưng thanh âm kia lại vang lên và tới gần thêm một chút:

– Không Tâm Thái! Người chúi ở đâu? Người thử coi xem ta có bắt được không?

Giọng nói còn tỏ ra rất hoan hỷ, rất thương tiếc!

Địch Vân cảm thấy những mạch máu trong người đều căng thẳng. Chàng không nhìn được thở lên hồng hộc. Hai lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi.

Chàng rón rén đứng dậy, ẩn mình sau đồng rơm, ngó qua khe cửa sổ ra ngoài thì thấy bóng sau lưng một cô gái hướng về phía mình. Nàng đang kiểm người.

Chàng lẩm bẩm:

– Đúng rồi! Đầu tóc kia, tấm lưng nhỏ bé kia, thân hình cao mà hơi gầy kia!

Chẳng phải sư muội còn là ai nữa?

Lại nghe nàng vừa cười vừa la gọi:

– Không Tâm Thái! Người chưa chịu ra ư?

Đột nhiên nàng quay mặt lại.

Địch Vân hoa mắt lên. Chàng cảm thấy đầu óc choáng váng. Người đàn bà trước mắt chàng chính là Thích Phương. Cặp mắt nàng đen láy và ướt rượt. Sống mũi nàng ở đầu hơi gồ lên. Nàng có vẻ tiều tụy hơn trước, nước da kém phần hồng hào, không được tươi như ngày còn là cô gái quê ở đất Hồ Nam. Nhưng đúng là sư muội của chàng. Có điều đem so với lúc chàng ở trong ngục còn ghi nhớ thì ngày nay biến đổi rất nhiều.

Người sư muội mà chàng nhớ nhung, yêu đương, lại phần nộ hiện ở ngay trước mắt.

Thích Phương vẫn cười hì hì la gọi:

– Không Tâm Thái! Người còn không ra ư?

Địch Vân nghe tiếng gọi đầy thâm tình, chàng mừng như người phát điên.

Chàng toan đáp lại và chạy ra, vì lòng chàng chẳng lúc nào không nhớ đến nàng và mong mỗi được hội kiến.

Nhưng chàng vừa khoa chân cất bước, sức nhớ ra điều gì, tự hỏi:

– Định đại ca thường bảo ta quá trung hậu thực thà, rất dễ mắc bẫy kẻ khác. Nay sư muội đã làm dâu nhà họ Vạn, Chu Kỳ lại mới chết về tay ta, biết

đâu nàng chẳng cố ý lừa gạt cho ta lộ diện?

Chàng nghĩ tới đây, lập tức dừng bước.

Lại nghe Thích Phương gọi:

– Không Tâm Thái! Không Tâm Thái!

Địch Vân dao động tâm thần, tự nhủ:

– Nàng la gọi ta hoài, tình ý chân thật, quyết không phải giả dối. Vả lại nàng muốn giết ta, thì ta đành chết về tay nàng cũng được.

Lòng chàng se lại. Đột nhiên nảy ra ý niệm liều lĩnh, chẳng quản đến thân mình.

Lần thứ hai chàng cất bước đi ra, bỗng nghe tiếng cười của một đứa nữ hài vang lên. Tiếp theo là tiếng đứa nhỏ nói:

– Má má! Hài nhi ở đây thôi.

Địch Vân động tâm lại nhìn qua khe cửa sổ thì thấy đứa nữ hài mình mặc áo đỏ từ mé đông đang chạy lại. Nhưng nó còn nhỏ tuổi quá chân bước chập choạng, chưa được vững vàng.

Lại nghe Thích Phương vừa cười vừa cất giọng ôn nhu hô:

– Không Tâm Thái! Người ẩn ở chỗ nào mà má má kiếm mãi không ra?

Đứa nhỏ đặc ý đáp:

– Không Tâm Thái ở vườn hoa. Không Tâm Thái coi kiến bò.

Địch Vân tai ù đi. Chàng tưởng chừng bị người đánh mạnh một quyền vào trước ngực. Chàng tự hỏi:

– Chẳng lẽ sư muội đã sinh được đứa con gái kia? Chẳng lẽ con nàng kêu bằng Không Tâm Thái? Nàng hô Không Tâm Thái là gọi con nàng chứ không phải gọi ta ư? Chẳng lẽ ta chạy quanh chạy quẩn lại lạc vào nhà Vạn Chấn Sơn?

Mấy năm nay, trong lòng chàng lúc nào cũng ngấm ngấm hy vọng có một ngày kia đột nhiên phát giác ra sư muội không có chuyện lấy Vạn Khuê, những lời Thấm Thành đưa vào trong ngực hoàn toàn bịa đặt.

Ý nghĩ này của chàng chỉ để trong đầu óc, không dám nói hở ra với Đình Điện.

Thình thoảng vào khoảng nửa đêm chàng mơ mộng thấy nàng, chàng sung sướng muốn nhảy bổ lên. Nhưng bây giờ chàng đã mắt thấy tai nghe một

đứa nữ hài kêu Thích Phương bằng má má thì còn nghi ngờ gì nữa?

Nước mắt chạy quanh làm cho thị tuyến lu mờ, chàng vẫn đắm đắm nhìn ra ngoài, thấy Thích Phương ngồi xuống giang tay để đứa nhỏ vừa cười vừa nhảy xổ vào lòng.

Thích Phương hôn vào mặt đứa nhỏ luôn mấy cái, vừa cười vừa nựng:

– Không Tâm Thái! Người tự tìm đường đi chơi. Ngoan quá! Ngoan quá!

Địch Vân chỉ ngó thấy một bên mặt nàng, với bộ lông mày dài, khóe môi cong cong. Gương mặt phinh phính hơn mấy năm trước, có phần trắng trẻo và xinh đẹp hơn. Té ra lúc trước chàng đã chủ quan tưởng nàng nhớ mình mà tiều tụy.

Lòng chàng chưa xót nghĩ thầm:

– Mấy năm nay nàng thành một vị thiếu nữ nhưng ở Vạn gia không phải làm việc canh tác ngoài đồng ruộng, cũng không phải dãi gió dầm mưa, lại được dinh dưỡng nhiều hơn trước thành ra có vẻ nhàn hạ.

Lại nghe Thích Phương nói:

– Không Tâm Thái đừng chơi ở đây nữa, theo má má về phòng thôi.

Đứa nhỏ đáp:

– Ở đây thích lắm. Không Tâm Thái coi kiến bò.

Thích Phương nói:

– Không được. Bữa nay ngoài vườn có ông ba bị chín quai mười hai con mắt hay bắt trẻ con. Không Tâm Thái về phòng thôi.

Đứa nhỏ ngây thơ hỏi:

– Ông ba bị nào? Bắt con nít để làm gì?

Thích Phương đứng dậy dắt tay đứa nhỏ nói:

– Ở trong ngục hai tên tù phạm hung dữ trốn mất rồi. Chúng là những ông ba bị. Ba ba người đi bắt chúng, chúng lại vào đây bắt Không Tâm Thái. Không Tâm Thái nghe lời má má về phòng mà chơi. Má má cho Không Tâm Thái đồ chơi có phải hay hơn không?

Đứa nhỏ không chịu đáp:

– Hài nhi không thích chơi cái đó đâu. Không Tâm Thái giúp ba ba bắt ông ba bị.

Địch Vân nghe Thích Phương mồm năm miệng mười bảo mình là kẻ hung

dữ, là ông ba bị, trái tim chàng tưởng chừng chìm hẳn xuống.

Giữa lúc ấy, ngoài vườn rau vang lên những tiếng vó ngựa lộc cộc. Mấy người kỵ mã chạy qua.

Thích Phương rút trường kiếm ở sau lưng ra chạy vội đến cổng sau.

Đứa nhỏ nhoén miệng cười, coi giống hệt Thích Phương, nhưng nó lẫm lẫm đi về phía cửa phòng chứa củi.

Địch Vân đứng bên cửa sổ không dám nhúc nhích, chỉ sợ phát ra tiếng động nhẹ cũng đủ làm kinh động Thích Phương.

Tình trạng đã đến thế này, bất luận trường hợp nào, chàng cũng không muốn chạm trán cô sư muội đó nữa. Cái đó không phải chàng tự thẹn thân hình lam lũ, cũng không phải thương tiếc mối tình xưa nghĩa cũ, mà vì không kiềm chế nổi mối bi phần trong lòng.

Chàng tự hỏi:

Mình không làm điều gì tội bại, vô cớ phải chịu đựng những cảnh khổ sở thảm khốc nhất trên thế gian. Sao nàng lại cho mình là con người tội bại?

Chàng thấy đứa nhỏ đi gần tới cửa phòng mình, chỉ mong nó dừng vào.

Không hiểu nó nghĩ gì lại cứ xăm xăm bước tới.

Địch Vân dẩu mặt vào sau đồng rơm khẽ nói:

– Ra đi! Ra đi!

Đột nhiên đứa nhỏ nhìn thấy chàng đầu bù tóc rối, mặt mũi râu ria xồm xoàm coi gớm ghiếc. Nó sợ quá đứng ngẩn mặt ra, dương cặp mắt thao láo muốn khóc lên mà lại không dám.

Địch Vân biết là cơ sự sắp vỡ lở, vì đứa nhỏ này khóc lên là hành tung của chàng lập tức bị Thích Phương phát giác.

Chàng liền tiến ra một bước, tay trái bồng đứa nhỏ lên, tay phải bịt lấy miệng nó. Hành động của chàng chậm mất một chút. Đứa nhỏ đã “Oe” lên một tiếng. Có điều tiếng la đột nhiên dừng lại vì bị Địch Vân giữ lấy miệng nó.

Thích Phương tuy mắt nhìn ra bên ngoài vườn mà trong lòng vẫn nghĩ tới đứa nhỏ. Đột nhiên nàng nghe tiếng la của nó có điều khác lạ, liền quay đầu nhìn lại thì không thấy nó đâu nữa.

Tiếp theo nàng nghe trong phòng chứa củi có tiếng động liền bước lẹ tới

cửa phòng thì thấy một hán tử rậm râu, tóc rối, đầy mình máu me đã khô lại đang ôm đứa nhỏ, một tay lại bịt miệng nó.

Thích Phương chẳng còn hồn vía nào nữa. Nàng vung kiếm đâm vào mặt Địch Vân, miệng quát:

– Buông ngay đứa nhỏ xuống!

Địch Vân lòng như se lại, chán nản nghĩ thầm:

– Người giết ta thì giết quách đi!

Chàng thấy trường kiếm đâm tới cũng không né tránh.

Thích Phương ngăn người ra chỉ sợ tổn thương đến con gái, vội thu trường kiếm về. Nàng lại quát:

– Buông con ta ra!

Địch Vân thấy nàng chỉ kêu mình buông con xuống, tuyệt không nghĩ tới tình xưa, bất giác nổi giận. Chàng không buông đứa nhỏ, tay mặt rút một cành cây khô trong đồng củi để gạt lưỡi kiếm của Thích Phương và lùi lại một bước.

Thích Phương thấy hán tử hung dữ vẫn ôm chặt đứa nhỏ không chịu buông xuống, trong lòng lại càng kinh hãi. Nàng cảm thấy hai chân nhũn ra, liền hít một hơi chân khí phóng kiếm đâm tới vai bên hữu Địch Vân.

Địch Vân nghiêng mình tránh khỏi. Chàng dùng cành cây cầm bên tay phải làm kiếm phóng chênh chếch tới, rồi lại nhắm đâm vào sau lưng nàng.

Thích Phương kinh ngạc, la lên một tiếng:

– Ô hay!

Nàng thấy kiếm pháp rất quen thuộc. Chính là chiêu “Ca Ông Hám Thượng Lai” mà phụ thân nàng đã truyền thụ. Nàng không kịp suy nghĩ gì nữa, liền cúi đầu né tránh. Thanh trường kiếm trong tay nàng phóng ra hai chiêu “Hổ Thích Bôn Kinh Phong”, “Liên Sơn Nhược Bồ Đào”.

Gian phòng đã chật lại chứa đầy rơm củi. Chỗ trống chỉ đủ cho hai người xoay sở, thành ra việc chiết chiêu tỷ đấu rất vướng víu.

Địch Vân học nghệ với Thích Phương từ thuở nhỏ, chẳng ngày nào không chiết chiêu luyện kiếm, nên chiêu thức đã thuộc lòng. Bây giờ chàng thấy Thích Phương sử hai chiêu kiếm pháp này, tự nhiên theo những kiếm chiêu của sư phụ truyền thụ để hóa giải.

Chàng sử tới những chiêu “Lão Nê Chiêu Đại Thư, Mã Minh Minh Phong Tiểu Tiểu”. Thanh củi trong tay liền mở rộng đường, miệng chàng hú lên một tiếng dài, tay quét ngang ba chiêu.

Ngày trước sư huynh, sư muội luyện kiếm cứ đến chiêu này là Thích Phương không đỡ gạt được, nhưng hiện giờ chàng quét cành cây đến lần thứ ba, đột nhiên cổ tay tê chồn.

“Chát” một tiếng! Thanh củi rớt xuống đất.

Địch Vân giật mình kinh hãi, rồi chàng tỉnh ngộ ngay, miệng lẩm bẩm:

– Những ngón tay phải ta đã bị chặt đứt, dĩ nhiên suốt đời không sử kiếm được, thế mà ta quên mất.

Chàng ngừng đầu thấy Thích Phương tay cầm trường kiếm đưa tới trước ngực, mũi kiếm chỉ còn cách không đầy một tấc. Thân kiếm rung động không ngớt.

Nàng lộ vẻ kinh ngạc không biết thế nào mà kể:

Hai người ngơ ngác nhìn nhau, chẳng ai nói câu gì.

Hồi lâu Thích Phương mới ấp úng:

– Địch... huynh đấy ư?

Cổ họng nàng dường như bị nghẹt, nói không thành tiếng.

Địch Vân gật đầu, đưa đưa nhỏ ra trả lại Thích Phương.

Thích Phương liệng trường kiếm xuống, đón lấy đưa nhỏ, không biết nói sao.

Đưa nhỏ sợ quá muốn khóc, mà không khóc ra tiếng. Nó chúi đầu vào lòng mẹ, không dám ngó Địch Vân nữa.

Thích Phương nói:

– Tiểu muội... không biết là Địch huynh. Mấy năm nay..

Đột nhiên bên ngoài có tiếng đàn ông cất lên:

– Phương muội! Phương muội ở đâu vậy?

Tiếng hô mỗi lúc một gần. Họ đang tìm kiếm trong vườn rau.

Thích Phương đột nhiên biến sắc, khẽ bảo đưa nhỏ:

– Không Tâm Thái! Bá bá đây chẳng phải là ông ba bị. Người đừng nói gì với ba ba. Hiếu chưa?

Đưa nhỏ ngừng đầu lên ngó Địch Vân một cái khiếp sợ. Nó ọe một tiếng

rồi khóc òa lên.

Nam nhân ở bên ngoài nghe tiếng trẻ khóc liền chạy đến gọi:

– Không Tâm Thái! Đừng khóc! Đừng khóc! Ba ba đã tới đây!

Thích Phương ngó Địch Vân một lần nữa rồi trở gót ra ngoài, xoay tay khép cửa. Nàng bỗng con gái ra đón trượng phu.

Địch Vân đứng thộn mặt ra. Trong lòng nhộn lên trăm ngàn ý nghĩ, lại tựa hồ bên tai có những tiếng vang lên không ngớt:

– Ta chết đi là hơn! Ta chết đi là hơn!

Bỗng nghe có tiếng nam nhân cười hỏi:

– Không Tâm Thái làm sao mà khóc? Không Tâm Thái sợ gì vậy.

Địch Vân biết người này là Vạn Khuê, trượng phu của Thích Phương. Chàng muốn đến bên cửa sổ xem hăn gần đây hình thù thế nào, nhưng chân chàng tựa hồ đóng đinh xuống đất không di động được nửa bước.

Lại nghe Thích Phương cười đáp:

– Tiểu muội cùng Không Tâm Thái đang chơi ở cổng sau thấy hai con ngựa chạy qua. Người cười ngựa tay cầm binh khí, tướng mạo dữ tợn. Không Tâm Thái tưởng là kẻ hung ác đến bắt nó, nó sợ quá mới khóc òa lên.

Vạn Khuê cười nói:

– Đó là nhân viên ở phủ nha đuổi bắt tù phạm vượt ngục. Lại đây! Ba ba bỗng Không Tâm Thái. Ba ba đánh chết ông ba bị. Không Tâm Thái đừng sợ chi hết. Bao nhiêu ông ba bị bị ba ba đánh chết hết.

Địch Vân buốt ruột nghĩ thầm:

– Bản lãnh nói dối của nữ nhân thật là đáo để! Nàng đã nói vậy thì dù đứa nhỏ có nói ra đã trông thấy ông ba bị, trượng phu nàng cũng không nghi ngờ gì nữa.

Rồi chàng lẩm bẩm:

– Hừ! Sao ta lại dẫu cho nàng? Người cứ lại bắt ta đánh chết đi là xong.

Chàng bước tới bên cửa sổ trông ra ngoài, thấy Vạn Khuê ăn mặc hoa lệ, tay bỗng đứa nhỏ đang đi vào trong.

Thích Phương cũng dựa vào bên hăn sóng vai mà đi, thái độ rất thân nhiệt.

Sư muội Thích Phương lấy Vạn Khuê là một điều mà Địch Vân đã muôn ngàn lần nghĩ tới, nhưng bây giờ mới được mắt thấy.

Những kỳ vọng chàng mong mỏi là Thẩm Thành nói láo thì bây giờ sự thực hiện ra trước mắt, chàng không nhẫn nại được nữa, há miệng quát lên:

– Tạ..

Chàng cúi xuống lượm thanh trường kiếm của Thích Phương bỏ lại dưới đất, muốn xông ra liều mạng với Vạn Khuê. Chàng nghĩ tới sở dĩ mình bị tù ngục cùng bao nhiêu tình cảnh khổ sở đều do kẻ thù trước mắt hãm hại. Hẳn lại đoạt cả người yêu, nên lòng chàng lúc này không nghĩ gì nữa. Chỉ có một đường là giết được hẳn hay chết về tay hẳn.

Nhưng lúc chàng cúi xuống chợt ngó thấy thi thể của Đinh Diễm dấu trong đồng cỏ khô. Đinh Diễm hai mắt nhắm lại, vẻ mặt rất an tường. Chàng lại tự nhủ:

– Đinh đại ca lúc lâm tử đã ân cần dặn ta đem đi hợp táng với Lăng tiểu thư.

Bây giờ ta ra liều mạng với Vạn Khuê, tuy ta chết về tay hẳn cũng chẳng cần gì, nhưng không hoàn thành được tâm nguyện của đại ca.

Rồi chàng lại nghĩ:

– Ta yêu cầu sư muội, không chừng nàng có thể làm được...

Đoạn chàng lại tự mắng mình:

– Hừ hừ! Tên tiểu tử Địch Vân kia! Việc người người không tự đảm đương, đem giao cho người khác thế nào được? Người chết xuống suối vàng còn mặt mũi nào nhìn thấy Đinh đại ca nữa? Lòng dạ sư muội người đã thế thì khi nào còn làm việc lớn cho người?

Nghĩ tới đây, chàng đành kiềm chế lòng khích phần.

Nhưng tiếng la vừa rồi đã làm kinh động Vạn Khuê.

Bỗng nghe hẳn hỏi:

– Đường như trong phòng củi có người?

Thích Phương cười đáp:

– Vừa rồi tiểu muội thấy lão Vương vào đó xếp củi. Khuê ca! Tiểu muội đã nấu yến sào rồi, mau về ăn đi, Không Tâm Thái khóc hoài khóc hủy, cho nó về ngủ một giấc.

Vạn Khuê “Ồ” một tiếng rồi hỏi:

– Có phải lão Vương làm đầu bếp không?

Hắn bỗng con gái lên rồi hai vợ chồng sóng vai cất bước mỗi lúc một xa. Địch Vân trong lúc nhất thời đầu óc trống rỗng, không biết nghĩ gì.

Sau một lúc lâu, chàng giơ tay lên dấm vào đầu tự hỏi:

– Không thể ẩn lâu trong phòng củi này được. Nếu lão Vương mà tới thật để nấu cơm thì làm thế nào? Ta phải đem Đinh đại ca dấu kín một nơi rồi tự mình chuồn đi chỗ khác. Đến đêm hãy trở lại đưa di thể Đinh đại ca đi. Thôi đành thế vậy.

Nhưng chàng không còn dũng khí ra khỏi phòng củi. Chàng vừa khoa chân cất bước, trong lòng liền có thanh âm kéo chàng lại:

– Nhất định sư muội sẽ đến thăm ta. Ta mà bỏ đi thì vĩnh viễn không còn cơ hội gặp nàng nữa.

Sau chàng lại tự nhủ:

– Dù mình gặp nàng thì được ích gì? Nàng đã có chồng có con, một nhà đầm ấm vui vẻ, thì còn coi kẻ tù phạm sát nhân vượt ngục này ra làm sao? Ta gặp lại nàng há chẳng là tự rước lấy cái bực mình vào thân?

Sau chàng lại tự hỏi:

– Hỡi ơi? Ta ở trong ngục chờ đợi bấy nhiêu năm, ngày mong đêm nhớ, chỉ hy vọng được gặp nàng một lần. Bữa nay sao lại bỏ lỡ cơ hội? Chẳng lẽ ta còn kỳ vọng nào khác? Bất quá ta chỉ cần hỏi coi nàng có được tin tức gì về sư phụ lão nhân gia không? Ta cũng muốn hỏi nàng về chuyện thấy mới nói cũ. Ta vừa gặp tai họa sao nàng đã ruồng bỏ, không nghĩ gì đến ta nữa?

Chàng lại la thầm:

– Hỡi ơi! Hỏi những cái đó để làm gì? Nàng chẳng dối trá thì nói sự thực. Dối trá chẳng có gì đáng nghe, mà nói thực chỉ tổ làm cho ta thêm mối đau thương.

Sau một hồi suy đi nghĩ lại, chàng quyết ý lập tức ly khai, rồi lại không quyết định được.

Trước nay Địch Vân vốn là người sáng khoái, không chần chờ lưỡng lự bao giờ, nhưng bữa nay chàng đụng phải một vấn đề khó giải quyết thành ra không quyết đoán được. Ở lại chàng biết là không ổn. Bỏ đi lại càng luyến tiếc.

Bao nhiêu làn sóng tư tưởng đang cồn lên trong đầu óc, bỗng nghe trong

vườn rau có tiếng bước chân nhè nhẹ. Một người đang rón rén đi tới. Người đó đi mấy bước rồi dừng lại. Tiếp theo lại bước lại dừng. Hiển nhiên tâm thần cực kỳ hồi hộp, chỉ sợ có người phát giác.

Người đó đi tới mỗi lúc một gần.

Địch Vân trống ngực đánh thành thành tự hỏi:

– Sư muội đến kiếm ta chẳng? Nàng định nói gì với ta? Phải chăng nàng cầu ta khoan thứ, hay còn có chút tình nghĩa cũ với ta?

Rồi chàng lẩm bẩm:

– Sư muội đến đây ta còn điều chi đáng nói với nàng? Hỡi ơi! Xong rồi!

Xong rồi! Nàng ở vào hoàn cảnh phu thê hòa hợp, mẫu nữ từ ái. Ta vĩnh viễn không muốn gặp nàng nữa.

Đột nhiên đầy lòng cừu hận biến thành nguội lạnh, chàng tự nhủ:

– Ta vốn là đứa nhỏ cùng nghèo ở nơi thôn dã. Dù không phải chịu trường oan khuất này, sư muội cùng ta thành đôi vợ chồng, dĩ nhiên là một điều khoái lạc cho ta, nhưng nàng phải chịu cực khổ nhọc nhằn, chứ chẳng được lợi gì. Ta định báo thù là giết Vạn Khuê hay sao? Nếu vậy sư muội sẽ biến thành quả phụ, chẳng lẽ trở về lấy ta? Ta đã thành cừu nhân giết chồng nàng thì nàng còn nghĩ gì đến ta nữa? Trước kia ta đã không bằng Vạn Khuê, bây giờ lại càng khác nhau một trời một vực. Mỗi oan cừu này từ đây kể như là xóa bỏ để vợ chồng mẹ con nàng được hưởng những ngày khoái lạc.

Chàng nghĩ tới đây, nhất quyết không muốn nói gì với Thích Phương.

Địch Vân cúi xuống ôm thi thể Đinh Diễm trong lồng ngực ra bỗng nghe đánh “Bình” một tiếng. Cửa phòng củi bị người đá bật tung.

Địch Vân giật mình kinh hãi quay đầu nhìn lại thấy một hán tử cao gầy tay cầm trường kiếm đứng ở trước cửa. Chính là Vạn Khuê.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 17

Vừa Thoát Hiểm Lại Gặp Ác Tăng

Địch Vân khẽ la một tiếng:

– Úi chao!

Chàng không kịp nghĩ gì nữa cúi xuống lượm thanh kiếm của Thích Phương bỏ lại.

Vạn Khuê mặt đầy sát khí. Hắn đã biết tin Địch Vân vượt ngục và suốt ngày trong lòng hồi hộp. Bây giờ hắn thấy chàng cầm thanh trường kiếm của Thích Phương thì trong lòng vừa ghen tức vừa phẫn nộ, cất tiếng lạnh lùng hỏi:

– Hay lắm! Các người tương hội trong phòng củi này. Thị còn đưa binh khí cho người để toan mưu sát thân phụ phải không? Ta e rằng không phải chuyện dễ dàng.

Địch Vân đầu óc hỗn loạn, tai nghe mà chẳng hiểu Vạn Khuê nói những gì. Chàng tự hỏi:

– Sao hắn lại tới đây? Vì lẽ gì hắn biết ta ở trong này? Dĩ nhiên sư muội đã bảo hắn để hắn đến bắt ta đem đi lãnh thưởng. Nàng vô tình nghĩa đến thế ư?

Vạn Khuê thấy Địch Vân không đáp, liền cho là chàng khiếp sợ, liền phóng kiếm đâm tới trước ngực chàng.

Địch Vân vùng kiếm lên gạt, tự nhiên phóng ra kiếm chiêu mà ngày trước lão cái đã truyền thụ cho. Thanh trường kiếm chuyển chênh chếch đi rồi lao về phía cổ họng Vạn Khuê.

Chiêu thức này cực kỳ quái dị. Năm trước Vạn Khuê đã không đỡ gạt được. Sự việc xảy ra cách đây năm năm, tuy võ công của Vạn Khuê đã tiến được một bước dài, nhưng ngày nay vẫn không chống nổi.

Trường kiếm của Địch Vân xoay chuyển, mũi kiếm chỉ đúng chỗ yếu huyệt của Vạn Khuê.

Vạn Khuê kinh hãi không biết chuyển động trường kiếm trong tay thế nào cho được. Hắn thu kiếm về để phá giải thì đã không kịp nữa. Chiêu kiếm

công địch trở thành lạc hậu. Vạn Khuê chỉ ngần ngừ một chút mà tánh mạng đã hoàn toàn đưa vào tay đối phương. Trong lòng hấn phần nộ đến cực điểm mà không dám nhúc nhích.

Vạn Khuê thấy Địch Vân mặt đầy râu ria, mỗi phần nộ dần dần biến thành khủng khiếp. Hấn nghĩ tới hành vi gian trá của mình khiến chàng bị giam hãm vào ngục tối, rồi lại đoạt Thích Phương để lấy làm vợ. Không ngờ đến nay Thích Phương còn lừa gạt hấn.

Nguyên Vạn Khuê tâm cơ linh mẫn đã ngó thấy huyết tích trong phòng củi, vẽ mặt Thích Phương cùng đứa nhỏ lại ra chiều khác lạ khiến hấn cảnh giác liền.

Kiểm pháp của Địch Vân thật cổ quái, chỉ một chiêu đã đắc thủ, kiếm chế ngay được Vạn Khuê mặc dầu hấn đã đề phòng.

Vạn Khuê tái mặt tự hỏi:

– Chẳng lẽ ta lại chết về tay gã?

Địch Vân dừng kiếm lại không phóng thêm về phía trước, miệng lẩm bẩm:

– Ta có nên giết hấn không?

Vạn Khuê trong lúc nguy cấp bỗng thấy khoe mắt đối phương lộ vẻ ngần ngừ mà tay kiếm lại hơi run. Hấn chợt động tâm cơ, liền lớn tiếng hô:

– Thích Phương! Nàng lại đây mà coi!

Địch Vân nghe hấn hô hoán danh tự Thích Phương, trong lòng kinh ngạc, bất giác ngảnh đầu nhìn ra.

Không ngờ Vạn Khuê dùng kế trá ngụy, thừa cơ chàng quay đầu ra, lập tức vung trường kiếm lên gạt mạnh một cái.

Những ngón tay phải của Địch Vân đã bị chặt đứt, cầm kiếm không vững, lại bị gạt bất thành linh. Thanh trường kiếm tuột tay bay ra rớt xuống ngoài cửa sổ.

Vạn Khuê đánh một chiêu đắc thắng, khi nào còn chịu nổi tay. Hấn lại phóng kiếm đâm tới.

Địch Vân né tránh hai lần, ẩn vào sau đồng củi. Tiện tay chàng rút một cành cây để thay kiếm, gắng sức đánh lại.

Vạn Khuê vung kiếm chém chan chát hai tiếng khiến cành cây của Địch Vân bị gãy một khúc.

Địch Vân liền liệng mạnh khúc cây gãy về phía đối phương, chờ hăn nhảy lên né tránh, chàng lại thừa cơ rút một cành tùng khác để tấn công.

Vạn Khuê thấy Địch Vân mất khí giới rồi, cho là mình đã nắm chắc phần thắng. Dù đối phương lấy cây làm kiếm đâm trúng hăn mấy nhát cũng chẳng có chi đáng ngại.

Hăn định thần lại, triển khai kiếm pháp từ từ tấn công. Phương pháp này quả nhiên phát sinh hiệu lực.

Bỗng nghe Địch Vân gầm lên một tiếng phẫn nộ. Cổ tay mặt chàng trúng kiếm, máu tươi chảy ra như suối, thành ra bất lực, đành phải bỏ cành cây xuống.

Vạn Khuê lại phóng kiếm đâm vào đùi chàng rồi vùng chân đá chàng té nhào.

Địch Vân gắng gượng đứng lên liền bị Vạn Khuê đá vào xương lưng quyền khiến chàng ngất xỉu.

Vạn Khuê quát hỏi:

– Người giả chết chẳng?

Hăn lại vùng kiếm chém vào vai bên hữu Địch Vân, vẫn thấy chàng không nhúc nhích mới biết chàng đã ngất đi rồi.

Hăn tự nhủ:

– Lăng Tri phủ hứa thưởng năm ngàn vạn lạng cho ai bắt được hai tên tù phạm vượt ngục, dĩ nhiên mình bắt sống được hay hơn. Vả lại lần này gã bị bắt đưa lên quan cũng khó lòng sống sót, hà tất ta phải giết gã?

Hăn đảo mắt nhìn quanh bỗng ngó thấy trong đồng củi có ống chân thò ra, không khỏi giật mình kinh hãi, miệng lẩm bẩm:

– Trong này còn có một người.

Hăn không hiểu Đinh Diển còn sống hay đã chết rồi, vùng kiếm lên chém xuống chân tử thi.

Địch Vân tuy bị đá ngất đi, nhưng bên tai dường như có tiếng la:

– Ta không thể chết được! Ta không thể chết được! Ta đã hứa lời với Đinh đại ca, là đưa di thể của y hợp táng với Lăng tiểu thư.

Chẳng biết có phải vì ý niệm cường liệt này mà chàng hồi tỉnh mau lẹ hay không? Chàng mê man tự nghĩ:

– Đêm hôm ấy, ta cũng bị hấn đánh ngã và bị đá rất nặng vào đầu.

Chàng từ từ hé mắt ra thấy Vạn Khuê đang vung kiếm lên chém xuống thi hài Đinh Diễm.

Ban đầu chàng chưa tỉnh hẳn, không hiểu Vạn Khuê có dụng ý gì, nhưng kể đó chàng thấy hấn kéo xác Đinh Diễm từ trong đồng rơm củi ra ngoài, bất giác chàng lớn tiếng hô:

– Đinh đại ca!

Đột nhiên tinh lực toàn thân đầy rẫy, Địch Vân nhảy vọt lên xô tới sau lưng Vạn Khuê, cánh tay mặt chàng đè lên cổ họng hấn.

Vạn Khuê giật mình xoay tay phóng kiếm đâm ngược lại.

Không ngờ Địch Vân mặc Ô Tầm Giáp, nhát kiếm tuy đâm trúng bụng chàng, nhưng mũi kiếm bị ngăn chặn không xuyên vào được. Một mặt tay Địch Vân mỗi lúc xiết chặt.

Địch Vân thấy Vạn Khuê làm thương tổn đến thi thể của Đinh Diễm, chàng tức giận như người phát điên, liền quyết định:

– Thằng cha này đã hãm hại ta, đoạt người yêu của ta. Mối thù này còn có thể bỏ qua, nhưng hấn tàn hại di thể của đại ca thì không thể dung tha được. Trong lúc nhất thời, chàng không còn ý niệm nào khác là muốn đè chết Vạn Khuê tức khắc.

Nhưng chàng đã mấy lần bị thương, máu chảy không ngớt, lại cảm thấy thấy Vạn Khuê cựa cạy mỗi lúc một yếu ớt mà sức đề kháng của chàng cũng dần dần tiêu tan. Lực lượng ở cánh tay chàng cũng suy giảm rất mau. Chàng không ngớt tự nhủ:

– Ta chỉ chống đỡ được một lúc nữa và có thể đè chết hấn.

Sau mắt chàng nảy đom đóm, đầu óc rối loạn, rồi không biết gì nữa.

Địch Vân tuy ngất đi nhưng cánh tay đè lên cổ địch nhân vẫn không rời ra.

Vạn Khuê bị nghẹt thở. Lúc Địch Vân ngất đi, hấn cũng không biết gì nữa.

Cặp oan gia này nằm thẳng căng trên đồng cỏ dường như đã chết cả rồi, nhưng trước ngực vẫn nhô lên hóp xuống, mũi miệng còn hơi thở.

Chẳng hiểu trong cõi mê mang có sắp đặt gì không? Giả tỷ Địch Vân hồi tỉnh trước thì chàng chỉ việc lượm kiếm lên chém một nhát là giết chết Vạn Khuê được ngay. Bằng Vạn Khuê tỉnh trước hấn cũng phớt bỏ ý niệm bắt

sống Định Vân vì đó là hành động thật nguy hiểm, tất hẳn cũng vung kiếm chém đầu chàng. Trên đầu không có Ô tằm giáp bảo vệ, dĩ nhiên chàng phải chết ngay lập tức.

Trên cõi đời này xảy ra những việc trái lẽ là thường. Chưa chắc hảo nhân đã gặp vận hên mà kẻ tồi bại phải chịu vận xúi. Ngược lại chưa chắc kẻ tồi bại bao giờ cũng gặp vận hên mà hảo nhân thường gặp số phận hẩm hiu. Con người ai cũng chết. Kẻ chết sau không nhất định là số phận tốt đẹp.

Đối với người sống là Thích Phương cùng con gái nàng thì cái chết trước của Định Vân và của Vạn Khuê đưa đến hậu quả thật khác nhau xa. Giả tỷ lúc này nàng ở đây thì nàng sẽ cứu ai tỉnh lại trước?

o o o Giữa lúc hai người ngất đi trong phòng củi, đột nhiên có tiếng bước chân từ từ đi tới.

Định Vân bỗng nghe có tiếng nước chảy róc rách. Trên mặt chàng có những giọt rất lạnh lẽo đập vào làm cho ngâm ngấm đau.

Tiếp theo chàng cảm thấy người mình giá lạnh mà không còn một chút khí lực.

Đầu óc vừa có tri giác, lập tức chàng vận kinh vào cánh tay mặt la lên:

– Ta đề chết người! Ta đề chết người!

Nhưng dưới cánh tay chàng chẳng có vật gì.

Tiếp theo chàng phát giác ra người mình không ngớt lay động. Chàng hoảng hốt mở bừng mắt ra thì chỉ thấy tối mò, những giọt nước trong như hạt châu đập xuống mặt mũi tay chân. Té ra trời đang mưa lớn.

Người chàng vẫn dao động không ngớt. Ngực chàng cồn cào chỉ muốn nôn ra.

Đột nhiên bên người chàng một con thuyền lướt qua, có gương buồm hắt hoi. Hiển là con thuyền không còn nghi ngờ gì nữa.

Chàng rất lấy làm kỳ tự hỏi:

– Quái lạ! Sao lại có thuyền đi bên mình ta được?

Chàng muốn ngồi dậy để coi cứu cánh, nhưng toàn thân mềm nhũn, dù cử động một ngón tay cũng không được. Chàng vẫn nằm ngửa nhìn lên thấy mây đen chạy ào ào. Đúng là chàng không còn ở phòng củi nữa rồi.

Trong đầu óc đột nhiên chuyển qua một ý nghĩ, chàng tự hỏi:

– Đinh đại ca đâu rồi?

Vừa nhớ tới Đinh Diễm, lập tức trong người lại phát sinh khí lực. Chàng chống tay xuống gối nhòm dậy mà người vẫn lão đảo.

Nguyên chàng đang ở trong con thuyền nhỏ trên sông. Nước sông Đại Giang cuồn cuộn chảy xuôi.

Lúc này đang đêm, bầu trời mây kéo đen nghịt lại đổ mưa rào.

Địch Vân ngó qua hai bên bờ thì chỉ một màu tối đen, chẳng nhìn rõ chi hết.

Trong lòng nóng nảy, Địch Vân lớn tiếng gọi:

– Đinh đại ca! Đinh đại ca!

Chàng đã biết Đinh Diễm chết rồi, nhưng không thể để mất thi thể y được.

Đột nhiên chân trái chàng đụng phải một vật mềm nhũn, chàng cúi xuống nhìn, bất giác vừa kinh ngạc vừa vui mừng, lại gọi:

– Đinh đại ca! Đại ca đây rồi.

Chàng giang hai tay ôm lấy. Nguyên thi thể Đinh Diễm cũng ở trong thuyền bên cạnh chân chàng.

Địch Vân hơi thở hồng hộc, hết cả khí lực. Chàng không còn sức để mà suy tưởng nữa. Chàng cảm thấy cổ họng khô ráo liền há miệng cho những giọt mưa trên không rót vào, làm ướt môi miệng và đầu lưỡi. Thế rồi chàng mê man như tỉnh như mê. Hai tay vẫn ôm thi thể Đinh Diễm.

Trời gần sáng rõ mà trận mưa lớn vẫn chưa ngớt.

Dưới ánh thần quang mờ mờ, Địch Vân đột nhiên ngó thấy đuôi mình quấn một tấm băng lớn. Chàng định thần nhìn lại, phát giác tấm bản này buộc vết thương.

Tiếp theo chàng còn phát giác ở cánh tay và bả vai hai chỗ bị thương cũng đều được băng bó. Mũi chàng thấp thoáng ngửi thấy mùi thuốc dầu.

Suốt một đêm mưa gió, băng vải đã ướt hết, nhưng vết thương không còn chảy máu.

Chàng tự hỏi:

– Ai đã buộc những vết thương cho ta? Nếu những vết thương không băng lại thì chẳng cần người hạ sát, chỉ chảy hết máu cũng đủ khiến cho ta uống mạng rồi.

Chàng chợt nhớ tới cảnh thê lương tịch mịch, bất giác lẩm bẩm:

– Trên cõi đời này còn ai quan tâm đến ta và giúp đỡ ta nữa? Đinh đại ca thì đã chết rồi, còn ai mong ta sống mà phí công buộc vết thương cho ta?

Chàng nhìn kỹ lại mấy chỗ băng bó đều quấn một cách cầu thả không tề chỉnh chút nào, tựa hồ lúc người này động thủ trong lòng rất hoang mang hồi hộp, nhưng băng không phải là thứ vải khô cứng mà lại là thứ đoạn thượng hảo. Mép băng đoạn có thêu hoa tỉ mỉ. Coi lại vết xé thì hiển nhiên thứ đoạn này ở vạt áo đàn bà xé ra.

Địch Vân tự hỏi:

– Phải chăng đây là hành động của sư muội?

Trái tim chàng lại đập mạnh, lồng ngực chàng nóng ran. Khóe miệng chàng lộ ra một nụ cười giễu cợt. Chàng lẩm bẩm:

– Nàng đã đi kêu trượng phu đến giết ta thì khi nào còn buộc vết thương cho ta? Nếu chẳng phải nàng báo tin thì ta đang ẩn ở phòng củi, Vạn Khuê sao lại biết được?

Nhưng hiển nhiên hiện chàng đang ở trong con thuyền nhỏ mà thuyền đang lênh bênh trôi ở giữa sông. Chàng không hiểu nơi đây đã cách thành Giang Lăng bao xa rồi? Dù sao chàng đã tạm thời thoát khỏi cảnh hiểm nghèo, không bị Lăng Tri phủ sai người truy nã tới nơi ngay được.

Chàng bâng khuâng tự hỏi:

– Ai đã buộc vết thương cho ta và đặt ta xuống thuyền nhỏ này? Sao lại có cả Đinh đại ca cùng một chỗ?

Chàng chẳng quan tâm gì đến sự sống chết của mình, nhưng thấy thi thể của Đinh Điển ở bên là trong lòng được an ủi rất nhiều khiến chàng xiết bao cảm kích!

Địch Vân suy nghĩ đến điên đầu mà không tìm ra manh mối.

Chàng hết sức nhớ lại sự việc đã phát sinh hôm trước. Chàng nhớ là Vạn Khuê vung kiếm chém Đinh Điển, rồi chàng hết sức đề cổ họng hấn. Sau đó xảy ra những gì chàng không biết nữa. Đầu óc chàng trống rỗng.

Địch Vân quay đầu một cái, bỗng trán đụng vào một vật rắn, thì đây là cái bọc nhỏ. Chàng mừng thầm trong bụng hy vọng có thể tìm ra manh mối ở trong cái bọc này.

Hai tay run run mở bọc ra coi thì thấy trong có năm, sáu đỉnh bạc vụn và bốn món trang sức của đàn bà:

một bông hoa ngọc, một chiếc xuyên vàng, một cái kiềng vàng và một cái nhẫn ngọc thạch. Ngoài ra còn có cái khóa vàng đeo cổ trẻ nít. Sợi dây đeo khóa đã bị rút đứt. Hiển nhiên lúc lâm sự vội vàng giựt ở trên cổ đứa nhỏ chứ không phải tháo ra, tựa hồ như của kẻ cướp đường.

Trên khóa vàng khắc bốn chữ “Đức dung song mậu”.

Địch Vân ít đọc sách, tuy chàng biết bốn chữ này nhưng không hiểu ý tứ ra sao miệng lẩm bẩm:

– Đây chắc là danh tự của đứa nhỏ.

Địch Vân coi những thứ trang sức này rồi, đầu óc chàng lại càng hồ đồ hơn khi chưa mở bọc.

Chàng tự nhủ:

– Tiền bạc cùng đồ trang sức dĩ nhiên là người cứu ta đã tặng cho để lúc lên bờ có tiền ăn uống. Nhưng ai là người đã cứu cấp ta? Những thứ trang sức này không phải của sư muội, vì ta chưa từng thấy nàng đeo trong người bao giờ.

Nước sông chảy cuồn cuộn đưa con thuyền nhỏ xuôi dòng. Suốt ngày hôm ấy, trong đầu óc Địch Vân lúc nào cũng nhộn lên hai câu hỏi:

– Ai đã bọc vết thương cho ta? Ai đã cho tiền bạc và đồ trang sức này?

Hạ lưu sông Trường Giang đi tới Kinh Châu rồi uốn khúc quanh co giữa vùng Tương Ngạc, nước chảy chậm lại. Con thuyền nhỏ từ từ trôi trên mặt sông.

Hai bên bờ thỉnh thoảng lại hiện ra một thị trấn hay một thôn xóm.

Từ trên thượng lưu lác đác có những thuyền buồm đi tới rồi vượt qua. Từ vùng hạ lưu, những thuyền ngược dòng phải do những thuyền phu còng lưng kéo dây mới đi lên được.

Những thuyền bè qua lại thấy Địch Vân đầu tóc bù xù, mặt mũi lem luốc đầy vết máu đều lộ vẻ kinh ngạc, hay ngó chàng bằng cặp mắt hiếu kỳ.

Trời đã xế chiều, Địch Vân phục hồi được chút khí lực liền cảm thấy đói bụng cơ hồ không chịu nổi. Chàng ngồi dậy cầm một tấm ván thuyền bơi vào bờ phía bắc, định lên bờ tìm một phạn điểm mua cơm ăn. Nhưng nơi

đây là một giải đất hoang lương, chẳng có cửa nhà chi hết.

Con thuyền nhỏ xuôi giòng chuyển qua một khúc quanh, bỗng thấy dưới bóng liễu buộc ba con thuyền đánh cá. Trong thuyền khói bốc lên nghi ngút.

Địch Vân chèo thuyền nhỏ đến gần thuyền đánh cá, đã nghe cá rán trong chảo đang lái thuyền vang lên những tiếng lèo xèo. Mùi thơm ngào ngạt theo gió đưa tới.

Địch Vân ngửi thấy mùi cá, bụng lại càng đói.

Chàng bơi thuyền gần lại nhìn lão ngư ông hỏi:

– Đả ngư lão bá! Lão bá cho tiểu tử mua một con để làm bữa được chăng?

Lão chài thấy chàng tướng mạo rất khùng khiếp, trong lòng sợ hãi, không muốn bán, nhưng không dám cự tuyệt, liền đáp:

– Được được!

Lão đặt một con cá chiên rất thơm tho vào đĩa đưa sang thuyền chàng.

Địch Vân nói:

– Lão bá có cơm trắng cũng xin cho tiểu tử mua một bát.

Lão chài lại đáp:

– Dạ dạ!

Lão đem cơm hãm vào cái bát lớn đưa cho chàng.

Những người đánh cá trên sông sinh hoạt rất khổ sở. Họ thường ăn cơm hãm hoặc pha lẫn với ngô khoai.

Địch Vân xuất thân ở nơi nghèo khổ rồi khi bị giam trong ngục, ăn uống càng tệ hại hơn. Lúc này chàng đói bụng ăn một lúc hết sạch bát cơm lớn.

Chàng toan hỏi mua nữa thì đột nhiên trên bờ có tiếng người ầm ớ cất lên:

– Nhà chài! Có cá lớn bắt mấy con đem lên đây!

Địch Vân ngẩng đầu nhìn thấy một nhà sư vừa gầy vừa cao cặp mắt rất lớn lấp loáng thần quang. Bỗng chàng giật nảy mình vì đã nhận ra đó là một trong năm nhà sư vào trong ngục gây chuyện với Đinh Điển ngày trước.

Chàng nghĩ kỹ lại nhớ rõ Đinh Điển đã nói tên lão là Bảo Tượng. Đêm hôm ấy Đinh Điển dùng kỳ công trong Thần chiếu kinh đánh chết hai người, còn ba người nhân cơ hội rối loạn trốn đi. Bảo Tượng là một trong ba người này.

Địch Vân nhận ra lão rồi, không dám nhìn thêm lần nào nữa. Chàng nhớ Đinh Điền đã nói vị hòa thượng này võ công rất cao thâm, lại dặn chàng sau có gặp họ phải coi chừng. Chàng biết Bảo Tượng mà phát giác ra thì thể Đinh Điền tất lão sẽ đối phó với chàng.

Địch Vân hai tay bưng bát cơm, tuy chàng không phải hạng nhất gan, nhưng cũng không nén được trống ngực đánh hơn trống làng, chân tay run rẩy, mặt dầu chàng tự nhủ:

– Đứng phát run! Đứng phát run! Nếu để lộ hình tích là nát bét.

Nhưng chàng càng ráng trấn tĩnh chàng không kiềm chế được mối lo âu.

Bỗng nghe lão chài đáp:

– Bữa nay đánh được ít cá bán hết cả rồi, không còn con nào.

Bảo Tượng tức giận quát:

– Sao lại không còn cá? Ta đói ngấu rồi, mau đưa đây mấy con. Không có cá lớn thì cá nhỏ cũng được.

Lão chài đáp:

– Không còn thiệt. Lão hủ có cá mà hòa thượng có tiền sao lại không bán?

Lão nói rồi cầm giỏ dốc lên. Trong giỏ quả nhiên không còn cá.

Bảo Tượng bụng đói meo thấy bên Địch Vân để con cá lớn chiên chín rồi, lại đang ăn một con nữa, liền hô:

– Anh chàng kia! Chỗ người có cá không?

Địch Vân trong lòng bối rối. Chàng thấy lão hỏi mình thì cho là lão đã nhận ra chân tướng, không dám lên tiếng. Chàng cầm tấm ván tỳ vào càn liêu bờ sông đẩy mạnh một cái. Con thuyền nhỏ liền vọt ra giữa lòng sông.

Bảo Tượng tức giận quát:

– Tặc hán tử! Ta hỏi người có cá không sao người lại trốn chạy? Phải chăng người có tật giật mình?

Địch Vân chẳng có tội gì, nhưng giật mình thì có thật. Chàng nghe lão ngoác miệng ra thóa mạ lại càng khiếp sợ, liền bơi thuyền chạy lẹ ra giữa sông.

Bảo Tượng lượm một hòn đá hết sức liệng xuống đánh vù một tiếng.

Địch Vân tuy mất nội lực nhưng võ công hãy còn. Chàng thấy hòn đá bay tới rất mau sắp đánh trúng người, vội nằm rạp xuống.

Tiếng gió rít lên khủng khiếp. Hòn đá lướt qua đầu chàng rớt tõm xuống sông. Nước bắn lên tung tóe rất cao, tỏ ra thủ lực của lão rất ghê gớm!

Bảo Tượng thấy chàng tránh khỏi viên đá bằng thân pháp rất linh lợi, hiển nhiên là con nhà luyện võ, chứ chẳng phải hạng thuyền phu đánh cá thông thường, càng sinh lòng nghi hoặc, liền lớn tiếng quát:

– Con mẹ nó! Mau bơi trở lại, không thì ta lấy cái mạng chó má của người.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 18

Trong Cổ Miếu Oan Gia Chạm Trán

Khi nào Địch Vân còn dây lờ với lão, chỉ ra sức bơi thuyền. Bảo Tượng lại cúi xuống lượm một viên đá liệng ra. Tiếp theo tay trái cũng liệng thêm viên nữa.

Địch Vân tay bơi thuyền mắt vẫn chú ý những viên đá liệng tới.

Viên trước chàng né tránh khỏi. Viên sau liệng tới thấp quá, chàng phải nằm xuống sập thuyền. Giữa lúc ấy một chàng ngó thấy một vật đen sì bay nhanh tới.

Làn gió mạnh quạt vào mũi rạt rướt qua chỉ cách chàng hơn một tấc.

Chàng vừa ngồi nhóm dậy, viên đá thứ ba đã bay tới.

Chát một tiếng vang lên! Viên đá đập trúng vào đầu thuyền. Gỗ vụn bay lên tứ tung. Đầu thuyền bị thủng một miếng.

Bảo Tượng thấy thân thủ Địch Vân né tránh rất linh lợi. Con thuyền nhỏ theo dòng nước xuôi trôi đi mỗi lúc một xa. Lão tự nhủ:

– Người ta thường nói “Muốn bắn người hãy diệt ngựa trước”.

Lão liền lượm hai hòn đá liệng ra veo véo đều nhằm vào con thuyền nhỏ.

Nếu lão liệng trúng thì con thuyền nhỏ bé kia lập tức bị thủng cho nước ồ vào và chìm ngay lập tức. Nhưng lúc này thuyền cách bờ khá xa, lão liệng liền mấy viên đá tuy trúng mạn thuyền nhưng chỉ thủng ván ở cạnh mà thôi.

Bảo Tượng thấy không còn cách nào bắt được Địch Vân, trong lòng tức giận như người phát điên. Lão nhìn thấy ngọn nhó sông thối mái tóc và râu ria Địch Vân bay phất phơ chợt nhớ ra chàng là tên tù vượt ngục.

Vụ Đinh Điển vượt ngục ở Kinh Châu đã đồn đại xa gần trên chốn giang hồ.

Bảo Tượng nghĩ bụng:

– Không chừng ta có thể dò la hành tung Đinh Điển ở tên tù này.

Lão nghĩ tới đây lòng tham nổi lên, liền gọi:

– Thuyền chài! Thuyền chài! Mau chèo thuyền lại đây cho ta rượt gã!

Không ngờ ba chiếc thuyền chài đậu ở dưới bóng liễu thấy lão liệng đá

đánh người, cử chỉ hung ác, đã ngấm ngấm cởi dây cho thuyền xuôi giòng. Bảo Tượng hô luôn mấy lần chẳng có thuyền nào trở lại. Lão tức quá lượm đá liệng xuống vèo vèo.

Chát một tiếng! Một viên đá trúng vào đầu một ngư nhân làm cho y vỡ óc rớt xuống nước.

Bọn ngư phủ chẳng còn hồn vía nào nữa, càn bơi thuyền chạy thật lẹ.

Bảo Tượng chạy dọc bờ sông đuổi theo. Lão chạy bộ lẹ hơn con thuyền nhỏ của Địch Vân nhiều.

Lão rượt trên bờ phía bắc sông Trường Giang. Địch Vân không ngớt bơi thuyền lái vào bờ phía nam.

Bảo Tượng tuy chạy lên trước Địch Vân rồi, nhưng con thuyền nhỏ vẫn cách lão mỗi lúc một xa.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Nếu lão gặp con thuyền nào ở bờ sông mà bức bách nhà đồ chớ lão rượt theo thì ta khó lòng thoát khỏi độc thủ của lão.

Trong lúc hoang mang, chàng lại khẩn khứa:

– Đinh đại ca! Đinh đại ca! Đại ca sống khôn chết thiêng đừng để tên ác hòa thượng kia gặp được thuyền để rượt theo.

Trên mặt sông Trường Giang, thuyền bè xuôi ngược rất nhiều, may ở chỗ cách bờ phía bắc mấy dặm đều không có thuyền đậu.

Địch Vân vận hết sức bình sinh bơi thuyền vào bờ phía nam.

Mặt sông khúc này tuy không rộng lắm, nhưng nhiều cây to rườm rà, Bảo Tượng không nhìn thấy nữa.

Địch Vân áp thuyền vào bờ, chuồn cái gói nhỏ vào bọc, ôm thi thể Đinh Điển lên bộ.

Đột nhiên chàng nhớ tới điều gì liền quay trở lại đẩy mạnh con thuyền ra ngoài. Chàng mong Bảo Tượng xa xa còn nhìn thấy thuyền lững lờ trôi và hăn cho là chàng vẫn còn ở trong thuyền cứ tiếp tục đuổi theo.

Chàng vội quá chẳng cần lựa đường cứ chạy thẳng về phía nam, mong cho dời khỏi bờ sông càng xa càng tốt.

Địch Vân chạy chừng hơn một dặm, bất giác la thầm:

– Khổ rồi! Khổ rồi!

Một giòng nước trắng xóa hiện ra trước mắt. Chính là sông Đại Giang.

Nguyên con sông này tới đây uốn khúc chạy về phía nam.

Địch Vân vội trở gót, thấy mé hữu có một tòa phá miếu bé nhỏ liền ôm thi thể Đinh Diễm chạy tới.

Chàng toan đẩy cửa bước vào thì đột nhiên đầu gối nhún ra phải ngồi phệt xuống, không đứng dậy được nữa.

Nguyên chàng bị thương máu ra nhiều quá đã bị hư nhược, lại cố gắng chèo thuyền rồi ôm xác chết chạy bổ nhào bổ nhào, nên đã sức cùng lực kiệt. Chàng mệt nhoài không chống nổi nữa.

Địch Vân gắng gượng hai, ba lần cũng không ngồi ngay lên được, đành nằm ghé xuống thêm mà thở hồng hộc.

Chàng thấy chiều trời dần dần tối lại mới hơi yên dạ, nghĩ thầm:

– Chỉ mong trời chóng tối thì lão ác tăng Bảo Tượng không thể kiếm thấy ta được.

Hiện giờ tuy Đinh Diễm chết đã lâu rồi, nhưng trong lòng Địch Vân vẫn coi y là người bạn rất thân thiết.

Chàng nằm ở ngoài cửa miếu chừng quá nửa giờ, khí lực dần dần hồi tỉnh.

Chàng lồm cồm bò dậy ôm thi thể Đinh Diễm lên, đẩy cửa bước vào.

Đây là một ngôi miếu thờ thổ địa, thần tượng bằng đất vừa nhỏ vừa lùn, hình mạo rất buồn cười.

Địch Vân sau nhiều lần bị khốn đốn, ngó thấy những thần tượng nhỏ bé, bỗng sinh lòng kính úy. Chàng khép nép quỳ xuống dập đầu trước thần tượng, cảm thấy an ủi thêm được mấy phần.

Chàng ngồi trước tượng tòa ôm đầu giương mắt lên ngơ ngác nhìn Đinh Diễm. Lúc này chàng chẳng khác con chim phải tên sợ cả cây cong, trong lòng rất đổi bồn chồn.

Trời mỗi lúc một tối đen, chàng dần dần yên tâm trở lại.

Địch Vân nằm bên thi thể Đinh Diễm cũng như cảnh tượng ở trong phòng lao nhỏ hẹp mấy năm trước.

Chưa đến nửa đêm, trời lại đổ mưa lúc ào ào, lúc rả rích, tùy theo trận to hay trận nhỏ.

Địch Vân cảm thấy trong mình giá lạnh liền co người lại tựa vào bên Đinh

Điễn. Đột nhiên chàng sờ vào làn da lạnh ngắt của xác chết liền nhớ tới đại ca chết rồi, không còn nói năng gì nữa, nỗi bi khổ trong lòng nổi lên dào dạt.

Trong tiếng mưa rào bỗng có lẫn tiếng bước chân lạo xạo vang lên đang đi về phía miếu thổ địa. Tiếng bước chân đạp trên bùn lầy nhưng đi rất lẹ.

Địch Vân giật mình kinh hãi, tai nghe tiếng bước chân mỗi lúc một gần, vội đem thi thể Đinh Điễn dấu vào gầm bàn thờ. Còn chàng thu hình ở phía sau khám thần.

Tiếng bước chân càng gần bao nhiêu, trống ngực Địch Vân càng đập mạnh bấy nhiêu.

Một tiếng kệt vang lên. Cửa miếu bị người đẩy ra. Tiếp theo là tiếng người thóa mạ:

– Con mẹ nó! Không hiểu tên “Lão tặc” kia trốn đi đâu mất? Trời lại đổ mưa làm cho lão gia toàn thân ướt sũng.

Đúng là thanh âm Bảo Tượng. Lão là người đã xuất gia mà miệng còn chửi mẹ là không được. Lão tự xưng là “Lão gia” lại càng láo toét.

Địch Vân chưa hiểu nhiều về thế sự, mấy năm nay hàng ngày chàng được nghe Đinh Điễn nói cho hay những điều mắt thấy tai nghe trên chốn giang hồ, không đến nỗi ngờ ngẩn như gã thiếu niên nơi thôn dã ngày trước nữa. Chàng nghĩ thầm:

– Bảo Tượng đã cải trang làm sư lại ăn mặn, giết người, tuyệt không úy kỵ gì. Chắc hẳn là một tên đại đạo cực kỳ hung ác.

Bỗng nghe Bảo Tượng lại thốt ra những câu chửi bới toàn là ô ngôn uế ngữ mỗi lúc một nhiều. Rồi hẳn ngồi phệt xuống trước bàn thờ.

Tiếp theo chàng nghe tiếng sột soạt, thì ra lão cởi quần áo ướt vắt hết nước phơi lên trên thần đàn.

Bảo Tượng nằm xuống đất, chẳng bao lâu nổi tiếng ngáy pho pho. Hẳn ngủ say rồi.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Tên ác tăng này cởi hết quần áo, để thân thể lỏa lồ nằm ngủ trước thần tượng mà không sợ tội ư?

Rồi chàng lại nghĩ:

– Ta nhân cơ hội này lượm một tảng đá lớn đập chết hăn đi để tránh khỏi đại họa lâm đầu.

Tuy chàng tính vậy nhưng một là chàng không muốn tùy tiện giết người, hai là chàng biết võ công Bảo Tượng cao thâm gấp mười mình, nếu không đánh chết được hăn để hăn còn cơ hội phản kích là mình không toàn tính mạng.

Lúc này giả tử chàng lén lút theo hậu viện trốn đi thì Bảo Tượng nhất định không hay, nhưng thi thể Đinh Diễm còn đặt ở dưới gầm thần đàn, chàng có biết rõ sáng mai là mình phải chết cũng không bỏ đi.

Ngoài sân vẫn mưa rả rích. Địch Vân trong lòng bàng hoàng không biết làm thế nào, chỉ mong sớm mai trời tạnh, Bảo Tượng bỏ đi. Nhưng trời vẫn mưa khiến chàng không khỏi nóng ruột, nghĩ thầm:

– Trời sáng mà Bảo Tượng không chịu đội mưa ra khỏi miếu, cứ ở trong này tìm kiếm tất bị hăn phát giác.

Cục diện là như vậy, nhưng chàng vẫn cau mày nghĩ thầm:

– Không chừng đến sáng trời tạnh. Tên ác tăng nóng lòng rượt theo ta, lật đật ra khỏi miếu.

Đột nhiên chàng nhớ tới lúc hăn vào đã ngoác miệng ra “Không hiểu tên lão tặc trốn đằng nào mất?” Chàng nghĩ thầm:

– Ta còn nhỏ tuổi, sao hăn lại kêu bằng “Lão tặc”? Phải chăng hăn còn tìm kiếm một người già nào khác?

Rồi chàng chợt tỉnh ngộ la thầm:

– À, phải rồi! Đầu ta để tóc dài, lại mặt mũi râu ria xồm xoàm, mấy năm không cạo. Người ngoài ngó thấy tưởng ta già rồi. Hăn tưởng ta là lão tặc. Ha ha!....

Chàng nghĩ tới đây liền giơ tay ra sờ râu tóc thấy mọc tùm lum như cỏ dại.

Bỗng nghe đánh “Chát” một tiếng. Bảo Tượng trở mình. Hăn ngủ mơ vung chân đá trúng vào thi thể Đinh Diễm dưới gầm thần đàn.

Võ công rất tinh thâm, lão thấy có điều khác lạ liền tỉnh lại. Lão cho là dưới gầm thần đàn có địch nhân mai phục.

Trong bóng tối lão chẳng hiểu bao nhiêu người, vội vùng dậy cầm đơn đao chém tứ phía liên năm, sáu đao để địch nhân không dám đến gần. Lão lại

văng tục quát hỏi:

– Ai? Con mẹ nó! Quân chó đẻ nào đây?

Bảo Tượng thóa mạ liền mấy câu không có tiếng người đáp lại, liền ngưng thở không nói gì, lắng tai nghe động tĩnh.

Lúc này Địch Vân không dám thở mạnh, chỉ sợ lão phát giác.

Trong bóng tối, Bảo Tượng lại sử luôn, đường đao pháp, đâm chém bốn mặt. Chính là chiêu “Dạ Chiến Bát Phương Thức”.

Đột nhiên hắc vung chân đá đánh “Bình” một tiếng. Thần đàn đổ sập xuống.

Hắn lại vung đao ra chiêu “Tân Vương Phá Trận” chém xuống.

Một tiếng “Chát” vang lên pha lẫn với tiếng đốt xương gãy rắc rắc. Hắn đã chém trúng vào thi thể Đinh Diễm.

Địch Vân nghe rõ, trong lòng đau xót vô cùng! Tuy Đinh Diễm chết rồi không còn biết gì nữa, nhưng Địch Vân vẫn một niềm kính ái người nghĩa huynh như lúc còn sinh tiền. Bây giờ chàng nghe lão ác tăng phá hủy thân thể y thì còn dung tha thể nào được?

Bảo Tượng chém một đao trúng thi thể Đinh Diễm rồi chẳng thấy động tĩnh gì nữa. Trong miếu tối mò lại không nhìn rõ sự vật. Bên mình hắn có đem theo mỗi lửa nhưng bị ướt đầm thành ra vô dụng. Hắn muốn thắp lửa để coi cho rõ mà không sao được.

Bảo Tượng chậm chạp bước từng bước lùi lại phía sau, tựa lưng vào tường để phòng ngừa địch nhân tập kích rồi lắng nghe động tĩnh.

Bảo Tượng trong lòng hồi hộp, mà Địch Vân vừa khùng khiếp lại vừa phần nộ đến cực điểm.

Lúc chàng mới nghe Bảo Tượng vung đao chém thi thể Đinh Diễm, chàng muốn xông ra liều mạng, nhưng trong năm năm bị hành hạ nơi ngục tối, chàng không còn là một thiếu niên lỗ mãng, đã biến thành người suy nghĩ trước khi hành động.

Chàng tự nhủ:

– Ta mà xông ra liều mạng với ác hòa thượng thì nhất định là phải mất mạng chứ không còn kết quả nào khác. Tâm nguyện của Đinh đại ca và Lăng tiểu thư hợp táng với nhau vẫn không hoàn thành được thì ta còn mặt

mũi nào trông thấy y ở dưới suối vàng?

Lúc này hai người chỉ cách nhau một bức tường, ngoài tiếng mưa rơi rả rích, chẳng còn thanh âm nào khác.

Địch Vân biết mình thở mạnh một chút là đủ mất mạng, nên chàng thở rất khẽ. Trong đầu óc chàng xoay chuyển mấy ý niệm:

– Chỉ chừng hơn giờ nữa trời sáng. Lão ác tăng này ngó thấy thi thể Đinh đại ca là hỏng bét. Ta biết làm thế nào bây giờ?

Đầu óc chàng không được linh hoạt mà muốn tìm cách bảo toàn thi thể Đinh Diễm là một vấn đề rất nan giải. Ngay người thông minh cơ trí gặp trường hợp này vị tất đã nghĩ ra được diệu kế.

Chàng cố công suy nghĩ mà nghĩ đến bể óc cũng không tìm ra được chủ ý gì.

Trong dạ bồn chồn, chàng tự Oán trách:

– Địch Vân hỡi Địch Vân! Người ngu dốt quá, dĩ nhiên không nghĩ ra được mưu kế. Giả tử Đinh đại ca còn sống thì việc khó đến đâu y cũng có cách giải quyết.

Trong lúc hốt hoảng, bất giác chàng đưa tay lên bứt tóc giựt mạnh một cái. Sáu, bảy sợi tóc rớt ra.

Đột nhiên trong đầu óc chàng hiện ra ý niệm:

– Lão ác tăng kêu ta bằng “Lão tặc” vì thấy ta mặt đầy râu ria tưởng ta là một lão già. Nếu ta cạo hết râu đi thì lão còn nhận ra ta thế nào được? Nhưng bên mình lại không có dao cạo thì làm thế nào?

Rồi chàng lăm bắm:

– Hừ! Chết ta còn không sợ chẳng lẽ lại sợ đau ư? Ta dùng ngón tay nhổ từng sợi một cho kỳ hết là xong.

Chàng nghĩ vậy rồi lập tức thực hành, đưa tay lên sờ hàm râu nhổ từng sợi một.

Chàng vừa nhổ vừa nghĩ thầm:

– Dù tên ác tăng kia không nhận ra ta thì cũng chỉ không giết mà thôi. Ta phải tìm cách gì để bảo vệ thi thể đại ca cho được an toàn.

Đoạn chàng tự nhủ:

–Ồ! Trước tình trạng này cứ đi từng bước một rồi tính dần. Ta hãy tạm thời

lo bảo toàn tính mạng, có thể ta lần đến bên lão ác tăng cơ lúc hăn không đề phòng mà giết được hăn cũng chưa biết chừng.

Chàng dùng ngón tay nhổ hàm râu quai nón. Giả tử chàng ung dung nhổ một cách thận trọng thì chẳng có gì đau đớn, nhưng chàng hồi hộp lo sợ trước khi trời sáng mà chưa nhổ sạch đã bị Bảo Tượng đã ngó thấy thì thật rầy rà. Vì trong bụng hoang mang, chàng nhổ một cách hấp tấp, nên đau đớn vô cùng!

Sau khi Dịch Vân nhổ được quá nửa hàm râu, bỗng chàng lại nghĩ:

– Dù ta nhổ hết râu, nhưng còn mái tóc dài, chân tướng cũng bị tiết lộ. Lão ác tăng này rượt theo ta từ bờ sông Trường Giang, dĩ nhiên đã nhìn rõ đầu tóc bù xù của ta.

Với quyết định đã làm là làm cho đến nơi, chàng giơ tay lên nắm lấy mấy sợi tóc khê giựt một cái liền nhổ ra được ngay.

Dịch Vân nhổ râu chưa đau mấy, nhưng nhổ tóc cho hết làm chàng đau đớn vô cùng.

Dịch Vân đối với Đinh Diễm có một mối tình nghĩa thâm trọng. Chàng coi chuyện nhổ râu tóc còn là việc nhỏ. Đã vì Đinh đại ca thì dù chàng có phải chặt chân tay cũng quyết chẳng chau mày.

Nguyên chàng tuổi còn nhỏ lại là người thôn dã, ít hiểu việc đời mới nảy ra chủ ý vụng về cổ quái như vậy. Giả tử chàng là người đứng tuổi từng trải giang hồ thì dĩ nhiên không hành động một cách ngốc dại.

Dịch Vân chỉ sợ lão ác tăng nghe thấy hơi thở của mình, chàng liền vừa nhổ râu tóc vừa bước rất chậm chạp để lùi ra xa. Sau chừng nửa giờ chàng tới giữa sân.

Lại qua một lúc lâu Dịch Vân ra tới cổng sau miếu thổ địa. Những giọt mưa lớn trút xuống mặt chàng bất giác chàng thở phào một cái nhẹ nhõm.

Ở ngoài miếu, chàng không còn lo Bảo Tượng nghe rõ động tĩnh nên nhổ râu tóc mau hơn.

Cuối cùng cả mái tóc dài và hàm râu quai nón, Dịch Vân đã nhổ hết sạch sẽ.

Chàng lại đem những râu tóc nhổ ra rồi vùi xuống đồng bùn để phòng ngừa Bảo Tượng có thể phát giác những điều khả nghi.

Địch Vân đưa tay lên sờ cái đầu trọc lóc và hàm râu trụi hết, miệng lẩm bẩm:

– Bây giờ ta không còn là “Lão tặc” mà đã biến thành “Thằng trọc”. Chàng không nhin được phải cười thầm tự nhủ:

– Vừa rồi ta nhổ loạn nhổ ầu một hồi tất trên đầu và dưới cằm còn huyết tích loang lổ, vậy ta phải rửa sạch để khỏi lộ ngấn tích.

Thế rồi chàng ngửa đầu lên cho nước mưa tưới xuống bộ mặt lem luốc.

Chàng lại nghĩ:

– Đầu mặt ta không còn chỗ sơ hở, nhưng quần áo ta mặc, lão ác tăng có thể nhận ra cũng là hỏng bét. Ồ! Không có quần áo thay sao ta không bắt chước hăn cởi hết ra để mình trần trụi thì đã sao?

Chàng liền cởi hết áo quần, chỉ để lại tấm Ô tằm giáp và nó biến thành áo lót.

Muốn giải quyết vấn đề không quần, chàng liền dùng áo ngoài quấn quanh người.

Địch Vân còn sợ Bảo Tượng nhận biết lai lịch tấm Ô tằm giáp, liền lăn mình xuống đồng bùn để ngoài tấm áo đó dính đầy đất cát.

Hiện giờ Đinh Điền có sống lại, e rằng trong lúc nhất thời cũng không nhận ra chàng nữa.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Không hiểu hiện giờ hình thù ta biến đổi đến thế nào? Chờ đến lúc trời sáng ta sẽ soi xuống đầm nước xem sao?

Chàng lần mò đi tới một gốc cây lớn, dùng ngón tay móc đất thành một huyết động để chôn dấu cái bọc nhỏ.

Bất giác chàng tự hỏi:

– Nếu ta trốn thoát được độc thủ ác tăng, bảo vệ được đại ca bình yên thì ngày sau ta phải tìm đến tạ Ông người đã buộc vết thương cho ta và tặng bạc cùng đồ trang sức. Nhưng người đó là ai?

Trời vừa hửng sáng, Địch Vân lén lút đi về phía nam rồi rẽ qua mé tây.

Chàng đi chừng được hơn một dặm thì trời sáng tỏ. Mưa rào vẫn chưa ngớt.

Địch Vân đoán chắc Bảo Tượng còn ở miếu chưa bỏ đi. Chàng muốn kiếm một món khí giới nhưng ở giữa nơi hoang dã này thì tìm đâu ra được?

Chàng đành lượm một phiến đá nhọn hoắt dấu vào sau lưng, định bụng hễ gặp cơ hội là đâm vào yếu huyệt trên người ác tăng, may ra kết quả được tính mạng hăn cũng chưa biết chừng. Có điều chàng đánh một đòn thành công hay không là còn nhờ trời.

Địch Vân soi mặt xuống đầm nước thấy hình thù mình rất cổ quái. Chàng không nhin được phải phì cười, rồi chàng lại cảm thấy nổi đau khổ thể lương không bút nào tả xiết.

Trong lòng nhớ tới Đinh Diễm, chàng không thể chờ đợi tìm thứ binh khí thích hợp hơn, lại nhắm hướng đông tiến về phía miếu Thổ thần.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Ta phải làm bộ điên điên khùng khùng, hay là một tên khất cái vô lại ở vùng này mới được.

Lúc gần tới miếu, chàng lớn tiếng hát ngao một khúc sơn ca. Miệng chàng nói:

– Hỡi cô nàng ở trái núi bên kia! Hãy nghe ta hát đây:

Mấy lời nhả nhủ cô nàng,.

Lấy chồng chớ lấy tình lang nhà giàu.

Vương tôn công tử cơ cầu.

Lấy chàng chó ghẻ trọc đầu A Tam.

Ngày trước khi còn ở thôn quê, thuộc tỉnh Hồ Nam, chàng đã quen hát với Thích Phương tại ngoài đồng ruộng hoặc bên khe suối có đến hàng ngàn hàng vạn câu sơn ca.

Theo phong tục ở Hồ Nam, những khúc sơn ca đều tùy ngẫu hứng, tùy cảnh tượng mà đặt ra. Lời lẽ thô sơ, vần thơ ép uổng, chẳng khác câu chuyện ngày thường là mấy, nhưng nó cũng bộc lộ tình ý thiên nhiên.

Địch Vân miệng cất tiếng hát, trong lòng lại chua xót. Từ ngày chàng vào ngục đến giờ đã năm năm, không được dặt tay Thích Phương đi chơi để hát ngao nữa.

Bây giờ tuy cựa điệu trùng ca nhưng cảnh trước mắt lại ly kỳ cổ quái. Người nghe chàng hát chẳng còn là cô tiểu muội xinh đẹp mà là một đại hòa thượng hung dữ, thân thể trần truồng.

Địch Vân vừa hát vừa ngó trước ngó sau, chậm chậm tiến gần đến miếu thổ

địa.

Trong lòng rất đổi khẩn trương, chàng bắt chước giọng đàn bà đáp lại:

Trọc đầu lại muốn lấy ta,.

Ta là một gái như hoa giữa rừng,.

Thấy người đầu trọc mà cứng,.

Vì không cần lược...

Chàng chưa hát hết câu thì Bảo Tượng ở trong miếu đã chạy ra. Lão lấy tấm áo dài quây quanh mình từ lưng trở xuống. Lão nhìn xem ai thì thấy Địch Vân hát ngao đi tới. Đầu chàng trọc lóc. Lão tưởng chàng là kẻ bị bệnh trụi hết tóc. Khúc sơn ca của chàng khiến lão không khỏi phì cười.

Lão cất tiếng gọi:

– Gã trọc kia! Lại đây!

Địch Vân lại hát:

Đại sư muốn gọi ta chẳng?

Để cho tiền bạc kim ngân mà xài.

A Tam vận đã hên rồi,.

Đại sư mời đến để xơi thịt bò.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 19

Không Thịt Heo Nhà Sư Ăn Thịt Chuột

Chàng vừa hát vừa tiến đến trước mặt Bảo Tượng. Tuy chàng miễn cưỡng làm bộ thản nhiên, nhưng trái tim chàng đập loạn lên sắc mặt cũng hơi tái đi.

Bảo Tượng không phát giác ra tâm tình của Địch Vân, hắc cười hề hề hỏi:

– Tên chó đẻ A Tam kia! Người đi kiếm gì cho đại sư phụ ăn rồi đại sư phụ sẽ trọng thưởng. Có thịt heo mập không?

Địch Vân lắc đầu hát:

– Ở nơi hoang dã không heo...

Chàng toan hát tiếp, Bảo Tượng quát lên:

– Có thì người bảo là có, không thì nói là không. Ta không cho người hát nữa.

Địch Vân thè đầu lưỡi ra làm bộ quỷ nhát, đáp:

– Thằng chó ghẻ A Tam này quen hát sơn ca rồi, nói năng không thuận miệng. Đại sư phụ Ồi! Nơi đây phía trước chẳng có thôn trang, phía sau không quán bán hàng. Trong vòng mười dặm chẳng có một nhà nào, đại sư phụ đừng nói chuyện ăn heo mập nữa, ngay cơm trắng rau xanh cũng khó lòng kiếm ra.

Chàng dừng lại một chút rồi tiếp:

– Cách đây chừng mười lăm dặm về phía tây tới một tòa thị trấn khá lớn. Ở đó có rượu có thịt, có gà có cá. Đại sư phụ muốn thứ gì sao không tới đó?

Địch Vân tự biết lúc này không đủ sức giết Bảo Tượng để trả mối thù hắc đã chém vào thi thể Đinh Diễm, chàng chỉ mong hắc tin lời đi về phía tây tìm ăn.

Có rượu thịt càng hay mà không thì mỡ con gà con vịt cũng được.

Địch Vân trong lòng lúc nào cũng nhớ Đinh Diễm. Chàng vừa nói vừa tiến vào trong điện thì thấy thi thể Đinh Diễm đã bị Bảo Tượng kéo ra khỏi gầm thân đàn. Áo quần Đinh Diễm bị xé nhiều chỗ, hiển nhiên Bảo Tượng đã sục tìm trong mình y.

Địch Vân rất đỗi bi ai mà phải hết sức che dấu. Chàng ấp úng hỏi:

– Người này... chết rồi... Đại sư phụ! Có phải... đại sư phụ đã đánh chết không?

Bảo Tượng thấy thần sắc chàng biến đổi liền cho là chàng trông thấy người chết mà phát khiếp. Lão bật tiếng cười đanh ác hỏi:

– Không phải ta đánh chết đâu. Người lại đây nhìn xem là ai? Người có nhận được y không?

Địch Vân giật mình kinh hãi, chàng tưởng lão đã khám phá ra hành tung của mình nên không khỏi chột dạ.

Nếu chàng không quyết định bảo vệ thi thể Đinh Diễm thì đã co giò chạy trốn rồi. Chàng găng gượng trấn tĩnh đáp:

– Người này tướng mạo rất đặc biệt, không phải ở bản xứ.

Bảo Tượng cười nói:

– Dĩ nhiên y không phải là người ở đây.

Đột nhiên lão lớn tiếng:

– Này! Đi kiếm gì cho ta ăn. Nếu người không nghe lời thì hãy thử coi Phật gia có lấy cái mạng chó má của người?

Địch Vân thấy thi thể Đinh Diễm tạm thời chưa việc gì, cũng yên lòng được một chút, liền đáp:

– Dạ dạ!

Chàng trở gót toan đi, bụng bảo dạ:

– Ta hãy tạm lánh một lúc. Hàng nửa ngày hăn chưa thấy ta trở về, đói không chịu được, tất tự động đi tìm thực vật. Chắc hăn chẳng đem thi thể Đinh đại ca đi làm chi? Hăn đã lục soát trong người y chẳng thấy gì là chán rồi.

Không ngờ chàng mới đi được hai bước, Bảo Tượng lại quát hỏi:

– Đứng lại! Người định đi đâu?

Địch Vân đáp:

– Tiểu tử đi mua đồ ăn cho đại sư phụ.

Bảo Tượng nói:

– Hay lắm! Hay lắm! Người đi chừng bao lâu sẽ trở về?

Địch Vân đáp:

– Tiểu tử đi rất mau, chỉ một lúc là trở về ngay.

Bảo Tượng giục:

– Vậy người đi đi!

Địch Vân quay lại ngó thi thể Đinh Diển một lần nữa rồi đi ra cửa miếu.

Chàng vừa đi hai bước đột nhiên sau lưng có tiếng gió thổi tới.

Bộp bộp hai tiếng vang lên. Hai bên má chàng đều bị đánh một cái bạt tai.

May mà Bảo Tượng cho chàng là một hán tử quê mùa không hiểu võ công.

Lão không muốn giết chàng nên hạ thủ nhẹ tay. May hơn nữa Bảo Tượng

thân pháp rất mau lẹ, vừa ra tay đánh trúng khiến chàng chẳng kịp né tránh,

không thì chàng tất để lộ sơ hở.

Nên biết Địch Vân cân não không được linh mẫn. Khi gặp biến cố thảng thốt, dĩ nhiên tự động né tránh, không kịp nghĩ tới mình đang giả vờ là người không biết võ.

Địch Vân giật mình kinh hãi ấp úng:

– Lão... lão...

Chàng nghĩ bụng:

– Hắn đã khám phá ra hành động ta thi hành thì chỉ có đường liều mạng.

Lại nghe Bảo Tượng nói:

– Trong mình người có bao nhiêu tiền bạc? Hãy lấy cho ta coi?

Địch Vân ngập ngừng:

– Tiểu tử... tiểu tử...

Bảo Tượng tức giận nói:

– Mình người trơ trọi thì hẳn là một đứa nghèo kiết chẳng có một đồng. Coi bộ mặt thối tha của người thì còn tìm đâu ra tiền bạc? Hừ! Người bảo đi mua đồ ăn cho ta, phải chăng cố ý trốn chạy?

Địch Vân nghe lão nói vậy lại hơi yên lòng, nghĩ bụng:

– Té ra hẳn chỉ khám phá ra mình đi mua thức ăn là giả. Cái đó không quan hệ.

Bảo Tượng lại hỏi:

– Thằng trọc vừa bảo ta trong vòng mười dặm không có nhà ở mà sao lại nói chỉ đi trong chốc lát là mua được đồ ăn trở về? Chẳng phải hiển nhiên người đã gạt ta là gì? Này này! Người nói thật đi, người tính thế nào?

Địch Vân ấp úng đáp:

– Tiểu tử... tiểu tử sợ đại sư phụ quá, muốn trốn về nhà.

Bảo Tượng cười hô hố vỗ vào trước ngực đầy lông đen hỏi:

– Sợ gì? Người sợ ta ăn thịt hay sao?

Lão nhắc tới chuyện ăn, trong bụng lại càng đói meo. Lão lảm nhảm nói luôn mấy câu:

– Sợ ta ăn thịt người hay sao? Sợ ta ăn thịt người hay sao?

Lão nói mấy câu này, đột nhiên mắt lộ hung quang, ngăm ngúa Địch Vân từ đầu xuống đến gót chân.

Nhãn quang của lão khiến cho toàn thân Địch Vân nổi da gà. Chàng đã đoán được trong lòng tên ác tăng này ra chủ ý gì rồi.

Bảo Tượng lúc này quả nhiên đang nghĩ bụng:

– Mùi vị thịt người chẳng có gì là dở. Tim gan người lại càng ngon. Trước mắt ta gã là một con heo. Sao ta không làm thịt?

Địch Vân trong lòng hồi hộp la thầm:

– Ta bị hãm giết đến nơi rồi. Coi bộ tịch tên ác tăng này hiển nhiên muốn giết ta để nấu ăn. Nếu vậy thì oan uổng quá. Ta đành phải liều mạng với lão.

Nhưng chàng có liều mạng thì cũng bị giết. Sau khi bị giết chàng vẫn bị lão ấn vào bụng chứ chẳng khác gì?

Bỗng thấy cặp mắt Bảo Tượng càng lộ hung quang ghê gớm! Hắn cười khàn khàn tiến về phía Địch Vân.

Địch Vân thấy Bảo Tượng đi từng bước đến áp bức. Bộ mặt lão trở nên hung ác khủng khiếp. Chàng cũng lùi dần từng bước.

Bảo Tượng cười nói:

– Ha ha! Con quỷ ốm nhắt này! Thịt người chắc là không ngon rồi. Xác chết kia còn mập hơn nhiều, đáng tiếc thịt người chết có chất độc không thể ăn được.

Chẳng có heo mập, đành ăn thịt heo gầy vậy.

Lão vươn tay nắm lấy cánh tay trái Địch Vân.

Địch Vân dẫy dụa nhưng không thoát ra được.

Trong khoảnh khắc này, lòng chàng vừa nóng nảy vừa khiếp sợ không bút

nào tả xiết.

Trải qua mấy năm bị hành hạ khổ sở, Địch Vân đã không biết sợ chết nữa, nhưng chàng nghĩ tới mình bị tên ác tăng ăn thịt sống nuốt vào bụng, người chàng không rét mà run.

Bản tính Bảo Tượng đã rất hung tàn lại cực lười biếng. Lão thấy Địch Vân biến thành miếng thịt tước thớt, chẳng còn cách nào trốn thoát ra được, liền nghĩ đến bắt chàng đun nước sôi trước rồi hảy ra tay hạ sát. Chỉ đáng tiếc chàng không thể tự mổ mình rồi nấu thành một bát thịt lớn, hay tay bùng lên dưng cho lão.

Lão liền nói:

– Muốn giết người ăn thịt, ta có hai cách. Một là cắt thịt đùi người vừa nướng vừa ăn. Như vậy thì người đau khổ quá. Còn cách thứ hai là chặt một đao hạ sát người bỏ vào nồi nấu canh. Người tính cách nào hay?

Địch Vân nghiêng răng đáp:

– Lão... lão muốn giết ta ư? Lão à lão là một tên ác hòa thượng à lão là một tên ác hòa thượng!

Đầy bụng oán khí, chàng muốn lớn tiếng thóa mạ một phen, nhưng lại sợ lão tức giận bắt mình phải chịu cái đau khổ xẻo thịt dần, nên không dám thóa mạ.

Bảo Tượng cười nói:

– Được lắm! Người biết vậy là hay. Người biết vậy là hay. Người càng nghe lời ta càng được chết mau lẹ. Người mà quật cường thì càng khổ sở.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Này! Tên chó ghẻ A Tam! Người xuống nhà bếp lấy cái chảo gang đổ đầy nước vào rồi đun sôi lên.

Địch Vân đã biết lão muốn giết mình nấu ăn, nhưng cũng hỏi:

– Đun chảo nước sôi để làm gì?

Bảo Tượng cười khanh khách đáp:

– Cái đó người bất tất phải hỏi làm chi. Lẹ lên! Lẹ lên!

Địch Vân nói:

– Muốn đun nước sôi thì để nguyên trong bếp mà đun hay hơn. Lấy chảo lên đây không tiện.

Bảo Tượng tức giận đáp:

– Ta đã bảo người làm gì thì cứ thế mà làm. Sao người còn dám dạy khôn? Lão vừa nói vừa vung chưởng tát vào mặt chàng một cái thật mạnh. Tiếp theo lại co chân đá chàng lộn đi mấy vòng.

Địch Vân vừa lăn lộn dưới đất vừa nghĩ bụng:

– Hẳn bảo ta đun nước sôi, ta càng có cơ hội. Chờ nước sôi rồi ta bưng lên dội vào người hẳn. Hẳn mình trần trụi trực tất phải chết ngay.

Trong lòng đã có chủ ý, chàng không sợ gì nữa, liền cúi đầu đi xuống bếp lấy một cái chảo gang.

Bảo Tượng cũng theo sau vì lão sợ chàng thừa cơ hội tẩu thoát.

Địch Vân thấy chảo này bị bể một mảnh chỉ còn đựng được nửa chảo nước. Uy lực nửa chảo nước sôi quả nhiên không bằng chảo đầy. Chàng sợ không dội chết được tên ác tăng, nhưng lại nghĩ đến dù lão không chết thì cũng phải bỏng đến sống dở chết dở càng hay.

Trước hết chàng hứng nước mưa ở mái hiên rửa sạch chảo rồi đổ đầy nước mưa vào cho đến chỗ chảo bể mới thôi.

Bảo Tượng cất tiếng khen:

– Hay lắm! Hay lắm! Thằng chó ghẻ A Tam này giỏi quá! Ta chẳng thể bỏ không ăn thịt người được. Người làm việc mau lẹ mà lại sạch sẽ. Quả là một tay hảo thủ!

Địch Vân nhún nhó cười đáp:

– Đa tạ đại sư phụ quá khen.

Chàng lượm bảy, tám viên gạch bắc bếp rồi đặt chảo gang lên trên.

Trong tòa phá miếu rất nhiều bàn ghế gãy cùng kèo cột tàn hủy. Địch Vân nóng lòng quyết sinh tử với Bảo Tượng, nên chàng hành động mau lẹ, không chần chờ gì nữa.

Chàng lượm những mảnh gỗ xếp xuống dưới gầm chảo. Nhưng còn vấn đề tìm lửa vẫn khó giải quyết.

Trong miếu tuyệt không còn một chút hỏa chủng. Bảo Tượng đem theo mỗi lửa lại bị mưa rào làm cho ướt hết, không dùng được nữa.

Địch Vân giơ hai tay lên tỏ ra hết đường kiếm lửa.

Bảo Tượng hỏi:

– Sao? Không có lửa ư? Ta nhớ trong mình hắc có mà.

Lão vừa nói vừa trở vào thi thể Đinh Điền.

Địch Vân thấy Đinh Điền bị Bảo Tượng chém xuống đùi làm cho máu thịt bấy nhầy, trong lòng nổi cơn bi phẫn. Chàng quay đầu lại trợn mắt lên nhìn lão, hận mình chẳng thể nhảy lại cắn lão mấy miếng.

Bảo Tượng khác nào mèo đã bắt được chuột, muốn giỡn chơi một lúc rồi mới ăn thịt. Hắc thấy Địch Vân phẫn nộ cũng không thèm để ý, cười khà khà nói:

– Người vào kiếm đi! Nếu không có lửa, đại hòa thượng ăn thịt sống cũng được.

Địch Vân cúi xuống thò tay móc túi Đinh Điền quả nhiên sờ thấy hai vật cứng rắn. Chính là một thanh hỏa đao và một miếng đá lửa. Chàng tự hỏi:

– Khi hai người chúng ta ở trong ngục, bên mình Đinh đại ca không có hỏa chủng. Chẳng hiểu những cái này từ đâu mà ra?

Chàng cầm thanh hỏa đao ngó thấy trên có khắc một hàng chữ chiều bài “Kinh Châu Lão Hợp Hưng Ký”.

Bây giờ chàng mới nhớ ra chàng cùng Đinh Điền vào tiệm sắt để chặt xiềng khóa. Hợp Hưng là chiều bài của tiệm sắt đó. Nguyên Đinh Điền biết sau khi ra khỏi ngục rất cần dùng hỏa chủng nên tiện tay đã lấy hỏa đao, hỏa thạch ở tiệm sắt.

Địch Vân tay cầm hỏa chủng, bụng bảo dạ:

– Đinh đại ca lo nghĩ rất chu đáo. Y lấy hỏa đao hỏa thạch tưởng để cùng ta sử dụng khi bốn tẩu giang hồ. Nào ngờ y chưa dùng tới lần nào đã hờn về chín suối.

Chàng ngơ ngác ngó hỏa đao hỏa thạch, bất giác tuôn đôi hàng lệ.

Bảo Tượng tuyệt không nghi ngờ giữa chàng và Đinh Điền có mối thâm giao tha thiết hơn tình cốt nhục. Lão cho là chàng đã thấy hỏa chủng biết mình sắp chết đến nơi nên không nhìn nổi mối bi thương mà phải sa lệ.

Lão liền cười ha hả giục:

– Quý thể của đại hòa thượng cực kỳ trân quý, giá đáng nghìn vàng. Mấy kiếp trước người đã khéo tu hành mới được lòng dạ của đại hòa thượng làm quan tài bọc xác, lại lấy da bụng của đại hòa thượng làm phần mộ. Thế là

phước bảy mươi đời nhà ngươi rồi. Người thật tốt số! Thật là tốt số! Mau nhóm lửa đi thôi!

Địch Vân không nói gì nữa. Chàng lượm những mảnh giấy vàng cũ kỹ rải rác trong miếu để làm mồi châm lửa.

Đá lửa quẹt lên, lửa cháy vào giấy vàng. Những chữ trên giấy liền lộ ra.

Nguyên đây là những quẻ thẻ. Địch Vân đọc được những chữ “Hạ hạ”, “cầu quan bất thành”, “hôn nhân nan hài”, “xuất hành bất lợi”, “tật bệnh nan dũ”...

nghĩa là “xấu lắm”, “cầu quan không thành”, “hôn sự khó nên”, “ra đi bất lợi”, “tật bệnh khó qua”...

Chỉ trong khoảnh khắc ngọn lửa cháy tàn mấy tờ giấy thẻ.

Địch Vân lẩm bẩm:

– Suốt đời ta toàn gặp điều bất hạnh, chẳng cần cầu thần xin thẻ (xâm) cũng đã biết rồi.

Ngọn lửa ở những giấy thẻ bén vào củi gỗ mỗi lúc một cháy to.

Nước ở trong chảo gang từ từ sủi bọt. Địch Vân biết chảo nước này chỉ trong khoảng thời gian cháy tàn nén hương là sôi sục. Lòng chàng rất đổi khẩn trương, hết nhìn chảo nước lại ngó Bảo Tượng mình trần trùng trực.

Chàng nghĩ tới cuộc sinh tử tồn vong của mình là ở trong cử động này, bất giác hai tay chàng run lên.

Quả nhiên chẳng mấy chốc hơi trắng bốc lên ngùn ngụt, nước trong chảo sôi ùng ục.

Địch Vân đứng ngay người lên hai tay bưng chảo gang muốn dội nước sôi lên Bảo Tượng.

Dè dàu chàng vừa chuyển động thân hình, Bảo Tượng đã phát giác. Lão chìa mười đầu ngón tay chụp vào cổ tay Địch Vân, lớn tiếng quát hỏi:

– Người làm gì thế này?

Địch Vân không quen nói dối, vận nội lực định hất chảo nước vào Bảo Tượng. Nhưng cổ tay chàng bị nắm giữ chẳng khác gì đóng đai sắt không chuyển động được chút nào.

Nếu Bảo Tượng muốn dội chảo nước sôi lên đầu Địch Vân thì chẳng khó gì.

Lão chỉ hất cánh tay một cái là xong. Nhưng lão lại tiếc nửa chảo nước sôi dội chết tên chó ghẻ A Tam này, phải đun nước khác làm phiền cho lão.

Lão liền gia tăng kinh lực thêm một chút vào hai cánh tay rồi bằng bả hạ thấp xuống, đặt chảo nước vào chỗ cũ. Đoạn lão quát:

– Buông tay ra.

Địch Vân khi nào chịu buông. Hai tay chàng vận kinh lực định giật chảo nước.

Bảo Tượng liền vùng quyền quét ngang một cái. Địch Vân phải buông tay té ngửa xuống, đầu chúi vào găm bàn thờ, chân đập trúng bàn đánh “bình” một tiếng.

Bảo Tượng lăm bắm:

– Thằng chó ghẻ này thủ kinh không đến nỗi kém cỏi.

Lão không nghĩ gì nữa, lớn tiếng quát:

– Lão gia phải mổ người. Khôn hồn thì cởi áo ra để lão gia khỏi mất công.

Địch Vân ở dưới găm thần đàn định kiếm cái gì làm binh khí để liều mạng với ác tăng, bỗng ngó thấy bên chân thần đàn có hai con chuột nằm ngửa bụng lên đang giãy chết.

Chàng khác nào người ở trong bóng tối bỗng ngó thấy tia sáng liền hỏi:

– Tiểu tử bắt hai con chuột làm thang để đại sư phụ ăn cho đỡ đói được không?

Bảo Tượng hỏi lại:

– Người bảo sao? Chuột ư? Còn sống hay chết?

Địch Vân sợ lão không chịu ăn chuột chết, vội đáp:

– Dĩ nhiên là chuột sống, chúng đang giãy mạnh lắm, nhưng bị tiểu tử bóp chặt sắp chết đến nơi.

Chàng liền chụp lấy hai con chuột giơ lên cho lão coi.

Bảo Tượng trước kia đã từng ăn thịt chuột, mùi vị giống vật này không khác thịt heo mấy. Lão thấy hai con chuột không được béo mập, liền nghĩ đến trong tòa phá miếu này chẳng có gì cho chúng ăn nên mới gây nhom.

Lão trầm ngâm chưa quyết định thì Địch Vân lại nói tiếp:

– Đại sư phụ! Tiểu tử lột da chúng nấu thành bát thang lớn. Tiểu tử xin làm thật lẹ và thật ngon.

Bảo Tượng vốn tính đại lãn mà phải động thủ giết người, lại phải rửa sạch chặt ra từng khúc mới nấu được thì không khỏi làm phiền cho lão. Lão nghe Địch Vân nói nấu thang chuột cho mình, rất lấy làm vừa lòng đáp:

– Hai con ăn không đủ, người phải bắt thêm vài con nữa.

Địch Vân nghĩ bụng:

– Hiện giờ ta mất hết võ công, chân tay không linh hoạt thì bắt chuột làm sao được?

Nhưng đây là một chút sinh cơ xuất hiện, khi nào chàng chịu bỏ qua, vội đáp:

– Đại sư phụ! Tiểu tử hãy nấu hai con này cho đại sư phụ ăn đỡ rồi tiểu tử sẽ bắt thêm.

Bảo Tượng gật đầu đáp:

– Thế cũng được. Chỉ cần người kiếm cho ta một bữa no là ta tha mạng.

Địch Vân chui ra khỏi gầm bàn thờ nói:

– Đại sư phụ cho tiểu tử mượn thanh đao để chặt đầu chuột.

Bảo Tượng trong lòng vẫn chẳng coi thẳng trọc què mùa này vào đâu, lại nhìn thấy hai con chuột đang run rẩy, quả không phải chuột chết, liền trở tay vào thanh đơn đao bảo chàng:

– Người cầm lấy mà dùng.

Lão còn bồi thêm một câu:

– Người cả gan thì thử chém lão gia mấy nhát.

Trong lòng Địch Vân quả có ý muốn cướp đơn đao để chém Bảo Tượng, nhưng nghe lão nói huých toẹt mưu đồ của mình, lại không dám cử động khinh xuất nữa.

Chàng cầm đao chém chết chuột, mổ bụng bỏ ruột, lột da vứt đi, rồi dùng nước mưa rửa sạch xong mới bỏ vào chảo nước.

Bảo Tượng gật đầu lia lịa khen:

– Hay lắm! Hay lắm! Thằng trọc này quả là tay hảo thủ nấu thịt chuột.

Người đi bắt thêm mấy con nữa cho lẹ.

Địch Vân đáp:

– Được rồi! Tiểu tử xin đi ngay.

Chàng trở gót đi vào hậu điện.

Bảo Tượng dặn theo:

– Người mà trốn chạy là ta chặt từng miếng thịt sống trong mình người để ăn đó.

Địch Vân đáp:

– Nếu không bắt được chuột thì tiểu tử bắt gà ngoài đồng hay bắt tôm cá dưới sông, chỗ nào chẳng có thức ăn? Tiểu tử phục thị kiếm đủ đồ cho đại sư phụ ăn uống no nê khoan khoái, hà tất phải ăn thịt tiểu tử?

Bảo Tượng dặn:

– Hừ! Đừng để ta chờ lâu nóng ruột. Này! Người không được ra khỏi miếu đâu, nghe chưa?

Địch Vân dạ một tiếng rồi bò xuống đất theo tư thế bắt chuột.

Chàng bò đến sau hậu điện rồi đứng thẳng người lên. Chàng nghĩ tới muốn thoát khỏi độc thủ lão ác tăng này, thật khó khăn vô cùng, chàng càng phải thận trọng.

Địch Vân nhìn trước nhìn sau muốn kiếm một nơi kín đáo ẩn mình. Chàng ngó về phía cổng hậu thấy mé tả có cái ao nhỏ. Chàng không nghĩ gì nữa rảo bước chạy tới, nhẹ nhàng lội xuống.

Địch Vân dầm mình dưới nước, chỉ chìa lỗ mũi lên để thở. Chàng còn bốc những nắm bèo hay loạn thảo bỏ lên mũi để che đi.

Địch Vân sinh trưởng ở gần sông, bơi lội rất giỏi. Nhưng đáng tiếc nơi đây cách sông xa quá, không thì chàng đã nhảy xuống chuồn đi là Bảo Tượng hết đường đuổi bắt.

Sau khoảng thời gian chùng ăn xong bữa cơm, bỗng nghe Bảo Tượng lớn tiếng hô:

– A Tam! A Tam có bắt được chuột không?

Lão gọi mấy lần không thấy tiếng đáp lại liền ngoác miệng ra thóa mạ.

Địch Vân chìa tai bên phải lên khỏi mặt nước để nghe động tĩnh thì thấy miệng lão thốt ra toàn lời thô tục, chẳng còn chi là thể thống nhà tu.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 20

Bảy Người Vây Đánh Một Ông Già

Tiếp theo lại nghe tiếng chân bước bì bẹp trên đất bùn lầy. Bảo Tượng đã ra tới bờ ao.

Địch Vân khi nào còn dám ló mặt lên. Chàng bịt mũi dầm mình xuống đáy ao. May mà trong ao lâu ngày đã mọc đầy rêu xanh nên đứng trên không nhìn thấy gì.

Nhưng Địch Vân lặn dưới nước không thở được. Chàng nhịn thở hồi lâu sau không thể nín thêm đành phải thò đầu lên, định thở một hơi rồi lại hụp xuống.

Đề đầu chàng vừa thò mặt lên đã nghe đánh “Bốp” một tiếng. Một bàn tay to tướng chụp lấy sau gáy chàng.

Lại nghe Bảo Tượng lớn tiếng quát mắng:

– Lão gia mà không chặt người thành từng khúc thì không phải là người. Người dám ló mặt toan chạy trốn.

Địch Vân xoay tay ôm lấy cánh tay lão lôi xuống nước.

Bảo Tượng không ngờ chàng dám liều mạng phản kháng. Bờ ao trơn tuột, lão trượt chân té bồm xuống ao.

Địch Vân cả mừng nghĩ bụng:

– Ta đã lôi được lão xuống là có hy vọng cả hai cùng chết.

Chàng liền vận kinh đề lưng lão xuống.

Nước ao nông quá mà người Bảo Tượng vừa cao vừa lớn, nước không ngập đầu lão được.

Bảo Tượng chân trái đạp xuống lòng ao, xoay tay nắm lấy cổ tay Địch Vân, rồi dùng tay trái ấn đầu chàng xuống nước.

Địch Vân đã gác ra ngoài sự sống chết. Người chàng ở dưới nước mà vẫn giữ rịt lấy Bảo Tượng, nhất định không buông tay.

Bảo Tượng trong lúc nhất thời chưa thoát ra được, tức quá, ngoác miệng ra thóa mạ. Lão vô tình để nước tràn vào miệng phải nuốt luôn mấy miếng nước dơ dáy. Lão phẫn nộ đến cực điểm, vùng quyền lên nện xuống lưng

Địch Vân.

Địch Vân thấy lão ác tăng vung quyền đánh xuống tuy bị nước cản trở một phần, lực đạo không mãnh liệt bằng ở trên cạn mà cũng đau đớn cơ hồ không chịu nổi. Chỉ mấy quyền nữa là chàng phải ngất xỉu.

Lúc này chàng làm gì còn lực lượng để phản kích, đành húc đầu vào trước ngực Bảo Tượng.

Hai bên đang giằng co thì đột nhiên Bảo Tượng rú lên một tiếng:

– Úi chao!

Tay lão đang nắm Địch Vân từ từ buông ra. Thoi quyền giơ lên rồi chưa kịp đánh đã từ từ buông rũ. Tiếp theo người lão té nhào chìm xuống lòng ao.

Địch Vân rất lấy làm kỳ vội đứng ngay lên thì thấy Bảo Tượng nằm yên không nhúc nhích. Hiển nhiên lão chết rồi.

Địch Vân hãy còn hoảng sợ không dám đụng vào người lão, chỉ đứng xa xa coi chừng.

Bảo Tượng nằm thẳng cẳng dưới lòng ao hồi lâu vẫn không cử động, xem chừng lão chết thật rồi.

Địch Vân vẫn chưa yên dạ, ôm một tảng đá lớn liệng vào người lão, lão vẫn không nhúc nhích. Quả nhiên chẳng phải lão trá tử.

Địch Vân lồm cồm lên bờ, không sao đoán ra được vì lẽ gì tên ác tăng này lại chết một cách đột ngột.

Lòng chàng bỗng thoáng qua một ý niệm, tự hỏi:

– Chẳng lẽ môn Thần chiếu công của ta đã có uy lực mà ta không biết? Ta chỉ húc đầu vào ngực lão mấy cái mà làm lão chết được ư?

Chàng thử vận khí, cảm thấy nội tức đi từ Túc thiếu dương đâm kinh tới huyết Ngũ lý ở đùi rồi không lên được nữa. Còn Thủ thiếu dương tam tiêu kinh thì nội tức ra đến cánh tay lại gặp trở ngại ở huyết Thanh lãnh uyên. Thế là so với ngày ở trong ngực chàng đã thoái bộ chứ không phải tiến.

Chàng cho là tại mình mấy bữa nay tâm thần hoảng hốt bỏ không rèn luyện mà ra. Hiển nhiên chàng còn thiếu nhiều hỏa hầu để luyện thành môn Thần chiếu công.

Địch Vân ngơ ngẩn đứng trên bờ ao nhìn tình cảnh trước mắt thủy chung không dám tin là sự thực. Nhưng chàng thấy những giọt mưa rớt xuống mặt

ao làm cho nước gợn sóng, thi thể Bảo Tượng nằm dưới lòng ao tuyệt không còn chút sinh khí là những sự thực rõ ràng.

Chàng ngơ ngác một chút rồi trở về điện thì thấy củi lửa dưới gầm chảo gang đã tắt ngấm. Bên chảo lại có hai con chuột chết, ngửa bụng lên trời. Tai và chân sau chúng còn hơi rung động.

Địch Vân lẩm bẩm:

– Ô! Té ra Bảo Tượng đã bắt được hai con chuột nữa mà chưa hưởng thụ, nhưng chúng đã bị lão đánh chết rồi.

Chàng lại thấy trong chảo còn đến một bát thang chuột Bảo Tượng ăn chưa hết. Chàng đang bụng đói, bưng chảo lên há miệng toan đổ thang chuột vào thì đột nhiên mũi ngửi thấy mùi vị khác thường.

Địch Vân ngơ ngác đặt chảo xuống, không ăn nữa. Chàng tự hỏi:

– Mùi vị gì thế này? Đường như ta đã có lần ngửi thấy mà quyết không phải là mùi vị ngon lành.

Chàng ngửi lại kỳ hương trong nước thang chuột, lập tức tỉnh ngộ, la lên một tiếng:

– May quá!

Hai tay chàng bưng cái chảo liệng ra ngoài.

Đoạn chàng quay vào nhìn thi thể Đinh Điển sa lệ nói:

– Đinh đại ca! Đại ca chết rồi mà còn cứu được mạng sống cho tiểu đệ.

Té ra giữa lúc tính mạng chàng tựa thể ngàn cân treo đầu sợi tóc, mới phát giác nguyên nhân cái chết của Bảo Tượng.

Nguyên Đinh Điển trúng phải chất độc của Phật tòa kim liên, huyết nhục y cũng thấm chất kỳ độc.

Bảo Tượng chém vào xác Đinh Điển. Chuột do vết thương gặm thịt ăn rồi trúng độc mà chết.

Bảo Tượng nấu chín thịt chuột ăn rồi cũng trúng độc. Hai người quần ở dưới ao một hồi, Bảo Tượng đột nhiên bị chất độc phát tác nên phải uống mạng.

Hai con chuột ở bên chảo gang cũng vì ăn độc thang ở trong chảo mà lăn ra chết.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Giả tỷ ta cảnh giác chậm một chút thì cũng nuốt độc thang vào bụng rồi.
Thật là một phen hú vía!

Chàng đã mấy phen chán nản sự đời không muốn sống nữa. Nhưng hiện giờ chàng thoát chết lại cho là một sự may mắn vô cùng.

Vòm trời vẫn mây kéo đen nghịt, mưa như trút nước. Địch Vân đứng giữa cảnh âm u thăm đậm tựa hồ nhìn thấy tia sáng. Chàng nghĩ tới mình còn sống sót là một điều rất hoan lạc, rất phong quang.

Địch Vân định thần lại. Việc đầu tiên là đem thi thể Đinh Diễm đặt ngay ngắn vào trong góc điện. Đoạn chàng lại đội mưa ra ngoài xuống ao lôi thi thể Bảo Tượng lên, khoét lỗ chôn ở bờ ao.

Chàng trở về điện thấy quần áo Bảo Tượng phơi bên bàn thờ. Trên bàn thờ còn bỏ một gói vải dầu và mười mấy lạng bạc vụn.

Địch Vân động tính hiếu kỳ cầm lấy cái bọc vải dầu mở ra coi thấy bên trong còn một lớp giấy dầu. Trong gói giấy dầu là một cuốn sách nhỏ bằng giấy vàng. Ngoài bìa sách viết mấy hàng chữ ngoằn ngoèo. Thực ra những hàng này chữ chẳng ra chữ, hình chẳng ra hình, không hiểu là cái gì.

Chàng lật sách ra coi thì trang đầu vẽ hình một hán tử khóa thân gầy nhom, một tay trở lên trời, một tay trở xuống đất, diện mục rất quái dị.

Cạnh hình người chưa đầy những chữ giống hình nòng nọc. Đây là lối khoa đầu văn tự lại viết chỗ xanh chỗ đỏ.

Địch Vân ngó lại đồ hình thấy người đàn ông này mũi khoằm, mắt sâu hoắm, tóc quăn, lưng quyền cao, không giống người ở Trung Nguyên.

Chàng càng ngắm tướng mạo càng thấy cổ quái, nhưng trong vẻ quái dị dường như ẩn dấu sức hấp dẫn, khiến người nhìn vào không tự chủ được, phải dao động tâm thần. Sau chàng mất bình tĩnh rồi không dám coi nữa.

Địch Vân lật qua trang hai thì trang này cũng vẽ hình nam tử khóa thân. Có điều tư thế khác với trang đầu. Hình người đứng một chân trái theo kiểu Kim kê độc lập. Chân phải đưa ngang ra. Hai tay xoay về phía sau. Tay trái nắm lấy tai bên phải, tay phải nắm tai bên trái.

Chàng tiếp tục mở xuống dưới thì tư thế hình người càng quái dị và biến ảo vô cùng! Có hình hai tay chống đất. Có hình người nhảy lên không gian, lại có hình đầu chúc xuống dưới, chân chổng lên trên mà có đến sáu chân chứ

không phải hai.

Đồ hình càng phức tạp thì những chữ chưa lại càng ít đi.

Địch Vân mở lại trang đầu, nhìn kỹ hình người thấy ngọn lưỡi đưa ra ngoài khoe môi về mé tả, đồng thời mắt bên phải dương lên, mắt bên trái hé mở.

Do đó mà thành vẽ mặt kỳ dị.

Chàng động tính hiếu kỳ, liền bắt chước tư thế người trên đồ hình, tức là cũng thè lưỡi, cũng mở mắt bên phải, nheo mắt bên trái. Giữ tư thế này, chàng cảm thấy rất thư thái.

Chàng nhìn lại hình vẽ thì thấy những giây nhỏ màu xám xịt, lơ lơ. Đây là những đường kinh mạch.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Phải rồi! Té ra hình vẽ người ngay không mặc áo là để lộ kinh mạch toàn thân.

Hồi ở trong ngục, Đinh Điển truyền thụ Thần chiếu công cho Địch Vân, những phương vị và kinh mạch lưu thông đã được giải thích rất tường tận, dường như việc luyện công phu thượng thừa này mẫu chốt là ở chỗ đó, nên chàng đã thuộc lòng.

Bây giờ chàng coi những đường kinh mạch trên mình người trong đồ hình, bất giác không tự chủ được, liền điều vận nội tức. Một luồng chân khí nhỏ bé chuyển vận theo kinh mạch trên đồ hình.

Bất giác chàng lẩm bẩm:

– Việc vận hành những đường kinh mạch theo phương vị trên đồ hình phản lại những điều chỉ điểm của Đinh đại ca, e rằng cái này không đúng.

Nhưng rồi chàng lại nghĩ:

– Ta hãy cứ thử xem cũng chẳng hề gì.

Chàng liền vận động nội tức cho chạy theo đường trên đồ hình.

Chỉ trong khoảnh khắc, chàng cảm thấy toàn thân nhẹ nhàng, trong người khoan khoái nói không xiết được!

Khi chàng luyện Thần chiếu công phải để hết tinh thần vào việc điều động chân khí. Nội tức mới tiến được một hai tấc đã thấy gian nan vô cùng! Nhưng lúc này chàng vận khí theo phương vị đồ hình thì chỉ trong khoảnh khắc chân khí đã dào dạt như nước sông Đại Giang chảy cuồn cuộn mà

chẳng cần tốn hơi sức, nội tức tự nhiên vận chuyển.

Chàng vừa kinh ngạc vừa mừng thầm tự hỏi:

– Tại sao những đường kinh mạch trong mình ta lại thế này? Chẳng lẽ Đinh đại ca lại không biết?

Tiếp theo chàng tự nghĩ:

– Cuốn sách này là của một tên ác tăng, những đồ hình cùng văn tự đều có vẻ tà khí, chứ chẳng phải đồ chính kinh. Ta đừng dây vào là hơn.

Nhưng lúc này nội tức đang vận hành trong mình rất khoan khoái, chàng không muốn dừng lại, liền tự nhủ:

– Được rồi! Ta chỉ thử chơi một lần mà thôi, rồi đây không trở lại nữa.

Dần dần chàng cảm thấy tâm thần cõi mở, huyết dịch toàn thân trở nên ấm áp.

Sau một lúc chàng thấy trong người rạo rức tựa hồ đã uống rượu mạnh, bất giác hoa chân múa tay. Miệng phát ra những tiếng ú ớ. Đầu óc chàng hôn mê, người chàng té xuống không biết gì nữa.

Qua một thời gian khá lâu, Dịch Vân dần dần tỉnh lại, từ từ mở mắt ra nhìn thấy ánh mặt trời rực rỡ. Trời đã tạnh mưa từ lâu rồi. Ánh dương quang tràn trề chiếu vào điện.

Dịch Vân đứng phắt dậy, cảm thấy tinh thần bông bột, khí lực đầy rẫy. Tuy suốt ngày chàng chưa ăn uống gì mà trong bụng cũng không đói.

Chàng tự hỏi:

– Chẳng lẽ công phu trong cuốn sách này lại có chỗ tuyệt diệu?

Rồi chàng tự hỏi:

– Không phải! Không phải! Ta nên theo công phu của Đinh đại ca đã truyền thụ mà gia công rèn luyện. Những thứ tà ma ngoại đạo này mình dính vào biết đâu chẳng đưa đến những hậu quả tai hại vô cùng!

Chàng cầm cuốn sách lên toan xé nát ra, nhưng lại nghĩ:

– Dù sao trong sách này cũng chứa đầy bí ẩn, không nên phá hủy.

Dịch Vân nhìn đến áo quần thấy rách nát quá chừng, khó bề che kín. Chàng lại ngó áo tăng bào và quần của Bảo Tượng phơi bên bàn thờ còn lành lặn, liền lấy xuống mặc vào mình.

Chàng phải mặc tăng bào của ác tăng, trong lòng không khỏi hổ thẹn,

nhưng cũng còn hơn là mặc quần áo thùng hàng mấy chục chỗ, thậm chí không che kín hết.

Địch Vân chuồn cuốn sách, và mười mấy lạng bạc vụn vào bọc rồi ra gốc cây lớn đào cái bọc nhỏ trong có ít tiền lấy lên. Đoạn chàng ôm thi thể Đinh Diễm dời khỏi miếu thổ địa lên đường.

Địch Vân đi chừng hơn trăm trượng thì gặp một nông phu đi tới.

Nông phu thấy chàng ôm ngang xác chết, không khỏi giật mình kinh hãi, trượt chân ngã xuống ruộng.

Sau trận mưa lớn, trong ruộng đầy nước. Nông phu toàn thân bùn lấm bết, lồm cồm bò dậy, chân cao chân thấp hốt hoảng chạy trốn.

Địch Vân biết cử thế này mà đi tất không khỏi gặp chuyện rắc rối, nhưng chàng cũng không nỡ hủy bỏ thi thể Đinh Diễm.

May mà giải đất này rất đổi hoang lương. Dọc đường chàng không gặp người thứ hai nào nữa. Chàng cắp ngang thi thể Đinh Diễm, miệng lầm bầm:

– Đinh đại ca! Đinh đại ca! Tiểu đệ không thể chia tay đại ca được.

Đột nhiên chàng nghe tiếng hát khúc sơn ca. Bảy, tám nông phu vác cày vác cuốc từ đằng xa đi tới.

Địch Vân vội bước mau ẩn vào trong vùng cỏ rậm bên sườn núi. Chàng chờ cho bọn nông phu đi qua rồi, nghiêng rằng tự nhủ:

– Nếu không siêu hóa di thể của đại ca thì khó mà hoàn thành tâm nguyện của y trong việc hợp táng với Lăng tiểu thư.

Chàng liền chạy xuống vùng thung lũng ở mé hữu, lượm cành củi khô chất thành đống, đặt thi thể Đinh Diễm xuống rồi chàng châm lửa đốt củi.

Lửa cháy đến đầu tóc cùng áo quần Đinh Diễm khiến Địch Vân đau đớn tưởng chừng ngọn lửa hồng đang đốt da thịt mình. Chàng quỳ xuống đất, nước mắt như mưa chảy xuống đống cỏ rồi chảy cả vào miệng chàng nữa.

Địch Vân lấy giấy dầu trịnh trọng gói cốt hài của Đinh Diễm lại, bên ngoài bọc thêm lần vải dầu. Giấy dầu cùng vải dầu này nguyên trước Bảo Tượng dùng để gói cuốn sách giấy vàng.

Chàng gói cẩn thận lại lấy dây chằng chịt thật kỹ rồi mới buộc vào sau lưng.

Chàng khoét lỗ gạt hết tro than xuống chôn vùi.

Địch Vân lấp huyết xong lạy hai lạy rồi mới lên đường. Bất giác chàng tự hỏi:

– Bây giờ ta đi đâu? Nếu sư phụ ta chưa chết thì trên cõi đời này một mình lão nhân gia là thân nhân của ta mà thôi.

Chàng nghĩ tới vụ sư phụ đâm thương sư bá Vạn Chấn Sơn rồi trốn đi chắc lão không quay về căn nhà cũ ở Nguyên Lăng, mà đã xa chạy cao bay tìm chốn mai danh ẩn tích.

Nhưng hiện giờ ngoài cách trở về Nguyên Lăng thử coi, chàng không còn biết đến địa phương nào?

Địch Vân trở gót đi về phía đường lớn. Chàng gặp người trong làng liền hỏi thăm thì địa phương này kêu bằng Trình Gia Tập, ở phía bắc huyện Giám Lợi tỉnh Hồ Bắc. Vậy muốn đến Hồ Nam, phải qua sông Trường Giang.

Địch Vân đến thị tập dùng bạc vụn mua mỳ ăn rồi ra bến mượn thuyền qua sông.

Chàng hồi tưởng lại hôm qua ở trên sông này chàng phải trốn lánh Bảo Tượng rất đổi hoang mang, mà bữa nay chàng được ung dung nhàn nhã qua sông.

Mới cách một ngày mà hoàn cảnh khác nhau đặc biệt.

Thuyền áp vào bờ mé nam, Địch Vân vừa lên bộ bỗng nghe tiếng người dứt lác rất huyền ảo, đầu người lơ nhố. Tiếng gậy lộn náo lộn náo loạn cả một vùng, tiếp theo là những tiếng binh binh vang lên. Bốn người kia đã khai diễn cuộc ảo diễn.

Địch Vân động tính hiếu kỳ, liền lại gần coi.

Chàng thấy trong đám đông có bảy, tám đại hán đang vây đánh một lão già. Lão già này mình mặc áo xanh, đầu đội mũ vải, ăn mặc theo kiểu một gia nhân. Bảy, tám đại hán kia đều mặc áo ngắn, đi chân không. Bên cạnh còn bỏ những câu và giỏ cá. Hiển nhiên đều là những tay chài lưới.

Địch Vân cho đây là cuộc gây lộn tầm thường, chẳng có gì đáng coi. Chàng đã toan trở gót thì thấy lão già vùng chân đá một đại hán lăn long lóc. Té ra lão này là một nhân vật hiếu võ công.

Địch Vân thấy vậy liền đứng lại để coi cứu cánh.

Lão gia nhân kia một mình địch nổi số đông. Chỉ trong khoảnh khắc lão đã đánh ngã ba người đánh cá.

Số ngư nhân đứng gần đó tuy rất đông mà chẳng ai dám xông vào.

Bỗng nghe chúng reo lên:

– Đầu lĩnh đã tới! Đầu lĩnh đã tới!

Rồi thấy hai ngư nhân ở bờ sông chạy lên. Phía sau có ba người đi theo.

Ba người này bộ pháp vững vàng. Địch Vân vừa ngó thấy đã biết là những nhân vật có võ công.

Ba người tiến gần lại. Người đứng đầu là một hán tử ngoài bốn mươi tuổi, da mặt vàng khè, dưới cằm để túm râu chuột. Người này đảo mắt nhìn mấy ngư nhân nằm lăn dưới đất rồi cất tiếng hỏi:

– Các hạ là ai? Ý vào thế lực nào để đến huyện Huê Dung hà hiếp người ta? Dĩ nhiên y nói câu này để hỏi lão gia nhân, nhưng y không thèm để mắt nhìn lão.

Nguyên bờ sông bên này là địa giới huyện Huê Dung thuộc tỉnh Hồ Nam.

Lão gia nhân đáp:

– Lão hủ đem tiền đến mua cá, sao lại bảo là ăn hiếp với không ăn hiếp?

Người đầu lĩnh quay lại hỏi ngư nhân đứng bên:

– Tại sao xảy cuộc ẩu đả?

Ngư nhân đáp:

– Lão đòi mua cho được đôi cá chép sắc vàng. Bọn tại hạ đã bảo lão Kim sắc lý ngư là vật khó kiếm, phải để lại cho đầu lĩnh hòa thuốc, nhưng lão rất ngang ngược, nhất định đòi mua. Bọn thuộc hạ không bán, thế là lão động thủ cướp giật.

Đầu lĩnh quay ra ngăm lão gia nhân từ đầu xuống tới gót chân mấy lần rồi hỏi:

– Phải chăng ông bạn của các hạ trúng phải Lam Sa Chướng?

Lão gia nhân nghe nói, biến sắc đáp:

– Lão hủ chẳng biết Lam Sa Chướng hay Hồng sa chướng chi hết. Tệ chủ nhân muốn ăn cá chép nhằm rượu liền sai lão hủ đem tiền đi mua. Khấp thiên hạ trước nay ai mua cá gì cũng được, sao lại có lẽ luật cá này bán được, cá kia không bán được?

Đầu lĩnh cười lạt hỏi:

– Trước mặt chân nhân xin đừng nói chuyện giả dối. Tôn tính đại danh các hạ là gì, có thể cho biết được chăng? Nếu là chỗ hảo bằng hữu thì chẳng những tại hạ xin kính biếu hai con Kim sắc lý ngư này mà còn tặng thêm một viên Ngọc cơ hoàn để điều trị Lam Sa Chướng.

Lão gia nhân kia càng lộ vẻ kinh nghi, hồi lâu mới hỏi lại:

– Các hạ là ai? Sao các hạ biết đến Lam Sa Chướng? Sao lại có Ngọc Cơ Hoàn? Chẳng lẽ... chẳng lẽ...

Tên đầu lĩnh ngắt lời:

– Đúng rồi! Giữa tại hạ và nhân vật sử Lam Sa Chướng quả có mấy phần quan hệ.

Lão gia nhân không nói gì nữa, tung mình nhảy lại, vươn tay chụp một giỏ cá. Hành động của lão nhanh như điện chớp.

Đầu lĩnh cười lạt hỏi:

– Có chuyện dễ dàng thế được ư?

Y vung chưởng đánh tới sau lưng lão gia nhân.

Lão gia nhân xoay chưởng chống đỡ đồng thời mượn đà cho người vọt ra xa mấy trượng. Tay xách giỏ cá, lão rảo bước chạy đi.

Đầu lĩnh không ngờ lão gia nhân thủ pháp kỳ diệu như vậy. Y thấy muốn đuổi theo cũng không kịp liền giơ tay lên một cái. Một món ám khí rít lên veo veo bắn tới sau lưng lão gia nhân.

Lão gia nhân đoạt được giỏ cá chép rồi, mừng quá, tăng gia cước lực chạy rất gấp.

Lão không ngờ tên đầu lĩnh phát xạ một mũi ngọa lăng cương tiêu. Thủ kình của đầu lĩnh rất mãnh liệt, mũi tiêu phóng đi càng lẹ.

Địch Vân thấy lão gia nhân không né tránh, liền nổi lòng nghĩa hiệp. Tiện tay chàng lượm giỏ cá dưới đất liệng chênh chếch bắn về phía mũi cương tiêu.

Chàng đã mất hết võ công, luồng lực đạo trên tay chẳng có bao nhiêu, may chỗ chàng đứng gần đó nên liệng ra vừa kịp.

Bỗng nghe đánh “Sột” một tiếng. Mũi cương tiêu xuyên vào giỏ cá. Cái giỏ còn bay đi hơn một thước mới rớt xuống đất.

Lão gia nhân nghe tiếng vang ở sau lưng quay đầu nhìn lại thấy ngư nhân đang trở tay vào mặt Địch Vân lớn tiếng thóa mạ:

– Tên tiểu tặc trọc đầu kia! Người đã là hòa thượng tại chùa chiền nào mà dám đến Thiết Võng Bang ở sông Trường Giang đánh vào chuyện người ta?

Địch Vân sững sốt tự hỏi:

– Sao hăn lại thóa mạ ta là tiểu tặc trọc đầu?

Chàng thấy tên đầu lãnh thanh thế lớn mạnh, lại nói những gì Thiết Võng Bang trên sông Trường Giang, liền nhớ lại Đinh đại ca đã dặn bảo những bang hội trên chống giang hồ thật lắm điều cấm kỵ. Nếu mình không cẩn thận dây vào bọn họ là phiền phức vô cùng.

Chàng không muốn vô cớ sinh sự liền chấp tay đáp:

– Tiểu đệ có điều lầm lỗi. Xin lão huynh lượng thứ cho.

Tên đầu lĩnh tức giận hỏi:

– Người là cái thá gì mà hô huynh gọi đệ với ta?

Đoạn y vẫy tay một cái bảo bọn thủ hạ:

– Hãy bắt cả hai người này giữ lại.

Nguyên lão gia nhân kia vì dừng lại một chút nên đã bị hai ngư nhân vượt lên trước ngăn chặn đường về.

Giữa lúc ấy bỗng nghe những tiếng leng keng nổi lên. Hai người kỵ mã từ phía tây theo dọc bờ sông chạy tới.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 21

Đã Què Chân Lại Gặp Công Sai

Lão gia nhân kia lộ vẻ mừng vui nói:

– Tệ chủ nhân đã tới kìa! Các hạ nói chuyện với hai vị đó.

Tên đầu lãnh bọn ngư phủ biến sắc hỏi:

– Có phải Linh Kiếm song hiệp không?

Nét mặt hăn biến đổi thành cao ngạo nói tiếp:

– Linh Kiếm song hiệp thì đã ra sao? Bọn họ đến bên sông Trường Giang này mà diệu võ dương oai là không được đâu...

Hăn chưa dứt lời, hai người kỵ mã đã lao tới nơi.

Trước mắt Địch Vân bỗng sáng lòa. Hai con ngựa một trắng một vàng đều là thần tuấn cao lớn, yên cương rực rỡ.

Người cỡi trên lưng ngựa vàng là một thanh niên nam tử lồi , tuổi, mình mặc áo vàng, thân hình cao mà gầy.

Người cưỡi ngựa trắng là một thiếu nữ, vào trạc trên dưới hai chục tuổi.

Nàng mặc áo trắng nôm nốp. Vai bên trái đeo một bông hoa hồng lớn bằng nhiều điều. Nước da hơi đen nhưng tướng mạo rất xinh đẹp.

Cả hai người lưng đeo trường kiếm, tay cầm roi ngựa.

Hai con ngựa vừa cao vừa dài. Con vàng cũng như con trắng, toàn thân không lẫn một sợi lông khác màu sắc.

Vành nhạc đeo trên cổ ngựa vàng bằng hoàng kim vàng rực. Vành nhạc của ngựa trắng đúc bằng bạch ngân trắng toát.

Đầu ngựa không ngớt lắc lư. Nhạc vàng bật lên tiếng loảng xoảng. Nhạc bạc phát ra thanh âm leng keng. Thanh âm hai vành nhạc khác nhau mỗi thứ một vẻ mà đều rất lọt tai.

Trông toàn thể thì người đẹp ngựa hay. Suốt đời Địch Vân chưa từng gặp nhân vật nào tề chỉnh và sang trọng như hai người này. Chàng không khỏi khen thầm trong bụng:

– Thật là phong lưu rất mực!

Chàng thanh niên nhìn lão già hỏi:

– Thủy Phúc! Có tìm được cá chép không? Sao còn ở đây làm chi?

Lão gia nhân kia tên gọi Thủy Phúc đáp:

– Ông thiếu gia! Lão nô kiếm được một đôi Kim sắc lý ngư, nhưng... nhưng bọn họ đã không chịu bán lại còn động thủ đánh người.

Thanh niên ngó xuống đất thấy giỏ cá cầm mũi cương tiêu liền hỏi:

– Chà chà! Ai đã phóng mũi ám khí cực độc này?

Y vung roi ngựa một cái cho đầu roi quăn lấy mũi cương tiêu rồi giựt lên.

Thanh niên nhìn thiếu nữ nói:

– Sanh muội! Sanh muội hãy coi đây. Đúng là Yết vĩ tiêu, hể đụng vào máu là sưng lên.

Thiếu nữ ngó mũi tiêu đồng dặc hỏi:

– Ai đã sử dụng mũi tiêu này? Nói mau đi!

Thanh âm nàng vừa trong trẻo vừa vang dội.

Tên đầu lĩnh bọn ngư phủ cười lạt, tay nắm đốc đao trên lưng, đáp:

– Mấy năm nay Linh Kiếm song hiệp nổi danh trên chốn giang hồ. Thiết Vồng Bang trên sông Trường Giang khi nào lại không biết? Nhưng các vị tới đây để khinh khi bọn ta, e rằng không phải chuyện dễ dàng.

Giọng nói của hắn vừa cứng vừa mềm, hiển nhiên không tỏ ra khiếp nhược mà cũng chẳng muốn gây mối tranh chấp với Linh Kiếm song hiệp.

Thiếu nữ nói:

– Thứ Yết vĩ tiêu này làm cho người ta thủng tim nát thịt, cực kỳ tàn độc!

Gia phụ đã nói không ai được dùng đến nó. Chẳng lẽ các hạ lại không biết? May mà các hạ không dùng nó để bắn người, chỉ bắn vào cái giỏ để luyện tập thì cũng chẳng sao.

Thủy Phúc nói:

– Thưa tiểu thư! Không phải đâu. Người này phóng độc tiêu bắn lão nô. May nhờ tiểu sư phụ đây với lấy giỏ cá liệng ra mới ngăn chặn được. Nếu không thì lão nô đã uống mạng rồi.

Lão vừa nói vừa trở vào Địch Vân.

Địch Vân ngấm ngầm khó chịu tự hỏi:

– Sao lại một người kêu ta bằng tiểu sư phụ, một kẻ mắng ta là tên tiểu tặc trọc đầu. Ta có làm sư bao giờ đâu?

Thiếu nữ nhìn Địch Vân lăm bắm gật đầu mỉm cười tỏ ý cảm ơn.
Địch Vân thấy nụ cười của nàng tươi như hoa nở càng xinh đẹp bội phần.
Bất giác mặt chàng nóng bừng, rất lấy làm hổ thẹn.
Chàng thanh niên nghe Thủy Phúc nói vậy, lập tức sa sầm nét mặt tựa hồ bao phủ một làn sương dày đặc, nhìn tên đầu lĩnh bọn ngư phủ hỏi:
– Có đúng thế không?
Chàng không chờ đối phương trả lời, vung roi ngựa một cái.
Mũi cương tiêu quấn ở đầu roi bay ra rít lên vù vù rồi cắm phập vào thân cây liễu cách đó mười mấy trượng. Thủ kinh mãnh liệt khiến cho người ta phải kinh hãi.
Tên đầu lĩnh bọn ngư phủ dờ giọng cứng cỏi hỏi:
– Làm gì mà ngang tàng thế?
Thanh niên công tử quát:
– Ta ngang tàng thì đã sao?
Y vung roi ngựa quất xuống đầu đối phương.
Tên đầu lĩnh bọn ngư phủ hươi đao lên gạt. Không ngờ cây roi ngựa của công tử kia đột nhiên đưa chênh chếch xuống quét mặt đất. Chiêu số cực kỳ biến ảo, lại thần tốc phi thường, tập kích hạ bàn của đối phương.
Tên đầu lĩnh vội nhảy vọt lên tránh khỏi.
Cây roi ngựa của công tử khác nào vật sống động lại bật lên quấn lấy chân phải đối phương.
Chàng công tử lại điểm đầu ngón chân vào bụng ngựa.
Con ngựa vàng lập tức vọt qua mé hữu.
Tên đầu lĩnh bọn Ngư phủ rất cao thâm về công phu hạ bàn. Giả tỷ chàng công tử dùng roi ngựa quấn được chân hắn, chưa chắc đã hất té hắn được.
Không ngờ chàng lại dẫn dụ cho hắn nhảy lên không trước, khiến hắn mất căn bản rồi dùng roi quấn chân.
Con ngựa vàng nhảy vọt đi có sức nặng ngàn cân. Tên đầu lĩnh khí lực có mạnh đến đâu cũng không chịu nổi. Người hắn bị ngựa lôi tung lên không bay đi.
Bọn ngư phủ lớn tiếng hô hoán. Bảy, tám tên vọt đi theo để cứu viện.
Con ngựa vàng lao đi mấy trượng làm cho cây roi ngựa cong veo như cánh

cung.

Chàng thanh niên công tử tiện đà hất một cái. Tên đầu lĩnh người vọt lên không khác nào đằng vân giá vụ bay đi.

Tên đầu lĩnh mình mang tuyệt kỹ mà không sao phát huy được. Người hăn không thể tự chủ để cho bay ra phía lòng sông.

Những người đứng trên bờ kinh hãi la ó om sòm.

Bỗng nghe đánh “Bôm” một tiếng. Tia nước bắn lên tung tóe. Tên đầu lĩnh rớt xuống lòng sông rồi chìm xuống đáy nước chẳng thấy tông tích đâu nữa.

Thiếu nữ vỗ tay cười rộ. Nàng vung roi ngựa vào đám ngư phủ quất tứ tung.

Bọn ngư phủ bị đánh thất điên bát đảo, trốn chạy tán loạn.

Giỏ cá, lưới cá ngổn ngang dưới đất. Tôm cá tươi bò lổn ngổn, giấy đành đập khắp chỗ.

Tên đầu lĩnh bọn ngư phủ suốt đời sinh hoạt ở bến sông, nghề bơi lội rất tinh thực. Hăn thò đầu lên mặt nước nhìn thấy mình đã rơi xuống hạ lưu xa mấy chục trượng rồi. Hăn ở dưới sông ngoác miệng ra mà thóa mạ bằng những lời thô tục, nhưng không dám lên bờ đánh đấm nữa.

Thủy Phúc xách cái giỏ có đựng Kim sắc lý ngư mở ra coi rồi hoan hỷ nói:

– Xin công tử coi đây! Đôi cá chép này vảy vàng mồm đỏ mà béo mập, thật là hiếm có!

Chàng thanh niên bảo lão:

– Lão cấp tốc đưa về khách điểm để Hoa đại gia ứng dụng cứu người.

Thủy Phúc đáp:

– Dạ!

Rồi chạy đến trước mặt Địch Vân khom lưng nói:

– Đa tạ tiểu sư phụ đã gia ân cứu mạng, không hiểu pháp danh của tiểu sư phụ là gì?

Địch Vân nghe lão xưng hô một điều tiểu sư phụ, hai điều tiểu sư phụ mà phát ón. Trong lúc nhất thời chàng không thốt nên lời.

Thanh niên công tử lại giục:

– Đi lên! Đi lên! Không thể chần chờ được.

Thủy Phúc dạ một tiếng rồi không kịp chờ Địch Vân trả lời, cất bước chạy ngay.

Địch Vân thấy cặp nam nữ thanh niên nhân phẩm tuấn nhã, võ nghệ cao cường, trong lòng không ngớt khen thầm, có ý muốn giao kết.

Nhưng chàng không thấy đối phương xuống ngựa mà thỉnh giáo tên họ e rằng có điều bất tiện.

Chàng đang do dự thì công tử kia móc trong bọc ra một đỉnh vàng nói:

– Tiểu sư phụ! Đa tạ tiểu sư phụ đã cứu mạng cho gia nhân của bọn tại hạ.

Đỉnh vàng này xin để sư phụ mua dầu hương cúng Phật.

Y nói rồi khẽ liệng đỉnh vàng về phía Địch Vân.

Địch Vân đưa tay trái ra đón lấy nhưng liệng trả lại, đáp:

– Bất tất phải thế. Tại hạ xin nhị vị cho biết tôn tính đại danh.

Thanh niên công tử thấy thủ pháp đón tiếp đỉnh vàng rồi liệng trả lại hiển nhiên là người có võ công. Y không chờ đỉnh vàng bay đến trước mặt, đã vung roi ngựa quăn lấy. Y hỏi:

– Sư phụ là người trong võ lâm, hẳn đã nghe tiểu danh của Linh Kiếm song hiệp?

Địch Vân thấy đối phương rung động roi ngựa quăn đỉnh vàng tung lên tung xuống, cử chỉ rất thần tình lại có vẻ khinh bạc liền đáp:

– Vừa rồi tại hạ đã nghe tên đầu lãnh bọn ngư phủ xưng hô nhị vị là Linh Kiếm song hiệp, nhưng chưa hiểu cao tính đại danh.

Thanh niên có ý không bằng lòng nghĩ bụng:

– Người đã biết bọn ta là Linh Kiếm song hiệp sao lại không biết tên họ ta?

Miệng y chỉ “Ồ” một tiếng chứ không đáp lại.

Giữa lúc ấy, ngọn gió sông thổi tới lật tà áo tăng bào của Địch Vân.

Thiếu nữ la lên một tiếng kinh ngạc rồi ập ứng nói:

– Gã... gã là... Huyết đao ác tăng... Ở phe Mật Tông bên Tây Tạng.

Thanh niên đầy vẻ phẫn nộ, quát:

– Đúng rồi! Hừ! Cút đi!

Địch Vân rất lấy làm kỳ, miệng ập ứng:

– Tại ha..... tại ha.....

Chàng vừa nói vừa tiến gần lại một bước đến trước mặt thiếu nữ, hỏi:

– Cô nương bảo sao?

Thiếu nữ lộ vẻ vừa kinh hãi vừa tức giận, sẵn giọng:

– Người... người đừng đến gần ta. Bước ngay!

Địch Vân ngơ ngác hỏi:

– Sao?

Chàng vẫn cất bước tiến gần lại:

Thiếu nữ giơ roi ngựa lên quất xuống.

Địch Vân không ngờ nàng vừa nói đã đánh liền, vội quay đầu toan tránh nhưng không kịp nữa.

Chát một tiếng vang lên. Roi ngựa đánh trúng vào mặt Địch Vân từ góc trán bên trái qua sống mũi đưa tới má bên phải. Roi đòn rất trầm trọng.

Địch Vân vừa kinh ngạc vừa tức giận, ấp úng hỏi:

– Sao cô nương... lại đánh ta?

Chàng thấy thiếu nữ vung roi lên đánh nữa, vươn tay ra toan đoạt roi ngựa.

Không ngờ tiên pháp của thiếu nữ biến ảo khôn lường. Chàng vừa đưa tay mặt ra, cây roi đã quấn lấy cổ chàng.

Tiếp theo Địch Vân lại cảm thấy sau lưng đau nhói lên. Chàng bị thanh niên công tử ngồi trên yên ngựa vung chân đá trúng.

Địch Vân chân đứng không vững ngã chúi về phía trước.

Chàng công tử kia giục ngựa chạy tới muốn cho vó ngựa dẫm lên mình Địch Vân.

Địch Vân hoang mang vội lăn ra ngoài. Trong lúc hôn mê bối rối bỗng nghe tiếng nhạc ngựa leng keng vang lên, một chân ngựa trắng đang bước xuống ngực chàng.

Địch Vân không kịp nghĩ gì nữa. Chàng biết vó ngựa mà dẫm trúng ngực là không toàn tánh mạng, liền co người lại.

Bỗng nghe một tiếng “Rắc, rắc”, chàng không hiểu bị gãy chỗ nào. Mắt nẩy đom đóm rồi té xỉu.

Khi thần trí dần dần tỉnh lại, Địch Vân không hiểu thời gian trôi qua đã bao lâu. Chàng mê man chống tay xuống muốn ngồi nhòm dậy thì cảm thấy mé lưng bên trái đau kịch liệt cơ hồ lại muốn ngất đi.

Tiếp theo Địch Vân ọe một tiếng, thổ ra búng máu tươi.

Chàng từ từ quay đầu nhìn đến chân trái thì thấy ống quần nhuộm đầy máu tươi. Một ống chân cong về phía trước.

Ban đầu chàng lấy làm kỳ tự hỏi:

– Sao cái chân này lại biến thành hình như vậy?

Sau chàng mới biết vị cô nương đó đã tung ngựa cho chân đâm gãy đùi mình.

Địch Vân toàn thân bất lực. Trên đùi và sau lưng đau đớn cơ hồ chịu không nổi. Trong lúc nhất thời, bao nhiêu chán nản và tuyệt vọng lại nẩy ra trong đầu óc, chàng lâm bầm:

– Ta chẳng sống làm chi? Cứ nằm thẳng cẳng ở đây rồi chết lẹ đi còn sung sướng hơn.

Chàng cũng không rên rỉ nữa, chỉ mong chóng chết.

Nhưng chết đâu phải chuyện dễ dàng, thậm chí muốn ngất đi cũng không được.

Trong đầu óc chàng quanh đi quẩn lại câu hỏi:

– Tại sao ta lại không chết? Tại sao ta lại không chết?

Hồi lâu, lâu lắm, chàng mới nghĩ lại biến diễn vừa xảy ra, miệng lâm bầm:

– Giữa ta và hai người đó chẳng thù oán gì, ta lại không đắc tội với họ, mà đang nói chuyện tử tế, tại sao đột nhiên đối phương hạ độc thủ?

Chàng vắt óc nghĩ mãi mà không ra được chút đầu mối nào. Bất giác chàng lắc đầu than thầm:

– Ta thật là ngu xuẩn! Giả tử Đinh đại ca còn sống thì dù y không thể giúp ta, nhưng cũng giải thích được đạo lý trong vụ này.

Nhớ tới Đinh Điển, Địch Vân lại lâm bầm:

– Ta đã nhận lời với Đinh đại ca đem y hợp táng cùng Lăng tiểu thư. Ta chưa thỏa mãn tâm nguyện cho đại ca thì bất luận gặp trường hợp nào cũng không nên chết.

Chàng đưa tay sờ sau lưng phát giác ra gói cốt hời của Đinh Điển vẫn còn nguyên vẹn, chưa bị đá rách, trong lòng được an ủi một phần.

Địch Vân gắng gượng ngồi dậy, bỗng thấy lợm giọng, máu tươi lại muốn trào ra.

Chàng biết mỗi lần thổ huyết là người suy nhược thêm một phần. Chàng

ráng vận khí đè máu xuống, nhưng miệng thấy mùi mặn phải há ra cho máu tươi học xuống đất.

Đau đớn nhất là chỗ chân gãy, chàng tưởng chừng mấy trăm mũi dao nhỏ không ngớt đâm chém vào chân mình, nhưng chàng vừa lăn vừa bò cũng lần được tới bóng dương liễu. Chàng tự nhủ:

– Ta không thể chết mà phải sống. Đã muốn sống là phải tìm đồ ăn uống.

Chàng thấy những tôm cá trên mặt đất đã dừng lại không động đậy thì đủ biết chúng chết từ lâu rồi. Chàng chẳng quản đồ sống hay đồ chín, mùi thơm hay mùi ươn, chụp mấy con tôm nhét vào miệng nhai nghiền ngấu.

Rồi chàng lại nghĩ:

– Trước hết là phải tiếp cái chân gãy rồi mới rời khỏi nơi đây được.

Địch Vân đảo mắt nhìn quanh thấy bọn ngư phủ bỏ lại những đồ vật rải rác mỗi nơi một thứ. Chàng liền lê đi lấy một cái mái chèo ngắn, lại lượm một tấm lưới cá.

Trước hết chàng từ từ xé lưới cá thành từng mảnh. Đoạn chàng đặt mái chèo bên chỗ chân gãy, dùng những mảnh lưới buộc lại.

Địch Vân tiếp chân đến hơn nửa giờ chưa xong, chàng ngồi nghỉ một lúc.

Thình thoảng nổi cơn đau cơ hồ ngất đi. Chàng nhắm mắt thở hồng hộc, chờ khí lực phục hồi lại động thủ tiếp chân.

Địch Vân buộc xong chỗ chân gãy, mặt trời đã lên đến đầu đỉnh.

Chàng nghĩ thầm:

– Chỗ chân gãy này muốn điều dưỡng cho lành, ít ra phải mất vài tháng những biết đến đâu điều dưỡng cho được?

Chàng liếc nhìn xuống bờ sông thấy một dãy thuyền đánh cá bỏ đó, bất giác động tâm tự nhủ:

– Ta cứ ở dưới thuyền không đi đâu là được.

Nhưng chàng sợ bọn ngư phủ kia quay trở lại là gặp tai nạn. Tuy chàng đau đớn mỗi một đến sức cùng lực kiệt cũng không dám dừng lại nghỉ ngơi, tiếp tục bò ra bờ sông, lê xuống thuyền. Chàng cời dây cột, cầm mái chèo khuấy nước cho thuyền từ từ ra giữa sông.

Địch Vân cúi đầu xuống bỗng ngó thấy một góc vạt áo tăng bào lật lắn trong ra để lộ hình đoản đao nhuộm máu hồng thêu bằng chỉ đỏ.

Đầu thanh đao có ba giọt máu tươi cũng thêu bằng chỉ đỏ. Hình trạng thanh huyết đao rất linh động trông mà phát sợ.

Chàng chột tỉnh ngộ la thầm:

– À phải rồi! Đây là áo tăng bào của ác tăng Bảo Tượng. Hai người lúc này tưởng ta cùng một phe với ác tăng.

Chàng đưa tay sờ cái đầu trọc lốc.

Bây giờ chàng mới biết tại sao lão gia nhân cứ xưng hô chàng bằng tiểu sư phụ và bọn ngư phủ ở Thiết Võng Bang trên sông Trường Giang cũng thóa mạ chàng là tiểu tặc trọc đầu. Té ra chàng đã cải trang làm sư mà chính chàng cũng không tự biết.

Địch Vân lại lầm bầm:

– Góc áo ta lật lần trái ra, cô nương ngó thấy rồi bảo ta là Huyết đao ác tăng gì đó ở phái Mật Tông bên Tây Tạng. Hình dạng thanh huyết đao này đã hung dữ thì những nhà sư ở phái đó nhất định đều là người làm mọi điều tàn ác. Cứ coi một Bảo Tượng cũng đủ biết rồi.

Địch Vân đang bi phẫn đến cực điểm, chàng chột hiểu nguyên nhân nội vụ, lập tức bao nhiêu ý nghĩ thù nghịch Linh Kiếm song hiệp đều tiêu tan hết. Không những thế, chàng nghĩ tới cặp nam nữ thanh niên ghét kẻ ác như cừu thù thì đúng là hảo nhân không còn nghi ngờ gì nữa.

Nhưng chàng cho hai nhân vật đó võ công cao cường, phong tư tuấn nhã, chàng có giải thích minh bạch chỗ hiểu lầm cũng không đáng kết bạn với họ.

Địch Vân bơi thuyền đi được mười mấy dặm, bỗng ngó thấy trên bờ có một tiểu thị trấn. Chàng ở đằng xa nhìn bóng người đi lại rất náo nhiệt, bất giác bụng bảo dạ:

– Ta còn khoác cái áo nhà sư này vào mình là còn nhiều tai họa, phải đổi sớm đi là hơn.

Chàng liền chèo thuyền vào bờ, chống mái chèo xuống đất gặng gượng tập tễnh đi lên.

Người qua lại trong thị trấn thấy nhà sư trẻ tuổi què một chân máu me đầy mình đều liếc mắt nhìn, lộ vẻ kinh nghi.

Đối với thái độ lạnh nhạt nghi kỵ của người đời, Địch Vân mấy năm nay đã

chịu quen rồi nên chàng cũng chẳng buồn để ý.

Địch Vân chậm chạp đi trên đường phố thấy một tiệm bán áo cũ liền vào mua một tấm trường bào, một áo ngắn, và một cái quần.

Bây giờ đến giai đoạn thay áo. Đáng lý phải cởi áo tăng bào ra, nhưng chàng tưởng đến mình trần trụi trực ở ngoài đường phố là điều bất tiện, liền cứ để nguyên, mặc áo bào xanh ra ngoài.

Địch Vân lại mua tấm mũ chiến đội để che cái đầu trọc lóc. Đoạn chàng vào tiệm cơm ở mé tây một một bữa ăn cho khỏi đói.

Chàng vừa ngồi xuống ghế, kiệt lực cơ hồ ngất đi, lại thổ ra hai búng máu tươi.

Nhà quán dọn cơm canh có một bát cá nấu đậu và một đĩa thịt xào.

Địch Vân ngửi thấy mùi cá thịt thơm tho liền phấn khởi tinh thần. Chàng cầm đũa và cơm rồi gắp một miếng thịt bỏ vào miệng.

Bỗng nghe góc tây bắc có tiếng nhạc ngựa choang choảng, leng keng vang lên.

Địch Vân đang ngậm miếng thịt trong miệng vội nuốt xuống.

Trống ngực đánh thành thành, chàng lăm bầm:

– Linh Kiếm song hiệp lại tới đây. Ta có nên ra đón họ để giải thích vụ hiểu lầm này không? Ta chẳng có tội gì mà bị họ cho ngựa xéo gầy chân thành trọng thương. Nếu không nói rõ cho họ biết, há chẳng oan uổng lắm ru? Nhưng ít lâu nay chàng chịu đau khổ đã nhiều, bị người khinh khi cũng lắm.

Mỗi khi gặp tai họa, chàng chỉ than thân trách phận.

Rồi chàng tự nhủ:

– Đời ta tiền định gặp toàn chuyện oan khuất. Ta đã chịu đựng nhiều rồi thì có bị họ bắt chịu thêm một lần nữa cũng chẳng sao.

Tiếng nhạc ngựa mỗi lúc một gần. Địch Vân quay mặt vào tường, không muốn chạm trán Linh Kiếm song hiệp.

Giữa lúc ấy đột nhiên có người vỗ vai chàng cười nói:

– Tiểu sư phụ! Tiểu sư phụ gây nên nhiều chuyện hay quá! Thái gia mời sư phụ đi!

Địch Vân giật mình kinh hãi quay đầu nhìn lại thấy bốn tên công sai. Hai

tên đi trước cầm thước sắt và dây lòi tói. Hai tên đi sau tay cầm đơn đao, vẻ mặt nghiêm trọng ra chiều giới bị.

Địch Vân bật tiếng la:

– Trời ơi!

Chàng đứng dậy, tiện tay chụp lấy đĩa thịt trên bàn liệng vào gã công sai mé tả.

Tiếp theo chàng đưa khuỷu tay hất bàn lên cho cơm canh đổ cả vào tên công sai thứ hai.

Chàng nghĩ bụng:

– Bọn công sai ở phủ Giang Lăng đã rượt tới nơi. Nếu ta bị bọn chúng bắt đem đi, lọt vào tay Lăng Thoái Tư thì liệu còn sống được chăng?

Hai tên công sai bị Địch Vân đổ cơm canh nóng vào người một cách đột ngột, vội lùi lại phía sau.

Địch Vân cướp đường chạy đi. Nhưng chân vừa cất bước, đã loạng choạng người đi suýt nữa té nhào.

Nguyên trong lúc hoảng hốt, chàng quên mất mình đã bị gậy giò chân bên trái.

Tên công sai thứ ba liền thừa cơ vung đao chém tới.

Địch Vân tuy mất võ công, những đối phó với bọn công sai bị thịt hầy còn dư lực. Chàng chụp lấy cổ tay hăn bóp mạnh một cái, lập tức đoạt được đơn đao.

Bốn tên công sai thấy trong tay chàng đã cầm binh khí khi nào còn dám tới gần, chỉ lớn tiếng kêu réo.

Một tên hô:

– Tên thái hoa dâm tăng toan hại người!

Tên khác la:

– Huyết đao ác tăng lại can phạm án tích.

Tên nữa reo:

– Dâm tăng cường gian hạ sát tiểu thư nhà quan hiện ở đây rồi.

Mọi người trong thị trấn nghe chúng kêu la tới tấp chạy đến, nhưng thấy Địch Vân mặt đầy máu me, khắp người bị thương, hình trạng rất khủng khiếp, ai nấy chỉ đứng đằng xa mà nhìn, không dám đến gần.

Địch Vân nghe bọn công sai la lối om sòm, tự hỏi:

– Chẳng lẽ phủ Giang Lăng phái người tróc nã đích danh ta?

Chàng lớn tiếng quát:

– Sao các người lại ăn nói hồ đồ? Ai là thái hoa dân tăng?

Tiếng nhạc loảng xoảng, leng keng vang lên. Một con ngựa vàng một con ngựa trắng song song đi tới.

Linh Kiếm song hiệp ngồi trên lưng ngựa nhìn xuống đã coi rõ mọi sự.

Hai người ngó thấy Địch Vân không khỏi sửng sốt vì nhận ra nét mặt rất quen thuộc, lập tức hiểu ngay là Huyết đao ác tăng đã cải trang để che dấu bản tướng.

Lại nghe một tên công sai hỏi:

– Đại sư phụ! Đại sư phụ đã hưởng phong lưu khoái lạc, cái đó không quan hệ lắm, nhưng tại sao sau khi bẻ hoa rồi còn vung đao chém chết con nhà người ta?

Một tên công sai nói tiếp:

– Đã là trang hảo hán thì mình làm mình chịu. Đại sư phụ hãy theo bọn ta lên huyện để quan trên xử đoán.

Một tên công sai khác nói:

– Đại sư phụ mua áo mua mũ cải trang đã bị anh em trông thấy rồi. Bữa nay đại sư phụ không trốn thoát được đâu, nên ngoan ngoãn chịu trói đi là hơn.

Địch Vân tức giận quát:

– Các người đừng nói nhăng nói càn, đổ oan cho người ngay.

Một tên công sai nói:

– Vụ này quyết không oan uổng rồi. Tối hôm ấy đại sư phụ vào trong phủ Lý Cử nhân, cưỡng gian rồi hạ sát hai vị Lý tiểu thư. Trong trông thấy rõ ràng.

Đúng là mặt mũi kia, không còn sai được nữa. Đại sư phụ có chối cãi cũng vô ích.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 22

Hảo Nhân Muốn Giết, Ác Nhân Giải Cứu

Nguyên bọn ác tăng giống như Bảo Tượng mấy bữa nay nổi tính cuồng dâm gây ra bao nhiêu án mạng tiền gian hậu sát theo dọc dài sông Trường Giang.

Bọn ác tăng này ỷ mình võ công cao cường, chúng đã gây án mạng rồi không úy kỵ gì nữa. Xong việc chúng vẽ đồ hình huyết đao lên tường. Những sự chủ nếu không phải là nhà quan, nhà phú hộ thì cũng là những nhân vật nổi danh trong võ lâm.

Trong mấy huyện hai bên bờ sông Trường Giang, hễ nghe nhắc đến bốn chữ “Huyết đao ác tăng” là ai nấy đều cả kinh thất sắc.

Những người tróc nã hung phạm chẳng những chỉ là bọn công sai ở nha môn, mà cả hào kiệt, tiêu sư, kỳ tước võ lâm ở Lương Hồ cũng tới tập xuất mã truy tầm.

Tên công sai kia bảo chính mắt gã nhìn thấy Địch Vân vào nhà Lý Cử nhân gây nên án mạng dĩ nhiên là nói láo. Nhưng bọn chúng thấy Địch Vân bị thương trầm trọng chẳng thể nào chạy trốn được, liền quyết định chủ ý đem bao nhiêu tội trạng đổ hết lên đầu chàng, một là làm tiêu hết mọi vụ huyết án, hai là bắt được trọng phạm, dĩ nhiên công lao rất lớn.

Trong Linh Kiếm song hiệp thì chàng công tử tên gọi Ôn Khiếu Phong, thiếu nữ họ Thủy tên Sanh. Hai người là biểu huynh biểu muội.

Phụ thân của Thủy Sanh là Thủy Đại, nổi tiếng hào kiệt vùng Tam Tương. Lão là một trong bốn đại hiệp Lạc Hoa Lưu Thủy.

Ôn Khiếu Phong cha mẹ mất sớm. Y được mẫu cữu Thủy Đại thu dưỡng từ thuở nhỏ, lại truyền thụ võ nghệ cho.

Thủy Đại thấy gã ngoại sanh này phong tư tuấn nhã, học nghệ chuyên cần, đã có ý muốn gả con gái cho gã ngay từ thuở nhỏ.

Đôi biểu huynh biểu muội này cùng học nghệ với nhau, khi khôn lớn lại kết bạn ra ngoài hành hiệp. Hai người ý hiệp tâm đầu, tuy không nói ra nhưng đều biết là cặp vợ chồng tương lai. Những nhà võ học không tỵ tiểu tiết đó.

Hai người học được môn võ chân truyền của Thủy Đại, mấy năm nay len lỏi vào chốn giang hồ đã nổi tiếng. Khắp giải Hồ Nam Hồ Bắc, ai nghe nhắc tới Linh Kiếm song hiệp cũng chĩa ngón tay cái lên ca ngợi:

– Hay lắm!

Huyết đao ác tăng gian sát lương gia phụ nữ, tiếng tăm đồn đến tai Linh Kiếm song hiệp.

Địch Vân ra tay cứu gia nhân ở Thủy phủ là Thủy Phúc, nên song hiệp còn nể nang chưa hạ thủ giết chàng, nhưng nghĩ tới đã cho ngựa xéo lên hai lần thì tưởng là chàng chẳng chết cũng bị trọng thương. Không ngờ nay lại thấy chàng gầy chuyện ở tiểu trấn này.

Bốn tên công sai lớn tiếng kể tội Địch Vân, hai người đều hoài bão tấm lòng nghĩa hiệp, càng nghe càng phẫn nộ.

Địch Vân thấy những người ngoài cuộc bu lại mỗi lúc một nhiều, càng khó bề thoát thân. Chàng giơ đao lên quát:

– Mau tránh đường cho ta đi!

Dưới nách bên trái chống một cái mái chèo, chàng nhắm mé đông xông ra. Những người bao vây trên đường phố la lên một tiếng rồi chạy tán loạn.

Bốn tên công sai kêu réo:

– Thái hoa dân tăng! Chạy đâu cho thoát?

Chúng đánh bạo rượt theo.

Địch Vân phóng đòn đao chênh chếch ra, xoay tay một cái đã hớt trúng một tên công sai làm gã bị thương nơi cánh tay.

Tên công sai đó la rùm:

– Bắt tên giết người! Bắt tên giết người!

Uông Khiếu Phong cả giận thúc vế vào bụng ngựa cho nó vọt tới. Gã vung roi ngựa đánh véo một tiếng, quần được thanh đòn đao trong tay Địch Vân giật mạnh một cái.

Cánh tay Địch Vân bắt lực, thanh đòn đao tuột tay bay đi.

Uông Khiếu Phong vươn tay trái chụp lấy cổ áo sau gáy chàng, nhắc bổng lên, quát:

– Tên dân tăng này! Người đã gây nên nhiều án mạng ở vùng Lương Hồ thì đừng hòng sống nữa.

Tay mặt gã cầm đốc kiếm rút ra khỏi vỏ. Ánh thanh quang lóe lên, thanh trường kiếm nhắm chém xuống cổ Địch Vân.

Những người bàng quang đồng thanh hoan hô:

– Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Người thì reo:

– Giết chết tên dân tăng rồi!

Có kẻ hô:

– Chúng ta lại cần mỗi người một miếng cho hả giận.

Địch Vân lơ lửng trên không, chẳng còn chút sức lực nào kháng cự. Chàng liếc mắt ngó gương mặt xinh đẹp của Thủy Sanh thấy nàng lộ vẻ vui mừng một cách ngây thơ. Bất giác chàng ngấm ngấm buông tiếng thở dài, nghĩ bụng:

– Số mạng ta đã chưa rõ bị chết oan về tay người thì còn làm thế nào được?

Chàng ngó lại thấy Ưng Khiếu Phong tay cầm trường kiếm giơ lên không, liền nhăn nhó cười lạt, miệng lẩm bẩm:

– Định đại ca ơi! Chẳng phải tiểu đệ không gắng sức hết lòng, nhưng vận khí của tiểu đệ hại quá!

Đột nhiên một thanh âm khàn khàn của lão già từ đằng xa cất lên:

– Xin hãy buông tay! Đừng hạ sát gã.

Ưng Khiếu Phong quay đầu nhìn lại thấy một nhà sư mặc áo hoàng bào.

Nhà sư này tuổi đã già nua, đầu nhọn tai quắt, mặt đầy vết nhăn. Áo tăng bào của lão cùng một màu sắc với áo mặc của Địch Vân.

Ưng Khiếu Phong biến sắc. Gã biết nhà sư này cùng một phái Huyết đao tăng ở phe Mật Tông, liền bảo thiếu nữ:

– Sanh muội! Hãy coi chừng!

Gã giơ kiếm lên nhắm cổ Địch Vân chém xuống. Gã định bụng hãy giết chết tiểu dân tăng trước rồi sẽ kết quả tánh mạng lão dân tăng sau.

Thanh kiếm còn cách cổ Địch Vân chừng một thước, Ưng Khiếu Phong đột nhiên cảm thấy khuỷu tay tê chồn. Gã đã bị ám khí đánh trúng huyết đạo. Tay kiếm gã mềm xèo buông rũ xuống. Tuy luồng lực đạo của gã tiêu tan rồi mà lưỡi kiếm sắc bén lướt qua má bên trái Địch Vân cũng rạch thành một vết dài rướm máu.

Vị lão tăng này thân pháp cực kỳ thần tốc. Người lão vừa thấp thoáng tay đã đẩy Ưng Khiếu Phong xuống ngựa.

Tay trái lão chụp lấy Địch Vân đặt lên yên ngựa trắng ngồi ở sau lưng Thủy Sanh.

Lão toan tiện tay đẩy nàng xuống ngựa, nhưng nàng đã rút trường kiếm nhằm bổ xuống đầu lão.

Lúc Thủy Sanh quay đầu lại, nhà sư già ngó thấy dong mạo nàng rất xinh đẹp, không khỏi sửng sốt, cất tiếng khen:

– Con nhỏ này đẹp quá!

Lão thò tay ra điểm huyết đạo sau lưng Thủy Sanh.

Thủy Sanh phóng kiếm chém vào quăng không. Đột nhiên toàn chân nàng biến thành bất lực. Thanh trường kiếm rớt xuống đất đánh choang một tiếng.

Thủy Sanh vừa kinh hãi vừa khiếp sợ, muốn nhảy xuống ngựa thì đột nhiên cảm thấy sau lưng tê chồn, không điều động hai chân được nữa.

Nhà sư già cười khàn khạch ba tiếng. Lão đưa chân phải tung mình nhảy lên lưng ngựa vàng.

Người ta lên yên tất phải đặt chân trái vào bàn đạp rồi mới tung chân phải qua lưng ngựa, nhưng vì lão tăng này không cần nhảy mà cũng chẳng dẫm lên bàn đạp, chỉ giơ chân mặt rồi tung mình lên được ngay. Có điều lúc này mọi người đang nhốn nháo, chẳng ai chú ý đến cử động đặc biệt khác lạ của lão.

Nhà sư già tay trái nắm dây cương con ngựa trắng. Hai chân lão thúc một cái. Cả ngựa vàng lẫn ngựa trắng tung vó chạy liền. Những vành nhạc bật lên tiếng choang choảng, leng keng.

Ưng Khiếu Phong nằm thẳng cẳng dưới đất lớn tiếng hô:

– Sanh muội! Sanh muội!

Gã giương mắt lên nhìn người vị hôn thê bảo bối của mình bị hai tên thâm tăng cướp đi, hậu quả không biết thế nào, trong dạ rất đỗi bồn chồn.

Toàn thân gã nhũn ra. Gã không hiểu vị lão tăng kia hạ thủ cách nào mà gã vận hết sức bình sinh cũng không nhúc nhích được.

Bọn công sai la lối om sòm.

Tên thì kêu:

– Mau bắt dâm tăng!

Một tên la:

– Huyết đao ác tăng chạy trốn rồi!

Tên khác nữa hô:

– Mau đuổi kẻ đã thương người.

Địch Vân ngồi trên lưng ngựa lão đảo muốn té. Dĩ nhiên chàng đưa tay ra nắm giữ lưng ngựa, nhưng tay đụng phải chỗ mềm như bông liền cúi xuống nhìn thì ra sau lưng Thủy Sanh.

Thủy Sanh cả kinh thét lên:

– Ác hòa thượng! Buông tay ra!

Địch Vân cũng giật mình kinh hãi, vội vàng buông tay chụp lấy yên ngựa.

Nhưng chàng ngồi đằng sau Thủy Sanh, mình hai người chẳng thể không đụng chạm vào nhau.

Thủy Sanh vẫn kêu gào:

– Buông ta ra! Buông ta ra!

Nhà sư già nghe nàng kêu réo điếc tai liền vươn tay điểm vào á huyệt. Thế là Thủy Sanh hết đường thốt nên lời.

Nhà sư già cười trên lưng ngựa vàng, mắt không ngớt nhìn thân hình cùng tướng mạo Thủy Sanh, miệng tấm tắc khen ngợi:

– Thật là xinh! Thật là đẹp! Điểm phúc của lão hòa thượng đến thế là cùng! Thủy Sanh bị điểm huyệt tuy không nói được, nhưng tai vẫn nghe rõ. Nàng thấy nhà sư già thốt lời khinh bạc sợ bỏ vĩa còn thiếu ngất đi.

Nhà sư già ruồi ngựa chạy về phía tây, pha vào những đường hẻo lánh.

Đôi ngựa chạy được một đoạn đường, hai vành nhạc bật lên những tiếng choang choảng, leng keng nghe đinh tai nhức óc. Hiển nhiên nó còn dẫn dụ cho người rượt theo biết đường mà đuổi.

Lão tăng liền vươn tay tháo từng chiếc nhạc vàng cũng như nhạc bạc xuống.

Những trái nhạc này buộc bằng kim ty và ngân ty, không ngờ thủ lực của lão rất mãnh liệt, rút từng cái một bỏ vào bọc, nhưng trái nhạc nào cũng bị bẹp lép.

Nhà sư già không cho ngựa nghỉ ngơi, chạy một mạch đến chiều thì tới một nơi bờ sông chỗ vách núi đứng dừng.

Địa thế vùng này rất hoang lương. Bốn bề không người qua lại cũng chẳng có nhà ở chi hết.

Lão cặp Địch Vân từ trên lưng ngựa đặt xuống đất, lại ôm Thủy Sanh đặt xuống theo. Đoạn lão dẫn ngựa buộc vào gốc cây lớn.

Nhà sư ngồi xếp bằng quay mặt ra sông, nhắm mắt lại vận công.

Địch Vân ngồi đối diện với lão, những luồng tư tưởng trong đầu óc nổi lên như sóng cồn.

Chàng lẩm bẩm:

– Cuộc tao ngộ bữa nay thật là kỳ! Hai vị hảo nhân định giết ta thì lão ác hòa thượng này đến cứu. Coi thái độ lão hiển nhiên cùng một đường với Bảo Tượng, quyết chẳng phải hạng người tử tế. Nếu lão xâm phạm đến vị cô nương đây thì làm thế nào?

Chiều trời mỗi lúc một tối dần. Tiếng thông reo trên núi ào ào như sóng xô. Tiếng dạ điều réo quang quác.

Địch Vân ngừng đầu nhìn thấy nhà sư mặt trơ như xác chết. Lòng chàng hồi hộp, xôn xao. Chàng ngoảnh đầu nhìn lại thấy bên đám cỏ rậm lộ ra góc tà áo trắng. Thủy Sanh nằm trong đó.

Địch Vân mấy lần muốn lên tiếng hỏi, nhưng thấy thần sắc nhà sư nghiêm nhiên như thần tượng. Lão luyện công, đang vào lúc quên mình, nên chàng không dám kinh động.

Sau một lúc lâu, lão tăng đột nhiên từ từ đứng dậy. Chân trái đưa về phía trước, lòng bàn chân hướng lên trời. Chân phải đặt xuống đất, hai tay giang ra ngó về phía vùng trăng tỏ mới mọc ở chỗ sườn núi lồm vào.

Địch Vân trầm ngâm tự hỏi:

– Ta đã nhìn thấy tư thế kia ở đâu rồi?

Sau chàng chợt nghĩ ra, miệng lẩm bẩm:

– Phải rồi! Trong cuốn sách nhỏ của Bảo Tượng có vẽ đồ hình cổ quái này. Nhà sư già đứng như vậy coi chẳng khác một pho thạch tượng, không lay động chút nào.

Sau một lúc bỗng nghe đánh vù một tiếng. Nhà sư già nhảy vọt lên rồi lộn

đầu xuống. Hai tay chống đất, đầu dốc ngược. Hai chân chống lên trời. Địch Vân nảy lòng hứng thú liền rút cuốn sách trong bọc ra lật tới trang vẽ đồ hình.

Dưới ánh trăng tỏ, quả nhiên nhà sư già đang làm theo tư thế trong sách.

Chàng tỉnh ngộ tự nhủ:

– Đây nhất định là phép luyện công của bọn họ.

Chàng thấy tư thế nào của nhà sư cũng biến đổi vô cùng tận. Trong lúc nhất thời chưa chắc đã luyện hết được ngay.

Nhà sư vẫn ngưng thần nhắm mắt để hết tâm thần vào việc luyện công.

Địch Vân gấp sách lại bỏ vào bọc, bụng bảo dạ:

– Vị lão tăng này tuy đã cứu mạng ta, nhưng hiển nhiên là phường thâm tà.

Lão cướp vị cô nương kia hiển nhiên vì lòng dạ bất lương. Ấu là ta thừa cơ đang lúc lão nhập định lại cứu cô rồi cùng nhau lên ngựa trốn chạy.

Tuy chàng gặp điều bất hạnh đã nhiều mà lòng nghĩa hiệp vẫn không sút giảm. Chàng biết cử động này nguy hiểm vô cùng, nhưng không nỡ nhìn thấy một vị cô nương tốt đẹp như Thủy Sanh mà phải thất thân vì lão thâm tăng.

Chàng liền rón rén xoay mình, khễ cất bước bò về phía bụi cỏ rậm.

Khi ở trong ngục, Địch Vân thường cùng Đinh Điển luyện công chàng đã biết lúc đang thổ nạp hô hấp thì khác nào người mất đuôi tai điếc, ngũ quan mất hết công dụng. Chàng chỉ mong vị lão tăng kia luyện công say mê là chàng cứu được thiếu nữ, may ra lão không phát giác.

Địch Vân chuyển động thân thể, chỗ chân gầy đau nhói lên rất khó chịu, đành đưa cả trọng lượng của con người đè lên hai cánh tay, chậm chạp bò tới bụi cỏ rậm, may mà nhà sư già vẫn chưa phát giác.

Chàng cúi đầu nhìn xuống thấy ánh trăng soi vào mặt Thủy Sanh.

Thủy Sanh giương cặp mắt tròn xoe lên ngó Địch Vân. Nàng lộ vẻ khủng khiếp đến cực điểm.

Địch Vân sợ kinh động đến lão tăng không dám lên tiếng gọi. Chàng liền đánh tay ra hiệu tỏ cho nàng biết mình lại giải cứu.

Thủy Sanh từ lúc bị lão tăng cướp đem đến đây, nàng nghĩ thầm:

– Ta đã lọt vào tay hai tên thâm tăng, chắc là sống không sống được, chết

chẳng chết cho. Nếu bị chúng ô nhục thì thật là thảm hại.

Nàng bị điểm huyết chẳng những không thể nhúc nhích mà muốn nói một câu cũng không được.

Từ lúc lão tăng đem nàng bỏ vào trong bụi cỏ rậm, nàng bị bày kiến bò qua bò lại trên mặt, trên cổ, rất là khó chịu. Bây giờ lại thấy Địch Vân lén lút mò tới liền cho là chàng chẳng tử tế gì, toan hành động phi lễ, bất giác nàng khiếp sợ đến cùng cực.

Địch Vân đánh hiệu tay luôn mấy cái tỏ ý giải cứu Thủy Sanh, nhưng nàng khiếp sợ quá, hiểu lầm hiệu tay của chàng, lại càng thêm bỏ vía.

Địch Vân vươn tay ra kéo nàng ngồi dậy, trở vào con ngựa buộc ở gốc cây, tỏ ra muốn cùng nàng lên ngựa chạy trốn.

Thủy Sanh tuy ngồi dậy rồi, nhưng toàn thân mềm nhũn không tự chủ được.

Nếu Địch Vân hai chân lành mạnh còn có thể ôm nàng chạy đi, nhưng từ lúc chàng bị gãy giò, cử động rất khó khăn, chẳng thể nào ôm một người nữa mà đi được. Chỉ còn cách giải khai huyết đạo để nàng trốn chạy.

Khốn nỗi chàng không biết phép giải huyết, đành nhìn nàng làm hiệu tay luôn mấy lần, chỉ trở vào những bộ vị trong người, hy vọng nàng đưa mắt chỉ thị những chỗ điểm huyết cho chàng hay.

Thủy Sanh thấy Địch Vân giơ tay chỉ trở các chỗ trong người mình, thì vừa bẽn lẽn vừa phẫn nộ đến cực điểm. Nàng nghĩ bụng:

– Không hiểu tên ác tăng này đang nghĩ cách gì để làm nhục ta? Ta chỉ cần người nhúc nhích được một chút là ta đập đầu vào vách đá tự tử, để khỏi bị gã ô nhục.

Địch Vân thấy vẻ mặt Thủy Sanh rất cổ quái, liền nghĩ bụng:

– Chắc nàng không hiểu ý ta. Hiện giờ ngoại trừ cách giải huyết cho nàng, chẳng còn đường lối nào khác để chạy trốn cho thoát nạn.

Rồi chàng tự nhủ:

– Cô nương ơi! Tại hạ có lòng giúp cô thoát hiểm. Vậy có đắc tội, xin cô đừng trách.

Đoạn chàng đưa tay ra khê nắn vào phía trên sau lưng Thủy Sanh mấy cái.

Dĩ nhiên những cái nắn bóp này chẳng có công hiệu gì cho sự giải huyết.

Thủy Sanh trong lòng hồi hộp, nàng đang sợ hãi thấy cử động của Dịch Vân càng tăng thêm phần khủng khiếp.

Ngày thường tuy Thủy Sanh vẫn đi theo Ônng Khiếu Phong hành hiệp trên chốn giang hồ, nhưng lúc nào hai người cũng đối đãi với nhau rất lễ độ. Cả bàn tay cũng chưa hề đụng vào nhau. Ngoài trừ lúc vừa rồi nàng bị lão tăng ôm đặt lên lưng ngựa, trước nay nàng chưa bị một bàn tay đàn ông nào đụng vào người.

Bây giờ Dịch Vân nắn bóp trên lưng nàng mấy cái khiến nàng đau khổ vô cùng, bất giác hai hàng châu lệ tuôn rơi.

Dịch Vân kinh ngạc tự hỏi:

– Sao nàng lại khóc?Ồ! Chắc nàng bị điểm huyết ở phía dưới lưng mà ta đụng vào phía trên khiến cho nàng đau quá chịu không nổi mà phải ứa lệ. Ta thử giải khai huyết đạo ở phía dưới cho nàng xem sao.

Chàng liền đưa tay xuống phía dưới khẽ nắn luôn mấy cái, thì thấy hai mắt Thủy Sanh càng đổ lệ thật nhiều.

Dịch Vân nghi hoặc tự hỏi:

– Té ra đụng vào huyết đạo phía dưới lưng nàng cũng đau đớn, biết làm thế nào?

Dịch Vân biết thân thể đàn bà rất tôn nghiêm. Những chỗ trọng yếu như cổ, ngực, chân, bụng, chàng không dám ngó tới, chứ đừng nói đụng vào nữa.

Rồi chàng tự nhủ:

– Ta đã không biết cách giải huyết mà cứ sờ loạn lên là không được rồi. Chỉ còn cách công nàng lên lần xuống núi, mạo hiểm trốn đi.

Chàng liền nắm lấy hai tay Thủy Sanh kéo nàng đưa lên lưng mình.

Thủy Sanh buồn bực đau khổ đến cùng cực. Trong lúc kinh hãi, phần nộ, mấy lần nàng suýt ngất đi. Bây giờ nàng lại thấy Dịch Vân cầm hai tay đưa lên, tưởng chừng để cởi áo mình, luồng khí tức bức vút lấy trước ngực không thở ra được.

Dịch Vân vừa kéo hai tay Thủy Sanh, toan lôi người nàng lên thì luồng hơi trước ngực nàng xung kích rất mạnh khiến cho á huyết đột nhiên giải khai.

Nàng lớn tiếng la:

– Ác tặc! Buông ta ra! Buông ta ra!

Tiếng nàng thét lạnh lạnh bật lên một cách đột ngột khiến cho Địch Vân giật mình kinh hãi. Hai tay chàng vừa nới ra, Thủy Sanh liền té xuống đất. Chân chàng đứng không vững cũng té theo, đè lên người nàng.

Thủy Sanh vừa kêu la, lập tức lão tăng tỉnh táo lại.

Lão giương mắt lên nhìn thấy hai người nằm lăn một chỗ, lại nghe Thủy Sanh la hét:

– Ác tặc! Người cầm đao chém bản cô nương một nhát giết quách đi. Không thì buông bản cô nương ra.

Lão tăng nổi lên tràng cười khanh khách hỏi:

– Thằng nhỏ khốn kiếp kia! Người làm gì mà nóng nảy thế? Người định ăn cắp tiểu cô nương của sư tổ chăng?

Lão vừa nói vừa tiến lại chụp lấy sau lưng Địch Vân nhắc bổng người chàng lên đem ra xa mấy bước rồi bỏ chàng xuống.

Lão cười nói:

– Hay lắm! Hay lắm! Ta rất ưa những kẻ tham hoa lớn mật như ngươi. Thật là hợp với tỳ vị của ta.

Địch Vân bị hai người hiểu lầm thật là dở cười dở khóc, bụng bảo dạ:

– Nếu ta nói rõ sự thật thì lão ác tăng này nhất định phóng một chưởng để kết quả đời ta. Ta đành tạm thời ẩn nhẫn rồi sẽ tìm cách thoát thân, đồng thời giải cứu cả vị cô nương này nữa.

Bỗng nghe lão tăng hỏi:

– Người mới được Bảo Tượng thu làm đồ đệ, có đúng không?

Lão không chờ Địch Vân trả lời, toét miệng ra cười nói tiếp:

– Chắc Bảo Tượng thích ngươi lắm. Chẳng những y cời Huyết đao tặng y ban cho ngươi, mà còn đem cả Huyết hoa bí lục truyền cho ngươi nữa.

Lão nói rồi thò tay vào bọc Địch Vân móc cuốn sách giấy vàng ra mở coi.

Lão lại vỗ đầu chàng hỏi:

– Hay lắm! Hay lắm! Tên họ ngươi là chi?

Địch Vân đáp:

– Tại hạ là Địch Vân.

Lão tăng nói:

– Hay lắm! Hay lắm!

Lão chuồn sách vào bọc trả lại chàng và hỏi:

– Sư phụ người đã truyền phép luyện công cho người chưa?

Địch Vân đáp:

– Chưa.

Lão tăng hỏi:

–Ồ! Cái đó không cần. Sư phụ người đi đâu rồi?

Khi nào Địch Vân dám nói thật Bảo Tượng chẳng phải là sư phụ của mình và hắn đã chết rồi, chàng đành theo chiều đáp:

– Ừ.. y ngồi thuyền ở dưới sông.

Lão tăng lại hỏi:

– Sư phụ người đã nói pháp danh của sư tổ cho người biết chưa?

Địch Vân đáp:

– Chưa.

Lão tăng nói:

– Pháp danh ta là Huyết Dao lão tổ. Người là một đứa nhỏ tinh ma khéo chiều lòng ta. Người đã đi theo Tổ sư gia thì tha hồ mà hưởng thụ. Về mỹ nữ giai nhân trong thiên hạ người muốn đứa nào là lấy được đứa ấy.

Địch Vân lẩm bẩm:

– Té ra lão này là sư phụ của Bảo Tượng.

Chàng liền hỏi:

– Bọn họ thóa mạ lão... thóa mạ chúng ta là bọn Huyết đao ác tăng. Vậy ra sự.. sư tổ là chưởng giáo ở phái ta hay sao?

Huyết Dao lão tổ cười đáp:

– Ha ha! Bảo Tượng thật là con người kín tiếng. Đối với tên đồ đệ thân ái mà hắn cũng không cho biết về lai lịch gia môn. Chúng ta là một chi trong phái Mật Tông ở Tây Tạng, kêu bằng Huyết Dao Môn...

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 23

Nam Phương Tứ Lão: Lạc Hoa Lưu Thủy

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Sư tổ của người là chưởng giáo đời thứ tư của môn phái này. Người ráng mà học tập võ công, không chừng chưởng giáo đời thứ sáu sẽ lọt vào tay người đó.

Lão hăng dặng một tiếng rồi hỏi:

–Ồ! Tại sao người bị người ta cho ngựa xéo gãy chân? Nhưng cũng không sao. Để sư tổ điều trị cho.

Lão lật chân Địch Vân lên, nhìn chỗ xương gãy rồi móc trong bọc ra một cái bình sứ đổ lấy ít thuốc tán đắp vào chỗ thương và bảo chàng:

– Đây là thứ thuốc tiếp cốt bí truyền của bản môn, linh nghiệm vô cùng. Chỉ trong vòng một tháng là chỗ chân gãy lại bình phục như thường.

Huyết Đao lão tổ buộc thương cho Địch Vân xong, quay lại ngó Thủy Sanh cười nói:

– Con nhỏ này tướng mạo xinh đẹp. Hay lắm! Thật là hay tuyệt! Thị tự xưng là Linh Kiếm song hiệp gì đó.

Lão nổi lên tròng cười đắc ý nói tiếp:

– Ông già nhà thị là Thủy Đại tự cho mình làm danh môn chính phái, lão còn bảo là một nhân vật đầu não trong võ lâm ở Trung Nguyên, không ngờ đại khuê nữ của lão bị ta vừa ra tay đã bắt được! Ha ha! Ông cháu ta làm cho lão già nhà thị phải mất mặt. Bây giờ chúng ta lột trần truồng con nhỏ này cột thị trên lưng ngựa đưa thị đi hết thành lớn trấn nhỏ khiến hàng vạn hàng ngàn người đều thấy rõ con gái của Thủy đại hiệp là như vậy.

Thủy Sanh trống ngực đánh hờn trống làng. Nàng sợ quá chỉ buồn nôn.

Trong lòng không ngớt xoay chuyển ý nghĩ:

– Tên tiểu ác tăng kia đã tàn ác rồi, lão già này càng hung bạo hơn. Ta phải tìm cách gì tự tử để giữ thân thể thanh bạch và bảo tồn thể diện cho gia gia?

Lại nghe Huyết Đao lão tổ cười nói:

– Vừa nói đến Tào Tháo, Tào Tháo đã tới liền. Người cứu thị tới đó.

Địch Vân mừng thầm trong bụng vội hỏi:

– Người ấy đâu?

Huyết Đao lão tổ đáp:

– Bọn chúng còn ở ngoài năm dặm. Ha ha! Cả thảy mười bảy tên kỵ mã.

Địch Vân lắng tai nghe phảng phất thấy tiếng vó ngựa trên đường sơn đạo ở phía đông nam, nhưng còn xa lắm. Cả tiếng vó ngựa cũng như có như không, tuyệt không thể phân biệt được nhiều hay ít. Vậy mà lão tăng đã nghe rõ, còn biết cả số người kỵ mã, thì nhĩ lực của lão thật đã đến trình độ kinh người.

Huyết Đao lão tổ lại nói:

– Chỗ chân gậy của người buộc thuốc rồi, phải giữ yên tĩnh liền ba giờ chớ có cử động. Nếu không thế sau này sẽ bị què cẳng. Trong vòng một, hai trăm dặm gần đây ta không nghe nói có ai là nhân vật bản lãnh cao cường. Bọn mười bảy người kỵ mã rượt theo kia, để mình ta đi giết họ là xong.

Địch Vân không muốn lão giết hại những nhân vật chính phái võ lâm, vội nói:

– Chúng ta ẩn ở trong này không lên tiếng, vị tất bọn họ đã phát giác. Địch nhiều mà ta ít, tưởng sự.. sự tổ nên thận trọng là hơn.

Huyết Đao lão tổ lại càng cao hứng đáp:

– Thăng nhỏ này lương tâm khá đấy. Hiếm có! Hiếm có! Sư tổ gia gia rất ưa người.

Lão thò tay ra sau lưng rút lấy một thanh miến đao mềm mại. Thân đao rung động không ngớt tựa hồ con rắn linh hoạt.

Dưới ánh trăng tỏ, thanh đao sắc bén hiện ra màu hồng thắm, huyết quang lấp loáng coi mà phát sợ.

Địch Vân bất giác run lên hỏi:

– Phải chăng... đây là Huyết đao?

Huyết Đao lão tổ đáp:

– Thanh bảo đao này mỗi khi gặp đêm trăng tròn cần cắt đầu người để tế, nếu không thì phần sắc bén bị giảm sút và bất lợi cho chủ nhân.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Người hãy coi vầng trăng tròn vành vạnh mà lại gặp mười bảy người để

tế đao là một việc hiểm có. Bảo đao hồi bảo đao! Bữa nay người được uống máu người một bữa no.

Thủy Sanh nghe tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần, nàng đang mừng thầm trong bụng, lại thấy Huyết Đao lão tổ nói năng tự phụ, dường như những người đến đây là phải chết hết, nàng cũng hơi sồn lòng.

Tuy nàng không hoàn toàn tin lão nhưng cũng ngấm ngấm lo âu, tự hỏi:

– Gia gia cùng biểu ca ta có đến đây không?

Sau một lúc, dưới bóng trăng một đoàn người ngựa từ trên sơn đạo chạy tới.

Địch Vân đếm lại thì đúng là mười bảy người kỵ mã không hơn không kém.

Mười bảy người kỵ mã nối đuôi nhau chạy rất gấp. Khi đi qua sườn núi, những người kỵ mã không nghĩ đến việc lên núi tra xét.

Thủy Sanh liền lớn tiếng hô:

– Ta ở đây! Ta ở đây!

Mười bảy người kỵ mã nghe thanh âm nàng lập tức dừng ngựa quay lại.

Một chàng trai lớn tiếng hô:

– Biểu muội! Biểu muội!

Chính là thanh âm Uông Khiếu Phong.

Thủy Sanh muốn lên tiếng la gọi nữa thì Huyết Đao lão tổ giơ ngón tay ra bật một cái. Một viên đá nhỏ bắn tới đánh trúng vào á huyệt nàng.

Mười bảy người tới tấp xuống ngựa tụ tập một chỗ, nói nhỏ thương nghị với nhau.

Huyết Đao lão tổ đột nhiên luồn tay qua dưới nách Địch Vân đưa người chàng lên rồi đồng dục hô:

– Đệ tứ đại chương môn Huyết Đao lão tổ và đệ lục đại đệ tử là Địch Vân trong Huyết Đao môn, phái Mật Tông bên Tây Tạng ở đây.

Lão lại cúi xuống, tay trái chụp lấy cổ áo sau gáy Thủy Sanh nhắc bổng nàng lên lớn tiếng:

– Khuê nữ của Thủy Đại đã làm tiểu thiếp phòng thứ mười tám của đồ tôn ta là Địch Vân. Ai muốn uống rượu mừng thì lên đây! Ha ha! Ha ha!

Lão có ý phô trương nội lực thâm hậu, làm cho tiếng cười rung động cả

vùng sơn cốc, truyền đi rất xa.

Mười bảy người kia mặt mũi thất sắc, nhìn nhau kinh hãi.

Uông Khiếu Phong thấy ác tăng tay xách tiểu muội giơ lên, lại nghe lão nói nàng làm tiểu thiếp phòng thứ mười tám của Địch Vân gì gì thì e rằng nàng đã bị Ô nhục rồi, y tức giận khác nào lửa đốt tâm can.

Gã gầm một tiếng, chống trường kiếm hồng hộc chạy lên sườn núi. Mười sáu người kia quát tháo om sòm.

Một người hô:

– Phải hạ sát tên Huyết đao ác tăng kia!

Một người khác nói:

– Chúng ta phải trừ mối hại lớn cho bạn hữu giang hồ.

Lại người nữa la:

– Quyết chẳng thể dung tha hãn được.

Địch Vân thấy tình trạng như vậy trong lòng hồi hộp, tự nghĩ:

– Những người này đều tưởng ta là ác tăng ở Huyết Đao môn thì dù ta có cả trăm cái miệng cũng không chối cãi được. Hay hơn hết là để bọn họ đánh chết lão hòa thượng này rồi giải cứu cho Thủy cô nương. Nhưng... nhưng... lão hòa thượng này mà chết thì ta cũng khó bề toàn mạng.

Lòng chàng đâm ra mâu thuẫn. Có lúc chàng mong quần hiệp ở Trung Nguyên đặc thẳng, có lúc chàng lại hy vọng Huyết Đao lão tổ đánh lui truy binh.

Chính chàng không tự biết mình nên đứng về bên nào.

Huyết Đao lão tổ rất bình tĩnh. Dù bên địch người nhiều thế mạnh, lão cũng chẳng úy kỵ gì. Hai tay lão mỗi tay xách một người. Thanh huyết đao cắn trong miệng, thái độ rất hung dữ.

Huyết Đao lão tổ chờ quần hào chạy lên còn cách chừng hai chục trượng mới từ từ đặt Địch Vân xuống. Lão cẩn thận không để đụng vào vết thương ở chân chàng.

Lúc quần hào chỉ còn cách mười trượng, lão mới đặt Thủy Sanh xuống bên mình Địch Vân. Thanh đao vẫn cắn nơi miệng, lão chấp hai tay để sau lưng đứng yên. Ngọn gió đêm thổi lất phất làm lay động tay áo rộng thùng thình.

Uông Khiếu Phong lớn tiếng hỏi:

– Biểu muội! Biểu muội có bình yên không?

Thủy Sanh chỉ muốn la lên:

– Biểu ca! Biểu ca!

Nhưng nàng không sao kêu ra tiếng được.

Nàng thấy nét mặt biểu ca đầy vẻ quan thiết, càng lại gần nhìn càng rõ thì lòng nàng vừa bồi hồi vừa vui mừng, vừa lo lắng lại vừa cảm động, chỉ muốn nhảy xổ vào lòng gã mà khóc nức nở một hồi để thuật lại những cuộc tao ngộ khổ nhục trong mấy giờ vừa qua.

Uông Khiếu Phong để hết tâm ý vào việc tìm kiếm biểu muội, gã nhìn ngang nhìn ngửa nên đi chậm lại mấy bước.

Trong quần hào có bảy, tám người chạy trước gã.

Dưới ánh trăng, họ nhìn thấy Huyết Dao lão tổ, ngậm đao đứng ở chỗ cao trên sườn núi, oai phong凛冽.

Quần hào còn cách lão chừng năm, sáu trượng bất giác dừng bước cả lại.

Hai bên đối diện trong khoảnh khắc, bỗng nghe một tiếng quát vang.

Hai hán tử sóng vai xông lên sườn núi. Một tên sử kim tiên và một tên sử song đao.

Hai người này là sư huynh sư đệ dưới trướng Hắc gia ở phủ Đại Đồng thuộc tỉnh Sơn Tây. Tuy chúng học nghệ cùng một cửa mà sử dụng binh khí khác nhau.

Gã sử kim tiên tý lực rất mạnh, còn gã sử song đao lại nhanh nhẹn lạ lùng.

Hai người xông lên mấy trượng, gã sử song đao cước bộ mau lẹ đã quanh đến phía sau Huyết Dao lão tổ.

Hai người một trước một sau lớn tiếng quát tháo đồng thời tấn công.

Huyết Dao lão tổ lạng mình né tránh khỏi song đao. Người lão di động qua hai bên, thanh loan đao vẫn ngậm trong miệng. Đột nhiên tay trái chụp lấy đốc đao, tiện tay vung một cái đã chặt đứt nửa đầu của hán tử sử kim tiên. Lão giết một người xong lại đưa đao vào miệng ngậm.

Hán tử sử song đao vừa kinh hãi vừa bị thương, múa cặp trường đao như một vùng hoa tuyết tiến gần vào.

Huyết Dao lão tổ tay không xuyên qua xuyên lại trong làn ánh đao. Đột nhiên lão đưa tay mặt lên rút đao ở miệng ra vung lên một cái. Lưỡi đao bổ

dọc từ đỉnh đầu xuống đến lưng hán tử.

Quần hào đồng thanh bật tiếng la hoảng, lùi lại mấy bước.

Mọi người nhìn thấy những giọt máu tươi từ trên thanh nhuyễn đao ở miệng nhà sư nhỏ xuống. Khóe miệng lão cũng dính máu tươi.

Quần hào tuy kinh hãi nhưng cùng một phe với nhau, chẳng lẽ lại úy kỵ rút rè, liên quát lên một tiếng. Bốn người từ bốn góc đánh vào.

Huyết Đao lão tổ chạy xéo về mé tây.

Bốn người phóng cước rượt theo, họ vừa đuổi vừa thóa mạ Om sòm. Kỳ dư cũng ào ạt xông lên.

Bốn người rượt theo được mấy trượng đã thành kẻ mau người chậm. Hai người chạy trước, hai người chạy sau.

Huyết Đao lão tổ đột nhiên dừng bước, xoay mình xông lại. Ánh hồng quang lấp loáng. Hai người chạy trước đã mất mạng dưới lưỡi đao của lão.

Hai người chạy sau ngần ngừ một chút thì Huyết Đao đã đưa vào cổ. Chỉ trong chớp mắt đầu lìa khỏi mình.

Địch Vân nằm trong đám cỏ rậm thấy Huyết Đao lão tổ mới trong khoảnh khắc đã giết chết sáu người không khỏi hãi hùng, vì võ công khủng khiếp, thủ đoạn tàn độc của lão.

Lòng chàng thoáng qua một ý nghĩ:

– Đánh nhau kiểu này thì bọn kia còn mười một người e rằng chẳng mấy chốc sẽ bị chết sạch sành sanh. Biết làm thế nào bây giờ?

Lại nghe tiếng người hô:

– Biểu muội! Biểu muội! Biểu muội ở chỗ nào?

Chính là thanh âm Uông Khiếu Phong trong Linh Kiếm song hiệp.

Thủy Sanh nằm ở bên cạnh Địch Vân đã bị Huyết Đao lão tổ điểm vào á huyết không kêu thành tiếng được, chỉ la thầm trong bụng:

– Biểu ca! Tiểu muội ở đây.

Uông Khiếu Phong cong lưng chạy nhanh, tay trái gãi không ngớt vạch cỏ tìm kiếm.

Đột nhiên một cơn gió cuốn góc tà áo Thủy Sanh bay lên. Uông Khiếu Phong hô lớn:

– Đây rồi!

Gã nhảy xổ lại ôm nàng dậy.

Thủy Sanh mừng quá đến chảy nước mắt, toàn thân run bần bật.

Uông Khiếu Phong miệng vẫn gọi:

– Biểu muội! Biểu muội! Biểu muội đây rồi.

Gã ôm chặt lấy nàng.

Hai người tưởng chừng trùng hội trong kiếp khác, bao nhiêu lễ nghi quy cũ quên sạch sành sanh.

Uông Khiếu Phong lại hỏi:

– Biểu muội! Biểu muội có bình yên không?

Gã không thấy Thủy Sanh trả lời liền sinh lòng ngờ vực, đặt nàng xuống.

Thủy Sanh chân vừa chấm đất, người nàng ngửa về phía sau.

Uông Khiếu Phong đã học về kỹ thuật điểm huyết, tuy chưa tinh thâm lắm, nhưng cũng hiểu thủ pháp căn bản. Gã vội đưa tay vào ba huyết đạo ở sau lưng nàng làm phép thôi cung quá huyết và giải khai được huyết đạo cho nàng.

Thủy Sanh bật tiếng gọi:

– Biểu ca! Biểu ca!

Địch Vân thấy Uông Khiếu Phong đến gần đã biết tình thế rất nguy hiểm.

Chàng nhân lúc gã đang bận giải khai huyết đạo cho Thủy Sanh lén lút bỏ đi.

Thủy Sanh là người tinh tế, nghe trong đám cỏ có tiếng sột soạt liền nhớ đến tên ác tăng này đã vũ nhục mình. Nàng trở tay về phía Địch Vân bảo Uông Khiếu Phong:

– Biểu ca, biểu ca! Hãy giết tên ác tăng kia đi! Gã là một đứa vô lại không thể dung thứ được.

Lúc này Uông Khiếu Phong đã tra trường kiếm vào vỏ. Gã nghe nàng nói vậy lại rút kiếm ra đánh “soạt” một tiếng. Gã phóng kiếm đâm tới. Thế kiếm nhanh như gió.

Địch Vân nghe Thủy Sanh la gọi Uông Khiếu Phong, biết là tình thế bất diệu. Chàng không chờ trường kiếm phóng tới đã vội vã lăn mình đi.

May mà chỗ Địch Vân nằm là sườn núi thoai thoải nên chàng thuận thế lăn xuống một cách dễ dàng.

Uông Khiếu Phong lại phóng kiếm đâm tới. Gã ngó thấy chiêu kiếm của mình sắp trúng Dịch Vân tới nơi, thì đột nhiên một tiếng choảng vang lên. Hồ khẩu gã bị chấn động, trước mắt gã hồng quang lấp lánh.

Bản lãnh của Uông Khiếu Phong so với Thủy Sanh còn cao thâm hơn nhiều.

Trong lúc vội vàng không kịp suy nghĩ, gã tiện tay sử luôn chín thức liên hoàn “Khổng tước khai bình”. Gã múa trường kiếm thành tám bình phong ánh sáng ngăn chặn ở phía trước.

Bỗng nghe những tiếng choang choang rít lên không ngớt. Dao kiếm đụng nhau bật lên những tiếng chát chúa như pháo liên châu.

Chỉ trong chớp mắt binh khí hai bên đụng nhau đã phát ra hơn ba chục tiếng.

Kiểm pháp của Uông Khiếu Phong đã được chân truyền của sư phụ là Thủy Đại. Nguyên một chiêu Khổng tước khai bình quanh đi quẩn lại gồm chín thức, bình thời gã rèn luyện rất thuần thục. Lúc này tánh mạng gã khác nào treo đầu sợi tóc, chỉ trong một hơi thở là xong. Những chiêu đao của địch nhân thần tốc phi thường, nào phải chuyện thấy chiêu nào giải khai chiêu đó? Chỉ còn cách tự mình chiếu theo chiêu thức múa kiếm thuộc lòng môn Khổng tước khai bình để ngăn chặn.

Huyết Dao lão tổ đánh liên một lúc ba mươi sáu đao. Càng những đao về sau càng mau lẹ mà Uông Khiếu Phong ngăn chặn được hết.

Quần hào theo dõi cuộc đấu đến lóa mắt.

Lúc này trong mười bảy người lại thêm ba người bị Huyết Dao lão tổ giết chết. Số còn lại kể cả Thủy Sanh nữa mới là chín.

Mọi người quang chiến lòng bàn tay đều toát mồ hôi lạnh, nhưng ai cũng khen thầm:

– Linh Kiếm song hiệp tiếng đồn quả là không ngoa. Chỉ có Uông Khiếu Phong mới chống đỡ được những chiêu cấp công nhanh như chớp của Huyết Dao lão tổ.

Thực ra Huyết Dao lão tổ chỉ cần phóng ra những chiêu thông thả, bình thường, trong mười mấy chiêu cũng đủ khiến cho gã mất mạng dưới huyết đao rồi.

May mà trong lúc nhất thời lão không nghĩ tới đối phương rèn luyện thứ kiếm pháp chuyên để phòng thủ.

Lão chưa giết chết được Uông Khiếu Phong, bất giác tự nhủ:

– Thằng lỏi này giỏi thật! Ta thử đấu với gã đến cùng xem gã mau lẹ hay là ta mau lẹ?

Đoạn lão tấn công rất gấp.

Quần hào muốn xông cả vào dùng loạn đao phân thân Huyết Đao lão tổ, nhưng thấy hai người chiến đấu mau lẹ quá chừng, không thể xen vào được.

Thủy Sanh rất quan tâm đến sự yên nguy của biểu ca. Tuy chân tay nàng mềm nhũn cũng không dám chần chờ. Nàng cúi xuống lượm một thanh trường kiếm ở trong tay xác chết, tiến lại giáp công.

Nàng cùng biểu ca bình thời liên thủ, công lực phối hợp rất thuần thục. Uông Khiếu Phong đã ngăn chặn toàn bộ thế công của Huyết Đao lão tổ, Thủy Sanh chỉ việc nhắm phóng kiếm đâm vào yếu huyệt của lão.

Huyết Đao lão tổ đánh liên mấy chục chiêu mà không hạ sát được Uông Khiếu Phong. Lão nổi nóng gầm lên một tiếng thật to. Tay mặt lão vẫn vung múa huyệt đao. Còn tay trái vươn ra chụp thanh trường kiếm của gã.

Uông Khiếu Phong giật mình kinh hãi, vội múa kiếm mau hơn, hy vọng hốt đứt mấy ngón tay của địch nhân.

Không ngờ Huyết Đao lão tổ tựa hồ không sợ lưỡi liếm. Tay trái lão lúc bật lên lúc đè xuống khiến cho kiếm chiêu của đối phương bị hóa giải quá nửa. Biến diễn này lập tức đưa Uông Khiếu Phong và Thủy Sanh vào tình trạng nguy hiểm.

Trong quần hào có một lão già ngó thấy tình thế bất lợi, biết là nếu đêm nay Linh Kiếm song hiệp mà mất mạng thì số người còn lại chẳng một ai sống sót để dời khỏi nơi đây.

Lão liền lớn tiếng hô:

– Chúng ta sóng vai xông cả vào để liều mạng với ác tăng.

Giữa lúc ấy đột nhiên góc tây bắc có thanh âm rất dài vọng lên:

– Lạc... hoạ.. lưu... thủy...

Tiếp theo mé tây cũng có người đáp lại:

– Lạc... hoạ.. lưu... thủy...

Thanh âm này chưa dứt, mé tây nam lại có tiếng người hô:

– Lạc... hoạ.. lưu... thủy...

Ba người chia ba phương lớn tiếng hô.

Chỗ thì hào phóng, chỗ lại du dương. Âm điệu không đều nhau, nhưng đều trung khí đầy rẫy, nội lực rất cao thâm.

Huyết Đao lão tổ nghe tiếng ba người hô, trong lòng kinh hãi, bụng bảo dạ:

– Không hiểu ba tay cao thủ này từ đâu cũng đến đây? Nghe thanh âm của họ thì bản lãnh mỗi người e rằng chẳng kém gì ta. Nếu cả ba liên thủ giáp công, ta thật khó bề đối phó.

Trong lão lão bận suy nghĩ kế hoạch đối địch, chiêu đao nơi tay vẫn không trì hoãn chút nào.

Đột nhiên lại nghe phương nam có tiếng người hô:

– Lạc... hoạ.. lưu... thủy...

Trong bốn chữ thì chữ thứ tư là chữ "thủy" kéo dài bất tuyệt vọng lại, khác nào nước sông Trường Giang chảy ào ào.

Thủy Sanh cả mừng reo lên:

– Gia gia! Gia gia đến cho mau!

Trong quần hào cũng có người hớn hở reo mừng:

– Giang Nam tứ lão đến rồi. Lạc Hoa Lưu Thủy! Ha hạ..

Người này reo hò chưa dứt câu thì trước ngực máu tươi phun ra như suối. Y bị huyết đao đâm trúng.

Huyết Đao lão tổ nghe trong bốn người đến lại có một người là phụ thân của Thủy Sanh, lão chợt nhớ ra điều gì, miệng lẩm bẩm:

– Ta đã nghe đồn đệ là Thiện Dũng nói trong võ lâm ở Trung Nguyên trong những nhân vật lợi hại nhất, ngoại trừ Đinh Điển, còn Bắc tứ quái, Nam tứ lão gì đó. Bắc tứ quái kêu bằng Phong Hồ Vân Long, Nam tứ lão là Lạc Hoa Lưu Thủy gì đó. Ngày ấy ta nghe đến ngoại hiệu kêu bằng "Lạc Hoa Lưu Thủy" cho là chẳng có gì giỏi giang. Nhưng bây giờ nghe bốn người ứng họa với nhau, quả có chỗ đáng ngại.

Lão còn đang ngẫm nghĩ, lại nghe bốn người đồng thời hô:

– Lạc Hoa Lưu Thủy!

Thanh âm từ bốn mặt vọng lại làm chấn động cả vùng sơn cốc.

Huyết Dao lão tổ nghe thanh âm biết là bốn tay đại cao thủ này hãy còn cách xa. Người xa nhất ở ngoài năm dặm. Lão tính thầm:

– Nếu ta giết hết bọn địch nhân trước mắt thì bốn người kia đến hợp lực bao vây, khó mà thoát thân được.

Lão liền chũm miệng hô thật dài:

– Lạc Hoa Lưu Thủy! Ta đánh cho bọn người tên nào tên nấy thành lạc hoa lưu thủy.

Tay lão bật ra. Keng một tiếng! Thanh trường kiếm trong tay Thủy Sanh bị bật trúng. Nàng cầm không vững, trường kiếm tuột tay bay đi.

Huyết Dao lão tổ lại hô:

– Địch Vân! Chuẩn bị lên ngựa đi. Chúng ta sắp thượng lộ quách.

Địch Vân không đáp lại được. Trong lòng lấy làm khó nghĩ, bụng bảo dạ:

– Nếu mình chạy trốn với lão thì e rằng bị chìm đắm mỗi ngày một sâu xa, sau này khó bề thu thập. Nhưng ở lại đây thì lập tức bị bọn kia chặt thành từng mảnh, muốn nói nửa lời phân biệt cũng không được.

Lại nghe Huyết Dao lão tổ hô:

– Đồ tôn! Mau dắt ngựa ra đây!

Địch Vân liền đi đến quyết định, tự nhủ:

– Việc khẩn yếu trước mắt là phải trốn đi cho toàn mạng đã.

Chờ đến lần hô hoán thứ ba của Huyết Dao lão tổ, Địch Vân mới ửng chịu.

Chàng lượm một cây hoa thương ở dưới đất, tay trái cầm lấy để chống đi.

Chàng lại đến bên gốc cây dắt hai con ngựa lại.

Một tên béo mập sử cây bổng la lên:

– Không được! Ác tăng sắp bỏ trốn. Ta phải ngăn trở lão.

Hắn liền vác bổng đuổi theo Địch Vân.

Huyết Dao lão tổ nói:

– Người mà cản trở gã thì ta cản trở người.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 24

Môn Đạo Pháp Xuất Quỷ Nhập Thần

Thanh huyết đao vung lên. Cả con người béo mập lẫn cây bông bị chặt làm bốn đoạn.

Những người kia thấy hãn bị thảm tử, cực kỳ kinh hãi, bất giác bật tiếng la hoảng.

Huyết Đao lão tổ bản tâm muốn làm cho mọi người sợ hãi lùi lại, rồi lão xoay tay cặp Thủy Sanh ngang lưng co giò chạy về phía Địch Vân. Chàng đã dắt ngựa đi tới.

Thủy Sanh hoảng hốt la:

– Ác tăng! Buông ta ra, buông ta ra!

Nàng vung quyền lên đâm vào lưng lão.

Kiểm pháp của Thủy Sanh rất tinh nhuệ, nhưng thoi quyền của nàng bất lực.

Da thịt Huyết Đao lão tổ vừa rần vừa dầy nên bị nàng đâm mà lão vẫn thản nhiên như chẳng thấy gì. Chân lão dài vọt đi một bước đã ra xa nửa trượng. Lão chỉ nhô lên hụp xuống mấy cái đã tới bên Địch Vân.

Uông Khiếu Phong đang sử môn Khổng tước khai bình một cách rất cấp bách. Trong lúc nhất thời, gã không thu chiêu về được ngay vẫn tiếp tục múa những thức “Đông triển cấm vũ”, “Tây dịch thúy linh”, “Nam nghinh diệm hương”, “Bắc hồi thần phong”.

Gã thấy Thủy Sanh lại bị cướp, vội chạy rượt theo. Thanh trường kiếm trong tay tuy vẫn múa lên không ngớt, nhưng chẳng thành chương pháp nào hết.

Huyết Đao lão tổ nhắc Địch Vân đặt lên lưng ngựa vàng, rồi để Thủy Sanh ngồi ở phía trước chàng. Lão khẽ dặn:

– Bốn con quỷ vừa kêu réo đều là kinh địch ghê gớm. Người phải giữ con nhỏ này làm con tin, đừng để thị chạy mất.

Lão nói rồi nhảy lên lưng ngựa trắng cho chạy về phía đông.

Những tiếng hô “Lạc Hoa Lưu Thủy, Lạc Hoa Lưu Thủy” đã tới gần. Có

lúc một người hô riêng rẽ, có lúc hai người, ba người rồi bốn người cùng hô.

Thủy Sanh la gọi:

– Biểu ca, biểu ca! Mau mau lại cứu tiểu muội.

Nàng lại lớn tiếng hơn:

– Gia gia! Gia gia! Mau đến cứu hài nhi!

Nhưng nàng nhìn thấy biểu ca lợt lại mỗi lúc một xa ở phía sau ngựa.

Cặp ngựa vàng và ngựa trắng của Linh Kiếm song hiệp là giống Đại Uyển tuần mã lực trong hàng vạn mới được một con. Ngày thường hai người tự hào về ngựa của mình đã chạy nhanh lại dai sức. Trên đời khó kiếm được con thứ ba như vậy. Nhưng lúc này lại bị địch nhân sử dụng, giống súc sinh chẳng biết gì, vẫn chạy thật lẹ như lúc chủ cưỡi. Ngựa càng chạy mau càng chóng xa cách Uông Khiếu Phong.

Uông Khiếu Phong thấy không thể đuổi kịp được, miệng không ngớt la gọi:

– Biểu muội! Biểu muội!

Một bên hô “Biểu ca”, một người hô “Biểu muội”, thanh âm rất bi thảm thê lương khiến Địch Vân sinh lòng bất nhẫn, nhưng muốn đẩy Thủy Sanh xuống ngựa, nhưng nghĩ tới lời Huyết Dao lão tổ vừa dặn:

Bọn người sắp đến đều là kinh địch ghê gớm, phải giữ con nhỏ này làm con tin, đừng để thị chạy mất. Chàng sợ buông tha Thủy Sanh để Huyết Dao lão tổ nổi giận thì thật nguy hiểm. Chàng biết lão tàn nhẫn vô cùng, giết người như mổ con gà con chó.

Sau chàng lại nghĩ nếu bọn phụ thân của Thủy Sanh bốn người mà đuổi kịp thì mình nhất định không thoát chết.

Trong lúc nhất thời, chàng ngần ngừ không tìm ra quyết định. Chàng nghe tiếng Thủy Sanh la gọi “Biểu ca” đã kiệt lực khan tiếng. Lòng chàng se lại nghĩ thầm:

– Mỗi tình ái giữa hai người cực kỳ thâm trọng mà bị kẻ khác chia lìa. Giữa ta và sư muội... ha ha! Ta và sư muội cũng đã ở trong tình trạng này, nhưng nàng đối đãi với ta có bao giờ được như Thủy cô nương đối với biểu ca?

Nghĩ tới đây, chàng không khỏi thương tâm, miệng lẩm bẩm:

– Cô đi đi!

Chàng đưa tay đẩy một cái cho nàng rớt xuống.

Không ngờ Huyết Dao lão tổ tuy chạy trước dẫn đường mà vẫn lưu tâm đến con ngựa đằng sau. Lão thấy tiếng la gọi của Thủy Sanh đột nhiên dừng lại rồi tiếng la “úi chao!”. Một người rớt xuống đất.

Lão cho là Địch Vân bị gãy chân không kiềm chế được Thủy Sanh liền quay ngựa lại.

Người Thủy Sanh đang rớt xuống, khê nháy lên một cái là đứng vững. Lập tức nàng co giò chạy như điên về phía Ôn Khiếu Phong.

Hiện giờ hai bên đã cách nhau ngoài năm chục trượng. Một người chạy từ đông qua tây, một người chạy từ tây qua đông, mỗi lúc một gần.

Một người la “Biểu ca”, một người hô “Biểu muội”, kể sao cho xiết nỗi vui mừng!

Huyết Dao lão tổ mỉm cười nói:

– Để thị hoan hỷ một lúc.

Lão dừng ngựa không nhúc nhích.

Khi thấy Ôn Khiếu Phong còn cách Thủy Sanh không đầy hai chục trượng, mới thúc vế vào bụng ngựa, hú lên một tiếng, tung ngựa rượt theo Thủy Sanh.

Địch Vân khiếp sợ giục thầm trong bụng:

– Chạy cho mau! Chạy cho mau!

Phía đối diện còn mấy hán tử sống sót thấy Huyết Dao lão tổ ngậm đao trong miệng, vọt ngựa xông lại, đồng thanh hô lớn:

– Chạy cho mau! Chạy cho mau!

Thủy Sanh nghe tiếng vó ngựa dồn dập ở sau lưng mỗi lúc một gần. Nhưng hai người hết sức chạy, Thủy Sanh trong chớp mắt đã tiếp cận Ôn Khiếu Phong.

Nàng chạy cơ hồ muốn bể ngực. Hai gối mỏi rồi không biết té lúc nào, song nàng vẫn gắng gượng chống đỡ.

Đột nhiên Thủy Sanh cảm thấy con ngựa trắng thở phì phì vào sau lưng. Tiếp theo Huyết Dao lão tổ cười hỏi:

– Còn trốn được nữa không?

Thủy Sanh vươn hai tay ra, nhưng Ôn Khiếu Phong còn ở ngoài hai

trượng, tay trái Huyết Dao lão tổ đã nắm lấy đầu vai nàng.

Thủy Sanh bật tiếng la hoảng, muốn khóc òa lên.

Bỗng nghe thanh âm từ ái rất quen thuộc la gọi:

– Sanh nhi! Sanh nhi đừng sợ. Gia gia đến cứu đây.

Thủy Sanh nghe rõ tiếng phụ thân, nàng mừng quýnh, phấn khởi tinh thần.

Một luồng khí lực không hiểu từ đâu đem lại khiến nàng nhảy một cái ra xa hơn trượng.

Huyết Dao lão tổ đã bám được vào vai nàng mà còn bị tuột mất.

Uông Khiếu Phong xô về phía trước. Hai người tay trái đã bắt lấy nhau.

Uông Khiếu Phong tay mặt cầm trường kiếm vung lên thành một bông kiếm hoa. Gã mừng thầm lẩm bẩm:

– Trời còn tựa khiến sư phụ chạy đến kịp thời. Bây giờ không sợ bọn âm tăng ác ma nữa.

Huyết Dao lão tổ cười khàn khạch phóng huyết đao ra.

Uông Khiếu Phong vội vung trường kiếm lên gạt.

Đột nhiên thanh huyết đao lấp lánh ánh hồng chuyển cong đi như một cái đai mềm nhũn đè xuống lưỡi kiếm. Mũi đao hốt về phía bàn tay gã.

Nếu Uông Khiếu Phong không buông tay bỏ kiếm thì một bàn tay sẽ thành tàn phế.

Trong lúc hoang mang, gã biến chiêu rất mau lẹ, nhả luồng kinh lực ở lòng bàn tay ra, liệng trường kiếm về phía địch nhân.

Huyết Dao lão tổ bật ngón tay trở bên trái cho thanh trường kiếm bắn về phía một lão già ở mé tây. Tay mặt lão cầm huyết đao hươi ra phía trước chém vào mặt Uông Khiếu Phong.

Uông Khiếu Phong phải ngửa người về phía sau để né tránh, chẳng thể không buông tay Thủy Sanh ra.

Huyết Dao lão tổ vươn tay trái nắm lấy mình Thủy Sanh nhắc bổng lên đặt ngang trên yên ngựa.

Lão không bắt đầu ngựa quay lại mà cho xô về phía trước xông tới trước mặt quần hào ở Trung Nguyên.

Mấy hán tử cản đường thấy Huyết Dao lão tổ phóng ngựa xông lại, kêu rầm lên, tản sang hai bên.

Huyết Đao lão tổ miệng phát ra những tiếng u ú quái gở, chém ngã một hán tử rồi tung ngựa quanh đi một vòng cho chạy về phía Địch Vân.

Đột nhiên mé tả bóng sáng lấp loáng. Thanh trường kiếm dưới ánh trăng phản chiếu hào quang lóa mắt. Một luồng kiếm quang lạnh lẽo phóng tới trước ngực lão.

Huyết Đao lão tổ xoay đánh soạt một tiếng. Đao kiếm đụng nhau làm chấn động hồ khẩu tê chồn.

Huyết Đao lão tổ lẩm bẩm:

– Nội lực ghê gớm quá!

Giữa lúc ấy mé hữu lại có thanh trường kiếm đưa tới. Đường kiếm này rất kỳ dị. Mũi kiếm vạch thành những vòng tròn trước lớn sau nhỏ dần lại, không ai nhìn rõ kiếm chiêu nhắm vào chỗ nào.

Huyết Đao lão tổ kinh hãi la thầm:

– Thái Cực kiếm danh gia đã tới.

Lão vận kinh ra tay mặt, cũng vung thanh huyết đao thành vòng tròn. Vòng đao vòng kiếm đụng nhau bật lên những tiếng choang choảng. Tia lửa bắn tung tóe.

Đối phương quát lớn:

– Hảo đao pháp!

Rồi nhảy sang bên né tránh.

Người này là một đạo nhân mình mặc áo hạnh hoàng đạo bào.

Huyết Đao lão tổ cũng la lên:

– Kiếm pháp của đạo trưởng hay quá!

Người đứng mé tả quát:

– Buông con gái ta xuống.

Cả kiếm lẫn chưởng hai luồng kinh lực đều xô tới.

Địch Vân ở đằng xa ngó thấy Huyết Đao lão tổ lại bắt được Thủy Sanh và đang bị hai người giáp kích.

Lão mé tả râu trắng như bạc, tướng mạo tuấn nhã, miệng không ngớt la:

– Buông con ta xuống!

Lão là phụ thân của Thủy Sanh.

Chàng lại thấy hấn mỗi lần tiếp một chiêu kiếm, người lão lão đảo, dường

như nội lực sút kém đối phương.

Trên đường sơn đạo ở mé tây lại có hai người chạy đến, thân hình nhanh như gió. Hiển nhiên cũng là những hảo thủ bản lãnh cực cao.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Hai người kia đến nữa là bốn vây đánh thì Huyết Dao lão tổ nhất quyết không địch nổi, chẳng chết cũng bị trọng thương. Chi bằng ta liệu đường trốn sớm đi là hơn.

Nhưng chàng lại nghĩ:

– Nếu ta không được lão ra tay cứu viện thì đã chết dưới lưỡi kiếm của Uông Khiếu Phong rồi. Con người vong ơn phụ nghĩa chạy lấy mình thì thật là hèn nhát!

Chàng liền dừng ngựa chờ đợi.

Bỗng nghe Huyết Dao lão tổ lớn tiếng hô:

– Lão phu trả con cho đây.

Lão giơ tay lên, tung người Thủy Sanh lên không, vượt qua đỉnh đầu Thủy Đại rớt xuống chỗ Địch Vân.

Biến diễn này ra ngoài sự tiên liệu của mọi người. Thủy Sanh người đang chơi vơi trên không, thét lên lạnh lạnh.

Cả những người bàng quang cũng kêu réo om sòm.

Địch Vân thấy Thủy Sanh bay về phía mình, thế đạo rất gấp. Nếu không đón lấy để nàng rớt xuống tất bị trọng thương. Chàng vội giang tay ra ôm lấy Thủy Sanh.

Phát lệnh này luồng lực đạo rất nặng. May mà Địch Vân ngồi trên lưng ngựa, nên quá phân nửa lực đạo do con vật chịu đựng.

Lúc Huyết Dao lão tổ quăng Thủy Sanh đi đã điểm huyết nàng, nên nàng không cử động được, đành để mặc người thu thập, chẳng còn lực lượng đâu mà phản kháng. Chỉ có miệng vẫn nói được, nàng lớn tiếng la:

– Tiểu ác hòa thượng! Mau buông ta ra!

Huyết Dao lão tổ vung đao chém tới Thủy Đại luôn hai nhát, rồi chém la đao hai đao. Lão chỉ một mực tấn công bằng những chiêu số khủng khiếp, chứ không phòng thủ. Miệng lão hô lớn:

– Thằng nhỏ Địch Vân ngoan ngoãn kia! Trốn mau đi! Trốn mau đi! Bất tất

phải chờ ta.

Địch Vân hoang mang, chân tay luống cuống.

Uông Khiếu Phong và mấy người ngoài đều chống kiếm la lớn:

– Hãy giết gã tiểu dân tăng này đi!

Đồng thời rảo bước chạy tới.

Huyết Dao lão tổ không ngớt thúc giục:

– Trốn mau đi! Trốn mau đi!

Chàng liền giật dây cương cho ngựa vọt đi.

Nguyên Địch Vân đang cùng Huyết Dao lão tổ chạy về hướng đông, nhưng lúc này chàng hoảng hốt, lại cho ngựa chạy qua phía tây.

Huyết Dao lão tổ rút kiếm đánh càng đánh càng lẹ. Một làn ánh hồng bao phủ toàn thân lão. Lão vừa cười vừa nói lớn cho Địch Vân nghe:

– Ta muốn để cho con nhỏ xinh đẹp bồi tiếp người, chứ không để lão già vô bổ này làm bạn với người.

Lão thúc hai chân vào bụng ngựa. Con vật vọt lên không lao về phía trước.

Thủy Đại nóng nảy cứu con gái, không muốn lằng nhằng với Huyết Dao lão tổ, liền thi triển môn khinh công “Đãng bình độ thủy”, người lướt đi như lướt trên mặt nước để rượt theo Địch Vân.

Nhưng Địch Vân cười ngựa Đại Uyển lương câu chính Thủy Đại ngày trước đã bỏ ra hơn năm trăm lạng bạc mua về. Cước trình của nó, ngoại trừ con bạch mã mà Huyết Dao lão tổ đang cười, hiện nay hiếm có con nào bì kịp.

Con ngựa vàng tuy đã hai người cưỡi trên lưng mà vẫn chạy rất mau, Thủy Đại không sao đuổi kịp. Lão gầm lên:

– Dừng bước! Dừng bước!

Con ngựa tuy nghe biết tiếng chủ, nhưng Địch Vân rít mạnh dây cương, nó không thể dừng lại được.

Thủy Đại quát mắng:

– Tên tiểu ác tăng kia! Người mà không dừng lại thì lão gia chặt người thành mấy chục khúc.

Thủy Sanh la gọi:

– Gia gia! Gia gia!

Thủy Đại nghe con la gọi thất thanh, lòng đau như cắt, lớn tiếng an ủi nàng:
– Hài nhi bất tất phải hoang mang!

Trong khoảnh khắc, một người một ngựa đuổi nhau chạy chùng hơn một dặm.

Thủy Đại tuy khinh công trác tuyệt, nhưng tuổi đã già nua không còn dai sức. Con ngựa vàng vẫn chạy nhanh, quãng cách mỗi lúc một xa.

Bỗng nghe đánh vù một tiếng. Sau lưng một luồng gió quạt tới. Thủy Đại xoay tay đưa kiếm lên gạt đánh “choang” một tiếng, đẩy thanh huyết đao của Huyết Đao lão tổ sang một bên.

Lại nghe cơn gió lướt qua bên mình. Huyết Đao lão tổ vừa cười khảnh khách vừa phóng ngựa trắng rượt theo Địch Vân.

Huyết Đao lão tổ cùng Địch Vân phóng ngựa chạy nhanh một hồi bỏ địch nhân ở phía sau một quãng xa.

Huyết Đao lão tổ xem chừng đối phương không thể đuổi kịp được nữa, lão sợ làm tổn thương đến ngựa liền hô Địch Vân thả lỏng dây cương cho ngựa chạy chậm lại.

Lão lại không ngớt ca ngợi tấm lòng trung hậu của Địch Vân. Cả những lúc tình thế cực kỳ nguy hiểm, chàng vẫn không chịu một mình chạy trốn để thoát thân trước.

Địch Vân chỉ gượng cười chứ không nói gì.

Khi chàng liếc mắt nhìn Thủy Sanh thấy nàng lộ vẻ khiếp sợ lại ra chiều khinh khỉnh thì biết là nàng giận mình đến cực điểm, nhưng vụ này chàng chẳng có cách nào giải thích được, chàng đành tự nhủ:

– Tùy cô muốn nghĩ thế nào thì nghĩ. Dù có thóa mạ ta là dâm tăng, là ác tặc ta cũng đành phải chịu.

Huyết Đao lão tổ lên tiếng:

– Này này! Con nhỏ kia! Bản lãnh của gia gia ngươi quả nhiên không phải tầm thường. Ha ha! Nhưng tổ sư gia còn hơn gia gia ngươi một bậc. Dù lão có phát huy tận khí lực cũng chẳng thể ngăn cản được Tổ sư gia.

Thủy Sanh hần học trợn mắt lên nhìn lão chứ không nói gì.

Huyết Đao lão tổ lại hỏi:

– Ngoài ra còn lão đạo sử kiếm là ai? Hẳn là nhân vật thế nào trong bọn

Lạc Hoa Lưu Thủy?

Thủy Sanh đã quyết định chủ ý. Bất luận lão hỏi gì, nàng cũng không lý đến.

Huyết Dao lão tổ vừa cười vừa hỏi Địch Vân:

– Này đồ tôn! Đàn bà con gái quý nhất là cái gì?

Địch Vân giật bắn người lên, bụng bảo dạ:

– Hồng bét! Lão hòa thượng này muốn làm nhơ nhuốc tẩm thân trong trắng của cô nương đây. Ta dùng cách gì cứu cô cho được?

Ngoài miệng chàng đáp:

– Tiểu tử không rõ.

Huyết Dao lão tổ nói:

– Con gái nhà người ta quý nhất là gương mặt. Con nhỏ này không chịu trả lời những câu hỏi của ta, vậy ta dùng đao vạch lên mặt thị bảy đường chiều ngang, tám đường chiều dọc. Chiều này đã có tên của nó kêu bằng “Hoành thất thụ bát”, người bảo như vậy có đẹp không?

Lão nói rồi rút huyết đao ở sau lưng ra đánh “Soạt” một cái cầm tay.

Thủy Sanh là một cô gái cực kỳ cương liệt. Bất hạnh cho cô bị lọt vào tay hai tên dân tăng đã quyết tâm một chết cho rồi, không mong gì được may mắn sống sót nữa. Tuy nhiên người thiếu nữ vẫn có thiên tính là ưa vẻ mặt yêu kiều.

Nàng nghĩ tới gương mặt đẹp như ngọc của mình mà bị lão ác tăng này vạch thành Hoành thất thụ bát, nàng không nhịn được, run bắn người lên.

Song nàng lại nghĩ:

– Nếu lão phá hủy dong mạo của ta không chừng ta có thể giữ được tẩm thân trong trắng mà chết thì đây lại là một điều đại hạnh trong những cái bất hạnh.

Huyết Dao lão tổ cầm đao khoa lên trước mặt Thủy Sanh để hăm dọa nàng rồi hỏi:

– Ta hỏi ngươi:

Lão đạo kia là ai? Người không trả lời thì ta vạch đao này xuống.

Thủy Sanh tức giận đáp:

– Ác tăng! Người giết bản cô nương đi!

Huyết Đao lão tổ tay mặt hạ đao. Ánh hồng thấp thoáng. Lão đã vạch một nhát trên mặt nàng.

Địch Vân “Ồi” lên một tiếng, không nỡ nhìn vào.

Thủy Sanh ngất xỉu.

Huyết Đao lão tổ nổi lên một tròng cười khanh khách, giục ngựa tiến về phía trước.

Địch Vân không nhìn được, cúi xuống ngó Thủy Sanh thấy mặt nàng hầy còn nguyên vẹn, chẳng có vết tích gì, chàng không khỏi mừng thầm, bụng bảo dạ:

– Đao pháp của lão tinh thâm đến mức muốn sao được vậy, chẳng sai một ly.

Nguyên nhát đao vừa rồi, lưỡi đao lướt qua hai bên mặt Thủy Sanh mà chỉ cắt đứt mấy sợi tóc mai, chứ không tổn thương gì đến da thịt nàng.

Thủy Sanh dần dần hồi tỉnh. Hai hàng nước mắt trào ra. Nàng ngó thấy Địch Vân đang lộ vẻ tươi cười lại càng phẫn nộ, liền cất tiếng thóa mạ:

– Người... người... người là một đứa tệt hại... gây ra tai họa...

Nàng toan nặng lời thóa mạ Địch Vân, nhưng bình nhật ăn nói cùng cử chỉ đều theo lễ độ, văn nhã. Trước nay chưa từng thốt ra những lời thô tục. Trong lúc nhất thời, nàng không nghĩ ra được câu gì hung dữ tàn độc để mắng chửi.

Huyết Đao lão tổ lại khoa đao lên quát:

– Người không trả lời thì nhát đao thứ hai lại vạch xuống đó.

Thủy Sanh nghĩ rằng lão đã vạch một đao thì bây giờ có vạch thêm mấy đao nữa cũng vậy thôi. Nàng lại la:

– Người giết ta lẹ đi! Người giết ta lẹ đi!

Huyết Đao lão tổ bật cười danh ác đáp:

– Cái đó dễ lắm!

Vèo một tiếng khê vang lên. Lưỡi đao lại lướt qua bên mặt nàng.

Lần này Thủy Sanh chưa mất tri giác, nàng cảm thấy trên má mát rượi, chứ chẳng đau đớn gì mà cũng không có máu chảy ra, nàng mới biết lão ác tăng chỉ hăm dọa, chưa làm thương tổn gì đến mặt mũi, trong bụng mừng thầm, bất giác thở phào một cái.

Huyết Đao lão tổ nhìn Địch Vân hỏi:

– Hảo đồ tôn! Hai nhát đao của sư tổ thế nào?

Địch Vân đáp:

– Đao pháp của sư tổ cực kỳ cao minh! Trong thiên hạ ít người bì kịp.

Hai câu này chàng nói với dạ chân thành.

Huyết Đao lão tổ hỏi:

– Người có muốn học không?

Địch Vân động tâm tự nhủ:

– Ta đang nghĩ không có cách gì để bảo toàn tấm thân trong trắng cho Thủy tiểu thư. Nếu ta quần lấy lão hòa thượng này học võ nghệ, để lão dụng tâm truyền thụ, không rảnh để nảy tà niệm. Dần dà ta sẽ nghĩ cách cứu nàng. Điều cần nhất là ta phải làm cho lão vui dạ.

Chàng nghĩ vậy liền đáp:

– Đồ tôn rất hâm mộ đao pháp xuất quỷ nhập thần của sư tổ. Nếu sư tổ truyền thụ cho đồ tôn được mấy chiêu này thì ngày sau có chạm trán hạng tiểu bối như biểu ca của Thủy cô nương cũng không sợ gã khinh khi và khỏi làm thương tổn đến oai phong của sư tổ lão nhân gia.

Chàng bản tính chất phác, ngày thường khó nghĩ được câu nói dối. Bây giờ chàng đang nóng ruột cứu người mà phải nịnh bợ lão. Chàng xưng hô lão bằng sư tổ lão nhân gia không khỏi trong lòng hổ thẹn, bất giác mặt đỏ bừng lên.

Thủy Sanh “hừ” một tiếng rồi thóa mạ:

– Quân mặt dày không biết mắc cỡ!

Huyết Đao lão tổ nức lòng hỏi dạ nói:

– Công phu huyết đao của ta chẳng thể một sớm một chiều mà học được.

Thôi đành thế này vậy. Trước hết ta hãy truyền thụ cho người một chiêu về môn “Phê chỉ, tước thủ.” Khi người luyện tập, trước hết là lấy trăm tờ giấy trắng xếp thành một tập đặt trên bàn, rồi lướt đao hót ngang một cái cho một tờ giấy rớt xuống, nhưng không được đụng đến tờ thứ hai. Chiêu đao thứ nhì quét hai tờ, chiêu thứ ba quét ba tờ, kỳ cho đến lúc quét hết một trăm tờ.

Thủy Sanh hãy còn tính trẻ nết, không nhịn được, lên tiếng xen vào:

– Nói khoác!

Huyết Dao lão tổ cười đáp:

– Người bảo lão gia nói khoác ư? Để lão gia thử cho mà coi.

Dứt lời lão vươn tay nhổ một sợi tóc trên đầu nàng.

Thủy Sanh thấy hơi đau, la lên:

– Lão làm gì vậy?

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 25

Lão Hung Tăng Lạm Sát Vô Cớ

Huyết Dao lão tổ không lý gì đến Thủy Sanh, cầm sợi tóc đặt lên sống mũi nàng rồi phóng ngựa cho chạy lẹ về phía trước.

Lúc này Thủy Sanh nằm co ro trên lưng ngựa phía trước Địch Vân. Nàng thấy Huyết Dao lão tổ đặt sợi tóc vào đầu mũi, làm cho ngựa ngáy mà không hiểu lão giở trò quỷ gì. Nàng toan há miệng thối sợi tóc bay đi thì Huyết Dao lão tổ hô:

– Đừng có cử động. Hãy nhìn cho rõ!

Đoạn lão bắt đầu ngựa quay trở lại.

Lúc hai con ngựa giáp nhau rồi lướt qua, Thủy Sanh chỉ thấy trước mắt ánh hồng thấp thoáng. Sống mũi nàng mát rượi, sợi tóc không thấy đâu nữa.

Bỗng nghe Địch Vân reo lên:

– Tuyệt diệu! Thật là tuyệt diệu!

Huyết Dao lão tổ đưa thanh huyết đao ra thì thấy sợi tóc nằm bằng bện trên lưỡi đao.

Huyết Dao lão tổ và Địch Vân đều trọc đầu. Vậy sợi tóc dài mềm mại kia dĩ nhiên là của Thủy Sanh, chẳng thể giả mạo được.

Thủy Sanh vừa kinh hãi vừa bội phục, bụng bảo dạ:

– Võ công lão hòa thượng này thật cao thâm khôn lường! Nhát đao vừa rồi lên cao một ly là không hớt được sợi tóc, mà thấp xuống một ly là sống mũi ta bị xẻo đứt. Lão phóng ngựa vung đao hớt lấy sợi tóc so với hớt tờ giấy mỏng còn khó khăn hơn nhiều.

Địch Vân muốn lấy lòng Huyết Dao lão tổ, chàng tuôn ra những lời nịnh hót, nhưng miệng lưỡi vụng về, chỉ quanh đi quẩn lại có mấy câu “Đao pháp tuyệt diệu”, “Đồ tôn chưa từng thấy qua”...

Thủy Sanh mắt trông thấy thần kỹ của Huyết Dao lão tổ nên nghe Địch Vân phỉnh phờ cũng không cho là quá đáng. Có điều nàng nhận ra Địch Vân muốn lấy lòng sư tổ mà đưa lời nịnh hót như vậy thì nhân cách hèn hạ quá.

Huyết Dao lão tổ bắt ngựa lại cùng Địch Vân đi song song một chiều.

Lão nói:

– Còn về môn “Tước hủ” thì đặt một tấm đậu lên tấm ván gỗ rồi vung đao mà hót từng nhát một. Tấm đậu dày hai tấc hót thành hai mươi miếng mà miếng nào cũng đều nhau. Công phu chiêu này trong bước đầu mới kể là sự thành tựu nhỏ bé.

Địch Vân hỏi:

– Làm được như vậy mà còn là thành tựu nhỏ bé thôi ư?

Huyết Dao lão tổ đáp:

– Dĩ nhiên là thế. Người đứng vững vàng một chỗ hót đậu hũ khó hay là vừa chạy vừa hót sợi tóc đặt trên sống mũi con nhỏ này khó? Ha ha!

Địch Vân lại tăng bốc:

– Sư tổ gia gia được trời phú cho bản lãnh phi thường, người thường bì thế nào được? Đồ tôn chỉ mong luyện thành một phần mười công phu của sư tổ gia gia đã đủ lấy làm thỏa mãn lắm rồi!

Huyết Dao lão tổ đắc ý cười khanh khách.

Thủy Sanh lại thóa mạ:

– Quân mặt dày! Phường đề hèn!

Những kẻ không quen nịnh hót thốt câu đầu rất ngượng miệng. Con người chất phác như Địch Vân mà tuôn ra những lời tăng bốc không khỏi bẽn lễn, nhưng nói nhiều rồi cũng quen đi.

May ở chỗ Huyết Dao lão tổ quả là nhân vật bản lãnh phi thường những lời ca tụng của Địch Vân không phải là quá đáng. Có điều bản tính chàng vốn không ưa bợ đỡ mà phải nói ra những câu như vậy không khỏi thẹn mặt hổ lòng.

Huyết Dao lão tổ nói:

– Tư chất người không đến nỗi kém cỏi. Nếu người chịu khổ công rèn luyện tất có cơ thành tựu. Được rồi! Người lại đây thử coi!

Lão nói rồi lại vươn tay nhổ một sợi tóc của Thủy Sanh đặt lên sống mũi nàng.

Thủy Sanh kinh hãi liền thôi cho sợi tóc bay đi. Nàng la lên:

– Tên tiểu hòa thượng này không làm được đâu. Sao lão lại để gã thử thách

một cách hồ đồ như vậy?

Huyết Dao lão tổ đáp:

– Nghệ thuật chưa rèn luyện thì không hiểu. Lần đầu không được thì lần thứ hai sẽ thành. Lần thứ hai, thứ ba không thành thì đến tám lần, mười lần, mãi cũng phải được.

Lão lại nhổ một sợi tóc của Thủy Sanh đặt lên sống mũi nàng rồi đưa đao cho Địch Vân nói:

– Người thử đi coi!

Địch Vân tiếp lấy huyết đao. Chàng liếc mắt nhìn Thủy Sanh nằm ngang ở trước mặt, nàng lộ vẻ phần nộ đến cùng cực mà trong khóe mắt tỏ ra rất khủng khiếp.

Thủy Sanh biết Địch Vân chưa từng luyện qua môn đao pháp này, nếu chàng cũng làm như Huyết Dao lão tổ thì thanh lợi đao lướt qua sẽ xẻo đứt mũi nàng không còn nghi ngờ gì nữa. Có khi chàng còn bổ đầu nàng thành hai mảnh cũng chưa biết chừng.

Sau nàng lại tự an ủi:

– Thế cũng hay! Thà rằng ta chết dưới lưỡi đao của tên ác tăng còn hơn để hai người bọn chúng làm nhục.

Nói là nói vậy, nhưng nghĩ đến chết thật, nàng không khỏi khiếp sợ.

Dĩ nhiên Địch Vân không dám thử thách. Chàng nhìn Huyết Dao lão tổ hỏi:

– Sư tổ gia gia! Chiêu đao này đưa ra, thủ kinh phải thế nào?

Huyết Dao lão tổ đọc câu:

– Yêu kinh vận tý, kiêm thông ư tý. Tý tu vô kinh, uyển tu vô lực.

Lão giải thích thế nào là yêu kinh vận tý, thế nào là kiêm thông ư tý.

Đoạn lão cầm lấy thanh huyết đao thuyết minh thế nào là vô kinh thẳng hữu kinh, vô lực tức hữu lực. Thuyết pháp tựa hồ huyền diệu mà thực ra rất chí lý về võ học.

Địch Vân nghe lão nói gật đầu lia lịa đáp:

– Đáng tiếc là đồ tôn bị người hãm hại, xuyên thủng xương tỳ bà lại cắt đứt gân tay không phát huy được nội lực.

Huyết Dao lão tổ hỏi:

– Người bị xuyên thủng xương tỳ bà làm sao? Cắt đứt gân tay thế nào?

Địch Vân đáp:

– Đồ tôn bị người bắt giam vào ngục, hành hạ cực kỳ khổ sở.

Huyết Đao lão tổ cười khà khà rồi thả ngựa đi song song với chàng. Lão bảo chàng cởi áo ra coi thì quả nhiên thấy xương bả vai lõm xuống. Xương tỳ bà hai bên đầu xuyên thủng lỗ lớn để xỏ dây lòi tói. Miệng vết thương chưa liền lại được.

Những ngón tay mặt chàng bị chặt tầy, gân cánh tay bị cắt đứt. Có thể nói chàng đã thành phế nhân. Ấy là chưa kể vụ Linh Kiếm song hiệp cho ngựa xéo lên gãy xương đùi.

Địch Vân lẩm bẩm:

– Ta bị thương thảm hại thế này mà lão còn cười được.

Huyết Đao lão tổ cười hỏi:

– Người đã làm hại bao nhiêu khuê nữ con nhà người ta? Hà hà! Thăng nhỏ này cũng giống tham hoa hiếu sắc, chẳng nghĩ gì đến thân mình mới mắc tai nạn, có đúng thế không?

Địch Vân đáp:

– Không phải đâu.

Huyết Đao lão tổ cười hỏi:

– Thú thật đi! Người bị người ta bắt được giam vào ngục, phải chăng vì gái mà mắc họa?

Địch Vân sững sốt một chút rồi nghĩ bụng:

– Ta bị tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn hãm hại. Mụ bảo ta ăn cắp tiền và dụ mụ đi trốn thì quả nhiên mang vạ vì đàn bà.

Bất giác chàng nghiêng răng nghiêng lợi hần học đáp:

– Đúng thế! Con tiện nhân kia làm cho đồ tôn cực kỳ đau khổ. Tất có ngày đồ tôn phải trả mối thù này.

Thủy Sanh không nhịn được xen vào lên tiếng thóa mạ:

– Chính người gây nên bao việc bại hoại còn đổ cho người ta gieo vạ. Trong đám hèn hạ trên thế gian thì tên tiểu tặc như người đứng đầu.

Huyết Đao lão tổ lại cười hỏi:

– Con nhỏ này lớn mặt quá! Hàì nhi! Người lột trần truồng thị ra để coi thị còn dám thóa mạ người nữa hay thôi?

Địch Vân đành ư hử cho xuôi chuyện.

Thủy Sanh nổi giận lại quát mắng:

– Tên tiểu tặc này! Người dám...

Thực ra hiện thời nàng không nhúc nhích được. Nếu Địch Vân là hạng khinh bạc, làm theo lời Huyết Đao lão tổ thì nàng cũng đành chịu. Câu nàng hỏi “Người dám...” chẳng qua là lời dọa suông trong lúc chẳng có cách nào chống cự.

Địch Vân thấy Huyết Đao lão tổ liếc cặp mắt thâm tà ngó lui ngó tới miệng cười một cách rất khả ố, tỏ ra ý niệm xấu xa, chàng tính thầm trong bụng:

– Ta biết làm cách nào để di chuyển tâm tư của lão, cho lão khỏi chú ý đến cô này?

Chàng liền hỏi:

– Sư tổ gia gia! Con người đồ tôn đã thành phế nhân liệu còn luyện võ được chăng?

Huyết Đao lão tổ đáp:

– Sao lại không được? Dù cho hai chân hai tay bị chặt cụt cũng vẫn có thể luyện được công phu của Huyết đao môn.

Địch Vân reo lên:

– Thế thì hay tuyệt!

Giọng nói của chàng tỏ ra vui mừng thật sự.

Hai người vừa nói chuyện vừa lỏng buông tay khẩu cho ngựa đi thong thả.

Bất giác đã chuyển vào đường lớn.

Bỗng nghe tiếng đồng la choang choang vang lên, pha lẫn với tiếng đàn tiếng sáo. Một đám rước dâu từ phía trước đi tới.

Đoàn người đến bốn, năm chục đang đưa một cỗ kiệu hoa.

Phía sau một chàng ăn mặc diêm dúa lại đeo vành hoa, cưỡi con ngựa trắng.

Đó là tân lang.

Địch Vân bắt ngựa ra mé đường để nhường lối. Trong lòng hồi hộp, chàng sợ bị đoàn người khám phá ra hành tung của mình.

Huyết đao tăng phóng ngựa xông thẳng vào đám cưới.

Mọi người lớn tiếng la ó, mỗi người một câu.

Có người quát hỏi:

– Này! Tránh ra! Định làm gì vậy?

Một số người khác lớn tiếng thóa mạ:

– Xú hòa thượng! Người ta có việc vui mừng, sao lão không nhường lối?

Huyết Đao lão tổ còn cách đám cưới chừng hai trượng liền dừng ngựa lại.

Hai tay chấp đũa sau lưng, lão cười hỏi:

– Này! Cô dâu mới thế nào? Có đẹp không?

Trong đám rước dâu, một đại hán rút đòn kiệu chạy tới, thanh thế hùng dũng, lớn tiếng quát hỏi:

– Lão trọc chó má kia! Không muốn sống nữa hay sao?

Cái đòn kiệu lớn hơn cánh tay, dài chừng một trượng. Đại hán hai tay cầm giờ lên, coi oai phong lắm liệt.

Huyết Đao lão tổ nhìn Định Vân cười nói:

– Người coi cho rõ. Đây cũng là một lối công phu.

Lão nhoai mình về phía trước, rung động thanh huyết đao.

Thanh huyết đao chẳng khác gì con xích luyện xà bò rất lẹ trên đòn kiệu từ tả qua hữu. Tiếp theo lão thu đao tra vào vỏ, nổi lên tràng cười khanh khách.

Trong đám cưới lại có tiếng người quát mắng:

– Lão trọc kia! Đứng chắn trước kiệu hoa thật là điều bất lợi...

Tiếng thóa mạ chưa dứt, đại hán tay cầm đòn kiệu bỗng la lên một tiếng:

– Trời ơi!

Tiếp theo là những tiếng cạch cạch liên thanh. Những mẫu gỗ dài chừng hai tấc một rút xuống đất. Trong tay gã cũng còn cầm một mẫu dài hai tấc.

Nguyên trong khoảnh khắc vừa rồi, cây đòn kiệu dài hơn trượng đã bị Huyết đao tăng cắt đứt thành mấy chục khúc. Thủ pháp của lão vừa mau lẹ vừa kỳ lạ như có tà thuật. Dù là cao thủ võ lâm thấy thế cũng phải kinh dị.

Cả đám cưới bao nhiêu người đều trợn mắt lú lờ. Hồi lâu không ai thốt nên lời.

Huyết Đao lão tổ lại nổi tràng cười hô hố. Lão rút đao ra khỏi vỏ bổ dọc một nhát, quét ngang một đường. Lão đã chặt đại hán kia thành bốn mảnh rồi lớn tiếng quát:

– Ta muốn coi mặt tân nương tử là một điều vinh dự cho các người, can chi mà phải kinh hãi.

Đoàn người thấy lão hành hung khủng khiếp như vậy ngay trên đường cái giữa ban ngày đều sợ hết hồn.

Người nào lớn mật mới la thành tiếng rồi ù té chạy.

Phần đông cặp giò nhũn ra không chạy được. Thậm chí có người sợ đến té đái vãi phân, khi nào còn dám nhúc nhích?

Huyết Đao lão tổ vung huyết đao một cái đã cắt đứt tấm rèm kiệu. Tay trái lão chụp vào trước ngực cô dâu lôi ra ngoài.

Cô dâu thét lên lạnh lạnh, hết sức giãy giụa.

Huyết Đao lão tổ giơ đao lên khều một cái. Tấm khăn che mặt liền bị đứt ngay, để lộ bộ mặt tái mét cắt không còn hột máu.

Cô dâu hãy còn nhỏ tuổi, mới , , coi bộ dạng trẻ nít mà tướng mạo lại rất xấu xa.

Huyết Đao lão tổ phì một tiếng rồi nhổ bãi đàm vào người cô nói:

– Con gái xấu xa thế này mà cũng làm tân nương được ư?

Thanh huyết đao lấp loáng, lão đã cắt mũi cô dâu.

Tân lang ngồi trên lưng ngựa người run bần bật.

Huyết Đao lão tổ hô:

– Hàì nhi! Lại coi một đường công phu nữa của ta. Cái này kêu bằng “Ấu tâm lịch huyết”.

Lão nói rồi giơ tay lên.

Thanh huyết đao tuốt tay bay đi. Một làn hồng quang bắn về phía ngựa tân lang.

Thanh huyết đao vừa bay ra, Huyết Đao lão tổ tung ngựa vọt theo.

Con ngựa xoay quanh mình tân lang. Lão phi thân nhảy lên không vươn tay ra bắt lấy huyết đao rồi yên ổn hạ mình xuống yên ngựa.

Trước ngực tân lang đã thủng một lỗ. Máu tươi phun ra như suối.

Người gã từ từ té xuống.

Nguyên thanh huyết đao xuyên qua người tân lang rồi lại được Huyết Đao lão tổ đón lấy cầm tay.

Địch Vân đi theo Huyết đao tăng một đoạn đường. Một là lòng chàng khiếp

sợ, hai là lão đã cứu mạng chàng, khiến chàng không khỏi nảy lòng cảm kích. Tuy chàng biết lão làm nhiều tội ác chứ chẳng phải hảo nhân, nhưng trước chàng chưa ngó thấy hành động của lão nên chưa hiểu ra làm sao. Bây giờ chàng mục kích lão xẻo mũi tân nương lại giết luôn hai người là hán tử cầm đòn kiệu và tân lang. Ba người này chưa từng quen biết lão mà lão hạ độc thủ như vậy, khiến chàng phần nộ vô cùng.

Địch Vân không nhịn được nữa, lớn tiếng hỏi:

– Sao lão... lại lạm sát những người vô tội? Những người này có làm trở ngại gì lão đâu?

Huyết Dao lão tổ thấy Địch Vân đột nhiên biến đổi thái độ, quát hỏi lão mấy câu này, lão không khỏi sửng sốt, rồi cười đáp:

– Bình sinh ta thích lạm sát người vô tội. Nếu ai có tội mới giết thì trên cõi đời lấy đâu ra được nhiều người mang tội?

Lão nói tới đây lại vung huyết đao lên chém đầu một người trong đám cưới.

Địch Vân tức quá phóng ngựa lại la lên:

– Lão... lão không thể giết người được nữa.

Huyết Dao lão tổ cười hỏi:

– Thằng nhỏ kia! Người thấy đổ máu là sợ, phải không? Thế thì còn làm chó gì được?

Giữa lúc ấy, bỗng nghe tiếng vó ngựa dồn dập. Mấy chục kỵ mã từ đằng xa đuổi tới.

Có người lớn tiếng la:

– Huyết đao tăng! Người thả con ta xuống là hai bên bãi binh. Bằng không người có chạy lên trời ta cũng đuổi theo lên.

Tiếng vó ngựa còn xa, nhưng tiếng la của Thủy Đại đã nghe rõ từng chữ, đủ biết nội lực của lão đầy rẫy, không phải tầm thường.

Thủy Sanh khẽ nói:

– Gia gia ta đến rồi!

Lại nghe thanh âm bốn người cùng hô:

– Lạc Hoa Lưu Thủy hề... Thủy lưu hoa lạc. Lạc Hoa Lưu Thủy hề... Thủy lưu hoa lạc.

Bốn người này thanh âm không đều nhau. Có tiếng khàn khàn, có giọng

hùng tráng, có tiếng vươn dài, có âm thanh cao vọt. Nhưng về nội lực đều là những tay thâm hậu.

Huyết Dao lão tổ chau mày thóa mạ:

– Bọn cầu tặc ở Trung Nguyên có những cái phô trương rất thối tha!

Lại nghe Thủy Đại hô:

– Võ công người dù cao cường đến đâu cũng quyết không địch nổi bọn Nam tứ kỳ chúng ta. Lạc Hoa Lưu Thủy mà liên thủ tấn công là người hết đường chạy trốn. Người buông tha con gái ta, ta sẽ để người đi, quyết không làm khó dễ. Bậc đại trượng phu nói lời coi nặng bằng non. Ta nhất định không đuổi theo người nữa.

Huyết Dao lão tổ nghĩ thầm:

– Vừa rồi ta đã biết qua võ công của Thủy Đại và lão đạo kia. Nếu lấy một chọi một, ta quyết chẳng sợ gì. Nhưng hai người họ liên thủ hợp lực thì ta nắm chắc phần thua nhiều hơn phần thắng. Vậy ta phải chạy trốn. Trường hợp mà ba người liên thủ thì ta bị thất bại xiềng liềng là cái chắc. E rằng muốn trốn cũng không được nữa. Nếu bốn người họ hiệp lực vây đánh thì Huyết Dao lão tổ chết không còn đất chôn.

Rồi lão lại lăm bắm:

– Hừ hừ! Bọn giang hồ ở Trung Nguyên hứa lời thì đã chắc gì? Ta tin họ thế nào được? Chi bằng cứ giữ con nhỏ này làm con tin còn có cơ giằng co được. Ta mà buông tha cho thị đi sẽ lâm vào cục diện bị họ chiếm hết thượng phong.

Lão liền quát lên một tiếng, vung roi quất vào mông ngựa Địch Vân. Tay trái lão dắt con ngựa của tân lang chạy về phía tây.

Lão còn vận chân khí ngoái đầu lại lớn tiếng hô:

– Thủy lão gia! Hai vị hòa thượng ở Huyết đao môn đều là nữ tể của lão gia rồi. Đệ tử đại chương môn là chàng rể của lão gia mà đệ lục đại đệ tử cũng là rể của lão gia luôn. Nhạc gia mà rượt theo chàng rể thì chỉ tổ nước miếng nhỏ giọt.

Hay quá! Hay quá!

Lão nói mấy câu này mục đích làm cho đối phương rối loạn tâm thần, giận như người phát điên, để lúc giao thủ địch nhân mất hẳn bình tĩnh và công

lực họ sẽ giảm bớt phần tuyệt diệu.

Thủy Đại nghe lão nói quả nhiên tức giận sủi máu, tưởng chừng bể ngực.

Lão biết bọn ác tăng ở Huyết đao môn chuyên hành động tàn ác, nào gian dân phụ nữ, nào đốt nhà giết người, chẳng từ một điều gì. Những việc tệ hại đến đâu họ còn làm được thì cả thầy trò cùng nhau ô nhục một đứa con gái đối với Huyết đao môn cũng là chuyện tầm thường rất dễ xảy ra.

Đừng nói sự thực như vậy mà chỉ mấy câu thốt ra lời đã khiến cho Thủy Đại hổ thẹn vô cùng!

Một vị lão anh hùng mấy chục năm xưng bá ở Trung Nguyên mà bữa nay bị sỉ nhục như vậy, nếu lão không phân thân hai thầy trò Huyết đao môn này ra thành muôn đoạn thì còn làm người thế nào được?

Lão liền thúc ngựa đuổi theo rất gấp.

Khốn nỗi ngựa của bọn Lạc Hoa Lưu Thủy cước lực lại kém hai con Đại Uyển lương câu mà Huyết Đao lão tổ và Địch Vân đang cười rất nhiều, nên đuổi thế nào cũng không kịp.

Những người cùng Thủy Đại rượt theo có ba lão Lục, Hoa, Lưu ngang hàng với Thủy Đại và gọi chung là “Nam tứ kỳ”. Ngoài ra còn hơn ba chục tay hảo thủ, hoặc là bộ đầu, tiêu khách, hoặc là trứ danh quyền sư, hoặc là võ lâm ẩn dật, hoặc là đầu não bang hội.

Nên biết bọn ác tăng ở Huyết đao môn gần đây náo loạn giang hồ đến trời long đất lở. Chúng chẳng cần phân rõ trắng đen, phóng tay làm càn, gây nên án mạng, đã đắc tội với cả hai phe Hắc đạo, Bạch đạo ở Trung Nguyên. Quần hào võ lâm nổi lòng công phẫn, nên khi hay tin những vụ gian sát xảy ra, hết thấy mọi người đều muốn truy tầm ác nhân. Ai cũng hiểu rằng chuyến này đi rượt theo bọn ác tăng kia không phải chỉ vì giúp Thủy Đại đoạt con gái về, mà còn để trừ hại cho võ lâm nữa. Nếu không giết được hai tên ác tăng một già một trẻ thì bao nhiêu nhân sĩ võ lâm đều mất hết thể diện.

Quần hào mài miệt đuổi theo, mỗi khi qua chân huyện, thị trấn lại vào đổi ngựa.

Quần hào đổi ngựa chứ không đổi người vì ai nấy đã đem theo lương khô cùng nước uống. Khi đói khát họ vẫn ngồi trên lưng ăn uống và đuổi theo

rất gấp.

Huyết Dao lão tổ ỷ vào thần câu chạy lẹ, coi bề ngoài có vẻ nhàn hạ. Mỗi khi gặp trà đình phạn điểm lại vào nghỉ ngơi ăn uống, nhưng không dám ngủ đêm ở đâu hết, sợ quần hào Trung Nguyên đuổi kịp. Vì thế mà Thủy Sanh trong mấy ngày liền vẫn giữ được tấm thân thanh bạch.

Sau mấy bữa Huyết Dao lão tổ và Địch Vân chạy hết địa giới tỉnh Hồ Bắc vào đến Tứ Xuyên.

Quần hào ở Lương Hồ cùng quần hào ở Ba Thục trước nay vẫn giao du với nhau. Những nhân vật võ lâm ở Xuyên Đông được tin này, tới tập gia nhập cuộc rượt bắt ác tăng.

Khi tới giải Du Châu, hào kiệt ở Xuyên Trung không chịu kém người, cũng tham gia vào cuộc này.

Công cuộc rượt bắt ác tăng tuy không liên quan mật thiết với những người ở đây, nhưng chỉ có phần thắng chứ không thất bại, nên họ hăng hái nhảy vào để coi nhiệt náo và kết giao bằng hữu, đồng thời tỏ ra họ trọng điều nghĩa khí.

Qua địa phận Du Châu, số người rượt theo đã lên tới hai trăm.

Tứ Xuyên là một tỉnh trù phú, nhân vật võ lâm sẵn tiền rất nhiều. Họ đem theo cả bầy lừa ngựa để chuyển vận lương thực cùng y phục.

Nhưng khi bọn người này được tin thì Huyết Dao lão tổ, Địch Vân và Thủy Sanh đã đi vào miền tây, nên cũng đuổi theo sau chứ không kịp đón đầu.

Bọn hào kiệt ở Ba Thục hỏi han, an ủi một phen rồi nói:

– Hỡi ơi! Nếu biết sớm như vậy thì bọn tại hạ chặn đường, và đã cứu được Thủy tiểu thư thoát hiểm rồi.

Thủy Đại ngoài miệng ngỏ lời tạ ơn mà trong lòng hằn học mắng thầm:

– Những câu rườm rà còn nói làm chó gì? Cái ngữ bọn người mà ngăn chặn được hai tên ác tăng kia?

Công cuộc rượt theo thối thoát đã mất gần hai chục ngày.

Huyết Dao lão tổ mấy lần chuyển vào đường rẽ tưởng để bọn rượt theo lạc nẻo. Nhưng trong bọn quần hào Trung Nguyên có một người lái ngựa ở Quan Đông tới, chuyên nghề theo dõi hành tung. Bất luận Huyết Dao lão tổ quanh co thế nào y cũng tìm ra được tông tích.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 26

Ác Tăng Giết Ngựa, Thục Nữ Thương Tâm

Tình trạng này đưa đoàn người càng ngày càng đi vào nơi hoang vu tịch mịch rồi tới vùng dãy Sùng Sơn cực kỳ hiểm trở.

Quần hào đều biết Huyết đao tăng định trốn về Tây Tạng. Nếu để họ về đến sào huyệt thì tăng chúng Huyết đao môn dĩ nhiên đã đông lắm, lại thêm vào gian đảng bằng hữu của họ thực lực cực kỳ hùng hậu. Khi ấy họ sẽ cùng quần hào Trung Nguyên mở cuộc chiến đấu.

Người ta thường nói “Cường long bất đấu địa đầu xà”. Cơ thắng bại khó mà biết trước.

Quần hào rượt theo không kịp càng nóng nảy trong lòng.

Qua hai ngày nữa, đột nhiên trời mưa tuyết lớn. Vùng này là biên giới đất Tây Xuyên, tiếp tục đi về phía tây là đến Tây Tạng.

Tuyết xuống nhiều lại ở vùng núi cao hiểm trở. Mặt đất đầy băng tuyết, ngựa chạy khó khăn, thêm vào gió lạnh thấu xương. Điều khó chịu nhất là mọi người đều trống ngực đánh thành thành, hơi thở hồng hộc. Trừ mấy người nội công cao thâm đặc biệt, còn ngoài ra đều cảm thấy mỗi một vô cùng, hận mình chẳng thể nằm nghỉ một vài giờ.

Số người rượt theo này phần đông là những nhân vật có danh vọng, không ai chịu tỏ ra khiếm nhược để thương tổn đến thanh danh một đời, nên dầu họ mệt mỏi mà vẫn phải tiếp tục chạy theo đồng bạn.

Những ngày về sau một số lớn đã bắt đầu thoái chí. Giả tử có người đề nghị đình chỉ cuộc rượt theo thì e rằng đến quả nửa muốn trở về.

Nhất là bọn hào kiệt ở Xuyên Đông, Xuyên Trung, phần nhiều là con em nhà hào phú suốt đời ăn ở sung túc, tuy võ công họ không đến nỗi kém cỏi nhưng không chịu đựng nổi cảnh gian lao cực khổ.

Có người thấy chung quanh địa thế hiểm trở, trong lòng sinh ra khiếm sợ đã mượn cớ để lọt lại đằng sau. Lại có người nhân lúc không ai biết, lén lút quay trở lại.

Một hôm vào lúc giữa trưa, quần hào đuổi đến một nơi sườn núi đứng

dừng, chợt thấy con ngựa vàng nằm chết quay bên đông tuyết và chính là con ngựa của Uông Khiếu Phong.

Thủy Đại và Uông Khiếu Phong cả mừng reo lên:

– Bọn tặc tử chết mất một con ngựa rồi. Chúng ta rượt theo cho mau! Dâm tăng tất không trốn thoát được.

Quần hào phấn khởi tinh thần đều lớn tiếng hoan hô.

Mọi người đang reo hò, bỗng thấy từ trên núi cao ở mé tây sơn đạo một tảng tuyết lớn từ từ lăn xuống.

Một lão già ở Tây Xuyên la hoảng:

– Nguy hồi! Đây là tuyết lở. Chúng ta lùi lại mau.

Lão chưa dứt lời lại vẳng nghe những tiếng ầm ầm. Băng động trên đỉnh núi rớt xuống mỗi lúc một nhiều.

Trong lúc nhất thời quần hào chẳng hiểu ra sao, ai cũng la hoảng.

Người thì la:

– Thế này là nghĩa làm sao?

Người lại nói:

– Tuyết lở có chi là quan trọng? Chúng ta cứ rượt theo cho mau.

Kẻ khác giục:

– Lẹ lên, lẹ lên! Hãy vượt qua đỉnh núi này rồi sẽ tính.

Chỉ trong khoảnh khắc những tiếng ầm ầm như sấm nổ biến thành những tiếng ùng ùng làm chấn động màng tai khiến người nghe cơ hồ điếc đặc. Bây giờ quần hào mới cảm thấy sợ hãi.

Chỗ tuyết lở ban đầu ở trên cao và còn rất xa. Nhưng từ trên đỉnh núi lăn xuống, dọc đường xô đẩy làm cho những tảng đá ở lưng chừng đồng thời trút xuống, nên thanh thế mỗi lúc một ghê rợn. Khi đến lưng chừng sườn núi thì tường chừng cả dãy núi lở xuống. Nỗi khủng khiếp không bút nào tả xiết.

Trong bọn quần hào có mấy người hô lên một tiếng rồi bắt ngựa chạy về phía sau.

Những người còn lại nghe tiếng sơn băng địa liệt tường chừng núi sập xuống đầu mình cũng sợ vỡ mật phải giục ngựa chạy mau.

Thậm chí mấy con ngựa sợ quá đứng trơ ra không biết cất chân. Người

cười trên lưng ngựa biết là tình thế nguy ngập liền nhảy xuống thi triển khinh công chạy lấy người.

Tuyết lở đổ xuống so với ngựa phi hay người chạy còn mau lẹ hơn nhiều.

Chỉ trong nháy mắt những tảng băng tuyết đã lăn xuống tới chân núi.

Bảy, tám người chạy sau và chậm một chút liền bị đè dí, không kịp la lên một tiếng đã mất tích trong bể tuyết trắng phau.

Những người võ công cao thâm đến đâu cũng không phát huy nội lực được.

Cả bậc anh hùng cái thế cũng chẳng thể kháng cự kỳ biến của trời đất.

Quần hào chạy xuống tới chân núi, thấy tuyết lở đổ xuống bị sườn núi cản trở không vượt qua được, cũng còn chạy thêm mấy chục trượng nữa mới dừng lại.

Mọi người ngừng đầu nhìn lên thấy tuyết trắng phau như vỡ đê nước chảy cuộn cuộn không ngớt. Chỉ trong chớp mắt đã vút chặt trước cửa hang hết đường lên núi. Đống tuyết cao lù lù đến mấy chục trượng. Nếu không phải là chim bay thì khó lòng vượt qua được.

Mọi người đứng ngẩn mặt ra hồi lâu rồi bắt đầu nghị luận. Ai cũng cho là hai thầy trò thâm tàng tối ác ngấp đầu đã bị chôn vùi dưới làn tuyết rửa, trong lòng rất lấy làm khoan khoái. Chỉ đáng tiếc ác nhân chết một cách quá dễ dàng là phước cho chúng. Chúng còn làm liên lụy đến một thiếu nữ nguyệt thẹn hoa nhường là Thủy Sanh phải chết theo.

Dĩ nhiên cũng có người đau xót cho một số bạn hữu bị uổng mạng trong vụ này. Nhưng những người gặp đại nạn còn sống sót đều mừng rỡ thoát khỏi tai kiếp.

Phần vui mừng cho mình hơn là phần đau xót cho bằng hữu xấu số. Đó là thường tình của loài người, tưởng không nên trách họ.

Quần hào trấn tĩnh lại rồi kiểm điểm nhân số thấy thiếu mất mười hai người, trong đó có một trong Linh Kiếm song hiệp là Uông Khiếu Phong và bốn vị Lục, Hoa, Lưu, Thủy tức là Nam tứ kỳ.

Thủy Đại quan tâm đến ái nữ, còn Uông Khiếu Phong lo lắng cho người bạn tình nên đều chạy trước rượt theo không nghĩ gì đến thân mình. Còn ba lão kia vì mỗi giao tình thâm hậu với Thủy Đại cũng không chịu lọt lại sau. Chẳng ngờ bọn Nam tứ kỳ oai danh lừng lẫy đương thời, võ công tuyệt thế

đều chôn mình ở trong Đại Tuyết Sơn, nơi giáp giới Tây Xuyên và Tây Tạng.

Mọi người đoán chắc như vậy, than một lúc rồi tìm đường xuống núi.

Quần hào đều cho là đỉnh núi tích huyết cao hàng ngàn trượng, ít lắm phải đến mùa hạ sang mới rữa hết. Những gia nhân của người chết muốn đến thu liệm thi thể cũng phải chờ nửa năm nữa mới tới đây được.

Thậm chí một số người ngấm ngầm có ý niệm lạc quan nhưng không tiện nói ra miệng. Họ tự nhủ:

– Nam tứ kỳ và Linh Kiếm song hiệp mấy năm nay lừng lẫy oai danh. Bọn họ chết đi chỉ có lợi chứ chẳng hại gì cho mình. Họ chết là hay, là tuyệt diệu!

Huyết Dao lão tổ kéo theo Địch Vân và Thủy Sanh trên đường trốn chạy, bọn địch nhân tuy càng ngày càng nhiều, nhưng lão cách sào huyết ở Tây Tạng mỗi ngày một gần.

Có điều mấy ngày chạy liên, lại đầy trời phong tuyết, sơn đạo kỳ khu thì dù sức ngựa mạnh đến đâu cũng không chống nổi.

Một hôm con ngựa vàng chết lăn bên đường, con ngựa trắng cũng què chân và sắp đi vào bước con ngựa vàng.

Huyết Dao lão tổ cặp lông mày nhăn tít lại, bụng bảo dạ:

– Nếu một mình ta muốn thoát thân thì chẳng khó gì, những gã đồ tôn lại què không đi được. Hơn nữa con nhỏ xinh đẹp kia mà để người đoạt lại thì cam tâm thế nào được?

Lão nghĩ tới đây bất giác nổi tính hung hăng, quay lại ôm lấy Thủy Sanh để cời áo nàng.

Thủy Sanh bỏ vía thét lên:

– Người... người làm gì thế này?

Huyết Dao lão tổ quát:

– Lão gia đã đem người đi theo, chẳng lẽ người còn không biết ư?

Địch Vân cũng la lên:

– Sư tổ! Địch nhân sắp đuổi tới nơi...

Huyết Dao lão tổ tức giận quát hỏi:

– Người làm gì mà nặng lên thế?

Giữa lúc nguy cấp, bỗng nghe trên đỉnh đầu có tiếng lục ục khác lạ, liền ngừng đầu lên nhìn thì thấy tuyết đọng trên đỉnh núi đang lăn xuống.

Huyết Đào lão tổ ở Tây Tạng đã biết qua tai họa tuyết băng nhiều lần rồi.

Dù lão có tính cuồng dâm đến đâu cũng không dám chống lại cuộc quái biến thiên tạo này. Lão hô lớn:

– Chạy cho mau, chạy cho mau!

Lão đảo mắt nhìn quanh thì chỉ thấy sơn cốc mé nam còn cách một trái núi, hoặc giả tuyết rửa không đổ tới đó. Trong lúc nguy cấp, lão không rảnh để nghĩ nhiều liền bắt ngựa trắng cho chạy qua hang núi mé nam.

Tuy lão không biết sợ trời sợ đất mà lúc này cũng biến đổi sắc mặt.

Nên biết cạnh hang núi này, trên đỉnh núi cũng có tuyết đọng. Tuyết đọng không chịu nổi sự rung động. Thường thường tuyết rửa ở một nơi đổ xuống làm liên lụy cả đến quần phong xung quanh khiến tuyết đổ xuống ầm ầm.

Con ngựa trắng phải đeo hai người trên lưng là Địch Vân và Thủy Sanh tập tễnh chạy vào hang núi, vừa tới cửa hang đã khuỵu xuống suýt nữa hất té Địch Vân.

Lúc này tuyết đổ ầm ầm. Huyết Đào lão tổ nhìn lên đỉnh núi bên cạnh lộ vẻ lo âu.

Trước hoàn cảnh này chỉ còn trông vào số mạng, chẳng sao nghĩ ra được diệu kế gì đối phó. Nếu tuyết đọng ở trái bên cạnh cũng đổ xuống là vạn sự giải hữu.

Từ lúc bắt đầu tuyết đổ cho đến lúc toàn bộ yên lại chỉ trong khoảng thời gian chừng ăn xong bữa cơm, nhưng trong thời gian ngắn ngủi này cũng đủ khiến cho Huyết Đào lão tổ, Địch Vân và Thủy Sanh ba người sắc mặt tái mét ngơ ngác nhìn nhau. Vẻ khủng khiếp đến cùng cực lộ ra khóe mắt.

Thủy Sanh quên bằng trước đây một khắc, nàng mong được chết ngay cho khỏi bị thầy trò dâm tăng làm ô nhục, nhưng lúc này gặp cơn biến đổi cấp bách của trời đất, tự nhiên nàng lại nảy lòng trông cậy vào Huyết Đào lão tổ và Địch Vân. Nàng ngơ ngác ngó hai người đàn ông xem có cách gì giúp mình thoát khỏi tai nạn chẳng?

Đột nhiên một viên đá nhỏ từ trên đỉnh núi lăn long lóc xuống. Thủy Sanh sợ quá giật bắn người, bật lên tiếng hét:

– Trời ơi!

Huyết Dao lão tổ đưa tay trái ra giữ lấy miệng nàng. Tay mặt đánh nàng hai cái tát.

Hai bên mặt Thủy Sanh sưng vù lên. May mà ngọn núi này hướng về phía nam, chịu nhiều ánh dương quang nên tuyết đọng không dày. Chỉ có một hòn đá nhỏ này lăn xuống rồi không có vật gì nữa.

Sau một lúc tiếng tuyết đổ ầm ầm dần dần đình chỉ. Huyết Dao lão tổ bỏ bàn tay bịt miệng Thủy Sanh xuống.

Lão cùng Địch Vân thở phào một cái nhẹ nhõm.

Thủy Sanh đưa hai tay lên bưng mặt. Chẳng hiểu nàng yên tâm hay nàng phần nộ? Nàng buồn rầu hay nàng khiếp sợ?

Huyết Dao lão tổ chạy tới cửa hang ngó khắp nơi một lúc rồi trở lại, mặt đầy vẻ uất hận, ngồi phệt xuống phiến đá, chẳng nói năng gì.

Địch Vân hỏi:

– Sư tổ gia! Tình hình bên ngoài thế nào?

Huyết Dao lão tổ tức giận đáp:

– Còn thế nào nữa? Mọi sự đều tại người hết.

Địch Vân không dám hỏi nữa. Chàng biết tình thế rắc rối rồi.

Sau một lúc, chàng không nhẫn nại được, lại hỏi:

– Có phải địch nhân đóng giữ cửa hang rồi không? Sư tổ gia gia! Lão gia đừng nghĩ gì đến đồ tôn nữa, hãy tự mình chạy đi thôi.

Huyết Dao lão tổ suốt đời kết đảng với bọn hung dữ nham hiểm. Chẳng những các bạn hữu của lão không ai đối với lão bằng tấm lòng thành thực, mà cả bọn đệ tử như Bảo Tượng, Thiện Nam, Thăng Đề, ngoài mặt ra chiều kính úy sư phụ mà trong lòng đều giả trá, chỉ mong ích kỷ hại nhân. Bây giờ lão nghe Địch Vân bảo mình hãy chạy lấy thân, không không khỏi phát sinh hảo cảm. Nét mặt lộ vẻ vui cười, lão ca ngợi:

– Hảo hài tử! Lương tâm người khá lắm! Không phải địch nhân canh giữ cửa hang mà là cửa hang bị tuyết vít kín lên cao đến mấy chục trượng, bề rộng hàng ngàn trượng. Không chờ đến tiết xuân cho tuyết rửa thì chúng ta chẳng còn cách nào ra được.

Lão thở dài nói tiếp:

– Ở trong hang núi hoang lương này chẳng có gì ăn uống thì làm sao đợi được đến mùa xuân sang năm?

Địch Vân nghe nói biết là cục diện rất nguy hiểm, nhưng cái nguy cơ khẩn cấp trước mắt đã qua, chàng cũng yên tâm được một phần liền đáp:

– Sư tổ hãy yên dạ! Chúng ta tới đâu hay tới đó. Dù có phải chết đói cũng còn hơn bị kẻ khác hành hạ mà đến uổng mạng.

Huyết Dao lão tổ toét miệng cười hỏi:

– Hảo hài tử nói phải lắm.

Lão rút huyết đao ở sau lưng ra đứng dậy, đến gần con ngựa trắng.

Thủy Sanh kinh hãi la lên:

– Ô hay! Người làm gì thế này?

Huyết Dao lão tổ cười đáp:

– Người thử đoán coi.

Thực ra Thủy Sanh đã biết lão muốn giết con ngựa trắng để ăn thịt. Con ngựa này ở với nàng từ thuở nhỏ, nàng coi nó như bạn thân. Bây giờ nàng thấy Huyết Dao lão tổ toan động thủ giết nó trách nào nàng chẳng kinh hãi và tức giận?

Nàng vội la lên:

– Không được! Không được! Con ngựa này của ta, người không thể giết nó.

Huyết Dao lão tổ đáp:

– Lão gia ăn hết thịt ngựa rồi sẽ ăn đến thịt người. Lão gia ăn được thịt người thì sao lại không ăn được thịt ngựa?

Thủy Sanh năn nỉ:

– Ta van xin lão. Lão đừng giết ngựa của ta.

Nàng không sao được quay lại bảo Địch Vân:

– Ta nhờ người năn nỉ lão đừng giết ngựa của ta.

Địch Vân thấy nàng lộ vẻ bồn chồn, trong lòng cũng bất nhẫn, nhưng trước tình thế này chẳng tài nào tránh khỏi vụ giết ngựa để ăn thịt. Chàng còn lo ăn hết thịt ngựa, đến yên ngựa cũng đem nấu chín đi mà ăn.

Chàng không muốn nhìn vẻ mặt thương tâm của Thủy Sanh, đành quay đầu đi.

Thủy Sanh lại la lên:

– Ta năn nỉ người đừng giết ngựa của ta.

Huyết Dao lão tổ cười đáp:

– Được rồi! Ta không giết ngựa của người nữa.

Thủy Sanh cả mừng nói:

– Cám ơn lão! Cám ơn lão!

Bỗng nghe đánh “Xẹt” một tiếng.

Huyết Dao lão tổ đang cười rộ, đầu ngựa đã rớt xuống. Máu tươi phun ra như suối.

Thủy Sanh mấy ngày mới hết. Bây giờ lại thấy cảnh kinh hãi đau thương, nàng bị xúc động mạnh, ngất đi.

Khi nàng từ từ hồi tỉnh, bỗng cảm thấy mùi thơm sực nức. Nàng nhin đói đã lâu, ngửi thấy mùi thịt, không giữ được nỗi vui mừng. Nhưng khi tỉnh hẳn, lập tức nàng nhận ra đây là mùi thịt nướng chả lấy ở con ngựa của nàng.

Thủy Sanh giương mắt lên nhìn Huyết Dao lão tổ và Dịch Vân, hai người ngồi trên tảng đá. Trong tay mỗi người cầm một miếng thịt nướng vàng khè, đang há miệng cắn ăn.

Bên cạnh hai người đã đốt đồng lửa. Một cái đùi ngựa treo trên cành cây để hơ lửa nướng.

Thủy Sanh bị thương quá độ, bật tiếng khóc ròn.

Huyết Dao lão tổ cười hỏi:

– Người có ăn không?

Thủy Sanh vừa khóc vừa đáp:

– Hai người là những quân tàn ác giết ngựa của ta rồi... Tà.. ta nhất định phải trả thù.

Dịch Vân trong lòng hồi hận đáp:

– Thủy cô nương! Ở trong hang núi tuyết này chẳng có gì ăn. Chúng ta không thể giương mắt lên ngồi đợi chết đói. Còn ngựa hay thì sau này khi chúng ta ra khỏi hang núi vẫn có thể tìm mua được.

Thủy Sanh vừa khóc vừa nói:

– Tên tiểu ác tăng này còn giả vờ làm hảo nhân. So với lão ác tăng kia có

khi người còn tệ hại hơn. Ta hận người đến chết, ta hận người đến chết!

Địch Vân không nói sao được, chàng định bỏ thịt không ăn nữa, nhưng bụng đói quá không chịu nổi, liền tự nhủ:

– Dù cô hận ta đến chết, ta cũng chẳng thể nhịn ăn được.

Rồi chàng tiếp tục há miệng ngoạm thịt ngựa ăn.

Huyết Dao lão tổ miệng nghiêng ngấu nhai thịt ngựa, mắt liếc nhìn Thủy Sanh. Lão cất giọng khàn khàn:

– Thịt ngựa ngon thiệt! Thịt ngựa ngon thiệt!

Lão dừng lại một chút, hắng dặng nói tiếp:

– Hừ! Mấy ngày nữa hết thịt ngựa phải nướng con nhỏ kia mà ăn, nhưng thịt thì chưa chắc đã thơm bằng thịt ngựa.

Rồi lão lẩm bẩm:

– Hết thịt con nhỏ đành phải ăn đến thịt tên đồ tôn ngoan ngoãn này. Nhưng gã là người rất tốt, nếu ta giết gã để ăn thịt thật là đáng tiếc!

Bất giác lão buông tiếng thở dài tự nhủ:

– Lưu gã đến lúc sau cùng cũng là tử tế rồi.

Hai người ăn no thịt ngựa, lấy canh khô bỏ thêm vào đồng lửa rồi ngồi tựa vào phiến đá lớn mà ngủ.

Địch Vân trong lúc mơ màng nghe tiếng Thủy Sanh vẫn khóc thút thít không ngớt, đột nhiên chàng nảy mối thương tâm, than thầm:

– Thủy Sanh mất con ngựa mà đau đớn tâm can phải khóc lóc hoài. Ta sống ở trên đời, chẳng một ai nghĩ tới. Lúc ta chết thật không bằng con vật, chẳng ai vì ta mà rớt một giọt nước mắt.

Chàng ngủ tới nửa đêm, bỗng thấy có người đẩy vào đầu vai hai cái. Chàng tỉnh lại mở bừng mắt ra thì thấy Huyết Dao lão tổ ghé vào tai chàng khẽ nói:

– Có người tới đó.

Ban đầu Địch Vân giật mình kinh hãi, nhưng rồi chàng lại mừng thầm, nghĩ bụng:

– Đã có người vào được thì chúng ta cũng có thể ra được.

Chàng khẽ hỏi:

– Họ Ở chỗ nào?

Huyết Đào lão tổ trở về phía tây, đáp:

– Người nằm yên đừng có lên tiếng. Địch nhân bản lãnh rất cao thâm.

Địch Vân chú ý lắng tai nghe vẫn chẳng thấy động tĩnh chi hết.

Huyết đào tăng cầm đao trong tay, cúi mình xuống. Đột nhiên lão vọt đi như tên bắn không một tiếng động. Bóng người di chuyển trên sườn núi một cái rồi mất hút.

Địch Vân trong lòng bội phục khen thầm:

– Bản lãnh lão này thật lợi hại! Đinh đại ca còn sống ở đời mà tỷ đấu với lão, chưa biết ai đã ăn ai?

Chàng vừa nghĩ tới Đinh Điển lại đưa tay lên sờ lưng thấy gói cốt hôi vẫn còn buộc nguyên đó.

Giữa lúc đêm khuya thanh vắng, bỗng nghe những tiếng choang choảng do khí giới đụng nhau gây nên. Nhưng chàng chỉ nghe thấy hai tiếng rồi im bật.

Sau một lúc lại nghe hai tiếng choang choảng.

Địch Vân biết là Huyết Đào lão tổ tập kích địch nhân chưa thành công nên phải giao thủ với họ.

Chàng nghe tiếng khí giới chạm nhau đoán ra bản lãnh địch nhân không phải tầm thường. Huyết Đào lão tổ chưa chắc đã thắng được đối phương.

Về sau những tiếng choang choảng vang lên tứ phía và mãnh liệt hơn trước, khiến cho Thủy Sanh cũng giật mình tỉnh giấc.

Trong hang núi, phóng tầm mắt nhìn ra chỗ nào cũng trắng xóa những một biển tuyết.

Ánh trăng soi xuống gặp ánh tuyết phản chiếu thành ra giữa lúc đêm khuya mà tựa hồ cảnh tượng lúc bình minh.

Thủy Sanh liếc mắt nhìn Địch Vân. Môi miệng nàng mấp máy như muốn hỏi điều gì, nhưng lòng nàng vừa căm hận vừa ghét cay ghét đắng, nên lời nói tới cửa miệng lại rút vào chứ không thốt nên lời.

Những tiếng chát chúa mỗi lúc một vang dội.

Địch Vân và Thủy Sanh đồng thời ngừng đầu nhìn về phía phát ra thanh âm.

Dưới ánh trăng bóng hai người đang quần nhau. Đao kiếm đụng chạm bật

lên tiếng choang choảng ở trên cao về phía đông bắc.

Đây là một vách núi đứng dựng rất hiểm trở đầy tuyết phủ. Địa thế chênh vênh khó lòng trèo lên được. Thế mà hai người kia tay đang chiết chiêu, chân không dừng bước, vừa đánh nhau vừa trèo núi.

Địch Vân chú ý nhìn lên nhận ra Huyết Đao lão tổ đang đấu với người mặc đạo bào, tay cầm trường kiếm. Đạo nhân chính là một trong bốn đại cao thủ Lạc, Hoa, Lưu, Thủy. Không hiểu sau khi tuyết lở bịt chặt cửa hang mà sao lão còn tiến vào sơn cốc được.

Tiếp theo Thủy Sanh cũng nhận ra đạo nhân. Nàng mừng quá buột miệng hô:

– Đó là Lưu bá bá! Lưu Thừa Phong bá bá đến nơi rồi. Gia gia! Gia gia! Hải nhi ở đây.

Địch Vân nghe nàng lớn tiếng hô hoán không khỏi giật mình kinh hãi nghĩ thầm:

– Huyết Đao lão tổ đang chiến đấu với lão đạo kia xem chừng khó phân thắng bại trong lúc nhất thời. Nếu gia gia nàng nghe tiếng chạy tới vùng kiếm chém một nhát thì còn chi là đời ta?

Chàng vội la lên:

– Này! Cô đừng la rùm rũa! Nếu cô la nhiều làm cho tuyết lở là chết hết.

Thủy Sanh tức giận đáp:

– Ta mong cho tên ác hòa thượng phải chết tươi, dù ta có uổng mạng cũng đành.

Rồi nàng hô thật lớn:

– Gia gia! Gia gia! Hải nhi ở đây.

Địch Vân quát lên:

– Tuyết mà lở xuống thì cả gia gia cô cũng bị chôn vùi. Cô muốn làm chết cả gia gia cô nữa chăng?

Câu nói này quả nhiên hiệu nghiệm. Thủy Sanh lập tức im tiếng. Nhưng rồi nàng lại nghĩ:

– Bản lãnh gia gia ta há phải tầm thường? Trận tuyết lở vừa qua, mọi người quay đầu chạy trốn. Lưu Thừa Phong bá bá vẫn xông vào hang. Lưu bá bá đến được thì gia gia ta cũng đến được. Dù cho tuyết lở cũng chỉ chết ta là

cùng, chứ gia gia ta không đáng ngại. Lão ác tăng kia ghê gớm lắm. Lão mà giết được Lưu bá bá thì ta muốn chết cũng không xong.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 27

Hoa Thiết Cán Ngộ Sát Lưu Thừa Phong

Thủy Sanh nghĩ vậy rồi lớn tiếng hô:

– Đại Gia! Gia Gia! Hải nhi ở đây.

Ban đầu Địch Vân thấy nàng không lên tiếng, cho là nàng không dám hô nữa, không ngờ đột nhiên nàng lại la lớn mà chẳng biết làm thế nào để ngăn cản.

Chàng ngẩng đầu nhìn lên thấy Huyết Dao Lão Tổ đang chiến đấu rất hăng với lão đạo Lưu Thừa Phong, Thanh Huyết đao lóe ra những tia sáng màu hồng thắm nhảy múa giữa vùng ánh tuyết trắng phau.

Lưu Thừa Phong đưa ra những chiêu kiếm tuy không mau lẹ nhưng dường như vẫn giữ được cực kỳ nghiêm mật.

Hai tay đại cao thủ tỷ đấu ai hơn ai kém dĩ nhiên nhãn quang của Địch Vân không nhận ra được.

Chàng lại nghe Thủy Sanh không ngớt tiếng hô hoán, nàng hết la gọi gia gia lại la gọi ; – Biểu ca! Biểu ca!

Địch Vân trong lòng bồi bồi liên quát lớn:

– Con tiểu nha đầu kia! Người mà không câm miệng thì ta cắt lưỡi người đi đó.

Thủy Sanh không cũng không vừa, quát trả:

– Ta cứ la gọi, ta cứ la gọi.

Rồi nàng lớn tiếng hô:

– Gia gia! Gia gia! Hải nhi ở đây!

Nhưng nàng sợ Địch Vân động thủ thật sự liền đứng dậy, tay cầm một viên đá giữ mình.

Sau một lúc nàng thấy chàng vẫn nằm yên dưới đất không nhúc nhích chợt nhớ ra điều gì, miệng lẩm bẩm:

– Tên tiểu ác tăng này đã bị ta cùng biểu ca cho ngựa xéo gãy chân, nếu gã không được lão ác tăng kia ra tay cứu viện thì đã bị biểu ca ta chém một nhát chết rồi, gã đã không đi được thì ta còn sợ gì nữa.

Rồi nàng tự nhủ:

– Ta thật là ngu xuẩn bây giờ lão sư già đang bận chiến đấu với Lưu bá bá, lão không thể phân thân về viện trở tên tiểu ác tăng này, mà sao ta không giết gã đi?

Nàng cầm viên đá giơ lên tiến thêm vài bước rồi nhắm liệng thật mạnh vào đầu Địch Vân.

Viên đá lướt qua mặt chàng đánh vào một cái chỉ cách không đầy một tấc rồi rớt xuống đất đánh “Bộp” một tiếng.

Thủy Sanh liệng một phát không trúng, lại cúi xuống lượm viên đá khác liệng tới, lần này nàng nhắm liệng vào bụng chàng.

Địch Vân co người lại lẩn đi, nhưng cái chân gãy cử động không linh hoạt, bị viên đá liệng trúng cẳng chân đánh “Chát” một tiếng chàng đau quá kêu rú lên.

Thủy Sanh cả mừng lại lượm đá toan liệng nữa.

Địch Vân thấy mình chẳng khác con cá nằm trên thớt, để mặc người muốn chặt muốn mổ thế nào cũng được nếu bảy tám viên tiếp tục liệng tới thì còn chi là tánh mạng?

Chàng cũng lượm được một viên đá, lớn tiếng quát:

– Người mà liệng tới nữa thì ta đập chết người trước.

Chàng thấy Thủy Sanh lại liệng đá ra, vội lẩn mình tránh khỏi rồi hết sức cầm viên đá trong tay đáp trả lại.

Thủy Sanh nhảy qua mé tả, viên đá lướt qua bên làm sút tai nàng khiến nàng sợ giật bắn người lên, không dám liệng đá lại nữa.

Thủy Sanh quay về lượm một cành cây ra chiêu “Thuận Thủy Thôi Chu” đâm tới đầu vai Địch Vân.

Kiểm pháp của nàng là một gia học uyên thâm, đã đến trình độ rất cao minh, tay nàng tuy chỉ cầm một cành cây mà ra chiêu linh động phi thường. Dù Địch Vân toàn thân lành mạnh cũng chưa phải là địch thủ của nàng, chàng thấy cành cây của đối phương đâm tới, vội nghiêng vai né tránh.

Thủy Sanh đã biến chiêu đâm vào trán chàng đánh “Chát” một tiếng.

Giả tử trong tay Thủy Sanh cầm kiếm thật thì Địch Vân đã mất mạng rồi cành cây đâm vào trán cũng khiến cho chàng đau đớn cơ hồ không chịu

nổi, mắt nảy đom đóm.

Thủy Sanh cất tiếng thóa mạ:

– Tên tiểu ác tăng kia! Dọc đường người hành hạ và khinh mạn bốn cô nương, bây giờ còn bảo cắt lưỡi bốn cô nương nữa. Người thử cắt đi cho bốn cô nương coi.

Nàng giơ cành cây lên quất xuống đầu xuống vai chàng veo véo.

Mỗi roi đòn quất xuống, mình Địch Vân lại bắn mau tươi.

Thủy Sanh vừa đánh vừa nhiếc móc:

– Người kêu tổ sư gia gia đến cứu đi! Ta phải đánh chết tên ác hòa thượng này.

Miệng nàng nhiếc mắng, tay nàng đánh thật mạnh khiến cho uất khí chứa chất trong lòng cũng vơi đi được một phần.

Địch Vân chẳng có cách nào chống đỡ đành giơ cánh tay lên bảo vệ mặt mũi.

Trong khoảnh khắc chàng bị đánh trên đầu, trên cánh tay đến nát da rửa thịt, máu me be bết.

Địch Vân vừa đau đớn vừa kinh hãi, đột nhiên chàng vận kinh lực chụp lấy cây roi đánh trả một đòn.

Thủy Sanh kinh hãi, nhảy lùi lại mấy bước nàng lượm một cành cây khác toan lại đánh nữa.

Địch Vân trong lúc nguy nan nảy ra cấp trí chàng chợt nhớ tới một phương pháp vô lại, liền la lên:

– Đứng yên! Đứng yên! Nếu người còn tiến thêm một bước là ta cởi quần ra cho người coi.

Miệng chàng la hai tay chàng nắm lấy ống quần thủ thế như muốn tụt ra tức khắc.

Thủy Sanh giật bắn người lên, vội quay mặt đi hai má đỏ bừng nàng nghĩ bụng:

– Tên ác hòa thượng này chẳng từ một điều gì là không dám làm, e rằng gã dám làm điều đê tiện để sỉ nhục ta.

Địch Vân lại la lên:

– Muốn tốt thì tiến đi năm bước, càng xa càng hay.

Thủy Sanh trống ngực đánh thành thịch, quả nhiên theo lời chàng tiến về phía trước năm bước.

Địch Vân cả mừng thấy phương pháp vô lại của mình đem lại hiệu quả, chàng lớn tiếng hô:

– Ta đã cởi quần ra rồi người muốn đánh ta nữa thì quay lại mà đánh.

Thủy Sanh càng kinh hãi hơn, nhảy vọt đi một cái ra xa hơn trượng không dám quay đầu lại nàng ẩn vào phía sau sườn núi tận đằng xa.

Thực ra Địch Vân chưa cởi quần, chàng nghĩ tới vụ này vừa bật cười, lại vừa than thân gặp toàn vận xui.

Vừa rồi chàng bị trận đòn ít ra là năm sáu chục côn, cẳng chân chàng bị đá liệng trúng gây thành thương tích, chàng đau đớn vô cùng tự nhủ:

– Nếu ta không nghĩ ra được kế sách hạ lưu thì chắc đã bị thị đánh cho đến chết.

Rồi chàng lại than thầm:

– Địch Vân này đường đường là đấng nam nhi mà lại hành động hèn hạ thật đánh khinh bỉ. Dù ta có bảo toàn được tánh mạng nhưng sau này còn mặt mũi nào trông thấy ai?

Chàng chú ý nhìn vách núi đứng dựng thấy Huyết Dao Lão Tổ và Lưu Thừa Phong đã lên đến nóc bờ vực thẳm và đang chiến đấu ác liệt.

Những móm đá ở vách núi lồi ra, nếu bước sên là rớt xuống vực sâu bảy tám chục trượng.

Xa trông tuyết bay phơi phới đủ tỏ hai người đang chiến đấu kịch liệt, ai mà bước trượt chân rớt xuống thì võ công cao thâm đến đâu cũng phải tan xương nát thịt.

Địch Vân ngừng đầu nhìn lên thấy bóng hai người đã nhỏ đi nhiều tay áo phất phơ coi như hai vị thần tiên đang nhảy múa trong làn vân vụ.

Địch Vân nhìn không rõ đao pháp kiếm chiêu nhưng chàng cũng đoán biết cuộc sinh tử tồn vong của hai người có thể xảy ra trong nháy mắt.

Bỗng nghe Thủy Sanh ở bên kia sườn núi lớn tiếng la gọi:

– Gia gia! Gia gia! Lại đây mau!

Nàng la gọi được mấy câu thì đột nhiên ở góc đông nam có thanh âm khàn khàn cất lên hỏi:

– Thủy diệt nữ đầy ư? Gia gia người bị thương một chút y sẽ tới ngay.

Thủy Sanh nghe thanh âm nhận ra đây là người thứ hai trong bốn vị Lạc Hoa Lưu Thủy tên gọi Hoa Thiết Cán, nàng mừng thầm trong bụng vội lớn tiếng hỏi:

– Hoa bá bá! Gia phụ Ở đâu? Lão gia bị thương làm sao?

Địch Vân la thầm:

– Hồng bát! Hồng bát! Thị lại có thêm trợ thủ đến nơi, phen này chắc ta không sống được nữa rồi.

Chỉ trong giây lát lão già họ Hoa đã chạy tới bên Thủy Sanh lão đáp:

– Lúc tuyết rửa một tảng đá từ trên ngọn núi rớt xuống đụng vào đầu Lục bá bá, gia gia người phóng một chưởng đánh tảng đá để cứu Lục bác bá, tảng đá nặng quá làm cho cườm tay gia gia người bị thương một chút, nhưng không có gì đáng ngại.

Thủy Sanh nói:

– Bên kia có một tên ác tăng, gã... đã cời... Hoa bá bá! Bá bá qua đó mà giết gã đi.

Hoa Thiết Cán hỏi:

– Được rồi! Gã ở đâu?

Thủy Sanh trở về phía Địch Vân nằm nhưng nàng sợ mình bất cẩn sẽ ngó phải thân thể lồ lộ của chàng, nên tay nàng trở mà chân nàng lại đi về phía trước mấy bước.

Hoa Thiết Cán toan lại giết Địch Vân, bỗng nghe bốn tiếng choang choảng vang lên, những tiếng kiếm thiết đụng nhau từ trên đỉnh núi cheo leo vọng xuống.

Lão ngừng đầu nhìn lên thấy Huyết Dao Lão Tổ và Lưu Thừa Phong kẻ đao người kiếm đang giao chiến, nhưng cả hai cùng không nhúc nhích tựa hồ bị băng tuyết làm cho thân thể cứng đờ một cách đột ngột.

Nguyên hai nhân vật này võ công đều có chỗ sở trường khó lòng quyết thắng phụ, họ chiến đấu đến lúc hăng say rồi đi vào cuộc tỷ thí nội lực.

Hoa Thiết Cán đã biết cuộc tỷ thí nội lực diễn ra đến trình độ này là nguy hiểm vô cùng! Một khi phân thắng bại thì bên thua chẳng chết cũng bị trọng thương.

Lão tự nhủ:

– Thăng cha Huyết Dao ác tăng mãnh như vậy, Lưu hiền đệ chưa chắc đã chiếm được thượng phong, ta không lên giáp kích thì còn đợi đến bao giờ? Tuy nhiên lão là nhân vật danh vọng cực cao trong võ lâm, thực tình không muốn mang tiếng hai người liên thủ để chọi một, có điều quần hòa ở Trung Nguyên đã kéo cả đoàn rượt theo hai tên ác tăng ở Huyết Dao Môn, vụ này rầm rầm rộ rộ, thiên hạ đều biết cả chỉ cần làm sao trừ diệt được Huyết Dao tăng là thanh danh lừng lẫy có thể che lấp điều bất lợi về hai người đánh một.

Lão liền xoay người ra phía sau vách núi đứng dựng chạy lên.

Thử Sanh trong lòng kinh ngạc, lớn tiếng hỏi:

– Hoa bá bá! Bá bá làm gì vậy?

Câu hỏi vừa ra khỏi miệng, nàng đã tự tìm được đáp án.

Hoa Thiết Cán lặng lẽ trèo lên vách núi cheo leo không một tiếng động, tay mặt lão cầm cây đoản thương bằng thép nguyên chất lão chống mũi thương vào vách đá lấy đà nhảy một cái lên cao được hơn trượng, lúc người lão hạ xuống thì mũi thương lại chống vào chỗ khác để tiếp tục nhảy lên cách trèo núi của lão so với lúc vừa rời Huyết Dao Lão Tổ và Lưu Thừa Phong vừa đánh vừa trèo dĩ nhiên còn mau lẹ hơn nhiều.

Ban đầu Địch Vân nghe tiếng bước chân của Hoa Thiết Cán đi không tới gần chỗ mình chàng đã yên tâm được một chút, nhưng tiếp theo chàng thấy lão tung mình nhảy lên vách núi, không nhịn được bật tiếng la thất thanh:

– Trời ơi!

Lúc này lòng chàng chỉ có một điều kỳ vọng duy nhất là Huyết Dao Lão Tổ giết được Lưu Thừa Phong trước khi Hoa Thiết Cán lên đến ngọn núi, rồi lão quay lại đấu với một mình Hoa Thiết Cán. Nếu không thế thì hai người đánh một Huyết Dao Lão Tổ nhất định sẽ bị thất bại không còn nghi ngờ gì nữa.

Chàng lại nghĩ:

– Lưu Thừa Phong và Hoa Thiết Cán đều là anh hùng nghĩa hiệp, còn Huyết Dao Lão Tổ hiển nhiên là con người cùng hung cực ác, ta lại trông mong con người tệ hại đó giết chết hảo nhân thì... hời ời!.... thật là không

phải...

Chàng lại tự trách mình, lại lo cho mình trong lòng cực kỳ hỗn loạn mâu thuẫn.

Giữa lúc ấy Hoa Thiết Cán đã nhảy lên đến đỉnh núi.

Huyết Dao Lão Tổ để hết tâm trí tỷ thí nội lực với Lưu Thừa Phong, lão gia tăng cường lực mỗi lúc thêm một tầng, khác nào sóng lớn trên biển cả hết đợt này đến đợt khác.

Lưu Thừa Phong cũng là một danh gia về môn Thái Cực, bình sinh lão nghiên cứu rèn luyện võ công theo đường lối dùng nhu khắc cương.

Huyết Dao Lão Tổ phát huy nội lực ào ạt xô tới thì họ Lưu chỉ vận nội lực theo đường vòng tròn để tiêu giải thế công cuồn cuộn không ngớt của đối phương, lão lập thành thế hãy giữ cho khỏi thất bại trước rồi sau sẽ tìm cách chết địch thủ thắng.

Huyết Dao Lão Tổ tuy nội lực cường mạnh, nhưng cách biến thế của đối phương lại cao thâm khôn lường, nên cục diện ở vào thế dằng co đã lâu mà thủy chung không sao hạ được đối thủ.

Cả hai người bảo nguyên thủ nhất quên hết mọi vật bên ngoài.

Nên biết lúc này cuộc thắng phụ chỉ khe nhau sợi tóc, ai mà phân tán tâm thần một chút liền để nội lực đối phương thừa cơ ào ạt xông vào là phải thất bại.

Hoa Thiết Cán trèo vách núi chẳng phải tuyệt không phát ra tiếng động mà cả hai người đều không hay biết.

Hoa Thiết Cán thấy trên đỉnh đầu hai người phát ra luồng bạch khí tức là đã phát huy nội lực đến tột độ, lão không khỏi khen thầm trong bụng.

Lão rón rén đi tới sau lưng Huyết Dao Lão Tổ giơ thương lên vận nội lực vào hai cánh tay. Mũi thương hào quang lấp lánh kinh phong rít lên nhằm sau lưng nhà sư đâm tới.

Hàn quang ở mũi thương do ánh tuyết phản chiếu thành lấp lánh khiến cho Huyết Dao Lão Tổ đột nhiên tỉnh táo lại, lão cảm thấy một luồng kinh phong rất lợi hại đang phóng tới sau lưng.

Lúc này thanh huyết đao trong tay lão giao nhau với thanh trường kiếm của Lưu Thừa Phong, muốn đẩy thêm về phía trước một tấc cũng khó khăn,

chứ đừng nói chuyện biến chiêu rút đao về để đưa ra phía sau chống đỡ.

Lão xoay chuyển ý nghĩ rất mau, tự nhủ:

– Đẳng nào cũng chết thì chẳng thà mình tự tử chứ không để chết về tay địch thủ.

Lão liền hạ thấp người xuống rồi nhảy chệnh chéch ra ngoài để gieo mình xuống vực thẳm.

Hoa Thiệt Cán đã quyết ý phóng nhát thương đưa Huyết Đao Lão Tổ vào đất chết bằng chiêu “Trung Bình Thương Tứ Di Tân Phục” kinh lực uy mãnh phi thường.

Ngờ đâu biến xảy đột ngột:

Trong lúc tánh mạng Huyết Đao Lão Tổ tựa ngàn cân treo đầu sợi tóc thì lão rớt xuống đánh ầm một tiếng.

Đồng thời một tiếng “Sột” khê vang lên, mũi thương đâm trúng Lưu Thừa Phong từ trước ngực xuyên ra sau lưng.

Hoa Thiệt Cán cố nhiên không thu chiêu về kịp mà Lưu Thừa Phong chẳng khi nào ngờ tới cử động này.

Huyết Đao Lão Tổ rớt xuống mỗi lúc một gần chấm đất, lão quát lên một tiếng vung đao chém một nhát.

Lão chưa đến ngày tận số, nhát đao chém trúng vào một tảng đá lớn. Huyết đao cố nhiên là cứng rắn mà đá núi cũng cứng rắn, choang một tiếng vang lên! Tia lửa bắn tung tóe.

Huyết Đao Lão Tổ mượn thế chém đá đẩy người lên. Tay trái lão phóng chưởng đánh xuống mặt đất bình một tiếng, băng tuyết vỡ tan tành, tiếp theo lão lăn người luôn mười mấy vòng đồng thời xoay tay phóng chưởng cho sức rớt nhẹ đi, lão nổi lên tràng cười ha hả đứng vững được ngay.

Đột nhiên phía sau có tiếng quát:

– Coi đao đây!

Huyết Đao Lão Tổ nghe tiếng để phân biệt phương hướng người lão vẫn đứng nguyên không quay lại mà chỉ xoay đao chém tới đánh “Choang” một tiếng.

Hai đao đã đụng nhau.

Huyết Đao Lão Tổ cảm thấy trước ngực chấn động, thanh huyết đao trong

tay xuýt nữa tuột ra bay đi.

Lão giật mình kinh hãi la thầm:

– Nội lực người này ghê quá!

Lão quay đầu nhìn lại thấy một lão già thân thể cao lớn, đầu tóc bạc phơ tay cầm một thanh quý đầu đao sống đầy, tướng mạo cực kỳ uy mãnh.

Huyết Đao Lão Tổ mới trao đổi một đao mà trong lòng phát sợ, trong lúc thắng thốt lão quên rằng mình đã tỷ đấu nội lực hồi lâu với Lưu Thừa Phong, kinh lực tiêu hao quá nửa rồi, lại từ trên cao nhào xuống vung đao chém đá khiến cho tỷ lực mất thêm một phần. Nếu là tay võ công kém cỏi thì xương tay chẳng gãy cũng bị chấn động phủ tạng và bị nội thương trầm trọng.

Lão ngằm vận chân khí thấy huyết Đan Điền ngấm ngấm đau, không đề tụ khí được nữa.

Lại nghe ở mé tả từ đằng xa có tiếng người la:

– Lực đại ca! Tên dân tăng này... làm chết Lưu hiền đệ rồi... chúng tạ..

Người nói đó chính là Hoa Thiết Cán lão ngộ sát Lưu Thừa Phong, trong lòng bi phẫn đến cực điểm, chạy như bay xuống núi quyết chí liều mạng với Huyết Đao Lão Tổ thì vừa gặp lúc lão đứng đầu trong Nam Tứ Lão là Lục Thiên Trử đuổi tới, thành thế tả hữu giáp kích.

Huyết Đao Lão Tổ thấy Hoa Thiết Cán cặp mắt đỏ ngầu, chống thương chạy tới lão nhìn nhận một mình Lục Thiên Trử cũng không chống nổi, bây giờ lại thêm một tay hảo thủ thì phen này chắc chết.

Lão nghĩ mình đã kiệt lực, trốn cũng không thoát chỉ còn cách dùng Thủy Sanh làm con tin, khiến cho bọn địch sinh lòng úy kỵ không dám đánh rât lão cần nghỉ một lúc cho lại sức rồi sẽ liệu.

Trong khoảng thời gian chớp nhoáng này, lão đang xoay chuyển ý nghĩ trong đầu óc thì thấy Lục Thiên Trử giơ quý đầu đao lên chém tới.

Huyết Đao Lão Tổ vội lún thấp người xuống đột nhiên chia ba đường chém hai đao.

Lục Thiên Trử thân thể cao lớn, hạ bàn vững chãi nhưng không thiện nghề chạy nhảy, liền vung đao gạt phía dưới.

Huyết Đao Lão Tổ ra ba hư chiêu nhưng hư mà có thực, nếu Lục Thiên Trử

đã gạt sơ hở, lão sẽ chuyển hư thành thực có thể giết người.

Song thấy đối phương quét ngang giữ thế thủ không có chỗ nào đánh vào được lão xông về phía trước khoa chân bước nửa bước rồi đột nhiên nhảy lùi lại phía sau. Lão thanh đông kích tây như vậy thoát khỏi phạm vi bao phủ của quỷ đầu đao.

Huyết Dao Lão Tổ tiếp tục nhô lên hụp xuống mấy cái đã chạy đến bên Địch Vân.

Lão không thấy Thủy Sanh đâu vội hỏi:

– Con nhỏ kia đâu rồi?

Địch Vân đáp:

– Thị Ở bên kia!

Chàng vừa đáp vừa trở tay về phía đó.

Huyết Dao Lão Tổ tức giận hỏi:

– Sao không giữ lấy thị mà lại để thị trốn đi?

Địch Vân ngập ngừng đáp:

– Đồ tôn... đồ tôn không giữ nổi thị.

Huyết Dao Lão Tổ phần nộ đến cực điểm, lão vốn là người man rợ hung tợn, lúc này cuộc sinh tử treo đầu sợi tóc lão càng nổi đóa vung chân đá vào lưng Địch Vân.

Địch Vân rên lên một tiếng, người chàng bay đi rớt xuống.

Chỗ này là núi cao vòng quanh một hang sâu, ngờ đâu trong hang lại có một hang nữa Địch Vân rớt xuống hang phía dưới.

Thủy Sanh nghe tiếng quay đầu lại thấy Địch Vân đang rớt xuống đáy hang, nàng không khỏi kinh hãi.

Lại thấy Huyết Dao Lão Tổ nhảy xổ về phía mình, nàng càn bở vía.

Giữa lúc ấy đột nhiên mé hữu có tiếng người la:

– Sanh nhi! Sanh nhi!

Phụ thân nàng đã tới.

Thủy Sanh cả mừng lớn tiếng gọi:

– Gia gia!

Lúc này nàng còn cách phụ thân khá xa mà Huyết Dao Lão Tổ đã xông tới gần, quăng gần quăng xa lệch nhau không đầy ba trượng.

Giả tử Thủy Sanh thấy phụ thân không lên tiếng la gọi tung mình vọt về phía lão ngay thì biến thành gần người nhà mà xa địch.

Diễn biến này sẽ khiến cho vận mệnh của nàng khác hẳn.

Vì nàng chưa đủ kinh nghiệm lâm địch, gặp lúc mừng rỡ nàng lên tiếng hô hoán, quên cả Huyết Dao Lão Tổ đang đuổi gấp.

Thủy Đại, Lục Thiên Trữ và Hoa Thiết Cán vây hai bên tả hữu, mắt thấy Huyết Dao Lão tổ bị chẹt vào giữa.

Nhưng nếu lão ác tăng tới sớm một bước năm trước được Thủy Sanh thì thành thế ném chuột sợ võ đồ tất phải tốn công nhiều hơn.

Thủy Đại lớn tiếng hô:

– Sanh nhi! Lại đây mau!

Thủy Sanh tỉnh táo co căng chạy liền.

Huyết Dao Lão Tổ la thầm:

– Hồng mất rồi!

Lão ngậm huyết đao vào miệng cúi xuống hai tay chụp lấy hai vùng tuyết, tay mặt liệng về phía Thủy Đại tay trái liệng một nắm về phía Thủy Sanh đồng thời người lão xô về phía trước.

Thủy Đại vùng kiếm lên gạt mảng tuyết, chân bước chậm lại một chút.

Mảng tuyết thứ hai liệng trúng vào huyết linh đài ở sau lưng Thủy Sanh nàng liền té nhào.

Huyết Dao Lão tổ phi thân vọt tới nắm Thủy Sanh vào trong tay.

Bỗng nghe tiếng gió rít lên vù vù mũi thương chênh chếch đâm lại, chính là chiêu thương của Trung Bình Vô Địch Hoa Thiết Cán, lão đã rượt tới.

Hoa Thiết Cán lỡ tay đâm chết nghĩa đệ Lưu Thừa Phong trong lòng đau xót, hối hận đến cực điểm, lúc này lão chẳng kể đến tánh mạng của Thủy Sanh vận kinh lực vào hai cánh tay phóng thương đâm ra như gió.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 28

Dưới Làn Tuyết Thiên Trử Uổng Mạng

Huyết đao lão tổ vung đao chém một đánh choang một tiếng, thanh huyết đao bật ngược trở lại.

Nguyên cây đoản thương của Hoa Thiết Cán cả chuôi cũng bằng nguyên chất, bảo đao bảo kiếm không thể chặt đứt.

Huyết đao lão tổ tức giận văng tục:

– Tổ bà nó!

Lão chụp Thủy Sanh lùi lại một bước.

Lục Thiên Trử cầm ngang thanh quý đầu đao quát tới, ác tăng không còn đường tiến về phía trước vì đã bị cường địch bao vây. Lão chợt nhìn thấy Địch Vân ở đáy hang núi phía dưới bóng ngòi nhòm dậy. Lão động tâm lắm bầm:

– Phía dưới tuyết động rất sâu nên gã tiêu tử kia rớt xuống không chết.

Lão liền cắp Thủy Sanh ngang lưng tung mình nhảy xuống.

Thủy Sanh sợ quá thét lên lanh lảnh thì hai người đều rớt xuống vực thăm rồi.

Đáy vực tuyết đọng đầy đến mấy chục trượng, phía dưới đã kết thành băng rắn chắc, nhưng trên mặt hãy còn mềm xèo như tấm đệm bông nên hai người không bị tổn thương chút nào.

Huyết Đao Lão Tổ từ trong đồng tuyết chui lên, Lão nhìn kỹ địa hình vọt lại đứng trên một tảng đá lớn ở cửa hang.

Tay cầm ngang thanh đao lão cười ha hả nói:

– Có giỏi thì xuống đây quyết một trận tử chiến!

Tảng đá này ở nơi xung yển trước cửa hang, bọn Thủy Đại ở trên mà nhảy xuống nhất định phải lướt qua Huyết Đao Lão Tổ chỉ vung đao lên nhẹ nhàng chém một nhát là người nhảy xuống bị chặt làm hai đoạn.

Con người đang lơ lửng trên không thì võ công có cao thâm gấp mười cũng chẳng thể bay liệng như chim để chiến đấu với lão được.

Lục Thiên Trử, Hoa Thiết Cán, Thủy Đại phải cực nhọc mới đuổi kịp

Huyết Đao Tăng lại bị lão trốn thoát nên tức giận vô cùng, Ba người liền tụ hội một chỗ thì thầm bàn kế giết địch.

Lục Thiên Trữ ngoại hiệu là Nhân Nghĩa Lục Đại Đao, Hoa Thiết Cán được người ta kêu bằng Trung Bình Vô Địch, nổi tiếng võ lâm về môn Trung Bình Thương, Thủy Đại ngoại hiệu là Lãnh Nguyệt Kiếm, Lưu Thừa Phong ngoại hiệu là Nhu Vân Kiếm. Cả bốn người hợp xưng là Lạc Hoa Lưu Thủy sự thực Lục Hoa Lưu Thủy mới đúng nhưng Lạc Hoa Lưu Thủy là một thành ngữ nên kêu bằng Lạc Hoa Lưu Thủy cho tiện.

Kể về võ công chưa chắc đã phải Lục Thiên Trữ cao thâm nhất một là tuổi đã lớn hơn, hai là lão đã gặp cơ duyên rất tốt với người giang hồ, nên được đặt lên đầu bọn Nam Tứ Kỳ.

Lục Thiên Trữ tính nóng như lửa, ghét cay ghét đắng những hành vi thương phong bại tục, đê hèn bất nghĩa. Lão thấy Huyết Đao Tăng đứng trên tảng đá lớn điệu võ dương oai, mà Thủy Sanh lại mềm nhũn tựa vào mình Địch Vân nên căm hận vô cùng.

Lão chưa hiểu Thủy Sanh đã bị điểm huyết không tự chủ được cho là bản tính nàng không phải trinh liệt, lọt vào tay bọn dâm tăng rồi để chàng làm gì thì làm gì thứ làm chứ không phản đối, trong cơn tức giận lão lượm mấy viên đá liệng tới.

Thủ kinh của lão đã trầm trọng lại từ trên cao liệng xuống nên luồng thế đạo cực kỳ mãnh liệt.

Những tiếng “Bình bình” nổi lên vang dội cả vùng sơn cốc, tuyết dưới đáy hang bắn lên tung tóe.

Huyết Đao Lão Tổ lún thấp người xuống kéo Địch Vân và Thủy Sanh dẫu vào phía sau tảng đá núi.

Lúc này lão đã tạm thời thoát hiểm, liền bớt phần căm hận Địch Vân không muốn chàng bị đá liệng chết, mới dẫu chàng đi.

Lão đứng chênh vênh trên khối đá lớn trở vào ba người Lục, Hoa, Thủy ngoác miệng ra mà thóa mạ, mỗi khi đá liệng xuống lão lại nghiêng mình né tránh, khó mà đủ thương lão được.

Lúc này lão mới nhìn đến Lưu Thừa Phong nằm thẳng cẳng không nhúc nhích trên sườn núi, lão hồi tưởng diễn biến vừa qua đoán biết Hoa Thiết

Cán đã lỡ tay ngộ sát đồng bạn, lão lại mừng thầm cho mình thoát khỏi kiếp vận.

Địch Vân thấy phía sau tảng đá vách núi lõm vào, hiển nhiên là một đại sơn động, bên ngoài có phiến đá lớn như tấm bình phong trong động tuyết đóng rất mỏng, đúng là nơi có thể an thân.

Địch Vân thấy trên đầu có những khối đá rớt xuống không ngớt, chàng sợ Thủy Sanh trúng đá bị thương liền bồng nàng lên đặt vào trong động.

Thủy Sanh sợ quá la hoảng:

– Đừng đụng vào ta! Đừng đụng vào ta!

Huyết Dao Lão Tổ cười rộ hô:

– Hảo đồ tôn! Sư tổ gia gia ở ngoài này kháng cự địch nhân, người hãy hưởng diễm phúc trước đi!

Bọn Thủy Đại ba người ở trên nghe rõ, tức muốn bẻ ngược.

Thủy Sanh cho là Địch Vân toan làm điều tồi bại, nàng khiếp sợ vô cùng, nhưng nàng nhìn thấy áo quần chàng tuy chẳng được hoàn chỉnh cho lắm, song vẫn còn mặc y nguyên trên mình. Nàng nhớ lại vừa rồi chàng bảo cởi quần áo ra nên nàng sợ hãi phải bỏ chạy thì ra chàng đã lừa gạt.

Thủy Sanh nghĩ tới vụ này, mặt nàng đỏ lên, cất tiếng thóa mạ:

– Tên ác tăng lừa bịp kia! Mau chạy đi chỗ khác!

Địch Vân đem Thủy Sanh đặt vào động rồi, liệu chừng đá không liệng tới nàng chàng liền lui ra.

Hiện giờ đùi chàng bị gãy, cẳng chân lại bị trọng thương cất bước còn đi làm sao được? Chàng đành gượng gượng bò lết mà đi.

Hai bên cương trì đến quá nửa đêm, trời sắp sáng rồi.

Khí lực của Huyết Dao Tăng dần dần hồi phục, lão không ngớt tự hỏi:

– Ta làm cách gì để thoát thân được?

Lão thấy võ công của ba địch nhân người nào cũng tương đương với mình, nếu dời khỏi tảng đá này là mất lợi thế về địa hình.

Lão không còn cách nào tránh khỏi vụ ba người hợp kích một khi dời đi chỗ khác, đành đứng nguyên trên tảng đá vung chân múa tay diễn ra trăm thứ quái trạng trào lộng địch nhân để tự an ủi.

Lục Thiên Trữ thấy Huyết Dao Tăng đưa ra những quái tướng lại càng tức

giận, lão chột nghĩ ra một kế liền khẽ bảo Thủy Đại:

– Thủy hiền đệ! Hiền đệ qua mé đông giả vờ trượt tuyết xuống hang.

Rồi lẩn lại bảo Hoa Thiết Cán:

– Hoa hiền đệ! Hiền đệ giả vờ qua mé tây để tấn công, dẫn dụ tên ác tăng kia dời đi chỗ khác để ta thừa cơ xuống hang.

Thủy Đại đáp:

– Phải đấy! Nếu hãn không lại ngăn cản thì bọn tiểu đệ xuống hang thật.

Lão cùng Hoa Thiết Cán đánh tay ra hiệu chia đi hai ngã hành động.

Hơn trăm trượng trong vùng phụ cận chỗ nào cũng vách núi đứng dựng, nếu muốn trượt xuống hang núi thì phải đi quanh một vòng tròn lớn từ đằng xa quanh lại.

Huyết Dao Lão Tổ thấy hai người đi vòng qua hai bên hiển nhiên tìm đường xuống hang, trong lúc nhất thời lão không tìm ra được cách gì ngăn cản, bất giác lẩm bẩm:

– Hồng bát! Hồng bát! Bọn chúng đi đường vòng quanh tuy lộ trình xa một ít, nhưng chỉ mất thêm thời giờ họ xuống được lúc này mà mình chưa chạy còn đợi đến bao giờ? Chúng đi vòng tròn để giáp công thì ta cũng đi vòng tròn để tẩu thoát.

Lão thấy Lục Thiên Trữ đang đưa mắt nhìn hai người xa ra, cũng không báo cho Địch Vân hay lén lút dời khỏi tảng đá.

Lục Thiên Trữ đột nhiên không nghe tiếng Huyết Dao Lão Tổ kêu réo nữa liền cúi đầu nhìn xuống thì chẳng thấy tông tích đâu nữa, lão nhận thấy trên đất tuyết có vết bàn chân đi về phía tây bắc thì nghĩ thầm:

– Bữa nay mà còn để ác tăng trốn thoát thì Lục, Hoa, Thủy tam huynh đệ còn làm người thế nào được?

Lão lớn tiếng hô:

– Hoa hiền đệ! Thủy hiền đệ! Ác tăng trốn đi rồi, hai vị mau mau trở về.

Hoa Thiết Cán và Thủy Đại nghe tiếng hô hoán đều quay lại.

Lục Thiên Trữ vội vã đuổi người, liền tung mình nhảy xuống hang núi, lập tức người lão chìm xuống dưới làn tuyết sâu không còn thấy tông tích đâu nữa.

Lúc lão nhảy xuống đã phong tỏa đường hô hấp, nhưng thấy người mình

không ngớt chìm xuống, sau chân đập tới đất rắn liền vận kinh nhảy lên. Không ngờ đầu lão vừa chìa ra ngoài mặt tuyết bỗng cảm thấy trước ngực đau nhói, lão bị địch nhân ám toán rồi.

Người lão còn chìm xuống dưới đáy tuyết dĩ nhiên không thể la gọi, lão liền vung đao mau lẹ tuyết luân chém tới, lão cảm thấy chém trúng địch nhân nhưng hiển nhiên đối phương không bị thương nặng, lão lại vung đao chém nữa.

Thủy Đại và Hoa Thiết Cán xoay mình trở lại nhìn thấy dưới tuyết động đập mà không thấy người.

Chỉ trong khoảnh khắc trên mặt tuyết trắng có lằn máu đỏ hồng Thủy Đại la lên:

– Nguy rồi! Lục đại ca và tên ác tăng kia đang đánh nhau dưới làn tuyết.

Hoa Thiết Cán đáp:

– Đúng thế! Tên ác tăng... tên ác tăng đó bị thương rồi.

Thực ra lão chẳng có cách nào biết được là ai bị thương, lão mong thế mà nói vậy.

Nguyên Huyết Đao Lão Tổ nghe tiếng Lục Thiên Trữ hô hoán, biết lão nhất định tung mình nhảy vào hang liền quay lại ẩn dưới làn tuyết gần tảng đá.

Lục Thiên Trữ đã võ công cao cường lại lịch duyệt phong phú muốn ám toán lão không phải chuyện dễ.

Nhưng lúc này lão từ trên cao mấy chục trượng nhảy xuống hang tuyết là một việc trước nay lão chưa từng trải, dĩ nhiên phải ngưng thần đề tỵ chân khí vận kinh chống đỡ cho khỏi bị thương. Lão thấy Huyết Đao Tăng hiển nhiên trốn mất rồi, ngờ đâu trong làn tuyết sâu lại có địch nhân mai phục, thật là một trường hợp bất ngờ.

Lão là một nhân vật vào hạng nhất võ lâm ở Trung Nguyên tuy bị thương ở trước ngực rồi lão cũng đã thương được địch nhân. Lão chém luôn ba đao vào trong đám tuyết sâu và lão biết hành tung Huyết Đao Tăng như quỷ my, chẳng thể lơ là trong nháy mắt.

Ba nhát đao này lão nhắm mắt chém bừa, luôn kinh lực không phải tầm thường.

Huyết Đao Tăng bị thương rồi phải gắng gượng chống đỡ, lão lùi lại một

bước không ngờ phía sau chỗ đặt chân xuống tuyết chưa rã lại, chân bước vào quảng không, lập tức chìm xuống.

Lục Thiên Trữ còn biết ba đao liên hào, không để địch nhân kịp thở hết ba đao liên hoàn này lại tới ba đao liên hoàn khác.

Lục Thiên Trữ chém ba đao của mình tấn công địch nhân nhất định phải lùi lại phía sau, lão liền tiến lại đánh mạnh hơn nhưng chân lão đột nhiên sa xuống và người lão cũng chìm luôn.

Cả hai người đều là những cao thủ bậc nhất đương thời tuy bị hãm vào trong vòng khốn quẩn kỳ dị mà tâm thần không hề rối loạn.

Hai người đều là những cao thủ bậc nhất đương thời tuy bị hãm vào trong vòng khốn quẩn kỳ dị mà tâm thần không hề rối loạn.

Cả ba người mắt chẳng nhìn thấy gì, người đã ở dưới làn tuyết sâu thì đừng nói đến chuyện nghe tiếng gió để phân biệt phương hướng, cả công phu chiến đấu trong đêm tối cũng không dùng được.

Có điều tâm ý hai người giống nhau ở chỗ hễ chân đứng vào đất rắn là đều sử dụng đường đao pháp tinh diệu nhất của mình để chém tới.

Lúc này đầu người ngập tuyết đến hơn mười trượng, trừ phi giết chết được địch nhân, không thì chẳng ai dám vọt lên trước, người nào trong lòng khiếp sợ muốn trốn cho thoát nạn là lập tức bị đối phương chém chết.

Địch Vân nghe ngoài động có tiếng hô hoán vang lên một lúc rồi im bặt, chàng thò đầu nhìn ra ngoài chẳng thấy Huyết Đao Lão Tổ đâu mà lại thấy làn tuyết trắng bên tảng đá lớn dùng đình, không khỏi lấy làm kỳ lạ, sau khi nhìn nhận một lúc mới rõ dưới làn tuyết có người đang chiến đấu.

Chàng lại ngừng đầu lên ngó thấy Thủy Đại và Hoa Thiết Cán đứng bên sườn núi chú ý nhìn xuống hang, vẻ mặt ra chiều nóng nảy, chàng biết ngay hai người đang đánh nhau dưới làn tuyết là Huyết Đao Lão Tổ và Lục Thiên Trữ.

Thủy Sanh rất quan tâm đến phụ thân cũng thò đầu ra coi thì thấy Thủy Đại và Hoa Thiết Cán đang để hết tâm thần nhìn xuống đáy hang, nhưng quãng cách xa quá trong lúc nhất thời nàng không dám la gọi.

Hoa Thiết Cán và Thủy Đại nóng lòng ra tay viện trợ Lục Thiên Trữ mà không biết làm thế nào.

Thủy Đại nói:

– Hoa nhị ca! Tiểu đệ thử nhảy xuống coi.

Hoa Thiết Cán vội cản trở đáp:

– Không được đâu, tứ đệ mà nhảy xuống hố tuyết thì đánh bằng cách nào?

Ở dưới đó không nhìn thấy gì lỡ đánh nhầm Lục đại ca thì sao?

Chính lão đã lỡ tay đâm chết người bạn thân như tình cốt nhục là Lưu Thừa Phong, gây nên lòng hối hận suốt đời.

Tình trạng này dĩ nhiên Thủy Đại cũng biết, lão mà nhảy xuống vực tuyết thì ngoài cách kiếm chém bừa không còn làm gì được để phân biệt đâu là bạn đâu là thù.

Lão chém Huyết Dao Tăng hay Lục Thiên Trử cũng vậy mà thôi, ngược lại lão bị Huyết Dao Tăng hay Lục Thiên Trử chém trúng cũng chẳng có gì để phân biệt.

Nhưng bên mình còn hai tay cao thủ đứng chơi mà để một mình Lục đại ca liều mạng với Huyết Dao Tăng dưới đáy tuyết cũng không yên lòng.

Thủy Đại nghĩ tới Lục đại ca vì cứu con gái mình mới tới đây, hiện giờ lão đang trải qua cơn nguy hiểm phi thường mà hẩn đứng trên cao tự thủ bàng quang càng nóng ruột như đốt, hẩn chỉ dậm chân xoa tay mà không nghĩ được cách gì.

Nếu hẩn nhảy xuống rồi thì tánh mạng cũng không xong, vì nhảy xuống là phải gia nhập chiến cuộc hơn nữa lão nhìn mặt tuyết lay động rung rinh mà nhảy bừa xuống không chừng lại đề trúng đầu Lục Thiên Trử, nên lão ngần ngại chưa dám hành động.

Tuyết trắng dưới hang rung rinh một lúc rồi dần dần yên lại, Thủy Đại và Hoa Thiết Cán đứng ở trên sườn núi đã nóng ruột thì Dịch Vân và Thủy Sanh ở trong động càng bồn chồn hơn chẳng hiểu cuộc ác đấu dưới tuyết ai thắng ai bại?

Cả bốn người ngưng thần nín thở mắt nhìn chăm chăm xuống hang núi không chớp.

Sau một lúc lâu, một chỗ tuyết từ từ gồ lên, có người thò đầu ra nhưng đầu cũng bị tuyết phủ trắng phau, trong lúc nhất thời không thể nhận ra được là tăng hay tục.

Người này dần dần nhô cao lên, bây giờ mới nhìn thấy tóc dài và biết là Lục Thiên Trữ.

Thủy Sanh mừng quá khẽ reo lên.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Làm gì mà nặng lên thế?

Thủy Sanh đáp:

– Sư tổ gia gia của người chết rồi, cái mạng của người cũng chẳng được bao lâu nữa.

Câu này nàng chẳng nói, Địch Vân cũng biết rồi ít lâu nay chàng đi theo Huyết Dao Tăng, người ta thường nói “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng” bất giác chàng đã tiêm nhiễm tánh tình nóng nảy ngang ngược của Huyết Dao Tăng.

Huống chi Lục Thiên Trữ đắc thắng là chàng tất lọt vào tay ba lão kia, chàng chẳng còn cơ hội nào để giải thích cho mình bạch.

Địch Vân trong lòng càng nóng nảy lại càng ghét cay ghét đắng Thủy Sanh, chàng quát lên:

– Người mà còn lảm miện là ta giết người trước.

Thủy Sanh run sợ không dám nói nữa.

Nàng đã bị Huyết Dao Tăng điểm huyệt không nhúc nhích được thì Địch Vân tuy bị gãy chân, nhưng muốn sát hại nàng chẳng khó khăn gì.

Lục Thiên Trữ thò đầu lên thở phì phì, lão cố sức cựa cựa tựa hồ muốn bò lên khỏi hố tuyết.

Thủy Đại và Hoa Thiết Cán đồng thanh hô:

– Lục huynh! Bọn tiểu đệ đến đây rồi.

Hai người liền tung mình nhảy xuống rồi lại ngoi lên để nhảy đến tảng đá ở bên hang núi.

Giữa lúc ấy bỗng thấy Lục Thiên Trữ lại hụp đầu chìm dưới lòng tuyết, tựa hồ hai chân bị người kéo xuống.

Lão chìm xuống rồi không thò đầu lên, nhưng vẫn chẳng thấy bóng Huyết Dao Tăng đâu.

Thủy Đại và Hoa Thiết Cán đưa mắt nhìn nhau ra chiều cực kỳ nóng nảy, vì thấy Lục Thiên Trữ chìm xuống lòng tuyết rất cấp bách mà tựa hồ thân

pháp lão không tự chủ được, mười phần có đến chín lão bị địch nhân ám toán.

Đột nhiên “Bôm” một tiếng, lại một cái đầu người từ dưới lòng tuyết chui lên, lần này cái đầu tròn lốc chính là Huyết Đao Tăng không còn nghi ngờ gì nữa.

Huyết Đao Tăng bật lên tràng cười ha hả rồi lại hụp xuống.

Thủy Đại cất tiếng thóa mạ:

– Thăng giặc trọc đầu kia!

Lão cầm kiếm toan nhảy xuống thì đột nhiên một cái đầu lâu từ dưới lòng tuyết bay vọt lên.

Đây chỉ là cái thủ cấp đã lìa khỏi mình tóc bạc phơ, chính là thủ cấp Lục Thiên Trữ, thủ cấp bay lên không mấy chục trượng rồi lại rớt bôm xuống mất tích trong làn tuyết.

Thủy Sanh thấy tình cảnh quái dị và rừng rợn này sợ quá, xuýt nữa ngất đi, nàng muốn bật tiếng la mà cổ họng tựa hồ bị đút nút chặt không kêu ra tiếng.

Thủy Đại vừa bi ai vừa phẫn nộ không chịu được gầm lên:

– Lục đại ca! Đại ca vì tiểu đệ mà bỏ mạng tiểu đệ nhất định báo thù cho đại ca.

Lão tung mình toan nhảy ra, Hoa Thiết Cán vội nắm tay lão kéo lại nói:

– Hãy khoan! Ác Tăng ẩn mình dưới lòng tuyết thế là hẩn trong bóng tối mà mình ngoài sáng, tứ đệ nhảy ầu xuống tất bị hẩn ám toán.

Thủy Đại nghĩ lại thấy lão nói đúng, liền nghẹn ngào hỏi:

– Vậy... vậy làm thế nào bây giờ?

Hoa Thiết Cán đáp:

– Lão ở dưới lòng tuyết chẳng được lâu, sớm muộn rồi cũng phải ngoi lên, khi đó chúng ta sẽ hợp thủ liên công hạ lão, mổ ruột moi gan tể hai vị huynh đệ.

Thủy Đại nước mắt nhỏ giọt tử nhủ:

– Lúc này cần trấn tĩnh tâm thần, dẹp mối bi ai, đại địch trước mắt mà tâm thần khí động là không được.

Nhưng mấy vị tình thân như cốt nhục đã mấy chục năm mà nhất đán một

người bỏ mạng, lão làm sao đẹp nổi bị thương phát ra từ tâm khảm?

Hoa Thiết Cán và Thủy Đại nhận định chỗ Huyết Dao Tăng vừa thò đầu lên rồi nhảy sang một tảng đá khác gần đó sóng vai mà đứng, hai người đã tiếp cận thạch động trong có Thủy Sanh và Địch Vân ẩn mình.

Thủy Sanh liếc mắt ngó trộm Địch Vân, nàng tính thầm trong bụng “Chờ phụ thân tới gần còn độ mấy trượng sẽ la lên để cho lão đến cứu kịp thời, nếu la sớm quá e rằng tên tiểu ác tăng ra tay giết mình trước”.

Địch Vân thấy thần sắc nàng hồi hộp không định, cặp mắt lão liêng đã đoán ra tâm ý, đột nhiên chàng thở khò khè làm bộ nhọc mệt, nhắm hai mắt lại.

Thủy Sanh không lo về phía chàng nữa, chỉ trông ngóng phụ thân.

Đột nhiên Địch Vân chống hai tay xuống đất tung mình nhảy vọt lại đè lên lưng Thủy Sanh, chàng co tay mặt chẹt cổ họng nàng.

Thủy Sanh giật mình kinh hãi muốn la lên nhưng còn làm sao mà kêu thành tiếng được?

Nàng cảm thấy cánh tay Địch Vân cứng như sắt đè lên cổ đến nghẹt thở, bỗng bên tai nàng nghe tiếng chàng khẽ nói:

– Người đừng kêu la thì ta không đè chết người.

Chàng nói câu này, đồng thời nới cánh tay một chút để nàng thở một hơi, nhưng cánh tay cứng ngắc to lớn của chàng thủy chung vẫn không dời khỏi làn da mềm mại trên cổ Thủy Sanh.

Thủy Sanh tức giận đến cùng cực, nàng nguyên rửa ngấm ngấm đến trăm ngàn điều mà chẳng làm gì được.

Thủy Đại và Hoa Thiết Cán ngồi lom khom trên tảng đá lớn, nhưng thấy trong hang tuyết chẳng có động tĩnh gì đều rất lấy làm kỳ. Hai lão không hiểu Huyết Dao Tăng hý lộng cách nào mà ngấm dưới tuyết lâu thế được.

Trong lúc hai lão cực kỳ bí thống và kinh ngạc, không nghĩ tới Huyết Dao Tăng sinh trưởng từ thừa nhỏ ở nơi băng thiên tuyết địa bên Tây Tạng Lão đã biết rõ tính chất băng tuyết lão chuồn xuống đáy tuyết rồi lập tức dùng Huyết Dao khoét một lỗ lớn vỗ tay mạnh xuống làm thành huyệt động, dưới động trống rỗng để chứa không khí.

Lão và Lục Thiên Trữ đều là tay võ công cao cường, nhưng lão đã đấu với Du Thừa Phong rất lâu nên chân khí bị hao tổn thành ra thua kém Lục

Thiên Trử.

Lão phải ỷ vào động tuyết để thay đổi không khí, mỗi khi thấy trái tim đập mạnh lão lại thò đầu xuống động hít lấy hơi.

Con Lục Thiên Trử làm sao hiểu được cách này, phải ngưng thở hoài để đánh đến cùng, tuy chân khí lão đầy đầy nhưng cũng chẳng thể bì với Huyết Dao Tăng thỉnh thoảng lại đổi hơi thở.

Tường hợp này cũng giống như hai người đánh nhau dưới đáy nước, một người thỉnh thoảng ngoi lên mặt nước thở hút, còn một người ở dưới đáy nước hoài, thủy chung không ngoi lên thì ai được ai thua nghĩ ra cũng biết.

Lục Thiên Trử sau bị ngột quá không chịu nổi phải mạo hiểm thò đầu lên mặt tuyết để thở. Hạ thể lão bị Huyết Dao Tăng chém luôn ba nhát rồi chết ở dưới đáy tuyết.

Thủy Đại và Hoa Thiết Cán càng chờ lâu càng nóng ruột, qua khoảng thời gian chừng cháy tàn nén hương thủy chung vẫn không thấy tông tích Huyết Dao Tăng đâu.

Thủy Đại nói:

– Chắc tên ác tăng đó bị thương và cũng chết dưới đáy tuyết rồi.

Hoa Thiết Cán đáp:

– Đại khái là như vậy, chẳng lẽ Lục đại ca bị hấn giết mà không chém lại được một vài đao? Huống chi ác tăng đã chiến đấu với Lưu hiền đệ rất lâu và không phải là đối thủ của Lục đại ca.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 29

Hoa Thiết Cán Cam Tâm Hàng Địch

Thủy Đại nói:

– Nhất định là ác tăng dùng ngụ ý kế ám toán Lục đại ca.

Lão nói tới đây không nén nổi lòng bi phẫn, la lên:

– Tiểu đệ thử xuống coi.

Hoa Thiết Cán đáp:

– Được rồi! Lão đệ nên thận trọng, tiểu huynh ở đây lược trận.

Thủy Đại ngờ ngác tự hỏi:

– Sao nhị ca không xuống một thể?

Câu này lão không nói ra miệng.

Nên biết những nhân vật thành danh võ lâm lúc lâm địch tiếp chiến nhất thiết hoàn toàn tự chủ, nếu người đứng bên chỉ điểm hay thúc giục là phạm lỗi đại bất kính.

Hai người này tuy là anh em kết nghĩa nhưng vẫn dè dặt về điều này.

Thủy Đại nóng ruột kiểm thi thể của Huyết Dao Tăng để bấm nát ra cho vơi lửa giận trong lòng, hay hơn hết là Huyết Dao Tăng mới bị trọng thương chứ chưa tắt thở, để lão hành hạ cừu nhân một phen trước khi lâm tử cho hả giận.

Lão cầm trường kiếm, hít một hơi chân khí thi triển khinh công trượt chân trên mặt tuyết, lão lướt đi mấy trượng phát giác ra dưới chân không mềm nhũn liền chạy nhanh hơn.

Nguyên hang núi này bốn mặt đều có núi cao vây bọc quanh năm lạnh lẽo không nhìn thấy ánh dương quang. Đáy hang tuy đầy tuyết động nhưng tuyết và băng lẫn lộn, có chỗ rắn như đá có chỗ mềm xèo như bùn, người đến trên nhảy xuống là bị ngập liền, phải dùng khinh công đề khí cho khỏi lún xuống.

Khinh công của Thủy Đại rất cao mình trượt đi trên mặt tuyết mỗi lúc một lẹ, tuy lão chưa đến trình độ đạp tuyết vô ngần, nhưng đi lui đi tới không ngại gì cả.

Bồng nghe Hoa Thiết Cán hô:

– Hảo khinh công! Thủy hiền đệ! Tên ác tăng ở gần đâu đây, lão đệ phải thận trọng.

Lão chưa dứt lời bỗng nghe mấy tiếng lồm bồm, phía trước Thủy Đại cách chừng hơn trượng một người chui lên, quả nhiên là Huyết Dao Tăng.

Huyết Dao Tăng tay không binh khí bật tiếng la hoảng:

– Úi chao!

Lão không dám tiếp chiến với Thủy Đại chạy về phía tây mấy trượng, miệng hô:

– Bậc đại trượng phu chiến đấu phải giữ đạo công bằng, lão tay cầm binh khí mà ta xịch thủ không quyền thì đánh bằng cách nào?

Thủy Đại chưa trả lời thì Hoa Thiết Cán ở đằng xa đã la lên:

– Giết một tên ác tăng như người cần gì phải nói đến chuyện công bằng hay không công bằng?

Khinh công lão không bằng Thủy Đại nên chẳng dám lợi xuống đất tuyết, liền đi quanh theo sườn núi đến nơi để giáp kích.

Thủy Đại cho là thanh Huyết Dao của ác tăng đã bị thất lạc trong lúc chiến đấu với Lục đại ca. Hang núi này tuyết ngập sâu đến mấy chục trượng mà muốn kiếm lại thanh đao kia phải mất hàng mười ngày mười đêm chưa chắc đã thấy.

Lão thấy địch nhân không có binh khí càng thêm yên dạ, nắm chắc phần thắng, chỉ cốt sao để hấn đi xa hoặc chìm xuống lòng tuyết không còn thấy tông tích đâu nữa.

Lão lớn tiếng hỏi:

– Tên ác tăng kia! Con gái ta đâu? Người nói ra thì ta cho chết một cách thống khoái, chỉ chém một nhát là hết đời không thì ta băm nát ra.

Huyết Dao Tăng đáp:

– Chỗ dấu con nhỏ đó khó kiếm lắm, lão không tìm thấy được nếu lã tha ta, thì ta sẽ cho hay.

Miệng lão nói, chân vẫn chạy đều chỉ sợ Thủy Đại đuổi kịp.

Thủy Đại nghĩ thầm:

– Nơi đây bốn mặt đều có núi cao bao bọc, dù người chấp cánh cũng không

bay lên được, ta tha người thì người chạy đi đâu?

Huyết Dao Tăng đáp:

– Địa thế nơi đây rất cổ quái, ta đã ở vùng này mấy năm nên biết rõ lắm, lão mà giết ta thì khó lòng ra khỏi hang núi rồi cũng chết đói cả mà thôi, sao bằng chúng ta đối thù ra bạn. Ta trả lại con gái và dẫn bọn người ra khỏi hang núi được không?

Hoa Thiết Cán tức giận quát mắng:

– Một tên ác tăng như người làm gì còn có tín nghĩa? Người mau mau quì xuống đầu hàng bọn ta sẽ có chủ ý xử trị, hà tất người phải lảm miện?

Lão vừa nói vừa tiến lại gần.

Huyết Dao Tăng cười đáp:

– Đã vậy thì lão gia xin kiếu.

Lão gia tăng tốc lực chạy nhanh đi xéo về phía đông bắc.

Thủy Đại quát hỏi:

– Người chạy đâu cho thoát?

Lão chống kiếm rượt theo.

Huyết Dao Tăng chạy rất lẹ, chừng được mấy chục trượng thì trước mặt gặp phải núi cao chắn đường không còn lối đi.

Lão rung động thân hình xoay mình chạy lướt qua bên Thủy Đại.

Thủy Đại lia ngang một kiếm, chỉ cách mấy tấc là chém trúng địch nhân.

Huyết Dao Tăng lại chạy về phía Đông Bắc.

Thủy Đại thấy hản quay về đường cũ, bụng bảo dạ:

– Lão chạy lui chạy tới, trong hang núi này cũng chẳng trốn đâu cho thoát, có điều quanh quẩn đuổi lão theo kiểu bịt mắt bắt dê mà khinh công của lão lại là hạng trác tuyệt thì sao tóm được lão không phải chuyện dễ dàng, ta lại chẳng hiểu lão dấu Sanh nhi ở đâu?

Trong lòng nóng nẩy, Thủy Đại đề khí chạy nhanh hơn đuổi gần Huyết Dao Tăng thêm mấy thước.

Bỗng nghe Huyết Dao Tăng “Ồi” lên một tiếng chân lão nhũn ra ngã chúi về phía trước hai tay lão vừa chống vừa bò loạn lên trong đất tuyết, hiển nhiên lão đã kiệt lực, té xuống rồi không dậy được.

Địch Vân và Thủy Sanh ở trong động đều nhìn rõ, người thì hoang mang kẻ

lại hoan hỷ.

Địch Vân nghịch mắt ngó thấy Thủy Sanh lộ vẻ vui mừng, trong lòng càng tức giận, bất giác xiết tay chặt thêm dè lên cổ nàng.

Huyết Dao Tăng không bỏ dẫy được, Thủy Đại khi nào bỏ lỡ cơ hội, lão tiến lại một bước vung kiếm đâm lẹ xuống cánh tay lão.

Lúc này Thủy Đại không muốn chém một đao cho ác tăng chết ngay, mà chỉ định đả thương khiến lão không chạy trốn được nữa để lão từ từ tra hỏi chỗ dấu Thủy Sanh.

Không ngờ Thủy Đại vừa đưa kiếm lên chừng một thước, đột nhiên một chân bước vào chỗ không toàn thân sụt xuống, phía dưới là một huyệt động khá sâu.

Biến diễn kỳ quá này tựa hồ yêu pháp tà thuật gây ra.

Thủy Đại sắp đắc thủ trong chớp mắt thì người lại mất hút ở dưới đáy tuyết.

Tiếp theo một tiếng rú thê thảm từ dưới lòng tuyết vọng lên, chính là thanh âm Thủy Đại, hiển nhiên lão đã gặp chuyện gì rất đáng sợ ở phía dưới.

Huyết Dao Tăng nhảy lên thân thủ mau lẹ dị thường, hiển nhiên vừa rồi lão cựa quậy bỏ đi chỉ là giả vờ.

Huyết Dao Tăng đứng dậy hai chân dừng lại cả người lão chìm xuống lòng tuyết.

Lát sau lão lại chui lên, tay xách một người máu tươi đầm đìa chính là Thủy Đại mà hai chân đã bị đứt từ đầu gối không hiểu lão còn sống hay đã chết rồi.

Thủy Sanh ngó thấy thảm trạng của phụ thân khóc òa lên nàng vừa khóc vừa la:

– Gia gia! Gia gia!

Địch Vân sinh lòng bất nhẫn, chính chàng cũng kinh hãi quên không chặt cổ nàng nữa, chàng con buông tay an ủi:

– Lệnh tôn không chết đâu, lão nhân gia còn cử động.

Huyết Dao Tăng giơ tay trái lên, vung tròn một vòng một luồng hồng quang xoay quanh trên đỉnh đầu lão Thanh Huyết Dao lại nằm trong tay lão rồi.

Nguyên vừa rồi lão ẩn nấp ở dưới tuyết hồi lâu không chui lên, đã ngấm

ngầm khoét một lỗ tuyết, bố trí cơ quan giác giao ngang miệng lỗ, hướng lưỡi lên trên rồi mới chui ra khỏi hố tuyết, giả vờ đánh mất đao cho địch nhân không úy kỵ nữa, phóng tâm rượt theo.

Thủy Đại tung hoành võ lâm mấy chục năm, không phải là thiếu lịch duyệt, lão thông hiểu rất nhiều trên hai đường thủy, lục, nhưng trong đất băng tuyết thì lão không đề phòng cho xiết được, lão rớt xuống lỗ tuyết bị lưỡi đao chặt sắt như cắt bùn hốt đứt hai chân.

Huyết Đao Tăng nhủ thầm:

– May quá!

Hiện giờ trong Nam Tứ Kỳ khét tiếng giang hồ đã hai người chết, một người bị thương còn lại một mình Hoa Thiết Cán.

Hoa Thiết Cán tuy võ công cực kỳ lợi hại, nhưng lấy một chọi một với Huyết Đao Tăng thì cục diện trở lại bình thường nhất là Huyết Đao Tăng ý vào địa lợi ở hang tuyết, tất không đến nỗi bị kém thế.

Lão liền giơ Huyết Đao lên nhìn Hoa Thiết Cán la gọi:

– Có giỏi thì lại đây chiến đấu ba trăm hiệp.

Hoa Thiết Cán thấy Thủy Đại lăn lộn trên đất tuyết cực kỳ thảm hại, cũng sợ vỡ mật khi nào còn dám tiến lại chiến đấu? Lão cầm đoản thương bảo vệ trước mình rồi lùi dần từng bước giải buộc đầu thương không ngớt rung động, tỏ ra trong lòng lão lo sợ đến cực điểm.

Huyết Đao Tăng quát lên một tiếng, xông lại hai bước.

Hoa Thiết Cán cũng lùi lại hai bước, cánh tay phát run đánh rớt cây đoản thương xuống đất, lão vội lượm thương lùi thêm hai bước.

Huyết Đao Tăng trong một ngày trời hạ ba tay cao thủ ba lần thoát chết, thực tình đã nhọc mệt đến sức cùng lực kiệt, bây giờ lão mà đấu với Hoa Thiết Cán e rằng một chiêu cũng không chống nổi.

Bản lãnh của Hoa Thiết Cán tuy còn kém Huyết Đao Tăng nhưng nếu lão xót tình đồng đạo hăng hái tiến lên thì Huyết Đao Tăng tất phải chết dưới mũi thương của lão. Nhưng lão phóng thương lỡ tay đâm chết Lưu Thừa Phong rồi từ lúc đó tâm thần buồn bã, chùn nhụt nhuệ khí, lão thấy Lục Thiên Trữ mất đầu, Thủy Đại đứt chân nên sợ vỡ mật không còn chí phấn đấu nữa.

Huyết Dao Tăng thấy Hoa Thiết Cán run sợ khác thường lão nhờn nhờn đắc ý cười nói:

– Ha ha! Ta có bảy mươi hai điều diệu kế bữa nay mới dùng ba điều đã giết được Giang Nam Tam Lão, còn sáu mươi chín điều nữa chỉ nhằm vào một mình lão.

Hoa Thiết Cán từng trải sóng gió võ lâm, Huyết Dao Tăng khoác lác như vậy làm gì gạt được lão? Nhưng lúc này lão khác nào con chim phải tên, thấy địch nhân nói một câu cử động một cái điều cực kỳ hung ác đáng sợ, lão nghe đối phương nói còn sáu mươi chín điều kế đồ lên đầu mình, bất giác miệng lâm nhảm:

– Sáu mươi chín độc kế... sáu mươi chín độc kế...

Hai tay lão càng run rẩy hơn.

Thực ra Huyết Dao Tăng lúc này tâm lực kiệt quệ, chống đỡ gian nan chỉ muốn nằm xuống để ngủ một ngày một đêm cho lại sức.

Lão biết lúc này mà phải chiến đấu là đi đến chỗ một sống một chết cuộc giao phong sẽ khốc liệt chẳng kém gì những trận đánh với Lục Thiên Trữ và Lưu Thừa Phong lão mà lộ ra mỗi một để đối phương động thủ tấn công thì chỉ còn đường bó tay chờ cây đoản thương đâm tới, vì thế lão gấn gượng phấn khởi tinh thần múa thanh huyết đao cho ra vẻ hầy còn dư lực.

Huyết Dao Tăng thấy Hoa Thiết Cán muốn bỏ trốn mà lại không đi lão còn dùng dằng hoài trong bụng những muốn thúc giục:

– Con quỷ mặt nhỏ kia! Sao không trốn lẹ đi?

Lão có biết đâu hiện giờ Hoa Thiết Cán cũng không còn đủ dũng khí chạy trốn nữa.

Thủy Đại hai chân đứt tủy đầu gối nằm lăn trên đất tuyết chỉ còn thoi thóp thở, lão thấy Hoa Thiết Cán khiếp đảm càng nổi lòng bi phần, tuy lão bị trọng thương vẫn nhận ra Huyết Dao Tăng kiệt lực, khác nào cây cung đã dương đến độ chót, lão liền đề khí lớn tiếng la:

– Hoa nhị ca! Cứ đấu với lão đi! Tên ác tăng này hao tán hết chân khí rồi, nhị ca giết lão dễ như trở bàn tay.

Huyết Dao Tăng nghe Thủy Đại nói câu này giật mình kinh hãi la thầm:

– Lão kia đã nhìn thấy chỗ sơ hở của ta, thật là nguy hiểm!

Lão gắng gượng mạnh dạn tiến lên hai bước nhìn Hoa Thiết Cán nói:

– Phải rồi! Phải rồi! Ta đã kiệt lực, chúng ta qua sườn núi bên kia đấu ba trăm hiệp, kẻ nào không dám đi là con rùa đen.

Bỗng nghe trong sơn động ở phía sau có tiếng Thủy Sanh vừa khóc vừa la:

– Gia gia!

Huyết Dao Tăng chột tâm tư nhủ:

– Bây giờ ta mà giết Thủy Đại là tỏ ra khiếp nhược chi bằng ta bắt con gái lão đem ra cho lão phân tâm, ta chỉ phải đối phó với một mình lão họ Hoa kia là dễ hơn nhiều.

Lão nhìn Hoa Thiết Cán bật tiếng cười đanh ác hỏi:

– Lão có đi không? Đánh năm trăm hiệp cũng được.

Hoa Thiết Cán lắc đầu lùi thêm một bước.

Thủy Đại lại la lên:

– Cứ đánh đi, cứ đánh đi! Nhị ca không rửa hận cho Lục đại ca và Lưu tam ca ư?

Huyết Dao Tăng lại cười hô hố la lên:

– Đánh đi! Đánh đi! Ta còn sáu mươi chín độc kế thê thảm không bút nào tả xiết muốn đổ lên đầu một mình lão.

Lão vừa nói vừa xoay mình tiến vào sơn động nắm lấy đầu của Thủy Sanh lôi nàng ra, lão vừa lôi vừa thở hồng hộc, không thể che dấu sự mệt mỏi được nữa.

Lão biết võ công Hoa Thiết Cán rất lợi hại, chỉ còn cách dùng thủ đoạn tàn khốc vào mình cha con họ Thủy mới làm cho Hoa Thiết Cán không dám động thủ.

Lão liền lôi Thủy Sanh đến trước mặt Thủy Đại quát:

– Lão bảo ta chân khí mất hết, được lắm! Ta thử làm cho lão coi chân khí đã hết chưa?

Lão nói rồi kéo roạc một cái xé rách một mảnh lớn tay áo bên phải của Thủy Sanh để hở làn da trắng như tuyết.

Thủy Sanh bật tiếng la hoảng, nhưng huyết đạo bị điểm không kháng cự được chút nào.

Địch Vân từ trong sơn động bò ra ngó tăm tăm kịch này lòng bất nhẫn la

lên:

– Sư tổ... sư tổ đừng khinh bạc Thủy cô nương!

Huyết Dao Lão Tổ cười đáp:

– Ha! ha! Hảo đồ tôn! Người bất tất phải lo âu, sư tổ gia gia không giết thì đâu!

Lão xoay lại giơ đao lên xẻo vào vai bên trái Thủy Đại một miếng lớn rồi hỏi:

– Khí lực của ta đã hết chưa?

Vai Thủy Đại vọt máu ra, Hoa Thiết Cán và Thủy Sanh đồng thời bật tiếng la hoảng.

Huyết Dao Tăng lại đưa tay trái kéo một cái khiến vạt áo Thủy Sanh rách thêm một mảnh rồi nhìn Thủy Đại hỏi:

– Lão hô ta ba tiếng “Hảo gia gia” lão có hô không?

Thủy Đại nhổ nước miếng đánh toẹt một cái nhắm vào người Huyết Dao Tăng.

Huyết Dao Tăng nghiêng mình né tránh, chân đứng không vững lão đảo người đi lão cảm thấy đầu nhức mắt ho cơ hồ té xuống.

Thủy Đại nhìn rõ tình trạng này, liền giục:

– Hoa nhị ca! Động thủ lẹ đi, động thủ lẹ đi!

Hoa Thiết Cán cũng ngó thấy Huyết Dao Tăng chân đi không vững nhưng lại nghĩ thầm:

– Chỉ sợ lão giả vờ để đưa mình vào bẫy, tên ác tăng này rất nhiều nguy kế, ta chẳng thể không đề phòng.

Huyết Dao Tăng lại chém một đao vào cánh tay mặt Thủy Đại thành một vết sâu rồi hỏi:

– Người có kêu ta bằng Hảo gia gia không?

Thủy Đại đau quá cơ hồ ngất xỉu, nhưng lão là người có huyết khí lớn tiếng đáp:

– Thủy mỗ thà chết chứ không chịu nhục, người giết ta lẹ đi!

Huyết Dao Tăng nói:

– Ta không để người chết một cách nhanh chóng mà chỉ cắt từng miếng thịt ở cánh tay người có hô ba tiếng “Hảo gia gia” và năn nỉ thì ta mới tha chết

cho.

Thủy Đại quát mắng:

– Ác Tăng! Đừng mơ mộng nữa! không đời nào ta chịu van xin người.

Huyết Dao Tăng thấy lão rất mực quật cường, biết rằng dù mình có xử lăng trì lão cũng không chịu khuất phục.

Lão liền bảo Thủy Đại:

– Được lắm! Bây giờ ta hành tội con gái lão thử coi lão có kêu ta là “Hảo gia gia” không?

Lão nói rồi xoay tay xé roạc một tiếng rách nửa bức quần của Thủy Sanh.

Thủy Đại tức quá! Lão là một vị anh hùng hảo hán dù có địch nhân chém vào người trăm ngàn nhát đao cũng quyết không chịu tỏ ra khiếp nhược, nhưng để ác tăng vũ nhục con gái trước mặt mình thì lão còn chịu làm sao được?

Coi tình cảnh này ác tăng có thể xé áo Thủy Sanh thành từng mảnh khiến nàng phải lỏa lồ thân thể ở ngay trước mặt Thủy Đại và Hoa Thiết Cán.

Huyết Dao Tăng bật tiếng cười danh ác nói:

– Lão họ Hoa kia sắp quì xuống năn nỉ, ta sẽ tha về để y tuyên dương vụ này ra ngoài giang hồ là ta đã lột trần truồng con gái lão như thế nào. Ha! ha!

Tuyệt diệu thật là tuyệt diệu!

Rồi lão lớn tiếng hô:

– Hoa Thiết Cán! Lão quì xuống năn nỉ đi! Có thể ta tha mạng cho lão.

Hoa Thiết Cán đã chùn nhụt chí phấn đấu, chỉ mong thoát nạn sống sót, nghe ác tăng nói vậy liền tự nhủ:

– Quì xuống năn nỉ lão tuy là một chuyện bề bàng, nhưng cũng còn hơn để lão đâm đao xẻo từng miếng thịt.

Lão có biết đâu, giả tỷ lão hăng hái chiến đấu thì có thể giết được địch nhân ngay, lão chỉ nhìn thấy trước mắt Huyết Dao Tăng là con người rất khùng khiếp.

Lại nghe Huyết Dao Tăng nói:

– Lão cứ yên dạ, bất tất phải sợ hãi cứ quì xuống van xin là ta tha ngay.

Mấy câu an ủi này rất lọt tai Hoa Thiết Cán, lão cảm thấy trong lòng khoan

khoái vô cùng!

Huyết Đao Tăng thấy Hoa Thiết Cán để nổi vui mừng lộ ra ngoài mặt, liền nghĩ ngay đến không nên bỏ lỡ mất cơ hội, lão đặt Thủy Sanh xuống cầm đao đi tới trước mặt lão nói:

– Hay lắm! Lão quì xuống xin ta đi! Trước hết hãy liệng cây đoản thương xuống, hay lắm, hay lắm ! Ta quyết không hại mạng lão đâu, bỏ thương đi! Bỏ thương đi!

Thanh âm rất ngọt ngào.

Mấy câu này dường như phát ra luồng lực đạo bất khả kháng, Hoa Thiết Cán liệng cây đoản thương vào trong đất tuyết, mất khí giới rồi lão quyết tâm hàng phục.

Huyết Đao Tăng tươi cười nói:

– Hay lắm! Hay lắm! Lão là hảo nhân! Cây đoản thương của lão cũng khá lắm! để ta coi xem.

Huyết Đao Tăng dừng lại một chút rồi tiếp:

– Lão hãy lùi lại ba bước! Hay lắm! Lão quả là biết nghe lời ta, ta nhất định tha mạng cho không giết lão cứ vững dạ đừng lo gì hết! Hãy lùi lại ba bước nữa!

Hoa Thiết Cán nghe lời, Huyết Đao Tăng bảo làm sao là lão làm như vậy.

Huyết Đao Tăng từ từ cúi xuống lượm cây đoản thương cầm tay, nhưng ngón tay vừa đụng vào cây thương đã cảm thấy trong mình không còn một chút khí lực, lão liên tục vận chân khí hai lần mà không nhắc bổng lên được. Lão ngấm ngấm kinh hãi bụng bảo dạ:

– Ta vừa trải qua mấy cuộc đấu với ba tay cao thủ nguyên khí tổn thương ghê quá! E rằng phen này phải điều dưỡng đến mười ngày hay nửa tháng mới khôi phục lại được sức lực.

Tuy lão cầm đoản thương trong tay rồi mà trong lòng vẫn xao xuyến vì lão biết nếu Hoa Thiết Cán đột nhiên đánh bạo ra tay công kích thì lão chỉ tay không cũng đủ đánh chết lão rồi.

Thủy Đại thấy Huyết Đao Tăng bỏ đi đối phó với Hoa Thiết Cán khẽ bảo con gái:

– Sanh nhi! Người giết ta lẹ đi!

Thủy Sanh vừa khóc vừa nói:

– Hàì nhì.. hàì nhì không nhúc nhích được!

Thủy Đại đưa mắt nhìn Địch Vân năn nỉ:

– Tiểu sư phụ! Tiểu sư phụ làm ơn hạ sát Thủy mỗ đi!

Địch Vân hiểu rõ tâm ý của lão, lão đã không sống được nữa thì thà rằng chết đi còn hơn ngoắc ngoải để chịu đau khổ và nhục nhã. Tình trạng Thủy Đại lúc này thật là chết lẹ được khắc nào hay khắc nấy.

Địch Vân trong lòng bất nhẫn, cũng muốn kết liễu cuộc đời mau lẹ cho Thủy Đại nhưng lại sợ chọc giận Huyết Dao Tăng, chàng thấy lão càng hung cực ác nên bất luận trường hợp nào cũng e dè không dám đắc tội.

Thủy Đại giục Thủy Sanh:

– Sanh nhi! Sanh nhi năn nỉ tiểu sư phụ đây hạ sát ta lẹ đi nếu còn chần chờ là không kịp đâu.

Thủy Sanh trong lòng bối rối, hoang mang đáp:

– Gia gia! Gia gia đừng chết! Gia gia không thể chết được!

Thủy Đại tức giận hỏi:

– Ta lâm vào hoàn cảnh sống không bằng chết, ngươi còn chưa thấy ư?

Thủy Sanh giật mình kinh hãi đáp:

– Dạ, dạ! Gia gia ơi! Hàì nhì cùng chết với gia gia!

Thủy Đại lại nhìn Địch Vân năn nỉ:

– Tiểu sư phụ! Tiểu sư phụ mở lòng đại từ đại bi hạ sát Thủy mỗ cho mau.

Còn chuyện năn nỉ ác tăng tha mạng thì Thủy Đại này không sao nói ra miệng được, mặt khác Thủy mỗ chẳng thể nhìn thấy con gái bị lão ô nhục.

Địch Vân đi cùng đường với Huyết Dao Tăng lánh nạn tức là đứng về phe thù nghịch với quần hùng ở Trung Nguyên, thực ra chàng không muốn vậy làm vì cảnh ngộ xui khiến nên chàng không thể không làm thế được.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 30

Huyết Dao Tăng Gặp Bước Đường Cùng

Lúc này chàng nổi lòng nghĩa hiệp bao nhiêu mỗi úy kỵ đều tiêu tan hết chàng khẽ đáp:

– Được rồi! Tiểu tử hạ sát lão gia, dù Huyết Dao hòa thượng có phiền trách cũng chẳng cần.

Thủy Đại mừng thầm trong bụng, lão vốn là người túc trí đa mưu tuy bị trọng thương tâm thần vẫn tỉnh táo, lão khẽ nói:

– Để Thủy mỗ lớn tiếng thóa mạ tiểu sư phụ rồi tiểu sư phụ cầm côn đập chết Thủy mỗ là lão hòa thượng kia không phiền trách tiểu sư phụ nữa.

Lão không chờ Địch Vân trả lời đã lớn tiếng quát mắng:

– Tên tiểu dân tăng kia! Người mà không quay đầu lại vẫn học thói lão ác tăng thì nhất định mai đây chẳng được chết yên lành, nếu người còn chút thiên lương chưa mất hết thì mau mau rời khỏi Huyết Dao Môn là hơn! Tiểu ác tăng!

Quân khốn kiếp! Quân chó đẻ! Biết điều thì mau mau sửa đổi lỗi lầm.

Địch Vân nghe trong lời thóa mạ có ngụ ý khuyên răn, trong lòng ngấm ngầm cảm kích.

Tay chàng cầm một khúc cây lớn múa lên mấy cái vẫn không đáng xuống.

Thủy Đại trong lòng nóng nảy càng chửi bới tệ hại hơn, lão ghé mắt ngó qua bên kia thấy Hoa Thiết Cán hai gối nhũn ra quì xuống đất tuyết đang dập đầu lạy Huyết Dao Tăng.

Huyết Dao Tăng cười khanh khách, vươn tay ra điểm vào huyệt linh đài sau lưng Hoa Thiết Cán.

Lão vận hết tàn lực ra ngón tay điểm xong không còn chút hơi sức nào nữa.

Thủy Đại thấy Hoa Thiết Cán quì xuống trong lòng se lại, vì lão chết đi Hoa Thiết Cán cũng hàng phục thì chẳng còn ai bảo vệ Thủy Sanh, bất giác lão than thầm:

– Tội nghiệp cho Sanh nhi! Sao còn chưa giết ta?

Địch Vân cũng nhìn thấy Hoa Thiết Cán quì xuống rồi và chắc là Huyết

Đao Tăng sắp trở lại, chàng liền nghiêng rặng vung côn đập trúng đầu Thủy Đại làm cho vỡ tan nát, Hỡi ơi! Một đời đại hiệp bị thảm tử trong trường hợp này, ai nghe nói mà không cảm khái muôn vàn?

Thủy Sanh vừa khóc vừa la:

– Gia gia! Gia gia!

Nàng la được hai tiếng rồi ngất xỉu không biết gì nữa.

Huyết Đao Tăng đã nghe rõ thanh âm Thủy Đại mắng chửi thậm tệ liền cho là Địch Vân không nén nổi cơn tức giận nên chàng ra tay đánh chết lão.

Hiện giờ Hoa Thiết Cán đã bị ác tăng kiềm chế thì Thủy Đại sống hay chết cũng không quan hệ gì đến đại cuộc.

Huyết Đao Tăng vô cùng đắc ý bất giác nổi lên tràng cười rộ, nhưng lão nghe tiếng cười của mình có điều khác lạ nó chỉ còn là mấy tiếng ồm ồm kêu ằng ặc chứ chẳng phải tiếng cười vui thú.

Hai chân lão mỗi lúc một mềm nhũn, lão chệnh choạng đi được mấy bước rồi ngồi phệt xuống đất tuyết.

Hoa Thiết Cán thấy tình trạng này trong lòng hối hận vô cùng, lão lẩm bẩm:

– Thủy huynh đệ đã nói đúng sự thực, tên ác tăng kia quả nhiên hao tán hết chân khí, ta mà biết sớm thì chỉ ra tay một cái là kết quả xong đời lão, sao ta lại sợ lão đến thế? Việc gì mà phải đập đầu xin thua?

Lão nghĩ tới mình đã nổi danh đại hiệp mấy chục năm trời ở đất Trung Nguyên mà còn đi quì gối khẩn cầu kẻ thù phạm tội vạn ác, cái nhục này khiến cho mình thực không còn đất để dung thân.

Nhưng Hoa Thiết Cán bị điểm huyệt Linh Đài, phải sau mười hai giờ mới tự giải khai được, lão biết Huyết Đao Tăng phải giữ không lộ về chân khí hao tán hết mới mong sống sót. Bây giờ lão chắc không tha mạng cho mình nữa, vì sau khi huyệt đạo giải khai, có ý nào lão lại không động thủ giết mình?

Quả nhiên Huyết Đao Tăng lớn tiếng:

– Đồ tôn! Người mau lại giết lão này đi, lão là người gia ác đến cùng cực, không thể để lão sống được.

Hoa Thiết Cán la lên:

– Lão đã hứa lời tha mạng cho ta, sao lại không giữ tín nghĩa?

Lão cũng biết lúc này có biện bạch cũng không ích gì, nhưng đại nạn lâm đầu còn nước còn tát, may ra cứu vãn được chăng?

Huyết Dao tăng cười lạt đáp:

– Những vị cao tăng ở Huyết Dao Môn chúng ta coi hai chữ tín nghĩa bằng cục phân chó. Lão đập đầu van xin ta tha chết là lão mắc bẫy ta đó, ha ha! ha ha!

Rồi lão giục Địch Vân:

– Hảo đồ tôn! Hảo đồ tôn! Đồ tôn mau giết lão đi! Cầm gậy đập vào đầu lão một cái là xong đời, nếu để lão sống là nguy hiểm vô cùng!

Lão rất sợ Hoa Thiết Cán vì tự biết vừa rồi tuy lão đã điểm huyết lão nhưng không đủ lực thấu vào đến kinh mạch, mà võ công đối phương rất thâm hậu, chỉ sợ sau vài giờ huyết đạo lão tự giải khai khi đó cục diện đảo ngược, lão sẽ trở thành miếng thịt trên thớt.

Địch Vân không hiểu Huyết Dao Tăng đã sức cùng lực kiệt chỉ đoán là lão kiếm chế cường địch rồi, muốn nghỉ ngơi cho thoải mái chàng tự hỏi:

– Vừa rồi ta giết Thủy đại hiệp là để lão thoát vòng khổ ải, còn Hoa đại hiệp đây thì ta giết làm gì?

Chàng liền đáp:

– Lão đã bị sư tổ gia gia kiếm chế rồi, đồ tôn tưởng tha cho lão đi!

Hoa thiết Cán vội nói theo:

– Phải rồi! Phải rồi! Tiểu sư phụ nói đúng lắm! Hoa mỗ đã bị các vị kiếm chế, lại tuyệt không có ý kháng cự thì hà tất phải giết Hoa mỗ làm gì?

Thủy Sanh dần dần hồi tỉnh nàng vừa khóc vừa gọi:

– Gia gia! Gia gia!

Nàng nghe Hoa Thiết Cán năn nỉ một cách đê hèn, liền cất tiếng thóa mạ:

– Hoa bá bá! Bá bá là một nhân vật tiếng tăm lừng lẫy võ lâm mà sao nay lại mặt dày đến thế? Bá bá hãy nhìn kỹ gia phụ phải chịu khổ hình... gia gia.. gia gia..

Nói tới đây, nàng lại ghen ngào khóc không ra tiếng.

Hoa Thiết Cán đáp:

– Võ công hại vị sư phụ rất cao cường, chúng ta đánh không lại thì hàng phục đi theo các vị để tuân hiệu lệnh là đúng lý.

Thủy Sanh “Phì phì” luôn mấy tiếng rồi mắng nhiếc:

– Chao ôi! Thật là hạng mặt dày!

Huyết Đao Tăng nghĩ đến chuyện chần chờ khác nào là thêm nguy hiểm khắc ấy mà không biết làm cách nào? Lão chẳng còn một chút khí lực dù cố chống đỡ lê đi mấy bước cũng không được, lão lại giục:

– Hảo hài nhi! Hài nhi nghe lời sư tổ gia gia mà hạt sát lão lẽ đi!

Thủy Sanh quay lại ngó thấy đầu phụ thân nát bét, máu thịt bầy nhầy tử trạng cực kỳ thê thảm nàng nghĩ tới ngày thường phụ thân đối với nàng rất mực từ ái, tình thâm cốt nhục làm cho xúc động cơ hồ lại muốn ngất đi.

Lúc Thủy Đại khẩn cầu Địch Vân đánh chết lão cho khỏi chịu cảnh đau khổ nhục nhã. Thủy Sanh đã nghe tiếng nhưng hiện giờ mỗi đau khổ công vào trái tim, nàng quên hết chuyện trước chỉ còn biết Địch Vân vung bồng đánh chết phụ thân mình làm đầu nát ra như tương.

Mỗi uất hận trong lòng khó nổi kiềm chế, nàng đột nhiên cảm thấy một luồng nhiệt khí từ huyết Đan Điền bốc lên, còn người luyện nội công đến mười năm đã cao thâm chân khí trong mình vận hành hồi lâu có thể tự giải khai được những huyết đạo bị phong tỏa. Nhưng muốn luyện được tới trình độ này không phải chuyện dễ, đến Hoa Thiết Cán còn chưa được hưởng chi là Thủy Sanh!

Nhưng con người lâm vào tình cảnh đại nguy nan do sự khích động mạnh mà phát sinh biến cố, tiềm lực trong người đột nhiên phát sinh một cách khác thường, bình thời không bao giờ xảy ra ngay người thườn gặp hỏa tai có thể mang nổi vật nặng trăm cân, gặp chó dữ cắn nhảy lên được bức tường cao cũng đều thế cả.

Lúc này Thủy Sanh bị phần đến cực điểm, chân khí trong người nàng khích động phi thường tự giải khai huyết đạo cũng vì lẽ đó.

Chính Thủy Sanh không hiểu một luồng nội lực từ đâu đưa tới khiến nàng nhảy lên, lượm lấy cành cây bên mình phụ thân chạy bổ nhào bổ nhào đến đánh Địch Vân.

Địch Vân né tả tránh hữu tuy gùn giữ được nơi yếu hại ở trước mặt, nhưng bên má, sau gáy, bên tai, bả vai bị nàng liên tiếp đánh trúng mười mấy gậy, đau không chịu nổi.

Chàng đưa tay lên gạt, lớn tiếng hỏi:

– Sao cô nương lại đánh tại hạ? Lệnh tôn năn nỉ tại hạ kết quả cuộc đời cho lão gia đấy chứ.

Thủy Sanh run lên nàng nghĩ lại câu nói này quả đúng sự thực, đứng ngẩn người ra rồi buồn rầu ngồi phệt xuống khóc òa lên.

Huyết Đao Tăng nghe Địch Vân nói câu “Chính lệnh tôn yêu cầu tại hạ kết liễu cuộc đời lão gia đấy chứ” trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, lão liền hiểu rõ gốc ngọn bất giác nổi giận nghĩ thầm:

– Thằng lỏi này chống báng sư mạng, trợ giúp địch nhân thật là đại nghịch bất đạo.

Trong cơn phẫn nộ, lão muốn cầm đao chém giết chàng ngay, nhưng vừa cử động cánh tay thì khắp mình tên chồn tứ chi vô lực.

Lão liền giữ vẻ thản nhiên mỉm cười nói:

– Hảo đồ tôn! Người hãy coi con nhỏ đừng để thị nổi tính man rợ, thị chính là người đó người muốn chinh lý thị thế nào là ở nơi người. Sư tổ gia gia để người được tùy tiện.

Hoa Thiết Cán đã nhìn rõ mọi sự liền gọi:

– Thủy diệt nữ! Người lại đây, ta có mấy lời muốn nói với người.

Lão biết Huyết Đao Tăng hiện giờ không còn sức trối nổi con gà chẳng có gì đáng sợ, Địch Vân bị gãy giò trong bóng người Thủy Sanh là mạnh hơn hết lão muốn khê bảo nàng trừ khử hai nhà sư.

Không ngờ Thủy Sanh thấy lão dê hèn khiếp nhược, đem lòng căm hận đến cực điểm, nàng nghĩ thầm:

– Nếu lão không bỏ thương đầu hàng thì gia gia ta không đến nổi uống mạng.

Nàng nghe Hoa Thiết Cán hô hoán vẫn không thèm lý gì tới.

Hoa Thiết Cán lại nói:

– Thủy diệt nữ! Người muốn thoát khỏi vòng khốn quẩn này thì đây là một cơ hội duy nhất, người lại đây ta nói cho mà nghe.

Huyết Đao Tăng tức giận quát:

– Làm gì mà lảm miêng thế? Nếu không câm họng ta chém. Một đao chết tươi.

Thủy Sanh tức giận hỏi:

– Còn chuyện gì nữa sao không nói huých tẹt ra mà phải úp úp mở mở?

Hoa Thiết Cán bụng bảo dạ:

– Hiện giờ lão ác tăng đang vận khí điều dưỡng để khôi phục nội lực, lão chỉ khôi phục được một phần cầm nổi thanh đao là nhất tâm đâm chết ta trước, thời cơ cấp bách lắm rồi ta bảo thị càng lẹ càng tốt.

Lão tính vậy liền nói:

– Thủy diệt nữ! Người hãy coi lão hòa thượng kia! Sau khi kịch đấu, nội lực hao tán hết sạch sành thậm chí ngồi xuống rồi không đứng lên được nữa.

Lão là người cẩn thận đã biết rõ lúc này Huyết Đao Tăng không còn sức lực gia hại mình mà đối với lão vẫn ra chiều kính trọng, kêu lão bằng lão hòa thượng.

Thủy Sanh liếc mắt ngó Huyết Đao Tăng quả nhiên thấy lão ngồi nghiêng trên đất tuyệt tình trạng rất thảm bại, nàng nghĩ tới mối thù giết cha chẳng cần biết lời Hoa Thiết Cán là chân hay giả cứ cầm cành cây giơ lên nhằm bổ xuống đầu lão.

Huyết Đao Tăng là con người xảo quyết nghe Hoa Thiết Cán hô hoán Thủy Sanh biết rõ tâm ý lão, trong lòng ngấm ngầm nóng nảy lão xoay chuyển ý nghĩ trong đầu:

– Nếu con nhỏ kia mà đến sát hại ta thì làm thế nào?

Lão đã đề tụ chân khí mà Huyết Đan Điền vẫn còn trống rỗng, toàn thân mềm xèo hơn cả lúc trước, lão đang bàng hoàng không biết làm thế nào thì Thủy Sanh tay cầm khúc cây giáng xuống đầu lão.

Thủy Sanh quen dùng trường kiếm làm khí giới chưa từng xử côn bao giờ, thêm vào đó nàng nóng lòng trả thù cha cây côn đánh xuống chẳng có đường pháp nào hết, dưới nách lộ sơ hở rất nhiều.

Huyết Đao Tăng hơi nghiêng người đi lão toan dùng cây đoản thương của Hoa Thiết Cán hiện đang cầm trong tay đầu chênh chếch lên, nhưng vì khí lực suy nhược quá rồi muốn quay mũi thương lại đã cảm thấy bất lực, lão đành miễn cưỡng đưa cán thương nhằm trúng huyệt Đại Bao dưới nách Thủy Sanh để chờ sẵn.

Thủy Sanh đang cơn bi phần không kịp đề phòng nguy kế của lão cây côn nàng dánh xuống trúng mặt Huyết Đạo Tăng làm cho nát da rửa thịt, nhưng cũng lúc ấy cảm thấy Huyết Đạo dưới nách tê chồn, tứ chi mềm nhũn người nàng ngã chúi về phía trước.

Huyết Đạo Tăng đắc ý cười khanh khách hỏi:

– Lão tặc họ Hoa kia! Người bảo ta khí lực suy kiệt sao ta còn kiềm chế được thì?

Lúc lão giơ cán thương nhằm trúng huyết đạo Thủy Sanh nàng tự động đụng vào thì người lão và người Thủy Sanh che đi nên Hoa Thiết Cán và Địch Vân đều không trông thấy, vẫn tưởng lão đã ra tay thực sự điểm té Thủy Sanh.

Hoa Thiết Cán vừa kinh hãi vừa lo sợ, lại dở giọng nịnh bợ:

– Lão tiền bối thần võ phi thường, kẻ phạm phu tục tử khác nào ếch nằm đáy giếng, quả nhiên không thể tiên liệu được nội lực của tiền bối thâm hậu như vậy, đừng nói hiện nay không có người thứ hai nào bì kịp mà quả là tiền bối tiền vô cổ nhân, hậu vô lại giả.

Lão đưa ra một tràng dài nịnh hót Huyết Đạo Tăng giọng nói phát run trong lòng khủng khiếp vô cùng.

Huyết Đạo Tăng la thầm trong bụng:

– Thật là bề bàng!

Lão tự biết tuy tạm thời tránh khỏi họa sát thân nhưng huyết đạo của Thủy Sanh bị đụng vào ngoại lực tầm thường, chứ không phải chỉ lực của mình điểm trúng kinh lực không đi sâu vào huyết đạo thì chẳng bao lâu nó sẽ tự giải khai. Sự may mắn chỉ có một lần ít khi tái ngộ, giả tỷ vừa rồi nàng lượm thanh huyết đạo để chém lão thì dù cán thương có đụng trúng huyết đạo của nàng đầu lão cũng bay đi xa rồi.

Bây giờ Huyết Đạo Tăng chỉ còn mong trong thời gian ngắn ngủi khôi phục lại một chút công lực, tức là trước khi huyết đạo của Thủy Sanh tự giải khai đang tìm cách giết nàng.

Nhưng việc đời dục tốc bất đạt, về tình hình nội lực mà gắng gượng một chút là rước lấy đại họa.

Huyết Đạo Tăng lặng lặng không nói gì nữa, nằm ngã xuống từ từ thổ nạp

chân khí.

Lúc này lão muốn ngồi xếp cũng không thể được, lão lại không dám nhắm mắt vì sợ ba người bên cạnh đột nhiên hành động bất lợi cho mình.

Chỗ Thủy Sanh nằm cách Huyết Dao Tăng không đầy ba thước, ban đầu nàng rất bối rối chồn không hiểu lão ác tăng này sẽ đối phó với mình bằng cách nào. Sau một lúc nàng không thấy động tĩnh gì mới hơi yên dạ.

Địch Vân cảm thấy trên đầu bả vai, tay chân chỗ nao cũng đau đớn cơ hồ không chịu nổi, chàng phải nghiêng răng chịu đựng cho khỏi bật tiếng rên la, tâm thần hỗn loạn không thể nghĩ ngợi gì được.

Thủy Sanh đau đớn đến cùng cực thể lực khó bề chống chọi, nàng nằm một lúc trong lòng nóng bỏng thù cha khí uất đưa lên, làm nàng xiu đi rồi ngủ ly bì.

Huyết Dao Tăng mừng thầm trong bụng tự nhủ:

– Hay hơn hết là thị ngủ đi mấy giờ thì ta mới đỡ lo.

Hoa Thiệt Cán nhìn rõ tâm tư của lão, lão chỉ còn chưa hiểu Địch Vân vì lòng dạ mềm yếu hy vì thần trí hồ đồ mà không giết lão, cuộc sinh tử của lão hoàn toàn trông vào Thủy Sanh có hành động sớm hơn Huyết Dao Tăng hay không. Lão thấy nàng ngủ vội la gọi:

– Thủy diệt nữ! Thủy diệt nữ! Diệt nữ chớ có ngủ, hai tên âm tăng sắp đối phó với người đó.

Thủy Sanh mệt mỏi không chịu nổi, nàng chỉ ú ớ hai tiếng chứ không tỉnh lại.

Hoa Thiệt Cán lại lớn tiếng hô:

– Nguy rồi! Nguy rồi! Tỉnh lại cho mau! Không thì ác tăng sát hại người đó.

Huyết Dao Tăng cả giận nghĩ thầm:

– Thằng cha này hô hoán hoài thật nguy hiểm vô cùng!

Lão nhìn Địch Vân nói:

– Hảo đồ nhi! Đồ nhi lại đây lấy dao giết lão già này đi!

Địch Vân đáp:

– Lão đã hàng phục rồi, cần gì phải giết lão?

Huyết Dao Tăng nói:

– Lão hàng phục đâu? Người không nghe lão vừa lớn tiếng hô hoán con nhỏ sát hại sư đồ đây ư?

Hoa Thiệt Cán lên tiếng xen vào:

– Tiểu sư phụ! Lệnh tổ sư hung dữ tàn độc. Hiện giờ chân khí lão thất tán không hành động được nên hô tiểu sư phụ hạ sát Hoa mỗ, lúc nữa lão mà khôi phục được nội lực sẽ phản nộ tiểu sư phụ về tội bất tuân sư mạng và giết tiểu sư phụ đó sao bằng hạ thủ trước giết chết lão đi cho yên.

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Lão cũng không phải là sư tổ của tại hạ, nhưng đã có ơn cứu mạng tại hạ. Tại hạ không thể giết lão được.

Hoa Thiệt Cán giục:

– Lão không phải là lệnh sư tổ ư? vậy tiểu sư phụ nên mau mau động thủ đi, không thể chần chờ được nữa. Bọn hòa thượng ở Huyết Dao Môn cực kỳ hung ác tàn nhẫn, chẳng đếm xỉa gì đến tình nghĩa tiểu sư phụ còn muốn sống nữa hay thôi?

Trong lúc nóng nảy, lão nói năng đối với Huyết Dao Tăng không giữ được ý tứ kính trọng nữa.

Địch Vân ngần ngừ, chàng biết rõ Hoa Thiệt Cán nói có lý, nhưng bảo chàng hạ sát Huyết Dao Tăng thì bất luận trường hợp nào chàng cũng không nỡ hạ thủ.

Chàng nghe Hoa Thiệt Cán không ngớt thúc giục đâm ra nóng nảy lớn tiếng quát:

– Lão đừng nói nhiều nữa nếu còn mồm năm miệng mười thì ta giết lão trước.

Hoa Thiệt Cán thấy tình thế bất diệu, không dám nói nữa, chỉ mong Thủy Sanh tỉnh lại cho mau.

Sau một lúc, lão lớn tiếng la:

– Thủy Sanh! Thủy Sanh! Gia gia người sống lại kìa! Gia gia người sống lại kìa!

Câu này quả nhiên phát sinh hiệu lực Thủy Sanh trong lúc mê man nghe người hô hoán “Gia gia người sống lại” nàng mừng quá tỉnh lại ngay, lớn tiếng gọi:

– Gia gia! Gia gia!

Hoa Thiết Cán hỏi:

– Thủy điệt nữ! Người bị hấn điểm huyết đạo nào? Lão ác tăng này mất hết khí lực, dù có điểm trúng cũng không đáng ngại, ta dạy người cách hút chân khí xông vào huyết đạo để giải khai.

Thủy Sanh đáp:

– Chỗ xương sườn dưới nách bên trái của điệt nữ đột nhiên tê chồn rồi không nhúc nhích được nữa.

Hoa Thiết Cán nói:

– Đó là huyết Đại Bao vụ này dễ lắm. Người hít một hơi chân khí giữ lại ở huyết đan điền rồi từ từ đưa vào huyết Đại Bao để xung kích, giải khai được huyết đạo là lập tức trả được mối thù giết cha.

Thủy Sanh gật đầu đáp:

– Hay lắm!

Tuy nàng tức giận Hoa Thiết Cán đến cực điểm nhưng nghĩ đến dù sao lão vẫn là bạn chứ không phải thù, mà điều lão chỉ điểm lại có lợi cho nàng, nàng liền nghe lời hít chân khí vào để tự ở huyết Đan Điền.

Huyết Đạo Tăng hé mắt chú ý nhìn cử động của Thủy Sanh, thấy nàng nghe theo lời chỉ điểm của Hoa Thiết Cán, bất giác ngấm ngầm kêu khổ, miệng lẩm bẩm:

– Con nhỏ này đã gật đầu được thì chẳng cần giữ chân khí ở huyết Đan Điền để xung kích huyết đạo. E rằng chỉ trong khoảng thời gian chấy tàn nén hương thị hành động trở lại được.

Hắn liền bảo nguyên thủ nhất, gác ra ngoài chuyện Thủy Sanh có hành động được hay không, ráng làm cho một tia chân khí trong bụng dần dần mạnh lên.

Cách đạo dẫn chân khí xung kích huyết đạo cực kỳ vi diệu, cả Hoa Thiết Cán cũng không làm được. Thủy Sanh nghe lão chỉ điểm mấy câu dễ gì phát sinh hiệu lực? Nhưng huyết đạo nàng bị phong tỏa do huyết mạch lưu chuyển tự nhiên dần dần giải khai, chứ không phải do nàng huy động chân khí xung kích.

Chỉ trong khoảnh khắc, Thủy Sanh đã cử động được xương sống.

Hoa Thiết Cán cả mừng nói:

– Thủy diệt nữ! Tốt rồi đó! Người tiếp tục xung kích huyết đạo theo phương pháp giây lát nữa là đứng dậy được ngay.

Thủy Sanh lại gật đầu.

Nàng cảm thấy chân tay dần dần hết tê chồn, thở phào một cái, chống tay xuống ngồi nhòm dậy.

Hoa Thiết Cán reo lên:

– Tuyệt diệu! Thủy diệt nữ! Nhất thiết mọi cử động của người nên theo lời ta dặn bảo chớ để lầm lẫn thứ tự. Những mấu chốt bên trong cực kỳ khẩn yếu, người không làm đúng thì khó lòng trả được mối đại thù.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Bước đầu người hãy lượm thanh loan đao ở dưới đất lên.

Địch Vân ngó thấy hành động của nàng, biết ngay bước thứ hai là vùng huyết đao chặt đầu Huyết Đao Tăng, nhưng chàng thấy Huyết Đao Tăng cặp mắt nửa nhắm nửa mở, tựa hồ chẳng để ý gì đến mối nguy nan sắp xảy đến cho mình.

Lúc này Huyết Đao Tăng cảm thấy khí lực ở chân tay ngấm ngấm nẩy nở.

Chỉ cần trong nửa giờ nữa, dù chưa đủ kinh lực nhưng cũng có thể cử động theo ý muốn.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 31

Lúc Ngưu Cấp Đã Thông Đại Huyệt

Khốn nỗi hiện giờ Thủy Sanh đã đoạt được Huyết Đao trước rồi và lập tức làm khó dễ cho lão, Huyết Đao Tăng liền tụ tập luồng lực đạo yếu ớt trong toàn thân ra cánh tay mặt.

Lại nghe Hoa Thiết Cán hô:

– Bước hai là Thủy hiền diệt hãy giết tên tiểu hòa thượng kia, lẹ lên! Lẹ lên! Giết tên tiểu hòa thượng kia trước đi!

Câu hô này ra ngoài sự tiên liệu của Thủy Sanh! Địch Vân và Huyết Đao Tăng.

Hoa Thiết Cán lại lớn tiếng:

– Lão hòa thượng vẫn chưa nhúc nhích, giết tiểu hòa thượng là việc cần kíp.

Nếu người giết lão hòa thượng trước tất tiểu hòa thượng ra tay liều mạng với người!

Thủy Sanh ngẫm nghĩ thấy lão nói đúng lý liền cầm đao tiến lại bên Địch Vân, nàng ngần ngừ tự hỏi:

– Gã vừa giúp gia gia ta giải thoát cuộc đời đau khổ để khỏi bị lão tăng làm nhục, ta có nên giết gã không?

Sau giây lát do dự nàng quyết định chủ ý là phải giết Địch Vân, liền giờ huyết đao lên chém xuống cổ chàng.

Địch Vân vội lăn mình đi né tránh.

Thủy Sanh lại chém nhát thứ hai Địch Vân cũng lăn mình đi tránh khỏi, tiện tay chàng lượm khúc cây đưa lên gạt đao.

Thủy Sanh chém liền ba đao, cành cây đứt làm hai đoạn nàng lại vung đao chém xuống thì đột nhiên cổ tay bị siết chặt, thanh huyết đao bị người ở phía sau kẹp lấy đoạt mất.

Người đoạt binh khí của nàng chính là Huyết Đao Tăng.

Huyết Đao Tăng khí lực có hạn không thể phát ra bừa bãi, lão đã nhắm chuẩn đích chỉ cử động một cái là thành công.

Huyết Dao Tăng không nghĩ ngợi gì nữa hạ đao chém xuống cổ nàng.

Thủy Sanh không kịp né tránh, nàng yên trí phen này phải chết.

Địch Vân thấy Huyết Dao Tăng lại hành hung vội la lên:

– Đừng giết người nữa!

Chàng nhảy xổ lại tay cầm đoản côn đánh vào cổ tay Huyết Dao Tăng.

Nếu là lúc bình thời thì khi nào Huyết Dao Tăng để chàng đánh trúng?

Nhưng hiện giờ lão đã suy nhược quá rồi công lực chưa khôi phục được nửa thành, lập tức ngón tay nổi ra thanh huyết đao rút xuống.

Hai người cùng cúi xuống đoạt binh khí bàn tay Địch Vân ở dưới nắm được chuôi đao trước.

Huyết Dao Tăng đưa hai tay ra chịt cổ chàng.

Địch Vân nghẹt thở phải buông huyết đao ra, đưa tay lên chống đỡ.

Huyết Dao Tăng tự biết khí lực mình chẳng có bao nhiêu nếu không bóp chết Địch Vân thì cái mạng lão chết về tay chàng.

Thực sự Địch Vân không có ý gia hại lão, nhưng chàng không đành lòng để lão giết Thủy Sanh nên ra tay cứu viện.

Địch Vân bị Huyết Dao Tăng chịt cổ, đường hô hấp mỗi lúc một khó khăn thêm ngực tức muốn bể.

Chàng xoay tay lại hết sức chống cự ráng đẩy Huyết Dao Tăng ra.

Huyết Dao Tăng biết khí lực mình rất mong manh, cuộc sinh tử treo đầu sợi tóc, huống chi tiểu hòa thượng đã sinh lòng phản bội chiếu theo luật lệ của Huyết Dao Môn là phải trừ diệt phản đồ trước rồi mới giết địch nhân.

Nên biết ngoại địch dễ chống nội phản khó phòng, trước hết là phải trừ mối lo tâm phúc.

Huyết Dao Tăng tiên liệu Hoa Thiết Cán trong khoảng một hai khắc chưa thể hành động được còn Thủy Sanh là nữ lưu cũng dễ bề đối phó, nên lão chịt cổ Địch Vân mỗi lúc một chặt.

Địch Vân hơi thở không thông, mặt đã tím lại, hai tay không có sức để phản kích từ từ rũ xuống.

Trong đầu chàng chỉ còn một ý niệm:

– Ta sắp chết rồi! Ta sắp chết rồi!

Thủy Sanh ngó hai người lăn lộn trên đất tuyết nàng biết rõ Địch Vân vì

muốn cứu mình mà bị tai họa, nhưng nàng cho là nên để hai tên ác tăng tàn sát lẫn nhau hay hơn là cả hai cùng chết.

Nàng nhìn một lúc thấy Địch Vân tay chân rũ rượi, không còn sức phản kích trong lòng lại hoang mang thầm nghĩ:

– Lão ác tăng giết tiểu ác tăng rồi sẽ giết đến ta, biết làm thế nào?

Hoa Thiết Cán la lên:

– Thủy diệt nữ! Đây là cơ hội tốt nhất để hạ thủ, người lượm thanh loan đao lệ lên!

Thủy Sanh theo lời lượm thanh huyết đao.

Hoa Thiết Cán lại hô:

– Lại giết cả hai tên ác tăng đi!

Thủy Sanh cầm huyết đao tiến lại mấy bước, nhất tâm giết chết Huyết Đao Tăng nhưng thấy lão đang quần nhau với Địch Vân thanh đao chặt sắc như cắt bùn này mà bỏ xuống là đồng thời giết cả hai người.

Nàng nghĩ tới Địch Vân vừa cứu mạng mình bất giác lẩm bẫm:

– Tên tiểu hòa thượng này dù tà ác nhưng có ơn cứu mạng ta nếu đem thù trả ơn, thì yên tâm thế nào được?

Nhưng muốn chờ cơ hội để giết một mình Huyết Đao Tăng nhưng lại sợ chân tay run rẩy không nắm chắc chút nào.

Thủy Sanh còn đang ngần ngừ thì Hoa Thiết Cán lại thúc giục:

– Hạ thủ lệ đi! Nếu còn chần chờ là lỡ mất cơ hội, người trả thù cho gia gia được hay không là ở phen này.

Thủy Sanh đáp:

– Hai tên hòa thượng giữ chặt lấy nhau không thể phân khai được.

Hoa Thiết Cán tức giận lớn tiếng:

– Người thật là hồ đồ! Ta bảo người giết cả hai người đi!

Lão là một nhân vật anh hùng nổi danh trong võ lâm, lại là chương môn phái Ưng Trảo Thiết Thương ở Giang Tây, ngày thường mỗi câu nói của lão là một mệnh lệnh, còn ai dám chống lại? Nhưng lão quên rằng lúc này mình không nhúc nhích được, Thủy Sanh lại coi lão rất khinh bỉ, nàng nghe giọng nói cuồng vọng cục xúc càng tức giận vô cùng, bất giác lùi lại ba bước hồi mót:

– Bá bá là anh hùng hào kiệt thì sao vừa rồi không cũng lão quyết một trận tử chiến? Bá bá đầy đủ bản lĩnh tự mình lại mà giết họ đi có hay hơn không.

Hoa Thiết Cán nghe giọng nàng dần dần tươi cười đáp:

– Hảo diệt nữ! Hoa bá bá hồ đồ mất rồi, diệt nữ đừng nóng nảy nữa hãy giết hai tên ác tăng đó đi để báo thù cho gia gia người! Huyết Đao Lão Tổ là tay đại ác tăng chết về tay diệt nữ một mai vụ này đồn đại ra ngoài thì bao nhiêu bạn hữu giang hồ chẳng ai là không kính phục Thủy nữ hiệp hiệu nghĩa song toàn. Anh hùng xuất chúng.

Lão càng tăng bốc, Thủy Sanh càng tức giận nàng trợn mắt lên nhìn lão tiến lại ba bước, nhắm trúng xương sống Huyết Đao Tăng muốn nhẹ nhàng vạch xuống hai đao cho chảy mau ra mà không để tổn thương đến Dịch Vân.

Huyết Đao Tăng hai tay vẫn chịt cổ Dịch Vân không chịu rời ra mắt không ngớt quay lại dòm ngó cử động của Thủy Sanh. Lão thấy nàng cầm đao tiến lại đã đoán ra được tâm ý liền trầm giọng nói:

– Người khê vạch trên lưng ta hai đao và phải coi chừng đừng làm tổn thương đến tiểu hòa thượng.

Thủy Sanh giật mình kinh hãi, đối với Huyết Đao Tăng nàng vẫn đem lòng úy kỵ, nàng nghe lão bảo mình cầm đao vạch xuống xương sống liền cho là lão có ý gì không tốt.

Thủy Sanh có biết đâu đây là kế sách của Huyết Đao Tăng theo thuyết “Hư mà thành thực, thực mà thành hư” để đánh vào tâm trạng đối phương.

Thủy Sanh ngờ ngác, lưỡi đao vẫn không quét xuống.

Dịch Vân bị Huyết Đao Tăng chịt chặt cổ họng, luồng hơi đục tích tụ trong cổ mấy lần xông lên do mũi miệng thở ra, nhưng lên đến cổ họng liền bị cản trở, luồng khí này không tiết ra được liền quay trở lại rồi tả xung hữu đột, thủy chung vẫn không có đường ra.

Nếu là người thường thì chỉ dần dần ngất đi rồi tắt thở mà chết, nhưng chàng lại không hôn mê đi được mà chỉ cảm thấy toàn thân bứt rứt khó chịu đến cực điểm, là thâm trong bụng:

– Ta phải chết đi cho lẹ! Chết đi cho lẹ!

Đột nhiên chàng cảm thấy ngực bụng đau đớn kịch liệt, luồng trực khí trong người mỗi lúc một bành trướng, mỗi lúc một nóng ran khác nào nổi nước đun sôi mà không có chỗ bốc hơi lên, chỉ muốn xung phá cho vỡ tan cả bụng ra.

Bất thành linh huyết Hội Âm ở khoảng giữa, Tiền Âm và Hậu Âm dường như bị luồng nhiệt khí xuyên thủng một lỗ.

Rồi chàng lại cảm thấy những tia khí nóng từ huyết Hội Âm thông xuống đến huyết Trường Cường ở tận đầu xương sống.

Huyết Hội Âm và huyết Trường Cường ở trong người chỉ cách nhau mấy tấc, nhưng huyết Hội Âm thuộc về Nhâm Mạch, huyết Trường Cường thuộc về Đốc Mạch. Nội tức không thể thông qua hai mạch này được.

Luồng nội tức trong mình Dịch Vân thêm vào luồng trực khí rất lớn không nơi phát tiết xung đột loạn lên ai ngờ lại đã thông được hai Mạch Nhâm Đốc là những cửa ải rất khó vượt qua.

Luồng nội tức thông vào huyết Trường Cường rồi lập tức qua những huyết Yên Du, Dương Quan, Mạch Môn, Huyền Khu theo đường xương sống đi lên và đều là những yếu huyết thuộc Đốc Mạch trên lưng. Sau đó là những huyết Trung Khu, Cân Xúc, Chí Dương, Linh Đài, Thần Đạo, Thân Trụ, Đào Đạo, Đại Trụy, Á Môn, Phong Phủ, Nào Hộ, Cường Gian, Hậu Đình rồi tới huyết Bách Hội ở đỉnh đầu.

Những người luyện nội công tinh thâm thường thường trải qua mấy chục năm cần tu khổ luyện cũng chẳng có cách nào đẩy nội tức đã thông được hai mạch Nhâm Đốc.

Dịch Vân ở trong ngực đã được Đình Điển truyền thụ môn nội công tâm pháp thượng thừa về Thần Chiếu Kinh, nhưng môn nội công này rất tinh vi luyện thành không phải chuyện dễ.

Tư chất của chàng không được thông minh cho lắm về sau lại chẳng còn Đình Điển chỉ điểm thì dù trong hai, ba chục năm cũng chưa chắc có luyện thành được không.

Dè dẫu giữa lúc mạng sống treo đầu sợi tóc đem lại cơ hội cho chàng đã thông được hai mạch Nhâm Đốc.

Vụ này xảy ra một là vì cổ họng bị chẹt trực khí trong người không nơi phát

tiết nó xung đột bừa bãi để tìm đường ra, hai là Dịch Vân đã luyện qua Huyết Đao Kinh mà nội công thuộc về tà phái luồng nội tức vận hành theo đường lối khác với Thần Chiếu Kinh nhưng nó cũng có công hiệu trợ giúp cho cuộc công phá những chỗ bị tắc nghẽn.

Luồng nội tức xông vào huyết Bách Hội rồi Dịch Vân liền cảm thấy mát mẻ, một luồng khí thanh lương đi từ trên trái qua sống mũi xuống miệng rồi tới huyết Thừa Tướng ở môi dưới.

Huyết Thừa Tướng đã thuộc về Nhâm Mạch và cũng là nơi phản lại Đốc Mạch.

Những huyết thuộc Nhâm Mạch đều ở chính diện trong thân thể người, luồng nội tức thanh lương đi xuống qua những huyết Lưu Toàn, Thiên Đột đến những huyết Toàn Cơn, Hoa Cái, Tử Cung, Ngọc Đường, Trung Đình, Cửu Vĩ, Cự Khuyết, Tam Quán rồi đến những huyết Thủy Phân, Khúc Cốt, để trở về huyết Hội Âm.

Luồng chân khí đi một vòng như vậy là bao nhiêu những khí uất muộn trong người đều tiêu tan làm cho con người khoan khoái dễ chịu.

Luồng nội tức này lần đầu chuyển vận rất gian nan, nhưng hai huyết Nhâm Đốc thông rồi, lần thứ hai, thứ ba dĩ nhiên vận chuyển mau chóng, chỉ trong khoảnh khắc đã chuyển vận được mười tám lần.

Các loại nội công cao thâm đều có phương pháp đã thông hai mạch Nhâm Đốc, nhưng trong một việc đả thông mà công hiệu thường khác nhau một trời một vực, tỷ như cùng là những nhà luyện ngoại công mà một chiêu quyền cước một chiêu đao kiếm phóng ra có kẻ mạnh người yếu, kẻ hơn người kém tuyệt không giống nhau.

Nội công ở Thần Chiếu Kinh là đệ nhất kỳ công trong võ học, Dịch Vân bắt đầu luyện từ ngày ở trong ngục đến này đột nhiên tinh thông nội tức vận hành hết một vòng, kinh lực lại tăng thêm một phần, chàng cảm thấy tứ chi bách thể chỗ nào cũng đầy rẫy khí lực. Thậm chí đầu sợi tóc dường như cũng có kinh lực thấm vào.

Huyết Đao Tăng có ngờ đâu con người đang bị lão chịt cổ trong thân thể đã xảy cuộc đại biến ảo, lão tiếp tục chịt cổ hòng Dịch Vân một mặt chú ý đề phòng thanh huyết đao trong tay Thủy Sanh.

Luồng khí lực trong mình Địch Vân mỗi lúc một lớn mạnh, lòng chàng cũng mỗi lúc một thêm khiếp sợ, chàng chỉ mong cửa quây cho mau thoát thân.

Đột nhiên cànng đạp một cước trúng bụng dưới Huyết Đao Tăng, luồng lực đạo này mãnh liệt kỳ lạ.

Huyết Đao Tăng nội lực đã khô kiệt còn chống cự làm sao được, người lão đột nhiên bị đẩy lên không gian như đăng vân giá vụ.

Thủy Sanh và Hoa Thiết Cán đồng thời bật tiếng la hoảng, hai người không hiểu xảy ra biến cố gì?

Chỉ thấy Huyết Đao Tăng vọt mình lên cao rồi lộn đầu xuống chân chống ngược lên thẳng thẩn cắm vào trong đồng tuyết chìm ngập quá nửa, chỉ còn chân thò ra ngoài mà không cử động.

Thủy Sanh và Hoa Thiết Cán đều thộn mặt ra, cho là Huyết Đao Tăng lại thi triển môn võ công thần kỳ nào đó.

Địch Vân cố hống thoát khỏi bàn tay của Huyết Đao Tăng, thờ phào phào luôn mấy hơi, chàng chỉ mong trốn thoát liền nhẩy vọt lên nhưng người chàng vừa đứng thẳng thì cái chân gãy làm chàng lại té xuống, chàng la lên một tiếng “Úi chao!” Nhưng hiện giờ nội kình đã mạnh ứng biến rất mau, chàng chống tay mặt xuống dùng bằng một chân.

Chàng ngó lại Huyết Đao Tăng thấy hai chân lão chống lên trời người cắm xuống tuyết không nhúc nhích.

Trong lòng nghi hoặc, chàng dụi mắt nhìn kỹ lại thì sự thật hiển nhiên chứ không phải mình hoa mắt, Huyết Đao Tăng đúng là cắm ngược sâu vào đất tuyết.

Thủy Sanh thấy Địch Vân vẻ mặt băng khuâng đưa tay lên gãi đầu dường như mê man chẳng hiểu gì tình cảnh trước mắt.

Bỗng nghe Hoa Thiết Cán lên tiếng tán dương:

– Vị tiểu sư phụ này thần công cái thế, thật là thiên hạ vô song vừa rồi tiểu sư phụ đá một cái mà lão thâm tăng chết ngoẻo, e rằng luồng kình lực đó nặng tới mấy ngàn cân, hành động nghĩa hiệp của tiểu sư phụ khiến ta phải khâm phục sát đất.

Thủy Sanh nghe tới đây lại không nhịn được lớn tiếng quát:

– Bá bá đừng nói nhăng nói càn nữa, không sợ người ta nghe mà phải buồn nôn ư?

Hoa Thiết Cán đáp:

– Huyết Đao Tăng là kẻ đại gian đại ác, ai cũng có quyền giết chết, tiểu sư phụ đây vì đại nghĩa giết người thân khí tiết lắm liệt thật là hiếm có!

Lúc này tuy người lão không nhúc nhích được nhưng nhãn quang lão cực kỳ sắc bén, lão thấy Huyết Đao Tăng hai chân cứng đờ hiển nhiên chết rồi, nên đổi giọng tăng bốc Địch Vân.

Thực ra tuy lão là người nham hiểm nhưng suốt đời làm việc nghĩa hiệp, không bao giờ hành động gian ác nếu không thì làm sao kết giao được với Lục, Lưu Thủy tam hiệp mấy chục năm tình thân như huynh đệ?

Chỉ vì bữa này lão phóng thương ngộ sát nghĩa đệ là Lưu Thừa Phong tâm thần bị kích động quá mạnh nên hào khí ngày thường tiêu tan mất hết.

Lão bị Huyết Đao Tăng hành hạ xỉ nhục làm cho tư cách cực xúc đề hèn kiêu chế tận đáy lòng đã mấy chục năm nay đột nhiên lại phát ra, trong khoảng thời gian mấy giờ lão đã biến thành một con người khác.

Địch Vân ấp úng hỏi:

– Các hạ bảo tại ha..... tại hạ đã chết lão ư?

Hoa Thiết Cán đáp:

– Nhất định là thế, tiểu sư phụ không tin thì cầm huyết đao chém vào hai chân lão rồi hãy lôi người ra quan sát là biết ngay.

Kế hoạch của lão lúc này cũng cực kỳ thâm độc.

Địch Vân đưa mắt nhìn Thủy Sanh nàng tưởng chàng muốn đoạt thanh huyết đao trong tay mình, sợ quá lùi thêm một bước.

Địch Vân lắc đầu nói:

– Cô nương bắt tất phải kinh hãi, tại hạ không gia hại cô đâu vừa rồi nếu cô vung đao chém một nhát thì cả tại hạ lẫn lão hòa thượng đều chết cả, đa tạ cô nương đã tha mạng.

Thủy Sanh hắng giọng một tiếng chứ không nói gì.

Hoa Thiết Cán nói:

– Thủy diệt nữ! đó là người có điều sai quấy tiểu sư phụ thành tâm tạ Ơn, người nên đáp lại là phải vừa rồi lão ác tăng vung đao chém đầu người nếu

không có tiểu sư phụ thương hương tiếc ngọc giải cứu thì còn gì là tánh mạng?

Thủy Sanh cùng Địch Vân nghe nói bốn chữ “Thương hương tiếc ngọc” đều trợn mắt lên nhìn lão.

Thủy Sanh tuy là một thiếu nữ xinh đẹp nhưng Địch Vân cứu nàng chỉ vì ý niệm không nên giết hảo nhân, Hoa Thiết Cán nói câu này thành ra chàng có dạ bất lương, tham hoa háo sắc.

Thủy Sanh vẫn đem lòng nghi kỵ Địch Vân, Hoa Thiết Cán nói vậy càng khiến nàng chán ghét, trong lúc nhất thời nàng không phân biệt được mình chán ghét Hoa Thiết Cán hay chán ghét Địch Vân nhiều hơn, nhưng tóm lại nàng coi cả hai người đều là phường gian ác.

Thủy Sanh liếc mắt ngó lại thì thể phụ thân, mỗi bị thương lại nổi dậy, liền chạy tới phục xuống bên mà khóc rống lên.

Hoa Thiết Cán cười hỏi:

– Tiểu sư phụ! Pháp danh của tiểu sư phụ là gì?

Địch Vân đáp:

– Tại hạ không phải là hòa thượng, các hạ đừng một điều sư phụ hai điều sư phụ nữa, tại hạ mặc tăng bào cải trang để lánh nạn là một trường hợp bất đắc dĩ.

Hoa Thiết Cán cả mừng nói:

– Nếu vậy lại càng tuyệt diệu! Té ra tiểu sư phụ..... à quên... chết thật! Xin hỏi tôn tánh đại danh của đại hiệp là gì?

Thủy Sanh tuy đau thương khóc lóc nhưng những lời đối đáp của hai người vẫn phảng phất lọt vào tai nàng, nàng nghe Địch Vân không phải là hòa thượng, trong lòng bán tín bán nghi.

Lại nghe Địch Vân đáp:

– Tại hạ họ Địch là một tên vô danh tiểu tốt, một phế nhân, tưởng chết rồi mà còn sống, có phải đại hiệp nào đâu?

Hoa Thiết Cán cười nói:

– Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Địch đại hiệp thần dũng hơn đời, Thủy diệt nữ cũng tài mạo song toàn, thật xứng đôi vừa lứa Hoa mỗ quyết làm ông mai thì cuộc nhân duyên này không đi đâu mất được, hay quá thật là hay quá!

Té ra Địch đại hiệp không phải người xuất gia chỉ còn chờ tóc mọc dài thay áo mặc, là không còn sơ hở chỗ nào nữa và dĩ nhiên không phải hoàn tục.

Lão vẫn nhận định Địch Vân là hòa thượng ở Huyết Dao Môn, vì chàng mê nhan đảm sắc của Thủy Sanh mà cố ý không nhận...

Địch Vân lắc đầu lộ vẻ mặt buồn thiu nói:

– Các hạ nên giữ miệng sạch sẽ một chút, đừng thốt lời dơ bẩn. Chúng ta ra khỏi hang này rồi vĩnh viễn tại hạ không thấy mặt các hạ và cũng không gặp Thủy cô nương nữa.

Hoa Thiết Cán sửng sốt, trong lúc nhất thời lão không hiểu chỗ dụng ý của Địch Vân, lão ngẫm nghĩ một chút như người chợt tỉnh ngộ reo lên:

– À! Hoa mõ hiểu rồi! Hoa mõ hiểu rồi!

Địch Vân trợn mắt lên nhìn lão hỏi:

– Các hạ hiểu gì?

Hoa Thiết Cán khẽ đáp:

– Địch đại hiệp ở trong tự viện còn có mỹ nhân khác làm bạn tri kỷ vậy Thủy cô nương đây không thể đưa đi làm vợ chồng lâu dài, hà hà! Nếu vậy thì làm phu thê mây mưa mấy bữa cũng được chứ có hề gì?

Lão nói mấy câu này lọt vào tai Thủy Sanh nàng phẫn nộ không sao kiềm chế được, chạy lại tát bốp bốp vào mặt lão luôn bốn cái.

Địch Vân dương cặp mắt băng khuâng lên nhìn một cách thản nhiên, chàng cho là những cái đó không liên quan gì đến mình.

Sau một lúc, Huyết Dao Tăng vẫn không cử động.

Thủy Sanh mấy lần muốn cầm đao lại chặt hai chân lão nhưng vẫn không dám.

Trải qua mấy phen biến cố kịch liệt nàng cảm thấy đói bụng, mà thịt ngựa hai tên ác tăng chặt ra rồi còn bỏ đó.

Lúc này phụ thân nàng chết rồi, trình tiết cùng tính mạng cũng khó bảo toàn, thì còn nghĩ gì đến đó là thịt con ngựa yêu quý của mình? Nàng lấy hỏa thạch trong bọc ra đốt củi khô để nướng thịt ngựa.

Hoa Thiết Cán huyệt đạo bị điểm chưa được giải khai, lão không biết nịnh hót Địch Vân bằng cách nào cho khỏi trơ trẽn.

Địch Vân cũng không lý gì đến lão, nằm xuống đất tuyết dưỡng thần.

Thủy Sanh nhìn ánh lửa, nước mắt nhỏ giọt rớt xuống đất tuyết rồi dần dần cùng nước tuyết đọng lại thành băng.

Địch Vân mới đả thông hai mạch Nhâm Đốc, cảm thấy tinh thần phấn khởi, một luồng nhiệt lưu trong người chạy từ trước ngực ra sau lưng lại từ sau lưng ra đến trước ngực, hết vòng này đến vòng khác luân chuyển không ngớt. Cứ chuyển hết một vòng chân khí lại nhận thấy khắp nơi trong mình đều nẩy nở thêm khí lực.

Tuy nhiên chỗ chân gãy cùng những vết thương bị Thủy Sanh đánh gãy ra lại cực kỳ đau đớn, có điều chàng đã gia tăng nội lực nên nhin đau một cách dễ dàng.

Chàng chỉ sợ tình trạng kỳ diệu này đến một cách đột ngột có thể lại ra đi một cách đột ngột, chàng nằm yên không dám cử động, nhưng luồng nội tức vẫn xuyên qua hai mạch Nhâm Đốc lưu hành không ngớt.

Thủy Sanh nướng chín thịt ngựa ăn hết một miếng rồi lượm đao lên cất bước đến bên Huyết Đao Tăng, thấy lão vẫn không cử động. Nàng liền đánh bạo chém một nhát vào chân trái lão đánh “Xẹt” một tiếng, một chân lập tức rớt xuống mà không thấy chảy máu tươi.

Thủy Sanh định thần nhìn lại thì huyết dịch đã đóng thành băng, té ra lão Huyết Đao Tăng cùng hung cực ác quả nhiên đã chết từ lâu rồi.

Thủy Sanh vừa hoan hỷ lại vừa bi thương, nàng cầm đao chém loạn một hồi vào chân Huyết Đao Tăng, nàng tự nhủ:

– Lão ác tăng chết rồi không hiểu tiểu ác tăng hành hạ ta cách nào? Gia gia đã qua đời ta cũng không muốn sống nữa, gã mà tỏ ra lòng dạ đen tối là ta lập tức vung đao tự vẫn ngay.

Những đã là người ai cũng có lòng muốn sống ghét chết, nếu nàng quyết ý tự sát thì hiện tại là một cơ hội rất tốt, có điều chưa phải lúc tối hậu đâu, dĩ nhiên nàng chưa chịu chết một cách khinh xuất.

Hoa Thiết Cán nhất thiết đã nhìn rõ hết lão mừng thầm trong bụng:

– Tên tiểu ác tăng này tuy hung dữ, nhưng hiện giờ gã chưa có ý giết ta, ta mà giải khai được huyết đạo là phải hạ sát gã ngay.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 32

Hoa Đại Hiệp Sinh Lòng Bất Lương

Lại nửa canh giờ trôi qua, Địch Vân nhận thấy nội tức vẫn lưu chuyển không ngớt, chàng theo phương pháp luyện nội công về Thần Chiếu Kinh mà Đinh Điển đã truyền thụ cho để vận khí điều tức, trước kia chàng không biết đâu mà mò thì bây giờ muốn sao được vậy, chẳng khác gặt đầu cất tay làm thế nào nên thế.

Chàng vừa lấy làm kỳ lạ vừa hoan hỷ.

Điều dưỡng hồi lâu, Địch Vân ngồi dậy lấy một cành cây chống vào dưới nách đi đến bên Huyết Dao Tăng, chàng thấy thi thể lão cắm vào trong tuyết, hai chân bị Thủy Sanh chém nát máu thịt bầy nhầy.

Chàng biết lão chết thật rồi không còn nghi ngờ gì nữa, liền nghĩ tới lão làm nên tội ác quá nhiều nay gặp quả báo cũng là đáng kiếp, nhưng lão lại có ơn với chàng lòng chàng không khỏi bịn rịn.

Chàng liền lôi người lão lên đặt ngay ngắn rồi bốc tuyết đắp lên, tuy chàng làm sơ sài như vậy nhưng cũng kể là đã an táng cho lão. Có điều tại sao Huyết Dao Tăng chết một cách đột ngột thì chàng không nghĩ ra được vì chàng cho lão là người công lực thông thần, chàng chẳng thể đá một cái mà chết được.

Thủy Sanh nhìn cử động của Địch Vân cũng nảy lòng mô phỏng đem thi thể phụ thân an táng theo cách của chàng.

Nàng còn muốn an táng cả Lưu Thừa Phong và Lục Thiên Trữ nhưng một người chết trên đỉnh núi, một người chết dưới hang sâu nàng tự lượng không đủ bản lĩnh tìm được, đành chịu bỏ qua ý định này.

Địch Vân bụng đói meo, lượm một miếng thịt ngựa mà Huyết Dao Tăng đã nướng lúc nãy để ăn lót dạ.

Hoa Thiết Cán nói:

– Tiểu sư phụ! Hoa mỡ cũng đói quá rồi, xin tiểu sư phụ cho một miếng thịt ngựa.

Địch Vân đem lòng khinh bỉ lão, hắng đặt một tiếng không lý gì đến.

Hoa Thiết Cán năn nỉ hoài Địch Vân muốn lấy một miếng ngựa nhét vào miệng lão để lão khỏi lèu nhèo.

Thủy Sanh bỗng lên tiếng:

– Đây là thịt ngựa của ta, không cho hạng vô sỉ như lão ăn.

Địch Vân gật đầu rồi trợn mắt nhìn Hoa Thiết Cán.

Hoa Thiết Cán nói:

– Tiểu sư phụ!....

Địch Vân ngắt lời:

– Tại hạ đã nói không phải là hòa thượng, đừng xưng hô loạn xạ như thế nữa.

Hoa Thiết Cán đáp:

– Dạ dạ! Địch đại hiệp! Chuyến này đại hiệp đá một cái làm chết Huyết Đao Tăng, nhất định tiếng tăm lừng lẫy khắp thiên hạ, sau khi Hoa mỡ ra khỏi hang núi việc đầu tiên là tuyên dương công cuộc hôm nay của đại hiệp, Địch đại hiệp không nghĩ gì đến mình để cứu viện Thủy cô nương đã đá chết Huyết Đao Tăng, đó là một việc trọng đại đứng đầu trong võ lâm.

Địch Vân đáp:

– Tại hạ chỉ là một tên tù phạm nổi tiếng xấu xa, còn ai tin những điều quái của các hạ? Các hạ nên ngậm miệng lại là hơn.

Hoa Thiết Cán đáp:

– Hoa mỡ cũng có chút thanh danh nhỏ bé trên giang hồ, hễ nói ra câu gì là ai cũng tin ngay, Địch đại hiệp! Đại hiệp cho Hoa mỡ một miếng thịt ngựa.

Địch Vân chán quá quát lên:

– Ta đã không cho là không cho, rồi đây lão có nói xấu Địch Vân thế nào ta cũng chẳng cần, vì ta chẳng là cái thá gì để cho người nghĩ đến.

Chàng nhớ tới mấy năm bị Oan khuất, chịu đựng hành hạ khổ sở, bất giác nổi oán hờn chứa chất đầy trong bụng không sao kiềm chế được.

Thực ra Hoa Thiết Cán cũng không cần ăn thịt ngựa lắm, tuy lão bụng đói, nhưng nhịn ăn một vài ngày đối với lão chẳng có chi đáng kể, lão chỉ sợ tên tiểu ác tăng này do tính hung ác của Huyết Đao Tăng truyền lại, đột nhiên nổi nóng giết lão mà thôi. Lão xin thịt ngựa chẳng qua là dùng cách tiến để mà thoái công để mà thủ.

Lão nghĩ rằng Địch Vân đã không chịu cho thịt ngựa, trong lòng tất có chút bận rộn, tự nhiên ý niệm giết người sẽ giảm đi.

Địch Vân thấy trời sắp tối, gió tây bắc thổi vù vù vào trong hang tuyết chàng nhìn Thủy Sanh nói:

– Cô nương! Cô hãy vào trong thạch động mà nghỉ.

Thủy Sanh giật mình kinh hãi, cho là chàng nảy lòng bất chính bất giác lùi lại hai bước, tay cầm Huyết đao đặt ngang phía trước nàng quát:

– Tên tiểu ác tăng kia! Người mà tiến gần lại một bước là bản cô nương tử tử ngay tức khắc.

Địch Vân sững sốt đáp:

– Cô nương đừng hiểu lầm Địch mỗ chẳng khi nào có ý nghĩ đen tối.

Thủy Sanh lại thóa mạ:

– Người là tên tiểu hòa thượng mặt người dạ thú, miệng cười thơn thớt mà lòng dạ hung tàn, so với lão sư già người còn gian ác hơn nhiều, ta không mắc bẫy người đâu.

Địch Vân không muốn tranh biện với Thủy Sanh, chàng nghĩ thầm:

“Sáng mai ta sẽ tìm đường ra khỏi hang núi, nào Thủy cô nương, nào Hoa đại hiệp vĩnh viễn ta không muốn nhìn thấy mặt họ nữa”.

Chàng liền lảng ra xa nằm ngã xuống tảng đá lớn ngủ vùi.

Thủy Sanh đã nhận định chàng là một thâm tăng lại cho là chàng càng ra xa bao nhiêu càng nham hiểm gian ác bấy nhiêu, nàng chắc chàng chờ tới nửa đêm mới lần mò lại xâm phạm. Nàng không dám ở trong động vì sợ tiểu ác tăng lần vào không còn đường tháo lui.

Trong lòng nơm nớp lo âu, Thủy Sanh ngồi tựa vách đá, mắt nàng mỗi lúc một thêm trầm trọng mà trong lòng không ngớt đề cao cảnh giác:

– Ta không thể ngủ được, cần phải đề phòng tên ác tăng tặc hại kia.

Nhưng mấy ngày trời vất vả, tâm thần cùng sức lực cực kỳ mỏi mệt, sau một lúc lâu nàng đi vào cõi mung lung rồi ngủ quên đi.

Thủy Sanh ngủ một giấc đến sáng mới dậy, nàng thấy nhật quang chói mắt giật mình tỉnh táo, nhảy bổ lên tay chụp huyết đao thì không thấy đâu nữa, nàng sợ quá nhìn kỹ lại thì thanh huyết đao rớt xuống bên chân hãy còn yên đó.

Thủy Sanh vội lượm huyết đao lên, nàng ngẩng đầu nhìn ra thấy bóng sau lưng Địch Vân đang di động ở phía xa xa, chân bước tập tễnh tiến về phía cửa hang.

Thủy Sanh cả mừng miệng lẩm bẩm:

– Tên tiểu ác tăng này dường như có ý bỏ đi thật, tạ Ông trời phật!

Địch Vân quả có ý tìm lối ra khỏi hang núi, nhưng chàng tìm kiếm góc đông bắc và phía chánh đông đều không có đường. Ba mặt nam bắc và tây toàn vách núi đứng dựng chẳng có nẻo nào thông ra ngoài.

Mé đông nam có lối ra, nhưng tuyết đọng cao đến mấy chục trượng mà không chờ trời ấm tuyết rữa thì chàng đã gãy một giò chẳng thể nào vượt qua được.

Địch Vân tìm kiếm cả nửa ngày chẳng ăn thua gì, buồn rầu trở lại chàng đứng bần thần trên ngọn núi cao vẻ mặt vô cùng chán nản.

Hoa Thiết Cán hỏi:

– Địch đại hiệp! Đại hiệp quan sát tình trạng thế nào?

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Chẳng có đường lối nào khả dĩ ra khỏi hang núi.

Hoa Thiết Cán nghĩ thầm:

– Người gãy giò không thể ra được, còn Hoa mỗi khi nào chịu giam hãm ở đây? Đến chiều hôm nay huyết đạo của ta tự giải khai là ta chuồn thẳng.

Tuy lão quyết định như vậy, nhưng ngoài mặt vẫn thản nhiên nói:

– Hai vị bất tất phải quan tâm, hãy chờ Hoa mỗi giải khai được huyết đạo sẽ dắt hai vị thoát khỏi vòng khốn đốn này.

Thủy Sanh thấy Địch Vân không đến xâm phạm người nàng, nổi khiếp sợ đã giảm bớt, nhưng nàng vẫn để tâm phòng bị chẳng dám chệnh mảng chút nào. Nàng ngồi đứng cách xa chàng một quãng mà không nói với chàng nửa lời.

Địch Vân chẳng cần nàng lượng giải, nhưng trong lòng không khỏi tức mình chỉ mong sớm rời hang núi song cửa hang bị tuyết vít lối, chẳng biết làm thế nào ra khỏi được, trong lòng rất đổi buồn rầu.

Vào khoảng giờ mùi, Hoa Thiết Cán đột nhiên cười ha hả nói:

– Thủy diệt nữ! Thịt ngựa của người đâu cho Hoa bá bá vay mấy miếng ăn,

sau khi ra khỏi hang núi bá bá sẽ trả lại.

Thủy Sanh chưa kịp trả lời đã thấy lão nhẩy tới chỗ thịt ngựa nướng, bốc lấy một miếng thịt chín ăn liền.

Nguyên huyết đạo của lão bị phong tỏa đã đủ thời gian liền tự giải khai.

Thủy Sanh biết là không cản trở được, đành để mặc lão lấy ăn nàng không màng đến.

Hoa Thiết Cán vừa được giải khai huyết đạo liền lộ vẻ kiêu ngạo ngang tàng, lão cho là Huyết Đạo Tăng chết rồi thì Địch Vân và Thủy Sanh có liên thủ hợp lực cũng còn kém xa lắm, chẳng thể nào địch nổi lão.

Có điều chần chờ ở trong hang núi chẳng được ích gì, Hoa Thiết Cán muốn tìm đường ra khỏi nơi đây cho sớm, khi tìm được đường ra rồi lão định bụng giết hai người kia đi để bịt miệng. Vì những cử chỉ hèn hạ khiếp nhược của lão hôm trước không thể để tiết lộ trên chốn giang hồ.

Hoa Thiết Cán thi triển khinh công chạy đi tìm kiếm chung quanh hang tuyết, thì thấy chuyển này tuyết băng đổ xuống vít chặt hang núi đến gió cũng không thổi qua được.

Giả tỷ bốn người Lục Hoa Lưu Thủy mà không vào hang núi trước khi cửa hang bị tuyết vít chặt thì đành là chịu bỏ, không sao vào được nữa.

Hiện giờ đường thông đạo duy nhất để ra khỏi hang núi tuyết lên cao đến mấy chục trượng trên một quãng dài mấy dặm.

Ở trong hố tuyết đi lại mấy trượng đã khó khăn rồi thì xuyên qua hàng mấy dặm thế nào được? Huống chi người chìm dưới đáy tuyết không thể phân phương hướng tất bị nghẹt thở mà chết.

Bây giờ mới là đầu tháng mười một, phải chờ tới mùa hạ sang năm cho tuyết tan là mất nửa năm.

Trong hang tuyết chỗ nào cũng chỉ có tuyết thì trong vòng năm, sáu tháng lấy gì để ăn cho sống người?

Hoa Thiết Cán về đến ngoài thạch động vẻ mặt cực kỳ trầm trọng lão ngồi buồn xo một lúc lại lượm miếng thịt ngựa ăn. Lão tần ngần ăn hết miếng thịt ngựa rồi nói:

– Phải đến tết Đoan Ngọ sang năm mới ra khỏi nơi đây được.

Một bên là Địch Vân, một bên là Thủy Sanh cả hai người cùng ngồi cách

lão ba trượng.

Hoa Thiết Cán nói câu này lọt vào tai hai người vang như tiếng sấm.

Hai người bất giác ngó tới xác con ngựa ở bên đồng lửa, trong lòng tự hỏi:

– Lấy gì ăn để đợi đến tết đoan ngọ sang năm?

Con ngựa của Thủy Sanh tuy cao lớn, béo mập, nhưng ba người cùng ăn, có dè sẻn cũng không đầy một tháng là hết sạch, rồi ăn cả đến đầu ngựa, chân ngựa, ruột gan ngựa cũng chẳng sống được thêm mấy ngày.

Hoa Thiết Cán, Địch Vân và Thủy Sanh cả ba người trong những ngày này chẳng ai nói câu nào, thỉnh thoảng mục quang chạm vào rồi lại nhìn ra chỗ khác ngay.

Hoa Thiết Cán đã mấy lần muốn hạ sát Địch Vân và Thủy Sanh nhưng lão nghĩ tới sau khi hạ sát hai người con trơ trọi một mình ở trong hang tuyết lại càng buồn tẻ, vả lại lão cho hai người đều là vật nằm trong tay rồi, muốn động thủ lúc nào nên lúc ấy.

Qua một ít ngày, mối nghi kỵ giữa Thủy Sanh và Địch Vân đã giảm đi phần lớn, sau nàng dám vào trong thạch động nằm ngủ. Nhưng thịt ngựa đã hết nàng lại sinh lòng úy kỵ Địch Vân, không phải nàng sợ bị chàng ô nhục mà sợ ác hòa thượng ăn thịt nàng.

Sang tháng mười hai, hang tuyết càng lạnh lẽo cứ tới đến gió bắc rít lên từng hồi suốt đêm, khí lạnh thấu xương.

Địch Vân luyện thành môn Thần Chiêu Công nội lực tăng tiến rất nhiều, nhưng quần áo phong phanh một tấm mà ở nơi băng thiên tuyết địa này khó chống nổi.

Thủy Sanh có lúc ngồi trong động ngó ra ngoài thấy chàng run bần bật mà thủy chung không bước vào sơn động để tỵ hàn, lòng nàng rất lấy làm an ủi, nàng cho là tên ác tăng này hung ác nhưng còn biết giữ lễ.

Hơn một tháng qua, những vết thương trong người Địch Vân hoàn toàn khỏi hẳn, chỗ chân gãy cũng liền rồi bây giờ chàng đi lại được như thường. Chàng nghĩ tới Huyết Dao Tăng đã tiếp cốt chỗ chân gãy cho chàng trong lòng không khỏi buồn rầu.

Nội lực chàng mỗi ngày một tăng tiến, khí trời mỗi ngày một thêm giá lạnh mà chàng không thấy khó chịu lắm.

Thịt ngựa ăn hết, từ nay lượng thực là rồi vấn đề nan giải.

Mấy ngày sau cùng Địch Vân ăn rất ít, mỗi lần chỉ ăn một miếng nhỏ nhưng chàng hà tiện bao nhiêu thì Hoa Thiết Cán lại ăn cả phần chàng chẳng cần khách khí chi hết.

Thủy Sanh bụng bảo dạ:

– Một tay đại hiệp nổi tiếng ở Trung Nguyên gặp bước nguy nan lại chẳng biết trù thủ bằng một tên dâm tăng ở Huyết Dao Môn.

Nàng yên trí Địch Vân ở Huyết Dao Môn nhưng thực ra hiện nay trên đầu chàng đã mọc tóc, mà chàng chẳng phạm vào dâm hạnh bao giờ.

Một đêm vào khoảng canh ba, Thủy Sanh đang nằm ngủ bị tiếng người huyền não làm nàng giật mình tỉnh giấc.

Bỗng nghe Địch Vân lớn tiếng quát:

– Thân thể của Thủy đại hiệp, lão không đụng vào được!

Hoa Thiết Cán xẵng giọng hỏi:

– mấy ngày nữa người sống cũng phải ăn thịt, bây giờ ta hãy ăn thịt người chết là để người sống thêm mấy ngày, sao người còn cự nự?

Địch Vân đáp:

– Chẳng thà chúng ta ăn da cây rẽ cỏ, quyết không nên ăn thịt người.

Hoa Thiết Cán quát:

– Tránh ra! Làm gì mà lảm miêng thế? Người còn chọc giận là ta giết người lập tức!

Thủy Sanh từ trong động chạy ra, nàng thấy Địch Vân và Hoa Thiết Cán đứng bên phần mộ phụ thân cũng lớn tiếng la:

– Không được đụng đến gia phụ.

Nàng nhảy vọt tới nơi thấy đồng tuyết vùi thi thể phụ thân đã bị gạt ra, tay trái Hoa Thiết Cán nắm lấy trước ngực xác chết.

Địch Vân quát:

– Buông ra mau!

Thủy Sanh bỗng la hoảng:

– Người... người...

Nàng chưa dứt lời, đột nhiên ánh hào quang lóe lên Hoa Thiết Cán đẩy mũi thương từ trong tay áo chênh chếch đâm tới trước ngực Địch Vân.

Mũi thương phóng ra rất lẹ, Địch Vân nội công tiến triển rất nhiều, nhưng ngoại công hãy còn bình thường bất quá chàng mới luyện tập được ít quyền cước của Thích Trường Phát truyền thụ, nay chàng bị một tay đại hành gia là Hoa Thiết Cán ám toán bất ngờ thì còn tránh kịp thế nào được?

Địch Vân sững sốt thì mũi thương đã đâm vào trước ngực.

Thủy Sanh bật tiếng la hoảng không biết làm thế nào?

Hoa Thiết Cán đánh lén một chiêu đặc thủ, yên trí mũi thương sẽ xuyên từ trước ngực ra tới sau lưng Địch Vân.

Ngờ đâu mũi thương đụng tới trước ngực chàng rồi bị cản trở không đâm sâu vào được.

Nhưng chàng bị đẩy mạnh loạng choạng người đi rồi ngồi phệt xuống, chàng xoay tay trái đập mạnh vào cán thương đánh “Chát” một tiếng.

Hổ khẩu Hoa Thiết Cán toạc ra, mũi đoản thương tuột tay bay lên không.

Phát chưởng của Địch Vân hãy còn dư lực hất lui Hoa Thiết Cán lăn long lóc rồi ngã nằm ngửa.

Mũi đoản thương rút xuống lòng tuyết sâu không thấy đâu nữa.

Hoa Thiết Cán giật mình kinh hãi nghĩ thâm:

– Võ công tên tiểu hào thượng này rất thần kỳ, thật chẳng kém Huyết Dao Lão Tổ.

Lão lăn mình về phía sau mấy vòng rồi đứng phắt dậy trốn ra xa.

Hoa Thiết Cán không hiểu mũi thương của lão bị tẩm Ô Tâm Giáp cản trở nên không xuyên thủng qua người Địch Vân được, nhưng luồng lực đạo ghê gớm của lão đâm mạnh khiến chàng nghệt thở, chàng ngất đi té xuống. Giả tử Địch Vân chưa luyện thành môn Thần Chiếu Công thì nhất thương này đã làm cho chàng phải chết người.

Võ công của Hoa Thiết Cán nào phải tầm thường, mũi đoản thương của lão đâm vào ngực Địch Vân so với mũi nga mi thích của Chu Kỳ đâm chàng tại thành Kim Châu ngày trước còn ghê gớm hơn nhiều.

Tuy hai lần cùng đâm vào Ô Tâm Giáp nhưng luồng kinh lực lần này mãnh liệt gấp mấy lần, may mà Địch Vân hiện nay không phải Địch Vân ngày trước nên mới sống sót.

Vầng trăng tỏ soi rõ đôi chim ưng đang bay liệng không gian, chúng ngó

thấy Dịch Vân nằm trên đất tuyết.

Thủy Sanh lúc trước thấy Dịch Vân bị ám toán cũng hoảng hốt lo thay cho chàng nhưng bây giờ chàng nằm không dậy được tưởng là chàng bị Hoa Thiết Cán đâm chết rồi lại mừng thầm nghĩ bụng:

– Tên tiểu ác tăng này chết đi từ nay ta không còn sợ gã đến xâm phạm nữa.

Rồi nàng lại lẩm bẩm:

– Hoa Thiết Cán muốn ăn thịt thi thể gia gia ta, tên tiểu ác tăng gắng sức cản trở mà bị lão giết chết, tuy nhiên hành động của gã cũng chỉ vì mục đích để lừa gạt ta.. chứ gã chẳng tử tế gì... hừ hừ! Ta không chịu mắc bẫy gã. Nhưng gã chết rồi tên ác nhân Hoa Thiết Cán lại phạm đến thi thể của gia gia thì thế nào?

Vậy tên tiểu ác tăng đừng chết còn hơn.

Tay cầm huyết đao nàng từ từ tiến lại bên Dịch Vân thấy chàng nằm ngửa trên đất tuyết không nhúc nhích, da mặt chàng còn đỏ ra co lại, hiển nhiên chưa chết.

Thủy Sanh mừng rỡ, cúi xuống đặt tay lên lỗ mũi để nghe hô hấp, thấy khí nóng thổi ra phun vào ngón tay.

Nàng sợ quá giật mình vội rút tay về, tự hỏi:

– Dù gã chưa chết thì hơi thở cũng chỉ còn thoi thóp mới phải sao hơi thở của gã lại nóng bỏng thế này?

Nguyên nội lực Dịch Vân hiện nay cực kỳ thâm hậu, tuy chàng mất tri giác mà hơi thở vẫn mạnh, nội công thượng thừa của chàng mới luyện thành chưa được bao lâu. Hãy còn bông bột không đủ ổn định để dung hòa vào cảnh giới tự nhiên.

Thủy Sanh bụng bảo dạ:

– Ác tăng ngất đi, khi tỉnh dậy thấy ta đứng bên thật có điều bất tiện.

Nàng quay đầu nhìn ra thấy Hoa Thiết Cán đã trở lại đứng gần đó đang chú ý nhìn hai người.

Nguyên Hoa Thiết Cán đâm Dịch Vân không chết lại bị phát chưởng của chàng đánh té, trong lòng kinh hãi dị thường, tiếp theo lão thấy chàng cũng té xuống không dậy được, nóng lòng muốn biết chàng còn sống hay đã

chết.

Sau một lúc lão thấy Địch Vân thủy chung vẫn không cử động liền cho là chàng không chết cũng bị trọng thương, lão đi từng bước một tiến lại.

Thủy Sanh kinh hãi quát:

– Đừng lại đây!

Hoa Thiết Cán bật tiếng cười danh ác hỏi:

– Tại sao không lại được? Thịt người sống ngon hơn thịt người chết, chúng ta mổ gĩa chia nhau ăn thịt há chẳng hay hơn ư?

Lão nói rồi lại tiến gần thêm một bước.

Thủy Sanh không biết làm thế nào, đành hết sức lay người Địch Vân miệng la gọi:

– Lão đã đến đó! Lão đã đến đó!

Hoa Thiết Cán nhảy vọt lại vung tay mặt lên toan đánh xuống người Địch Vân.

Thủy Sanh vội vung huyết đao ra chiêu “Kim Châm Độ Kiếp” nhằm Hoa Thiết Cán đâm tới.

Chiêu thức nàng sử thuộc về kiếm pháp, nhưng lưỡi huyết đao sắc bén dị thường và uy lực rất mạnh.

Hoa Thiết Cán đã mất cây đoản thương, lão tay không cũng sợ thanh huyết đao chặt sắt như cắt bùn nên không dám khinh địch, lão thi triển công phu “Không Thủ Đoạt Bạch Nhận” định đoạt huyết đao rồi sẽ tính.

Địch Vân ngất xỉu một hồi, trong lúc mơ hồ chàng nghe tiếng Thủy Sanh hô hoán “Lão đã đến đó” chàng còn đang hôn mê ly bì không hiểu ý tứ, tiếp theo chàng lại nghe tiếng quát tháo mới mở mắt ra nhìn.

Dưới ánh trăng tỏ Thủy Sanh đang múa thanh huyết đao chiến đấu rất kịch liệt với Hoa Thiết Cán.

Tuy nàng nhờ trong tay có khí giới nhưng một là nàng không quen sử đao, hai là võ công nàng so với Hoa Thiết Cán còn thua xa quá nên vừa đỡ vừa lui.

Sau nàng chỉ mong thanh đao trong tay mình khỏi bị đoạt mất chứ chẳng tưởng gì phản kích hay đả thương đối phương.

Thủy Sanh vừa chống đỡ vừa quay lại la gọi Địch Vân:

– Tỉnh lại cho mau! Tỉnh lại cho mau! Lão đến giết ngươi đó.

Địch Vân nghe lọt vào tai, trong lòng run lên, miệng lẩm bẩm:

– Nguy quá! Nguy quá! Vừa rồi Thủy Sanh cứu mạng ta, giả tử y không cố sức chống đỡ thì Hoa Thiết Cán đã đánh chết ta rồi. Dù ngực bụng ta có Ô Tầm Giáp bảo hộ, nhưng lão đá vào đầu thì ta còn sống làm sao được?

Chàng liền nhảy lên nhằm Hoa Thiết Cán phóng chưởng đánh “Véo” một tiếng.

Hoa Thiết Cán vung chưởng nghênh địch.

Bình một tiếng vang dội! Cả hai người cùng ngồi phệt xuống.

Nguyên Địch Vân nội lực thâm hậu, Hoa Thiết Cán chưởng phong cao minh hai chưởng đụng nhau, không phân hơn kém.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 33

Kết Long Chim Làm Tắm Vũ Y

Hoa Thiết Cán bản lãnh cao cường, ứng biến thần tốc, bị Địch Vân đánh một chưởng phải ngồi phệt xuống, nhưng lão đứng dậy được ngay phóng phát chưởng thứ hai đánh tới.

Địch Vân không kịp đứng lên, đành ngồi phóng chưởng phản kích.

Không ngờ chàng vẫn ngồi yên mà chưởng lực chẳng yếu đi chút nào.

Lại nghe đánh sầm một tiếng, Địch Vân bị hất người đi lăn long lóc.

Hoa Thiết Cán lão đảo lùi lại ba bước, luồng chân khí trong ngực trời ngược lên, lão ngấm ngấm kinh hãi nghĩ thầm:

– Nội lực của tên tiểu ác tăng này thâm hậu phi thường, ta không thể khinh địch.

Nhưng lúc song chưởng đụng nhau, lão khám phá ra chưởng pháp của Địch Vân rất tầm thường, lão liền nghiêng mình tiến lại phóng phát chưởng thứ ba đánh tới.

Địch Vân lại ngồi vung chưởng đón đỡ, không ngờ thủ chưởng của Hoa Thiết Cán chập chờn từ trước mặt chàng lướt đi khiến cho phát chưởng của chàng đánh vào quăng không.

Tiếp theo nghe đánh chát một tiếng, trước ngực Địch Vân lại trúng một chưởng, may chàng mặc Ô Tắm Giáp hộ thân nên không đến nỗi bị thương, nhưng chàng bị chấn động cơ hồ chịu không nổi. Chàng toan đứng dậy mà không được lại phải ngồi xuống.

Hoa Thiết Cán phóng chưởng đắc thủ liền thừa thắng đánh ra chiêu thứ hai. Tuy lão nổi danh võ lâm về môn Trung Bình Thương và mang ngoại hiệu là Trung Bình Vô Địch, nhưng công phu quyền chưởng của lão cũng rất cao thâm.

Lúc này Hoa Thiết Cán sử đường “Nhạc Gia Tán Thủ” ảnh chưởng chập chờn, lão phóng chưởng cả hai tay trong mười chiêu có đến bốn năm chiêu đánh trúng Địch Vân.

Địch Vân ra tay phản kích đều bị lão dùng thân pháp xảo diệu tránh khỏi.

Võ công giữa hai người chênh lệch nhau rất xa, nội lực của Địch Vân có cao cường đến đâu cũng không còn cơ hội để thi triển.

Về sau Địch Vân chỉ dùng hai tay để bảo vệ đầu và mặt, còn chỗ khác mặc đối phương đánh tới.

Chàng lại gắng gượng đứng lên liền bị hất té.

Hoa Thiết Cán cũng muốn thu thập chàng cho lẹ để khỏi mối lo về sau, lão liền phóng chưởng đánh rất rát.

Địch Vân thổ huyết ba lần, cử động chậm chạp.

Thủy Sanh ban đầu thấy hai người đánh nhau kịch liệt không muốn xen vào viện trợ, sau nàng thấy Địch Vân lâm nguy vội vung đao chém vào sau lưng Hoa Thiết Cán.

Hoa Thiết Cán vội nghiêng mình tránh khỏi, xoay tay lại ra chiêu “Cầm Nã” định đoạt binh khí.

Địch Vân vận kinh phóng chưởng đánh tới, lập tức chưởng phong vây bọc toàn thân Hoa Thiết Cán.

Hoa Thiết Cán không né tránh được phải phát chưởng nghênh tiếp.

Kể về nội lực thì Hoa Thiết Cán không phải là đối thủ của Địch Vân, đột nhiên mắt nẩy đom đóm lão bị tên chồn nửa người.

Thủy Sanh la lên:

– Chạy cho mau! Chạy cho mau!

Nàng kéo Địch Vân chạy vào sơn động.

Đoạn hai người khuân mấy tảng đá lớn vít ngoài cửa.

Thủy Sanh tay cầm huyết đao đứng gác một bên.

Cửa sơn động rất hẹp, mấy tảng đá tuy chưa vít kín nhưng Hoa Thiết Cán muốn tiến vào cũng phải khuân đi một vài tảng.

Thủy Sanh chờ sẵn hễ thấy lão động thủ khuân đá là vung đao chém liền.

Sau một lúc không thấy động tĩnh gì, Thủy Sanh nói:

– Tiểu... Tiểu ác...

Nàng quen kêu Địch Vân bằng tiểu ác tăng, nhưng hiện giờ nàng thấy hô hoán như vậy không tiện nên hô hai tiếng “Tiểu” rồi dừng lại nàng hỏi tiếp:

– Thương thế người ra sao?

Địch Vân đáp:

– Không đáng ngại...

Bỗng nghe Hoa Thiết Cán ở ngoài nổi lên tràng cười hô hố nói:

– Hai tên tiểu tạp chủng ở trong động làm một việc không thể nói ra được.

Thủy Sanh mặt nóng lên, nhưng trong lòng sự thực cũng sợ hãi, nàng đã nhận định Dịch Vân là một thâm tăng, hành động bất chánh nàng ở trong sơn động với chàng nguy hiểm vô cùng, bất giác nàng cất bước dời xa Dịch Vân đứng vào tận góc động.

Lại nghe Hoa Thiết Cán la:

– Hai tên cầu nam nữ ẩn trong đó đừng ra nữa, lão gia ở ngoài này nướng thịt ăn, hạ..hạ..!

Thủy Sanh kinh hãi nói:

– Lão sắp ăn thịt gia gia ta, làm thế nào bây giờ?

Mấy năm liền Dịch Vân bị người ta đổ oan cho đủ thứ bây giờ lại nghe Hoa Thiết Cán ngậm máu phun người thì còn nhịn làm sao được?

Đột nhiên chàng đẩy phiến đá cửa động hùng hục nhảy ra như người điên, cả hai tay phóng chưởng đánh Hoa Thiết Cán.

Hoa Thiết Cán né tránh hai phát chưởng rồi tay trái vạch thành đường cánh cung, tay mặt từ sau lưng đánh ra.

Dịch Vân không ngờ lão lại do phương vị này đánh tới không kịp đề phòng bị chưởng đánh trúng vai đến “Bình” một tiếng.

Chàng lại thổ ra một bung máu tươi, đầu óc chàng mê man, mắt chàng hoa lên người trước mặt tựa hồ biến thành Vạn Chấn Sơn, Vạn Khuê, Tri Huyện Giang Lăng, ngục tốt, Lăng Thoái Tư, Bảo Tượng...

Bao nhiêu ác nhân đã vu oan, khinh bỉ, hành hạ, ngược đãi chàng liên tiếp hiện vào con người Hoa Thiết Cán, chàng giang hai tay ôm ghì lấy lão.

Hoa Thiết Cán đâm vào mũi chàng làm máu tươi chảy lênh láng, nhưng chàng không biết đau đớn nữa, hai tay ôm ngang lưng lão như đóng đai mỗi lúc một ghì chặt.

Hoa Thiết Cán cảm thấy khó thở, trong lòng cũng hơi sợ hãi.

Giữa lúc ấy Thủy Sanh tay cầm huyết đao sẵn đến bên.

Hoa Thiết Cán hoảng hốt, thúc hai quyền thật mạnh vào dưới nách Dịch Vân.

Địch Vân đau quá nghiêng răng chịu đựng.

Hoa Thiết Cán hết sức cựa thật mạnh một cái, thoát khỏi vòng tay Địch Vân, bây giờ lão không dám ác đấu với người khùng, phóng cước nhảy liên mấy cái ra xa hơn mười trượng mới đứng lại.

Thủy Sanh thấy Địch Vân người lão đảo đứng không vững, mặt đầy máu tươi, muốn đưa tay ra nâng đỡ mà lại sợ hãi, nàng nem nép tiến gần lại hai bước.

Địch Vân quát lên:

– Ta là ác hòa thượng là tiểu dân tăng, cô đừng đến gần ta để khỏi dơ bẩn cái thanh danh đại hiệp tiểu thư, bước đi! Bước đi!

Thủy Sanh thấy thái độ hung hăng của chàng, mắt lộ hung quang sợ quá lùi lại hai bước.

Địch Vân thở hồng hộc, không ngớt người lắc la lắc lư đi về phía Hoa Thiết Cán miệng chàng không ngớt la ó:

– Bọn ác nhân các người nào Vạn Chấn Sơn! Nào Vạn Khuê! Các người hại ta không được, đánh ta không chết lại đây mau đánh nhau một phen!

Chàng lại hô hoán:

– Tri huyện đại nhân! Thi phủ đại nhân! Các người vẫn quen khinh thường lẫn át người lương thiện, có giỏi thì lại đây quyết đấu với ta, đánh nhau cho kẻ sống người chết.

Hoa Thiết Cán bụng bảo dạ:

– Gã này phát điên rồi! Đúng là một thằng khùng.

Lão nhảy lùi lại phía sau, tìm đường đi ra xa.

Địch Vân ngửa mặt lên trời quát mắng:

– Các người toàn là ác nhân! Bọn ác nhân trong thiên hạ đều đến cả đây đánh nhau với ta, Địch Vân này không sợ các người, các người giam ta trong ngục tối xuyên thủng xương tủy bà của ta, chặt cụt ngón tay ta, cướp sư muội ta, xéo gãy đùi ta. Ta không sợ chi hết các người bầm ta nát như tương cũng coi thường.

Thủy Sanh nghe chàng la lối trong lòng sợ hãi nhưng không khỏi có ý lân mẫn, nàng nghe đến câu “Cướp sư muội ta, xéo gãy đùi ta” bất giác động tâm tự nhủ:

– Té ra tên tiểu ác tăng này rất nhiều tâm sự, chịu đựng không biết bao nhiêu nỗi khổ sở, còn đùi gầy thì chính là ta cho ngựa xéo gầy.

Địch Vân kêu la đến khàn tiếng sau người chàng chệnh choạng té lăn xuống đất tuyết.

Hoa Thiết Cán không dám tới gần, Thủy Sanh cũng không dám đến bên.

Hai con chim ưng ở trên không tiếp tục bay liệng, chúng thấy Địch Vân nằm dưới đất không nhúc nhích tưởng là người chết, đột nhiên một con sà xuống mổ vào chán chàng.

Địch Vân đang hôn mê tựa hồ ngất xỉu mà chư mất hết tri giác chàng bị con chim ưng mổ một cái liền tỉnh táo ngay.

Con chim thấy người chàng cử động, vội vã xòe cánh bay đi.

Địch Vân tức giận gầm lên:

– Cả con súc sanh này cũng khinh mạn ta nữa ư?

Chàng phóng chưởng đánh ra kinh lực phát chưởng này cực kỳ lợi hại, con chim ưng đã dờn xa mấy thước mà còn bị chấn động, lông rụng toí bởi té nhào xuống.

Địch Vân chụp lấy nổi lên tròng cười ha hả, chàng cắn vào bụng chim ưng, hai cánh nó đập loạn lên hết sức giãy giụa.

Địch Vân cảm thấy huyết chim ưng mùi mẫn không ngớt trú vào miệng, mỗi giọt huyết tựa hồ một giọt tinh lực chảy vào người chàng, chàng không nhin được lại khoa chân múa tay reo lên:

– Ha ha! Người định ăn thịt ta, không ngờ ta lại ăn thịt người trước.

Hoa Thiết Cán và Thủy Sanh tưởng Địch Vân ăn thịt chim sống đúng như trạng thái người điên trong lòng cực kỳ kinh hãi.

Hoa Thiết Cán càng sợ người điên nổi tính khùng bất cứ lúc nào cũng có thể liều mạng, lão liền tính bước đường tránh xa cho yên ổn.

Hoa Thiết Cán đi quanh ra đầu đặng đông hang tuyết, lão nghĩ tới cách bắt chim ưng của chàng điên quả là tuyệt diệu, lão liền nằm xuống ngựa mặt lên giả chết theo kiểu Địch Vân.

Không ngờ chim ưng tuy mắc lừa sà xuống mổ mồi, lão phóng chưởng không đánh rớt nó được.

Nguyên nội lực lão còn kém Địch Vân xa, quyền pháp lão tuy xảo diệu

nhưng giống thương ưng né tránh rất linh động và mau lẹ vô cùng.

Địch Vân uống mấy hớp máu ưng, khí huyết trong bụng chàng nôn nao khiến chàng lại xỉu đi.

Khi Địch Vân tỉnh dậy thì trời đã sáng rõ, chàng cảm thấy bụng đói tiện tay nhắc lấy con ưng ở bên cạnh cắn ăn. Chàng nuốt một miếng thấy mùi thơm tho ngon lành, chú ý nhìn lại không khỏi ngẩn người.

Nguyên con chim này đã nhổ hết lông sạch sẽ và nướng chín rồi.

Chàng nhớ rõ mới uống mấy hớp máu ưng rồi ngủ đi, vậy ai đã nướng chín thịt chim cho chàng? Nếu chẳng phải Thủy Sanh thì còn ai vào đây? Chẳng lẽ lại là lão khốn khiếp Hoa Thiết Cán?

Hôm qua Địch Vân kêu gào hồi lâu những uất khí trong người vơi đi khá nhiều, lúc này chàng hồi tỉnh lại cảm thấy thoải mái dễ chịu, liền đứng dậy đi về phía sơn động, chàng thấy Thủy Sanh nằm phục trên tảng đá đang ngủ say.

Địch Vân nghĩ bụng:

– Y cũng nhịn đói mấy ngày rồi mà nướng con chim ưng lại dành cả cho ta, còn y đến một cái chân cũng không ăn. thật là hiếm có! Hừ! y tự coi mình là một đại hiệp một vị thiên kim tiểu thơ, coi ta không vào đâu, y đã coi thường ta, thì ta cũng coi thường y có gì là lạ?

Nhưng sau một lúc chàng lại nghĩ:

– Y nướng thịt chim cho ta như vậy chẳng phải y coi ta không vào đâu, y mà chết đói là không hay cho mình.

Chàng lại nằm xuống không nhúc nhích, nhắm mắt trá tử.

Chừng nửa giờ, chàng dùng chưởng lực đánh chết bốn con chim ưng. Chàng liệng hai con về phía Thủy Sanh.

Thủy Sanh lại lượm cả hai con kia, vặt lông rửa sạch rồi đem nướng chín, nàng vẫn lẳng lặng không nói gì cầm hai con chim nướng rồi đưa cho Địch Vân.

Trong hang tuyết này rất nhiều chim ưng và chúng rất ngu dại, đã thấy đồng bọn liên tiếp chết về chưởng lực của Địch Vân mà vẫn sà xuống tống tử.

Nội lực Địch Vân ngày một tăng tiến, chưởng lực cũng mạnh lên nhiều, về

sau chàng không cần nằm ra giả chết hể thấy chim đậu trên cành cây thấp hoặc đang bay qua bên mình là có thể đánh rớt được.

Trong hang tuyết còn một giống tuyết nhận thường mỡ sâu bọ trong băng tuyết mà ăn, giống chim nay rất béo Địch Vân và Thủy Sanh càng thích ăn. Tính đôi tay đã gần hết tháng chạp, trong hang tuyết cứ tám ngày hay mười ngày lại có một kỳ xuống tuyết lớn, suốt ngày đêm gió lạnh căm căm như dao cắt thịt.

Thủy Sanh ngoài những lúc lượm cành khô, nướng thịt chim lại ngồi ru rú trong sơn động.

Địch Vân thủy chung không nói với nàng một câu mà cũng không bước vào sơn động.

Một đêm trời xuống tuyết suốt đêm, sáng sớm hôm sau Địch Vân tỉnh dậy thấy mình ấm áp, mở mắt ra nhìn thấy một vật đen sì đập lên người, chàng giật mình kinh hãi cầm lấy giơ lên coi thì ra một bộ áo xiêm rất cổ quái.

Tấm áo này đã dùng những lông chim khâu lại để chế ra có chỗ đen chỗ trắng, chỗ đen là lông chim ưng còn chỗ trắng là lông tuyết nhận, tấm áo dài đắp đến đầu gối, chẳng hiểu đã phải dùng đến mấy ngàn mấy vạn cái lông chim mới đủ.

Địch Vân cầm áo lông nhấc lên, bỗng mặt đỏ bừng, chàng biết tấm áo này do Thủy Sanh chế tạo muốn làm tấm áo mà phải xếp hàng ngàn hàng vạn cái lông mới làm nên thì thật hao phí rất nhiều sức lực. Huống chi trong hang tuyết lại không có kim chỉ, lấy gì để khâu lại?

Chàng liền vạch ra coi thì mỗi một cái lông chim đều xuyên một lỗ nhỏ, chàng đoán Thủy Sanh đã dùng mũi kim thoa cài đầu để dùi lỗ. sợi tơ vàng để khâu lông chim dĩ nhiên nàng đã rút ở tấm áo đoạn mũi vàng lợt.

Địch Vân ngẫm nghĩ hồi lâu rồi bật cười nói:

– Hà hà! các bà các cô thật là kỳ quái, ngồi tỷ mỷ làm những công chuyện này mà không ngại phiền phức!

Đột nhiên chàng nhớ tới mấy năm trước xảy ra sự việc tại nhà Vạn Chấn Sơn ở Kinh Châu, đêm hôm ấy, chàng bị tám tên đệ tử ở Vạn Môn bao vây đánh đến tím mặt sưng mũi, tấm áo mới của chàng bị rách nát mấy chỗ. Lòng chàng đau xót, sư muội Thích Phương lấy kim chỉ khâu vá lại cho

chàng.

Trong đầu óc chàng hiện rõ hình ảnh Thích Phương ngồi tựa vào người chàng để khâu vá, mái tóc đung vào cằm chàng làm cho ngứa ngáy, mũi chàng ngửi mùi da thịt thơm tho của người thiếu nữ bất giác chàng cảm thấy băng khuôn trong dạ, miệng bất cất tiếng gọi:

– Sư muội!

Tai chàng văng vẳng nghe tiếng nàng đáp:

– Đừng nói nữa! Để người ta đổ oan cho sư ca làm điều ám muội Chàng nghĩ tới đây cảm thấy trong cổ họng dường như có vật gì đút nút, nước mắt trào ra chàng nhìn mọi vật đều mờ mờ, miệng lẩm bẩm:

– Quả nhiên người ta đổ oan cho mình làm việc mờ ám, chẳng lẽ vì lúc sư muội khâu áo ta đã lên tiếng?

Nhưng trong mấy năm chàng từng trải sóng gió dữ dội, không tin những huyền thoại vô căn cứ.

Chàng lại cười khanh khách, tự nói để mình nghe:

– Hà hà! Người ta cố ý làm hại mình mà mình giả câm giả điếc, người ta vẫn khinh mạn. Khi ấy sư muội đối với ta một dạ chân thành, nhưng bao nhiêu con gái trong thiên hạ lòng dạ đều như nước chảy hoa trôi. Nhà họ Vân đã giàu có thẳng lối Vạn Khuê lại tuấn tú hơn ta thì ta còn nói gì được nữa? Vỗ đau nhất là hôm ấy ta bị trọng thương nằm trong phòng củi nhà họ Vạn để nàng kêu trượng phu đến bắt ta đem đi lãnh công. Ha ha! ha ha!

Đột nhiên chàng nổi lên tràng cười rộ, tay cầm tấm áo lông đi tới trước thạch động, chàng liệng áo xuống đất còn lấy chân dẫm lên rồi lớn tiếng hô:

– Ta là dân tăng, là ác hòa thượng thì sao đáng mặc thứ áo này của tiểu thư?

Chàng vung chân đá tấm áo vào trong động nổi lên tràng cười rộ rồi trở gót đi.

Thủy Sanh phí công hơn một tháng trời mới chế được tấm áo lông này vì nàng nghĩ:

– Tên tiểu ác tăng bảo vệ thi thể của gia gia ta mà không khua môi múa mồm gì với mình, ít lâu nay ta lại nhờ gã đánh chim lấy thịt ăn mà sống, ta để gã

ngày đêm ở ngoài động chịu đựng gió rét kể cũng tội nghiệp.

Nàng nghĩ vậy trong lòng bất nhẫn mới chế tấm áo ngự hàn cho Địch Vân.

Ngờ đâu hảo tâm của nàng không được đền đáp, chàng lại đá áo lông vào động để trả lại, hành động này vừa vô lễ vừa khinh mạn.

Thủy Sanh vừa then vừa tức cầm tấm áo vò nát ra, nàng vẫn chưa nguôi giận nước mắt đầm đìa chảy xuống tấm áo lông.

Nàng có biết đâu lúc Địch Vân cười rộ bỏ đi, vạt áo trước ngực chàng cũng thấm đầy nước mắt, có điều chàng khóc đây là khóc cho số phận hẩm hiu của mình, khóc người sư muội vô tình bạc nghĩa...

Trưa hôm ấy Địch Vân đánh được bốn con công đem lại bỏ trước cửa động.

Thủy Sanh nướng chín rồi vẫn chia cho chàng một nửa, hai người không nói với nhau câu nào, nhãn quang cũng không dám nhìn nhau.

Địch Vân và Thủy Sanh ngồi xa nhau ăn thịt chim, bỗng nghe góc đông bắc có người đập tuyết vọng lại.

Hai người cùng ngẩng đầu nhìn về phía phát ra thanh âm thì thấy Hoa Thiết Cán một tay cầm quỷ đầu đao, một tay cầm trường kiếm miệng cười hì hì đi tới.

Địch Vân và Thủy Sanh đứng phắt dậy, Thủy Sanh đi vào sơn động cầm thanh huyết đao, nàng ngần ngừ một chút rồi liệng ra cho Địch Vân miệng hô:

– Cầm lấy!

Địch Vân vươn tay tiếp đao, trong lòng sững sốt tự hỏi:

– Sao y lại tin được ta? Y đem thanh bảo đao này giao cho ta thì có khác gì đưa cả mạng sống cho ta. À phải rồi! Y muốn ta liều chết cho y để chống đỡ với Hoa Thiết Cán. Chà chà! Địch Vân này không làm tôi mọi cho ai cả! Giữa lúc ấy Hoa Thiết Cán đã bước lẹ gần tới nơi, lão cười khanh khách nói:

– Cung hỷ! Cung hỷ!

Địch Vân trợn mắt hỏi:

– Cung hỷ chuyện gì?

Hoa Thiết Cán đáp:

– Cung Hỷ Địch đại hiệp cùng Thủy cô nương sắp thành hảo sự, người ta

đã trao cả thanh bảo đao phòng thân cho đại hiệp thì còn cái gì không trao cho đại hiệp nữa? ha ha!

Địch Vân tức giận nói:

– Các hạ tự xưng là đại hiệp ở Trung Nguyên mà sao tư cách lại giống kẻ tiểu nhân đê hèn bẩn thỉu như vậy?

Hoa Thiệt Cán cười hô hố đáp:

– Kể về hèn hạ vô sỉ thì nhân vật ở Huyết Đao Môn chưa chắc đã thua kém tại hạ.

Lão vừa nói vừa từ từ tiến gần vào, lão đánh hơi mấy cái rồi hỏi:

– Chà! Thơm quá! Cho tại hạ một con chim ăn được chẳng?

Giả tử lão ăn nói tử tế mà xin thì Địch Vân cho liền, nhưng lúc này lão lộ vẻ khinh bạc khiến chàng trong lòng phẫn nộ, liền đáp:

– Võ công lão còn cao thâm hơn ta nhiều, sao lão không tự mình đánh lấy mà ăn?

Hoa Thiệt Cán cười đáp:

– Ta làm biếng không muốn đánh chim.

Giữa lúc hai người đối đáp, Thủy Sanh đã lại tới sau lưng Địch Vân, bỗng nàng lớn tiếng hô:

– Lưu bá bá! Lục bá bá!

Nguyên nàng ngó thấy Hoa Thiệt Cán một tay cầm thanh trường kiếm của Lưu Thừa Phong, một tay cầm quý đầu đao của Lục Thiên Trữ, ngọn gió bắc thổi lật tấm áo ngoài của lão, để lộ tấm đạo bào của Lưu Thừa Phong và tấm trường bào màu tía của Lục Thiên Trữ mà lão đã mặc bên trong.

Hoa Thiệt Cán nghe Thủy Sanh hô hoán danh tự hai người kia liền sa sầm nét mặt hỏi:

– Làm sao?

Thủy Sanh ập ứng hỏi lại:

– Lão... lão... ăn thịt hai vị bá bá rồi phải không?

Nàng đoán là Hoa Thiệt Cán đã tìm thấy thi thể hai người cởi lấy áo mặc và lấy thịt ăn rồi nên hỏi vậy.

Hoa Thiệt Cán đáp:

– Cái đó không can gì đến người.

Thủy Sanh giật mình nói:

– Lúc bá bá và Lưu bá bá... là anh em kết nghĩa của lão...

Hoa Thiết Cán không lý gì đến nàng, nhìn Địch Vân nói:

– Tiểu hòa thượng! Lão gia không động đến di thể của quý nhạc phụ đại nhân là nể mặt tiểu hòa thượng lắm rồi, nhưng lão hòa thượng đã bị tiểu hòa thượng đánh chết thì lão gia động đến, chắc tiểu hòa thượng không can trở.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Trong hang núi này thiếu gì chim chóc, sao không bắt lấy ăn thịt mà lại hành động tàn nhẫn như vậy?

Nếu Hoa Thiết Cán mà đánh được chim chóc thì dĩ nhiên chẳng khi nào lại lôi xác chết nghĩa huynh nghĩa đệ ra ăn thịt, lão đã dùng thiên phương bách kế bắt chim ban đầu còn bắt được một vài con, sau mấy bữa chim chóc sinh khôn không mắc bẫy nữa.

Hoa Thiết Cán không luyện được nội kinh về “Thần Chiếu Công” như Địch Vân, có thể dùng chưởng lực đánh chim, bây giờ lão nghe Địch Vân nói vậy trong lòng bức tức mà không nói ra được.

Hôm ấy lão ăn hết thịt xác chết của Lục Thiên Trữ và Lưu Thừa Phong tay cầm đao kiếm đến quyết chí hạ sát Địch Vân và Thủy Sanh. Ngoài ra lão còn định lôi xác của Thủy Đại và Huyết Dao Tăng chôn vùi dưới băng tuyết để làm lương thực ăn sống ngồi chờ tới mùa hạ tuyết rửa sẽ ra khỏi hang núi.

Hoa Thiết Cán ngửi thấy mùi thịt chim nướng thơm ngon, thêm nhỏ nước miếng đột nhiên lão giơ thanh quỷ đầu đao nhảy xổ lại nhằm Địch Vân chém tới hai bên hai nhát.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 34

Địch Vân Rèn Luyện Huyết Đao Kinh

Địch Vân đưa huyết đao lên gạt đánh choang một tiếng, thanh quỉ đầu đao bật ngược lại nhưng chưa bị gãy.

Nguyên thanh quỉ đầu đao nay cũng là một bảo đao, tuy nó không bén tuyệt luân bằng thanh huyết đao nhưng thân dày, huyết đao không chặt đứt được. Bữa trước Lục Thiên Trử chiến đấu với Huyết Đao Tăng thanh quỉ đầu đao đã bị huyết đao chém mẻ ba chỗ, bữa nay lại đụng nhau nó mẻ thêm một miếng mà thôi.

Hoa Thiết Cán tuy không chuyên dùng đao, nhưng lão đã luyện thành căn bản võ công đủ loại, lão sử đao Địch Vân cũng không chống nổi, hai bên trao đổi mấy chiêu chàng lâm vào tình trạng hạ phong phải lùi hoài, Hoa Thiết Cán cũng không truy kích, lão cúi lượm nửa con chim đã nướng chín của Địch Vân ăn còn thừa để đó lão vừa nhai ngấu nghiến vừa khen:

– Ngon quá! Ngon quá! Thịt chim vừa thơm lại vừa giòn.

Địch Vân quay đầu lại ngó Thủy Sanh, hai người cùng xao xuyến trong lòng.

Lần này Hoa Thiết Cán tay cầm binh khí trở lại khiêu chiến, tình thế nguy hiểm hơn lần trước, lão mà tay không thì Địch Vân có bị đâm đá đến thọ thương thổ huyết là cùng. Mấy khi vùng quyền đâm chết chàng được hiện giờ trong tay lão đã có đao kiếm thì chàng chỉ lỡ một chiêu là mất mạng.

Cuộc đấu lần trước sở dĩ Địch Vân miễn cưỡng chống chọi được là nhờ vào Thủy Sanh tay cầm huyết đao trợ chiến, chuyển này Hoa Thiết Cán tay cầm khí giới cũng nhiều hơn nên chiếm thượng phong hoàn toàn.

Hoa Thiết Cán đớp hết nửa con chim, còn muốn ăn nữa lão ngó thấy bên sơn động còn một con, lại đến lấy ăn nốt rồi vừa lau miệng vừa nói:

– Giỏi quá! Công phu nướng chim đáng vào bậc nhất.

Vẻ mặt nhâng nháo, lão xoay mình lại đột nhiên nhảy vọt tới vùng đao chém Địch Vân, “Véo” một tiếng.

Thế đao rất cấp bách Địch Vân không kịp đề phòng suýt nữa bị hớt mất nửa

đầu.

Trong lúc hoang mang, chàng vội giơ đao lên gạt.

Hoa Thiết Cán vẫn úy kỵ nội lực chàng hùng hậu, song đao mà đụng nhau tất làm cho cánh tay lão tê chồn, lão phải nghiêng đao đi một chút.

Trong vòng ba chiêu, Địch Vân đã chân tay luống cuống.

Xẹt một tiếng, cánh tay trái chàng bị quỷ đầu đao rạch thành một đường dài.

Thủy Sanh la hoảng:

– Đừng đánh nữa! Đừng đánh nữa! Hoa bá bá! Diệt nữ chia thịt chim cho Hoa bá bá ăn.

Hoa Thiết Cán thấy đao pháp của Địch Vân tầm thường chưa đáng xếp vào cao thủ hạng nhì trong võ lâm, lão định bụng:

– Ta giết thẳng lối này sớm đi cho khỏi hậu hoạn.

Lão liền hạ thủ đánh rất gấp, miệng cất tiếng hỏi:

– Thủy diệt nữ, có phải người thương xót gã tiểu tử này không? Người không nhớ đến biểu ca ở Uông Gia nữa sao?

Véo, véo, véo! Lão chém luôn ba đao, lại một đao nhắm chém vào vai bên mặt Địch Vân, may mà chiêu đao này trúng vào chỗ có Ô Tầm giáp bảo vệ, nếu không cánh tay mặt chàng đã bị chặt đứt rồi.

Thủy Sanh lại hét lên:

– Hoa bá bá! Đừng đánh nữa!

Địch Vân tức giận quát:

– Cô làm gì mà nhộn lên thế? Ta đánh không lại, thì bị lão giết là cùng chứ gì!

Trong cơn tức giận chàng như người điên, chàng vung đao chém loạn xạ.

Đột nhiên thanh huyết đao đang cầm ở tay mặt đưa qua tay trái chàng xoay tay đánh Hoa Thiết Cán một cái bạt tai.

Hoa Thiết Cán có ngờ đâu một chàng thiếu niên võ nghệ tầm thường mà lại biết ra chiêu này, lão né tránh không kịp, phát chương của đối phương đánh trúng vào cổ đến “Bốp” một tiếng, lão bị chấn động nửa người tê dại.

Địch Vân sửng sốt nghĩ thầm:

– Đây là chiêu “Nhĩ Quang Thức” mà lão cái bá bá đã dạy ta ngày trước.

Chàng ra chiêu đặc thủ sử đến chiêu “Thích Kiên Thức” và “Thủ Kiếm

Thức” Hoa Thiết Cán la lên:

– Liên Thành Kiếm Pháp! Liên Thành Kiếm Pháp!

Địch Vân lại một phen sửng sốt, ngày trước chàng ở Vạn Phủ tại Kinh Châu cùng bọn Vạn Khuê tử chiến lúc sử đến ba chiêu này, Vạn Chấn Sơn cũng hô là Liên Thành Kiếm Pháp, khi đó chàng còn cho là Vạn Chấn Sơn hồ đồ, nhưng hiện nay Hoa Thiết Cán một tay đại hào kiệt ở Trung Nguyên biết nhiều hiểu rộng cũng hô là Liên Thành Kiếm Pháp thì còn sai thế nào được?

Chàng tự hỏi:

– Chẳng lẽ ba chiêu của lão cái truyền thụ đúng lá Liên Thành Kiếm Pháp sao?

Chàng dùng đao làm kiếm sử liên mấy lần ba chiêu này, nhưng bản lãnh Hoa Thiết Cán nào như phải bọn Lỗ Khôn, Vạn Khuê? Chỉ có chiêu đầu chàng phóng ra trong lúc bất ngờ nên đánh trúng lão mà thôi còn mấy chiêu sau đem ra sử dụng đều vô hiệu quả.

Đến lần thứ tư, Địch Vân sử chiêu “Khử Kiếm Thức” dùng huyết đao khều thanh qui đầu đao của Hoa Thiết Cán nhưng lão đã chuẩn bị từ trước phóng chân đá vào uỷng mạch chàng.

Địch Vân nắm không vững, thanh huyết đao tuột tay Hoa Thiết Cán liền ra chiêu “Thuận Thủy Thôi Chu” đao kiếm ở hai tay đều đâm tới trước ngực chàng.

Kịch Kịch hai tiếng, cả đao lẫn kiếm đều đâm trúng trước ngực Địch Vân, nhưng bị Ô Tâm Giáp cản trở không đâm vào được.

Thủy Sanh trong tay cầm một viên đá đứng chờ sẵn một bên, phòng khi Địch Vân ngộ hiểm là xông vào viện trợ.

Nàng thấy Hoa Thiết Cán thi triển cả đao lẫn kiếm không nghĩ ngại gì nữa, giơ hòn đá lên đập vào sau gáy lão.

Hoa Thiết Cán lần trước phỏng đoán thương đâm không thấu vào người Địch Vân đã lấy làm kỳ, nghĩ mãi không hiểu nguyên nhân. Lão đoán là chàng đặt ở trước ngực hoặc thiết hạp, hoặc đồng bài rồi ngẫu nhiên thương đâm trúng vào vật rắn, nhưng lần này đao đao kiếm kiếm cũng đâm trúng, nhất định không thể trùng hợp như vậy, bất giác lão ngăn người ra một chút.

Địch Vân phóng chưởng mãnh liệt đánh tới, Thủy Sanh từ mặt sau đánh lại.
Hoa Thiết Cán bỗng la hoảng:

– Có ma! có ma!

Trong lòng khiếp sợ, lão tự hỏi:

– Chẳng lẽ vong hồn của Lục đại ca và Lưu huynh đệ cầm hồn ta về tội ăn thịt di thể mà xuất hiện làm khó dễ với ta?

Toàn thân toát mồ hôi lạnh ngắt, lão nháy lùi lại phía sau mấy bước.

Thủy Sanh và Địch Vân liền nhân cơ hội này chạy trốn vào sơn động, kéo mấy tảng đá lớn lấp cửa.

Trước kia Thủy Sanh sợ Địch Vân lần vào đã vít cửa động, chỉ để lối đi nhỏ hẹp vừa lọt một người và phải cúi xuống mới chui qua được, bây giờ chỉ cần đặt thêm một tảng đá là hết đường.

Hai người thoát chết trống ngực đánh thành thành.

Lại nghe Hoa Thiết Cán hô hoán:

– Ra đây! Mấy con rùa kia! Các người ẩn ở trong động mãi được chăng?

Trong đó làm gì có chim để bắt mà ăn thịt? Ha ha! Ha ha!

Thủy Sanh và Địch Vân bỗng đưa mắt nhìn nhau nghĩ bụng:

– Lão nói đúng, chúng ta ở trong thạch động lấy gì mà ăn? Nhưng ra ngoài lại bị lão giết, biết làm thế nào?

Giả tử Hoa Thiết Cán cứ tấn công, đẩy đá mở cửa động sấn vào thì Địch Vân và Thủy Sanh đã mất huyết đao cũng khó lòng chống nổi. Nhưng lão thấy đao kiếm đâm không thấu vào người Địch Vân liền cho là có ma quái tác quái, lão sợ đến toát mồ hôi, lông tóc dựng dựng cả lên, người không ngớt run bần bật.

Địch Vân và Thủy Sanh giữ cửa động hồi lâu không thấy Hoa Thiết Cán đến tấn công mới hơi vững dạ.

Địch Vân coi lại vết thương cánh tay, máu vẫn còn chảy không ngớt.

Thủy Sanh xé mảnh vạt áo buộc lại cho chàng.

Địch Vân cởi gói cốt hôi đeo ở sau lưng xuống, tiện tay chàng lấy cuốn sách nhỏ ra, đó là cuốn Huyết Đao Kinh mà chàng đã thu được ở trong người Bảo Tượng.

Vừa rồi chàng cùng Hoa Thiết Cán ác đấu một hồi, tuy thời gian ngắn ngủi,

chưa mất sức nhiều mà tâm thần rất đổi khẩn trương. Lúc này chàng được nghỉ ngơi mới cảm thấy mỗi mệt khó chịu.

Chàng nhớ lại ngày trước ở trong tòa phá miếu, lúc mới thấy cuốn Huyết Đao Kinh, liền cử động theo tư thức của người đàn ông lửa thể thì thấy tinh thần phấn khởi.

Chàng đoán chắc Hoa Thiết Cán quyết chẳng chịu bỏ qua, chỉ lát nữa là lại xảy cuộc ác đấu, chàng tỉnh thăm:

– Dù có bị lão giết chết cũng nên đổi lại mấy chương khủng khiếp mới cam tâm, người ta nhọc mệt thì kháng địch làm sao được?

Địch Vân tiện tay mở sách ra coi thấy hình người trong bản đồ đầu chúc xuống, chân chông ngược, đầu người đặt xuống đất, hình thức hai tay càng quái dị, chàng liền làm theo tư thức này, cũng chúc đầu xuống gối chân chông ngược lên.

Thủy Sanh thấy Địch Vân đột nhiên cử động quái lạ, cho là chàng lại nổi cơn khủng, nàng tự hỏi:

– Ngoài có cường địch, trong có người khủng, biết làm thế nào?

Địch Vân luyện chương nửa giờ thấy toàn thân ấm áp, tựa hồ sưởi lửa, trong mình thơ thới dễ chịu.

Chàng lại lật xuống trang dưới thấy người đàn ông lửa thể chống tay trái xuống đất, làm người bằng bạng song hành với mặt đất. Hai chân đưa ngược lên móc vào cổ, tư thế này rất khó bắt chước, nhưng Địch Vân đã luyện Thần Chiếu Công, nên vận dụng tứ chi bách thể theo ý muốn một cách dễ dàng, muốn sao được vậy, chẳng có gì trở ngại.

Chàng liền theo đồ phổ bắt đầu luyện, luồng nội tức trong mình cũng lưu hành theo các đường gân đỏ gân xanh thông vào các huyết mạch.

Cuốn Huyết Đao Kinh này gồm đủ yếu quyết về nội ngoại công của Huyết Đao Môn, mỗi trang đồ hình phải luyện hàng năm mới thành công, nhưng Địch Vân đã đã thông hai mạch Nhâm Đốc lại có căn bản nội lực thâm hậu về môn Thần Chiếu Công thì bất cứ loại võ công nào, khó khăn đến đâu, một khi đã lọt vào tay chàng đều có thể luyện được ngay.

Địch Vân luyện từng thức một, càng luyện càng cảm thấy say mê hứng thú. Sau Thủy Sanh biết chàng mở sách luyện công mới bớt kinh hãi.

Nàng coi một lúc thấy những tư thức của Dịch Vân ly kỳ cổ quái bất giác nàng vừa bật cười vừa kinh dị, tự hỏi:

– Chẳng lẽ trong thiên hạ quả có võ công giống như vậy?

Nàng tiến gần lại một bước, liếc mắt ngó vào cuốn Huyết Dao Kinh đã mở sẵn để đó.

Đột nhiên mặt nàng đỏ bừng lên, trống ngực đánh thành thành.

Nguyên trong đồ phổ vẽ một người đàn ông trần truồng.

Thủy Sanh vừa thẹn vừa sợ, tự nghĩ:

– Chẳng hiểu tên tiểu ác tăng này luyện công rồi có cởi quần áo mình trần như nhộng, theo đồ hình không?

May mà hình ảnh mỗi lo của nàng thủy chung không xuất hiện.

Dịch Vân luyện nội công một lúc rồi lật sách mở qua trang khác chàng thấy hình người trong đồ phổ tay cầm loan đao chém chênh chéo xuống, chàng cả mừng buột miệng hô:

– Huyết Dao Dao Pháp!

Chàng chạy tới cửa động nhìn ra ngoài không thấy Hoa Thiết Cán đâu, liền lượm một cành cây dùng làm đao chiêu theo đồ hình phát chiêu.

Huyết Dao Dao Pháp thật là quái dị, chiêu nào cũng nhằm chém vào phương vị không thể xảy ra.

Dịch Vân chỉ luyện ba chiêu liền lĩnh hội được ngay.

Nguyên bất cứ chiêu đao pháp nào đều theo tư thức cổ quái trước mặt mà đưa ra, trong huyết Dao Dao Pháp có những chiêu số khiến người ta tuyệt không ngờ tới.

Dịch Vân lựa lấy bốn chiêu rèn luyện trở đi trở lại, chàng tự nhủ:

– Ta chẳng ngủ mà cũng không nghỉ nữa, cần luyện gấp cho thành ba mươi bảy, ba mươi tám chiêu. Sau bốn, năm ngày ta có thể quyết một trận tử chiến với lão họ Hoa, đáng tiếc ở chỗ mình không luyện môn đao pháp này sớm hơn.

Ngờ đâu Hoa Thiết Cán không để chàng yên được nửa ngày.

Dịch Vân đang chuyên tâm dốc chí luyện chiêu thì Hoa Thiết Cán đã đến ngoài động cất tiếng hô:

– Tiểu hòa thượng! Tiểu hòa thượng có xơi tim gan của nhạc phụ đại nhân

không? Mùi vị ngon đáo để!

Thủy Sanh giật mình kinh hãi đẩy phiến đá cửa động chạy ra, nàng thấy Hoa Thiết Cán tay cầm quỉ đầu đao đang khoét phần mộ Thủy Đại, tuy lão chưa moi đến thi thể nhưng chỉ là vấn đề trong chốc lát.

Nàng gầm lên:

– Hoa bá bá! Hoa bá bá... bá bá tuyệt không nghĩ gì đến mối thâm tình anh em kết nghĩa ư?

Nàng vừa la vừa chạy ra.

Bản tâm Hoa Thiết Cán là dẫn dụ Thủy Sanh ra ngoài để đánh té nàng trước rồi sẽ liệu lý Dịch Vân sau. Nếu không thì hai người liên thủ chiến đấu khiến lão chẳng khỏi bận chân tay.

Lão thấy Thủy Sanh chạy ra, vẫn lơ đi như không biết, tiếp tục cúi đầu quật mộ.

Thủy Sanh chạy tới nơi, vung chưởng đánh thật mạnh vào sau lưng lão.

Hoa Thiết Cán xoay tay nhanh như chớp chụp được cổ tay nàng.

Thủy Sanh lại vung chưởng tay trái đánh ra.

Hoa Thiết Cán nghiêng mình tránh khỏi, xoay tay điếm tới.

Sau lưng trúng chỉ, Thủy Sanh la lên một tiếng, té nhào xuống đất.

Lúc này Dịch Vân tay cầm cành cây vừa chạy tới.

Hoa Thiết Cán cười khanh khách nói:

– Vị tiểu hòa thượng này không muốn sống nữa rồi mới cầm cành cây lại chiến đấu với lão gia, hay lắm! Tiểu hòa thượng là ác tăng ở Huyết Dao Môn, vậy lão gia dùng binh khí của quý phái để đưa tiểu hòa thượng về châu trời.

Lão xoay tay rút huyết đao ở sau lưng ra, liệng thanh quỉ đầu đao xuống đất, chớp mắt lão chém Dịch Vân luôn ba đao.

Thanh huyết đao lưỡi mỏng như giấy, lúc ra chiêu đao phong rít lên vù vù.

Hoa Thiết Cán khen thầm trong bụng:

– Quả là một thanh bảo đao!

Dịch Vân thấy Huyết Dao chém tới cực kỳ thần tốc trong lòng không khỏi kinh hãi, bất giác chân tay luống cuống, chàng nghiêng răng tự nhủ:

– Đã thế ta phải liều mạng cho hai bên cùng chết.

Tay mặt huy động cành cây, chàng phản kích đập vào sau gáy lão đánh “Chát” một tiếng.

Chiêu này cực kỳ cổ quái! Giả tử tay chàng cầm lợi đao chứ không phải cành cây thì đã chém vỡ đầu Hoa Thiết Cán rồi.

Thực ra võ công Hoa Thiết Cán cũng chẳng kém gì Huyết Đao Lão Tổ, ngay Huyết Đao Lão Tổ đã luyện Huyết Đao Công rất tinh thực cũng quyết chẳng thể đánh một chiêu mà giết được Hoa Thiết Cán chứ đừng nói chuyện Địch Vân, nhưng Hoa Thiết Cán khinh quá chừng, coi bản lĩnh Địch Vân chỉ vào đệ tam hạng trong võ lâm nên lão mới bị trúng đòn.

Hoa Thiết Cán sững sốt, vung đao toan chém nữa thì cành cây của Địch Vân đánh loạn lên như cuồng phong bạo vũ.

Bình một tiếng! Địch Vân lại đánh trúng lão một đòn vào sau gáy.

Hoa Thiết Cán lão đảo người đi kêu thét lên:

– Có ma! Có ma!

Lão xoay mình ngó lại, khiếp sợ đến chân tay bủn rủn, bàn tay nới ra, thanh huyết đao rớt xuống đất lão không lượm lên nữa co giò lên chạy như bay trốn đi thật xa.

Nguyên Hoa Thiết Cán sau khi ăn thịt xác chết nghĩa huynh, nghĩa đệ, trong lòng vẫn hồi hộp lo sợ, lúc nào cũng nơm nớp nghĩ tới hồn ma Lục Thiên Trữ và Lưu Thừa Phong đến đòi mạng.

Vừa rồi đao kiếm đâm không thủng người Địch Vân, lão đã nhận định có ma quỷ ám trợ địch nhân, bây giờ Địch Vân cầm cành cây đến đấu với lão, hiển nhiên chàng đứng ở trước mặt Thủy Sanh lại điểm huyết năm lần dưới đất, vậy mà sau gáy lão bị vật rắn đánh trúng liên tiếp.

Trong hang tuyết này ngoại trừ lão cùng Địch Vân còn ai nữa đâu? Vậy người đứng sau lưng ám toán lão chẳng phải ma quỷ thì còn cái gì?

Hoa Thiết Cán quay đầu nhìn lại, giả tử lão nhìn thấy ai thì đã không sợ hãi đến thế, nhưng chẳng thấy vật gì nên càng táng đờm kinh hồn, khi nào lão còn dám dừng lại trong khoảnh khắc?

Địch Vân tuy đánh trúng Hoa Thiết Cán hai đòn liên tiếp, nhưng lão chưa bị thương đã bỏ chạy thực mạng khiến chàng rất lấy làm kỳ.

Chàng lượm thanh huyết đao lên, ngó thấy Thủy Sanh nằm dưới đất không

nhúc nhích, liền hỏi:

– Cô nương bị lão điểm huyết ư?

Thủy Sanh đáp:

– Phải rồi!

Địch Vân nói:

– Tại hạ không biết giải huyết, chẳng thể cứu cô được.

Thủy Sanh ngập ngừng nói:

– Chỉ cần người... Ở trên lưng và trên đùi tạ..

Nàng toan trở cho chàng hay bộ vị huyết đạo để nhờ chàng làm phép “Thôi Cung Quá Huyết” giải huyết đạo bị phong tỏa, nhưng nàng vừa nói tới hai chữ “trên đùi” lại nghĩ:

– Tên tiểu dân tăng này gần đây tuy đối với ta chẳng có điều gì vô lễ, song trước kia đã lộ phẩm hạnh không đoan chính, nếu gã thừa cơ hội cử động được mà làm ầu...

Rồi nàng dừng lại không nói nữa.

Địch Vân đột nhiên thấy khóe mắt nàng đầy vẻ sợ hãi, chàng tự hỏi:

– Hoa Thiết Cán đã chạy trốn rồi cô còn sợ gì nữa?

Chàng xoay chuyển ý nghĩ liền hiểu là nàng sợ mình, bất giác khí tức xông lên tận cổ, liền lớn tiếng:

– Cô sợ ta xâm phạm... sợ tạ.. hừ hừ! Từ nay trở đi ta không muốn nhìn mặt cô nữa.

Chàng tức quá vung chân đá bừa bãi, tuyết bắn tứ tung.

Chàng trở về sơn động lấy cuốn Huyết Dao Kinh rồi bỏ đi một chỗ, không dòm ngó gì đến Thủy Sanh.

Thủy Sanh trong lòng hổ thẹn tự hỏi:

– Chẳng lẽ ta ngờ oan cho gã và trách gã một cách lầm lẫn?

Nàng nằm dưới đất không nhúc nhích, sau chừng nửa giờ, một con chim ưng từ trên không sà xuống chồm vào mặt nàng.

Nàng kinh hãi kêu thét lên.

Đột nhiên ánh hồng quang thấp thoáng, thanh huyết đao chênh chếch phóng tới, chặt đứt con chim ưng làm hai mảnh rớt xuống bên nàng.

Nguyên Địch Vân tuy cảm hận Thủy Sanh hoài nghi mình, nhưng cũng lo

Hoa Thiết Cán trở lại gia hại nàng, nên vẫn coi chừng đồng thời rèn luyện công phu trong Huyết Dao Kinh.

Chàng liệng phi đao ra chém đứt con chim làm hai mảnh rồi không còn gì ngăn cản nữa, thanh đao bay xa mười mấy trượng mới rớt xuống, đó là chiêu “Lưu Tinh Kinh Thiên” về đao pháp mà chàng đã luyện thành.

Thủy Sanh la gọi:

– Địch đại ca! Địch đại ca! Tiểu muội lắm rồi, trăm ngàn lần tiểu muội có điều không phải.

Địch Vân lơ đi như không nghe thấy, vẫn chẳng hỏi gì đến nàng.

Thủy Sanh lại hỏi:

– Địch đại ca! Đại ca lượng thứ cho tiểu muội, gia gia chết rồi tiểu muội lên đèn tro tro, chưa hiểu việc đời, đại ca đừng hờn giận tiểu muội nữa được không?

Địch Vân vẫn làm ngơ, nhưng lửa giận trong lòng đã vơi đi một phần nào.

Thủy Sanh vẫn nằm dưới đất hôm sau huyết đạo mới tự giải khai.

Nàng biết Địch Vân tuy không nói nửa lời, nhưng suốt đêm chàng không nhắm mắt canh giữ ở bên mình nàng, nên trong lòng vô cùng cảm kích.

Nàng vừa cử động được đã đi nướng chim ưng, chia một nửa đưa đến bên Địch Vân.

Địch Vân thấy nàng gần tới nơi liền nhắm mắt lại để tuân giữ lời tự hứa không nhìn nàng nữa.

Thủy Sanh đặt nửa con chim ưng xuống rồi bỏ đi.

Địch Vân chờ nàng đi xa rồi mới mở mắt ra.

Bỗng nghe Thủy Sanh “Ừ” một tiếng rồi la:

– Úi Chao!

Nàng té nhào xuống đất.

Địch Vân nhảy vọt tới bên mình nàng, Thủy Sanh mỉm cười đứng dậy nói:

– Tiểu muội gạt đại ca, đại ca bảo từ nay không nhìn đến tiểu muội, bây giờ chẳng đã ngó rồi ư? Vậy câu ấy bỏ đi không kể nữa.

Địch Vân hùng hổ trợn mắt lên nhìn Thủy Sanh nghĩ bụng:

– Đàn bà con gái trong thiên hạ đều tâm thuật quỷ quyệt, chỉ có một mình Lăng cô nương của Đình đại ca là không lừa gạt ai, từ nay ta không mắc

lừa thị nữa.

Thủy Sanh cười khanh khách nói:

– Địch đại ca! Đại ca chạy lại cứu viện, tiểu muội cảm ơn đại ca.

Địch Vân nguýt nàng một cái rồi trở gót bỏ đi.

Hoa Thiết Cán sợ ma quỷ tác quái, không dám đến sơn động quấy nhiễu nữa, lão đành gặm da cây nhai rể cỏ để sống qua ngày, thỉnh thoảng lão tìm trăm phương ngàn kế mới đánh được con tuyết nhận ăn.

Địch Vân hàng ngày luyện một vài chiêu đao pháp về Huyết Đao, nội lực ngoại công của chàng càng ngày càng tăng tiến.

Đông qua xuân tới, khí trời dần dần trở nên ấm áp, trong hang núi tuyết đọng không dày nữa, sau rửa thành nước chảy róc rách, tuyết bắt đầu tan.

Trong thời gian ở sơn cốc Địch Vân đã luyện hết nội công cùng đao pháp trong Huyết Đao Kinh, hiện giờ chàng còn luyện những môn võ công thượng thừa của hai phe chính tà, tuy về kinh nghiệm và duyệt lịch chàng còn thiếu sót rất nhiều. Đồng thời những tinh hoa về công phu chính tà chàng cũng chưa thông hết, nhưng về võ công chàng đã cao thâm hơn Hoa Thiết Cán và Huyết Đao Lão Tổ nhiều, so với Đinh Diển ngày trước chàng không thua kém mấy, đó là nhờ ở công trình đã thông được hai mạch Nhâm Đốc, và đã luyện thành môn Thần Chiếu Công.

Thủy Sanh nói với chàng, chàng lại sợ mắc lừa nên thủy chung vẫn câm miệng, chẳng nói nửa lời.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 35

Vào Tuyết Cốc Song Hiệp Trùng Phùng

Trừ những lúc đưa đồ ăn uống, Địch Vân lại tìm cách xa nàng, chàng luyện công một chỗ, trong lòng chỉ nghĩ đến ba việc sau khi ra khỏi hang núi:

Việc thứ nhất là trở về chốn ở cũ tại Tương Tây tìm kiếm sư phụ, việc thứ hai là đến Kinh Châu hợp táng Đinh đại ca với Lăng cô nương, việc thứ ba là rửa hận.

Chàng mong tuyết rửa càng mau càng tốt, hiện giờ nước không chảy ra ngoài hang núi, tuyết đọng trên thông lộ mỗi ngày một thấp dần, chàng không hiểu còn cách tết Đoan Ngọ bao lâu, nhưng cũng biết ngày ra khỏi hang núi không còn bao xa nữa.

Một hôm trời đã xế chiều, Địch Vân đón lấy hai con chim nướng chín ở trong tay Thủy Sanh rồi toan trở gót thì nàng hỏi:

– Đinh đại ca! Còn chừng bao nhiêu ngày nữa chúng ta có thể ra khỏi nơi đây?

Địch Vân chỉ ậm ờ một tiếng chứ không trả lời.

Thủy Sanh lại nói khẽ:

– Đa tạ đại ca đã chiếu cố cho bấy lâu nay, nếu không có đại ca tiểu muội tất bị chết về tay ác nhân Hoa Thiết Cán rồi.

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Cái đó chẳng có gì đáng kể!

Rồi chàng trở gót đi ngay.

Bỗng nghe sau lưng có tiếng khóc thút thít, chàng quay đầu nhìn lại thấy Thủy Sanh nằm phục trên tảng đá, lưng nàng rung động, hiển nhiên nàng đang khóc thầm.

Địch Vân lấy làm kỳ nghĩ bụng:

– Sắp ra khỏi hang thị cao hứng thì phải mà sao lại khóc? Lòng dạ đàn bà thật cổ quái! Vĩnh viễn mình không thể hiểu nổi.

Thực ra Thủy Sanh làm sao lại khóc xụi xịt, chính nàng cũng không hiểu, nàng chỉ cảm thấy thương tâm không nhịn được mà khóc.

Đêm hôm ấy, Địch Vân luyện công một lúc rồi nằm trên phiến đá mọi ngày mà ngủ.

Phiến đá này cách sơn động không xa, chàng ngủ ở đây để phòng ngừa Hoa Thiết Cán nửa đêm lần mò đến lấy trộm xác chết. Hoặc tập kích hai người, nhưng từ hôm bỏ trốn lão không trở lại lần nào, chàng chắc chắn có chuyện gì, trong lòng không thắc thỏm nên ngủ say.

Đang lúc mơ mộng, Địch Vân chợt nghe sột sạt có tiếng bước chân, hiện này nội công chàng rất thâm hậu, tai mắt rất linh mẫn, so với ngày trước thật khác nhau xa, tiếng bước chân còn ở xa đã khiến chàng giật mình tỉnh giấc.

Địch Vân xoay mình ngồi nhòm dậy lắng nghe, phát giác ra số người rất đông, có tới năm, sáu chục đang rào bước đi về phía hang núi.

Địch Vân giật mình kinh hãi tự hỏi:

– Sao lại có người vào đây được?

Ở trong tuyết cốc, núi cao che khuất mặt trời, khí hậu lạnh lẽo hơn nhiều, bên ngoài tuyết đã rửa hết, nhưng ở trong hang chậm hơn mười ngày hay nửa tháng, nên Địch Vân không biết.

Trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, chàng lẩm bẩm:

– Bọn này nhất định là quần hào ở Trung Nguyên đuổi tới, hiện giờ Huyết Dao Lão Tổ chết rồi thì bao nhiêu thù oán cũng chẳng còn nữa.Ồ! Biểu ca của Thủy cô nương nhất định cũng tới để đón cổ, thế là may quá rồi! Bọn họ nhận định ta là dâm tăng ở Huyết Dao Môn, ta có biện bạch cũng phí lời, chi bằng không gặp họ nữa là hơn, họ đón Thủy cô nương đưa đi rồi, ta hãy ra sau cũng chưa muộn.

Chàng quanh ra mé bên sơn động ẩn vào phía sau một tảng đá lớn.

Tiếng bước chân mỗi lúc một gần, đột nhiên trước mắt sáng lòà, Địch Vân nhìn thấy đoàn người đang chuyển qua khu lòng chảo với những bó đuốc giơ cao.

Đoàn người ước chừng năm, sáu chục mà người nào cũng tay cầm đóm đuốc, tay cầm binh khí.

Lão già đi đầu râu bạc phát phơ, tay đao tay kiếm, chứ không cầm đuốc chính là Hoa Thiết Cán.

Địch Vân thấy lão đi cùng bọn người mới đến ban đầu hơi lấy làm kỳ, sau chàng tỉnh ngộ nghĩ thầm:

– Bọn này đi đường Hồi Bắc Tứ Xuyên rượt tới đây, Hoa Thiết Cán là một trong bọn thủ lĩnh của họ, dĩ nhiên dẫn đường cho họ, nhưng không hiểu lão nói gì?

Địch Vân thấy đoàn người tiến gần vào sơn động, liền bỏ đi mấy trượng, ẩn vào trong bụi cỏ rậm nơi băng tuyết chưa tan.

Lúc này Địch Vân còn cách đoàn người khá xa, nhưng nội công chàng mấy tháng nay tiến triển rất nhanh, nên ai nói gì ở trong sơn động chàng cũng nghe rõ.

Một âm thanh thô hào cất lên:

– Té ra Hoa huynh đã đâm chết ác tăng, thật là đáng kính! Thật là đáng mừng! Hoa huynh lập được công lớn này thì dĩ nhiên từ nay làm thủ lĩnh quần hào ở Trung Nguyên, bọn tại hạ đều chịu để Hoa huynh sai khiến.

Một người khác nói:

– Đáng tiếc Lục đại hiệp, Lưu đạo trượng, Thủy đại hiệp bị thảm tử, khiến cho ai cũng phải đau lòng.

Lại người nữa nói:

– Lão ác tăng chết rồi, tiểu ác tăng chưa bị diệt trừ, chúng ta phải lập tức xục tìm, nhổ cỏ trừ rễ mới khỏi lo về sau. Hoa đại hiệp! Tại hạ nói thế có phải không?

Hoa Thiết Cán đáp:

– Đúng rồi! Lời Trương huynh rất chí lý, tên tiểu ác tăng đó mang võ công tà phái, tàn ác chẳng kém gì sư phụ gã, có khi còn hơn nữa là khác. Hiện giờ không biết gã ẩn nấp ở đâu? Gã thấy chúng ta vào hang nhất định tìm kế thoát thân, các vị huynh đệ, chúng ta đừng ngại cực khổ, có giết được tiểu ác tăng mới là đại công cáo thành.

Địch Vân nghe nói mấy câu này, trong lòng ngấm ngấm kinh hãi tự nghĩ:

– Lão họ Hoa kia cực kỳ ác độc! May mà ta chưa xuất hiện một cách lộ mãng, không thì bọn chúng cùng đến giết mình, làm sao chống cự lại được? Bỗng nghe thanh âm thiếu nữ cất lên:

– Gã không phải là... tiểu ác tăng, mà là một vị chính nhân quân tử, Hoa

Thiết Cán mới là con người tệ hại.

Người nói câu này chính là Thủy Sanh, Địch Vân nghe thấy trong lòng an ủi được một phần, đây là lần đầu tiên chàng được nghe câu tử tế ở miệng nàng thốt ra.

Mấy bữa nay Thủy Sanh đối với Địch Vân hiển nhiên không đem lòng ghen ghét nữa, nhưng nàng dám nói trước mặt mọi người chàng là bậc chính nhân quân tử thì thật là một điều đáng ngờ.

Địch Vân trong lòng xúc động đến ứa nước mắt, miệng lẩm bẩm:

– Nàng bảo ta là chính nhân quân tử! Nàng bảo ta là chính nhân quân tử!

Thủy Sanh nói mấy câu này, những người vào trong động đưa mắt nhìn nhau không ai nói gì.

Dưới ánh đuốc sáng rực, Địch Vân ở đằng xa cũng nhìn thấy mặt họ lộ vẻ không tin, có kẻ mỉm cười trào phúng, có người tỏ ý khinh khi.

Sau một lúc thanh âm khàn khàn của một lão già cất lên:

– Thủy diệt nữ! Ta là bạn với gia gia ngươi đã lâu năm, chẳng thể không nói rõ là tiểu ác tăng đã sát hại gia gia ngươi...

Thủy Sanh cãi:

– Không, không phải...

Lão già ngắt lời:

– Tiểu hòa thượng không hạ sát gia gia ngươi, vậy y chết về tay ai?

Thủy Sanh ngập ngừng:

– Ừ.. ừ..

Trong lúc nhất thời nàng không nói tiếp được.

Lão già hỏi:

– Hoa đại hiệp nói là hôm ấy xảy việc kịch đấu trong hang núi, lệnh tôn kiệt lực và bị kiềm chế. Tên tiểu hòa thượng đó cầm cành cây bổ xuống thiên linh cái lệnh tôn làm cho vỡ óc chết ngay, có đúng thế không?

Thủy Sanh ấp úng đáp:

– Đúng thế, nhưng... nhưng...

Lão già hỏi:

– Nhưng làm sao?

Thủy Sanh đáp:

– Chính gia phụ yêu cầu... y đánh chết.

Nàng vừa nói câu này, mọi người phá lên cười, tiếng cười chấn động cả những cây gần đó, khiến cho tuyết đọng trên đầu cành chưa rửa hết lớp đọng rụng xuống.

Lần với tiếng cười là những câu chế nhạo:

– Tự mình đi cầu người đánh chết ư? ha ha! Nói dối kiểu này thật là hoạt kê!

– Té ra Thủy đại hiệp không muốn sống nữa, đưa đầu ra thỉnh cầu quý tế tương lại đập cho tan nát.

– Đã phải là quý tế đâu? Trước khi Thủy đại hiệp qua đời, e rằng tiểu hòa thượng kia từng có chuyện với vị cô nương này. Ha hạ..

Lại còn mấy người lớn tiếng bài bác:

– Trên đời sao lại có hạng gái mặt dày đến thế? theo trai rồi không cần cả đến phụ thân nữa.

Có người chêm vào:

– Gái theo trai bỏ bố thiên hạ thiếu gì? Nhưng hạng gái kêu gian phu giết chết phụ thân thì thật là một chuyện hiếm có ở đời.

Người khác nói:

– Ta chỉ nghe nói mê trai quá độ mưu sát thân phụ đã là quá tệ rồi, thế đạo ngày nay còn ghê ghớm hơn là mê trai mưu sát phụ thân, ha hạ..

Đây toàn là những nhân vật thô hào trên chốn giang hồ thì còn ô ngôn uế ngữ nào mà họ không dám thốt ra ngoài miệng.

Mọi người đã được nghe Hoa Thiết Cán trước rồi, trò đời, câu nào nhập nhĩ đầu tiên làm chủ sự việc, ai cũng nhận định giữa Thủy Sanh và Dịch Vân đã có chuyện thâm vụng, đều đem lòng phẫn hận người thiếu nữ o bế gian phu, nên họ tuôn ra những câu càng về sau càng chói tai.

Thủy Sanh mặt đỏ bừng lên, lớn tiếng quát:

– Các người nói những gì... lắm thế?... nói vậy mà không biết xấu hổ ư?

Quần hào lại nổi lên tràng cười hô hố, có người nói:

– Bảo chúng ta không biết then mới là chuyện đáng tức cười trong thiên hạ.

Có người nhiech móc:

– Phải lắm! Phải lắm! Thủy cô nương ơi! Bọn ta không biết xấu hổ, cô

cùng vị tiểu hòa thượng kia “Mình mình ta ta” quên cả mối thù của phụ thân mà tự cho mình là biết thẹn ư?

Lại một thanh âm thô hào cất lên thóa mạ:

– Con mẹ nó! Lão gia đuổi từ Hồ Bắc tới đây ngựa không dừng vó để cứu viện con điểm non người, con tiện nhân kia! Người đã vô sỉ đến thế thì lão gia chém một đao giết đi cho rồi.

Người đến bên ngoài khuyên giải:

– Không được! Không được! Triệu huynh chó có lỗ mãng.

Giọng nói khàn khàn của lão già lại cất lên:

– Các vị hãy nhẫn nại một chút, Thủy cô nương hãy còn nhỏ tuổi chưa đủ kiến thức, Thủy đại hiệp chẳng may qua đời. Một mình cô tấm thân trở trời không người chiếu cố, chúng ta đừng làm khó dễ với cô nữa, từ nay Hoa đại hiệp thu dưỡng cô sẽ giáo huấn cô đi vào chính đạo. Miệng chúng ta thì chứa điều ƠN ĐỨC, những việc trong hang núi này không nên phao đồn ra ngoài giang hồ, Thủy đại hiệp hồi sinh tiền ăn ở rất nhân nghĩa, nếu không thì sao chúng ta lại chẳng ngại muôn ngàn gian khổ đến đây giải cứu con gái y? Chúng ta vì bảo toàn thể diện cho Thủy đại hiệp không nên nhắc tới vụ này nữa, bây giờ chúng ta hãy đi kiểm vị tiểu hòa thượng kia là việc gấp để móc ruột moi gan hăn tể diện trước hương hồn Thủy đại hiệp.

Lão già nói câu này đại khái là một nhân đức cao trọng vọng nên được quần hào tôn kính, chẳng thiếu gì người phụ họa nói theo:

– Phải rồi! Phải rồi! Trương lão anh hùng nói rất có lý, chúng ta hãy đi bắt tiểu hòa thượng phân thân gã ra làm muôn đoạn.

Trong đám người kêu gọi la ó, Thủy Sanh “Oe” một tiếng rồi khóc òa lên.

Giữa lúc ấy từ đằng xa văng vẳng có tiếng người hô:

– Biểu muội! Biểu muội! Biểu muội ở đâu?

Thủy Sanh vừa nghe thanh âm này biết ngay là biểu ca Ôn Khiếu Phong đến kiểm mình, nàng đang bị Ô nhục nghe tiếng gọi mừng quá gạt lệ chạy ra cửa động.

Có người nói:

– Ôn Khiếu Phong trong lòng say mê mà biết rõ vụ này e rằng đến phát điên mất.

Lão già họ Trương nói:

– Các vị đừng làm nhộn, hãy nghe lời lão phu, Uông tiểu ca một dạ chân tình đối với Thủy cô nương. Lúc tuyết chưa rửa đã đi trước hai ngày, chắc dọc đường gặp trở ngại, thành dục tốc bất đạt, y đi trước mà đến sau bọn ta, các vị Oĩ!

Y là người số mạng hẩm hiu, chúng ta nên tu tích âm công, đừng nói những vụ xảy ra giữa Thủy cô nương và tiểu hòa thượng đến tai y.

Trong quần hào, có người trung hậu phụ họa:

– Đúng thế! Người ta lỡ bước nên để họ cải hóa, huống chi Thủy cô nương cũng lâm vào tình trạng bắc đẩu dĩ, không thì chẳng khi nào một vị khuê nữ danh môn lại gian dũ với một tên tiểu hòa thượng ở tà phái.

Lại có người nói:

– Uông Khiếu Phong là con người diêm dúa, tự nhiên bị cảm sừng lên đầu thì thật đau đớn cho y.

Người khác nói:

– Cái đó kêu bằng một người đánh mạnh, một kẻ chịu đòn, Tiền huynh!

Tiền huynh xa vắng lâu ngày, ấu tử ở nhà tịch mịch cô đơn, không chừng đầu Tiền huynh cũng bị cảm sừng rồi.

– Con mẹ nó! Lúc này vợ người cũng tịch mịch cô đơn thì sao?

– Phải rồi! Phải rồi! Mụ vợ tiểu đệ chịu tịch mịch cô đơn, còn tôn phu nhân thì có người bầu bạn vui đáo để...

Câu nói chưa hết đã nghe đánh “Bình” một tiếng, người đó bị đồng bạn đâm một phát vào vai.

Quần hào đều cười ồ.

Lại nghe Uông Khiếu Phong la gọi:

– Biểu muội! Biểu muội!

Hiển nhiên tiếng gọi dần dần xa ra, y không biết mọi người ở đây.

Thủy Sanh chạy r ngoài sơn động hô thật lớn:

– Biểu ca! Biểu ca! Tiểu muội ở đây.

Bỗng thấy góc đông bắc có bóng người chạy như bay đến nơi, vừa la gọi:

– Biểu muội!....

Đột nhiên gả trượt chân, té lăn xuống đất.

Thủy Sanh “Ồi” lên một tiếng, tỏ ra rất quan tâm, đồng thời chạy lại đón tiếp.

Nguyên Ưông Khiếu Phong vừa nghe tiếng gọi của Thủy Sanh, gã mừng rỡ quá độ không để ý tới chỗ lồi chỗ lõm, chân gã đạp xuống hố nên bị té nhào, lập tức gã nhảy lên hối hả chạy tới, Thủy Sanh cũng ra đón gã.

Hai người lại gần gặp nhau, đồng thanh hoan hô rồi ôm lấy nhau.

Họ Ở với nhau từ thửa nhỏ cho đến khi khôn lớn, sau nỗi tiếng Linh Kiếm Song Hiệp trên giang hồ, tuy chưa nên danh phận vợ chồng mà trong lòng đều đã nhận thức sẽ thành duyên đôi lứa, chuyện này hai người trải qua một phen đại hoạn, phải xa nhau nửa năm, nay được trùng phùng, thì còn sao đè nén nỗi vui mừng?

Địch Vân thấy Thủy Sanh và Ưông Khiếu Phong ôm choàng lấy nhau, lòng chàng hơi se lại, thủy chung chàng ở trong hang tuyết với Thủy Sanh đã nửa năm mà trong lòng chưa từng nghĩ đến mối tình nam nữ với nàng. Chỉ vì đã ở với nhau lâu ngày, nay nhất đán phải chia tay không khỏi nảy lòng quyến luyến.

Chàng tự nhủ:

– Y đi theo biểu ca là một điều hay lắm rồi! ta cầu chúc cho Linh Kiếm Song Hiệp được một đời bình yên hoan lạc.

Bỗng nghe Ưông Khiếu Phong khóc rống lên, Địch Vân đoán là Thủy Sanh đã nói cho gã biết tin Thủy Đại đã qua đời.

Sau một lát, chàng lại thấy Ưông Khiếu Phong dặt tay Thủy Sanh sóng vai đi tới.

Ưông Khiếu Phong ghen ngào nói:

– Cừu cừu bất hạnh ngộ nạn qua đời, tiểu huynh... tiểu huynh được lão nhân gia nuôi dưỡng từ nhỏ đến lớn và coi như con đẻ...

Thủy Sanh nghe gã nhắc tới phụ thân, không ngăn giọt ngọc sụt sùi nhỏ sa.

Ưông Khiếu Phong khẽ an ủi:

– Biểu muội! Từ đây sắp tới, chúng ta không xa rời nhau nữa, biểu muội đẹp nổi bi ai, tiểu huynh sẽ hết lòng chiều cố cho.

Thủy Sanh từ nhỏ rất kính yêu biểu ca, phen này xa nhau một thời gian khá lâu, lòng quyến luyến lại càng tha thiết, nàng nghe gã nói vậy mặt đỏ lên

mà trong dạ ngấm ngấm hoan hỉ.

Hai người dần dần tiến đến gần chỗ sơn động, bỗng Thủy Sanh đứng lại nói:

– Biểu ca! Chúng ta ra đi, tiểu muội không muốn nhìn mặt bọn người đó.

Uông Khiếu Phong lấy làm kỳ hỏi:

– Tại sao vậy? Các vị bá bá thúc thúc cùng bao nhiêu hảo bằng hữu đã chẳng quản gian nan tìm đến cứu biểu muội, lại phải chờ đợi ở ngoài hang cả nửa năm trời, nghĩa khí như vậy là thâm trọng lắm. Sao lại không đến từ tạ họ một cách thân thiết?

Thủy Sanh cúi đầu đáp:

– Tiểu muội tạ Ôn rồi.

Uông Khiếu Phong hỏi:

– Quần hao vượt đường xa ngàn dặm từ Hồ Bắc đến đây, cùng đi cùng về với nhau chẳng hay hơn ư? Vả lại thi thể cữu cữu nên đưa về cố hương hay để lại an táng ở đây, cũng nên xin chỉ thị của bậc trưởng bối, còn tình hình Lục bá bá, Hoa bá bá, Lưu đạo trưởng lúc này ra sao?

Thủy Sanh đáp:

– Biểu ca hãy cùng tiểu muội đi trước, thùng thặng tiểu muội sẽ nói cho biểu ca hay, Hoa bá bá là người rất tệ hại, biểu ca đừng nghe lão nói càn.

Uông Khiếu Phong trước nay chẳng bao giờ trái ý, hiện giờ ở trong bóng tối tuy gã không nhìn rõ phong tư của nàng, nhưng nghe lời ôn nhu rất lọt tai, lòng dạ đã say sưa, cũng muốn chiều y nàng rời khỏi nơi đây trước quần hào, thì chợt nghe trong động có người la gọi:

– Uông hiền diệt! Hiền diệt đã đến đấy ư?

Chính là thanh âm Hoa Thiết Cán.

Uông Khiếu Phong đáp:

– Dạ! Hoa bá bá! Tiểu diệt vừa mới tới.

Thủy Sanh nóng nảy dậm chân hỏi:

– Biểu ca không nghe lời tiểu muội ư?

Uông Khiếu Phong nghĩ bụng:

– Hoa bá bá là nghĩa huynh của cữu cữu, bậc trưởng giả đã có lệnh, mình vì bội thế nào được? Huống chi còn bao nhiêu bạn bè vì cứu biểu muội đã

chẳng ngại gian lao tới đây, bây giờ đại công cáo thành mà bỏ đi ngay làm sao cho tiện? Hành động vô ý thức này sẽ làm mất hết thanh danh từ đây, mình không còn đất đứng trên chốn giang hồ. Biểu muội hãy còn tính khí trẻ con, ta đành xin lỗi nàng là xong.

Gã liền dắt tay Thủy Sanh tiến về phía sơn động.

Thủy Sanh biết rõ Hoa Thiết Cán sẽ đưa ra những câu chuyện chẳng tử tế gì, nhưng nàng lại nghĩ:

– Ta vẫn bằng thanh ngọc khiết, chẳng có gì hổ thẹn với lương tâm, dù lão dùng lời ô uế vu hãm, ta cũng chẳng tổn hại gì.

Rồi nàng không căng trì nữa, lẩm lũi đi theo Ưông Khiếu Phong, gương mặt không còn chút huyết sắc.

Hai người vào tới cửa động, Hoa Thiết Cán nói ngay:

– Ưông hiền diệt! Người đến đây là hay quá! Huyết Đao Tăng đã bị ta giết rồi, nhưng còn tên tiểu hòa thượng lọt lưới, chúng ta phải bắt gã giết đi, chính gã là hung thủ sát hại cữu cữu người đó.

Ưông Khiếu Phong gầm lên một tiếng, rút trường kiếm ra khỏi vỏ đánh “Soạt” một tiếng.

Nguyên Thủy Đại đối với gã ân nghĩa thâm trọng, gã vẫn coi lão như phụ thân.

Ưông Khiếu Phong rút trường kiếm ra rồi, quay lại ngó Thủy Sanh gã nóng lòng muốn coi rõ mặt cô biểu muội cách mặt lâu ngày bây giờ thế nào?

Dưới ánh đuốc, gã nhìn rõ Thủy Sanh dung nhan tiều tụy, nửa năm không thấy ánh mặt trời, sắc mặt nàng lại càng lợt lạt, trong lòng lân tích, Ưông Khiếu Phong thấy nàng uể oải lắc đầu, liền hỏi:

– Biểu muội bảo sao?

Thủy Sanh đáp:

– Gia gia tiểu muội không phải... người đó giết chết.

Quần hào nghe Thủy Sanh nói vậy đều lộ vẻ tức giận, mắng thầm:

– Bọn ta vì thị lận đận tới đây, chúng ta định bảo toàn thể diện cho Thủy đại hiệp không muốn thổ lộ những chuyện vô sĩ giữa thị và tên tiểu hòa thượng kia, nhưng thị vẫn o bết gã thì không thể tha thứ được, đến ba chữ “Tiểu hòa thượng” cũng không chịu thốt ra, thị lại kêu gã bằng người kia

người ấy, thật là tuồng vô sĩ.

Uông Khiếu Phong thấy quần hào đều tái mặt rất lấy làm kỳ, gã là người thông minh lanh lợi, nghĩ ngay đến chuyện Thủy Sanh không muốn nhìn mặt mọi người mà quần hào cũng lộ vẻ đối nghịch với nàng, thì bên trong tất có ẩn tình, gã liền nói:

– Biểu muội! Chúng ta hãy nghe lời chỉ thị của Hoa bá bá bắt tên hòa thượng kia, phân thân hẳn làm muôn đoạn để tế điện cứu cứu, còn chuyện gì khác hãy gác lại, thùng thẳng sẽ nói cũng chưa muộn.

Thủy Sanh đáp:

– Ừ.. ừ không phải là tiểu hòa thượng.

Uông Khiếu Phong rất ngạc nhiên lại thấy mọi người đứng đó đều lộ vẻ khinh khỉnh, trong lòng không khỏi run lên, ngấm ngấm cảm thấy có điều khác lạ, gã không muốn tra cứu vụ này ngay, liền lớn tiếng tuyên bố:

– Các vị thúc bá cùng hào bằng hữu! Xin các vị lại một phen tâm khổ để kết thúc vụ này, Uông mỗi một lần nữ đa tạ đại ơn đại đức của các vị.

Gã nói rồi xá dài đến tận đất.

Quần hào hăm hở đáp:

– Đúng thế! Chúng ta hãy đi bắt ngay tên tiểu ác tăng, đừng để gã trốn ra khỏi hang núi.

Mọi người vừa nói vừa kéo ra ngoài sơn động.

Trong sơn động chỉ còn lại hai người là Uông Khiếu Phong và Thủy Sanh. Không hiểu ai đã bỏ lại một bó đuốc ngay cửa động, ánh lửa khi tỏ khi mờ soi vào mặt Linh Kiếm Song Hiệp, hai người tay cầm tay mặt nhìn mặt, trong lòng có hàng muôn ngàn điều muốn nói mà không biết nên bắt đầu từ câu nào.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Biểu huynh biểu muội họ nhất định có nhiều chuyện tình ái muốn nói với nhau, ta ngồi đây nghe cũng hơi bất tiện.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 36

Dời Tuyết Cốc Về Thăm Cổ Thổ

Chàng toan len lén lảng ra xa, bỗng nghe hai người rảo bước đi tới.

Một người nói:

– Ông bạn từ bên này xục tới, tại hạ qua bên kia tìm lại, chúng ta đi thành vòng tròn rồi quanh về đây.

Người kia đáp:

– Phải rồi! Chỗ này vết chân hỗn độn, không chừng tiểu ác tăng còn ẩn ở quanh đây.

Người nói trước vừa cười vừa hạ thấp giọng xuống:

– Này lão Tống! Thủy cô nương đẹp như hoa tươi, tên tiểu ác tăng trong vòng nửa năm nay được hưởng diễm phúc không phải là nhỏ.

Người kia cười ha hả đáp:

– Đúng thế! Chẳng trách họ Uông cam tâm tình nguyện để đầu mọc sừng.

Hai người vừa nói vừa cười rồi chia ngã đi lòng Địch Vân.

Hai người đó dĩ nhiên không biết Uông Khiếu Phong và Thủy Sanh còn ở lại trong động chưa bỏ đi, mới nói những điều thô tục này chẳng úy kỵ gì.

Ngờ đâu những câu đó lọt vào tai Uông Khiếu Phong và Thủy Sanh.

Địch Vân ngồi gần sơn động dĩ nhiên cũng nghe rõ, rất lấy làm khó chịu cho Thủy Sanh và Uông Khiếu Phong, chàng tự hỏi:

– Hoa Thiết Cán thật là độc ác, lão bịa những chuyện vô si để bội nhọ Thủy cô nương thì lão được lợi gì?

Chàng ngừng đầu nhìn vào trong động thấy Thủy Sanh lùi lại hai bước, sắc mặt lợt lạt người run bần bật, nàng khẽ la:

– Biểu ca! Biểu ca đừng nghe những lời nói nhăng nói càn của họ.

Uông Khiếu Phong không đáp, da mặt gã co lại duỗi ra, hiển nhiên mấy câu nói của hai người vừa rồi khác nào răn độc cắn vào trái tim gã.

Nửa năm nay Uông Khiếu Phong chờ đợi ở bên ngoài tuyết cốc, đêm cũng như ngày gã nghĩ thầm:

– Biểu muội lọt vào tay hai tên dâm tăng thì khi nào còn giữ được thanh

bạch? Ta chỉ cầu nàng không tổn hại gì đến tính mạng là tạ Ông trời phật rồi. Nhưng lòng người khổ ở chỗ bất tri túc, trước kia gã nghĩ vậy nhưng bây giờ thấy mặt Thủy Sanh lại mong nàng giữ tuyết sạch giá trong. Vừa nghe hai người kia nói vậy, gã than thầm:

– Bạn hữu giang hồ đều biết vụ này, Ông Khiếu Phong đường đường một đấng trượng phu, há để người đời xỉ tiếu?

Nhưng nhìn thấy nét mặt đau khổ của Thủy Sanh, lòng gã lại nhũn ra, gã thở dài lắc đầu nói:

– Biểu muội! Chúng ta đi thôi.

Thủy Sanh hỏi:

– Biểu ca có tin lời họ không?

Ông Khiếu Phong đáp:

– Những câu chuyện rối mồm của người ngoài, mình hỏi đến làm gì?

Thủy Sanh cắn răng hỏi:

– Sao? Biểu ca tin lời họ ư?

Ông Khiếu Phong thần thờ hồi lâu mới đáp:

– Được rồi! Ta không tin lời họ là xong.

Thủy Sanh nói:

– Nhưng trong lòng đại ca yên trí những lời ô ngôn uế ngữ ngậm máu phun người của họ đều đúng sự thực.

Nàng dừng lại một chút rồi tiếp:

– Từ này biểu ca bất tất nhìn mặt tiểu muội nữa, tiểu muội chịu chết trong hang núi tuyết này là xong.

Ông Khiếu Phong hững hờ đáp:

– Bất tất phải như vậy!

Thủy Sanh trong lòng đau khổ, giọt châu tầm tã như mưa, nàng chỉ mong mau rời khỏi hang núi, cách xa bọn người đông đảo này, chạy đến một nơi không ai biết mình vĩnh viễn khỏi phải nhìn mặt lũ vô sĩ. Nàng liền cất bước ra ngoài.

Khi tới cửa, Thủy Sanh không nhịn được quay lại nhìn sơn động một lần.

Nửa năm nay, ngày đêm nàng an thân trong góc động, tuy nó chẳng có một thứ dụng cụ gì, nhưng nàng tính ưa sạch sẽ, lại thủ nghệ tinh xảo đã lấy da

cây chế tạo đồ vật và kết thành chiếu nằm, ghế ngồi. Lúc này phải từ già nơi đây, nàng đối với những sự vật bầu bạn nửa năm trời không khỏi sinh lòng quyến luyến.

Nàng lại ngó thấy tấm áo lông chim mà nàng đã chế tạo cho Địch Vân, bất giác động tâm tự nhủ:

– Bọn người kia mồm năm miệng mười kêu y bằng dâm tăng mà người nào cũng làm khó dễ y. Nếu chúng tìm thấy thì một mình y địch sao nổi? Vụ này biết tính thế nào đây?

Nàng đứng bước xoay mình cầm tấm áo lông lên, trong dạ bàng hoàng xao xuyến.

Uông Khiếu Phong ngó thấy tấm áo lông bỏ ở bên chiếu nằm của Thủy Sanh mà lại là tấm áo vừa rộng vừa dài, có vẻ để đàn ông mặc. Trong lòng rất đỗi hoài nghi, gã hỏi:

– Áo gì thế này?

Thủy Sanh đáp:

– Tiểu muội chế ra đó.

Uông Khiếu Phong cất tiếng lạnh như băng hỏi:

– Áo của biểu muội ư?

Thủy Sanh toan đáp:

– Không phải của tiểu muội.

Nhưng nàng nhận ra nói vậy không ổn, ngần ngừ không đáp.

Uông Khiếu Phong lại hỏi:

– Có phải áo đàn ông không?

Thanh âm gã lại đầy vẻ chua chát.

Thủy Sanh gật đầu.

Uông Khiếu Phong lại hỏi:

– Biểu muội may áo cho hần ư?

Thủy Sanh lại gật đầu.

Uông Khiếu Phong cầm lấy tấm áo lông coi kỹ một lúc rồi nói:

– Chế tạo tấm áo này hay quá!

Thủy Sanh đáp:

– Biểu ca! Biểu ca đừng nghĩ ngợi hồ đồ là y cùng tiểu muội...

Nàng thấy khóe mắt của Ônng Khiếu Phong lộ ra những tia khác lạ, nên khó nói nữa.

Ônng Khiếu Phong cầm tấm áo lông liệng xuống chiếu nằm của nàng nói:

– Hừ! Áo của gã mà lại để... trên giường của biểu muội...

Thủy Sanh lòng lạnh như băng tuyết, nàng cảm thấy người biểu ca trước nay vẫn ôn nhu đại lượng, đột nhiên biến thành con người thô tục đáng chán, nàng không muốn giải thích nhiều, nhủ thầm trong bụng:

– Y đã ngờ vực ta để ta chịu nổi oan khuất, thì ta cũng chẳng cần y lượng giải làm gì.

Địch Vân ngồi trong bụi cỏ ngoài động thấy Thủy Sanh mặc tiếng oan, mặt nàng rất đổi thê lương, chàng rất lấy làm khó chịu nghĩ thầm:

– Địch Vân này từng chịu oan khuất đã nhiều thì chẳng có gì đáng kể, nhưng Thủy cô nương là một thiếu nữ băng thanh ngọc khiết sao lại để nàng chịu nổi oan khiên khôn bề giải tỏ?

Chàng nghĩ tới đây, bất giác nổi lòng nghĩa phẫn, tuy chàng biết ngoài động có đến mấy chục hào kiệt Trung Nguyên đang xục tìm chàng giết đi mới cam lòng, nhưng chàng không thể suy tính gì được nữa, chàng đứng phắt dậy tiến vào sơn động nói:

– Ônng Khiếu Phong! Thiếu hiệp có ý nghĩ hoàn toàn sai lầm.

Ônng Khiếu Phong và Thủy Sanh thấy Địch Vân đột nhiên sấn vào động đều giật mình kinh hãi.

Hiện nay tóc chàng đã mọc dài không giống bộ dạng một tiểu hòa thượng trọc đầu nữa.

Ônng Khiếu Phong định thần nhìn lại mới nhận ra Địch Vân, gã rút trường kiếm khỏi vỏ đánh “Soạt” một tiếng, tay trái đẩy Thủy Sanh lui ra hai bước, gã đặt thanh kiếm nằm ngang trước ngực để trấn tĩnh tinh thần.

Địch Vân lại nói:

– Tại hạ không phải đến đây để động thủ với Ônng thiếu hiệp, tại hạ chỉ muốn nói Thủy cô nương là người băng thanh ngọc khiết. Thiếu hiệp lấy được cô làm vợ là phước khí tày đình, đừng nghĩ vớ vẩn nữa.

Thủy Sanh không ngờ Địch Vân lại nháy ra lúc này chẳng sợ nguy hiểm để chứng minh sự thanh bạch cho nàng, lòng nàng vô cùng cảm kích, nhưng

lại rất đôi lo âu. Nàng vội giục:

– Địch... Địch huynh chạy mau đi, rất nhiều người đang xục tìm Địch huynh để hạ sát, chỗ này nguy hiểm vô cùng!

Địch Vân đáp:

– Tại hạ biết rồi, nhưng tại hạ chẳng thể không nói rõ ho Ôn thiếu hiệp hay, để cô phải chịu oan uổng, Ôn thiếu hiệp! Thủy cô nương là người rất xứng đáng, thiếu hiệp... thiếu hiệp không nên nghi oan cho cô ta.

Chàng vốn là người ăn nói vụng về, ngay chuyện tầm thường muốn giải thích cho rõ còn khó khăn, huống chi việc vi diệu này, chàng nói đến bảy, tám câu cũng không tiêu giải được mối nghi ngờ trong lòng Ôn Khiếu Phong.

Thủy Sanh lại giục:

– Địch huynh... chạy mau đi! Đa tạ lòng tốt của Địch huynh, kiếp sau tiểu muội xin báo đáp, chạy mau đi! chạy mau đi! Người ta sắp giết Địch huynh đó...

Ôn Khiếu Phong nghe giọng Thủy Sanh tỏ ra rất quan hoài đến Địch Vân, lòng ghen tức nổi lên, gã quát lớn:

– Coi kiếm đây!

Gã phóng kiếm đâm Địch Vân đánh véo một tiếng.

Chiêu kiếm này tuy lợi hại, nhưng hiện nay thân thủ Địch Vân nào phải hạng tầm thường, chàng lại kiêm tu Thần Chiêu Công và Huyết Dao Pháp cùng những môn sở trường về võ học tuyệt đỉnh của phe chính tà, ngay Đinh Diễm và Huyết Dao Lão Tổ phục sinh vị chi đã địch nổi chàng, chiêu kiếm của Ôn Khiếu Phong phóng tới, chàng chỉ khẽ nghiêng mình là tránh khỏi.

Địch Vân nhắc lại:

– Tại hạ không muốn động thủ mà chỉ bảo thiếu hiệp lấy được Thủy cô nương là hay lắm, đừng nghi gì cổ nữa... cổ là một vị cô nương tốt.

Lúc chàng đang nói, Ôn Khiếu Phong bên tả phóng hai kiếm, bên hữu ba kiếm, liên tiếp đâm luôn năm nhát.

Địch Vân vẫn thản nhiên như không có chuyện gì, chàng rất lấy làm kỳ tự hỏi:

– Bản lãnh gã này trước kia rất cao minh, mới nửa năm chưa gặp mặt mà sao kiếm pháp bữa nay lại vụng về đến thế?

Chàng có biết đâu chẳng phải là kiếm pháp của Ôn Khiếu Phong thoái bộ, mà võ công chàng tiến quá mau, bản lãnh Ôn Khiếu Phong bắt quá chỉ vào hạng nhì hạng ba trong võ lâm, còn chàng đã kiêm thông những môn sở trường của hai phe chánh tà, ngoại trừ kinh nghiệm lâm địch chàng chưa lịch duyệt, chiêu thức luyện tập chưa thuần thực, còn về võ học chàng đã trở thành một nhân vật tuyệt đỉnh hạng nhất trong võ lâm.

Ôn Khiếu Phong đâm chàng mãi không trúng, chiêu kiếm nào cũng bị né tránh một cách dễ dàng, gã càng phần nộ, càng ra chiêu mau lẹ.

Địch Vân nhấn mạnh:

– Ôn thiếu hiệp! Thiếu hiệp ưng thuận hết lòng ngờ vực về sự thanh bạch của Thủy cô nương là tại hạ lập tức đi ngay, bạn bè của thiếu hiệp đều muốn giết tại hạ, tại hạ không thể chần chờ được nữa.

Chàng vừa nói vừa né tránh, hoàn toàn không coi kiếm chiêu của Ôn Khiếu Phong vào đâu.

Kiếm pháp của Ôn Khiếu Phong càng đánh càng lẹ, khinh công của Địch Vân chưa đến trình độ xuất thần nhập hóa mà cứ né tránh hoài thì có thể xảy ra ứng phó không kịp. Chàng liền bật đầu ngón tay một cái.

Keng! Một tiếng vang lên, ngón tay giữa bật trúng lưỡi kiếm.

Ôn Khiếu Phong thấy hổ khẩu đau nhói, tay cầm không chắc trường kiếm tuột mất rớt xuống đất, gã vội cúi xuống lượm.

Địch Vân tay đập vào vai gã, phát chương này chàng chưa vận dụng đại lực mà Ôn Khiếu Phong đã không chống nổi, người gã lộn đi mấy vòng rồi đập vào vách động đánh “Bính” một tiếng.

Thủy Sanh vốn lòng dạ thiện lương, huống chi nàng đã giao hảo với biểu ca từ thuở nhỏ, thấy gã bị té thảm, vội chạy lại nâng đỡ.

Địch Vân ngờ ngác đứng ngẩn người, chàng không ngờ mình mới khê đầy một cái đã làm cho Ôn Khiếu Phong té nhào, chàng chỉ muốn cản trở không cho gã lượm kiếm đánh mình nữa, dè đâu chương lực của chàng đụng vào Ôn Khiếu Phong chẳng khác người lớn hất ngã đứa con nít.

Chàng liền tiến lại một bước nói:

– Xin lỗi thiếu hiệp, chẳng phải tại hạ có ý như vậy.

Thủy Sanh dặt tay Ôn Khiếu Phong miệng hỏi:

– Biểu ca! Biểu ca có sao không?

Ôn Khiếu Phong vừa ghen vừa tức không nhẫn nại được gã lại nhận định Thủy Sanh thiên về Địch Vân, hai người liên thủ đánh ngã gã rồi chế điều gã, gã vung tay trái đánh Thủy Sanh một cái bạt tai thật mạnh, miệng lớn tiếng quát:

– Cút đi!

Thủy Sanh giật mình kinh hãi, nàng không ngờ biểu ca lại ra tay đánh mình, đưa tay lên sờ má đứng ngẩn người ra.

Địch Vân tức giận hỏi:

– Người ta tử tế với người, sao người còn đánh đập?

Bỗng nghe ngoài sơn động có tiếng bước chân lạo xạo, mấy người la lên:

– Trong động có tiếng gây lộn, chúng ta mau vào coi. Phải chăng tiểu ác tăng ẩn trong đó?

Thủy Sanh lại giục Địch Vân:

– Địch huynh chạy mau đi! Chạy mau đi! Tiểu muội... tiểu muội... đa tạ hảo ý của Địch huynh.

Địch Vân nhìn Ôn Khiếu Phong, lại ngó Thủy Sanh nói:

– Được rồi! Tại hạ đi đây!

Chàng trở gót đi về phía cửa động.

Ôn Khiếu Phong đột nhiên lớn tiếng la:

– Tiểu dân tăng ở trong này! Tiểu dân tăng ở trong này! Mau bít cửa động lại, đừng để gã chạy thoát.

Thủy Sanh vội hỏi:

– Biểu ca! Biểu ca làm thế chẳng là hại người ư?

Ôn Khiếu Phong càng hô lớn:

– Mau bít cửa động lại! Mau bít cửa động lại!

Bảy, tám hán tử ở ngoài động nghe Ôn Khiếu Phong hô hoán liền chạy đến đứng chặn cửa động không để Địch Vân chạy thoát.

Địch Vân bước lẹ tới, một người quát:

– Chạy đâu cho thoát?

Hắn vung đao chém xuống đầu chàng.

Địch Vân đưa tay ra đẩy trước ngực đối phương, người kia lập tức bị hất ngửa về phía sau, đụng vào người bên cạnh, thế là cả ba bốn tên cùng té nhào.

Bọn chúng quát tháo chửi bới om xòm, Địch Vân rảo bước ra khỏi cửa động.

Quần hào nghe tiếng huyên náo từ bốn mặt tám phương đổ đến thì Địch Vân đã chạy ra xa rồi.

Bảy, tám tay cao thủ hồi hải rượt theo, Địch Vân không muốn đánh nhau với họ, liền ẩn vào trong bụi cỏ rậm. Bóng đêm tối mò không ai tìm thấy chàng.

Quần hào cho là Địch Vân chạy trốn ra ngoài hang núi liền lật đật rượt theo.

Địch Vân thấy Ưông Khiếu Phong và Thủy Sanh đi sau cùng, hai người mỗi lúc một xa, nhưng lại theo ngã khác tiến bước. Bóng hai người chỉ trong chớp mắt đã biến vào trong bóng đêm.

Trong tuyết cốc lúc trước nhốn nháo một hồi, bây giờ trở yên lặng như tờ.

Quần hào Trung Nguyên đi rồi, Hoa Thiết Cán đi rồi, Thủy Sanh đi rồi. Chỉ còn lại một mình Địch Vân, chàng ngẩng đầu lên nhìn thì cả những con chim ưng đêm tối thường bay quện trên không, nay cũng không thấy chúng đâu.

Thật là tịch mịch! Thật là hiu quạnh!

Địch Vân lưu lại trong tuyết cốc nửa tháng để luyện cho thật thuần thục đao pháp và nội công trong Huyết Đao Kinh, không thể nào quên được nữa, chàng đem Huyết Đao Kinh đốt thành than tán lên trên một Huyết Đao Lão Tổ.

Địch Vân tự nhủ:

– Ta cũng đi thôi! Hừ! Tấm áo lông này chẳng đem theo làm gì, bao giờ xong việc, ta sẽ trở lại tuyết cốc không ai lần tới này, ẩn cư cho mãi đời, người thế gian lòng dạ thâm hiểm ta không thể đối phó được.

Thế rồi chàng ra khỏi hang núi nhằm hướng đông mà tiến.

Việc đầu tiên của chàng là trở về tòa nhà cũ của sư phụ Thích Trường Phát

ở Ma Khê Phố, chàng muốn biết tình hình của sư phụ thế nào?

Địch Vân được sư phụ nuôi dưỡng từ thuở nhỏ cho đến khi khôn lớn và lão là người thân nhân duy nhất của chàng trên cõi đời này. Tuy tâm tình chàng hiện nay đối với sư phụ khách hồi còn nhỏ, nhưng chàng cũng muốn coi cho biết rõ ngọn ngành.

Từ biên giới Tây Tạng đi tới Tương Tây phải vượt qua Tứ Xuyên, Địch Vân nghĩ tới chuyện nếu gặp quần hào Trung Nguyên tất không tránh khỏi một trường tranh đấu, giữa chàng và bọn họ vốn chẳng có thù oán gì, đầu mỗi mọi việc hoàn toàn do cái đầu trọc gây ra rồi đi tới sự hiểu lầm, chàng tự nhủ:

– Hà tất ta cùng họ chiến đấu một cách vô vị? Huống chi đối phương người nhiều, mà ta ở vào thế kém.

Chàng liền thay đổi cách ăn mặc, lại lấy nhọ nồi và cục than bôi mặt cho đen đi, hóa trang làm một tên khất cái dơ dáy.

Dọc đường tiến về phía Đông, thỉnh thoảng Địch Vân chạm trán nhân vật giang hồ, nhưng chẳng ai nhận ra chân tướng chàng.

Địch Vân đi liền hơn hai chục ngày mới về tới chốn cũ ở Ma Khê Phố.

Hồi này đang thời kỳ khí trời nóng nảy, nhưng ở nơi điền dã cũng được mát mẻ, Địch Vân gần tới ngôi nhà cũ trong lòng rất xúc động, mặt chàng nóng bừng, trái tim bắt đầu đập nhộn lên.

Địch Vân đi trên con đường sơn lộ quen thuộc hồi nhỏ tuổi thẳng đến trước cửa, chàng dương mắt nhìn vào bất giác giật mình kinh hãi, cơ hồ không tin ở thị tuyến của mình.

Nguyên ba gian nhà nhỏ cạnh gốc liễu bên lạch nước đã thành một tòa nhà lớn tường trắng ngói đen, tòa nhà này rộng lớn ít ra là gấp ba lần cái nhà nhỏ ngày trước. Chàng liếc mắt nhìn vào nhận thấy không có vẻ gì tinh xảo, lại ra chiều dựng lên một cách vội vã, mặc dầu khí thế rất hùng vĩ.

Địch Vân vừa kinh ngạc vừa mừng thầm, chàng nhìn kỹ lại cảnh vật xung quanh thì đúng là chỗ ở của sư phụ ngày trước, bất giác miệng lẩm bẩm:

– Sư phụ ta đã phát tài trở về quê quán, nếu vậy càng hay!

Chàng lớn tiếng hô:

– Sư phụ!

Nhưng chỉ hô một tiếng rồi dừng lại, nghĩ thầm:

– Ta ăn mặc như tên tiểu khiêu hóa mà sư phụ ngó thấy e rằng lão nhân gia không được vui lòng, để ta coi động tĩnh rồi sẽ tính.

Chàng còn đang ngấm nghĩa thì thấy một người ở trong nhà lớn đi ra, người này nghếch mắt dòm ngó Địch Vân lộ vẻ khinh khi hỏi:

– Người làm gì vậy?

Địch Vân thấy hăn đội mũ lệch, đẩy mình cát bụi, không cân xứng với tòa nhà đồ sộ, bộ tịch hăn có vẻ là người làm ăn, thợ thuyền, chàng cất tiếng hỏi lại:

– Xin hỏi chú một câu:

Thích sư phụ có ở nhà không?

Người kia hăng đặng đáp:

– Ở đây chẳng có Thất sư phụ, Bát sư phụ nào hết.

Địch Vân sửng sốt hỏi:

– Có phải chủ nhân ở đây họ Thích không?

Người kia hỏi lại:

– Người hỏi câu đó làm gì? người đi ăn xin chứ có phải đi kết bạn đâu?

Không có, không có họ Thất họ Bát nào cả. Tiểu khiêu hóa! Người đi đi! Cút đi cho lẹ.

Địch Vân tưởng nhớ sư phụ đã lặn lội đường xa ngàn dặm về tới đây, khi nào nghe hăn nói một câu mà chịu bỏ đi, chàng liền nói:

– Tiểu nhân không phải xin cơm chỉ muốn hỏi thăm một điều, ngày trước có một vị họ Thích ở đây, không hiểu hiện giờ lão nhân gia còn ở trong nhà này nữa không?

Người kia cười lạt đáp:

– Thằng nhỏ này mới thật là kỳ! Ta đã bảo chủ nhân không phải họ Thích, cũng không phải họ Thất, họ Bát, họ Cửu, họ Thập gì hết, mời ông nội đi cho.

Hai người đang đối đáp thì lại một người nữa ở trong nhà đi ra, người này đầu đội mũ hình trái dưa, quần áo diêm dúa, ra vẻ một tên quân gia cho một tài chủ, y hỏi:

– Lão Bình! chuyện gì mà lớn tiếng? Lại gây lộn với ai rồi?

Người kêu bằng lão Bình cười đáp:

– Cao gia coi đó, tên tiểu khiếu hóa này rắc rối không? Gã xin ăn thì cứ việc xin ăn, lại còn hỏi thăm chủ nhân chúng ta họ gì?

Quản gia nghe nói hơi biến sắc, y ngăm nhìn Địch Vân một lúc rồi hỏi:

– Người hỏi danh tánh của chủ nhân chúng ta làm gì?

Nếu vào lúc năm, sáu năm về trước thì Địch Vân đã nói huých toẹt ra rồi, nhưng hiện nay chàng đã có phần lịch duyệt, biết rõ lòng người hiểm ác, chàng thấy khóe mắt quản gia lộ vẻ nghi kỵ, liền động tâm nghĩ thầm:

– Ta không nên nói thật vội, để thùng thảng dò la rồi sẽ liệu, không chừng trong vụ này có điều chi cổ quái.

Chàng liền đáp:

– Tiểu nhân hỏi thăm họ của chủ nhân là để hô lão nhân gia bố thí cho ít cơm ăn, phải chăng các ha..... là chủ nhân lão gia?

Chàng cố ý làm bộ ngu ngốc, ngẩn ngơ để đối phương khỏi sinh lòng nghi hoặc.

Quản gia cười khanh khách, lão thấy tên tiểu khiếu hóa này tuy ngớ ngẩn, nhưng ngộ nhận y là chủ nhân lão gia, trong lòng cũng lấy làm thích thú, liền cười đáp:

– Ta không phải là chủ nhân lão gia, này tiểu tử! Sao ngươi lại tưởng ta là lão gia?

Địch Vân ấp úng đáp:

– Coi tướng các ha..... rất bệ vệ..... rất oai phong... ra vẻ một tài chủ.

Cao quản gia thích chí cười nói:

– Gã ngốc kia! Nếu sau này ta làm tài chủ, ngươi sẽ có phận nhờ.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 37

Lão Khất Cái Chính Là Ngôn Đạt Bình

Quản gia lại hỏi:

– Này! Bạn nhỏ kia! Ta coi ngươi thân tráng lực cường sao không chịu làm ăn mà phải đi xin?

Địch Vân đáp:

– Không ai muốn tiểu nhân làm cả, tài chủ lão gia, lão gia cho tiểu nhân một bữa cơm được chăng?

Quản gia vỗ vai tên họ Bình cười nói:

– Lão nghe đó, gã một điều kêu ta bằng tài chủ lão gia, hai điều kêu ta bằng tài chủ lão gia, không thưởng cho gã một bữa không xong rồi, lão bảo gã vào gánh đất rồi cho gã một phần tiền công.

Tên họ Bình đáp:

– Đúng thế! Cao gia dạy thế là phải.

Địch Vân nghe khẩu âm hai người nhận ra tên cái thợ họ Bình người ở ngay Trương Tây bản địa, còn lão gia họ Cao là người ở phương Bắc, nhưng chàng không lộ vẻ gì, kính cẩn nói:

– Tài chủ lão gia! Tài chủ thiếu gia! Tiểu nhân xin đa tạ hai vị.

Người cai vừa cười vừa thóa mạ:

– Con mẹ nó! Thằng lỏi này chỉ nói nhăng nói càn.

Cao quản gia lại cười hỏi:

– Ta là tài chủ lão gia, ngươi ta tài chủ thiếu gia, như vậy chẳng tiện nghi cho ngươi ư?

Tên cai véo tai Địch Vân cười nói:

– Vào đi, vào đi! Ngươi hãy ăn một bữa no, đến tối hãy làm công.

Địch Vân không kháng cự gì hết liền theo họ Bình vào nhà, chàng tự hỏi:

– Sao lại đến đêm mới làm công?

Khi vào hậu viện phải xuyên qua một tòa nhà khiến chàng giật mình kinh hãi, vì chàng thấy hiện trạng rất kỳ quái, giữa căn nhà này đào một cái huyệt thật lớn rất sâu, bốn cạnh huyệt cơ hồ liền với vách nhà, chỉ để hở

một lối nhỏ hẹp.

Trong huyết bỏ đầy thuổng cuốc, thúng mủng, đòn gánh, toàn là dụng cụ đào đất, hiển nhiên công việc đào huyết còn đang tiếp tục. Đứng ngoài coi tòa nhà hùng vĩ đường hoàng, ai ngờ trong nhà lại đào một cái huyết lớn.

Tên cai dặn:

– Công việc trong này không được nói ra bên ngoài, người đã hiểu chưa?

Địch Vân đáp:

– Dạ dạ! Tiểu nhân đã hiểu rồi! Nơi đây phong thủy đẹp, chủ nhân lão gia muốn làm phần mộ thì cho người ngoài biết thế nào được?

Tên cai thợ cười khàn khạch nói:

– Phải đấy! Thằng ngốc này thế mà thông minh, người hãy theo ta đi ăn cơm.

Địch Vân xuống nhà bếp ăn no một bữa.

Tên cai thợ bảo gã ngồi chờ ở mái hiên, đừng có chạy loạn lên.

Địch Vân vâng lời nhưng trong lòng càng thêm ngờ vực.

Chàng thấy cách trần thiết trong nhà hủ lậu, trong bếp cũng không xây chỗ thối nấu mà chỉ làm một cái bếp lò lớn, xanh chảo, bàn ghế đều là những đồ dùng của nhà nghèo nàn, không đi đôi với tòa nhà lớn.

Vào lúc xế chiều, số người đến mỗi lúc một đông, đều là hương dân tuổi trẻ sức mạnh, ở gần đó, bọn họ ăn cơm uống rượu nhốn nháo cả lên.

Địch Vân ngồi ăn với họ, chàng lại nói tiếng thổ âm nơi đây rất sôi, nên quản gia và cái thợ chẳng nghi ngờ gì cả, họ cho chàng là một thanh niên du thủ, muốn ăn không muốn làm.

Ăn cơm xong, người cai thợ họ Bình dẫn nhân công vào trong nhà đại sảnh rồi bảo họ:

– Các anh em hết sức đào huyết, đồng thời thử xem đêm nay ai hên vận, nếu đào được vật gì hữu dụng sẽ có trọng thưởng.

Mọi người vâng lời tiến hành công việc, những tiếng thuổng cuốc đào đất sậm sột vang lên.

Một người nhà quê khá lớn tuổi khẽ nói:

– Đào hơn hai tháng nay mà chả được cái đếch gì hết, dù nơi đây có bảo bối cũng còn tùy thuộc ở phúc khí có lọt vào tay được hay không?

Địch Vân nghe nói tự hỏi:

– Té ra họ tìm bao vật, nơi đây có bảo vật gì?

Chàng chờ cho tên cai thợ xoay lưng cất bước, mới từ từ đến bên người lớn tuổi kia khẽ hỏi:

– Đại thúc! Người ta tìm bảo vật gì vậy?

Người kia khẽ đáp:

– Chưa biết bảo vật là cái gì, chủ nhân nơi đây còn trông vào phước khí, lão không phải người bản địa, lão ở xa ngó thấy hào quang bốc lên, biết là dưới đất có bảo vật rồi đến mua khu đất này, nhưng sợ hành động lộ ra ngoài nên phải làm tòa nhà lớn này che đi, rồi kêu bọn ta đến bảo ban đêm làm việc đào bảo vật, còn ban ngày ở nhà ngủ.

Địch Vân gật đầu hỏi:

– Té ra là thế! Đại thúc có phong thanh là bảo bối gì không?

Người kia đáp:

– Theo lời bác cai thì dường như là một tុ bảo bồn, bỏ một đồng tiền vào chậu để qua một bên, sáng hôm sau sẽ biến thành đầy chậu tiền, đặt một lạng vàng vào chậu, sáng mai sẽ biến thành đầy chậu hoàng kim, người tính có phải bảo vật không?

Địch Vân gật đầu lia lịa đáp:

– Đúng là bảo vật! Đúng là bảo vật!

Người kia lại nói:

– Bác cai đặc biệt dặn bảo phải hạ thưởng cuộc thật nhẹ cho khỏi bể bảo vật, đó không phải là chuyện chơi. Y còn nói đào được bảo vật rồi có thể cho chúng ta mỗi người sử dụng một đêm, ai muốn bỏ gì vào cũng được, chú nhỏ! Chú định bỏ gì vào?

Địch Vân ngẫm nghĩ một chút rồi đáp:

– Tiểu nhân thường đói bụng không có cơm ăn, sẽ bỏ một hạt gạo để sáng mai có một chậu đầy bạch mễ là tốt lắm rồi.

Người kia cười khanh khách nói:

– Hay lắm! Hay lắm!

Tên cai thợ nghe tiếng cười liền tiến lại quát:

– Đừng làm mất thì giờ, đào lẹ lên! Đào lẹ lên!

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Trên đời làm gì có tụ bảo bồn? Lão chủ nhân nhà này chẳng phải hạng ngu ngốc thì nhất định có mưu kế nào khác, bịa chuyện tìm tụ bảo bồn để lừa gạt mọi người.

Chàng lại hỏi khê:

– Chủ nhân ở đây họ gì? Đại thúc bảo lão nhân gia không phải người bản địa ư?

Người kia đáp:

– Người coi kìa! Chủ nhân đã ra đó.

Địch Vân nhìn theo nhãn quang lão thì thấy một người từ hậu đường đi ra, người này thân hình ốm nhắt, cặp mắt lấp lánh ánh thần quang, lối ngoài năm chục tuổi, y phục cực kỳ hoa lệ.

Địch Vân vừa ngó thấy lão đã trống ngực đánh thành thành quay đi chỗ khác, không dám nhìn lâu, chàng không ngớt tự hỏi:

– Lão này ta đã gặp ở đâu? Lão này ta đã gặp ở đâu? Lão là ai?

Chàng thấy tướng mạo rất quen, nhưng trong lúc nhất thời không nhớ ra được là đã gặp ở đâu.

Bỗng nghe chủ nhân lên tiếng:

– Đêm nay anh em lại đào mặt đông sâu xuống ba thước, bất luận gặp giấy rách, mẫu gỗ, mảnh sành, mảnh gạch nhất thiết đừng bỏ đi và giữ lấy đưa cho ta.

Địch Vân nghe đến thanh âm, trong lòng run lên chàng tỉnh ngộ lắm lắm:

– Đúng rồi! Té ra là lão.

Nguyên chủ nhân tòa nhà lớn này chính là lão Khất Cái mà chàng đã gặp ở nhà Vạn Chấn Sơn tại Kinh Châu. Lão còn dạy chàng kiếm pháp.

Ngày ấy lão ăn mặc rách rưới, đầu tóc bù xù, toàn thân dơ dáy, nhưng bữa nay lão là một đại tài chủ, y phục rất hoa lệ, toàn thân biến đổi, nên Địch Vân nghe thanh âm của lão mới nhận ra được.

Địch Vân muốn ở dưới huyệt nhảy lên để nhìn nhận lão, nhưng mấy năm nay chàng bị tai nạn đau khổ đã nhiều, khiến chàng gặp việc gì cũng thận trọng không dám nóng nảy lỗ mãng.

Chàng nghĩ thầm:

– Lão khất cái bá bá này ngày trước đối xử với ta rất tử tế, năm ấy ta đấu với tên đại đảo Lữ Thông đã thất bại, nhờ lão ra tay giải cứu. Sau lão lại dạy ba chiêu kiếm pháp tinh diệu mới thắng được bọn đệ tử ở Vạn Môn, bây giờ ta nghĩ lại ba chiêu kiếm pháp đó cũng tầm thường chẳng lấy gì làm kỳ, nhưng khi ấy nó giúp cho ta khỏi bị nhục nhã.

Rồi chàng tự nhủ:

– Bữa nay trùng hội, đáng lý ta phải tạ Ôn lão một phen, nhưng nơi đây là chỗ cũ của sư phụ, mà lão lại đến khai quật tìm tòi vật gì? Tại sao lão phải xây tòa nhà lớn để che mắt mọi người? trước lão là một người khất cái, sao nay lại giàu có đến thế?

Trong lòng ngẫm ngẫm quyết định chủ ý:

– Để ta coi cho biết rồi sẽ tính, lão là ân nhân của ta nhưng việc bá tạ hà tất phải vội vàng trong lúc nhất thời, sao lão không sợ sư phụ ta trở về? Chẳng lẽ...

chẳng lẽ... sư phụ ta chết rồi chẳng?

Chàng nghĩ tới đây, bất giác vàng mắt đỏ hoe, vì chàng vốn coi sư phụ như phụ thân.

Đột nhiên ở góc đông nam có tiếng kịch khê vang lên, một người hương dân đụng đầu thuổng vào vật gì.

Lão chủ nhân liền nhảy vào huyết cú xuống lượm lên.

Bao nhiêu thợ đều dừng lại, liếc mắt nhìn thì thấy trong tay lão cầm một cái đao sắt rỉ, mặt đầy vẻ thất vọng, lão xoay sở ngẫm nghĩ cái đao một lúc rồi bỏ xuống một bên, giục:

– Động thủ đi thôi! Đào cho lẹ! Đào cho lẹ!

Địch Vân cùng bọn hương dân đào huyết suốt đêm, chủ nhân đứng bên ngoài giám sát để hết tinh thần chú ý mọi sự cho đến lúc trời sáng mới thu công.

Phần đông hương dân giải tán về nhà, chỉ có bảy tám người ở xa quá nên giải chiếu nằm ngủ trên hành lang phía đông toàn nhà lớn.

Địch Vân cũng ngủ ở hành lang.

Chàng ngủ cho tới chiều mới cùng mọi người dậy ăn cơm.

Người chàng dơ dáy không ai muốn đến gần, lúc ăn cũng như lúc ngủ họ

đều tránh xa, Địch Vân chỉ mong vậy.

Những năm gần đây tuy chàng học được tính cẩn thận, không dám tin người một cách khinh suất, nhưng việc cải trang, giả dối, chàng vẫn cảm thấy khó chịu, chỉ sợ lâu ngày hành tung sẽ bại lộ, không ai đến gần là hay lắm.

Ăn cơm xong Địch Vân đi vào thôn xóm cách đó chừng ba dặm để hỏi dò xem sư phụ đã về đây hay chưa? Chàng ngó thấy từ đằng xa mấy người bạn chơi hồi còn nhỏ tuổi, nay đã thành người lớn cả rồi.

Ở nơi điền dã công việc bận rộn, Địch Vân không muốn tiết lộ thân phận nên không chạy lại hô hoán, chàng đi kiếm một thằng nhỏ chừng , tuổi để hỏi về tình hình tòa nhà lớn kia thì gã cho biết:

Tòa nhà này mới được dựng lên vào mùa thu năm ngoái, chủ nhà rất giàu có, đến đây để đào tụ bôn nhưng đào đến nay vẫn chưa thấy gì.

Gã thiếu niên vừa nói vừa cười, tỏ ra câu chuyện đào báu vật chỉ là trò chơi.

Gã còn nói:

– Nguyên trước chỗ đó có căn nhà nhỏ, nhưng lâu ngày không người trú ngụ, cũng chẳng thấy ai trở về. Khi dựng nhà lớn lên, dĩ nhiên dỡ căn nhà nhỏ đi.

Địch Vân từ biệt gã thiếu niên, trong lòng buồn bã lại đầy mối hoài nghi mà không sao đoán ra được công việc cao thâm khôn lường của lão khát cái, lão hành động này với dụng ý gì?

Chàng thả bước nơi điền dã đã đi qua một khu vườn rau giống toàn không tâm thái.

Những tiếng hô “Không Tâm Thái! Không Tâm Thái” lại văng lên tron đầu chàng.

Không Tâm Thái là một món rau tầm thường nhất ở Trương Tây, thứ rau này trồng rất mau, nhánh nó không ruột. Sư muội chàng là Thích Phương dùng nó để đặt tước hiệu cho chàng, ngụ ý cười chàng là con người thẳng như ruột ngựa, chẳng có tâm sự gì.

Địch Vân sau khi rời đất Trương Tây hết bị giam trong nhà ngục ở Kinh Châu, lại bị hãm trong tuyết cốc gần Tây Tạng, mãi đến nay chàng mới lại

ngó thấy không tâm thái. Chàng đứng nhìn vườn rau ngơ ngẩn xuất thần, sau chàng cúi xuống tĩa một cây ròi từ từ đi về phía tây.

Phía tây toàn là hoang sơn, đá mọc lởm chởm, cả những thứ sơn trà cũng không nảy được.

Trong dãy hoang sơn mé tây có một sơn động chưa ai biết tới, mà lại là một nơi trước kia chàng cùng Thích Phương thường tới đó chơi đùa.

Chàng nghĩ tới cảnh hoan lạc ngày trước liền đi về phía sơn động, chàng vượt qua hai sườn núi, chuồn qua một cái sơn động lớn, đi tới trước sơn động bí ẩn hoang lương.

Nay cửa động bị cỏ mọc cao đến ngang vai lấp kín, trong lòng buồn bã, Địch Vân chui vào trong hang động thấy mọi vật chàng cùng Thích Phương bỏ lại ngày trước vẫn còn y nguyên, không ai động tới.

Thích Phương lấy đất dẻo nặn hình người, chàng dùng cây kim bắn chim, làm bẫy bắt thỏ rừng, Thích Phương lúc thả trâu thường thổi ống địch, những cái đó vẫn còn bỏ trong thạch động.

Bên kia Thích Phương để một cái giỏ kim chỉ, ngày trước nàng thường vào sơn động ngồi bên chàng làm đế giầy, có khi thêu cả mũi giầy, dao kéo trong giỏ đều đã nổi rỉ vàng khè.

Địch Vân tiện tay cầm một cuốn sách trong giỏ kim chỉ ra, cuốn sách này Thích Phương dùng để làm mẫu thêu hoa.

Trong đầu óc chàng hiện lên những hình ảnh năm trước, những ngày mùa đông nhàn hạ, chàng thường ở trong sơn động này nhổ cỏ đan giầy, hoặc đan giỏ tre, Thích Phương ngồi bên chàng làm giầy. Nàng lấy những mảnh vải vụn đem vào đế giầy rồi dùng kim khâu may lại, những giầy của chàng và của sư phụ trên mặt bằng vải xanh, mặt giầy của Thích Phương có khi thêu bông hoa, có khi thêu con chim. Những đôi giầy thêu chỉ những ngày tết mới dùng tới, còn ngày thường nàng cũng đi giầy vải xanh, khi xuống ruộng trồng trọt thì đi chân không.

Địch Vân tiện tay lật cuốn sách lấy ra một tờ giấy coi, tờ giấy này cắt hình một con bướm, Thích Phương dùng làm mẫu thêu giầy.

Địch Vân lại cảm thấy bao nhiêu hình ảnh ngày trước hiện lên trong đầu óc:

Đôi bướm lớn, một con vàng một con đen bay tới cửa động, lúc ở bên này lúc ở bên kia, nhưng thủy chung hai con vẫn không chia lìa.

Thích Phương la lên:

– Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài!

Nguyên một giải Trương Tây, người ta kêu loại bướm lớn nhiều màu sắc bằng “Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài” vì loại bướm này đi đôi nhất định một con đực một con cái.

Địch Vân đang ngồi đan giày, đôi bướm bay đến bên, chàng cầm chiếc giày đan dở đập một cái, một con bướm chết ngay.

Thích Phương “Ồi” lên một tiếng, nàng tức giận hỏi:

– Sư huynh!.... sư huynh làm gì vậy?

Địch Vân thấy nàng nổi giận, bất giác chân tay luống cuống, chàng ấp úng đáp:

– Sư muội thích... thích chơi bướm, để tiểu huynh... bắt cho mấy con.

Lúc ấy con bướm chết nhào xuống đất không cử động nữa, Còn con sống vẫn bay quện xung quanh con chết.

Thích Phương nói:

– Sư huynh coi đó, một cặp vợ chồng đang vui vẻ với nhau mà sư huynh làm chúng phải chia lìa, thật là ác nghiệt!

Địch Vân thấy nàng buồn rười rượi, trong lòng rất áy náy, đành xin lỗi:

– Hỡi ơi! Đúng là tiểu huynh có điều không phải.

Sau Thích Phương cắt giày theo hình con bướm chết để làm mẫu thêu vào mũi giày của nàng.

Đến ngày tết, Thích Phương may cho Địch Vân một cái túi, mặt túi cũng thêu hình con bướm này, cánh nó màu vàng pha lẫn màu đen. Bên mình có chút màu đỏ, màu xanh, cái túi này chàng vẫn đeo luôn trong mình, nhưng khi chàng bị bắt giam vào ngục ở Kinh Châu rồi bị ngục tốt lấy mất.

Địch Vân tay cầm con bướm giấy, tai tựa hồ nghe văng vẳng tiếng Thích Phương la gọi:

– Sư huynh coi đó, một cặp vợ chồng đang vui vẻ với nhau mà sư huynh làm cho chúng phải chia lìa, thật là ác nghiệt!

Chàng ngẩn người ra hồi lâu rồi lại kẹp tờ giấy hình con bướm vào trong

cuốn sách, tiện tay chàng lật xuống dưới thấy trong sách còn có nhiều hình bằng giấy đỏ, tỷ như hình con cá chép, ba con sơn dương. Những hình này làm hoa dán cửa sổ vào dịp tết cũng đều do Thích Phương cắt.

Địch Vân đang tiếp tục lật coi, bỗng nghe ngoài xa mấy chục trượng có tiếng lao xao vang lên, hiển nhiên có người đang đi tới.

Chàng tự hỏi:

– Nơi đây trước nay không có người nào đến, hay là dã thú?

Chàng liền nhét cuốn sách vào bọc.

Bỗng nghe tiếng người nói:

– Nơi đây rất đổi hoang lương, chắc là không có.

Lại nghe tiếng khàn khàn của lão già cất lên:

– Hừ! Càng hoang vắng càng khiến cho người ta đem bảo vật đến cất dấu, chúng ta tìm kỹ nơi đây đi!

Địch Vân tự hỏi:

– Sao họ lại đến đây tìm bảo vật?

Chàng vội lạng mình ra khỏi sơn động, ẩn vào sau một gốc cây lớn.

Chẳng bao lâu có người đi tới, nghe tiếng bước chân đến bảy tám người, Địch Vân ngoảnh đầu trông ra thấy người đi trước y phục hoa lệ, đầu tóc bóng mượt, mặt mũi trắng trẻo, tướng mạo rất quen. Tiếp theo là một người tay cầm cây thiết sạ, người này thân thể cao lớn, khí vũ hiên ngang.

Địch Vân vừa ngó thấy bất giác lửa giận bốc lên ngùn ngụt, chàng muốn xông ra đập chết gã ngay.

Nguyên người này chính là Vạn Khuê, gã đã đoạt sư muội của Địch Vân, lập mưu đưa chàng vào ngục, khiến chàng phải chịu trăm cay ngàn đắng.

Vạn Khuê đến đây làm gì?

Gã đi bên Vạn Khuê nhỏ tuổi hơn một chút, chính là tiểu sư đệ Thẩm Thành ở Vạn Môn.

Hai gã đi qua rồi, phía sau cũng toàn là đệ tử Vạn Môn đủ mặt, Lỗ Khôn, Tôn Quân, Bốc Viên, Ngô Khảm, Phùng Thản.

Vạn Môn có tám tên đệ tử, nhị đệ tử Chu Kỳ đã bị Địch Vân giết chết ở trong khu vườn hoang tại Kinh Châu, hiện giờ còn bảy tên.

Địch Vân rất lấy làm kỳ tự hỏi:

– Bọn này đến đây tìm bảo bối gì?

Bỗng nghe Thẩm Thành la gọi:

– Sư phụ! Sư phụ! Chỗ này có sơn động.

Thanh âm lão già lại hỏi:

– Thế ư?

Giọng nói lộ vẻ vui mừng.

Kế đó một người cao lớn đi tới, chính là Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn.

Địch Vân lâu ngày không gặp, nay thấy lão tinh thần quắc thước, bộ lý trầm ổn, chẳng có vẻ gì già nua chút nào.

Lão rảo bước tiến vào sơn động, tiếp theo trong động có thanh âm mọi người vọng ra ngoài.

Một người nói:

– Nơi đây có người ở.

Người khác nói:

Tro bụi tích lại đây đến thế này tức là lâu năm không ai tới.

Người kia cãi:

– Không phải! Không phải! Người coi kìa! Chỗ này có vết chân mới.

Người khác nói:

– Ủa! Trong này còn vết bàn tay mới, quả có người vào đây chưa lâu.

Một người nữa nói:

– Nhất định là Ngôn sư thúc, lão... lão đến đây lấy cặp Liên Thành Quyết đem đi.

Địch Vân vừa kinh ngạc vừa bật cười, tự hỏi:

– Bọn họ kiếm Liên Thành Quyết ư? Vụ này xảy ra đã lâu rồi mà họ vẫn không tìm thấy ư? Ngôn sư thúc nào? Sư phụ đã nói người có nhị sư huynh tên gọi Ngôn Đạt Bình thất tung lâu ngày không được tin tức gì, e rằng không còn ở nhân thế nữa, sao bây giờ lão lại chường mặt ra đoạt Liên Thành Quyết? Hiển nhiên vết chân vết tay là do ta để lại, khiến bọn này nghi thần nghi quỷ, thật đáng tức cười.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn hô:

– Các người đừng làm ồn ào, hãy tĩnh tâm tìm khắp nơi coi.

Rồi tiếng người hỏi:

– Ngôn sư thúc đã tới đây, khi nào lại không lấy đem đi?

Một người khác đáp:

– Thích Trường Phát tâm kế sâu xa, lão có đem kiếm quyết cất dấu ở đây, người ngoài cũng khó mà tìm thấy được.

Lại người nữa nói:

– Dĩ nhiên lão tâm kế sâu xa, không thì đã chẳng mang ngoại hiệu là Thiết Tỏa Hành Giang.

Lại nghe mọi người nhốn nháo xục tìm trong sơn động.

Trong động vốn chẳng có gì, mọi người lục lọi loạn xạ cũng chỉ thấy mấy thứ đồ vật cũ nát bỏ đó.

Tiếp theo là tiếng cuốc xẻng đào đất vang lên, nhưng đáy động toàn đá rắn không đào xuống được.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Nơi đây chẳng có gì để lại hết, chúng ta ra tìm bên ngoài coi.

Mọi người theo sự phụ đến bên một lạch nước nhỏ ở phía xa xa ngồi xuống tảng đá núi.

Địch Vân không muốn để bọn họ phát giác nên không tới gần.

Bọn tám người bàn chuyện nói nhỏ, nên chàng không nghe rõ.

Sau một lúc, tám người đứng dậy ra đi.

Địch Vân nghĩ thầm:

– Bọn họ bảo đến kiêm Liên Thành Quyết, hiện giờ họ chưa tìm thấy và ngờ cho Ngôn sư thúc nào đó lấy cắp đem đi rồi, chỗ ở cũ của sư phụ ta đã biến thành một tòa đại hạ. Lão cái lại nói là muốn tìm kiếm tụ bảo bồn gì đó... À! Phải rồi!

Phải rồi!

Một tia sáng lóe lên trong đầu, chàng tỉnh ngộ nghĩ thầm:

– Lão khất cái kia nói là tìm kiếm tụ bảo bồn mà thực ra là tìm Liên Thành Quyết, lão nhận định kiếm quyết đó lọt vào tay sư phụ ta, nhưng để che tai mắt mọi người, lão dựng lên tòa nhà lớn và phao tin tìm kiếm tụ bảo bồn để bịp bọn nông dân ngu dốt.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 38

Cuộc Chiến Đấu Giữa

Ngôn Đạt Bình và Vạn Chấn Sơn

Địch Vân lại nghĩ tiếp:

– Ngày ấy Vạn sư thúc mở tiệc thọ Ở Kinh Châu, lão khất cái ngày đêm quanh quần dòm dò, hiển nhiên có chỗ dụng tâm,Ồ! Thầy trò Vạn Chấn Sơn tìm không thấy kiếm quyết, khi nào chẳng đến tòa nhà lớn tra xét? Không chừng bọn họ đến đây lâu rồi và đã tra xét từ trước. Vụ này hiển nhiên chưa kết thúc, ta về tòa nhà kia để coi náo nhiệt, Trong vụ này nhất định có điều ngoắt ngoéo, nhất định có điều ngoắt ngoéo.

Chàng tự hỏi:

– Còn sư phụ ta thì sao? Lão nhân gia đi đâu? Chỗ ở cũ của lão nhân gia bị người đến quấy nhiễu tựa trời long đất lở, chẳng hiểu lão nhân gia có biết không?

Lại sư muội ta nữa. Phải chăng nàng ở lại thành Kinh châu yên hưởng hạnh phúc của một vị thiếu nhưng nhưng? Những người ở Vạn Gia đến xục tìm trong nhà phụ thân nàng chắc họ không cho nàng hay, hiện giờ nàng đang làm gì?

Đến tối, trong đại ốc bốn mặt tường vách ánh lửa lập lòe, mười mấy người hương dân lại lấy thuổng cuốc đào đất.

Địch Vân cũng trà trộn vào đám này, chàng đã chẳng ra sức đặc biệt, mà cũng không lơ là, cứ làm vừa phải để người ta không chú ý đến mình là tốt rồi.

Đầu tóc chàng rối bù, râu không cạo, quá nửa mặt bị tóc tai che lấp, chàng lại bôi nhọ không lộ một chút bản tướng nào.

Trong khi mọi người đào đất ở mặt Bắc, lão cái vẫn tay chấp để sau lưng đi lui đi tới ở bên thổ huyệt.

Dĩ nhiên hiện nay lão hoàn toàn không giống lão khất cái, y phục rất hoa lệ tay trái đeo nhẫn bích ngọc, đai lưng cũng có viên hán ngọc rất lớn.

Đột nhiên Địch Vân nghe bên ngoài có tiếng bước chân lén lút đi tới, cả

bốn mặt, Đông, Nam, Tây Bắc đều có người, nhưng người này còn ở đẳng xa nên lão cái hiển nhiên chưa phát giác.

Địch Vân nghiêng mình liếc mắt dòm lã cái, lại nghe tiếng bước chân chậm chạp tới gần, chàng lẩm bẩm:

– Năm người... Sáu người... bảy người... tám người, phải rồi đúng là Vạn Chấn sơn và bảy tên đệ tử.

Lão cái vẫn chưa phát giác mà tai Địch Vân đã nghe rõ mồn một tựa hồ ngay ở bên cạnh, chàng tưởng chừng lão cái tai điếc.

Năm năm trước Địch Vân kính trọng lão như vị thần linh, lão chỉ dạy chàng có ba chiêu kiếm pháp mà đánh cho tám tên đệ tử ở Vạn Môn đến toi bởi hoa lá, không còn đường đỡ gạt.

Chàng tự hỏi:

– Sao bây giờ võ công của lão cái lại sa sút đến thế? Chẳng lẽ không phải lão? Ta nhận lầm rồi chăng? Không có lý, quyết chẳng thể lầm được.

Địch Vân không nghĩ tới bản lãnh chàng hiện nay đã tiến bộ đến trình độ cao thâm tuyệt đỉnh, chàng có thể nghe rõ thanh âm mà người bên cạnh tuyệt không nghe thấy gì hết.

Tám người kia đi tới mỗi lúc một gần, Địch Vân rất lấy làm kỳ tự hỏi:

– Bọn này thật đáng tức cười, ta đã nghe rõ rồi mà họ còn rón rén cất bước, dấu đầu hờ đuôi làm gì?

Tám người kia lại gần thêm mấy chục trượng, đột nhiên người lão cái run lên, lão lắng tai nghe động tịnh.

Địch Vân lẩm bẩm:

– Bây giờ lão mới nghe thấy, phải chăng lão bị bệnh điếc tai?

Thực ra lúc này tám người kia còn cách khá xa, vài năm trước đây Địch Vân ở trong trường hợp này cũng chưa phát giác được. Họ đến gần hơn nữa, chàng cũng không nghe tiếng bước chân.

Tám người kia càng đến gần càng thận trọng, chỉ đi mấy bước lại dừng chân một lần, hiển nhiên họ đề phòng người trong nhà phát giác nhưng lão cái đã biết rồi, lão xoay mình bước lại cầm lấy cây gậy dựng ở góc nhà.

Đây là một cây gậy bằng gỗ khá lớn một đầu chạm rồng.

Địch Vân tự hỏi:

– Lão dùng cây gậy này làm binh khí chẳng?

Đột nhiên tám người kia đồng thời bước mau tiến vào bao vây bốn mặt.

Bình một tiếng vang lên, cửa lớn bị đẩy ra, Vạn Khuê xông xông vào trước tiếp theo là bọn Thẩm Thành, Bốc Viên...

Bảy người vừa bước qua cửa lớn đã tay cầm trường kiếm vây quanh lão cái.

Lão cái cười khanh khách nói:

– Hay lắm! Các chú đến cả rồi, Vạn sư ca! Sao sư ca không vào đi?

Lại nghe ngoài cửa có tiếng cười rộ, một người thùng thẳng bước vào chính là Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn.

Lão cùng lão cái đứng cách nhau một cái huyệt hai người nhìn nhau một lúc, Vạn Chấn Sơn cất tiếng hỏi:

– Ngôn sư đệ! Năm năm nay không gặp nhau sư đệ phát tài chứ?

Mấy câu này lọt vào tai Địch Vân khiến đầu óc chàng hỗn loạn, tự hỏi:

– Sao? Lão cái này là... nhị sư bá Ngôn Đạt Bình ư?

Lại nghe lão cái đáp:

– Sư ca! Tiểu đệ có kiếm được chút đỉnh, còn sư ca năm nay làm ăn cũng phát đạt lắm phải không?

Vạn Chấn Sơn nói:

– Nhờ trời cũng khá.

Lão quay lại bảo bọn đệ tử:

– Này! Sao các người còn chưa bái kiến sư thúc?

Bọn Lỗ Khôn liền quì xuống miệng hô:

– Bọn đệ tử xin khấu đầu bái kiến sư thúc.

Lão cái cười đáp:

– Thôi đi! Thôi đi tay cầm đao kiếm, dập đầu rất là bất tiện, miễn quách đi cho rồi.

Địch Vân nghĩ thầm:

– Nếu vậy lão cái quả là Ngôn sư bá, không còn nghi ngờ gì nữa.

Vạn Chấn Sơn hỏi móc:

– Sư đệ! Phải chăng sư đệ khai mỏ than ở chỗ này? Làm gì mà đào cái huyệt lớn thế?

Ngôn Đạt Bình cười khàn khạch đáp:

– Sư huynh đoán trật lất, tiểu đệ nhiều kẻ thù quá muốn ẩn lánh nơi đây nên phải đào cái huyệt sâu, tiện một công đôi việc, cừu nhân mà bị tiểu đệ giết chết thì chỉ việc hất xuống lấp đi, khỏi phải đào lỗ, bằng tiểu đệ bị người giết chết thì cái thổ huyệt này là nơi an táng tiểu đệ.

Vạn Chấn Sơn cười nói:

– Thế thì tuyệt diệu! Sư đệ nghĩ chu đáo quá, người sư đệ không to béo, ta tưởng đào sâu bấy nhiêu là đủ rồi, bất tất phải đào thêm nữa.

Ngôn Đạt Bình cũng mỉm cười đáp:

– Chôn một người thì dư rồi, nhưng chôn tám người thì e rằng chưa đủ.

Địch Vân thấy hai người vừa gặp nhau đã môi thương lưỡi kiếm châm chọc nhau, bất giác nhớ lại lời Đinh Diễm, nghĩ thầm:

– Mấy vị sư huynh sư đệ hợp lực để giết chết sư phụ, đến ân sư truyền dạy võ nghệ mà cũng đánh giết thì giữa họ với nhau còn tình nghĩa gì nữa? Đinh đại ca còn nói sư huynh sư đệ họ đã đoạt được Liên Thành Kiếm Phổ mà chưa lấy được kiếm quyết. Pho kiếm quyết đó toàn thị số mục, chữ thứ một là số chữ thứ hai là số , chữ thứ ba là số , chữ thứ tư là số gì gì đó. Nhưng Đinh đại ca chưa đọc hết đã chết rồi, kiếm phổ chẳng đã lọt vào tay bọn họ rồi ư? Sao còn đến đây tìm kiếm?

Lại nghe Vạn Chấn Sơn nói:

– Hảo sư đệ! Chúng ta cùng một cửa đã lâu năm, sư đệ hiểu rõ lòng tiểu huynh mà tiểu huynh cũng rõ ruột sư đệ, vậy chúng ta còn nói lòng dòn làm gì?

Đưa đây!

Lão vừa nói vừa giơ tay ra.

Ngôn Đạt Bình lắc đầu đáp:

– Đã tìm thấy đâu? Thích lão tam tâm cơ thâm trầm, chúng ta không phải là đối thủ của y, tiểu đệ chẳng thể nào đoán ra y dấu kiếm phổ ở đâu.

Địch Vân trong lòng run lên tự hỏi:

– Chẳng lẽ ba vị sư huynh sư đệ cùng nhau hợp lực đoạt được kiếm phổ rồi sư phụ ta lại giữ riêng làm của mình? Nhưng mấy năm nay chẳng thấy động tĩnh gì? Phải rồi! Nhất định sư phụ ta hạ thủ cực kỳ xảo diệu khiến hai

vị kia không phát giác ra được. Sư phụ đã không ở đây thì dĩ nhiên kiếm phổ lão nhân gia cũng đem theo đi, khi nào lại chôn dấu ở nhà này? Thế mà Ngôn sư bá lại đến đây khai quật xục tìm chẳng là ngốc lắm ư?

Nhưng chàng biết rõ cả Vạn Chấn Sơn lẫn Ngôn Đạt Bình quyết không phải là hạng ngu ngốc mà còn thông minh gấp mười chàng là ít, trong vụ này tất có cơ quan cực kỳ bí ẩn và âm mưu ghê gớm.

Vạn Chấn Sơn cười ha hả nói:

– Sư đệ còn đóng kịch nữa ư? Người ta bảo trong ba anh em mình thì Thiết Tỏa Trường Giang thủ đoạn lợi hại hơn hết, nhưng tiểu huynh lại cho là Nhị sư đệ mới thật ghê gớm! Đưa ra đi!

Lão lại giơ tay mặt ra phía trước.

Ngôn Đạt Bình vỗ túi đáp:

– Nếu tiểu đệ mà lấy được thì anh em mình dùng là của chung, sao còn có chuyện riêng tây? Chúng ta cùng rèn luyện để bổ sung cho nhau há chẳng hay ư?

Sư ca! Chẳng phải tiểu đệ nói khoe, giả tử tiểu đệ có lấy được thì một mình đối phó không xong, tất phải nhờ sư ca chủ trương đại cuộc. Còn tiểu đệ chỉ có thể đứng bên hiệp trợ để chia một chén canh mà thôi, nhưng lại chưa lấy được, chà chà! Môn hạ của sư huynh tuy nhiều, nhưng công phu còn non nớt quá tưởng nên nhường cho tiểu đệ góp vào một tay.

Vạn Chấn Sơn chau mày hỏi:

– Sư đệ đã lấy được vật gì ở sơn động bên kia?

Ngôn Đạt Bình hỏi lại:

– Sơn động nào? Gần đây có sơn động ư?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Sư đệ! Chúng ta đã là anh em mấy chục năm, sao đến lúc già còn để tổn thương hòa khí? Xin sư đệ hãy lấy ra để chúng ta cùng nghiên cứu. Từ nay anh em mình chung hưởng hạnh phúc, chia sẻ hoạn nạn nên chăng?

Ngôn Đạt Bình nói:

– Thế này thì kỳ thật! Sao sư ca lại nói đóng đanh là tiểu đệ lấy được rồi? Nếu cái đó đã vào tay tiểu đệ thì con khai quật nơi đây làm gì?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Nhị đệ quỷ kế đa đoan, ai mà biết được sư đệ đào làm gì?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Sư ca! Cái gì của tam sư đệ, mình đâu có thể tìm được dễ dàng? Tiểu đệ xem chừng chắc không ở trong nhà, nếu đào thêm ba ngày nữa mà không thu lượm được kết quả cũng đành đành chí.

Vạn Chấn Sơn cười lạt nói:

– Hừ! tiểu huynh tưởng nhị sư đệ cứ đào thêm mười ngày hay nửa tháng nữa thì chuyện đóng kịch lại càng giống hơn.

Ngôn Đạt Bình đột nhiên biến sắc, đã toan trở mặt, nhưng lão nghĩ lại phải dằn nộ khí, hỏi:

– Sư huynh! Sư huynh muốn thế nào mới tin tiểu đệ?

Lão nói rồi đặt cây gậy xuống cởi áo ngoài ra, nằm lấy vạt áo trong đồ dốc xuống, rung rung mấy cái. Những tiếng loảng xoảng vang lên, mấy lạng bạc vụn và cái diều hút thuốc đều rớt xuống.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Khi nào nhị sư đệ lại ngu xuẩn đến thế? Lấy được rồi là cất đi, dù có để trong mình cũng để vào tận áo lót, khi nào lại để trong túi áo bào?

Ngôn Đạt Bình thở dài nói:

– Sư huynh đã không tin thì thử xục tìm coi.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Nếu vậy tiểu huynh đành cam đắc tội vậy.

Lão đưa mắt ra hiệu cho Vạn Khuê và Thẩm Thành.

Hai gã gật đầu tra kiếm vào võ, tiến lại bên Ngôn Đạt Bình.

Vạn Chấn Sơn lại nhìn Bốc Viên và Lỗ Khôn ra hiệu cho hai gã.

Hai gã liền đi quanh đến phía sau Ngôn Đạt Bình, tay nắm chắc đốc kiếm.

Ngôn Đạt Bình vồ vào túi áo trong giục:

– Lục soát đi!

Vạn Khuê nói:

– Sư thúc! Đệ tử xin cam đắc tội.

Gã đưa tay lần túi áo, đột nhiên Vạn Khuê kêu thét lên, vội rút tay về lùi lại một bước.

Dưới ánh đèn lửa mọi người ngó thấy một con rết lớn dài ba tấc đang bò

trên mu bàn tay gã.

Vạn Khuê đau quá, dậm chân bình bịch, xoay tay đập xuống cạnh huyết đánh chát một tiếng, con rết nát nhừ. Nhưng mu bàn tay gã đã trúng phải chất kịch độc sưng vù lên, gã muốn lên mặt anh hùng không chịu rên la, nhưng trán toát mồ hôi nhỏ giọt lớn bằng hạt đậu.

Ngôn Đạt Bình thất kinh la hoảng:

– Trời ơi! Vạn hiền diệt! Hiền diệt lấy đâu ra con trùng độc này? Thứ rết sặc sỡ độc dữ vô cùng, chứ không phải chuyện chơi.

Lão lại hỏi Vạn Chấn Sơn:

– Sư ca! Sư ca có thuốc giải không? Lẹ lên! Lẹ lên! Cứu chậm một chút là không được đâu.

Mu bàn tay Vạn Khuê đang đỏ biến thành màu tím rồi từ màu tím biến thành màu đen, một đường giây đỏ từ mu bàn tay đưa lên cánh tay.

Vạn Chấn Sơn biết là cạm bẫy của Ngôn Đạt Bình mà đành phải nín nhịn, lão đáp:

– Tiểu huynh chịu phục sư đệ rồi, phen này tiểu huynh xin thua, sư đệ lấy thuốc giải cho rồi chúng ta võ tay bỏ đi ngay, không gây chuyện gì với sư đệ nữa.

Ngôn Đạt Bình nói:

– Thuốc giải ư! Trước kia tiểu đệ cũng có, nhưng lâu ngày không biết bỏ đâu rồi, để mấy bữa nữa tiểu đệ thùng thảng tìm coi, tìm thấy là may mà không thì tiểu đệ đến phủ Đại Danh kiếm được phương phối chế thuốc cho cũng được.

Vạn Chấn Sơn nghe nói tức như bể bụng, bị rắn rết độc cắn chỉ một giờ hay khắc đã chết người rồi, đường giây đỏ kia thông đến trước ngực là tắt thở chết liền.

Còn nói chi đến chuyện sau mấy ngày thùng thảng tìm kiếm? Từ đây lên Phủ Đại Danh tỉnh Hà Bắc đường và ngạn dặm, đến đó tìm được phương chế thuốc thì đã mục xương rồi.

Nhưng lão thấy con cứng tính mạng nguy trong khoảnh khắc đành miễn cưỡng dẹp lửa giận, tự nhủ:

– Người quân tử trả thù sau mười năm cũng chưa muộn.

Lão liền đáp:

– Tiểu huynh chịu thua rồi, sư đệ muốn sao thì vạch đường ra.

Ngôn Đạt Bình đứng đỉnh mặc trường bào vào, vừa cài khuy vừa nói:

– Sư ca! Tiểu đệ làm gì có đường lối vạch ra cho sư ca? Sư ca muốn thế nào thì làm thế.

Vạn Chấn Sơn cảm phần trong lòng, tự nhủ:

– Người bức bách ta quá, không chịu nhượng bộ, rồi có ngày người sẽ biết tay ta.

Lão đáp:

– Được rồi! Từ nay trở đi Vạn mỗ vĩnh viễn không nhìn mặt sư đệ nữa, Vạn mỗ mà còn nói gì với sư đệ thì không phải là người.

Ngôn Đạt Bình nói:

– Cái đó tiểu đệ không dám đâu, tiểu đệ chỉ yêu cầu sư ca nói một câu là pho Liên Thành Quyết thuộc quyền sở hữu của Ngôn Đạt Bình. Nếu tiểu đệ may mà kiếm được dĩ nhiên khỏi phải nói gì, trường hợp cuốn sách đó có lọt vào tay sư ca, sư ca cũng nên nhường cho tiểu đệ.

Vạn Khuê đã tê nửa người, khi độc dần dần đi vào trong ngực, đầu óc gã choáng váng người gã lão đảo không tự nhủ được.

Lỗ Khôn la gọi:

– Sư đệ! Sư đệ!

Gã nâng đỡ Vạn Khuê, xé tay áo ra coi thì thấy đường giây đỏ đã đi qua dưới nách, gã liền quay ra nhìn Vạn Chấn Sơn la lên:

– Sư phụ! Sư thúc nói điều gì sư phụ cũng ưng chịu đi.

Ý gã muốn nói:

– Bữa nay mình lâm vào tình trạng nguy hiểm thì cứ ưng thuận bữa đi, ngày sau sẽ phản lại cũng không muộn.

Vạn Chấn Sơn liền đáp:

– Được rồi! Pho Liên Thành Kiếm Phổ đó coi như của sư đệ, cung hỷ! Cung hỷ!

Hai câu “Cung hỷ” lão rít hai hàm răng lại mà nói tỏ ra đầy vẻ oán độc.

Ngôn Đạt Bình nói:

– Đã vậy tiểu đệ vào nhà tìm kiếm, không chừng tìm được thuốc giải cũng

nên, cái đó còn tùy ở số phận ở Vạn hiền diệt.

Dứt lời lão trở gót đi vào trong nhà.

Vạn Chấn Sơn đưa mắt ra hiệu, Lỗ Khôn và Bốc Thương liền theo vào.

Sau một lúc lâu không thấy tin tức gì của ba người mà Vạn Khuê thì thần trí hôn mê, do Thảm Thành nâng đỡ gã không cử động được nữa.

Vạn Chấn Sơn trong dạ bồn chồn, giục Phùng Thản:

– Người vào coi thử.

Phùng Thản dạ một tiếng toan đi thì thấy Ngôn Đạt Bình trở ra vẻ mặt hân hoan, lão nói:

– May lắm! May lắm! Chẳng phải thuốc là gì đây?

Lão giơ cao cái bình sứ nhỏ lên nói tiếp:

– Thứ thuốc giải này trị rất độc hay lắm.

Lão tiến đến bên Vạn Khuê mở nắp bình đổ ra lòng bàn tay một chút thuốc tán màu đen, miệng nói:

– Vạn hiền diệt! Mạng của người lớn lắm!

Lão trút thuốc xuống mu bàn tay Vạn Khuê.

Thứ thuốc giải này quả nhiên linh nghiệm, chẳng mấy chốc miệng vết thương ứa máu đen ra nhỏ giọt xuống đất, máu đen mỗi lúc chảy một nhiều.

Đường dây đỏ trên mu bàn tay Vạn Khuê dần dần thu lại.

Vạn Chấn Sơn thở phào một cái, trong lòng lão đã nhẹ nhõm, nhưng vẫn còn tức tối tính mạng của con lão bảo toàn được rồi, nhưng cuộc thất bại này khiến lão chưa nguôi giận, vì chưa động thủ lão đã bị người kiềm chế.

Sau một lúc nữa, Vạn Khuê mở mắt ra cất tiếng gọi:

– Gia gia!

Ngôn Đạt Bình đẩy nắp bình lại cất vào bọc, lão cầm cây trượng khế chống xuống đất cười nói:

– Mời sư ca tùy tiện, miễn cho tiểu đệ khỏi tiễn chân.

Vạn Chấn Sơn bảo Thảm Thành:

– Kêu bọn chúng ra đây.

Thảm Thành “Dạ” rồi đi vào phía sau lớn tiếng hô:

– Lỗ sư ca! Bốc sư đệ! Ra đây lẹ lên! Chúng ta đi thôi.

Chỉ nghe hai gã Lỗ, Bốc ú ớ mấy tiếng mà không thấy trở ra.

Tôn Quân và Thẩm Thành không chờ sư phụ sai bảo đã xông vào nâng đỡ Lỗ Khôn và Bốc Thương đi ra.

Hai gã này mặt không còn chút huyết sắc, một gã gãy chân trái, một gãy gãy chân phải, dĩ nhiên chúng vừa mắc độc thủ của Ngôn Đạt Bình.

Vạn Chấn Sơn cả giận, bản ý của lão là muốn giết Ngôn Đạt Bình, bây giờ lão đã có cố thì mỗi cầm hờn này khi nào còn nhẫn nại, chịu để đến ngày khác?

Lão rút trường kiếm ra khỏi vỏ đánh “Soạt” một tiếng, ánh kiếm xanh lè đâm lẹ vào cổ họng Ngôn Đạt Bình.

Địch Vân chưa từng thấy qua bản lãnh của Vạn Chấn Sơn, bây giờ lão phóng kiếm đâm ra, chiêu thức tàn độc và trầm trọng, chàng lăm bầm:

– Nhát kiếm này dường như không có chỗ nào sơ hở.

Nên biết võ học của Địch Vân nay đã rất tinh thâm, tuy không người truyền thụ, nhưng chàng coi người khác lúc ra chiêu, dĩ nhiên nhìn ngay thấy chỗ sơ hở của đối phương.

Ngôn Đạt Bình nghiêng mình né tránh, tay trái lão chụp lấy đầu dưới cây trượng, tay mặt nắm chỗ đầu rồng rút ra, một tiếng “Xẹt” khê vang lên. Ánh bạch quang lóa mặt trong tay lão cầm thanh trường kiếm.

Nguyên cây trượng của Ngôn Đạt Bình đầu rồng tức là chuôi kiếm, lưỡi kiếm dẫu ở trong cây gậy, thân cây dùng làm vỏ kiếm.

Ngôn Đạt Bình có kiếm trong tay rồi liền ra chiêu phản kích.

Những tiếng choang choảng vang lên không ngớt, hai vị sư huynh sư đệ khai diễn cuộc chiến đấu ngay trên miện huyết.

Sau khi trao đổi mấy chiêu, hai người cùng nhận thấy địa hình chật hẹp khó bề xoay sở, liền đồng thanh hô hào rồi nhảy cả xuống thổ huyết.

Bọn hương dân thấy hai lão gây lộn miện tiếng, trong lòng đã kinh hãi bây giờ xảy ra cuộc ác đấu họ càng khiếp sợ, xúm xít vào trong góc huyết, chẳng ai dám nói câu gì.

Địch Vân cũng làm bộ úy kỵ co rúm lại, nhưng sư thực chàng chú ý theo dõi cuộc tỷ đấu của hai vị sư bá.

Mới coi bảy, tám chiêu chàng bất giác ngấm ngấm thở dài nghĩ bụng:

– Nội kinh của hai vị sư bá hầy còn kém cỏi quá, tuy kiếm chiêu đều có chỗ độc đáo, nhưng nếu gặp phải đối phương nội lực cao hơn một chút, mà khí giới đụng nhau thì chỉ một chiêu đã hết bay trường kiếm đi rồi. Hai vị sư bá muốn cho võ công tiến triển tất phải rèn thêm nội lực, hiện giờ nội lực thiếu thốn quá chừng, chỉ trông vào chiêu pháp thì dù có lấy được Liên Thành Kiếm Phổ gì đó e rằng cũng chẳng ích gì, trừ phi kiếm phổ kia là một pho võ kinh để luyện nội công, nhưng đã gọi là kiếm phổ thì dĩ nhiên chỉ nói về kiếm pháp.

Chàng theo dõi thêm mấy chiêu rồi lẩm bẩm:

– Lưu Thừa Phong và Hoa Thiết Cán trong bọn Lạc Hoa Lưu Thủy, nội lực so với hai vị sư bá này còn cao thâm hơn nhiều, ta xem chừng võ công của hai vị khi rèn luyện đã đi vào tà lộ, chỉ chú ý đến chiêu số biến hóa để tranh thắng mà hoàn toàn không nghĩ gì tới chuyện phối hợp nội lực. Thế thì còn ra đạo lý gì nữa?

Ngày trước sư phụ dạy kiếm chiêu cho ta cũng theo đường lối tương tự, vậy cả ba vị Vạn, Ngôn Thích đều học kiểu này. Trường hợp gặp đối thủ võ công kém các vị thì dĩ nhiên chiếm hết thượng phong, nhưng chạm trán đối phương công lực mạnh hơn một chút là những chiêu kỳ quái, biến ảo đều chẳng dùng được việc gì sao các vị lại học kiếm theo kiểu này?

Địch Vân còn đang hoài nghi chưa hiểu thì thấy bọn Tôn Quân, Phùng Thản, Ngôn Khản ba gã chống kiếm tiến vào trợ chiến thành thế bốn người đánh một.

Ngôn Đạt Bình cười ha hả nói:

– Hay lắm! Hay lắm Đại sư ca! Đại sư ca càng ngày càng tiến bộ, chiêu tập một lũ lâu la kéo đến công vào đánh sư đệ.

Tuy lão làm bộ coi thường mà sư thực kiếm pháp đã bị trở ngại.

Địch Vân nghĩ bụng:

– Hai vị đều có chỗ sở trường về kiếm chiêu, Ngôn sư bá năm trước đã dạy ta ba chiêu “Thích Kiên Thức, Đả Nhĩ Quang, Khử Kiếm Thức” để đối phó với bọn đệ tử Vạn Môn rất được việc, nhưng đem ra đối phó với Vạn sư bá thì chẳng ích gì.

Địch Vân thở dài tự hỏi:

– Hỡi ơi! Chẳng lẽ các vị lại không hiểu chỉ học kiếm chiêu biến hóa mà không có nội lực phối hợp thì chẳng ích gì? thật là vô dụng! Thật là kỳ quái! Đạo lý thiền cận này đến ta là kẻ ngu dại còn biết thì sao các vị đều là những nhân vật tài trí thông minh lại không biết? Chẳng lẽ chính ta là kẻ hồ đồ?

Đột nhiên trong đầu óc chàng tựa hồ lóe lên một tia sáng chàng tự nhủ:

– Định đại ca cho ta hay về lai lịch pho Thần Chiêu Kinh, hiển nhiên sư tổ ta Mai Niêm Sinh đã hiểu rõ đạo lý này mà tại sao lão nhân gia không nói cho ba vị đệ tử hay? Chẳng lẽ... chẳng lẽ... chẳng lẽ...

Chàng nhắm ba chữ “Chẳng lẽ” bất giác sau lưng toát mồ hôi lạnh ngắt, người chàng run lên.

Lão hương dân tuổi già đứng bên không ngớt miệng hô:

– A di đà phật! A di đà phật! Xin phật tổ phù hộ đừng để xảy ra án mạng, tiểu huynh đệ! đừng sợ! Đừng sợ!

Lão thấy Dịch Vân phát run tưởng là chàng lo sợ cuộc chiến đấu giữa hai lão, nên an ủi chàng mà thực ra trong lòng lão cũng cực kỳ kinh hãi.

Dịch Vân trong thâm tâm đã hiểu rõ chân tướng, nhưng sự việc này thâm hiểm ác độc thái quá, chàng không muốn muốn nghĩ nhiều lại càng không muốn sự phỏng đoán của mình là đúng, có điều chàng đã tìm ra mấu chốt thì bao nhiêu việc nhỏ nhất sẽ qui tụ vào một nơi.

Vạn Chấn Sơn, Ngôn Đạt Bình, Tôn Quân, Phùng Thản... Mỗi người đưa ra một chiêu đều khiến cho chàng thêm một ấn chứng về những điều đã nghĩ, chàng lâm bầm:

– Phải rồi! Phải rồi! Nhất định là thế, nhưng e rằng không đúng bậc làm sư phụ sao lại ác độc như vậy? Nhưng nếu không phải thế thì sao lại có trạng thái này? Thật là kỳ quái...! Thật là khó hiểu! Một bức họa đồ rõ rệt hiện ra trong đầu óc:

– Những năm trước kia, cũng ở nơi đây ta cùng sư muội Thích Phương luyện kiếm, sư phụ đứng bên chỉ điểm, sư phụ dạy ta một chiêu rất xảo diệu ta dụng tâm rèn luyện. Lần thứ hai ta hỏi đến thì sư phụ lại dạy không giống trước mà kiếm pháp vẫn xảo diệu như cũ, nhưng so với lần trước lại có chỗ bất đồng, khi ấy ta chỉ cho là kiếm pháp của sư phụ biến ảo khôn

lường, nhưng bây giờ nghĩ lại thì chỗ bất đồng về hai lần dạy kiếm chiêu, đạo lý rõ ràng quá độ.

Đột nhiên chàng cảm thấy đau đớn trong lòng, bụng bảo dạ:

– Sư phụ ta cố ý dạy ta đi lầm đường, cố ý đưa ra kiếm pháp khác biệt, bản lĩnh của ta hơn thế nhiều, nhưng sư phụ cố ý dạy ta những kiếm chiêu không bổ ích gì. Võ công của Ngôn sư bá và sư phụ chẳng chênh lệch nhau mấy, mà Ngôn sư bá dạy ta ba chiêu kiếm pháp so với những điều sở học ở nơi sư phụ hãy còn cao minh hơn nhiều.

Chàng liên miên nghĩ tiếp:

– Tại sao Ngôn sư bá lại dạy ta ba chiêu kiếm pháp đó? Chẳng phải sư bá có lòng hảo tâm, mục đích của lão là dẫn dụ cho Vạn sư bá sinh lòng ngờ vực, rồi Vạn sư bá và sư phụ ta xảy cuộc ác đấu... Vạn sư bá cũng vậy, bản lĩnh lão nhân gia hoàn toàn bất đồng với bọn đệ tử của lão... nhưng tại sao lão lừa gạt cả con mình? Hỡi ơi! Lão chẳng thể dạy riêng cho con mà không dạy cho đệ tử khác, vì như vậy thì chỗ thâm hiểm sẽ bị bại lộ.

Ngôn Đạt Bình tay trái nắm kiếm quyết, tay mặt rung động mũi kiếm xoay liền bảy cái vòng tròn mau lẹ phi thường đâm vào trước ngực Vạn Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn quét ngang thanh kiếm để phá vòng tròn, chênh chếch đâm tới, phá giải tận số bảy cái vòng tròn.

Địch Vân đứng bên nhìn thấy nghĩ thầm:

– Bảy cái vòng tròn này hoàn toàn là thừa, sao không phóng kiếm đâm thẳng vào mé tả trước ngực Vạn sư bá cho mau lẹ? Vạn sư bá đâm chênh chếch bảy nhát để phá giải bảy kiếm chiêu vòng tròn coi có vẻ xảo diệu, mà thực ra vụng về hết chỗ nói. Nếu xoay kiếm đâm thẳng vào bụng dưới Ngôn sư bá thì đã thắng rồi.

Trong đầu óc chàng lại hiện ra một màn ảnh:

– Chàng cùng Thích Phương sư muội luyện kiếm, Thích Phương phóng ra những chiêu kiếm thật nhiều kiếm hoa, chàng không nhớ rõ chiêu thức của sư phụ truyền dạy, có điều chân tay chàng luống cuống phải lùi hoài. Thích Phương đánh ba chiêu liên tiếp khiến chàng đầu như mất mắt hoa, chân tay luống cuống không sao địch nổi, chàng không thể nghĩ đến những kiếm

chiêu của sư phụ truyền dạy, phải tiện tay đỡ gạt rồi xoay kiếm đâm lại...

Thích Phương đã dùng chiêu “Phủ Thích Văn Kinh Phong, Liên Sơn Nhược Bồ Đào” xoay kiếm vòng tròn để tiến đánh, còn kiếm chiêu của chàng hoàn toàn tự ý phát ra, không theo qui phạm của sư phụ, chiêu này của Thích Phương coi ngoạn mục mà không đỡ gạt được. Chàng phóng kiếm đâm thẳng vào bả vai sư muội.

Giữa lúc ấy chàng thu thế không kịp, sư phụ Ở bên nhảy ra tay cầm một cành cây đập đánh chát một cái làm rớt thanh kiếm trong tay chàng.

Chàng cùng Thích Phương sợ tái mặt.

Thích Trường Phát thống mạ chàng một chập, lão bảo chàng đâm bừa chém ẩu, không sử kiếm theo phương pháp của sư phụ truyền dạy là đồ bỏ.

Ngày ấy chàng đã tự hỏi:

– Ta không sử kiếm theo qui củ mà sao lại thắng?

Nhưng ý nghĩ này chỉ thoáng qua rồi mất biến, chàng tự trả lời:

– Đó là vì sư muội chưa luyện kiếm pháp được đến nơi, nếu gặp phải tay cao thủ là ta đâm bừa chém ẩu nhất định phải thất bại.

Ngày ấy chàng đâu có nghĩ đến:

Kiếm chiêu của ta tùy tiện phóng ra thực tình ly kỳ cổ quái hơn những điều học được của sư phụ, vì nó thực dụng hơn lối đánh chỉ làm cho ngoạn mục.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 39

Báo Ôn Xưa Cứu Mạng Ngôn Gia

Hiện giờ chàng nghĩ lại thì nó hoàn toàn bất đồng, bản thân chàng ngày nay đã khiến chàng thấy rõ:

Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình đều sử dụng kiếm thuật có nhiều hoa chiêu vô dụng, Vạn Chấn Sơn truyền dạy kiếm pháp cho đệ tử và Thích Trường Phát dạy cho chàng cùng Thích Phương càng nhiều hoa chiêu vô dụng hơn.

Hiển nhiên sư tổ Mai Niệm Sanh đã trông thấy tâm thuật bất chánh của ba vị đồ đệ, nên khi truyền thụ võ công đã cố ý dẫn các vị vào kiếm thuật sai lầm.

còn Vạn Chấn Sơn và Thích Trường Phát khi dạy đồ đệ hoặc vô tình hay hữu ý đưa họ vào đường queo đi xa hơn nhiều.

Lúc lâm địch bất luận dùng kiếm pháp nào cũng phải bỏ cái vô dụng, vì nó đem cơ hội cho địch nhân chiếm mất thượng phong, tức là giao tính mạng mình vào tay địch nhân. Tại sao sư tổ cùng sư phụ đều thâm độc như vậy?

Chàng tự hỏi:

– Chẳng lẽ các vị thù hằn cả con trai, con gái mình? Chẳng lẽ các vị cố ý làm hại đồ đệ mình? Quyết không thể thế được, nhất định là vì nguyên nhân nào trọng đại hơn, nhất định có chỗ âm mưu rất khẩn yếu, chẳng lẽ chỉ vì cuốn Liên Thành Kiếm Phổ kia?

Hiện giờ Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình đang vì kiếm phổ mà sư huynh sư đệ định giết nhau, vì kiếm phổ mà sư bá cùng sư phụ chàng có thể giết cả sư tổ Mai Niệm Sanh.

Đúng thế! Hai vị đều muốn giết cho bằng được đối phương, cuộc tranh đấu trong thổ huyết mỗi lúc một ráo riết.

Kiểm pháp của Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình không phân hơn kém, nhưng Vạn Chấn Sơn có bọn đệ tử giúp sức khiến cho Ngôn Đạt Bình hao tổn rất nhiều sức lực.

Cuộc đấu đang đến chỗ nan giải nan phân thì Tôn Quân phóng kiếm đâm

vào sau lưng Ngôn Đạt Bình.

Ngôn Đạt Bình xoay kiếm lại gạt, tiện đà đâm tới.

Tôn Quân rú lên một tiếng:

– Úi chao!

Hổ khẩu gã bị thương, thanh trường kiếm tuột khỏi tay rớt xuống đất đánh “Keng” một tiếng.

Giữa lúc ấy, Vạn Chấn Sơn thừa cơ quét một kiếm rạch thành đường dài vào cánh tay mặt Ngôn Đạt Bình.

Ngôn Đạt Bình nhin đau đưa kiếm qua tay trái, nhưng tay trái sử kiếm không quen, mà tay mặt bị thương khá nặng, máu tươi chảy ra ướt đầm nửa người.

Đánh bảy, tám chiêu nữa, lão lại trúng kiếm vào vai bên trái.

Bọn hương dân thấy tình trạng này đều sợ tái mặt chỉ muốn trốn ra mà không ai dám nhúc nhích.

Vạn Chấn Sơn quyết tâm hạ sát cho bằng được sư đệ, lão đưa ra những kiếm chiêu càng ác liệt.

Sột một tiếng! Ngôn Đạt Bình lại trúng kiếm nơi trước ngực.

Xem chừng chỉ mấy chiêu nữa là Ngôn Đạt Bình phải chết về tay sư huynh, nhưng lão chỉ nghiêng răng, nhin đau tẩm máu găng gượng chiến đấu, không nửa lời van xin, lão đã học nghệ với vị sư huynh này mười mấy năm sau khi rời khỏi sư môn lại tranh đấu hoặc ra mặt hoặc ngầm ngầm mười mấy năm nữa nên hiểu rõ tâm can rồi. Lão có đưa lời năn nỉ cũng chỉ rước lấy cái nhục nhả vào mình chứ chẳng ích gì.

Địch Vân tự nhủ:

– Năm trước lúc ta đến nhà Vạn sư bá ở Kinh Châu, Ngôn sư bá đã liệng bát cơm giúp ta đánh lui tên đại đao Lữ Thông, lại dạy ba chiêu kiếm pháp để khỏi bị bọn đệ tử Vạn môn khinh khi, tuy bá bá co chỗ dụng tâm, nhưng ta đã chịu ơn huệ của bá bá thì chẳng thể để bá bá chết uống được.

Chàng liền giả vờ run bần bật không ngớt, tay cầm xẻng xúc đầy đất vào.

Bỗng thấy Vạn Chấn Sơn lại phóng kiếm đâm vào bụng dưới Ngôn Đạt Bình.

Ngôn Đạt Bình người lão đảo không né tránh được, Địch Vân tay cầm xẻng

đất khê rung lên một cái, cục đất vàng khè bắn đi.

Cục đất này đem theo nội lực rất mãnh liệt, Vạn Chấn Sơn bị luồng kinh lực xô vào, chân đứng không vững ngã ngửa người ra.

Mọi người không để ý, nên chẳng ai biết cục đất này từ đâu bay đến.

Địch Vân lại xúc mấy xẻng đất hất ra trúng vào những ngọn đèn dầu và đuốc thông làm cho tắt ngấm, nhà đại sảnh tối om. Mọi người đều bật tiếng la hoảng.

Địch Vân tung mình vọt lên ôm lấy Ngôn Đạt Bình chạy đi.

Địch Vân ra ngoài rồi công Ngôn Đạt Bình lên vai, chàng thi triển khinh công chạy về phía sau núi.

Khinh công chàng đã cao minh lại quen thuộc địa thế nên cứ vào nẻo đường hoang vắng khó đi trên núi cao mà chạy.

Ngôn Đạt Bình nằm phục trên lưng chàng, bên tai nghe tiếng gió vù vù, người lão khác nào đang vùn vụt tưởng chừng đang ngủ mơ.

Lão là người lịch duyệt giang hồ mà không tin trên thế gian này lại có người võ công cao thâm đến thế!

Địch Vân càng chạy càng lên cao, sau lên đến đỉnh núi cao nhất.

Sườn núi đã cao lại dốc, người thường quyết chẳng thể nào lên được, Địch Vân cũng chưa trèo lên đỉnh núi này bao giờ. Ngày trước chàng cùng Thích Phương thường thường ngửa mặt lên nhìn mà thôi, bữa nay vì cứu người chàng mới phải trèo lên đó.

Địch Vân đặt Ngôn Đạt Bình xuống hỏi:

– Bá bá có thuốc dẫu không?

Ngôn Đạt Bình liền phục xuống vừa lạy, vừa hỏi:

– Tôn tính đại danh ân công là gì? Bữa nay Ngôn Đạt Bình này nhờ ân công cứu mạng, ơn đức thâm trọng không biết lấy gì báo đáp cho vừa.

Địch Vân tuy không muốn tiết lộ thân thế mình, nhưng cũng không thể nhận lạy của sư bá, chàng vội quì xuống đáp lễ nói:

– Tiền bối bất tất phải đa lễ, khiến tại hạ phải tổn thọ, tại hạ là kẻ vô danh, chút việc nhỏ mọn này có chi đáng kể mà tiền bối phải nói chuyện đến đền đáp?

Ngôn Đạt Bình cố ý hỏi tên họ, Địch Vân không biết bịa đặt tên giả, chàng

liền lẳng lặng không đáp.

Ngôn Đạt Bình đã biết trên chốn giang hồ rất nhiều cao thủ mai danh ẩn tích, thấy chàng không chịu nói, lão cũng không hỏi nữa.

Ngôn Đạt Bình lấy thuốc dầu trong bọc ra rịt vào vết thương, lão sờ ba chỗ kiểm thương trong long kinh hải nghĩ bụng:

– Y mà ra tay chậm một chút nữa thì bây giờ ta không còn sống ở thế gian nữa.

Địch Vân nói:

– Tại hạ có mấy điều nghi nan muốn hỏi tiền bối Ngôn Đạt Bình vội đáp:

– Ân công đừng nhắc tới hai chữ tiền bối nữa, ân công có điều gì muốn hỏi mà Ngôn Đạt Bình hiểu được xin sự thực trình bày, quyết chẳng dám mảy may dấu diếm.

Địch Vân hỏi:

– Thế thì hay lắm! Xin hỏi tiền bối tòa nhà lớn này có phải tiền bối dựng lên không?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Phải rồi!

Địch Vân lại hỏi:

– Tiền bối đào huyệt để tìm kiếm Liên Thành Kiếm Phổ, không hiểu đã tìm thấy chưa?

Ngôn Đạt Bình trong lòng run lên nghĩ bụng:

– Ta tưởng gã vì hảo tâm mà giải cứu ta, té ra gã cũng dòm dò pho Liên Thành Kiếm Phổ.

Lão đáp:

– Lão phu hao phí rất nhiều tâm huyết mà đến nay vẫn chưa được chút manh mối nào, ân công hiểu cho lão phu thực không dám nói dối. Nếu Ngôn Đạt Bình này tìm được rồi thì lập tức dâng ân công ngay, tính mạng Ngôn mỗ đã được ân công giải cứu, khi nào dám tiếc những cái thân ngoại chi vật?

Địch Vân xua tay lia lịa nói:

– Tại hạ không phải là muốn lấy kiếm phổ, chẳng dấu gì tiền bối bản lãnh tại hạ tuy tầm thường nhưng tự tin rằng Liên Thành Kiếm Phổ gì gì đó vị

tất đã hữu dụng cho tại hạ.

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Đúng thế! Bản lãnh của ân công xuất nhập hóa đã thành thiên hạ vô địch, cuốn Liên Thành Kiếm kia bất quá là một thứ đồ phổ về kiếm pháp, vì nó là công phu của bản môn nên anh em Ngôn mỗi coi trọng. Còn đối với người ngoài, cái đó rất tầm thường.

Địch Vân tuy chẳng có thành kiến gì, nhưng cũng biết lão không thật tâm, có điều chàng không muốn nói ra. Chàng lại hỏi:

– Tại hạ nghe nói chỗ tòa nhà đó nguyên trước lệnh sư đệ là Thích tiền bối cư trú, Thích tiền bối mang ngoại hiệu là Thiết Tỏa Hoàn Giang không hiểu ý nghĩa thế nào?

Chàng ở với sư phụ từ thuở nhỏ cho tới khi khôn lớn, vẫn tưởng sư phụ là ông lão nhà quê trung hậu thành thực, nhưng sau nghe Đình Diển nói lão là người tâm kế sâu xa, nên chàng hỏi lại lão này thử xem có đúng với lời nhận xét của Đình Diển không, hay chỉ là tiến đồn vô căn cứ.

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Ngoại hiệu của tể sư đệ là Thiết Tỏa Hoàn Giang vì ai cũng bảo y nhiều mưu kế, đối phó với người bằng thủ đoạn thâm độc, khác nào đường dây xích sắt phong tỏa mặt sông, khiến cho thuyền bè đi lại muốn lên chẳng được, xuôi xuống không xong.

Địch Vân trong lòng bứt rứt khó chịu nghĩ thầm:

– Lời nói của Đình đại ca quả nhiên không lầm, sư phụ ta đã là nhân vật như vậy nên ta bị lừa gạt ngay từ thuở nhỏ, thủy chung lão nhân gia vẫn chẳng lộ chân tướng với ta, nhưng lão nhân gia đối đãi với ta rất từ ái, thì dù lão có dối gạt cũng không sao.

Trong lòng vẫn còn một tia hy vọng, chàng hỏi:

– Những thứ ngoại hiệu trên chốn giang hồ chưa chắc đã tin được, có khi Thích tiền bối bị kẻ thù bôi nhọ, tiền bối đã học nghệ với lệnh sư đệ dĩ nhiên hiểu tính tình Thích tiền bối rõ rệt hơn. Sư thực tính nết của Thích tiền bối ra sao?

Ngôn Đạt Bình thở dài đáp:

– Chẳng phải Ngôn mỗi vạch áo cho người xem lưng, nhưng ân công hỏi

đến Ngôn mỡ không dám dấu diếm, tặc sư đệ bề ngoài coi ngó ngấn thực thà mà tâm cơ cực kỳ linh xảo, nếu không thế thì sao y lấy được Liên Thành Kiếm Phổ.

Địch Vân gật đầu, chàng lại hỏi:

– Tại sao tiền bối biết Liên Thành Kiếm Phổ đã lọt vào tay Thích tiền bối? tiền bối đã trông thấy chẳng?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Tuy không phải chính mắt Ngôn mỡ trông thấy, nhưng đã suy xét kỹ thì nhất định kiếm phổ lọt vào tay y rồi.

Địch Vân hỏi:

– Tại hạ nghe người ta nói tiền bối hay giả làm khất cái, có đúng thế không?

Ngôn Đạt Bình lại một phen kinh ngạc, nghĩ thầm:

– Gã này lợi hại thật! Cả chuyện riêng của mình gã cũng biết rõ.

Lão đáp:

– Nguồn tin của ân công rất linh thông, hành vi Ngôn mỡ chẳng điều gì dấu được ân công, ban đầu tại hạ tưởng cuốn Liên Thành Kiếm Phổ nếu không ở trong tay Vạn sư ca thì lọt vào tay Thích sư đệ, vì thế Ngôn mỡ giả làm khất cái qua lại vùng Tương Tây, Ngạc Tây để dò la động tĩnh.

Địch Vân hỏi:

– Tại sao tiền bối lại đoán là kiếm quyết lọt vào tay một trong hai vị đó?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Lúc lâm tử gia sư giao kiếm phổ cho ba em Ngôn mỡ...

Địch Vân nhớ tới lời Đinh Diễm thuật lại chuyện đêm hôm ấy ba người, Vạn, Ngôn, Thích hợp lực mưu sát hại sư phụ là Mai Niệm Sanh trên sông Trường Giang, chàng hăng đặng một tiếng rồi hỏi:

– Lệnh sư trao tay cho các vị hay sao? E rằng... e rằng... không đúng thế, lệnh sư đã chết rồi phải không?

Ngôn Đạt Bình nhảy bổ lên trở vào mặt chàng ấp úng hỏi:

– Các hạ là.. là... Đinh... Đinh Diễm... Đinh đại gia phải không?

Nên biết việc Đinh Diễm an táng cho Mai Niệm Sanh về sau bị tiết lộ ra ngoài, Ngôn Đạt Bình vừa nghe Địch Vân phanh phui cái tội giết thầy của

lão, nên lão đoán ngay là Đinh Diễn.

Địch Vân hững hờ đáp:

– Tại hạ không phải là Đinh Diễn, Đinh đại ca ghét kẻ ác như kẻ thù, y trông thấy ba vị sư huynh sư đệ hợp lực hạ sát sư phụ, nếu tại hạ là Đinh đại ca thì bữa nay đã chẳng phải giải cứu tiền bối, mà để tiền bối chết về lưỡi kiếm của Vạn Chấn Sơn.

Ngôn Đạt Bình rất đổi kinh nghi hỏi:

– Nếu vậy ân công là ai?

Địch Vân đáp:

– Tiền bối bất tất phải biết tại hạ là ai, nếu muốn người ta không biết thì đừng làm, các vị hợp lực hạ sát sư phụ đoạt lấy Liên Thành Kiếm Phổ rồi sau ra làm sao?

Ngôn Đạt Bình giọng nói run run hỏi:

– Điều gì ân công cũng biết rồi thì còn hỏi làm gì?

Địch Vân nói:

– Tại hạ biết được một chút nhưng cũng còn nhiều điều chưa hay, xin tiền bối nói thực cho nghe, nếu không đúng thì rồi tại hạ cũng điều tra được.

Ngôn Đạt Bình vừa kinh hãi vừa sợ sệt đáp:

– Khi nào Ngôn mỗ dám lừa dối ân công? Ba anh em Ngôn mỗ lấy được Liên Thành Kiếm Phổ rồi, sau mới phát giác lấy được kiếm phổ mà không có kiếm quyết cũng bằng vô dụng, liền mở cuộc điều tra kiếm quyết...

Địch Vân nghĩ thầm:

– Đinh đại ca đã nói kiếm quyết này có liên quan đến một chỗ đại bảo tàng, hiện giờ Mai Niệm Sanh, Lăng tiểu thư, Đinh đại ca đều đã qua đời, trên thế gian chẳng còn ai biết kiếm quyết nữa mà mấy ông này hãy còn mơ mộng.

Lại nghe Ngôn Đạt Bình nói tiếp:

– Ba anh em tại hạ người nọ coi chừng người kia, người kia coi chừng người nọ, đêm nao cũng ngủ chung trong một gian phòng. Cuốn kiếm phổ đó để trong hộp sắt khóa lại, bọn Ngôn mỗ liệng chiếc chìa khóa hộp sắc xuống sông Trường Giang, còn cái hộp thì cất vào ngăn kéo bàn, trên hộp sắt lại còn ba sợi giây xích sắt nhỏ chia ra buộc vào tay ba người để người

nọ cử động là hai người kia phát giác ngay.

Địch Vân thở dài nói:

– Cách phòng bị như vậy thật là cẩn mật.

Ngôn Đạt Bình nói:

– Ngờ đâu lại xảy ra có kẻ trộm.

Địch Vân hỏi:

– Vụ trộm làm sao?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Đêm hôm ấy ba anh em ngủ với nhau trong phòng, sang sớm hôm sau, Vạn Chấn Sơn bỗng la lên:

– Kiểm phổ đâu rồi? Kiểm phổ đâu rồi?

Ngôn mỗ giật mình nhảy bổ lên thì thấy ngăn kéo bàn rút ra rồi không đẩy vào, cái hộp sắt cũng mở nắp, bộ kiểm phổ đã không cánh mà bay. Ba người bọn lão phu hốt hoảng tìm kiếm nhưng chẳng thấy đâu, vụ này thật là kỳ! Cửa ngõ trong phòng vẫn còn đóng và cài then sắt y nguyên chưa ai động đến. Vì thế mà nhất quyết là không phải người ngoài vào lấy cắp kiểm phổ, nếu chẳng phải Vạn sư ca thì nó lọt vào tay Thích sư đệ.

Địch Vân hỏi:

– Đúng thế thật, nhưng sao người lấy sách lại không nhân lúc đêm tối mở cửa sổ ra bỏ ngõ làm như người ngoài lén vào?

Ngôn Đạt Bình thở dài đáp:

– Tay ba người đã buộc dây lòi tói khóa liền với nhau, lén lút đứng lên rút ngăn kéo bàn, mở hộp sắt thì có thể được còn đi xa hơn để mở cửa thì dây xích không đủ dài.

Địch Vân hỏi:

– Té ra là thế! Vậy các vị làm thế nào?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Lấy được kiểm phổ không phải là chuyện dễ, dĩ nhiên bọn tại hạ chẳng chịu bỏ qua, ba người cãi lộn nhau ồm tỏi một hồi, nhưng chẳng ai đưa ra được chứng cứ gì, đành chia đường tìm kiếm...

Địch Vân hỏi:

– Có một điều tại hạ nghĩ không ra, muốn thỉnh giáo tiền bối, số là lệnh sư

đã có pho kiếm phổ như vậy chẳng sớm thì muộn, rồi cũng truyền thụ cho các vị, chẳng lẽ lão nhân gia giữ mãi để rồi bỏ vào trong quan tài? Việc gì các vị phải hạ độc thủ toan hạ sát sư phụ để sang đoạt?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Hỡi ơi! Gia sự.. thật là hồ đồ, lão nhân gia nhận định ba người sư huynh sư đệ trong bọn tại hạ đều tâm thuật bất chính thủy chung lão không dạy kiếm pháp trong pho kiếm phổ đó. Tại hạ coi chừng lão muốn truyền thụ cho người khác, thậm chí lão còn đem cả võ công bản môn truyền cho người ngoài, bọn tại hạ không nhẫn nại được mới phải hạ thủ.

Địch Vân hỏi:

– À thì ra thế, về sau sao tiên bối lại quyết đoán là kiếm phổ lọt vào tay lệnh sư đệ?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Ban đầu Ngôn mỡ ngờ cho Vạn Chấn Sơn lấy cắp vì y la lên trước vụ mất sách, hô hoán mất trộm nên đáng ngờ hơn. Ngôn mỡ ngấm ngầm theo dõi hành tung, chẳng bao lâu liền biết là không phải y, vì chính y lại đi dò la Thích sư đệ.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 40

Vào Vạn Gia Trùng Hội Thích Phương

Ngôn Đạt Bình nói tiếp:

– Nếu kiếm phổ đã lọt vào tay Vạn Chấn Sơn thì y đã chẳng đi truy người khác mà lập tức đến ẩn tại một nơi hẻo lánh hay trong hang núi hoang vu để luyện kiếm. Mỗi lần lão phu ngấm ngầm đến gặp y thì chỉ thấy y nghiêng răng nghiêng lợi, tỏ ra nóng lòng thống hận về vụ chưa tìm được kiếm quyết, vì thế mà lão phu thay đổi đường lối đi tìm kiếm hành tung Thích Trường Phát.

Địch Vân hỏi:

– Lão gia có tìm được manh mối gì không?

Ngôn Đạt Bình lắc đầu đáp:

– Thích Trường Phát tâm địa rất thâm hiểm, tuyệt không lộ hình tích, lão phu từng coi lén y dạy đồ đệ và con gái luyện kiếm, y giả vờ ngớ ngẩn, đem những chiêu kiếm bằng đường thi đối đi nghe chẳng thông chút nào, thực khiến cho người ta phải cười đến tởm quai hàm. Nhưng y càng giả bộ bao nhiêu lão phu càng nhận ra y giả dối, lão phu theo dõi ba năm liền mà thủy chung y không sơ hở chút nào, những lúc y ra ngoài, lão phu đã mấy lần mò vào trong nhà xục tìm rất kỹ mà chẳng thấy Liên Thành Kiếm Phổ đâu, ngay một cuốn sách tầm thường mà cũng không có, chà! Vị sư đệ này thật là tâm kế sâu xa.

Địch Vân hỏi:

– Rồi sau sao nữa?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Sau Vạn Chấn Sơn đột nhiên mở tiệc thọ phái đệ tử đi mời Thích Trường Phát đến Kinh Châu, dĩ nhiên tiệc thọ là chuyện giả trá, thám thính hư thực của sự đệ mới là chuyện thật. Thích Trường Phát đưa con gái đi, lại còn một tên đồ đệ ngớ ngẩn tên gọi Địch Vân gì đó cũng đi theo. Đang dự tiệc Địch Vân cùng tám tên đệ tử ở Vạn gia xảy cuộc ẩu đả, Địch Vân tiết lộ ba chiêu kiếm tinh diệu khiến cho Vạn Chấn Sơn sinh lòng ngờ vực... Ân

công! Ân công có biết tại sao không?

Địch Vân lắc đầu.

Ngôn Đạt Bình lại nói:

– Vạn Chấn Sơn mời Thích sư đệ vào thư phòng đàm luận, y buộc cho Thích sư đệ đã lấy được kiếm phổ Vương Kiếm và truyền dạy cho Địch Vân, hai người khích bác nhau, trở mặt thành thù Thích Trường Phát phóng kiếm đâm thương Vạn Chấn Sơn rồi chạy trốn. Lạ quá! Thật là quái lạ!

Địch Vân hỏi:

– Điều gì quái lạ?

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Từ ngày ấy Thích Trường Phát mất biến không còn thấy đâu nữa, chẳng hiểu y ẩn mình xứ nào? Khi Thích Trường Phát đến Kinh Châu quyết không đem theo cuốn kiếm phổ đã lấy cắp, nhất định y chôn dấu ở một nơi bí ẩn nào đó, lão phu tưởng y đã thương Vạn Chấn Sơn còn trở về vùng này ngay đêm để lấy kiếm phổ rồi mới xa chạy cao bay, nên lúc vừa xảy ra biến cố, lão phu lập tức cỡi khoái mã đến chờ trước để dò xem y để kiếm phổ nơi đâu và sẽ tùy cơ hạ thủ. Nhưng lão phu chờ hoài thủy chung vẫn không thấy y xuất hiện, mấy năm trôi qua rồi, xem chừng vĩnh viễn y không trở lại, lão phu chẳng nể nang gì nữa ở đây phá quấy đến trời long đất lở mong đào tìm kiếm phổ, nhưng chỉ tốn công vô ích, chẳng thu lượm được kết quả nào. Nếu không có ân công ra tay cứu viện thì Ngôn mỗ đã bỏ mạng rồi. Chà chà! Vạn sư ca của Ngôn mỗ cũng là tay đao để.

Địch Vân hỏi:

– Theo sự phỏng đoán của lão gia thì lệnh Thích sư đệ hiện giờ ở đâu?

Ngôn Đạt Bình lắc đầu đáp:

– Cái đó Ngôn mỗ không đoán ra được, có điều lưới trời lồng lộng thưa mà không lọt, không chừng y mắc bẫy ở chỗ nào rồi, có khi y gặp việc gì ra ngoài sự tiên liệu, tỷ như bị sài lang hổ báo ăn thịt.

Địch Vân thấy lão nguyên rủa sư phụ gặp tai họa, lại lộ vẻ hân hoan, trong lòng thật chán ghét, nhưng chàng lại nghĩ thầm:

– Sư phụ chẳng có tin tức gì, không chừng đã gặp điều bất hạnh thực sự.

Chàng liền đứng dậy nói:

– Đa tạ lão gia đã cho tại hạ biết hết chẳng dấu diếm gì, bây giờ tại hạ xin cáo từ.

Ngôn Đạt Bình kính cẩn xá ba xá nói:

– Đại đức của ân công, Ngôn Đạt Bình này vĩnh viễn không bao giờ dám quên.

Địch Vân đáp:

– Chút việc nhỏ mọn này có gì đáng kể? Lão gia bất tất phải bận tâm, ngày trước lão gia đã đến đây dưỡng thương mà Vạn Chấn Sơn kiếm không ra thì nay lão gia cũng cứ vững dạ.

Ngôn Đạt Bình cười nói:

– Hiện giờ chắc y đang nóng ruột như kiến bò trên nồi rang không tưởng đến chuyện kiếm lão phu nữa.

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi:

– Tại sao vậy?

Ngôn Đạt Bình mỉm cười đáp:

– Con rết độc của Ngôn mỗ cắn tay con y bị thương phải liên tục rịt thuốc mười lần mới hết được độc tính, nay mới rịt một lần đã ăn thua gì?

Địch Vân kinh hãi hỏi:

– Vậy tính mạng Vạn Khuê không bảo toàn được ư?

Ngôn Đạt Bình đắc ý đáp:

– Thứ rết sặc sỡ này không phải tầm thường, nó là một loài rết khác lạ từ đất Hồi Cương bên Tây Vực đưa tới, hay ở chỗ Vạn Khuê không chết ngay, gã còn rên rĩ kêu la đủ một tháng mới hết đời. Ha ha! Thế mới tuyệt diệu!

Địch Vân nói:

– Nếu sau một tháng mới chết thì chẳng cần vội vã gì, gã đi kiếm lương y rồi cũng tìm ra được cách giải độc.

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Ân công có điều chưa rõ là giống rết độc này do tiểu lão chăn nuôi, từ lúc nó còn nhỏ tiểu lão đã cho chúng ăn những thứ giải được, nên những thuốc giải tầm thường nó quen cả rồi, không còn hiệu nghiệm nữa, những y sinh y thuật cao đến đâu cũng chỉ dùng thuốc thông thường trị độc ăn thua mẹ gì? Độc môn thuốc giải mà giống rết này chưa ăn ở trên đời này, ngoài tiểu lão,

không còn người thứ hai nào biết đường phối chế. Ha ha!

Địch Vân liếc mắt nhìn lão nghĩ bụng:

– Lòng dạ Ngôn sư bá ác độc như vậy thật là đáng sợ, lần sau có khi lão cho rắn độc cắn mình cũng chưa biết chừng, Đinh đại ca thường nói mình đã bốn tẩu giang hồ thì không có lòng hại người là phải, nhưng chẳng thể không đề phòng người bất trắc. Chi bằng ta hỏi lão lấy ít thuốc giải để phòng sẵn trong mình cho khỏi lo về sau.

Chàng liền nói:

– Bình thuốc giải của lão gia cho tại hạ quách!

Ngôn Đạt Bình đáp:

– Dạ!

Nhưng lão chưa lấy ra ngay đưa cho Địch Vân mà còn hỏi lại:

– Không hiểu ân công lấy thuốc này để làm gì?

Địch Vân đáp:

– Rết độc của lão gia cực kỳ lợi hại! Lỡ ra tại hạ bất cẩn để nó cắn trúng, trong mình phải có bình thuốc giải mới yên tâm được.

Ngôn Đạt Bình bẽn lèn cười nói:

– Ân công đã có ơn cứu mạng tiểu lão, khi nào tiểu lão lại dám gia hại? Ân công thật khéo đa nghi.

Địch Vân xòe tay ra nói:

– Không dùng đến nhưng để trong mình đề phòng sẵn cũng không hề gì.

Ngôn Đạt Bình lại “Dạ” mấy tiếng rồi lấy bình thuốc ra đưa cho Địch Vân.

Địch Vân xuống núi trở về tòa nhà rộng lớn quan sát lại thấy hương dân đã giải tán cả rồi, quần gia cùng cai thợ không biết đi đâu. Trong nhà quanh quẽ không một bóng người.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Sư phụ chết rồi, sư muội đi lấy chồng, từ đây sắp tới không bao giờ ta trở lại chốn này nữa.

Sau chuyến này chàng lui thủ một mình, không khỏi băng khuâng trong dạ.

Địch Vân đến ngoài Kinh Châu hỏi dò tin tức, biết là Lăng Thoái Tư vẫn còn làm tri phủ ở đây, chàng liền bôi mặt mũi lem luốc để che dấu chân

tướng rồi mới vào thành.

Ý niệm đầu tiên của chàng là muốn coi xem tình hình Vạn Khuê phải đau khổ thế nào? Chứng độc thương của hắn có trị khỏi được chưa?

Chàng cũng không hiểu hắn đã về nhà chưa hay còn ở lại Hồ Nam điều trị.

Địch Vân cất bước đến cửa Vạn gia, chàng ngó thấy Thẩm Thành đang lật đật từ trong cổng lớn đi ra, gãi lộ vẻ rất hoang mang.

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Thẩm Thành đã ở đây thì chắc Vạn Khuê cũng về nhà rồi, ta hãy chờ đến đêm sẽ lần lại dò thám xem sao.

Chàng nghĩ vậy rồi đi về phía vườn hoang.

Khu vườn này cách Vạn gia không xa mấy, ngày trước Đinh Diễm giết Chu Kỳ, Cảnh Thiên Bá và Mã Đại Minh rồi y qua đời ở đó.

Người xưa cảnh cũ, bây giờ chàng thấy khắp nơi cỏ dại mọc đầy cùng những đồng gạch ngói vỡ ngổn ngang, phong cảnh chẳng có gì khác trước.

Địch Vân chạy đến gốc mai già vuốt ve thân cây chỗ lồi chỗ lõm, miệng lầm bầm:

– Ngày trước Đinh đại ca từ già cỗi đời ở dưới gốc mai này cây mai vẫn còn y nguyên như cũ mà Đinh đại ca đã biến thành gói cốt hôi.

Chàng ngồi dưới gốc mai nhắm mắt dưỡng thần rồi ngủ đi.

Đến canh hai, Địch Vân tỉnh giấc, lấy lương khô trong bọc ăn lót dạ rồi rời khỏi khu vườn hoang đi thẳng tới Vạn gia.

Chàng quanh ra cổng sau vượt tường vào trong.

Chàng tới hậu viện không khỏi đau lòng, lầm bầm:

– Ngày trước ta bị trọng thương ẩn trong phòng chứa rơm khô, củi khô, sư muội chẳng cứu ta thoát nạn đã là độc địa, mà còn kêu trượng phu đến giết ta, mới thật tàn nhẫn!

Chàng toan cất bước tiến về phía trước, đột nhiên thấy bên hồ nước có ba chấm lửa thấp thoáng, liền dừng bước lại.

Địch Vân ẩn mình sau gốc cây nhìn về phía có ánh lửa, chàng chú ý nhận ra ba chấm lửa này là ba cây hương ở trong lò cháy đã gần tàn, lò hương đặt trên cái ghế nhỏ, trước ghế có hai người đang quì vừa lạy vừa ngẩng đầu lên nhìn trời.

Địch Vân lại thấy rõ hai người này là Thích Phương và một đứa con gái nhỏ tuổi, con nàng tên gọi Không Tâm Thái.

Chàng lắng tai nghe thấy Thích Phương miệng lâm râm cầu chúc:

– Tuần hương đầu cầu hoàng thiên phù hộ cho phu quân của tiện nữ thoát khỏi tan nạn, giải thương khử độc, không bị nọc rết làm đau khổ nữa.

Nàng lại giục con gái:

– Không Tâm Thái! Người khẩn đi! Cầu đức bồ tát phù hộ cho gia gia mau lành bệnh.

Con nhỏ nói:

– Phải rồi! Má má! Cầu đức bồ tát phù hộ cho gia gia hết đau, đừng kêu la nữa.

Địch Vân tuy đứng cách xa nhưng mẹ con nàng nói gì chàng đều nghe rõ hết, chàng biết Vạn Khuê sau khi trúng độc quả nhiên vẫn còn đau khổ, trong lòng cũng lấy làm mừng cho kẻ hiểm ác phải chịu quả báo, nhưng chàng phần nộ Thích Phương đối với trượng phu tình thâm nghĩa trọng như vậy.

Lại nghe Thích Phương khẩn:

– Tuần hương thứ hai tiểu nữ cầu đức hoàng thiên phù hộ cho gia phụ bình yên, tai nạn qua khỏi, mau chóng trở về.

Đoạn nàng giục Không Tâm Thái cầu đức Bồ Tát bảo hộ ngoại công sống lâu trăm tuổi.

Con nhỏ nói:

– Ngoại công! Ngoại công mau trở về! Sao ngoại công không trở về?

Thích Phương nói:

– Người cầu đức Bồ Tát phù hộ cho ngoại tổ đi!

Con nhỏ đáp:

– Đức Bồ Tát đã bảo vệ cho gia gia lại bảo vệ cho ngoại công nữa.

Trước nay nó chưa gặp Thích Trường Phát, bây giờ má má bảo nó cầu đảo, trong lòng nó liền nhớ tới tổ phụ và phụ thân.

Thích Phương dừng lại một lát rồi khẩn:

– Tuần hương thứ ba cầu hoàng thiên bảo vệ cho y được bình yên, mọi sự như ý, sớm lấy được hiền thê và sinh quý tử...

Nàng khẩn tới đây thanh âm không khỏi nghẹn ngào, đưa tay áo lên lau nước mắt.

Con nhỏ hỏi:

– Má má! Má má lại nhớ đến cữu cữu rồi ư?

Thích Phương giục:

– Con nói đi! Cầu đức hoàng thiên phù hộ cho Không Tâm Thái cữu cữu được bình an...

Địch Vân nghe lời cầu chúc này trong lòng rất lấy làm kỳ tự hỏi:

– Nàng cầu chúc cho ai đây?

Chàng nghe nàng nói đến năm chữ “Không Tâm Thái cữu cữu” tai chàng bất giác ù đi, miệng chàng lẩm bẩm:

– Nàng đang nói đến ta! Nàng đang nói đến ta!

Con nhỏ hỏi:

– Má má mong nhớ Không Tâm Thái cữu cữu, đức Bồ Tát bảo vệ cho cữu cữu, cung hỷ phát tài, mua cho Không Tâm Thái một con búp bê lớn, cữu cữu là Không Tâm Thái, hài nhi cũng là Không Tâm Thái. Má má ơi! Không Tâm Thái cữu cữu đi đâu sao không thấy trở về?

Thích Phương đáp:

– Không Tâm Thái cữu cữu đi xa lắm, cữu cữu bỏ má má, nhưng má má ngày nào cũng nhớ cữu cữu...

Nàng nói tới đây bỗng đưa con nhỏ đứng lên áp mặt vào ngực nó rảo bước về nhà.

Địch Vân tiến đến bên lò hương nhìn ba chấm sáng lấp loáng như ngậy như đại, ba nén hương cháy hết thành than, chàng vẫn đứng yên không nhúc nhích.

Trời sáng rồi, Địch Vân từ trong hậu viện ở Vạn gia đi ra, đầu óc băng khuâng chàng đi quanh quẩn trong thành Kinh Châu.

Bỗng nghe mây tiếng loảng xoảng vang lên, một thầy lang dạo vừa đi vừa lắc nhạc bán thuốc rong trên đường phố.

Địch Vân động tâm, chàng muốn mắt nhìn Vạn Khuê xem tình trạng rên la đau khổ như thế nào, liền lấy ra mười lạng bạc để mua cái rượu thuốc cùng bộ quần áo của lão.

Thầy lang rất lấy làm kỳ, nhưng những đồ của lão chẳng có gì đáng tiền nhiều lắm chỉ năm lạng là cùng, lão thấy Địch Vân trả đắt gấp đôi liền vui lòng bán cho chàng ngay.

Địch Vân trở lại khu vườn hoang thay đổi mặc y phục của thầy lang, chàng vắt nắm cỏ lấy nước bôi lên mặt, lại dán một lá cao vào phía dưới mi mắt phía bên trái cho gương mặt khác hẳn đi rồi lăm lũi quanh ra trước cửa Vạn gia.

Địch Vân vừa lắc nhạc vừa đi tới, miệng chàng rao:

– Chuyên trị bệnh chứng nguy nan, da dẻ sưng tấy bị trùng độc cắn, công hiệu tức khắc.

Chàng qua lại ba lần thì thấy một người từ trong cổng lớn lật đật đi ra vẫy tay nói:

– Này thầy lang! Lại đây! Lại đây!

Địch Vân nhận ra gã này là Ngô Khảm, năm trước gã đã hót đứt ngón tay của chàng.

Địch Vân đã hóa trang khác hẳn ngày trước, dĩ nhiên Ngô Khảm không nhận ra được.

Chàng còn sợ gã nhận ra thanh âm nên hạ thấp giọng xuống hỏi:

– Bệnh nhân có dạn gì không? Phải chăng y mắc tạp chứng nghi nan và người sưng lên?

Ngô Khảm “Ừ” một tiếng rồi đáp:

– Thầy lang coi lại tại hạ xem có giống người trúng phải chất độc rồi sưng lên không? Này! Tại hạ hỏi thầy lang bị rết độc cắn có trị được chăng?

Địch Vân đáp:

– Những giống rắn độc như Thanh Trúc Xà, Xích Luyện XÀ, Kim Cước Đới, Thiết Sạn Đầu, tức là những thứ rắn độc nhất thiên hạ, tại hạ đều có thuốc trị, còn con rết ư? Hà hà! Cái đó phỏng có gì đáng kể?

Ngô Khảm nói:

– Thầy lang đừng nói khoác vội, giống rết này không phải rết thường, bao nhiêu danh y thành Kinh Châu đều lắc đầu mà thầy chữa được khỏi ư?

Địch Vân chau mày đáp:

– Có giống rết lợi hại như vậy sao? Những rết trong thiên hạ bất quá là Hồi

Mai Yết, Kim Tiền Yết, Ma Đầu Yết, Hồng Vỹ Yết, Lạc Đại Giáo Nương Yết, Bạch Cước Yết...

Chàng kể ra hai mươi mấy thứ rết, rồi nói:

– Nọc rết độc mỗi thứ một khác vậy thuốc điều trị cũng không giống nhau, dù là danh sư mà không hiểu hết chưa chắc đã chữa được.

Ngô Khảm thấy thầy lang mặt mũi xấu xa, hủ lậu, quần áo lam lũ đã có ý coi thường, tuy chàng kể ra hàng tràng rết độc, nhưng miệng nói ắp úng không được lưu loát, rõ ràng, nên gã vẫn chưa tin là người có bản lĩnh, liền nói:

– Đã vậy, thầy thử vào coi xem, không chừng ngựa chết chữa được ngựa sống, hay lợn lành chữa ra lợn què.

Địch Vân gật đầu theo gã tiến vào Vạn Phủ.

Chàng vừa bước qua cổng liền nhớ tới ngày trước đi theo sư phụ cùng sư muội đến đây bán thọ, khi đó chàng còn là một gã thiếu niên quê mùa mới lên thành thị, thấy cái gì cũng mới lạ, chàng cùng sư muội nhìn ngang nhìn ngửa, chỉ trỏ rối rít, nhưng tâm tình bữa nay không giống trước nữa.

Địch Vân theo Ngô Khảm qua hai cái sân đến trước tòa lầu ở mé đông.

Ngô Khảm ngửa mặt lên lớn tiếng gọi:

– Tam sư tẩu! Có vị lang trung chuyên trị rết độc tới đó, tam sư tẩu có để y vào coi cho sư ca không?

Cánh cửa lầu mở ra, Thích Phương thò đầu qua cửa sổ đáp:

– Hay lắm! Đa tạ Ngô sư đệ! Bữa nay lệnh sư ca đau quá! Mời tiên sinh lên lầu.

Ngô Khảm nhìn Địch Vân bảo:

– Tiên sinh lên đi!

Gã toan rút lui.

Thích Phương nói:

– Ngô sư đệ cũng lên đây giúp dùm.

Địch Vân lên lầu liền ngó thấy một cái bàn lớn kê cửa sổ chính giữa, trên bàn có đủ giấy bút mực và mười mấy cuốn sách, lại có cả một cái áo trẻ con đang đan dở.

Thích Phương từ trong phòng tiến ra nghênh tiếp, mặt nàng không hoa

phần, dung nhan rất tiêu tụy.

Địch Vân ngó nàng một cái rồi sợ nàng nhận ra mình, không dám nhìn lâu, cất bước tiến vào.

Trên giường lớn, một người nằm quay mặt vào phía trong miệng không ngớt rên la, chính là Vạn Khuê.

Đứa con gái nhỏ ngồi trên ghế cạnh giường đang đấm chân cho gia gia, nó thấy Địch Vân mặt mũi lem luốc, hình dong cổ quái la lên một tiếng kinh hãi rồi ẩn vào sau lưng mẫu thân.

Ngô Khảm nói:

– Tại hạ thấy sư ca bị rết độc cắn thương mà độc tính thủy chung không tiêu tan hết, dường như có điểm khác lạ.

Địch Vân hỏi:

– Thế ư?

Lúc còn ở ngoài cổng chành nói chuyện với Ngô Khảm vẫn giữ được vẻ tự nhiên, nhưng bây giờ ngó thấy Thích Phương, trái tim đập thành thịch, chành cảm thấy mặt nóng bừng môi miệng khô ráo, nói không nên lời.

Chành đi tới trước Trung Nguyên giường khẽ vỗ vai Vạn Khuê.

Vạn Khuê từ từ xoay mình lại dương mắt lên nhìn Địch Vân bất giác trong lòng hơi kinh ngạc.

Thích Phương nói:

– Tam ca! Tiên sinh đây là một vị lang trung do Ngô sư đệ tìm được, tiên sinh... tiên sinh có linh dược để trị thương cho tam ca.

Giọng nói của nàng thực ra không tin tưởng mấy ở thầy lang.

Địch Vân nhìn mu bàn tay Vạn Khuê sưng lên và tím đen một quãng coi rất kỹ, liền cất tiếng ồm ồm nói:

– Đây là giống rết độc sặc sỡ ở giải Nguyên Lăng miền Tương Tây cần phải, tại Hồ Bắc chúng ta không có giống rết này.

Thích Phương và Ngô Khảm đồng thanh đáp:

– Đúng thế! Đúng thế! Y bị rết độc ở Nguyên Lăng cắn đó.

Thích Phương lại nói:

– Tiên sinh đã biết lại lịch giống rết này, chắc là chữa được.

Giọng nói của nàng lúc này chứa chan hy vọng.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 41

Trong Vạn Gia Trùng Hội Thích Phương

Địch Vân bấm đốt ngón tay nhẩm tính rồi nói:

– Từ hôm gia đài bị cắn tình đến nay đã bảy ngày bảy đêm rồi.

Thích Phương liếc mắt nhìn Ngô Khảm đáp:

– Tiên sinh liệu việc như thần, quả y đã bị rết cắn đã bảy ngày bảy đêm.

Hôm ấy chính Địch Vân đã ngó thấy Vạn Khuê bị Ngôn Đạt Bình ám toán, bây giờ chàng tính ngày còn sai trật thế nào được?

Địch Vân lại nói:

– Nhưng gia đài đây lại xoay tay đập chết con rết, nếu không thế thì còn có thể cứu được, vì đập chết con rết mà bao nhiêu chất độc của nó dính vào mình hết nên việc cứu trị khó khăn vô cùng!

Vừa rồi Thích Phương nghe chàng nói đúng thời gian, tưởng là trị được đã lộ vẻ vui mừng, nhưng bây giờ thấy chàng bảo vậy, trong dạ lại bồn chồn, liền năn nỉ:

– Tiên sinh nói đúng quá, dù sao cũng xin tiên sinh hết lòng cứu mạng cho y.

Chuyến này Địch Vân giả làm thầy lang đến Vạn gia bản ý chỉ muốn ngó thấy Vạn Khuê đau khổ rên xiết cho hả mối lòng căm tức bấy lâu nay, dĩ nhiên chàng không có ý định giải cứu gã, nhưng đối với Thích Phương từ thừa nhỏ, chàng nhất thiết nghe theo lời nàng, chẳng bao giờ trái ý, bây giờ chàng thấy nàng bối rối khẩn cầu, lòng lại nhũn ra.

Địch Vân thò tay vào bọc lấy bình thuốc giải của Ngôn Đạt Bình, nhưng chàng lại nghĩ:

– Thằng cha này làm hại ta phải chịu đau khổ đến cùng cực, gã còn đoạt sự muội ta, ta không hạ sát gã là tử tế lắm rồi, có lý đâu lại cứu sống gã?

Chàng liền lắc đầu đáp:

– Chẳng phải tại hạ không chịu cứu trị mà thực tình y trúng độc nặng quá lại để lâu ngày, chất độc vào đến óc rồi, không thể chữa được nữa.

Thích Phương sa lệ dặt tay con gái nói:

– Không Tâm Thái! Người đập đầu lại vị bá bá này, khẩn cầu bá bá chữa bệnh cho gia gia.

Địch Vân vội xua tay nói:

– Không! Không cần lạy lục gì hết...

Nhưng đứa nhỏ rất ngoan ngoãn, trước nay nó vẫn tuân lời mẫu thân, lại biết phụ thân bị trọng thương nó cũng nóng ruột, liền quì xuống nhìn Địch Vân đập đầu bình bình.

Năm ngón tay phải của Địch Vân bị chặt đứt rồi, thủy chung vẫn dấu trong áo chàng thò tay trái ra nâng đứa nhỏ dậy.

Lúc đứa nhỏ đứng lên, cái khóa vàng đeo ở cổ lộ ra trên khóa khắc bốn chữ “Đức Sung Song Mậu”.

Địch Vân ngó thấy không khỏi ngẩn người, chàng nhớ lại ngày trước ngất đi trong phòng củi tại Vạn gia, khi hồi tỉnh đã thấy mình nằm dưới thuyền trên sông Trường Giang, bên mình có ít kim ngân trang sức và có cả cái khóa vàng của trẻ nít trên cũng khắc bốn chữ này.

Chàng chỉ coi một lần rồi không dám nhìn nữa, đầu óc bối rối dần dần tỉnh táo lại, chàng tự nhủ:

– Hôm ta ngất đi ở trong phòng củi tại Vạn gia, nếu không có sư muội giải cứu thì còn ai nữa? Trước nay ta vẫn nghĩ cho nàng có ý hại ta, nhưng đêm qua nàng cầu chúc trời Phật đã thổ lộ tâm sự vẫn giữ mối tình than thiết với ta thì quyết nhiên nàng không hại ta. Chẳng lẽ, chẳng lẽ trời già có mắt để ta cùng sư muội sau khi trải qua mấy phen khổ nạn rồi lại có ngày đoàn tụ? Chàng nghĩ tới chuyện cùng nhau đoàn tụ, bất giác trống ngực đánh thành thịch, chàng ngoảnh đầu nhìn Thích Phương thấy nàng lộ vẻ cực kỳ quan thiết nhìn Vạn Khuê không chớp mắt và a chiêu rất thương xót gã.

Địch Vân nhìn khóe mắt nàng trai tim chàng lại chìm xuống xương sống lạnh ngắt, chàng nhớ rõ ngày trước cùng tám tên đệ tử Vạn gia chiến đấu bị chúng liên thủ đánh cho học máu mồm, mặt mũi sưng vù, sư muội vá áo cho chàng, khóe mắt cũng lộ ra vô hạn thương tâm và đầy tình cảm ôn nhu, bây giờ song thu của nàng trao cho trượng phu chứ không nhìn chàng nữa.

Bất giác chàng lẩm bẫm:

– Ta không cho thuốc giải cũng chẳng ai trách được, chờ Vạn Khuê đau

chết rồi đêm ta lên đến đưa nàng đi thì còn ai ngăn cản được?

Ta cùng nàng bỏ qua mọi chuyện cũ, lại kết làm vợ chồng, cả đứa nhỏ kia cũng đem theo đi là xong.

Rồi chàng lại la thầm:

– Hỡi ơi! Không được! Không được! Sư muội là thiếu nhưng ở Vạn gia sung sướng quen rồi, nàng đi cày ruộng thả trâu thế nào được? Huống chi ta hình thù xấu xa, học hành dốt nát, tay lại tàn phế thì xứng đáng với nàng làm sao được? Khi nào nàng chịu đi theo ta?

Chàng nghĩ tới thân hình bất giác hổ thẹn vô cùng, liền cúi đầu xuống.

Thích Phương làm sao hiểu được tâm lý của vị lang trung này?

Trong đầu óc chàng bao nhiêu y niệm đang nổi lên như sóng cồn, nàng ngơ ngác nhìn chàng và chỉ mong miệng chàng thốt ra câu:

– Có thể cứu được.

Vạn Khuê vẫn rên rỉ tiếng dài tiếng ngắn, nọc rết vào đến khớp xương dưới nách khiến cho cánh tay đau đớn như bị gãy xương không thể chịu nổi.

Thích Phương chờ lâu không thấy Dịch Vân nói gì, lại năn nỉ:

– Tiên sinh! Tiên sinh thử điều trị coi... mong sao bớt đau một chút cũng là hay rồi.

Ý nàng muốn nói nếu không chữa được Vạn Khuê khỏi chết thì cũng cầu chàng cho uống thuốc chỉ thống để hãm bớt đau khổ.

Dịch Vân “Ồ” một tiếng, chàng tỉnh táo lại cảm thấy trong dạ băng khuâng, chán nản mọi sự, hận mình chẳng thể chết ngay, chàng đã hết dạ thương yêu sư muội mà nàng đi lấy kẻ thù, lại còn năn nỉ chàng cứu trị hãm, chàng không khỏi than thầm:

– Chẳng thà ta là Vạn Khuê, chịu đựng hết mọi sự đau khổ nhưng được sư muội thương tiếc, dù chẳng sống thêm mấy ngày ta cũng cam tâm.

Chàng thở phào một cái lấy bình thuốc giải của Ngôn Đạt Bình tặng cho đồ ra chút thuốc tấp màu đen xao vào mu bàn tay Vạn Khuê.

Ngô Khảm bỗng la lên:

– Đúng rồi! Đây quả là thứ thuốc giải đó, có cơ cứu vẫn được sư huynh.

Dịch Vân nghe giọng nói có điều khác lạ, đáng lẽ gã lộ vẻ hân hoan mới phải mà sao lại ra chiều thất vọng và còn có ý phẫn nộ.

Địch Vân rất lấy làm kỳ liếc mắt nhìn Ngô Khảm thì thấy trong khóe mắt gã lộ vẻ ác độc hung dữ.

Chàng tự hỏi:

– Trong tám tên đệ tử ở Vạn gia chẳng một tên nào tử tế, giữa các vị trưởng bối là Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình còn tàn hại lẫn nhau, thì giữa bọn Vạn Khuê, Ngô Khảm chưa chắc đã thân thích gì nhau. Lại Ở chỗ gã đã chẳng thích gì Vạn Khuê thì sao lại tìm thầy chạy thuốc cho hắn?

Mu bàn tay Vạn Khuê được bôi thuốc một lúc rồi, vết thương ứa máu đen ra, nổi đau khổ dần dần giảm bớt, hắn nói:

– Đa tạ đại phu! Thứ thuốc giải này trúng rồi.

Thích Phương cả mừng đi lấy cái chậu đồng cho máu đen nhỏ vào.

Nàng cũng luôn miệng tạ Ông.

Ngô Khảm hỏi:

– Sư tỷ! Chuyển này tiểu đệ đã có công với sư huynh rồi chứ?

Thích Phương đáp:

– Phải rồi! Ta rất cảm ơn Ngô sư đệ.

Ngô Khảm cười nói:

– Chỉ cảm ơn bằng miệng thì không được đâu.

Thích Phương không lý gì đến gã, quay lại hỏi Địch Vân:

– Quý tính đại danh tiên sinh là gì? Bọn tiện thiếp muốn biết để sau này báo đáp.

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Bất tất phải tạ Ông, muốn chữa khỏi thứ nọc độc này phải thoa thuốc mười hai lần mới giải trừ được.

Lòng chàng se lại và cảm thấy mọi chuyện đời đều là khổ não.

Rồi chàng nói:

– Xin tặng cả cho các vị.

Chàng cầm bình thuốc giải đưa ra.

Thích Phương không ngờ sự tình lại giản dị đến thế, nàng không dám cầm lấy ngay, liền hỏi:

– Bọn tiện thiếp xin tiên sinh bán cho, không hiểu tiên sinh lấy bao nhiêu nữa?

Địch Vân lắc đầu đáp:

– Tại hạ tặng cho thôi không phải tiền nong gì hết.

Thích Phương cả mừng hai tay đón lấy, khom lưng chúc câu vạn phúc, thâm tạ một hồi rồi nói:

– Tiên sinh có lòng trọng nghĩa như vậy, chẳng biết lấy gì báo đáp cho vừa.

Nàng quay lại bảo Ngô Khảm:

– Ngô sư đệ! Xin sư đệ mời tiên sinh xuống nhà đại sảnh ngồi chơi một chút.

Địch Vân nói ngay:

– Tại hạ xin cáo thối, không ngồi lại được.

Thích Phương vội nói:

– Không! Không! Tiên sinh đã thi ân cứu mạng, bọn tiện thiếp chẳng có cách gì đền đáp, đành kính mời tiên sinh uống một chung rượu, xin tiên sinh đừng đi vội.

Mấy tiếng sau cùng lọt vào tai Địch Vân khiến lòng chàng lại nhún ra, bụng bảo dạ:

– Thế là mối thù ta đành bỏ không trả nữa, sau khi mai tang đại ca, chẳng bao giờ trở lại Dương Châu, kiếp này đến đây là hết. Vĩnh viễn không còn cơ hội cùng sư muội tương kiến, nàng đã mời ta muốn rượu thì ta ở lại nhìn nàng mấy lần cũng hay.

Chàng liền lăm nhăm gật đầu.

Tiệc rượu bày ở trong phòng khách nhỏ dưới lầu, Địch Vân ngồi giữa, Ngô Khảm ngồi một bên bồi tiếp.

Thích Phương trong lòng vô cùng cảm kích vị đại phu này, chính nàng tự ra tay sắp đặt món ăn.

Bao nhiêu người trong Vạn gia, cả Vạn Chấn Sơn tựa hồ đều vắng nhà, những tên đệ tử kia cũng không ai nhập tiệc.

Thích Phương kính cẩn mời Địch Vân ba chung rượu, Địch Vân đều đón lấy uống cạn, lòng chàng se lại nước mắt chảy quanh, chàng tự biết nếu còn ngồi lâu khó mà giữ được bình tĩnh, sẽ để bại lộ hành tung.

Chàng liền đứng dậy nói:

– Rượu uống bấy nhiêu là đủ rồi, từ nay trở đi tại hạ không trở lại đây nữa. Thích Phương nghe chàng nói những câu chẳng đâu vào đâu, nhưng thấy vị tiên sinh này tính tình cổ quái cũng không để ý, nàng ói – Ôn đức của tiên sinh thật là trọng đại, bọn tiện thiếp chẳng có cách nào đền đáp cho xứng đáng, đây gọi là một trăm lạng bạc xin tiên sinh cầm lấy để đi đường uống rượu.

Nàng vừa nói vừa cầm hai tay đưa lại.

Địch Vân quay đi, ngửa mặt lên trời cười ha hả nói:

– Ta cứu sống y rồi! Ta cứu sống y rồi! Ha ha! Ha ha! Thật đáng tức cười, trong thiên hạ còn kẻ nào ngu dại hơn ta chẳng?

Chàng buông tiếng cười rộ mà hai hàng nước mắt không nhịn được để chảy xuống má.

Thích Phương và Ngô Khảm thấy chàng kẻ điên khùng, không khỏi nhìn nhau kinh ngạc.

Con nhỏ cũng nói:

– Bá bá khóc rồi! Bá bá khóc rồi!

Địch Vân trong lòng kinh hãi, chỉ sợ bãi lộ hành tung, không dám nói gì với Thích Phương nữa, chàng lăm bắm:

– Từ nay trở đi không bao giờ ta còn cơ hội gặp lại nàng.

Chàng thò tay vào bọc lấy cuốn sách khâu giày mà chàng đã lượm được ở trong thạch động tại Nguyên Lăng ra thủ trong tay áo, lúc chàng thông tay lén lút để xuống ghế rồi không dám nhìn Thích Phương lần nào nữa, chàng ra đi không ngoảnh cổ lại.

Thích Phương nói:

– Ngô sư đệ! Sư đệ tiễn chân tiên sinh dùm ta.

Ngô Khảm đáp:

– Được rồi!

Đoạn gã đi theo Địch Vân.

Thích Phương trong tay còn cầm gói bạc, trống ngực đánh thình thịch, nàng tự hỏi:

– Vị tiên sinh này là ai? Tiếng cười của y tại sao lại giống người kia? Hỡi ơi!

Ta làm sao rồi? Mấy bữa nay vì Vạn lang bị thương trầm trọng mà ta điên đảo tâm thần, ta lại càng nhớ đến y..

Tiền tay nàng đặt gói bạc lên bàn rồi ngồi xuống ghế.

Địch Vân vừa ngồi trên ghế này, nàng cảm thấy mặt ghế có vật gì cộm cộm vội đứng dậy coi thì ra cuốn sách cũ giấy vàng. Ngoài đề bốn chữ “Đường Thi Tuyển Tập”.

Thích Phương thử phào một cái cầm sách lên lật coi thì trong sách có mảnh giấy hình chiếc giầy, chính tay nàng đã cắt khi còn ở Tương Tây.

Nàng lập tức há hốc miệng ra không ngậm lại được, hai tay run bần bật.

Thích Phương lại lật mấy trang nữa ra coi thấy có cắt hình đôi bướm.

Ngày trước nàng cùng Địch Vân kẻ vai ngồi trong sơn động đã cắt giấy thành hình đôi bướm này, màn ảnh xa xưa liền hiện ra trong đầu óc.

Thích Phương không nhin được “Ủa” lên một tiếng, tự hỏi:

– Cuốn sách này... Ở đâu ra? Ai... đem đây? Chẳng lẽ là vị tiên sinh kia?

Con nhỏ thấy mẫu thân vẻ mặt khác lạ, nó hoảng hốt la gọi:

– Má má! Má má... làm sao thế?

Thích Phương sửng sốt chụp lấy cuốn sách chuồn vào bọc, chạy như bay xuống lầu, rồi vọt thẳng ra cửa rượt theo.

Từ ngày nàng làm dâu ở Vạn gia, vẫn ôn nhu văn nhã, đi đứng khoan thai, chẳng bao giờ chạy nhảy hấp tấp trong sảnh đường.

Bọn tỳ bộc ở Vạn gia đột nhiên thấy thiếu những thi triển khinh công, vọt qua mấy cái sân chạy thẳng ra ngoài, đều không khỏi kinh ngạc.

Thích Phương chạy đến tiền sảnh thì gặp Ngô Khảm từ ngoài đang đi vào nàng vội hỏi:

– Vị lang trung đó đâu rồi?

Ngô Khảm đáp:

– Thầy lang này tính tình rất cổ quái! Chưa nói đã đông tuốt, sư tẩu! Sư tẩu tìm hẩn làm gì? Thương thế của sư ca có phản phúc gì không?

Thích Phương nói:

– Không! Không!

Rồi nàng rảo bước chạy ra cửa lớn, ngơ ngác nhìn quanh bốn phía nhưng chẳng thấy tông tích thầy lang đâu nữa.

Nàng đứng ngoài cổng ngõ ngần hồi lâu lại thò tay vào bọc lấy cuốn sách cũ lật coi, mỗi lần nàng ngó thấy những tờ giấy làm mẫu thêu giày lại nhớ đến chuyện vui thú ngày nhỏ tuổi, bất giác lòng nàng xúc động, nước mắt trào ra.

Đột nhiên nàng xoay chuyển ý nghĩ tự hỏi:

– Sao mà ta ngốc thế? Công công và tam ca mới đây đã đến Tương Tây để gặp Ngôn sư thúc, không chừng các vị ngẫu nhiên tiên vào sơn động rồi tiện tay lượm cuốn sách này đem về, vị tiên sinh kia có liên can gì đến nó?

Nhưng rồi nàng lại lẩm bẩm:

– Không phải! Không phải! Chẳng khi nào lại có chuyện trùng hợp này, tòa sơn động kia cực kỳ bí ẩn, đến gia gia cũng không biết, trên đời ngoài ta ra chỉ còn một mình... ừ.. là biết mà thôi. Công công và tam ca chẳng thể tìm đến nơi được, vả lại các vị đi tương hội với Ngôn sư thúc, sao lại vào sơn động đó? Vừa rồi ta bày tiệc rượu hiển nhiên đã lau bàn ghế, làm gì có cuốn sách này?

Trong lòng ôm mối hoài nghi, Thích Phương uể oải trở về phòng nàng thấy Vạn Khuê sau khi buộc thuốc, tinh thần đã phấn khởi hơn nhiều.

Trong tay cầm cuốn sách, nàng toan đưa ra hỏi trượng phu, nhưng lại nghĩ:

– Ta không nên lỗ mạng, nếu quả là lang trung...

Vạn Khuê nói:

– Phương muội! Lang trung tiên sinh đó là ân nhân cứu mạng ta, nàng nên đền đáp tử tế cho phải đạo.

Thích Phương đáp:

– Đúng thế! Tiểu muội đưa tạ một trăm lạng bạc, nhưng y không chịu nhận, chắc là một dị nhân trên chốn giang hồ, bình thuốc giải này... Ô hay! Thuốc giải đâu? Tam ca cất đi rồi ư?

Lang trung đưa thuốc cho Thích Phương, nàng liền để lên bàn ngay đầu giường Vạn Khuê, mà bây giờ không thấy đâu nữa.

Vạn Khuê đáp:

– Tiểu huynh không cất đâu, không ở trên bàn ư?

Thích Phương lật đật tìm kiếm từ trên mặt bàn đến cạnh giường, nàng lại xục tìm cả gầm bàn, gầm ghế, bàn rửa mặt mà chẳng thấy đâu.

Trong dạ bồn chồn, nàng tự hỏi:

– Chẳng lẽ vừa rồi ta thần trí hồ đồ chạy đi đánh rớt xuống đất? Không phải!

Ta nhớ rõ đã đặt bình thuốc xuống bàn về phía bên này.

Vạn Khuê cũng cực kỳ nóng nảy, giục:

– Phương muội... Phương muội tìm lại đi! Sao lại không thấy đâu? Ta vừa chớp mắt, lúc sắp ngủ nhớ rõ bình thuốc để trên bàn.

Thích Phương nghe gã nói vậy lại càng bối rối, xoay mình ra khỏi phòng cầm tay con gái hỏi:

– Vừa rồi má má ra ngoài, có ai vào đây không?

Con nhỏ đáp:

– Ngô thúc thúc vào nhưng thấy gia gia ngủ lại ra ngay.

Thích Phương thở phào một cái, nàng nhận ra có điều bất diệu, nhưng thấy Vạn Khuê đang bệnh hoạn không muốn khiến gã lo âu, liền nói:

– Bảo Bảo! Con ngồi với gia gia, để má má đi kêu thầy lang bán cho bình khác, đặt trị thương cho gia gia.

Con nhỏ gật đầu đáp:

– Má má đi rồi về cho lẹ.

Thích Phương định thần, rút ngăn bàn lấy lưỡi dao trủy thủ giấu trong mình rồi từ từ xuống lầu, nàng vừa đi vừa nghĩ:

– Gã Ngô Khâm khi gặp ta chỗ vắng người thường nhả nhở cười rất khả ố, hiển nhiên gã chẳng tử tế gì, vị lang trung kia do gã mời đến, phải chăng gã đã cùng lang trung âm mưu bày đặt quĩ kế? Nếu không thì sao lang trung chẳng chịu lấy tiền, rồi thuốc giải cũng mất biến?

Nàng vừa đi vừa nghĩ định ra vườn sau, nhưng đi tới dãy hành lang thấy Ngô Khâm đang ngồi tựa lan can nhìn bầy cá vàng tung tăng bơi lội trong cái ao nhỏ.

Thích Phương hỏi:

– Ngô sư đệ! Sư đệ ngồi một mình ư?

Ngô Khâm quay đầu lại cười híp mắt đáp:

– Tiểu đệ tưởng là ai? Té ra là sư tẩu, sao sư tẩu không ở trên lầu bầu bạn với sư ca mà lại cao hứng ra đây?

Thích Phương thở dài nói:

– Hỡi ơi! Ta buồn quá! Suốt ngày ngồi bên người bệnh, sư ca người đau dữ, nóng lòng nóng ruột lại càng gắt gỏng, không ra ngoài tìm người nói chuyện giải khuây thì buồn đến chết mất.

Ngô Khảm nghe nàng nói vậy mừng như bắt được cửa, liền theo hùa:

– Vạn sư ca không biết tự mãn, được voi đòi tiên, y đã có người đẹp nguyệt thẹn hoa nhường bầu bạn mà còn gắt gỏng thì thật là khó chịu.

Thích Phương đến bên gã, hai tay nàng cũng vịn lan can nhìn ngắm bày cá vàng bơi lội trong ao, nàng cười nói:

– Sư tẩu già rồi còn gì nữa là hoa nhường nguyệt thẹn? Ngô sư đệ nói vậy không sợ người ta cười cho đến tẹo quai hàm à?

Ngô Khảm vội đáp:

– Không đúng! Không đúng! Sư tẩu lúc còn là khuê nữ đã có vẻ đẹp của người khuê nữ, bây giờ sư tẩu thành một vị thiếu nữ nhưng thi lại có vẻ đẹp của một vị thiếu nữ nhưng, người ta đều tán tụng:

Trong thành Kinh Châu có đóa hoa, muôn hồng ngàn tía ở Vạn gia.

Thích Phương bật tiếng cười khàn khạch rồi quay lại xòe tay ra nói:

– Đưa đây!

Ngô Khảm cười hỏi:

– Đưa cái gì?

Thích Phương đáp:

– Thuốc giải.

Ngô Khảm lắc đầu hỏi:

– Thuốc giải nào? Có phải thuốc trị thương cho Vạn sư ca không?

– Đúng rồi! Hiển nhiên Ngô sư đệ cầm đem đi.

Ngô Khảm bật tiếng cười xảo quyệt nói:

– Lang trung do tiểu đệ mời đến, thuốc giải do tiểu đệ tìm được, Vạn sư ca đã thoa một lần ít ra cũng đỡ đau mấy ngày.

Thích Phương nói:

– Lang trung tiên sinh bảo phải thoa mười lần mới hết.

Ngô Khảm lắc đầu đáp:

– Tiểu đệ hối hận lắm! Tiểu đệ hối hận lắm!

Thích Phương hỏi:

– Hối hận cái gì?

Ngô Khảm đáp:

– Tiểu đệ thấy người lang trung rất dơ dáy, coi chẳng khác nào một tên khiêu hóa tử, đã tưởng hắn chẳng có bản lĩnh gì mới dẫn hắn lên lầu để có dịp được gặp sư tẩu, nào ngờ tên chó đẻ đó lại có thuốc trị rết độc, vụ này rất trái với bản ý của tiểu đệ.

Thích Phương nghe gã nói lửa giận bốc lên, nhưng nghĩ tới thuốc giải còn ở trong tay gã, nàng cật gát gã để lấy thuốc vào tay rồi sẽ thu thập gã.

Nàng liền cố nén giận cười hỏi:

– Vậy sư đệ có muốn sư ca phải tạ Ôn thể nào mới chịu giao thuốc giải ra?

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 42

Mụ Khất Cái Trong Tòa Nhà Đồ Nát

Ngô Khảm thở dài đáp:

– Tam sư ca hưởng diễm phúc nhiều quá rồi, nên chết sớm đi thôi.

Thích Phương biến sắc, nghiêng răng không nói gì.

Ngô Khảm lại nói tiếp:

– Năm trước sư tẩu ở Kinh Châu tới đây, cả tám anh em có ai trông thấy sư tẩu mà khỏi điên đảo thần hồn? Bọn tiểu đệ không để tên tiểu tử ngu ngốc Địch Vân suốt ngày lẫn quẩn bên mình sư tẩu, nên cùng nhau tính kế hãy đánh bể đầu hăn trước...

Thích Phương ngắt lời:

– Té ra các vị chỉ vì ta mà đánh đập Địch sư ca?

Ngô Khảm cười đáp:

– Anh em ngoài miệng nói ra dĩ nhiên vì lý do khác, tỷ như ai mượn gã ra mặt đấu với tên đại đạo Lữ Thông để làm mất thể diện của bọn đệ tử ở Vạn gia, nhưng thực ra thì trong thâm tâm người nào cũng chỉ vì sư tẩu mà thôi. Sư tẩu ngồi vá áo cho gã vai kề gối tựa rất thân thiết càng khiến cho anh em ngứa mắt, trong lòng vừa phẫn nộ vừa ăn phải dấm chua đến rụng cả răng.

Thích Phương nghe nói ngấm ngầm kinh hãi tự hỏi:

– Chẳng lẽ chúng vì ta mà gây nên tai họa cho Địch sư ca, tam ca! Tam ca! Sao từ bấy đến nay tam ca không nói cho ta biết!

Tuy trong lòng xúc động, ngoài mặt nàng vẫn giữ vẻ tự nhiên, nàng lại tươi cười nói:

– Ngô sư đệ! Sư đệ khéo nói giỡn, khi đó ta là cô gái quê mùa, đã ngu ngơ ngu ngố, ăn mặc lại đáng tức cười, có gì đáng coi đâu?

Ngô Khảm cãi:

– Không phải! Không phải! Chân mỹ nhân cần gì phải tô son điểm phấn?

Nếu sư tẩu không làm cho mọi người mê mẩn tâm thần thì cái đó...

Gã nói tới đây đột nhiên dừng lại.

Thích Phương hỏi:

– Làm sao?

Ngô Khảm đáp:

– Bọn tiểu đệ lưu sư tẩu ở lại Vạn gia, Ngô mỗ là người tổn nhiều khí lực hơn ai hết, thế mà lúc bình thời sư tẩu ngó thấy tiểu đệ không một nụ cười, như vậy há chẳng khiến cho người ta ôm mối bất bình?

Thích Phương hăng đặng một tiếng rồi hỏi:

– Ta ở lại Vạn gia kết duyên với Vạn sư ca đó là tâm nguyện của ta, việc gì đến Ngô sư đệ phải xuất lực? Khi ấy sư đệ cũng chẳng khuyen ta nửa lời, Ngô sư đệ nói nhăng rồi.

Ngô Khảm đáp:

– Tiểu đệ..... hao tổn hơi sức thế nào, sư tẩu không biết thì thôi.

Thích Phương trong lòng kinh hãi giục:

– Ngô sư đệ! Sư đệ nói cho ta nghe đi! Sư đệ mất công thế nào? Ta sẽ không quên tấm lòng tử tế của sư đệ.

Ngô Khảm lắc đầu đáp:

– Việc đã qua rồi còn nhắc lại làm gì? Sư tẩu có biết cũng vô ích, cúng ta chỉ nên nói chuyện mới thôi.

Thích Phương nói:

– Được rồi! Ngô sư đệ chẳng nói thì thôi, sư đệ đưa thuốc giải đây, kéo có người ngó thấy hai chúng ta là không ổn đâu.

Ngô Khảm cười đáp:

– Ban ngày hoặc giả có người ngó thấy, nhưng ban đêm chỗ này vắng lắm.

Thích Phương lùi lại một bước, mặt lạnh như băng lớn tiếng:

– Sư đệ bảo sao?

Ngô Khảm cười đáp:

– Sư tẩu muốn chữa lành vết thương cho Vạn sư ca cũng chẳng khó gì, canh ba đêm nay tiểu đệ chờ sư tẩu trong phòng củi bên kia, nếu sư tẩu chiều theo ý tiểu đệ, thì tiểu đệ đưa thuốc giải cho đủ trị một lần.

Thích Phương nghiêng răng thóa mạ:

– Quân chó má kia! Người dám nói thế thì quả là lớn mật!

Ngô Khảm đáp:

– Tiểu đệ đã gác tính mạng ra một bên rồi, cái đó kêu bằng hy sinh thân

mình để lồi hoàng để xuống ngựa, thằng lồi Vạn Khuê có chỗ nào hơn được Ngô mỗ? Bất quá hẳn là con ruột của gia sư, hẳn được cái may mắn trong việc đầu thai mà thôi. Mấy anh em gom góp hơi sức để cho mình thằng lồi thối tha hưởng diễm phúc.

Thích Phương nghe gã mấy lần nhắc tới chuyện gom góp hơi sức, càng sinh lòng ngờ vực, nhưng nàng không thể nghe những câu sòm sỡ chót nhả, liền nói:

– Ta chờ công công trở về sẽ bẩm rõ thực tình để coi lão nhân gia có lột xác người ra không?

Ngô Khảm nói:

– Tiểu đệ cứ ở đây không đi đâu, nếu sư phụ hô hoán, tiểu đệ hãy đồ thuốc giải xuống ao để nuôi cá vàng, tiểu đệ đã hỏi vị lang trung đó thì y nói chỉ còn một bình thuốc giải này mà thôi, nếu muốn phối chế nữa thì phải mất hàng năm hay ít ra sáu tháng mới thành.

Gã vừa nói vừa lấy bình thuốc giải trong bọc ra rồi mở nút sẵn, gã đưa tay gần tới mặt ao, chỉ hơi nghiêng bình một chút là thuốc giải đổ xuống nước, và cái mạng Vạn Khuê coi như không còn nữa.

Thích Phương vội nói:

– Này này! Hãy thu thuốc giải lại để chúng ta thùng thảng thương lượng cũng không muộn.

Ngô Khảm cười hỏi:

– Còn thương lượng gì nữa? Sư tẩu muốn cứu mạng cho trượng phu thì hãy nghe lời tiểu đệ.

Thích Phương đáp:

– Giả tỷ người quả đã hữu tâm với ta từ trước mà hao tổn hơi sức thì... nếu không ta chẳng tin người.

Ngô Khảm đập nắp bình thuốc lạ vui mừng hỏi:

– Sư tẩu! Tiểu đệ nói thực thì đêm nay sư tẩu thuận tình tương hội với tiểu đệ phải không?

Thích Phương đáp:

– Cái đó ta còn phải coi xem người nói thật hay nói dối, người mà lừa gạt ta thì đừng hòng.

Ngô Khảm nói:

– Nhất định cả trăm phần trăm, chẳng có chút gì giải dối, đó là Thẩm sư đệ đã nghĩ kế hoạch, Chư sư ca cùng Bốc sư ca giải làm Thái hoa tặc, dẫn dụ thăng lỗi Địch Vân vào phòng Đào Hồng để cứu mụ, vàng bạc châu báu để dưới gầm giường gã tiểu tử ngốc đại cũng do tay Ngô Khảm này đặt vào đó. Sư tẩu! Nếu bọn tiểu đệ mà không nghĩ ra diệu kế thì làm sao lưu sư tẩu ở lại Vạn gia được?

Thích Phương tưởng chừng muốn ngắt xiu, mặt nàng tối sầm lại, những câu nói của Ngô Khảm khác nào dao nhọn đâm vào trái tim nàng, bất giác nàng khẽ la:

– Trời ơi! Tiểu muội... đã trách lầm sư cạ.. Oan uổng sư ca rồi.

Người nàng lão đảo muốn té phải vịn vào lan can.

Ngô Khảm vô cùng đặc ý nói tiếp:

– Cái đó không phải là giả đâu, sư tẩu chớ hờ môi với ai, anh em tiểu đệ đã thề nguyện bất luận trường hợp nào cũng không tiết lộ những điều bí mật này.

Thích Phương rú lên một tiếng rồi vọt đi, nàng đẩy cổng sau vườn hoa chạy ra ngoài.

Ngô Khảm la gọi:

– Này này! Sư tẩu đi đâu thế? Đừng quên canh ba đêm nay..

Thích Phương ruột rồi như mớ bông bong, nàng ra cổng sau rồi chạy loạn về phía không người, xuyên qua mấy khu vườn rau, bỗng ngó thấy căn nhà từ đường nhỏ bé đồ nát ở góc tây bắc, cửa nhà này chỉ khép hờ, nàng đẩy cửa chạy vào trong.

Nàng muốn kiếm một nơi hiu quạnh để trấn tĩnh tâm thần, nàng tự hỏi:

– Địch Vân bị người hãm hại là chuyện chân hay giả? Cuốn đường thi kia từ đâu đưa tới? Ngô Khảm lấy bình thuốc giải để uy hiếp ta, ta biết đối phó bằng cách nào? Còn tam ca, tư cách y làm sao?

Thích Phương đứng tựa gốc cây ngô đồng trong sân nhà từ đường, bao nhiêu luồng tư tưởng nổi lên dồn dập như sóng cồn ở trong đầu óc.

Hồi lâu, lâu lắm, nàng vẫn không tìm ra được quyết định.

Đột nhiên nàng nghe tiếng bước chân lạo xạo từ nội đường đi rạ..

Đó là một mục khất cái đứng tuổi, lưng còng, đầu bà tóc rối, y phục rách mướp và dơ dáy.

Mục khất cái thấy có người dường như giật mình kinh hãi, lập tức xoay mình trở vào.

Khi mục vào gần tới nội đường còn quay đầu lại ngó một lần.

Lần này mục nhìn rõ diện mạo Thích Phương, bất giác bật tiếng la hoảng:

– Úi chao!

Rồi lùi lại một bước.

Đột nhiên mục co hai đầu gối quì xuống năn nỉ:

– Thiếu nhưng nhưng!.... Thiếu nhưng nhưng... đừng nói tiểu phụ Ở đây...

Thích Phương rất lấy làm kỳ hỏi:

– Mục là ai? Đến đây làm gì?

Mục khất cái ấp úng đáp:

– Không... không làm gì cả! Tiểu phu..... tiểu phụ chỉ là một tên khiêu hóa tử.

Mục nói rồi đứng dậy rảo bước tiến vào nội đường.

Thích Phương động tâm, lăm bắm:

– Người này tất có chuyện gì ngoắt ngoéo.

Nhưng rồi nàng tự nhủ:

– Chính ta cũng lăm điều phiền não, thì còn hỏi đến chuyện người ngoài làm gì?

Nàng nghĩ tiếp:

– Thằng cha Ngô Khảm đã bảo bọn chúng âm mưu hãm hại sư ca, cái đó nhất định không phải là chuyện giải dối, cuốn sách đó... cuốn sách đó...

Nàng đưa tay lên vịn vào cành ngô đồng, cành cây rung rinh, lá cây xào xạc rụng xuống.

Lạ nghe tiếng bước chân rất cấp bách, mục khất cái do cửa sau lật đật trốn đi.

Thích Phương tự hỏi:

– Không hiểu mục này tại sao thấy ta lại sợ hãi đến thế?... Trời ơi!.... ta nhớ ra rồi... mu..... mục chính là Đào Hồng.

Thích Phương sức nghĩ tới Đào Hồng liền ba chân bốn cẳng chạy vọt ra

khỏi nhà từ đường, nàng dầm bữa lên những đồng gạch ngói vụn để vọt lại cổng sau.

Thích Phương thò tay ra sau lưng rút lưỡi đao trủy thủ cầm tay quát:

– Đào Hồng! Mụ nấp nánh ở đây làm gì?

Mụ khất cái đó chính là Đào Hồng, nghe Thích Phương kêu rõ tên mình, mụ đã hoang mang, khi mụ ngó thấy tay nàng cầm đao trủy thủ sáng loáng càng thêm bở vía, hai đầu gối run lên bần bật, mụ lại muốn quì xuống van lơn:

– Thiếu nhưng nhưng! Thiếu nhưng nhưng... hãy nhiều dung cho tiểu phụ.

Thích Phương động tính hiếu kỳ, từ ngày nàng đến ở Vạn gia mới gặp Đào Hồng mấy lần, rồi sau không thấy mặt mụ đâu nữa, mỗi lần nàng nghĩ tới Định Vân muốn tư bôn với người đàn bà này lại lòng đau như cắt. Vì thế mụ rời khỏi Vạn gia rồi nàng cũng không hỏi nữa, ngờ đâu mụ lại ẩn thân nơi đây.

Ngôi từ đường này cách Vạn gia không xa mấy, nhưng Thích Phương từ ngay thành Thiếu nhưng nhưng, làm việc gì cũng thận trọng, khác hẳn hồi nàng còn là một khuê nữ trong căn nhà cũ ở Tương Tây, chẳng bao giờ nàng ra ngoài đi bữa bãi, tuy có mấy lần nàng đã ngó thấy cửa căn từ đường đồ nát này, nhưng chưa từng bước vào lần nào.

Hiện giờ Đào Hồng mặt mũi dơ dáy tóc xõa xượi, dung nhan tiều tụy, mới mấy năm không gặp mà tưởng chừng mụ già đi đến hai chục tuổi, Thích Phương không nhận ra mụ nữa.

Chì vì Đào Hồng thấy nàng khiếp sợ nên nàng sinh dạ hoài nghi, cố nghĩ mãi mới nhớ ra mụ, giả tử mụ cứ thản nhiên như chẳng có chuyện gì mà rút lui thì Thích Phương đang lúc tâm sự rối bời, cũng chẳng lưu tâm đến mụ làm gì.

Thích Phương giơ lưỡi đao trủy thủ lên uy hiếp, xẵng giọng hỏi:

– Mụ ẩn ở đây làm gì? Mau nói cho ta hay!

Đào Hồng lắp bắp đáp:

– Tiểu phụ..... chẳng làm gì hết, thiếu nhưng nhưng! Lão gia đuổi tiểu phụ đi, lão nói:

Nếu còn gặp tiểu phụ Ở Kinh Châu là giết chết. Nhưng... nhưng... tiểu phụ

chẳng có nơi nào dung thân được, đành ẩn náu ở đây đi xin ăn, Thiếu nhưng nhưng! Ngoài thành Kinh Châu, tiểu phụ chẳng biết một nơi nào thì con đi đâu được? Xin thiếu nhưng nhưng làm phước... đừng cho lão gia hay.

Thích Phương nghe mục nói tình trạng thật đáng thương, nàng thu đao trữ trữ về hỏi:

– Tại sao lão gia lại đuổi mục đi mà ta không biết?

Đào Hồng sa lệ đáp:

– Tiểu phụ cũng không biết vì lẽ gì đột nhiên lão gia đem lòng ghét bỏ, cái vụ họ Địch... gì đó không phải lỗi ở tiểu phụ, chao ôi! Tiểu phụ..... tiểu phụ không nên nhắc tới chuyện này nữa.

Thích Phương hăm dọa:

– Được rồi! Mục không chịu nói thì theo ta về gặp lão gia.

Nàng vươn tay trái ra nắm lấy vạt áo Đào Hồng.

Bản tính Thích Phương rất ưa sạch, vạt áo Đào Hồng đầy dầu mỡ nhờn, tay nàng sờ vào thấy nhầy nhụa rất khó chịu, nhưng nàng nóng lòng điều tra cho biết rõ chân tướng vụ Địch Vân bị Oan uổng, nên dù là vạt dơ dáy đến đâu, nàng cũng không quản ngại.

Đào Hồng sợ quá run bần bật vội đáp:

– Để tiện phụ nói! Để tiện phụ nói, thiếu nhưng nhưng! Thiếu nhưng nhưng muốn tiểu phụ nói gì bây giờ?

Thích Phương hỏi:

– Về vụ họ Địch... gì đó, đầu đuôi ra sao? sao mục lại định theo gã trốn đi?

Đào Hồng trong lòng hoảng sợ, dương cặp mắt thao láo, không thốt nên lời.

Thích Phương nhìn mục chăm chú, lòng nàng cũng cảm thấy hồi hộp, có khi còn hồi hộp hơn Đào Hồng gấp mười lần.

Sở dĩ Thích Phương kinh hãi là nàng sợ phải nghe ở miệng Đào Hồng nói ra câu:

Khi đó Địch Vân quả có ước hẹn cùng mục đem nhau đi trốn, đó là một điều sỉ nhục cho nàng.

Trong lúc nhất thời, Đào Hồng không nói nên lời, sắc mặt mục lợt lạt, trái tim Thích Phương tựa hồ ngừng đập.

Nhưng sau Đào Hồng cũng nói:

– Cái đó... cái đó không trách tiểu phụ được, thiếu gia bức bách tiểu phụ phải làm như vậy, y dặn tiểu phụ phải ôm ghì lấy gã họ Địch, vu oan cho gã toan bài cường gian và bắt tiểu phụ chạy trốn theo gã. Tiểu phụ đã nói lại với lão gia, nhưng lão gia không tin, lão gia chỉ căn dặn không được tiết lộ vụ đó ra ngoài rồi cho tiểu phụ quần áo và tiền bạc. Đồng thời... lão gia đuổi tiểu phụ ra khỏi nhà.

Thích Phương vừa cảm kích vừa thương tâm lại vừa đau xót, trong lòng không ngớt la thầm:

– Sư ca ơi! Tiểu muội nghi oan cho sư ca rồi, đáng lý tiểu muội phải biết sư ca một dạ chân thành với tiểu muội, thật là khổ cho chàng! Thật đau đớn cho chàng!

Bây giờ nàng không oán ghét Đào Hồng mà lại còn cảm ơn mụ, vì mụ đã giải khai cái nút buộc chết trong lòng nàng bấy lâu nay.

Trong nỗi thê lương đau khổ, Thích Phương lại cảm thấy mối tình êm dịu ngon ngọt, tuy nàng đã lấy Vạn Khuê, nhưng trong thâm tâm nàng thủy chung không quên được Địch sư ca, dù chàng lúc lâm nguy có thay đổi lòng dạ hay có hành động đê hèn. Nàng bất chấp chàng gây nên trăm ngàn điều không phải, muôn điều bạc bẽo, nhưng vẫn là chàng, chỉ có chàng mới là người khiến cho nàng phải thờ dài hay sa lệ nhớ thương.

Đột nhiên bao nhiêu mối đau khổ oán hận biến thành nỗi thương tâm, lòng hối hận, nàng lẩm bẩm:

– Nếu ta mà biết thế này thì dù có phải ngàn đao phân thân ta cũng liều mình xông vào ngục giải cứu chàng ra, chàng phải chịu bao nhiêu cực nhọc đau khổ, không hiểu... lòng chàng nghĩ sao?

Đào Hồng liếc mắt nhìn trộm Thích Phương, cất tiếng run run nói:

– Thiếu nhưng nhưng! Tạ Ôn thiếu nhưng nhưng, nhưng nhưng tha cho tiểu phụ, tiện phụ lập tức rời khỏi Kinh Châu, vĩnh viễn không trở lại nữa.

Thích Phương thờ dài hỏi:

– Tại sao lão gia lại đuổi mụ đi? Phải chăng mụ sợ ta biết vụ này? Hỡi ơi!

Trời kia đất nọ bữa nay khiến ta gặp mụ Ở đây.

Nàng buông vạt áo mụ ra, toan lấy tiền để cho mụ, nhưng lúc nàng lật đật

chạy đi lại chẳng đem theo tiền bạc gì hết.

Đào Hồng thấy Thích Phương buông tay ra rồi, vẫn sợ nàng đột nhiên thay đổi ý kiến, hấp tấp bỏ chạy, miệng mụ còn lảm nhảm:

– Lão gia ban đêm bị ma quỷ ám ảnh, dậy xây tường sao lại trách ta được?

Ta có... nhắm mắt nói quàng đâu?

Thích Phương rượt theo hỏi:

– Cái gì mà bị ma quỷ ám ảnh...? Chuyện xây tường làm sao?...

Đào Hồng biết mình lỡ lời, vội đáp:

– Không có gì! Không có gì! Dạ! Ban đêm lão gia thường gặp ma quỷ, nửa đêm trở dậy xây tường.

Thích Phương nghe mụ nói điên điên khùng khùng liền cho là mụ bị công công đuổi ra cửa, ngày đêm đau khổ quá chừng, đầu óc không còn sáng suốt. Nàng vẫn hoài nghi, tự hỏi:

Sao công công nửa đêm lại trở dậy xây tường? Trong nhà trước nay ta có thấy công công xây tường bao giờ đâu?

Đào Hồng sợ nàng không tin, liền nói tiếp:

– Lão gia cử động như người xây tường chứ không phải thật, lão gia.. lão gia nửa đêm thích làm thợ nề. Tiểu phụ nói lão gia mấy câu, lão gia liền nổi nóng đánh tiểu phụ thừa sống thiếu chết rồi đuổi đi..

Mụ léo nhéo nói trắng nói cuội không ngớt đoạn gò lưng chạy đi.

Thích Phương nhìn bóng sau lưng Đào Hồng nghĩ bụng:

– Bất quá mụ chị hơn ta mười tuổi mà đã biến thành hình dạng thế này, không hiểu tại sao công công lại đuổi mụ đi? Còn chuyện thấy quỷ, xây tường, thì chắc là mụ điên rồi. Hỡi ơi! vì người đàn bà ngớ ngẩn này mà sư ca chịu khổ một đời.

Nàng nghĩ tới đây bất giác giọt châu tầm tã như mưa, sau nàng đánh bạo không cần nín nhịn nữa lớn tiếng khóc òa lên.

Thích Phương đứng tựa cây ngô đồng khóc rống lên một hồi, mỗi đau khổ trong lòng vơi đi một phần, nàng uể oải cất bước về nhà, nàng tránh lối vườn sau, do cửa ngách phía đông tiến vào rồi đi thẳng lên lầu.

Vạn Khuê nghe tiếng bước chân Thích Phương đang đi trên cầu thang đã nóng nảy cất tiếng hỏi:

– Phương muội! Có tìm được thuốc giải không?

Thích Phương vào phòng thấy Vạn Khuê đã ngồi dậy, vẻ mặt hết nóng nẩy, cánh tay bị thương gác lên cạnh giường, máu đen ở mụ bàn tay tiếp tục từ từ rỉ ra, lâu lâu mới thành giọt nhỏ xuống chậu đồng đánh “tạch” một tiếng. Con nhỏ nằm phục bên chân gia gia ngủ say rồi.

Thích Phương được nghe lời Ngô Khảm nói, lúc nàng ở nhà chạy đi trong lòng oán hận Vạn Khuê vô cùng vì gã đã thi hành thủ đoạn đê hèn để hãm hại Địch Vân, nhưng bây giờ nàng ngó thấy bộ mặt thanh tú của gã biến thành tiều tụy. Mấy năm cùng nhau ân ái khiến lòng nàng lại nhủn ra, nàng tự nhủ:

– Chung qui tam ca cũng vì yêu ta mà hãm hại Địch sư ca, thủ đoạn của y cố nhiên là thâm hiểm tàn độc, khiến sư ca phải chịu đựng bao nhiêu nỗi đau khổ nhục nhằn, nhưng cái đó cũng hoàn toàn vì ta.

Vạn Khuê lại hỏi:

– Có mua được thuốc giải không?

Trong lúc nhất thời Thích Phương khó bề quyết định có nên thuật lại những lời vô sĩ của Ngô Khảm cho trượng phu biết hay không nàng buột miệng đáp:

– Tiểu muội đã kiểm thấy vị lang trung đó và đưa tiền xin y lập tức mua được liệu chế thuốc.

Vạn Khuê thở phào một cái nhẹ nhõm, nói:

– Phương muội! Nếu ta còn sống sót thì cái mạng này là Phương muội đã cứu cho.

Thích Phương gượng cười, nàng ngửi thấy mùi máu trong chậu rất khó chịu, liền lấy cái chậu sứ xanh thay vào để hứng máu và đem cái chậu đồng ra ngoài.

Nàng đi được hai bước, mùi huyết độc xông lên làm nàng choáng váng cơ hồ ngất xỉu, nàng lảo bầm:

– Giống rết độc này thật là lợi hại!

Nàng rảo bước ra ngoài phòng đặt cái chậu xuống đất bên cạnh bàn, xoay mình lại thò tay vào bọc rút khăn ra bưng mũi rồi mới đem chạy đi đổ.

Tay thò vào bọc đựng phải cuốn đường thi, nàng lại sững sờ trông ngược

đánh thành thành.

Thích Phương cầm cuốn sách cũ ngồi bên bàn lật từng trang ra coi.

Nàng nhớ rõ hôm ấy nàng kiểm điểm áo cũ, lật dưới đáy rương thấy cuốn sách này trong đồng áo quần, gia gia nàng chẳng biết được bao nhiêu chữ mà không hiểu lão lượm cuốn sách này ở đâu về, nàng vừa cắt xong hai bông hoa thêu tiện tay gấp vào trong sách.

Chiều hôm ấy nàng và Địch sư ca cùng đến sơn động, mang theo cuốn sách đi, về sau cứ để luôn trong động, sao bây giờ nó lại ở đây? Phải chăng Địch sư ca đã bảo vị lang trung kia đưa tới đây?

Rồi nàng lại nghĩ:

– Vị lang trung này... chẳng lẽ năm ngón tay phải y.. y.. bị Ngô Khảm chặt đứt? Tại sao... Tại sao thủy chung không thò bàn tay mặt ra ngoài?

Nàng chợt nghĩ tới vụ này, liền ngưng thần nhớ lại lúc lang trung nâng đỡ con gái, lúc lấy bình thuốc, lúc mở nắp bình và lúc đổ thuốc rạ..

Nàng còn nghĩ tới lúc y đón lấy chung rượu của nàng đưa ra, đặt chung rượu kề môi uống cạn... bấy nhiêu cử động dường như đều bằng một bàn tay trái, có điều lúc đó nàng không lưu tâm nên không nhớ được rành mạch.

Thích Phương lại tự hỏi:

– Chẳng lẽ... chẳng lẽ vị lang trung kia chính là sư ca? Sao mặt mũi y chẳng giống sư ca chút nào?

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 43

Tìm Ra Bí Ẩn Về Kiếm Phổ

Thích Phương lòng dạ rối bời, nàng không nhận được mỗi bi ai, bất giác dòng châu nhỏ giọt vào cuốn sách cầm trên tay.

Giọt nước mắt nhỏ lên trang giấy, mà là tờ giấy cắt thành hình hai con bướm thường gọi là Lương Sơn Bá Chúc Anh Đài, hai người này chỉ mong sau khi chết rồi sẽ được đoàn viên...

Bỗng nghe Vạn Khuê trong phòng cất tiếng gọi:

– Phương muội! Tiểu huynh buồn quá, muốn dậy đi lại cho khuây khỏa.

Nhưng Thích Phương đang chìm đắm vào những luồng ký ức xa xưa nên không nghe thấy.

Nàng đang nghĩ:

– Hôm ấy Địch sư ca đánh chết một con bướm khiến cho mối tình của chúng ta vỡ, phải chăng đây là đức hoàng thiên nhân vụ đó mà trừng phạt bắt chàng phải chịu đau khổ, gian truân?...

Đột nhiên sau lưng có tiếng người la:

– Đây là.. là... là Liên Thành Kiếm Phổ.

Thích Phương giật mình kinh hãi quay đầu nhìn lại thấy Vạn Khuê lộ vẻ vui mừng.

Gã cao hứng dị thường, cất tiếng hỏi:

– Phương muội! Phương muội! Nàng lấy được đâu cuốn sách này? Té ra nó như vậy, đúng rồi! Đúng như vậy rồi.

Gã đưa hai tay ra đón lấy cuốn “Đường Thi Tuyển Tập”.

Sách đã mở sẵn đến bài thơ “Thánh Quả Tự” bên cạnh nhan đề hiện ra ba chữ màu vàng lợt “Ba Mươi Ba” chữ này đã bị nước mắt Thích Phương làm cho ướt hết.

Vạn Khuê mừng quá quên cả tự kiềm chế, gã la lên:

– Bí mật ở đây rồi! té ra có ướt mới nổi chữ lên, tuyệt diệu! Thật là tuyệt diệu!

Rồi gã lại hô:

– Không Tâm Thái! Không Tâm Thái!

Tiếng gã hô hoán lớn quá làm cho con gái tỉnh giấc, gã bảo con:

– Không Tâm Thái mau đi mời nội tổ lên, nói là có việc khẩn yếu.

Con nhỏ “Dạ” một tiếng chạy đi ngay.

Vạn Khuê giữ chặt lấy cuốn Thi Tập, quên cả đau tay, miệng không ngớt làm nhảm:

– Nhất định đây rồi! Nhất định đây rồi! Không sai một chương nữa, gia gia thường nói pho kiếm phổ đó bổ sung vào Đường Thi Tuyển Tập thì còn sai thế nào được? Các vị lần mò mãi không ra điều bí ẩn bên trong, té ra trang sách có thấm nước, chỗ bí ẩn mới nổi lên.

Gã mừng quá vừa nhảy vừa reo.

Thích Phương hiểu rõ phân nửa, nghĩ bụng:

– Gia gia và công công tranh chấp pho Liên Thành Kiếm Phổ gì đó té ra là cuốn sách này, nếu vậy thì gia gia ta lấy được đem về sau đó không biết, dùng nó để gập những hình thêu giấy, nhưng không thấy cuốn sách này sao lại không tìm kiếm? Ồ! Chắc gia gia tìm kiếm mà không thấy lão gia tưởng là cuốn sách đã bị sư bá lấy cắp, Giả tử gia gia hỏi ta thì ta đưa ra rồi, nhưng sao người không hỏi mới thật là kỳ?

Nếu Dịch Vân ở vào địa vị Thích Phương thì chàng chẳng lấy gì làm lạ, vì chàng đã biết Thích Trường Phát là con người tâm kế sâu xa. Dù lão đứng trước mặt con gái cũng không chịu tiết lộ chút gì, không thấy sách, lão một mình lẳng lặng tìm kiếm đến kỳ cùng. Tìm kiếm không ra, lão vẫn lờ đi như chẳng có chuyện gì chỉ ngấm ngấm dò xét và dùng mọi biện pháp bí mật điều tra xem có phải thằng lỏi Dịch Vân vấy cắp không? Lão còn dò xét cả con gái lão nữa.

Vì Thích Phương không có ý định lấy cắp cuốn sách nên nàng vẫn thản nhiên chẳng lộ vẻ gì, nên Thích Trường Phát không điều tra ra được.

Vạn Chấn Sơn ra ngoài về nhà đang ngồi trong hoa sảnh dùng điểm tâm, bỗng nghe con nhỏ la gọi, lão cho là con trai bị độc thương bệnh thể biến chuyển, chưa ăn xong chén chè đậu vôi buông đũa đứng dậy bỗng cháu rảo bước lên lầu.

Vạn Chấn Sơn đang đi trên cầu thang đã nghe tiếng Vạn Khuê mừng rỡ

nói:

– Việc thiên hạ thật lắm chuyện bất ngờ, Phương muội! Sao nàng lại dấu nước vào trang sách? Quả là ý trời! Quả là ý trời!

Dĩ nhiên gã không biết vợ mình lúc tưởng nhớ chàng trai khác đã sa lệ.

Vạn Chấn Sơn nghe âm điệu của con trai đã yên tâm được phần nữa, lão cất bước tiến vào phòng.

Vạn Khuê cầm cuốn Đường Thi Tuyển Tập mặt mày hớn hởi hỏi:

– Gia gia! Gia gia! Thử coi xem cái gì đây?

Vạn Chấn Sơn vừa ngó thấy cuốn sách giấy vàng mỏng dính đã chấn động tinh thần, vội đặt tôn nữ xuống, đón lấy cuốn sách của Vạn Khuê đưa cho. Trống ngực lão đánh thình thình, cuốn Liên Thành Kiếm Phổ mà lão đã đem hết huyết tâm tìm kiếm mười mấy năm không thấy, thì nay đột nhiên nó hiện ra trước mắt lão.

Đúng rồi! Chính là cuốn sách này, lão cùng Ngôn Đạt Bình, Thích Trường Phát ba người liên thủ hợp lực mưu hại sư phụ để đoạt lấy rồi ba người ở trong khách sạn cùng nhau lật đi lật lại cuốn kiếm phổ này coi từng trang một, nhưng nó không phải là kiếm phổ mà chỉ là cuốn Đường Thi thông thường chẳng có gì kỳ dị, giống hệt những cuốn Đường Thi Tuyển Tập bán ở ngoài đường phố.

Sư phụ Vạn Chấn Sơn đã dạy họ môn Đường Thi Kiếm Pháp, dùng những câu thơ trong Đường Thi để đặt tên cho chiêu kiếm và những câu thơ đó đều có trong sách này, nhưng nó không liên can gì đến Liên Thành Kiếm Phổ mà người ta thường đồn đại đâu?

Ba vị sư huynh sư đệ đã đem cuốn sách này ra dưới ánh mặt trời giờ lên soi từng trang một để xem có gì cặp trong đó không?

Ba người còn đem mấy chục bài thơ trong sách đọc xuôi đọc ngược, đọc ngang đọc xéo, đọc nhảy một chữ, đọc nhảy hai chữ... hoặc giả nghiên cứu ra được điều bí ẩn gì chẳng, nhưng nhất thiết đều phí công vô ích.

Ba người lại nghi ngờ lẫn nhau, chỉ sợ anh em đã phát giác ra chỗ bí mật mà mình không hay.

Ban đêm ba người ngủ với nhau lại cất sách vào hộp khóa lại, hộp sắt xỏ ba giây xích nhỏ buộc vào cổ tay ba người. Nhưng một hôm lúc sáng sớm trở

dậy, cuốn sách đã không cánh mà bay rồi từ đó không thấy tông tích đâu nữa.

Mười mấy năm cả ba người dò xét nhau, điều tra lẫn nhau không ra manh mối thì nay đột nhiên cuốn sách hiện ra trước mắt.

Vạn Chấn Sơn lật đến trang thứ tư, quả trang này ở góc bên trái bị xé rách một mảnh nhỏ xiu và đó là một ký hiệu để ghi nhớ, vì lão sợ Ngôn sư đệ hay Thích sư đệ lấy cuốn Đường Thi Tuyển Tập khác đánh tráo mà lão không biết.

Vạn Chấn Sơn lật tới trang mười sáu cũng không sai vì ngày trước lão đã dùng móng tay bấm vào thành vết nay vẫn còn nguyên.

Lão lẩm nhẩm gật đầu, miễn cưỡng kiềm chế nỗi vui mừng cất giọng thân nhiên bảo con:

– Đúng là cuốn sách này rồi, nhưng người lấy được ở đâu?

Vạn Khuê đưa mắt nhìn Thích Phương hỏi:

– Phương muội! Phương muội lấy được cuốn sách này ở đâu ra?

Thích Phương từ lúc thấy thái độ Vạn Khuê hoan hỷ đặc biệt lòng nàng chỉ nghĩ tới gia gia và tự trách thầm:

– Không biết gia gia ta hiện giờ ở đâu? Ta là đứa con bất hiếu, cầm cuốn sách này đem vào để trong sơn động khiến lão nhân gia phải tìm kiếm cực khổ, đối với lão nhân gia, cuốn sách này trân quý phi thường, ta không hiểu cuốn sách cũ mèm này dùng làm gì? Nhưng nó là sách của gia gia, ta chẳng thể để công công cưỡng đoạt.

Giả tử vụ này xảy ra trước đây một ngày, Thích Phương chưa biết nội tình vụ Địch Vân bị hãm hại, nàng đối với trượng phu bằng một mối tình thân mật chứa chan, vẫn coi trượng phu chẳng kém gì phụ thân. Huống chi phụ thân nàng không biết hiện giờ lạc lõng nơi đâu, còn trở về nữa hay không? Dĩ nhiên nàng đối với trượng phu hết lòng nhu thuận, nhưng bây giờ tình hình đã khác hẳn, nàng tự nhủ:

– Ta quyết không để cuốn sách của gia gia lọt vào tay họ, Địch sư ca lấy được sách về lưu lại cho ta là có ý bảo ta giữ gìn gia gia, dĩ nhiên ta không thể để họ cướp mất.

Thế là chẳng những nàng vì gia gia mà còn vì Địch sư ca nữa.

Lúc Vạn Khuê hỏi “Cuốn sách này ở đâu ra?” thì nàng chỉ nghĩ:

– Ta phải tìm cách gì để đoạt lại cuốn sách này?

Nàng thấy công công đang cầm cuốn sách trong tay, lại biết võ công lão trác tuyệt, hơn nữa có trượng phu đứng bên thì chẳng có cách nào thẳng thắng đoạt lại được.

Trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, cặp mắt nàng đảo sùng sục, bỗng nàng ngó thấy cái chậu đồng đặt ở bên cạnh ấm sách. Trong chậu đựng nước đến lưng chừng, quá nửa là nước Vạn Khuê rửa mặt và phần ít là huyết độc ở mu bàn tay gã chảy vào.

Chậu nước này biến thành màu đen thẫm.

Nàng nảy ra ý nghĩ:

– Nếu ta lấy được cuốn sách bỏ vào trong chậu nước đó thì chắc họ kiếm phổ không tìm thấy, nhưng chỉ sợ sách ngấm nước sẽ hỏng mất.

Rồi nàng tự nhủ:

– Nếu ta không nhân lúc này động thủ ngay đi thì khó tìm được cơ hội khác, chẳng thà hư sách cũng đành, quyết chẳng để họ được xứng tâm vừa ý...

Cha con họ Vạn chú ý nhìn Thích Phương.

Vạn Khuê nhắc lại câu hỏi:

– Phương muội! Cuốn sách này ở đâu ra?

Thích Phương run lên đáp:

– Tiểu muội cũng không biết, vừa rồi tiểu muội ở trong phòng ra đã thấy cuốn sách đặt trên bàn, không phải ca ca để đó ư?

Trong lúc nhất thời, Vạn Khuê không nhớ rõ ràng, đành tạm thời gác lại không truy cứu nữa, gã đem điều phát hiện trọng đại nói cho phụ thân hay:

– Gia gia ơi! Gia gia coi đó, cuốn sách này thấm nước mới nổi lên chữ.

Gã trở ngón tay vào bên bài thơ “Thánh Quả Tự” có ba chữ màu vàng lợt “Ba mươi ba”.

Giả tử gã biết đây là nước mắt của cô vợ vì nhớ Địch Vân mà nhỏ vào sách thì không hiểu gã nghĩ sao?

Vạn Chấn Sơn đưa ngón tay trở vào bài thơ đếm từng chữ một trong những câu:

“Lộ Tự Trung Phong Thượng.

Bản Hồi Xuất Bích La.

Đáo Giang Ngô Địa Tận.

Cách Ngạn Việt Sơn Đa.

Cổ Mộc Tùng Thanh Ái.

Dao Thiên Tầm Bạch Ba.

Hạ Phương Thành...” Chữ thứ ba mươi ba là chữ “Thành” Vạn Chấn Sơn vỗ đùi đánh đét một cái nói:

– Phải rồi! Chính là sách này đây, té ra bí mật là chỗ đó.

Rồi lão khen con:

– Khuê nhi! Người quả là thông minh mới nghĩ ra được đạo lý này, phải dùng nước mới xong, thế mà bọn ta ngày trước sao lại không nghĩ đến chuyện dùng nước?

Nếu lão biết con dâu vì tưởng nhớ chàng trai khác mà tuôn lệ vào sách thì không hiểu lão nghĩ thế nào?

Thích Phương thấy hai cha con lão cao hứng như người phát điên, châu đầu vào coi cuốn sách bí hiểm, liền dắt tay con gái vào nội phòng, nâng ôm con trong lòng nói khẽ hỏi:

– Không Tâm Thái! Con có ngó thấy cái chậu rửa mặt kia không?

Con nhỏ gật đầu đáp:

– Thấy rồi!

Thích Phương liền bảo nó:

– Chờ lát nữa nội tổ và gia gia cùng má má ra khỏi đây, má má sẽ đem cuốn sách ở trong tay nội tổ cất vào ngăn kéo, hài nhi cầm nó bỏ lén vào trong chậu làm cho dơ bẩn, nhưng hài nhi đừng cho nội tổ và gia gia trông thấy để hai vị kiếm không ra.

Con nhỏ thích lắm, nó cho là má má dờ trò giỡn chơi, liền vỗ tay cười đáp:

– Hay quá! Hay quá!

Thích Phương dặn lại lần nữa:

– Hài nhi nhớ đừng cho gia gia và nội tổ trông thấy và dấu nhẹm đừng nói với hai người đó.

Con nhỏ đáp:

– Không Tâm Thái không nói đâu! Không Tâm Thái không nói đâu!

Thích Phương trở ra phòng ngoài nói:

– Công công! Tiểu tức nhận thấy cuốn sách này rất cổ quái.

Vạn Chấn Sơn quay lại hỏi:

– Điều gì cổ quái?

Trong lòng lão phảng phất cảm thấy cuốn sách xuất hiện đột ngột một cách dễ dàng quá, e rằng không phải điểm lành, lão nghe con dâu nói câu này càng tăng thêm phần nghi ngại.

Thích Phương đáp:

– Cổ quái là chỗ này.

Nàng nói rồi giơ tay ra.

Vạn Chấn Sơn trao sách cho Thích Phương, nàng mở sách lấy tờ giấy cắt hình hai con bướm giơ lên hỏi:

– Công công! Trong cuốn sách vẫn có hai con bướm này từ trước hay sao?

Vạn Chấn Sơn cầm tờ giấy hình hai con bướm nhìn kỹ hồi lâu rồi đáp:

– Không có đâu.

Thích Phương lại hỏi:

– Thế là nghĩa làm sao? Phải chăng trong võ lâm có nhân vật nào ngoại hiệu là Hoa Hồ Điệp? Hay trên chốn giang hồ có môn phái kêu bằng Hồ Điệp Bang?

Họ lưu cuốn sách này lại chắc không phải chuyện tử tế.

Những nhân vật giang hồ để ký hiệu tầm cừu hay để cảnh giới là chuyện thông thường, Vạn Chấn Sơn bình sinh làm ác đã nhiều, kẻ thù dĩ nhiên không phải ít. Lão nghe Thích Phương nói vậy, lại thấy tờ giấy cắt đôi bướm công phu tỷ mỹ, không khỏi hoang mang nghĩ thầm:

– Ta có kẻ thù nào ngoại hiệu là Hoa Hồ Điệp đâu? Cũng chẳng có bang phái nào là Hồ Điệp Bang trên chốn giang hồ.

Lão đang trầm ngâm suy nghĩ, bỗng nghe Thích Phương quát hỏi:

– Ai đó? Nấp nánh làm trò gì vậy?

Nàng giơ tay trở lên nóc nhà phía ngoài cửa sổ.

Cha con họ Vạn đồng thời ngó theo.

Thích Phương quay vào với hai thanh trường kiếm treo trên tường.

Bọn đệ tử ở Vạn gia nhón nháo một hồi truy tầm chẳng thấy địch nhân đâu rồi cũng yên tĩnh lại.

Vạn Chấn Sơn dặn Thích Phương chớ hờ môi về vụ lấy được kiếm phổ rồi lại mấy cho bọn sư huynh, sư đệ nghe.

Thích Phương vâng dạ luôn miệng.

Mấy năm nay nàng nhận xét thấy giữa thầy trò sư huynh, sư đệ Ở Vạn gia đều có chuyện riêng tây, phòng ngừa lẫn nhau chứ chẳng chân tình chi hết.

Vạn Chấn Sơn vừa kinh hãi vừa phẫn nộ trở về phòng mình ngẫm nghĩ về ký hiệu hai con bướm, lão tự hỏi:

– Cừu nhân là ai? Sao hăn đưa kiếm phổ ra rồi lại cướp đi? Phải chăng là thằng cha đã cứu Ngôn Đạt Bình hay chính lão họ Ngôn?

Vạn Khuê chạy rượt địch nhân một lúc, máu chạy nhanh hơn khiến cho vết thương ở mu bàn tay càng đau dữ, gã nằm xuống giường nghỉ rồi thiếp đi.

Thích Phương tự nghĩ:

– Cuốn sách này gia gia có chỗ dùng đến mà để ngâm nước lâu tất bị hư hoại.

Nàng vào phòng cất tiếng gọi luôn hai lần:

– Tam ca!.... Tam ca!....

Nàng thấy gã đang nằm ngủ say liền trở ra bưng chậu đồng xuống lầu đổ nước ở ngoài sân, thấy quyển sách lộ ra, miệng lẩm bẩm:

– Không Tâm Thái ngoan thật!

Khóe miệng nàng lộ một nụ cười.

Thích Phương không hiểu trượng phu đối với nàng đã sinh dạ hoài nghi, lúc hai mẹ con đưa mắt nhìn nhau gã đều thấy rõ gã liền giả bộ ngủ, chờ Thích Phương xuống lầu liền nhón gót theo sau.

Thích Phương thấy cuốn sách ướt đẫm nước máu, mùi hôi xông lên mũi, nên không muốn đụng tay vào, nàng tự hỏi:

– Ta dấu quyển sách này vào đâu cho được?

Nàng nhớ tới vườn sau có gian phòng chứa cày bừa, thuổng cuốc, xa quạt lúa cùng đồ vật, nàng chắc lúc này không có ai, liền hái mấy bông cúc, lá cúc bỏ vào chậu để che cuốn sách, tựa như người bưng chậu hoa ra vườn sau.

Nàng tiến vào thiên phòng, bỏ cuốn sách vào trong xa quạt lúa, bụng bảo dạ:

– Cái xa quạt lúa này khi thu thóc tô mới dùng đến, dấu sách vào đây không ai tìm thấy được.

Nàng bưng cái chậu đi, miệng còn lẩm nhẩm cất tiếng hát tựa hồ chẳng có chuyện gì.

Khi đi qua dãy hành lang, bỗng thấy trong góc tường có bóng người thấp thoáng và nói khẽ:

– Canh ba đêm nay, tiểu đệ chờ sư tẩu trong phòng củi, đừng quên nhe!

Chính là Ngô Khảm.

Thích Phương trong lòng đang hồi hộp, đột nhiên thấy bóng người thấp thoáng lại nghe mấy câu này, trống ngực đánh hơn trống làng, nàng hốt hoảng xằng giọng:

– Tên chết dầm kia! Sao dám lớn mật đến thế? Không sợ mất mạng ư?

Ngô Khảm chường mặt ra cười đáp:

– Vì sư tẩu mất mạng, tiểu đệ cũng cam tâm, sư tẩu! Sư tẩu có muốn lấy thuốc giải không?

Thích Phương nghiêng răng thò tay vào bọc năm đốc đao trủy thủ, định lừa lúc gã vô tình đâm cho một nhát để đoạt lấy thuốc giải.

Ngô Khảm là một tay xảo quyết, khi nào lại chẳng đề phòng, gã cười hề hề khẽ nói:

– Nếu sư tẩu ra chiêu “Sơn tong nhân diện khởi” đâm tiểu đệ thì tiểu đệ trả lại bằng chiêu “Vân bặt mã đầu sinh” để né tránh, tiện tay quăng thuốc giải vào lu nước.

Gã nói rồi giơ tay ra, trong tay cầm bình thuốc giải.

Gã sợ Thích Phương lại đoạt, liền lui lại hai bước.

Thích Phương biết rằng dùng cường lực không thể đoạt được, liền né mình lướt qua bên mình gã.

Ngô Khảm khẽ nói:

– Tiểu đệ chỉ chờ đến canh ba, nếu sư tẩu không tới thì canh tư tiểu đệ đem thuốc giải xa chạy cao bay, không trở về Kinh Châu nữa. Họ Ngô này có chết cũng không chịu chết về tay cha con họ Vạn.

Thích Phương về phòng, nghe Vạn Khuê không ngớt rên rỉ hiển nhiên chất độc lại phát tác.

Nàng ngồi xuống cạnh giường ngẫm nghĩ:

– Y hại Địch sư ca một cách thâm độc bằng thủ đoạn hèn mạt, nhưng mình đã lầm lỡ rồi biết làm thế nào? Đó là số mạng của sư ca phải đau khổ. Mấy năm nay ta đi lấy chồng thì phải theo chồng, thẳng chó má Ngô Khảm thật là khả ố!

Không biết làm thế nào để đoạt lại bình thuốc giải ở nơi gã.

Nàng ngó thấy Vạn Khuê dong mạo tiều tụy, hai mắt sâu hoắm, liền tự nhủ:

– Tam ca bị thương trầm trọng mà ta mách y chuyện đó, y nổi hung cùng gã Ngô Khảm liều mạng lại càng hỏng bét.

Trời tối rồi, Thích Phương ăn cho xong bữa, đưa con vào ngủ, nàng nghĩ lui nghĩ tới chỉ còn cách cáo tố với Vạn Chấn Sơn rồi tự nhủ:

– Lão là người mưu kế sâu xa, tất có chước hay, vụ này không thể để tam ca hay biết, ta hãy chờ y ngủ rồi sẽ đến nói với công công.

Nàng để nguyên áo nằm xuống bên chân Vạn Khuê.

Mấy bữa nay nàng châu chực trượng phu, thủy chung áo không cởi giải, đêm không ngủ ngon.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 44

Dùng Phép Cũ Thủ Tiêu Ngô Khảm

Thích Phương chờ đợi đến lúc Vạn Khuê ngáy pho pho mới rón rén ngồi dậy, nhẹ bước xuống lầu ra nhà ngoài định đến chỗ Vạn Chấn Sơn.

Trong nhà đèn lửa tắt hết, lại có thanh âm khăng khặc rất quái dị vọng ra, dường như một người đang làm việc gì cực nhọc thở hút khó khăn.

Thích Phương lấy làm kỳ, nàng toan cất tiếng gọi:

– Công công!

Nhưng nàng kịp dừng lại, thò đầu dòm qua khe cửa sổ vào trong.

Lúc này bóng trăng chênh chếch qua làn giấy dán cửa sổ nàng nhìn thấp thoáng thấy Vạn Chấn Sơn nằm ngửa trên giường, hai tay lão từ từ đẩy lên không mà hai mắt vẫn nhắm nghiền.

Thích Phương nín thở nghĩ thầm:

– Công công đang luyện môn nội công cao thâm, ta nghe nói lúc luyện nội công kỳ nhất là đừng để ngoại giới quấy nhiễu, nếu không sẽ bị tẩu hỏa nhập ma một cách dễ dàng, bây giờ ta không thể hô hoán được, đành chờ công công luyện nội công xong sẽ tính.

Nàng thấy Vạn Chấn Sơn hai tay đẩy lên không một hồi rồi từ từ ngồi dậy, lão bước xuống giường đi về phía trước mấy bước, cúi mình xuống lão lại đưa tay lên không tựa hồ chụp lấy vật gì.

Thích Phương Lắm Bẩm:

– Công công đang luyện Cầm Nã Thủ Pháp.

Nàng coi một lúc nữa thấy động tác của Vạn Chấn Sơn càng về sau càng quái dị, hai tay lão không ngớt chụp vật gì trên không rồi làm như xếp ngay ngắn lại, tựa hồ xếp những phiến gạch cao lên. Nhưng dưới ánh trăng nàng nhìn khá rõ thì trên mặt ván gác chẳng có vật gì.

Thích Phương thấy lão chụp trên không một lúc rồi hai tay sờ soạng tựa hồ nhận thấy là đủ lớn rồi.

Hai tay lão lại thủ thế như ôm một vật gì lớn nhét vào phía trong.

Thích Phương mê man coi tình trạng này, lại thấy Vạn Chấn Sơn vẫn nhắm

mắt, cử động của lão không giống người luyện công, mà tựa hồ kếp hát trên sân khấu đang đóng vai tuồng câm.

Đột nhiên nàng nhớ tới câu Đào Hồng nói ở trong tòa nhà từ đường hoang phế:

“Lão gia nửa đêm trở dậy xây tường”.

Nhưng cử động này của Vạn Chấn Sơn không phải là xây tường, dù có liên quan gì đến tường thì cũng chỉ là đắp cái lỗ hồng ở bờ tường.

Thích Phương đâm ra hoảng sợ lắm lắm:

– Phải rồi! Công công mắc phải Ly Hồn Chứng, nghe nói người mắc bệnh này trong lúc ngủ mơ nhòe dậy hành động, có người cởi hết quần áo đi lại trên nóc nhà, thậm chí có người sát nhân phóng hỏa. Làm những việc cực kỳ quái dị, khi tỉnh táo lại hoàn toàn không nhớ gì nữa.

Vạn Chấn Sơn tiếp tục theo tư thế chụp lấy vật gì để lấp vào chỗ tường hồng rồi lại vọt lên không dùng sức đẩy mấy cái, tiếp theo lão hành động như người lấy gạch xây tường.

Thích Phương lắm lắm:

– Quả đúng là hành động xây tường.

Ban đầu mới trông thấy Vạn Chấn Sơn hành động điên khùng nàng không khỏi ớn da gà, sau nàng nhận ra cử động của người xây tường thì trong đầu óc đã có điều tiên nhập của Đào Hồng nên không sợ nữa.

Nàng nghĩ thầm:

– Đào Hồng đã nói công công mắc phải Ly Hồn Chứng từ lâu rồi, đa số những người mắc phải bệnh này không muốn để ai hay, Đào Hồng thường ngủ cùng phòng với công công nên biết rõ ngọn ngành, dĩ nhiên công công khó chịu về điều đó.

Bây giờ nàng lại cởi mở được cả nghi vấn vì sao mà Đào Hồng bị Vạn Chấn Sơn đuổi đi.

Nàng sức nhớ ra điều gì tự hỏi:

– Không hiểu công công còn xây tường bao lâu nữa mới tỉnh táo lại? Nếu để quá canh ba, gã Ngô Khảm đổ thuốc giải đi rồi bỏ trốn thì hỏng bét.

Nàng thấy Vạn Chấn Sơn cử động xây tường lúc nửa rồi dừng lại ngăm ngía, miệng mỉm cười ra chiều thỏa mãn.

Đoạn lão lên giường nằm nghỉ.

Thích Phương bụng bảo dạ:

– Công công vất vả hồi lâu chắc là thần trí chưa ổn định, hãy để lão nghỉ một lát rồi ta sẽ kêu.

Giữa lúc ấy bỗng nghe ngoài cửa phòng có người đến gõ nhẹ mấy tiếng, tiếp theo thanh âm cất lên gọi:

– Gia gia! Gia gia!

Đúng là thanh âm của Vạn Khuê.

Thích Phương kinh ngạc tự hỏi:

– Sao bây giờ tam ca còn tới đây? Y đến làm gì?

Vạn Chấn Sơn lập tức ngồi nhóm dậy, lão định thần lại hỏi:

– Có phải Khuê nhi đó không?

Lão đã luyện võ lâu ngày, thính lực linh mẫn hơn người thường nhiều, dù lão đang ngủ say nhưng có tiếng động, dù là tiếng hô hoán nhỏ nhẹ cũng đủ khiến lão hồi tỉnh, chỉ khi nào Ly Hồn Chứng đang phát tác, tinh thần bị cầm giữ vào việc gì thì mới khó tỉnh táo trở lại.

Vạn Khuê đáp:

– Hải nhi đây.

Vạn Chấn Sơn nhảy xuống khỏi giường nằm mà không phát ra tiếng động, tuy lão tuổi gì nhưng thân pháp còn mau lẹ khác thường.

Vạn Chấn Sơn lập tức rút then mở cửa cho Vạn Khuê vào.

Lão vừa ngó thấy con đã hỏi ngay:

– Có tìm ra manh mối gì về kiếm phổ không?

Trong lòng lão lúc nào cũng bồn khoăn về pho kiếm phổ.

Vạn Khuê hô một tiếng:

– Gia gia!

Rồi đưa tay trái vịn vào thành ghế.

Ánh trăng lọt qua làn giấy dán cửa sổ rọi vào trong phòng, Thích Phương nhìn thấy lờ mờ người già lão đảo, nàng sợ bóng mình in vào tờ giấy có thể làm cho bại lộ hành tung. Nàng liền co người lại đứng thấp xuống dưới cửa sổ, nghiêng mình chú ý lắng nghe, chứ không dám đứng thẳng người để dòm động tĩnh của cha con họ Vạn.

Vạn Khuê hô một tiếng gia gia, dừng lại một chút rồi ngáp ngừng nói tiếp:

– Con dâu của gia gia.. không phải là người tốt.

Thích Phương giật mình kinh hãi tự hỏi:

– Tại sao y lại nói thế?

Lại nghe thanh âm Vạn Chấn Sơn cất lên hỏi:

– Chuyện gì vậy? Chắc đôi vợ chồng trẻ lại gây lộn rồi phải không?

Vạn Khuê đáp:

– Kiểm phổ tìm thấy rồi, chính con dâu của gia gia đem dấu đi chứ chẳng phải ai xa lạ.

Vạn Chấn Sơn vừa kinh ngạc vừa mừng thầm, cất giọng run run hỏi:

– Tìm thấy được là hay! Tìm thấy được là hay! Hiện giờ ở đâu?

Thích Phương cực kỳ kinh hãi, tự hỏi:

– Sao y lại biết thế?Ồ! Chắc là Không Tâm Thái không nhìn được kể cho tam ca nghe rồi.

Nhưng Vạn Khuê tiếp tục nói nữa khiến nàng hiểu ngay là mình đoán trật.

Vạn Khuê tố cáo với phụ thân là gã ngó thấy Thích Phương cùng con gái đưa mắt nhìn nhau, vẻ mặt khác lạ. Gã đoán có điều gì ngoắt ngoéo, liền giả vờ ngủ say mà vẫn hé mắt nhìn động tĩnh của nàng.

Gã còn nói là thấy nàng bưng cái chậu đồng ra vườn sau liền rón rén theo hút mới biết nàng đem kiểm phổ dấu vào trong xa quạt lúa ở mái tây hiên vườn sau.

Thích Phương thở dài lẩm bẩm:

– Khổ cho gia gia rồi! Cuốn sách này lại lần nữa lọt vào tay công công cùng tam ca, bây giờ muốn đoạt lại thật khó hơn cả lên trời, thôi ta đành chịu thua. Tâm cơ của tam ca so với ta còn lợi hại hơn nhiều.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn nói:

– Nếu thế thì hay lắm rồi! Chúng ta ra đó lấy về coi, Khuê nhi cứ giả vờ như chẳng biết gì xem thị làm sao? Nếu thị không nhắc tới Khuê nhi cũng đừng nói huých toẹt ra, ta vẫn còn nghi tại sao cuốn sách tự nhiên lại mọc ra ở đây. E rằng...

e rằng... e rằng...

Lão nói luân ba chữ “E rằng” rồi dừng lại không nói thêm nữa.

Vạn Khuê la lên:

– Gia gia!

Thanh âm gã tỏ ra rất đau khổ.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Làm sao?

– Con dâu của gia gia.. lấy cặp cuốn kiếm phổ đó nguyên là vì...

Gã nói tới đây thanh âm phát run.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Vì ai? Vì lẽ gì?

Vạn Khuê đáp:

– Vì... vì tên cầu tặc Ngô Khảm.

Thích Phương chấn động tâm thần, cơ hồ không tin ơ tai mình nàng tự hỏi:

– Sao y không bảo vì gia gia ta mà lại vì Ngô Khảm? Thậm chí y còn bảo tên cầu tặc Ngô Khảm nghĩa làm sao?

Vạn Chấn Sơn hỏi lại:

– Vì Ngô Khảm ư? Sao lại kỳ vậy?

Giọng nói của lão đầy vẻ kinh nghi.

Vạn Khuê đáp:

– Đúng thế! Hải nhi theo dõi đến vườn sau đứng ngó thấy thị dấu kiếm phổ rồi, vẫn tiếp tục theo sau một quãng xa, ngờ đâu... thị đi tới hành lang lại cùng tên Ngô Khảm dập dìu với nhau. Con dâu phụ này... thật là đứa hèn hạ mặt dày...

không biết xấu hổ là gì.

Vạn Chấn Sơn trầm ngâm hỏi:

– Ta xem y ngày thường là người đoan chính, không ra tuồng mèo mả gà đồng, Khuê nhi coi lầm chăng? Hai đứa nói với nhau những gì?

Vạn Khuê đáp:

– Hải nhi sợ chúng phát giác mình theo dõi nên không dám đến gần, trên dãy hành lang chẳng có chỗ nào ẩn thân được, hải nhi đành ẩn vào trong góc tường phía sau, hai tên cầu nam nữ nói nhỏ quá hải nhi không nghe được hết nhưng cũng được quá nửa.

Vạn Chấn Sơn “Ồ” một tiếng rồi nói:

– Hài nhi! Người đừng nóng tính, bậc đại trượng phu lo gì không vợ, chúng ta đã có kiếm phổ sẽ ra được chỗ bí ẩn trong đó, nháy mắt sẽ trở nên một nhà đại phú hào bậc nhất thiên hạ. Người có muốn mua cả trăm cơ thiếp cũng chẳng khó gì, người hãy ngồi xuống thùng thăng nói cho ta nghe.

Mấy tiếng lách cách vang lên, Vạn Khuê ngồi xuống cạnh giường thờ hồng hộc nói:

– Con dâm phụ cất dấu cuốn sách rồi, vẻ mặt nhơn nhơn đắc ý miệng cất tiếng ca những tiểu khúc, tên gian phu vừa thấy thị mặt đầy vẻ hân hoan nói ngay:

“Canh ba đêm nay tiểu đệ chờ tam tẩu ở trong phòng củi... tam tẩu đừng... quên nhé..”.

Gã nói câu này phát run phỉ dưng lại một chút rồi mới tiếp:

– Hài nhi nghe thấy câu này rõ quá rồi, không còn sai trật được.

Vạn Chấn Sơn tức giận hỏi:

– Thế rồi con tiểu dâm bảo sao?

Vạn Khuê đáp:

– Thi..... thị bảo “Tên chết dầm! Sao dám lớn mật đến thế? Không sợ mất mạng ư?”.

Thích Phương thu hình ở ngoài cửa sổ nghe tới đây trong lòng bối rối, miệng lẩm bẩm:

– Hai người họ thóa mạ ta một điều con dâm phụ, hai điều con dâm phu..... sao họ lại nghi oan cho mình đến thế được?... Tam ca ơi!.... Tiểu muội... nhất tâm vì tam ca, phải nén lòng để đoạt lại thuốc giải cho tam ca trị thương... tam ca lại nhục mạ tiểu muội thế này thì ra không còn một chút lương tâm nào...

Lại nghe Vạn Khuê nói tiếp:

– Hài nhi.. nghe hai đứa nói vậy, lửa giận bốc lên hận mình không rút kiếm chém chết hai tên này ngay, vì hài nhi không đeo kiếm và lại sau khi bị độc thương không còn sức lực, chẳng thể ra mặt tranh đấu với chúng được, hài nhi phải trở về phòng trước để con dâm phụ khỏi sinh dạ hoài nghi, hai tên gian phu dâm phụ về sau còn nói những gì hài nhi không nghe thấy được.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Hừ hừ! Không trách người ta bảo cha nào con nấy, quả nhiên cả nhà họ toàn đồ vô sỉ...

Lão ngừng lại một chút rồi tiếp:

– Bây giờ chúng ta hãy đi lấy kiếm phổ trước rồi hãy đến chờ ở ngoài phòng củi, bắt gian phải bắt cả đôi khiến cho cặp cầu nam nữ này chết cũng không oán hận ai được.

Vạn Khuê đáp:

– Con dâm phụ mê trai đó, thị nóng ruột không chờ được đến canh ba đã lần đi rồi, hiện giờ... hiện giờ...

Gã nghiêng răng ken két, hiển nhiên gã đang phần nộ đến cực điểm.

Vạn Chấn sơn nói:

– Nếu vậy chúng ta đi ngay bây giờ, Khuê nhi cầm kiếm đi, nhưng đừng ra tay vội, hãy chờ ta chặt chân tay hai đứa rồi người hãy động thủ kết thúc tánh mạng cặp cầu nam nữ đó.

Bỗng thấy cửa phòng mở ra, Vạn Chấn Sơn tay trái đỡ dưới nách Vạn Khuê, hai người đi thẳng ra vườn sau.

Thích Phương đứng tựa vào tường, hai hàng châu lệ tầm tã tuôn rơi nhỏ xuống vạt áo, nàng than thầm:

– Ta chỉ mong trị lành thương thế cho tam ca, không ngờ y sinh dạ hoài nghi.. phụ thân ta đi rồi không trở lại, Địch sư ca chịu đựng bao nỗi oan khiên...

bây giờ... tam ca lại đối xử với ta như vậy thì những ngày sau đây ta còn sống làm sao được?

Lòng nàng chua xót không bút nào tả xiết, đâm ra chán mọi sự đời và không muốn sống nữa.

Thích Phương cũng chẳng nghĩ gì đến chuyện lý luận với trượng phu hay gọi Ngô Khảm ra đối chất, toàn thân nàng bất lực, vẫn đứng tựa vào tường. Chẳng mấy chốc, lại nghe tiếng chân vang lên.

Cha con họ Vạn trở về sảnh đường, hai người đứng lại nói nhỏ thương lượng với nhau.

Vạn Khuê hỏi:

– Gia gia! Sao gia gia không giết tên cầu tặc Ngô Khảm ngay ở trong

phòng chứa củi?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Trong phòng củi chỉ thấy một gian phu, còn dâm phụ chắc là nghe được phong thanh đã chạy đi rồi, bắt gian phải bắt cả đôi. Nhà mình là một đại gia ở thành Kinh Châu, không thể giết người một cách khinh xuất... sau khi lấy được kiếm phổ này rồi, chúng ta còn nhiều chuyện phải làm ở Kinh Châu. Mình không nhịn được điều nhỏ nhặt thì hư việc lớn, vậy nên ta cần thận trọng, chớ có hành động lỗ mãng.

Vạn Khuê hỏi:

– Chẳng lẽ lại bỏ qua vụ này? Hải nhi làm sao tiêu được mối căm hận?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Muốn tiêu hận thì khó gì? Chúng ta lại dùng phương pháp cũ kết thúc tánh mạng của gã gian phu.

Vạn Khuê hỏi:

– Phương Pháp cũ là thế nào?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Tức phương pháp đã đối phó với Thích Trường Phát..... Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Khuê nhi hãy về phòng trước đi, ta sai người triệu tập chúng đệ tử, hải nhi sẽ cùng bọn chúng đến chờ ta ở ngoài phòng, đừng để ai nấy dạ hoài nghi.

Thích Phương trong lòng bối rối, chẳng có chủ ý gì hết, nàng tự hỏi:

– Sự việc đã xảy ra đến thế này là ta không sống được nữa rồi, nhưng còn Không Tâm Thái thì sao? Ai sẽ chiếu cố cho y?

Bỗng nghe Vạn Chấn Sơn nói dùng cách đối phó với Thích Trường Phát để đối phó với Ngô Khảm nàng tưởng chừng có người đặt một khối băng lên đầu mình, lập tức nàng tỉnh táo lại, tự hỏi:

– Bọn họ đã đối phó với gia gia ta bằng cách nào? Ta cần điều tra cho biết rõ vụ này, công công sắp kêu bọn đệ tử đến ngoài phòng ta không thể đứng đây được nữa. Biết ẩn vào đâu để nghe lén bây giờ?

Nàng lại nghe Vạn Khuê dạ một tiếng rồi trở về phòng.

Vạn Chấn Sơn ra ngoài đại sảnh lớn tiếng hô hoán gia nhân thấp đèn.

Chẳng bao lâu tiền sảnh, hậu sảnh đều xao xáo có tiếng người, bọn đệ tử và nô bộc đều đến tụ tập.

Thích Phương biết rằng chỉ trong khoảnh khắc là có người qua lại ngoài cửa sổ, nàng ngần ngừ một chút rồi lạng mình tiến vào phòng Vạn Chấn Sơn, nàng mở rèm chui vào gầm giường lão.

Rèm buông xuống tận mặt đất, nếu không có người cố ý vén lên thì chẳng thể nào phát giác ra hành tung nàng được.

Thích Phương nằm ngang dưới gầm giường, chỉ trong giây lát đã thấy được ánh sáng lọt vào, người ta thắp đèn lên rồi.

Nàng trông rõ Vạn Chấn Sơn đi đôi giày vải tiến vào phòng, hai chân lão tới bên ghế rồi tiếng động lịch kịch, lão ngồi xuống ghế.

Tiếp theo nàng nghe lão sai gia nhân đóng cửa phòng.

Bên ngoài đại sư huynh Lỗ Khôn cất tiếng gọi:

– Sư phụ! Bọn đệ tử đến đây cả rồi, lão nhân gia có điều gì truyền dạy?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Hay lắm! Người vào đây trước.

Thích Phương thấy cửa mở, Lỗ Khôn tiến vào rồi cửa phòng lại đóng lại.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Có địch nhân đến kiểm bọn ta, người có biết không?

Lỗ Khôn đáp:

– Ai vậy? Đệ tử không rõ.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Người đó giả làm thầy lang bán thuốc, ban ngày hắn đã vào nhà.

Thích Phương tự hỏi:

– Chẳng lẽ công công đã biết người bán thuốc là ai rồi? Không hiểu lai lịch y thế nào?

Lỗ Khôn hỏi:

– Đệ tử có được nghe Ngôn sư đệ nói tới vụ này, nhưng địch nhân là ai thì chưa hiểu.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Hắn cải trang đó, chính mắt ta chưa trông thấy nên không biết chuẩn đích gốc gác hắn thế nào. Sáng sớm mai người ra phía Bắc thành điều tra cần

thận coi, bây giờ người hãy ở ngoài chờ lát nữa ta có việc sai phái.

Lỗ Khôn dạ một tiếng rồi lui ra.

Vạn Chấn Sơn lại hô tứ đệ tử Tôn Quân, ngũ đệ tử Bốc Viên vào, lão cũng nhắc lại những lời tương tự như đối với Lỗ Khôn, có điều lão dặn Tôn Quân ra điều tra một giải ở phía thành Nam, còn Bốc Viên tra xét mặt Đông.

Khi lão dặn Bốc Viên rồi còn nói thêm một câu:

– Người bảo Ngô Khảm tra xét mặt thành phía Tây, Phùng Thản và Thẩm Thành hễ được tin gì thì chạy về báo cho ta hay tức khắc.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Vạn sư ca của người thương thế chưa lành không thể đi được.

Bốc Viên nói ngay:

– Dạ! Vạn sư ca nên nghỉ ngơi ít ngày nữa.

Rồi gã mở cửa lui ra.

Thích Phương biết lão nói mấy câu này có ý để Ngô Khảm nghe tiếng khiến gã khỏi sinh lòng ngờ vực.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn gọi:

– Ngô Khảm vào đây!

Thanh âm lão hô Ngô Khảm cũng như lúc đã hô hoán bọn Lỗ Khôn, chẳng có vẻ gì nghiêm khắc mà cũng không ra chiều ôn hòa đặc biệt.

Thích Phương lại thấy cửa phòng mở ra, Ngô Khảm khoa chân phải bước qua ngưỡng cửa đã có vẻ ngần ngại, nhưng rồi gã cũng tiến vào.

Hai chân Ngô Khảm đi về phía Vạn Chấn Sơn mấy bước rồi dừng lại.

Thích Phương ngó thấy vạt áo trường bào của gã rung động biết là gã khiếp sợ, người đang run bần bật.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Có địch nhân tìm đến nhà mình, người đã biết chưa?

Ngô Khảm đáp:

– Đệ tử ở ngoài cửa đã nghe sư phụ nói là tên lang trung bán thuốc đó, chính đệ tử đã mời hấn vào trị bệnh cho Vạn sư ca, đệ tử không ngờ lại là địch nhân, xin sư phụ lượng thứ cho.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Người đó đã hóa trang thì người không thể nhận ra được, dĩ nhiên người không có điều gì đáng trách, sáng sớm mai người ra điều tra một giải phía tây thành Kinh Châu, hễ thấy hắc thì chú ý theo dõi hành động.

Khô Khảm đáp:

– Đệ tử xin tuân lời sư phụ.

Đột nhiên Vạn Chấn Sơn cử động hai chân, lão đứng dậy rồi.

Thích Phương không nhịn được đưa tay vén một góc rèm để ngó ra ngoài, nàng vừa nhìn rõ bất giác cả kinh thất sắc, xuýt nữa bật tiếng la hoảng.

Nàng thấy Vạn Chấn Sơn hai tay chịt cổ Ngô Khảm.

Ngô Khảm giơ tay lên đẩy mạnh hai tay Vạn Chấn Sơn ra nhưng chẳng ăn thua gì.

Rồi nàng thấy cặp tròng mắt Ngô Khảm lồi ra ngoài coi chẳng khác mắt cá vàng và dương lên mỗi lúc một lớn.

Hai tay Vạn Chấn Sơn bị móng tay Ngô Khảm cào thành vết rướm máu, nhưng lão vẫn chịt cổ Ngô Khảm, nhất định không chịu buông ra.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 45

Khám Phá Âm Mưu Giết Phụ Thân

Ngô Khảm không bật được ra nửa tiếng, người gã dầy dựa một lúc rồi hai tay dần dần rũ xuống.

Thích Phương ngó đầu lưỡi gã thò ra ngoài miệng, vẻ mặt coi rất khủng khiếp, bất giác trái tim nàng đập loạn lên như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, lát sau người Ngô Khảm cứng đờ không nhúc nhích được nữa.

Vạn Chấn Sơn buông hai tay đặt gã xuống ghế, lão lại lấy hai tờ giấy thấm nước vo lại nhét vào lỗ mũi và vào miệng gã, như vậy là gã có tỉnh lại cũng bị nghẹt thở, không còn lo gì nữa.

Thích Phương bụng bảo dạ:

– Công công đã bảo nhà lão là thế gia ở Kinh Châu, chẳng thể tùy tiện giết người, ta nghe nói phụ thân Ngô Khảm cũng là một hương thân, lão mà phát giác vụ này tất chẳng chịu bỏ qua, chắc sẽ gây nên nhiều chuyện rắc rối.

Nàng còn đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe Vạn Chấn Sơn lớn tiếng quát:

– Người đã làm việc gì thì mau mau tự thú nhận đi, chẳng lẽ còn bắt buộc ta phải động thủ?

Thích Phương lại một phen bỏ vía, miệng lẩm bẩm:

– Té ra công công đã ngó thấy ta rồi.

Nàng đâm liều không sợ hãi gì nữa, vì một ý nghĩ đến với nàng:

– Ta đã không muốn sống nữa thì đằng nào cũng đến chết là cùng, ta chết về tay lão càng khỏi mất công tự tử.

Nàng toan chui ra, chợt nghe Ngô Khảm cất tiếng:

– Sư phụ! Sư phụ..... Muốn đệ tử thú nhận điều gì?

Thích Phương giật bắn người lên, lần này nàng kinh hãi thật sự, tự hỏi:

– Sao Ngô Khảm còn nói được? Hiển nhiên gã chết rồi kia mà? Chẳng lẽ gã lại hồi tỉnh?

Rồi nàng lẩm bẩm:

– Không có lý! Hiển nhiên người gã nằm trên ghế không nhúc nhích được

từ lâu rồi.

Nàng không nhận được mỗi hoài nghi liền nghiêng đầu nhìn ra thấy Vạn Chấn Sơn môi miệng cử động, nàng tự hỏi:

– Thế này là nghĩa làm sao? Có phải công công đang nói không? Sao ta lại nghe rõ là thanh âm Ngô Khảm?

Tiếp theo nàng nghe Vạn Chấn Sơn lại lớn tiếng quát:

– Thú nhận điều gì ư? Hừ! Ngô Khảm! Người thật là lớn mật, đi cấu kết với quân giặc trong ứng ngoài hợp định gây ra án mạng rất lớn tại thành Kinh Châu.

Thanh âm khác hỏi lại:

– Sư phụ! Sư phụ bảo đệ tử... gây ra án mạng gì?

Lần này Thích Phương phát giác ra Vạn Chấn Sơn hỏi câu đó, nhưng bắt chước giọng nói của Ngô Khảm, nàng không khỏi khâm phục lão về tài bắt chước thanh âm khá giống, bất giác nàng lẩm bẫm:

– Nguyên công công còn có bản lĩnh học tiếng người rất giỏi mà trước nay ta không hay.

Rồi nàng tự hỏi:

– Công công học tiếng của Ngô Khảm để phát âm là có dụng ý gì?

Đầu óc nàng chợt nhớ ra một việc, nhưng chỉ là hình bóng lơ mờ chứ không rõ rệt, có điều nội tâm nàng đâm ra khủng khiếp mà không hiểu vì đâu.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Chà chà! Người tưởng ta không biết ư? Người dẫn tên lang trung bán thuốc vào thành Kinh Châu, hẳn chính là một tên giang dương đại đạo, người cấu kết với hãn định tiến vào...

Lão nói mấy câu này một cách đường hoàng đồng dạc.

Tiếp theo lão đổi giọng ngập ngừng hỏi khẽ:

– Sư phụ!.... Sư phụ bảo tiến vào đâu?

Vạn Chấn Sơn lớn tiếng:

– Các người định vào nhà công quán của Lăng Tri Phủ để ăn cắp một văn kiện cực kỳ cơ mật, có đúng thế không? Ngô Khảm! Người... người còn định chối cãi ư?

Lão đổi giọng Ngô Khảm:

– Sư phụ!.... Sao sư phụ biết thế? Sư phụ!.... Xin lão nhân gia nghĩ đến tình đệ tử bình nhật rất hiếu thuận mà lượng thứ cho đệ tử một phen, từ đây... đệ tử không dám càn rỡ nữa.

Vạn Chấn Sơn đồng dục hỏi:

– Vụ tầy đình đó mà bỏ đi được ư?

Thích Phương vừa ghé mắt dòm vừa lắng tai nghe từ nãy tới giờ nàng nhận ra Vạn Chấn Sơn bắt chước khẩu âm Ngô Khảm thực ra không giống hẳn, nhưng lão hạ thấp giọng cố biến đổi thành tiếng nói hàm hồ. Mỗi câu lão nêu thêm một tiếng “Sư phụ” đồng thời lão không ngớt tự xưng là “Đệ tử” khiến những người ở ngoài phòng thoáng nghe không chú ý để sự giả dối, dĩ nhiên yên trí là lời Ngô Khảm nói ra. Và lại chính mắt mọi người đã ngó thấy Ngô Khảm tiến vào phòng và đã nói với Vạn Chấn Sơn lúc trước thì bây giờ câu chuyện tiếp tục, tuy nhiên thanh âm không giống lắm, nhưng ngoài Ngô Khảm ra còn ai nữa đây? Mặt khác những câu nói của Vạn Chấn Sơn, lão dụng tâm thỉnh thoảng lại hô “Ngô Khảm” để người bên ngoài càng yên trí hơn nữa.

Thích Phương còn đang ngẫm nghĩ, bỗng thấy Vạn Chấn Sơn khẽ bỗng xác Ngô Khảm lên, từ từ cúi xuống, tay trái lão khẽ vén rèm.

Thích Phương ngó tới đây sợ quá, trái tim cơ hồ ngừng đập.

Nàng lăm bắm:

– Phen này nhất định công công ngó thấy ta và lão cũng bóp cổ cho ta chết mà thôi.

Dưới ánh đèn mờ, nàng ngó thấy một cái đầu chuồn vào gầm giường và đúng là đầu Ngô Khảm, tròn mắt lồi ra rất lớn, coi chẳng khác nào mắt cá vàng chết rồi.

Thích Phương hết sức nép mình vào phía trong để tránh cho đầu xác khỏi đụng tới người nàng.

Nhưng thi thể Ngô Khảm tiếp tục bị đẩy mãi vào đã đụng đến chân nàng rồi đụng tới lưng nàng nữa.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn ngồi xuống quát lớn:

– Ngô Khảm! Sao còn chưa quì xuống? Ta phải cột người lại đưa đến Lăng

tri phủ, tha hay không là việc của phủ dài, ta không thể tác chủ được.

Lão bắt chước tiếng Ngô Khảm:

– Sư phụ Oĩ! Sư phụ nhất định không chịu dung tha cho đệ tử một lần ư?

Vạn Chấn Sơn lấy lại giọng nói của mình đáp:

– Dạy dỗ thành tên đệ tử như ngươi, Vạn gia phải mất mặt với thiên hạ, tạ.. ta tha ngươi thế nào được?

Thích Phương nằm dưới gầm giường dòm qua khe rèm thấy Vạn Chấn Sơn rút lưỡi dao truy thủ ở sau lưng ra khẽ cắm vào trước ngực lão.

Nàng còn nhìn rõ phía trong áo trước ngực lão hiển nhiên có lớp đệm, hoặc là tấm gỗ mềm, hoặc đất dẻo, hoặc bột bánh gì đó để giữ cho lưỡi truy thủ khỏi rút ra.

Bây giờ Thích Phương hiểu rõ âm mưu của Vạn Chấn Sơn là thế nào rồi.

Bỗng nghe Vạn Chấn Sơn lớn tiếng quát:

– Ngô Khảm! Sao không quì xuống?

Rồi lão lại thấp giọng học tiếng Ngô Khảm ú ớ:

– Sư phụ! Đây là sư phụ..... bức bách đệ tử, đừng trách đệ tử bất nghĩa...

Vạn Chấn Sơn rú lên một tiếng khủng khiếp:

– Úi chao!

Lão vung chân đá bật cánh cửa sổ, hốt hoảng la:

– Tiểu tặc! Ngươi... ngươi... dám hành hung...

Lại nghe đánh “Sầm” một tiếng! Bên ngoài có người đá bật cửa phòng.

Vạn Khuê chạy vào trước, dĩ nhiên gã biết bây giờ là lúc nên phá cửa chạy vào.

Bọn, Lỗ Khôn, Tôn Quân, Bốc Viên lục tục theo sau, Vạn Chấn Sơn hai tay ôm ngực, ngón tay trở vào chỗ máu đang chảy đầm đìa, chắc là trong tay lão cầm dấu một bình nước đỏ.

Người lão đảo trở vào phía cửa sổ lên lên:

– Tên tiểu tặc Ngô Khảm... đâm ta một đao rồi chạy trốn... mau mau... rượt theo gã...

Lão nói chưa dứt câu này đã xiêu người đi té xuống giường.

Vạn Khuê la hoảng:

– Gia gia! Gia gia! Thương thế của gia gia làm sao?

Bọn Lỗ Khôn, Tôn Quân, Bốc Viên, Phùng Thản, Thẩm Thành năm tên, kẻ trước người sau nhảy qua cửa sổ vừa hô hoán vừa rượt theo.

Chỉ trong chốc lát tiếng tằm đồn đại khắp nơi trong thành Kinh Châu đều biết tin này, ai cũng kinh hãi.

Thích Phương nằm dưới gầm giường thấy xác Ngô Khảm mỗi lúc một lạnh toát. Lòng nàng run sợ đến cực điểm mà không dám nhúc nhích.

Lúc này công công nàng nằm thẳng cẳng trên giường, trượng phu nàng đứng bên cạnh lão.

Bỗng nghe Vạn Chấn Sơn khề cật tiếng hỏi:

– Có ai nghi ngờ gì không?

Vạn Khuê đáp:

– Không có đâu, gia gia đóng kịch hay quá! Vụ này giống hệt lúc hạ sát Thích Trường Phát, thật là tuyệt diệu, không sơ hở chút nào!

Câu nói “... giống hệt lúc hạ sát Thích Trường Phát thật là tuyệt diệu không sơ hở chút nào”, chẳng khác gì lưỡi dao trủy thủ đâm vào trái tim Thích Phương.

Vừa rồi nàng đã phảng phất khủng khiếp về vụ này, nhưng nàng không dám tin vì nàng nghĩ thầm:

– Công công thủy chung đối với ta vẫn vui vẻ hiền hòa, trượng phu cũng ôn nhu đằm thắm thì khi nào lại hạ sát gia gia ta?

Bây giờ chính mắt nàng trông thấy, tai nàng nghe rõ cách hành động và bố trí cơ quan xảo diệu để hạ sát Ngô Khảm, nàng nhớ lại tình trạng bữa trước phụ thân vào thư phòng Vạn Chấn Sơn rồi hai người xảy ra cuộc gây lộn, sau Vạn Chấn Sơn bị đâm một dao và phụ thân nàng vượt qua cửa sổ chạy trốn.

Nàng đoán ra cách bố trí cơ quan ngày ấy cũng giống hệt bữa nay, phụ thân nàng bị lão giết chết rồi, lão cũng bắt chước khẩu âm để diễn kịch.

Nàng lẩm bẩm:

– Thảo nào khi ấy ta nghe thanh âm phụ thân ầm ớ khác hẳn ngày thường, nếu không có chuyện ma đưa lối quỷ đưa đường xui khiến cho ta bữa nay nằm dưới gầm giường lão nhìn rõ tằm thắm kịch này, thì còn ai đoán ra được? Hai vụ án trong gian phòng này sẽ thành những thiên cổ nghi vấn.

Lại nghe Vạn Khuê hỏi:

– Con tiện nhân kia đâu rồi? Chẳng lẽ chúng ta lại buông tha thị?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Khuê nhi bất tất phải nóng nảy, thùng thẳng rồi sẽ theo cách thức này mà bào chế là xong, người cứ lờ đi như không có chuyện gì, chúng ta cần hành động kín đáo thần không hay, quỷ không biết mới khỏi bị bại hoại gia phong của Vạn gia và khỏi liên lụy đến cha con ta.

Vạn Khuê nói:

– Dạ! Gia gia suy nghĩ thật chu đáo.

Bỗng gã rú lên:

– Úi chao!....

Vạn Chấn Sơn hỏi giật giọng:

– Chuyện gì vậy?

Vạn Khuê đáp:

– Vết thương trên mu bàn tay hài nhi lại nổi cơn đau kịch liệt không chịu nổi nữa rồi.

Vạn Chấn Sơn thở dài, “Hừ” một tiếng rồi không nói gì nữa.

Lão mưu kế đa đoan nhưng đối với vụ này cũng đành thúc thủ vô sách.

Thích Phương sức nhớ tới bình thuốc giải từ từ vươn tay lần vào bọc kín, sờ thấy bình thuốc nhỏ vẫn lạnh lùng nằm trong túi áo gấm, nàng nhắc lấy bỏ vào túi áo mình, trong lòng đau khổ, nàng than thầm:

– Tam ca ơi! Tam ca chỉ nghe một nửa câu nói đã nghi oan cho tiểu muội cùng tên tặc tử này làm chuyện xấu xa, sao tam ca không muốn nghe cho hiểu rõ đầu đuôi? Tiểu muội không dám ra mặt chống gã cũng chỉ vì bình thuốc giải này còn ở trong mình gã, cha con tam ca muốn giết gã chỉ cất tay một cái là xong và lấy thuốc giải chẳng khó khăn gì, nhưng tam ca lại không biết rõ.

Bọn Lỗ Khôn rượt theo Ngô Khảm không tìm thấy đâu lục tục trở về, chúng vào trước giường Vạn Chấn Sơn thăm hỏi thương thế.

Vạn Chấn Sơn cời trần nửa người trên để hở ngực đã quấn băng từ trước ngực vòng ra sau lưng rồi buộc lên cổ.

Lão tỏ ra thương thế lần này không nguy hại bằng lần trước, vì lẽ bản lãnh

của Ngô Khảm hãy còn kém sư thúc Thích Trường Phát.

Lão nói cho chúng hay nhất đao đâm không sâu mấy, chẳng có gì đáng ngại.

Bọn đệ tử thấy thế mới yên dạ, nhưng tên nào cũng lớn tiếng thóa mạ Ngô Khảm vong ân phụ nghĩa, chúng còn nói mai sẽ đến kiếm phụ thân gã để thanh toán món nợ này.

Chúng xin sư phụ bảo trọng tấm thân rồi lui ra.

Vạn Khuê ở lại ngồi xuống cạnh giường để bầu bạn với phụ thân.

Thích Phương lúc này chỉ mong có cơ hội trốn khỏi nơi đây cho lẹ, nàng phải kề cận với xác chết lạnh lẽo cứng đờ của Ngô Khảm, trong lòng chán ngán không biết đến thế nào mà kể. Mặt khác nàng còn sợ cha con họ Vạn phát giác ra hành tung mình, mà chẳng nghĩ được kế gì để trốn đi.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Trước hết chúng ta phải xử trí cái xác chết này, đừng để lộ chút vết tích gì mới được.

Vạn Khuê hỏi:

– Hải nhi tưởng cũng theo cách đối phó với Thích Trường Phát mà liệu lý gã được chăng?

Vạn Chấn Sơn trầm ngâm một tiếng chút rồi đáp:

– Ủ! Lại dùng biện pháp cũ cũng được.

Thích Phương bất giác nổi mối thương tâm, hai hàng châu lệ ngấm ngấm tuôn ra, nàng tự hỏi:

– Bọn chúng đã đối phó với gia gia ta bằng cách nào?

Lại nghe Vạn Khuê hỏi:

– Cũng mở chỗ đó rồi xây lại hay sao? Gia gia ngủ trong này e có điều không tốt.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Tạm thời ta dọn sang ở cùng phòng với Khuê nhi, chỉ còn e ngại một điều là tại sao người ta đem kiếm phổ đến đưa vào tay cha con mình một cách dễ dàng như vậy?

Rồi lão cất giọng kiên quyết nói tiếp:

– Bất luận trường hợp nào cha con ta cũng phải thận trọng và hợp lực đối

phó, sau này chúng ta đại phát tài còn lo gì không có chỗ ở?

Thích Phương nghe đến chữ “Xây” trong đầu óc nàng lóe lên một tia sáng, nàng hiểu ngay nội vụ, bụng bảo dạ:

– Ho..... đem thi thể gia gia ta xây vào trong tường để hủy thi diệt tích, thảo nào gia gia ta từ hôm ấy không trở lại mà thủy chung chẳng có tin tức gì. Thảo nào... thảo nào... Vạn Chấn Sơn... tên gian tặc Vạn Chấn Sơn cứ nửa đêm là bò dậy xây tường, thì ra hẳn làm việc tệ hại này rồi trong lòng vẫn hồi hộp, mắc phải Ly Hồn Chứng lúc ngủ mơ cũng dậy xây tường... có điều hẳn là một tên gian tặc mà sao trong lòng lại còn hồi hộp không yên mới thật là kỳ?

Rồi nàng lẩm bẩm:

– Không, không phải lòng dạ hẳn hồi hộp mà là hẳn vô cùng ác ý, về việc xây tường hẳn mong mỗi xây hết lần này đến lần khác...

Lại nghe Vạn Khuê hỏi:

– Gia gia! Sự thực cuốn kiếm phổ đó có chỗ nào tuyệt diệu? Gia gia bảo chúng ta sẽ đại phát tài, trở nên phú quý nhất thiên hạ ư? Chẳng lẽ... cái đó không phải là võ công bí quyết mà là bạc vàng châu báu?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Dĩ nhiên không phải võ công bí quyết, trong kiếm phổ ghi chỗ để bảo tàng, lão già Mai Niệm Sanh chỉ muốn trao kiếm cho người ngoài. Ha ha! Lão bất tử đó chết cũng không oan.

Rồi lão giục:

– Khuê nhi! Mau đi lấy kiếm phổ về đây.

Vạn Khuê ngần ngừ một chút rồi móc cuốn sách trong bọc ra.

Nguyên lúc Thích Phương nhét cuốn sách vào trong xa quạt lúa, Vạn Khuê ngó thấy chờ nàng bỏ đi rồi thò tay vào lấy ra liền.

Cuốn sách ngâm trong thùng nước máu ướt đầm, bìa bọc bây giờ vẫn chưa khô.

Vạn Chấn Sơn liếc mắt ngó con trai một cái, nghĩ thầm trong bụng:

– Vừa rồi sao gã lại có ý ngần ngừ mà không lấy kiếm phổ ra một cách mau lẹ? Phải chăng gã muốn dấu cả ta để một mình độc chiếm?

Nhưng hiện giờ lão không rảnh để nghĩ kỹ về hành động của Vạn Khuê vừa

rồi, lão nóng lòng tìm cho ra được bí ẩn liền lật từng trang sách một ra coi. Hai mặt bộ Đường Thi này bìa bọc và những trang trong đều ước sừng chỉ có mấy trang chính giữa hầy còn khô.

Vạn Chấn Sơn khẽ nói:

– Cuốn kiếm phổ này cha con mình có giữ được hay không khó mà biết trước. Vậy chúng ta trước hết là điều tra cho hiểu chỗ bí ẩn trong sách, sau đó dù có bị người cướp đoạt cũng không cần nữa.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Khuê nhi cầm cây bút ghi để mà nhớ, đệ nhất chiêu trong Liên Thành Kiếm Phổ là câu thơ trong Xuân Qui của Đỗ Phủ.

Lão dập nước miếng vào đầu ngón tay để bôi lên mặt giấy bên bài thơ Xuân Qui.

Lại nghe lão khẽ cất tiếng hoan hô:

– Ha ha! Đây là chữ “Tứ” hay lắm!

Lão đọc câu thơ “Đài Kinh Lâm Giáng Trúc” chữ thứ tư là chữ “Giang” Khuê nhi ghi lại.

Rồi lão nói tiếp:

– Chiêu thứ hai vẫn là thơ Đỗ Phủ nhưng ở bài “Trùng Kinh Chiêu Lăng”.

Lão lại dập nước đầu ngón tay bôi lên mặt giấy rồi hô:

–Ồ! Số.

Lão đếm từng chữ:

... ..

“Lăng Tẩm Bàn Không Nhúc, Hùng Hùng Thủ Thúy Vị..” Chữ thứ năm mươi một là chữ “Lăng”.

– Giang Lăng! Giang Lăng! Thật là tuyệt diệu! Giang Lăng là Kinh Châu rồi, quả nhiên ở Kinh Châu thật.

Vạn Khuê xen vào:

– Gia gia! Gia gia nói nhỏ đi một chút.

Vạn Chấn Sơn mỉm cười đáp:

– Phải rồi! Phải rồi! Ta cao hứng quá quên mất, Khuê nhi ơi! Gia gia người tốn một đời tâm huyết kể ra cũng không uống, vụ đại bí mật này rút cuộc lọt vào tay chúng ta.

Đột nhiên lão che cuốn sách đi khẽ hỏi:

– Tại sao địch nhân lại đem kiếm phổ đưa vào tay chúng ta ? Ta hiểu rõ rồi.

Vạn Khuê hỏi:

– Vì duyên cớ gì vậy? Hải nhi nghĩ mãi không ra.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Địch nhân lấy được kiếm phổ rồi nhưng không mò ra nổi chỗ bí ẩn bên trong thì để làm cóc gì? Liên Thành Kiếm Pháp của chúng ta cứ mỗi chiêu lại đặt tên một câu thơ Đường, còn người phái khác dù bản lãnh nghiêng trời cũng không hiểu được, trên cõi đời này chỉ có ta và Ngôn Đạt Bình là hai người biết chiêu thứ nhất thuộc câu nào, chiêu thứ hai là câu gì. Do đó mới hay chữ thứ nhất ở trong bài Trùng Kinh Chiêu Lăng mà tìm kiếm.

Vạn Khuê hỏi:

– Liên Thành Kiếm Phổ có phải là thứ kiếm pháp mà gia gia đã dạy bọn hải nhi không?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Đúng thì đúng đấy, nhưng thứ tự rối loạn xà ngầu.

Vạn Khuê hỏi:

– Gia gia! Cả hải nhi gia gia cũng không truyền dạy kiếm pháp chân thực là có ý gì?

Vạn Chấn Sơn lộ vẻ bẽn lèn đáp:

– Ta có tám tên đệ tử mà các người sớm tối ở với nhau, nếu ta dạy riêng mình người tất bọn chúng cũng biết thì thành bất diệu.

Vạn Khuê “Ồ” một tiếng rồi nói:

– Âm mưu của địch nhân nhất định cũng thế rồi, họ để chúng ta điều tra ra chỗ bí ẩn trong kiếm phổ, chờ khi nào chúng ta đi kiếm bảo tàng rồi mới dở trò cường đạo gặp tướng cướp.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Chính thế! Chính thế! Chúng ta phải đề phòng từng bước, nếu không thì chẳng những uổng một phen tâm khổ, chẳng lấy được bảo tàng, có khi nào còn mất mạng nữa.

Lão lại dập nước ngón tay để kiếm chữ thứ ba.

Lão nói:

– Chiêu thứ ba trong kiếp pháp ở chữ thứ ba mươi ba trong bài Thánh Quả Tự.

Rồi lão đọc:

– “Hạ Phương Thành Quách Cận, Chung Khánh Tạp Sanh Ca”.

Chữ thứ ba mươi ba là chữ “Thành” Giang Lăng Thành! Phải rồi! Phải rồi! không còn nghi ngờ gì nữa.

Bỗng lão bật tiếng la:

– Ô hay! Sao ta ngựa dữ thế này?

Lão đưa tay mặt gãi mu bàn tay trái sồn sột mấy cái rồi lại thấy mu bàn tay phải cũng ngứa, lão đưa tay trái lên gãi rồi cầm kiếm phổ nói:

– Chiêu thứ tư ở chữ hai mươi tam, ồ... mười lăm, hai mươi!.... Hai mươi lăm... chữ thứ hai mươi tám là chữ “Nam” ha ha! Giang Lăng Thành Nam, ô hay!

Lại ngứa rồi.

Lão cúi đầu xuống coi mu bàn tay trái thì thấy ba vết đen dài dài trong lòng kinh hãi tự hỏi:

– Bữa nay ta không viết chữ sao mu bàn tay lại dính mực?

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 46

Thần Trí Mê Man Xé Tan Kiếm Phổ

Lão thấy mu bàn tay mỗi lúc một ngứa nhiều, lão coi lại tay mặt cũng có mấy vết đen chẳng chịt.

Vạn Khuê “Ừa” một tiếng rồi hỏi:

– Gia gia! Cái đó... Ở đâu ra thế? Đường như cũng là vết rết độc của Ngôn Đạt Bình cắn phải.

Vạn Chấn Sơn nghe gã nhắc câu này càng cảm thấy ngứa ghê gớm không chịu nổi, lão lại đưa tay nọ gãi tay kia.

Vạn Khuê la lên:

– Đừng gãi! Móng tay.. có chất độc rồi.

Vạn Chấn Sơn cũng la hoảng:

– Trời ơi! Quả đúng như vậy.

Lão tỉnh ngộ nói:

– Đây là tự con tiểu dân phụ bỏ kiếm phổ ngâm vào trong chậu nước máu đã có chất độc của người rồi... tên tiểu tặc Ngô Khảm không chịu chết lẹ, gã cào bàn tay ta thành nhiều vết máu nên chất độc ngấm vào một cách dễ dàng.

Rồi lão thóa mạ:

– Con mẹ nó! Làm hại ta rồi! May mà chất độc do vết thương thấm vào chẳng có mấy, tưởng không đáng ngại lắm...

Lão dừng lại một chút, nhưng không nhịn được lại tiếp tục la:

– Trời ơi! Sao đau dữ thế này? Úi chao! Úi chao!....

Miệng lão rên rĩ không ngớt.

Vạn Khuê nói:

– Gia gia! Gia gia chưa trúng nhiều chất độc, hài nhi đi lấy nước cho gia gia rửa sạch chắc sẽ bớt ngứa.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Phải rồi!

Lão lớn tiếng hô:

– Đào Hồng! Đào Hồng lấy nước lên đây.

Vạn Khuê chau mày nghĩ bụng:

– Gia gia đau đến mê man rồi, Đào Hồng đã bị lão nhân gia đuổi đi, sao còn hô hoán mụ?

Gã cầm cái chậu đồng chạy ra khỏi phòng xuống sân múc một chậu nước trong lu bưng lên để trên bàn.

Vạn Chấn Sơn vội cho hai tay ngâm chậu nước trong lão thấy mát mẻ và lập tức bớt ngứa.

Ngờ đâu bàn tay Vạn Khuê bị rết độc cắn gắp thuốc giải, chảy máu đen ra, thứ máu này độc vô cùng, có khi còn ghê gớm hơn cả chất độc nguyên chất ở con rết, huống chi mu bàn tay Vạn Chấn Sơn bị Ngô Khảm cào sứt da chảy máu, nọc độc bắt vào càng dễ.

Chậu nước lão ngâm tay chỉ trong khoảnh khắc đã biến thành màu đen lợt rồi dần dần thành màu thẫm và chẳng bao lâu nó đặc lại như nước mài mực.

Cha con họ Vạn sợ quá, nhìn nhau thất sắc.

Vạn Chấn Sơn nhắc bàn tay lên ngó rồi giật mình kinh hãi bật tiếng la hoảng, hai bàn tay lão sừng vù coi như hai trái banh tròn.

Vạn Khuê hốt hoảng la:

– Trời ơi! Nguy quá! E rằng không ngâm nước được.

Vạn Chấn Sơn đau đến nổi phát cáu, lão vung chân đá vào sau lưng Vạn Khuê, lão vừa đá vừa thóa mạ:

– Người đã biết không thể ngâm nước được, sao còn múc nước lên đây? Phải chăng người có ý hại ta?

Vạn Khuê bị phát đá đau điếng người co mình lại đáp:

– Trước hài nhi cũng không biết tưởng múc nước để gia gia ngâm cho đỡ ngứa, khi nào hài nhi làm hại gia gia?

Thích Phương nằm trong gầm giường thấy cha con Vạn Chấn Sơn gây lộn, trong lòng nàng nảy ra những cảm giác khôn tả, nàng không hiểu là thế lương hay vui thú như người đã trả thù.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn quát hỏi:

– Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ?

Vạn Khuê đáp:

– Trên lầu còn chút thuốc chỉ thống, tuy không giải được chất độc nhưng rịt vào cũng đỡ đau một chút, gia gia có rịt không?

Vạn Chấn Sơn giục:

– Được lắm! Được lắm! Lên lấy xuống đây! Lẹ đi! Lẹ đi!

Vạn Khuê nói:

– Nó có hiệu nghiệm hay không hài nhi cũng chưa biết, không khéo rịt vào càng đau hơn, gia gia lại đá hài nhi thì sao?

Vạn Chấn Sơn thấy gã chần chờ, liền cất tiếng thóa mạ:

– Quân chó đẻ! Lúc này mà người còn rắc rối ư? Lão gia đẻ ra người đá một cước thì đã sao? Lẹ lên! Lấy thuốc chỉ thống lẹ lên!

Vạn Khuê dạ một tiếng rồi trở gót đi ngay.

Vạn Chấn Sơn ngó thấy mặt con lộ vẻ hần học chạy lên lầu, lão nhìn lại hai bàn tay mình mỗi lúc một sưng to, da mu bàn tay đen lại mà lấp loáng có ánh sáng, nó căng thẳng lên không còn một chút về nhăn nào nữa. Coi chẳng khác bong bóng heo thối phồng, nếu nó còn căng lên nữa tất phải bể ra.

Lão còn sợ con trai nẩy dị tâm, liền bảo gã:

– Ta cùng đi với người.

Lão cuộn cuộn kiểm phổ vào bọc, chạy đi như bay ra khỏi cửa phòng vượt lên trước Vạn Khuê.

Thích Phương nghe tiếng bước chân hai người đi xa rồi vội từ trong giường chui ra.

Nàng tự hỏi:

– Bây giờ ta đi đâu đây?

Trong lúc nhất thời lục thần vô chủ, nàng cảm thấy bầu trời bát ngát bao la mà không có một chỗ để nàng yên thân, nàng lẩm bẩm:

– Họ sát hại gia gia ta, mối thù này dĩ nhiên phải trả, nhưng trả bằng cách nào? Về võ công cũng như về cơ trí ta đều kém công công và Tam ca xa. Huống chi họ đã nhận định ta gian díu với Ngô Khảm, hễ thấy mặt mình là hạ sát thủ, làm sao ta chống chọi nổi? Bây giờ chỉ còn cách đi kiếm... Địch sư ca rồi sẽ tính, nhưng biết chàng ở đâu mà kiếm? Lại còn Không Tâm Thái, ta bỏ đi nó thế nào?

Nhớ tới con gái, nàng hồi hải chạy lên tầng lầu phía sau, quyết tâm bằng con gái chạy trốn rồi sẽ nghĩ cách trả thù.

Trong thâm tâm nàng vẫn chưa dám xác định là cha con họ Vạn đã sát hại phụ thân nàng, nàng tự nhủ:

– Vạn Chấn Sơn là người thủ đoạn tàn độc, lòng dạ thâm hiểm đã đành, nhưng còn Tam ca? Y là người chồng rất ôn nhu đằm thắm với ta, có lý đầu cũng ác độc đến thế?

Nàng chạy xuống lầu nghe tiếng Vạn Chấn Sơn ầm ớ la lối om sòm, nàng nghĩ bụng:

– Lão la rùm beng như vậy chắc là Không Tâm Thái tỉnh giấc rồi.

Nàng nghĩ tới con gái bị kinh hoảng, chẳng tính gì đến chuyện nguy hiểm cho mình nữa, đánh bạo chạy lên lầu, nhưng vẫn thận trọng không để phát ra tiếng động.

Không Tâm Thái ngủ trong cái phòng nhỏ cạnh phòng vợ chồng Vạn Khuê, chỉ cách nhau lầu ván mỏng.

Thích Phương tiến vào phòng nhỏ, ánh đèn lọt vào khiến nàng thấy con gái đã tỉnh giấc rồi, nó dương cặp mắt thật lớn, nét mặt đầy vẻ khiếp sợ, vừa thấy mẫu thân, miệng nó mếu xệch đi rồi khóc òa lên.

Thích Phương vội lại ôm con vào lòng và ra hiệu tay cho nó chớ lên tiếng.

Không Tâm Thái đã thông minh lại dễ bảo, nó nín bật ngay hai mẹ con ôm nhau nằm xuống giường.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn ở phòng bên la lớn:

– Không được! Không được! Thứ thuốc chỉ thống này càng rít càng đau, phải kiếm tên lang trung kia để y cho thuốc giải điều trị mới xong.

Vạn Khuê đáp:

– Đúng thế! Chỉ có môn thuốc giải đó là trị được mà thôi, chờ đến sáng hải nhi kêu Lỗ đại ca cùng mấy anh em đi kiếm thầy lang kia. Bàn tay hải nhi vết thương cũng còn đau lắm.

Vạn Chấn Sơn tức giận quát tháo:

– Sao phải chờ đến sáng? Trời ơi! Ta không chịu nổi nữa rồi! Ta không chịu nổi nữa rồi!

Đột nhiên chân lão nhún ra té huyếch xuống đất, lão đau quá vừa lăn vừa

giục:

– Lẹ lên! Lẹ lên! Đưa kiếm đây cho ta chặt hai bàn tay! Mau chặt bàn tay ta đi!

Tiếp theo trong phòng lại nghe những tiếng loảng choảng vì đồ đạc đổ vỡ cùng tiếng binh binh do người lăn và chân đạp vào bàn ghế.

Không Tâm Thái sợ quá ôm chặt lấy mẹ, mặt nó lợt lạt không còn huyết sắc.

Thích Phương chỉ vươn tay khẽ vỗ lưng để an ủi con, chứ không dám lên tiếng.

Vạn Khuê cũng cực kỳ bối rối, miệng lắp bắp:

– Gia gia! Gia gia.. ráng nhẫn nại một chút gia gia chặt... tay thế nào được? Chúng ta phải tìm thuốc giải chính xác để điều trị.

Vạn Chấn Sơn đau không chịu được quát hỏi:

– Sao người còn chưa chặt tay để ta khỏi đau khổ? À! Ta biết rồi, người... người mong ta chết cho lẹ để một mình nuốt kiếm phổ... tìm ra bảo tạng ngồi hưởng một mình...

Vạn Khuê tức giận đáp:

– Gia gia! Gia gia đau quá, thần trí mê man mất rồi! Gia gia hãy lên giường ngủ đi một lúc, hài nhi không hiểu thứ tự về kiếm chiêu thì lấy được kiếm phổ cũng chẳng ích gì.

Vạn Chấn Sơn không ngớt lăn mình dưới đất, lại la lên:

– Người bảo ta thần trí hôn mê là người nầy dạ bất lương, ta đau muốn chết... phen này ắt phải tan tành... chẳng ai được gì hết.

Đột nhiên cặp mắt đỏ sọng, lão móc kiếm phổ trong bọc ra, xé nát từng trang một, mười đầu ngón tay lão sưng lên lớn bằng quả chuối mần, động tác không linh hoạt, nhưng cũng xé được mấy trang sách.

Vạn Khuê cả kinh la hoảng:

– Đừng xé! Đừng xé!

Gã vươn tay ra cướp lấy, gã nắm một nửa cuốn sách, Vạn Chấn Sơn cũng nắm một đầu giữ chặt không buông.

Cuốn kiếm phổ ngâm trong chậu nước máu chưa khô, giấy ướt mủn ra hết, hai người cùng giằng mạnh, cuốn sách lập tức đứt thành hai nửa.

Vạn Khuê đứng ngăn người ra.

Vạn Chấn Sơn lại xé nữa.

Vạn Khuê đã lấy được sách, chẳng cam tâm để kho bảo tàng biến thành mây bay khói tỏa, vội dang tay phụ thân ra.

Hai người cùng lăn dưới đất trang cướp khiến cho pho kiếm phổ bị rách tan.

Đột nhiên nghe tiếng Vạn Khuê la hoảng:

– Úi chao!.... Gia gia.. gia gia..... Hồng hết rồi! Vết thương của hài nhi lại dây thêm chất độc vào, trời ơi! Đau quá!

Nguyên hai người dang nhau cuốn kiếm phổ, chất độc ngấm vào sách lại bôi lên vết thương ở mu bàn tay Vạn Khuê.

Chất độc trên cuốn sách cũng ghê gớm vô cùng! Chỉ trong khoảnh khắc mu bàn tay Vạn Khuê sưng lên rất lớn làm cho gã đau thấu tâm cam không thể chịu được nữa. Võ công gã so với phụ thân còn kém xa mà gã mắc bệnh lâu ngày, sức lực bạc nhược, kém bề nhẫn nại, độc tố do vết thương thấm vào theo máu chạy rần rần.

Cả hai cha con nằm lăn trên ván gác, kêu gào rất thê thảm.

Thích Phương nghe một lúc lâu, rút cục vợ chồng tình nghĩa thâm trọng, nàng chẳng thể bỏ mặc Vạn Khuê đau đớn, nàng đang nằm phải bò dậy đi tới cửa phòng lạnh lùng hỏi:

– Sao? Hai vị làm gì vậy?

Cha con Vạn Khuê đang lúc đau đớn kịch liệt ngó thấy Thích Phương không còn phần nộ được nữa.

Vạn Khuê năn nỉ:

– Phương muội! Phương muội!.... Ta cầu Phương muội đi kiếm ngay lang trung nhờ y phối chế thuốc giải cho lệ. Trời ơi... Ta đau quá không chịu được nữa rồi...!

Thích Phương thấy trán gã toát mồ hôi nhỏ giọt, biết là gã đau đớn đến cực điểm, lòng nàng lại nhủn ra.

Nàng thò tay vào bọc lấy bình thuốc giải giơ lên nói:

– Thuốc giải ở đây.

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê nhìn thấy bình thuốc, gắng gượng bò dậy,

đồng thanh nói:

– Hay quá! Hay quá!.... Mau mau rịt thuốc cho ta.

Thích Phương thấy mục quang Vạn Chấn Sơn rất hung dữ chẳng khác gì dã thú, nàng động tâm nghĩ thầm:

– Nếu ta không nhân lúc này uy hiếp lão để hỏi cho ra chân tướng thì không còn cơ hội nào nữa.

Nàng liền đáp:

– Hãy khoan! không được cử động! Ai mà nhúc nhích là tiện thiếp quăng bình thuốc giải qua cửa sổ vào lu nước để các vị phải chết hết.

Nàng nói rồi đẩy cửa sổ, lại mở sẵn nút bình thuốc tay cầm bình đưa ra ngoài, nàng chỉ buông tay một cái cho bình thuốc rớt vào lu nước là hỏng hết.

Cha con họ Vạn lập tức đứng yên không dám nhúc nhích, hai người đưa mắt nhìn nhau, mỗi người theo một ý nghĩ riêng.

Vạn Chấn Sơn bỗng lên tiếng:

– Hảo tức phụ! Người đưa thuốc giải cho ta là ta để người đi theo Ngô Khảm xa chạy cao bay, quyết không cản trở, ta còn cho các người một ngàn lạng bạc để các người sinh sống...

Lão chưa dứt lời lại nổi cơn đau, kêu rú lên:

– Úi chao!.... Đau quá!.... Người đã có lòng khác thì Khuê nhi cũng không giữ được... người yên tâm mà đi là xong.

Thích Phương nghĩ bụng:

– Lão này quả là kẻ hèn hạ vô liêm sỉ, hiển nhiên lão đã bóp chết Ngô Khảm rồi, bây giờ còn định gạt ta.

Nàng chưa kịp đáp thì Vạn Khuê cũng nói:

– Phương muội! Tuy ta không bỏ nàng được, nhưng chẳng có cách nào, ta ưng chịu để nàng đi với Ngô Khảm mà không làm khó dễ gì hết.

Thích Phương cười lạt nói:

– Hai vị bị mỡ heo bao kín tâm tạng đã thành mù quáng, lại còn nảy ra ý nghĩ đề hèn cục xúc như vậy, ta chỉ hỏi một câu, nếu hai vị nói thực là lập tức ta đưa thuốc giải ra cho.

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Được được! Hỏi lạ đi! Trời ơi! Đau quá!

Một cơn gió thổi qua cửa sổ vào trong phòng khiến cho những mẫu giấy bay tung lên như bướm bướm, những mẫu giấy ở cuốn kiểm phổ vừa bị xé nhỏ vọt lên rồi bay ra ngoài cửa sổ.

Đột nhiên một đôi bướm sặc sỡ bay lên, chính là đôi bướm do Thích Phương cắt bằng giấy kẹp vào trong cuốn Đường Thi.

Gió lạnh không ngớt thổi vào làm cho đôi bướm giấy nhảy múa một hồi rồi cũng bay qua cửa sổ ra ngoài.

Thích Phương lòng như se lại, nàng nhớ tới màn kịch vui thú cùng Dịch Vân kề cận trong sơn động, hồi ấy cuộc đời thật đẹp, trong khoảng thời trời đất chẳng có việc gì làm cho nàng phải thương tâm.

Vạn Khuê cũng thúc giục:

– Hỏi đi! Hỏi đi! Việc gì ta cũng nói hết.

Thích Phương run run lên tiếng hỏi:

– Gia phụ Ở đâu? Các vị đã làm gì lão nhân gia?

Vạn Chấn Sơn gượng cười đáp:

– Người hỏi về việc gia gia người... tạ.. ta cũng không biết... Trời ơi!.... ta rất mong nhớ vị sư đệ này. Úi chao!.... Sư huynh sư đệ lại thành thân gia, trời ơi!.... Thế là hay lắm rồi.

Lão đau quá trong lúc nói thỉnh thoảng lại rú lên thành ra câu nói nhát gừng.

Thích Phương sa sầm nét mặt hỏi:

– Bây giờ mà còn nói dối thì không được đâu, gia phụ bị lão giết rồi phải không? Lão đã dùng cách giết gia phụ để thủ tiêu Ngô Khảm. Có đúng thế không?

Lão đem thi thể của gia phụ bỏ vào khe tường rồi xây lại phải không?

Nàng hỏi liên mấy câu khiến cho cha con họ Vạn kinh hãi không biết đến thế nào mà kể! Hai người không ngờ nàng biết rõ phụ thân nàng bị họ sát hại, tệ hơn nữa nàng còn biết Vạn Chấn Sơn hạ sát Ngô Khảm.

Vạn Khuê hỏi:

– Sao... Sao nàng lại biết thế?

Gã hỏi câu này tức là thừa nhận cha con gã đã giết người.

Thích Phương trong lòng đau đớn, lại lửa giận xông lên, nàng toan buông tay cho bình thuốc giải rớt xuống nước.

Vạn Khuê nhìn thấy nguy cơ, thủ thế toan nhảy lại cướp.

Vạn Chấn Sơn liền quát lên:

– Khuê nhi! Không được lỗ mạng!

Lão biết trước tình cảnh này mà hành hung là lỗi việc.

Đột nhiên mấy tiếng lao xao vang lên, Không Tâm Thái đi chân không từ trong phòng ngủ chạy ra la gọi:

– Má má!

Nó muốn nhảy xổ vào lòng Thích Phương.

Vạn Khuê chợt động tâm cơ đưa tay ra ôm lấy con gái, tay mặt gã rút đao trủy thủ chí vào đầu con nhỏ quát:

– Được lắm! Bữa nay cả già trẻ nhà ta cùng chết, trước hết ta hạ sát Không Tâm Thái rồi sẽ tính.

Thích Phương sợ quá, nàng quý con gái hơn cả tánh mạng mình, vội la lên:

– Mau buông nó ra, vụ này có liên quan gì đến con gái?

Vạn Khuê nhắc lại:

– Cả nhà đã không sống được thì ta phải giết Không Tâm Thái trước.

Gã giơ đao thủ thế như muốn đâm vào đầu Không Tâm Thái.

Thích Phương gầm lên:

– Không được! không được!

Nàng nhảy xổ lại cấp cứu, vươn tay ra chụp cổ tay Vạn Khuê.

Vạn Chấn Sơn tuy đang đau đớn kịch liệt, nhưng lão từng trải nguy hiểm đã nhiều, vừa thấy Thích Phương nhảy tới lão liền đưa khuỷu tay đụng vào huyết đạo sau lưng nàng, đồng thời đoạt lấy bình thuốc trong tay nàng. Lão vội đổ thuốc ra rịt vào mu bàn tay.

Vạn Khuê cũng vươn tay ra lấy thuốc giải bôi vào vết thương, Thích Phương liền thừa cơ đoạt lấy con gái, ôm chặt vào lòng.

Vạn Chấn Sơn vùng vức đá nàng té nhào rồi cời giầy lưng cột hai tay nàng ra sau lưng, đoạn lão trói cả hai chân nàng lại.

Không Tâm Thái khóc thét lên:

– Má má! Má má!

Vạn Chấn Sơn xoay tay lại tát nó một cái đến ngất đi, nhưng bàn tay lão sưng lên, lão ngó lại rú lên một tiếng:

– Úi chao!

Thứ thuốc giải này thật là hiệu nghiệm, chỉ trong khoảnh khắc, vết thương hai người đã chảy máu đen, cơn đau bớt dần, biến thành ngứa ngáy, nhưng chỉ một lúc ngứa cũng bớt đi.

Hai cha con lão Vạn yên tâm, biết rằng đã vãn hồi được tính mạng.

Bây giờ hai người thấy những mẩu giấy từ trong phòng bay tán loạn ra ngoài cửa sổ liên lớn tiếng la:

– Hồng hét! Hồng hét!

Rồi vọt lại ngăn chặn.

Những mẩu giấy phần rớt trong phòng đã tan nát, rối loạn, quá nửa bay qua cửa sổ rớt xuống ao, lại nhiều mảnh còn đang bay lượn phất phơ.

Vạn Chấn Sơn thúc giục:

– Lẹ lên! Lẹ lên! Lượm hết giấy!

Hai người chạy như bay xuống lầu.

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê vào vườn hồi hải lượm những mẩu giấy rách, nhưng mấy trăm mảnh bị thổi bay ra ngoài tường vây, có mảnh rớt xuống ao, có mảnh theo gió bay lên trời cao.

Hai cha con chạy ngược xuôi lên như người điên đuổi bắt những mảnh giấy, nhưng chẳng tài nào thu thập được đầy đủ để giáp lại y nguyên như cũ.

Vạn Chấn Sơn tuy bàn tay hết đau, nhưng trong lòng xót xa vì hư kiếm phổ, lão tức quá đổ tội lên đầu con, lớn tiếng thóa mạ:

– Đại sự hỏng là do thằng tiểu tặc này, sao ngươi lại dành giết với ta? Nếu ngươi để mặc ta thì khi nào cuốn kiếm phổ lại nát tung ra như vậy?

Vạn Khuê buông tiếng thở dài, trong lòng chán nản, không chạy theo thu lượm những mảnh giấy nữa, gã bị mắng oan, lên tiếng cãi lại:

– Gia gia! Nếu hài nhi không cản trở thì cuốn kiếm phổ còn bị gia gia xé nát hơn thế này.

Vạn Chấn Sơn lại mắng át đi:

– Thối lắm! Thối lắm! Ngươi nói thối lắm!

Trong lòng lão cũng biết Vạn Khuê nói thế là đúng sự thực, nhưng lão lấy quyền làm cha cả tiếng chửi tràn luôn mấy câu “Thối lắm! Thối lắm”.

Vạn Khuê nói:

– Gia gia ơi! May mà chúng ta đã điều tra ra được địa phương là ở phía Nam Thành Giang Lăng, chúng ta lại điều tra thêm trong kiểm phổ rách nát, chỉ cần thêm một chút manh mối nữa là có thể tìm được đến nơi cũng chưa biết chừng.

Vạn Chấn Sơn nghe con nói vậy lại phẫn cời tinh thần đáp:

– Phải rồi! Cái đó ở “Giang Lăng Thành Nam”...

Bất thành linh bên ngoài tường có tiếng khê hô:

– Giang Lăng Thành Nam! Giang Lăng Thành Nam!....

Cha con họ Vạn nghe thanh âm này không khỏi giật mình kinh hãi vội nhảy lên đầu tường nhìn ra ngoài thì thấy bóng sau lưng hai người thấp thoáng trong ngõ hẻm rồi mất hút.

Vạn Chấn Sơn quát:

– Bốc Viên! Thẩm Thành! Đứng lại!

Nhưng hai gã không quay lại, cũng không dừng bước, chạy biến mất.

Vạn Chấn Sơn muốn nhảy xuống rượt theo.

Vạn Khuê vội nhắc lại:

– Gia gia! Trên lầu còn cuốn kiểm phổ... lại còn con dâm phụ kia.

Vạn Chấn Sơn xoay chuyển ý nghĩ lắm nhăm gật đầu.

Cha con họ Vạn về tới cửa lầu thấy con nhỏ Không Tâm Thái đã hồi tỉnh, nó ôm lấy má má khóc ròng.

Thích Phương bị cột chân tay không ngớt an ủi con gái.

Không Tâm Thái thấy tổ phụ và phụ thân trở về sợ quá, nó ọe một tiếng rồi khóc thật lớn.

Vạn Chấn Sơn chạy lại đá một cái, quát mắng:

– Mi còn khóc là ta đâm một đao cho lòi ruột ra.

Không Tâm Thái sợ quá sắc mặt lợt lạt, im bật không dám khóc nữa.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 47

Xác Ngô Khảm Đi Đâu Mất Biến

Vạn Khuê khẽ hỏi:

– Gia gia! Con dâm phụ này đã biết gia gia.. giết phụ thân thị lại biết cả Ngô Khảm chết rồi, vậy không thể để thị sống được, chúng ta xử trí thị bằng cách nào?

Vạn Chấn Sơn trầm ngâm hỏi lại:

– Hai người vừa đi bên ngoài tường người có nhận rõ được là Bốc Viên và Thâm Thành không?

Vạn Khuê đáp:

– Chính hai gã đó, không thể lầm được, e rằng điều bí mật đã bị tiết lộ, chúng cũng biết “Giang Lăng Thành Nam”.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Vụ này không thể chậm trễ được, phải cấp tốc hạ thủ ngay đi, đối với con dâm phụ này mình cũng xử trí như đối phó với phụ thân thị ngày trước.

Thích Phương bị hai người cột chặt, nàng đã khám phá những hành động dã man bí mật của họ, biết rằng nhất quyết họ không để sống, cần giết đi để bịt miệng, chưa nói đến chuyện họ nghi ngờ nàng có ngoại tình với Ngô Khảm.

Bây giờ nàng nghe Vạn Chấn Sơn bảo sẽ xử trí với mình cũng như đối phó với phụ thân ngày trước, nàng không kể đến sống chết, nhưng lo cho con gái, nàng ngập ngừng năn nỉ Vạn Khuê:

– Vạn... Vạn lang! Tiện thiếp cùng Vạn lang đã có một hồi làm chồng vợ, Vạn lang giết tiện thiếp cũng không sao, nhưng sau khi tiện thiếp chết rồi, Vạn lang nên chiếu cố cho Không Tâm Thái.

Vạn Khuê không biết đáp thế nào chỉ ậm ừ cho xuôi chuyện.

Vạn Chấn Sơn nói ngay:

– Nhổ cỏ phải trừ rễ, nó cũng là mầm họa, lưu lại thế nào được? Con nhỏ này rất tinh quái, mọi việc bữa nay đã lọt vào mắt nò làm sao giữ nó khỏi tiết lộ ra ngoài?

Vạn Khuê lẩm nhẩm gật đầu.

Thực tình gã rất thương đứa nhỏ, nhưng phụ thân nói vậy là phải, để mầm họa lại là ngày sau phải chịu vạ lớn.

Thích Phương hai hàng nước mắt đầm đìa, ghen ngào nói:

– Các người... thật là lòng lang dạ thú, cả một đứa nhỏ... mà cũng sát hại không chịu buông tha ư?

Vạn Chấn Sơn bảo con:

– Nhét dẻ vào miệng thị, đừng để thị la rùm cho thiên hạ biết hết.

Thích Phương nghĩ tới chẳng còn cách nào bảo toàn sanh mạng cho con gái, đột nhiên nàng gầm lên thật lớn:

– Cứu mạng! Cứu mạng!

Giữa lúc đêm khuya thanh vắng, tiếng kêu cứu như xé bầu không khí vọng đi rất xa.

Vạn Khuê vội nhảy xổ lại đè lên mình nàng, giơ tay ra bịt miệng nàng lại.

Thích Phương lại hét lên:

– Cứu mạng! Cứu mạng!

Nhưng miệng nàng bị bàn tay Vạn Khuê bịt lại, thanh âm chỉ còn ú ớ trong cổ họng.

Vạn Chấn Sơn xé mảnh áo trường bào đưa cho gã.

Vạn Khuê liền vo lại nhét vào miệng Thích Phương.

Vạn Chấn Sơn lại nói:

– Đem thị chôn chung một chỗ với lão tặc Thích Trường Phát, cha con cùng huyết là hay lắm rồi!

Vạn Khuê gật đầu ôm vợ lên rào bước xuống lầu.

Vạn Chấn Sơn bỗng Không Tâm Thái, bốn người tiến vào thư phòng.

Thích Phương đảo mắt nhìn quanh bốn mặt đều thấy tường vách trắng xóa, tự hỏi:

– Chẳng lẽ gia gia bị tên lão tặc này chôn ở phía trong bức tường trắng?

Bỗng nghe Vạn Chấn Sơn nói:

– Ta lại tháo tường, người đi lôi Ngô Khảm ra đây, phải coi chừng đừng để ai phát giác.

Vạn Khuê dạ một tiếng rồi chạy đến phòng ngủ Vạn Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn kéo ngăn bàn lấy những đồ dùng, nào búa, nào đục, nào dao xây chẳng thiếu thứ gì, lão đặt đồ dùng xuống bên tường, nhìn kỹ một lúc rồi đưa hai tay sờ vào bức tường nắn mấy cái.

Lão quay lại ngó Thích Phương vẻ mặt ra chiều đắc ý khiến nàng không khỏi run lên.

Vạn Chấn Sơn cầm đục sắt, búa sắt, nhìn kỹ bộ vị bức tường, thò lưỡi đục vào khe hai hòn gạch, đục xung quanh một viên lắc mấy cái rồi lấy ra, thủ pháp rất thuần thục.

Lão tháo một viên gạch rồi, thò mũi đánh hơi để người xem thì thể hôi thối của Thích Trường Phát còn ở trong đó không?

Thích Phương thấy thủ pháp khoét tường của Vạn Chấn Sơn liền nghĩ tới lúc trước lão bị Ly Hồn Chứng phát tác, trở dạy làm động tác khoét tường, đẩy xác chết vào rồi xây lại, bất giác nàng ớn da gà.

Khi thấy lão thò mũi đánh mùi tử thi của phụ thân ở phía trong bức tường, nàng vừa thương tâm, vừa sợ hãi lại vừa phẫn nộ, lớn tiếng thóa mạ:

– Quân chó đẻ! Người thật là một tên lão tặc dã man, vô sỉ!

Nhưng miệng nàng bị nhét dẻ, thanh âm ú ớ trong bụng không phát ra được.

Vạn Chấn Sơn đang đưa tay tháo viên gạch thứ hai thì đột nhiên nghe tiếng bước chân vang lên.

Vạn Khuê hồi hải chạy vào, chân bước lão đảo miệng hô:

– Gia gia! Nguy rồi! Ngô Khảm... Ngô Khảm...

Người đã đụng vào bàn, mấy tiếng loảng xoảng vang lên, cây đèn dầu rớt xuống đất vỡ tan tành, trong phòng tối sầm lại, chỉ còn ánh trăng thảm đạm lọt qua làn giấy che cửa thấu vào một chút.

Vạn Chấn Sơn hỏi giật giọng:

– Ngô Khảm làm sao mà người hoảng hốt như vậy? Hãy trầm tĩnh nói lại cho ta nghe.

Vạn Khuê đáp:

– Không thấy xác Ngô Khảm đâu cả.

Vạn Chấn Sơn thóa mạ:

– Thúi lắm! Sao lại không thấy?

Nhưng thanh âm lão cũng run lên, hiển nhiên trong thâm tâm đầy vẻ khiếp sợ, viên gạch tháo ra rồi đang cầm trong tay bất giác để rớt xuống đất.

Vạn Khuê nói:

– Hải nhi thò tay vào gầm giường gia gia mò mãi chẳng thấy đâu, sau thắp đèn lên soi, quả nhiên thi thể Ngô Khảm mất biến đâu rồi, hải nhi tìm kiếm phía sau rèm, su tử, khắp nơi cũng không thấy đâu.

Vạn Chấn Sơn trầm ngâm nói:

– Thế này thì kỳ diệu...! Chắc gã Bốc Viên, Thẩm Thành muốn giở trò quỷ gì đây.

Vạn Khuê ấp úng hỏi:

– Gia gia! Hay là... hay là... Ngô Khảm chưa chết, hẳn ngừng thở một lúc rồi sau sống lại?

Vạn Chấn Sơn thóa mạ:

– Thúi lắm! Lão gia mang ngoại hiệu là Ngũ Vân Thủ, công phu bàn tay há phải tầm thường, có lý nào không bóp chết nổi một tên đồ đệ?

Vạn Khuê đáp:

– Dạ! Theo lẽ ra thì Ngô Khảm bị gia gia bóp chết rồi, nhưng... nhưng không hiểu tại sao chẳng thấy xác gã đâu? Hay là... hay là...

Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Hay là làm sao?

Vạn Khuê đáp:

– Hay là trên đời quả có chuyện quỷ nhập tràng? Oan hồn của gã chưa tiêu tan...

Vạn Chấn Sơn tức mình gất lên:

– Đừng nghĩ vớ nghĩ vẩn nữa, chúng ta hãy xử trí ngay con dâm phụ và con tiểu quỷ kia đã rồi sẽ đi tìm xác Ngô Khảm, tình trạng này mà đổ bể ra thì cha con mình chẳng còn đất dong thân ở thành Kinh Châu nữa.

Dứt lời lão tiếp tục tháo từng phiến gạch trên tường xuống.

Trong lúc ngủ mơ lão đã hành động tháo tường xây tường quen rồi, thủ pháp rất thuần thực, hiện giờ chẳng có đèn đóm gì mà động tác của lão vẫn mau lẹ như thường.

Vạn Khuê dạ một tiếng, rút đao cầm tay tiến lại bên Thích Phương, cất

tiếng run run nói:

– Phương muội! Ta đối với nàng có điều không phải, sau khi nàng chết đi đừng oán ta nhé!

Thích Phương không nói được, ráng nghiêng mình chồm lên, đưa đầu vai hích mạnh vào người gã.

Cha con họ Vạn đã giết nàng thì thôi lại không tha cả Không Tâm Thái, thật là chó má, dã man đến cùng cực! Thích Phương căm hận nên lúc lâm tử hãy còn đánh gã một đòn.

Vạn Khuê bị nàng huých mạnh, người gã lão đảo lúi lại hai bước.

Gã dơ đao lên quát mắng:

– Con dân phụ kia! Người chết đến gáy rồi mà còn nổi hung.

Giữa lúc ấy bỗng nghe mấy tiếng lách cách vang lên, cửa thư phòng từ từ mở ra.

Vạn Khuê giật mình kinh hãi, vội quay đầu nhìn lại.

Dưới ánh trăng thắm đậm gã thấy cửa phòng mở mà không có người tiến vào.

Vạn Chấn Sơn quát hỏi:

– Ai?

Cửa phòng lại bật lên mấy tiếng lách cách mà vẫn không thấy ai đáp lại.

Dưới ánh sáng mờ mờ bỗng có một bóng người sừng sững nổi lên di chuyển gần lại, bóng người nhảy thếch từng bước một, tựa hồ đầu gối cứng đờ không co lại được.

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê khiếp sợ không bút nào tả xiết, bất giác lùi lại hai bước.

Bóng người kia nhảy gần tới nơi, ánh trăng soi rõ mặt.

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê bật tiếng la thất thanh:

– Trời ơi!

Người này hai mắt mở thật lớn, đầu lưỡi thò ra ngoài, mũi miệng đều chảy máu, chính là Ngô Khảm mà Vạn Chấn Sơn đã bóp chết.

Thích Phương thấy tình trạng khủng khiếp này cũng bỏ vía, tưởng chừng trái tim ngừng đập.

Ngô Khảm đứng sững giữa thư phòng, hai tay từ từ đưa ra trở về phía Vạn

Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn quát lên:

– Tên tiểu tặc Ngô Khảm kia! Chẳng lẽ lão gia còn sợ quỷ nhập tràng?

Lão rút đao nhắm đầu Ngô Khảm chém tới, nhưng thanh đao còn cách đầu gã chừng nửa tấc, đột nhiên lão cảm thấy cổ tay tê chồn, thanh đơn đao cầm không chặt tuột tay rớt xuống đất đánh keng một tiếng.

Tiếp theo sau lưng lão cũng tê chồn, rồi toàn thân không nhúc nhích được nữa.

Vạn Khuê sợ quá đứng thộn mặt ra, gã thấy quỷ nhập tràng của Ngô Khảm quanh lại phía sau phụ thân rồi lại từ từ đưa hai tay về phía gã như để chụp lấy mình, gã muốn la lên:

– Ngô sư đệ! Ngô sư đệ! Tha cho tiểu huynh!

Nhưng tựa hồ cổ họng bị nút chặt không so thốt nên lời được.

Gã lùi lại hai bước, chân nhún ra, té nhào xuống đất.

Vạn Khuê lại thấy Ngô Khảm hạ tay mặt thấp xuống sờ lên mặt gã, bàn tay Ngô Khảm giá lạnh làm cho gã hồn bay phách tán, xuýt nữa ngất đi.

Đột nhiên người Ngô Khảm xô về phía trước nằm phục lên mình Vạn Khuê rồi không nhúc nhích nữa.

Phía sau Ngô Khảm một người đứng sững.

Người này bỗng lộ nụ cười đắc ý rồi cất bước đến bên Thích Phương, móc giẻ trong mồm nàng ra, hai tay y rút mấy cái, bao nhiêu dây cột chân tay nàng đều bị đứt hết.

Người đó lại đá vào lưng Vạn Khuê một cái thật mạnh khiến toàn thân gã nhún ra.

Thích Phương bỗng Không Tâm Thái dậy, cất tiếng run run hỏi:

– Ân công là ai mà đến đây cứu mạng cho tiểu nữ?

Người kia giơ tay ra, dưới ánh trăng nàng trông thấy rõ mỗi bàn tay y đều cầm một mảnh giấy cắt hình con bướm mà chính là những hình kẹp trong cuốn Đường Thi vừa mới bay xuống lầu y đã lượm được.

Thích Phương ngó đến bàn tay phải đối phương thấy cả năm ngón đều bị chặt đứt, nàng động tâm bật tiếng la thất thanh:

– Địch sư ca!

Người đó chính là Địch Vân, chàng nghe tiếng hô “Địch sư ca” ngược nóng lên, không nhịn được, hai hàng nước mắt trào ra, chàng cất tiếng gọi:

– Phương muội! Lòng trời còn tựa khiến Phương muội... cùng ta bữa nay lại được gặp nhau.

Lúc này Thích Phương khác nào còn thuyền nhỏ lênh đênh trên mặt biển giữa cơn cuồng phong bạo vũ đột nhiên được đậu vào bến, gió lặng song yên.

Nàng nhảy xổ vào lòng Địch Vân gọi rối rít:

– Sư ca! Sư ca! Đây là... Là mộng ảo hay là sự thực?

Địch Vân đáp:

– Không phải mộng ảo đâu, Phương muội! Hai bữa nay đêm nào ta cũng đến đây giám thị, những hành vi độc ác của cha con họ Vạn đều lọt vào mắt ta, thi thể của Ngô Khảm, hà hà... ta đã đưa ra để hăm bọn họ.

Thích Phương la gọi:

– Gia gia! Gia gia!

Nàng đặt Không Tâm Thái xuống, chạy tới trước lỗ hồng, thò tay vào sờ chẳng thấy gì hết.

Địch Vân cũng bần khoản về nỗi sinh tử yên nguy của sư phụ, chàng bật lửa lên soi vào lỗ hồng thì trong khe tường toàn là gạch đá vôi vữa, chẳng thấy thi thể Thích Trường Phát đâu.

Chàng nói:

– Trong này không có rồi, chẳng có một vật gì hết.

Thích Phương cầm lấy cây đèn ở đầu giường Vạn Chấn Sơn châm vào môi lửa trong tay Địch Vân, nàng cầm cây đèn nên soi xét kỹ lại chỗ giáp tường chẳng thấy thi thể phụ thân đâu, mà chẳng có xác chết một người nào khác. Nàng vừa kinh ngạc vừa mừng thầm vì trong lòng còn một tia hy vọng là Thích Trường Phát chưa chết.

Nàng tự nhủ:

– Hoặc giả gia gia ta không bị họ sát hại.

Nàng quay lại hỏi Vạn Khuê:

– Tam... Tam ca! Tình thực gia phụ ra làm sao?

Vạn Khuê và Vạn Chấn Sơn không hiểu nàng đã phát giác ra trong khe

tường không có thi thể phụ thân, lại cho là nàng ngó thấy xác chết rồi tính bài động thủ rửa hận.

Vạn Chấn Sơn ngang nhiên đáp:

– Bậc đại trượng phu mình làm mình chịu, Thích Trường Phát bị ta hạ sát rồi, người muốn trả thù thì cứ ra đây đòi nợ máu.

Thích Phương hỏi:

– Gia phụ bị lão giết rồi ư? Vậy... thi thể lão gia đâu?

Vạn Chấn Sơn hỏi lại:

– Sao? Chẳng lẽ người không trông thấy xác chết ở trong khe tường này ư?

Thích Phương đáp:

– Trong này có xác chết nào đâu?

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê ngơ ngác nhìn nhau, sắc mặt lợt lạt lại, tuy hai người bị lộ vẻ kinh hãi nhưng không tin.

Địch Vân kéo Vạn Chấn Sơn dậy để lão thò đầu qua lỗ hổng tường nhìn vào.

Vạn Chấn Sơn cất tiếng run run hỏi:

– Chẳng lẽ trên đời... quả có chuyện quỷ nhập tràng thật sự ư? Hiển nhiên... hiển nhiên...

Lão nói hai tiếng “Hiển nhiên” rồi dừng lại.

Sau lão đổi giọng:

– Hảo tức phụ! Tà.. ta gạt người mà thôi, sư huynh sư đệ chúng ta tuy có chuyện bất hòa, nhưng không đến nỗi hạ độc thủ giết người, sao người lại tin là chuyện thật. Ha ha! ha ha!....

Vạn Chấn Sơn ngày thường nói dối rất có bản lĩnh, nhưng hiện giờ lão đang hoảng hồn, lão há miệng líu lưỡi phải miễn cưỡng mới thốt ra lời, nên chẳng có ai tin.

Giả tử lão nói một cách trơn tru, hoặc giả Thích Phương cùng Địch Vân vạn nhất còn một tia hy vọng, nhưng lão nói điệu này khiến hai người càng chắc chắn là lão đã gia hại Thích Trường Phát.

Địch Vân đưa tay ra vịn vào vai Vạn Chấn Sơn hỏi:

– Vạn sư bá! Sư bá làm cho tiểu đệ cực khổ vô cùng, nhưng những cái đó chẳng nói làm gì nữa, tiểu đệ chỉ hỏi sư bá một câu:

Sự thực sư bá có sát hại gia sư hay không?

Chàng vừa nói vừa vận nội công về Thần Chiến Kinh trút vào mình Vạn Chấn Sơn không ngớt.

Chỉ trong khoảnh khắc, toàn thân Vạn Chấn Sơn phát nóng tựa hồ té xuống lò lửa lớn, lão tướng chừng huyết dịch trong mình sôi lên sùng sục, cực kỳ khó chịu.

Lão nghĩ tới thi thể Thích Trường Phát không thấy đâu trong lòng vừa nghi ngờ vừa khiếp sợ đã mất hết ý niệm kháng cự, lão đành đáp:

– Phải rồi!.... Thích Trường Phát bị ta giết chết.

Địch Vân hỏi:

– Thi thể gia sư đâu rồi? Sư bá đem dấu ở địa phương nào?

Vạn Chấn Sơn đáp:

– Sự thực ta bỏ ý vào trong khe tường rồi xây kín đi, hay là thi thể... biến mất rồi chẳng?

Địch Vân hăm hăm nhìn lão, chàng nhớ tới mấy năm trời mình phải chịu đựng bao nhiêu nỗi đau khổ nhục nhã, do cha con lão gây ra, bây giờ chính miệng lão thừa nhận đã hạ sát sư phụ chàng, trách nào lửa giận không công vào trái tim?

Nếu không gặp lúc chàng trùng hội Thích Phương, trong lòng có phần vui vẻ giảm bớt nỗi bi thương thì chàng đã phóng chưởng đánh chết lão rồi.

Địch Vân nghiêng răng nhắc bóng người Vạn Chấn Sơn lên liệng qua lỗ hồng tường đánh “Bình” một cái.

Người lão cao lớn mà lỗ hồng lại nhỏ, lão đụng vào tường rớt thêm mấy viên gạch mới lọt qua được.

Thích Phương khẽ la một tiếng:

– Úi chao!

Địch Vân lại nhắc bóng người Vạn Khuê lên liệng qua lỗ hồng tường, chàng vừa liệng vừa nói:

– Ác giả ác báo, cha con y hạ độc thủ giết hại sư phụ, chúng ta đối phó với họ như vậy cũng chưa xứng đáng.

Chàng lượm những viên gạch dưới đất xây lên để lấp lỗ hồng.

Chỉ trong khoảnh khắc, bức tường kín lại như cũ.

Thích Phương cất tiếng run run nói:

– Sư.. sư ca! Thế là sư ca đã trả được mối đại thù cho gia gia, nếu sư ca không đến...

Nàng đang nói dở câu, chợt nhìn thấy xác Ngô Khảm liền trở tay vào hỏi:

– Sư ca! Còn xác chết này, làm thế nào bây giờ?

Địch Vân đáp:

– Chúng ta đi thôi, bất tất phải để ý những chuyện ở đây nữa, cứ để mặc kệ họ.

Thích Phương ngập ngừng hỏi:

– Hai người đó chưa chết mà liệng vào khe tường, nếu có người đến cứu thì sao?

Địch Vân đáp:

– Người ngoài ai mà biết trong khe tường có người? Chúng ta đem xác Ngô Khảm bỏ ra ngoài thì không ai vào tra xét trong này nữa. Hai người đó nằm trong khe tường có sống cũng chẳng được bao lâu.

Dứt lời chàng cắp thi thể Ngô Khảm ra khỏi thư phòng, đồng thời vẫy tay gọi Thích Phương:

– Đi thôi!

Hai người nhảy ra khỏi bức tường vây ở Vạn gia, Địch Vân liệng thi thể Ngô Khảm xuống hỏi:

– Sư muội! Bây giờ chúng ta đi đâu?

Thích Phương hỏi lại:

– Sư ca tưởng gia gia bị bọn họ sát hại thật rồi ư?

Địch Vân ngập ngừng đáp:

– Dĩ nhiên chúng ta hy vọng sư phụ vẫn còn khỏe mạnh ở trên thế gian, nhưng... nhưng theo lời Vạn Chấn Sơn thì e rằng... sư phụ đã ngộ nạn rồi. Chúng ta dĩ nhiên phải điều tra cho ra gốc ngọn.

Thích Phương nói:

– Tiểu muội về lấy cái này một chút, sư ca qua nhà từ đường bên kia chờ một chút.

Địch Vân hỏi:

– Tiểu huynh đi với Phương muội càng tốt chứ sao?

Thích Phương đáp:

– Không, không được, nếu có người ngó thấy là không tiện đâu.

Địch Vân nói:

– Ta cần đi với Phương muội, vì trong Vạn gia còn mấy tên đệ tử khác mà chúng toàn là phường tệ hại, chẳng một ai tử tế...

Thích Phương đáp:

– Không cần đâu, sư ca bằng Không Tâm Thái qua bên đó chờ tiểu muội.

Không Tâm Thái vừa trải qua một phen cực kỳ khủng khiếp, nó sợ quá không chống nổi, nằm gọn trong tay má má ngủ say rồi.

Trước nay Địch Vân đã quen nghe lời Thích Phương, nàng bảo sao chàng làm theo như vậy, bây giờ lại thấy vẻ mặt nàng kiên quyết chàng không dám trái ý, đành bằng lấy đứa nhỏ.

Chàng nhìn Thích Phương vọt qua tường vây tiến vào Vạn gia rồi đi về phía từ đường, đẩy cửa chuồn vào.

Sau khoảng thời gian chừng ăn xong bữa cơm, Địch Vân thủy chung không thấy Thích Phương trở ra, chàng nóng nảy vô cùng, muốn vào Vạn gia để tiếp ứng cho nàng, nhưng lại sợ làm nàng khó chịu, chàng đành bằng Không Tâm Thái bước lui bước tới trong dãy hành lang.

Chàng nghĩ tới cuối cùng mình lại được cùng sư muội đoàn tụ, nỗi vui mừng không bút nào tả xiết, nhưng trong nội tâm chàng lúc này ngấm ngầm cảm thấy khiếp sợ, chưa hiểu sư muội có ưng chịu để mình vĩnh viễn bầu bạn với nàng không?

Bất giác chàng khẩn thềm:

– Xin hoàng thiên bảo hộ, tiểu tử chịu đau khổ nhiều rồi, mong từ nay được đi kèm luôn bên cạnh để bảo vệ và chiếu cố cho nàng, tiểu tử không dám hy vọng làm trượng phu của nàng mà chỉ cầu hàng ngày thấy mặt nàng. Hàng ngày được nàng gọi một tiếng “Sư ca” Trời ơi! Kiếp này tiểu tử không dám cầu gì hơn nữa.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 48

Hợp Tán Đình, Lăng Hoàn Ước Nguyên

Đột nhiên chàng nghe phía trong cửa sổ nhà từ đường bật tiếng lách cách dường như có người.

Chàng liền nép mình đứng dưới cửa sổ không dám cử động.

Lát sau, cửa sổ kẹt mở một người đi ra.

Tuy trời tối, Địch Vân cũng trông rõ mặt mặt cái đầu bù tóc tối.

Ban đầu chàng còn lưu tâm đề phòng vì tưởng là địch nhân, sau nhận ra mặt mặt cái tầm thường, liền không để ý nữa bụng bảo dạ:

– Mặt mặt cái dùng ngôi nhà từ đường đồ nát này làm chốn an thân mà ta còn ở đây quấy rầy là không nên, chẳng hiểu sao Phương muội mãi không trở về?

Không Tâm Thái đang mơ màng bỗng ọe một tiếng rồi giật mình tỉnh giấc, khóc òa lên.

Nó vừa khóc vừa gọi:

– Má má! Má má!

Mặt mặt cái giật mình kinh hãi co rúm người lại ẩn vào góc hành lang, hai tay ôm đầu.

Địch Vân khẽ vỗ lưng Không Tâm Thái, dỗ dành nó:

– Đừng khóc! đừng khóc! Không Tâm Thái đừng khóc nữa, má má sắp tới rồi! Má má sắp tới rồi!

Mặt mặt cái thấy con nhỏ phát khóc, mà Địch Vân lại không có ý gia hại mình, mặt mặt bạo dạn hơn một chút, liền đứng dậy, từ từ tiến lại giúp chàng đỡ đỡ Không Tâm Thái:

– Bảo Bảo ngoan lắm! Bảo Bảo ngoan lắm! Nín đi đừng khóc nữa, má má sắp tới rồi.

Mặt mặt bảo Địch Vân:

– Có người ngủ rồi gặp quỷ, lại có người nửa đêm dậy xây tường, không... không... tướng công đừng hỏi tiểu phu..... tướng công đừng hỏi tiểu phu.....

Mặt mặt hãi nhè ngang nhìn ngựa, lại muốn chạy vào trong cửa sổ.

Địch Vân thấy mục nói vợ vẫn chẳng vào đâu, chàng không hiểu rất lấy làm kỳ, hỏi:

– Mục bảo sao?

Mục khất cái đáp:

– Không... không có gì cả, tiểu phụ chẳng có địa phương nào tử tế để đi tới, lão gia đuổi tiểu phụ đi rồi, không cần đến nữa. Ngày trước khi tiểu phụ còn nhỏ tuổi, lão gia rất thích tiểu phụ, người ta có câu:

“Nhất dạ phu thê bách dạ ân, nhất nhật đồng sang thiên nhật ái”. Vậy thì... phu thê hang trăm đêm nguồn ân bể ái sâu bằng biển cả... tất có ngày kia lão gia kêu tiểu phụ trở về, phải rồi! Nhất dạ phu thê bách dạ ân, Bách dạ phu thê hải dạng thâm...

Địch Vân nghe mục nói hai câu “Nhất dạ phu thê bách dạ ân, Bách dạ phu thê hải dạng thâm” bất giác chàng động tâm tự hỏi:

– Phương muội... Phương muội đối với trượng phu của nàng, chẳng lẽ nàng không nghĩ gì đến mối tình thâm trọng?

Đột nhiên chàng cảm thấy trước ngực tựa hồ bị đè chặt cơ hồ nghẹt thở, đầu óc chàng trống rỗng cơ hồ ngất xỉu, chàng bỗng Không Tâm Thái tử căn nhà từ đường đổ nát xông ra ngoài.

Dĩ nhiên chàng không thể đoán được mục khất cái toàn thân dơ dáy này chính là Đào Hồng, con người đã vu hãm chàng ngày trước.

Địch Vân vượt qua tường vây vào đến thư phòng ở Vạn gia thì trời đã bình minh.

Dưới ánh sáng lơ mơ chàng ngó thấy một người nằm thẳng cẳng dưới đất phảng phất giống Thích Phương.

Địch Vân giật mình kinh hãi, vội lấy hỏa đao hỏa thạch quệt lửa lên châm vào ngọn nến để trên bàn.

Dưới ánh đèn nến chàng thấy Thích Phương toàn thân đầm máu bụng dưới còn cắm lưỡi đoản đao.

Bên mình nàng những phiến gạch xếp thành đồng, chỗ hồng tường đã mở ra, cha con họ Vạn không còn ở trong đó nữa.

Địch Vân quì bên mình Thích Phương cúi xuống gọi:

– Sư muội! Sư muội!....

Chàng sợ quá toàn thân run bần bật, thanh âm nghẹn ngào cơ hồ không thốt ra được.

Chàng đưa tay sờ mặt Thích Phương thấy hãh còn nóng, lỗ mũi còn hô hấp, mới tỉnh tâm được một chút, chàng lại gọi:

– Sư muội! Sư muội!

Thích Phương từ từ mở mắt ra, khước môi lộ một nụ cười đau khổ nói:

– Sư ca!.... Tiểu muội đành chịu tội với sư ca.

Địch Vân đáp:

– Sư muội đừng nói nữa để tiểu huynh... cứu trị.

Chàng khẽ đặt Không Tâm Thái xuống một bên, tay phải ôm lấy người Thích Phương, tay trái chụp chuôi đao muốn rút ra. Nhưng chàng ngó thấy lưỡi đao đâm vào rất sâu mà rút ra là nàng phải chết ngay lập tức.

Địch Vân không dám rút đao, đầu óc rất đỗi bồn chồn mà chẳng biết làm thế nào, chàng hỏi liền mấy câu:

– Làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ? Ai... ai đã sát hại Phương muội?

Thích Phương nhăn nhó cười đáp:

– Sư ca ơi! người ta bảo:

Nhất dạ phu thê.. hỡi ơi! Thôi không nói nữa... Sư ca đừng trách tiểu muội, tiểu muội không nhẫn tâm được, trở lại thả trượng phu Ạ.. Ạ..

Địch Vân nghiêng răng hỏi:

– Ạ.. Ạ.. lại đâm sư muội một đao phải không?

Thích Phương cười gượng gật đầu.

Địch Vân lòng đau như cắt, chàng nhìn thấy Thích Phương phải chết trong khoảnh khắc vì nhát đao của Vạn Khuê đâm sâu quá, chẳng còn cách nào cứu vãn được nữa. Trong nội tâm chàng vừa bất bình vừa đổ ỳ, chẳng khác nào bị răn cấm, chàng lẩm bẩm:

– Rút cuộc nàng... vẫn thương yêu trượng phu, chẳng thà nàng chịu chết cũng quyết tâm cứu gã.

Thích Phương ngập ngừng nói:

– Sư ca! Sư ca hãy hứa hết lòng chiếu cố cho Không Tâm Thái và coi Ạ.. như con gái mình vậy.

Địch Vân buồn rầu không đáp, chỉ lẩm nhẩm gật đầu.

Rồi chàng nghiêng rặng hỏi:

– Tên tặc tử kia.. đi đâu rồi?

Thích Phương nhân thần tán loạn, tiếng nói hàm hồ, nằng thều thào:

– Trong sơn động kia, hai con bướm lớn bay vào rồi, Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài... đại ca coi kìa... coi kìa... một con là sư ca, một con là tiểu muội, chúng tạ.. cứ bay đi bay lại như vậy hoài... vĩnh viễn không rời nhau thật hay biết mấy!

Thanh âm nằng mỗi lúc một nhỏ, hơi thở yếu dần đi.

Địch Vân một tay bồng Không Tâm Thái, một tay ôm thi thể Thích Phương nhảy qua tường vây ra ngoài.

Chàng đã định cho một mớ lửa đốt cháy sạch tòa nhà họ Vạn nhưng chàng lại nghĩ:

– Những tòa nhà này mà cháy hết thì vĩnh viễn cha con hãn không trở lại nữa, ta cần để vậy mới còn ngày trả được thù cho sư muội.

Địch Vân chạy thẳng đến khu vườn hoang mà ngày trước, Đình Diển từ già cỗi đời ở đó, chàng đào huyết mai táng thi thể Thích Phương, thu cất thanh đoản đao bên mình, chàng quyết tâm dùng thanh đao này để kết quả tính mạng cha con họ Vạn.

Chàng thương tâm quá đôi khóc hết nước mắt và không ngớt tự trách mình:

– Tại sao ta không đánh chết cha con nhà họ Vạn trước đi mà cứ để sống liệng vào khe tường? Tại sao ta lại bất cần để đến nỗi sư muội phải thác oan?

Không Tâm Thái không ngớt vừa khóc vừa la gọi:

– Má má! Má má...

Nó gào khóc khiến Địch Vân càng rối loạn tâm thần, chàng muốn ở lại quanh quần gần Vạn gia chờ cha con họ Vạn Chấn Sơn trở về để hạ thủ, nhưng Không Tâm Thái kêu khóc thế này há chẳng khiến cho chúng kinh hãi bỏ đi?

Chàng liền tìm đến một nhà nông ở ngoài thành Kinh Châu, đưa cho họ mười lượng bạc để kiếm một nông phu chiều cố cho con nhỏ.

Địch Vân suốt ngày đêm vẫn quanh quần ở phía sau Vạn gia, chàng chờ

nửa tháng trời chẳng thấy tông tích cha con Vạn Khuê đâu. Lạ hơn nữa, bọn Lỗ Khôn, Bốc Viên, Phùng Thản, Thẩm Thành cũng đều mất tích, chẳng một ai trở lại Vạn gia, kẻ ăn người ở nhà này rối loạn cả lên như nhặng không đầu. Đã có kẻ bắt đầu lấy cắp đồ vật, có người gây lộn cãi nhau.

Trong thành Giang Lăng rất nhiều nhân vật võ lâm từ bốn mặt tám phương đổ đến tụ hội.

Một hôm vào buổi tối, Địch Vân nghe mấy vị hào khách giang hồ đối đáp với nhau.

Một người nói:

– Bộ Liên Thành Kiếm Phổ đó nguyên dấu trong pho Đường Thi tuyển tập, bốn chữ đầu là “Giang Lăng Thành Nam”.

Người khác hỏi:

– Phải rồi! Mấy bữa nay khá nhiều nhân vật giang hồ nghe phong thanh đã tới thành Giang Lăng này, nhưng không hiểu sau bốn chữ đó là những chữ gì?

Người nữa đáp:

– Bất luận sau còn những chữ gì, chúng ta cứ giữ ở phía nam thành Giang Lăng, hễ có người đến đào bảo tàng đem ra là ta chẹn đường đánh cướp.

Người trước nói:

– Chính thế! Dù chẳng cướp hết thì ít ra cũng được chia chác, người ta đã nói hễ chứng kiến là có phần, chẳng lẽ họ lại bỏ sót anh em ta?

Một người cười khanh khách nói:

– Hà hà! Mấy bữa nay trong các tiệm sách ở Giang Lăng người ta đi mua Đường Thi tuyển tập không phải ít, sáng nay tại hạ vào tiệm sách chưa mở miệng, chủ tiệm đã hỏi ngay:

“Đại gia, phải chăng đại gia muốn mua Đường Thi tuyển tập? Bản quán vừa đi Hán Khẩu cất mấy bộ sách này về, đại gia lấy thì lấy ngay đi, nếu chậm trễ e người ta lấy hết”.

Rồi y kể tiếp:

– Tại hạ rất lấy làm kỳ liền hỏi chủ quán:

“Sao quý chủ nhân biết tại hạ muốn mua Đường Thi tuyển tập?” Ông bạn

thử đoán coi y bảo sao?

Người khác đáp:

– Ta không hiểu, y bảo sao?

Người kia liền nói:

– Con mẹ nó! Chủ quán bảo:” Chẳng dấu gì lão nhân gia, mấy bữa này các vị huynh đài mình đeo đao kiếm phurôn ngực vào tiệm sách, mười vị đến thì mười một vị hỏi mua cuốn sách này, cứ năm lạng bạc một cuốn, đại gia bảo có đáng không?” Mấy người kia đồng thanh thóa mạ:

– Tổ bà nó! Làm gì mà bán sách đắt thế?

Người kia hỏi:

– Các vị biết giá sách ư? Đã vị nào mua sách chưa?

Một người cười hô hố đáp:

– Ha ha! Lão gia chưa từng tới cửa tiệm sách nào, sách ư? Sách ư? Cái đó lão gia không thích đâu, lão gia chỉ muốn đánh bạc thôi, đánh bạc được mới thú, mua sách về làm gì? ha hạ..

Địch Vân bụng bảo dạ:

– Điều bí mật trong Liên Thành Kiếm Phổ đã đồn đại ra ngoài rồi, nhưng ai đồn ra vậy?

Rồi chàng tự trả lời:

– Phải rồi! Khi cha con họ Vạn đọc bí quyết trong Liên Thành Kiếm Phổ bị bọn Lỗ Khôn nghe lỏm được, ngay lúc đó có mấy tên lặp lại bốn chữ “Giang Lăng Thành Nam”. Cha con Vạn Chấn Sơn toan rượt theo bắt lại để điều tra thì mấy tên đồ đệ kia đã chạy trốn rồi. Cứ như vậy đồn đại ra ngoài nên số người biết tới mỗi ngày một nhiều.

Chàng nhớ lại ngày trước khi còn ở trong ngục với Đinh Diễm.

Cũng có nhiều hào sĩ giang hồ nghe phong thanh tìm đến, nhưng đều bị Đinh Diễm đánh chết hết.

Chàng sức nghĩ tới điều gì bất giác la lên:

– Trời ơi! Đinh đại ca ủy thác cho ta một việc mà ta chưa làm xong, bây giờ ta phải lo vụ này trước đi tức là đem gói cốt hôi của Đinh đại ca mai tang với thi thể của Lăng cô nương cho hai người ở dưới suối vàng được mãn nguyện.

Địch Vân tìm kiếm không đầy nửa ngày đã điều tra ra phần mộ của Lăng tiểu thư.

Nguyên phụ thân Lăng tiểu thư làm tri phủ Giang Lăng, chàng chỉ cần đến tiệm bán quan tài lớn nhất trong thành và vào tiệm làm bia mộ để dò hỏi là biết liền. Phần mộ Lăng tiểu thư táng trên trái núi nhỏ ở ngoài cánh cửa đông cách thành Giang Lăng chừng hai chục dặm.

Địch Vân mua một thanh sắt và một cái cuốc ra cửa đông, chàng tìm đến phần mộ kia được ngay, trên tấm mộ bia đề bảy chữ:

“Ái nữ Lăng Sương Hoa chi mộ”.

Phía trước mộ không trồng hoa hay cây cối gì hết.

Địch Vân tự hỏi:

– Lăng cô nương hồi còn sinh tiền rất thích hoa tươi, sao phụ thân cô không trồng ở đây cho cô một cây gì. Vậy mà cũng kêu bằng ái nữ, ái nữ, ái nữ! Ha ha!

Lão có yêu con gái thật không?

Chàng cười lạt mấy tiếng lại nhớ tới Đinh Diễm và Thích Phương rồi không nhìn được hai hàng nước mắt tầm tã như mưa.

Vạt áo chàng lúc khóc Thích Phương vào buổi sáng sớm đã ướt rồi, bây giờ ở trước mộ Lăng Sương Hoa lại tưới thêm hai hàng tân lệ.

Khu phụ cận trái núi này không có nhà ở, lại cách đường lớn khá xa, chẳng có một người nào qua lại, nhưng Địch Vân nhận thấy ban ngày đào mộ không tiện, chàng đành chờ đến đêm mới động thủ.

Địch Vân đào ba lớp đất đến lớp đá lớn, chàng khuân hết ra mới ngó thấy cổ quan tài gỗ.

Trải mấy năm khốn khổ gian nan, Địch Vân không phải là người dễ nẩy mối thương tâm hay dễ sa lệ, nhưng ánh trăng thảm đảm chiếu vào cổ quan tài khiến chàng nhớ tới Đinh đại ca chết vì cổ quan tài này thì chàng không khỏi thương tâm sao được? Bất giác chàng lại đổ lệ chan hòa.

Địch Vân đã biết Lăng Thoái Tư đổ chất kịch độc Phật Tỏa Kim Liên vào quan tài, tuy cách khoảng thời gian khá lâu ngày, và lúc khiêng quan tài tới đây mai tang, chắc họ đã lau chùi độc được rồi, nhưng chàng vẫn không dám mạo hiểm đụng tay vào nắp quan tài, chàng rút thanh huyết đao lùa

vào khe những tấm gỗ lia đi một lượt.

Thanh huyết đao này chém vàng chặt sắt còn đứt thì đối với chất gỗ chẳng khác gì đậu hũ, Địch Vân không cần dùng sức cũng cắt hết được ngàm đồ.

Chàng đẩy tay lên một chút, tấm thiên quan tài liền mở tung bay ra.

Đột nhiên Địch Vân ngó thấy trong quan tài hai cánh tay đã thành xương khô giơ lên.

Nắp quan tài bay ra, hai xương cánh tay liền rớt xuống tựa hồ biết cử động.

Địch Vân giật mình kinh hãi tự hỏi:

– Khi liệm di thể Lăng tiểu thư bỏ vào quan tài, sao hai cánh tay lại giơ cao lên như vậy? Vụ này thật là kỳ quái!

Chàng lại thấy trong quan tài chẳng có thọ y cùng chăn đệm và những đồ khâm liệm chi hết, người chết mặc một manh áo bọc lấy năm xương trắng.

Địch Vân quì xuống lâm âm khẩn khứa:

– Đình đại ca! Lăng tiểu thư! Hồi sinh tiền hai vị không thể thành chồng vợ thì su khi chết đi mai tang cùng một chỗ là tâm nguyện được thảo mãn rồi, hai vị có khôn thương cũng được ngậm cười nơi chín suối.

Chàng cởi bọc trên lưng xuống lấy gói cốt hôi của Đình Diễm rải lên mặt hài cốt của Lăng cô nương.

Địch Vân lại kính cẩn lạy bốn lạy rồi đứng dậy, chàng dùng tấm giấy bọc cốt hôi để lót tay bưng tấm nắp quan tài đặt vào.

Dưới ánh trăng chàng chột ngó thấy mặt trong nắp quan tài phảng phất có nét chữ...

Chàng nhìn gần vào quả thấy mấy chữ lệch lạc và đọc được:

– “Đình lang! Đình lang! Kiếp sau sẽ làm phu thê”.

Địch Vân trong lòng giá lạnh, ngời phệt xuống đất.

Chàng nhận ra mấy chữ này hiển nhiên khắc bằng móng tay, chàng ngưng thần ngẫm nghĩ một chút rồi hiểu ngay, bất giác chàng buông tiếng thở dài, nhỏ lệ than thầm:

– Té ra Lăng cô nương đã bị phụ thân chôn sống, lúc nhập quan nàng chưa chết, nàng nằm trong quan tài giơ tay lên khắc chữ vào mặt trong nắp quan tài, vì thế mà lúc nàng chết đi hai tay vẫn còn giơ lên. Trong thiên hạ sao lại có người cha tàn nhẫn đến thế? Đình đại ca thủy chung không chịu khuất

phục, Lăng cô nương thủy chung không phụ tình Đình đại ca, phụ thân nàng càng căm hận mà hạ độc thủ như vậy.

Rồi chàng lẩm bẩm:

– Lăng tri phủ phát giác ra Đình đại ca vượt ngục, đoán chắc y sẽ tìm lão để đòi nợ nên đổ chất độc Phật Tỏa Kim Liên vào quan tài để đánh bẫy y, thế thì lòng dạ lão còn tàn độc hơn cả Phật Tỏa Kim Liên.

Lúc chàng đem tấm nắp quan tài gần lại, còn ngó thấy một bên có hai hàng chữ viết ở phía dưới.

Những chữ này toàn là số mục như “Bốn mươi ba”, “Năm mươi hai”, “Mười một” vân vân...

Địch Vân hít một hơi khí lạnh, bụng bảo dạ:

– Phải rồi! Lăng cô nương đến lúc lâm tử còn nhớ lời tự nguyện là ai đem di thể Đình đại ca hợp táng với di thể của nàng sẽ được biết điều bí mật về Liên Thành Kiếm Phổ, Đình đại ca lúc ở trong vườn hoang đã đọc cho ta nghe một phần, nhưng chưa đọc xong đã bị chất độc phát tác rồi chết mất. Chỗ bí mật trong kiếm phổ của sư phụ bị nước mắt của sư muội nhỏ vào để lộ ra, sau cha con họ Vạn dăng nhau cuốn sách thành tan nát. Ta đã tưởng vụ bí mật này từ mai một, ngờ đâu Lăng cô nương còn ghi ở chỗ này.

Chàng lẩm nhẩm cầu chúc:

– Lăng cô nương! Cô thật là người thủ tín... Tiểu đệ đa tạ hảo tâm của cô nương, có điều lòng dạ tiểu đệ đã nguội lạnh, chán nản mọi sự Ở đời. Tiểu đệ hận mình chẳng thể đào huyệt tự chôn mình bên cạnh Đình đại ca và cô nương, vì còn mối đại thù chưa trả, tiểu đệ phải giết xong cha con họ Vạn mới tính đến hậu sự của mình được. Tiểu đệ coi vàng bạc châu báu cũng như đất bùn, chẳng quý báu gì.

Chàng khấn rồi nhắc tấm thiên lên toan đập vào quan tài, bỗng chàng chợt động tâm cơ, la lên:

– Trời ơi! Phải lắm! Hiện giờ ta chưa biết cha con họ Vạn ẩn nấp ở đâu, e rằng kiếp này khó lòng tìm thấy chúng, nếu ta viết những điều bí mật về kiếm quyết bày ra trước mắt mọi người, cha con họ Vạn hay tin tất nhiên lần đến. Phải rồi! Phải rồi! Điều bí mật này là miếng mồi thơm để nhử chúng vào bẫy, dù cha con họ Vạn có sinh lòng ngờ vực và thận trọng đến

đâu cũng phải mò tới để coi cho biết.

Địch Vân nghĩ vậy liền ngửa tấm thiên nhìn cho rõ những chữ số mục, chàng dùng mũi thanh huyết đao vạch vào mặt sau cây thiết sạ.

Chỉ trong khoảnh khắc chàng khắc xong đọc kỹ lại, không có chỗ nào lầm lẫn mới đẩy nắp quan tài và đặt những phiến đá nguyên như cũ rồi lấp đất cho thành ngôi mộ mới nguyên.

Địch Vân thở phào một cái tự nói để mình nghe:

– Thế là mỗi tâm nguyện của Đinh đại ca và Lăng cô nương đã được hoàn thành, sau khi trả xong mấy món huyết cừ, ta trở lại đây trồng mấy trăm thứ hoa cúc. Đinh đại ca và Lăng cô nương rất thích hoa cúc đặc biệt là thứ Xuân Thủy Bích Ba, một loại lục cúc nổi danh.

Sáng sớm hôm sau trên tường thành ở cửa nam thành Giang Lăng xuất hiện ba hàng chữ toàn là số mục viết bằng vôi trắng xóa, chữ nào cũng lớn một thước vuông, đứng xa đã nhìn thấy rõ ràng là số bốn, số năm mươi một, số ba mươi ba, số hai mươi lăm...

Lạ Ở chỗ những hàng chữ này cách mặt đất gần hai chục trượng, trong thành Giang Lăng chẳng có cái thang nào dài đến thế để người ta trèo lên mà viết chữ.

Ai cũng cho là ngoài cách làm quăng giấy từ trên mặt thành thả xuống đất cho người ngồi vào rồi rút lên lưng chừng để người ta viết chữ, không còn cách nào khác.

Dưới chân tường cách những dòng chữ chừng mười mấy trượng, một khiêu hóa tử đang ngồi sưởi ấm dưới ánh mặt trời, cởi áo ra bắt rận, người này chính là Địch Vân.

Những chữ số trên tường không cần nói cũng biết là do tay chàng đã viết ra.

Người kéo đến cửa nam rất đông, dù là hương dân quê mùa chẳng hiểu gì về ý tứ những số mục này, nhưng thấy chuyện kỳ lạ cũng tới dòm ngó.

Chỉ sau mấy giờ khắp thành Giang Lăng từ ngoài chợ cho đến trong quán trà, quán cơm, ai cũng nghị luận ồn ào về vụ này.

Những kẻ hiếu kỳ ùn ùn đến cửa nam coi nhiệt náo, nhưng những chữ số mục ngoài cái đặc biệt viết trên cao quá tầm tay mọi người chẳng có chi kỳ

lạ, hay ho, nên số người nhàn rỗi chỉ coi qua rồi bỏ đi còn một số hào khách giang hồ lưu lại.

Những nhân vật giang hồ trong tay đều cầm một cuốn Đường Thi tuyển tập, sao lại những chữ số mục trên tường chau mày suy nghĩ rất cực nhọc.

Địch Vân ngó thấy Tôn Quân tới nơi rồi, sau đó Thẩm Thành cũng đến ngay, lát nữa Lỗ Khôn lại mò tới.

Nhưng bọn này không hiểu thứ tự những chiêu thứ trong Liên Thành Kiếm Phổ nên tuy trong tay chúng đều cầm cuốn Đường Thi tuyển tập mà không điều tra được bí mật giữa những số mục viết trên tường và kiếm chiêu trong kiếm phổ.

Chúng chỉ nghe lỏm ở nơi sư phụ nói ra là cách tham tường điều bí mật cần phải nhớ thứ tự những bài thơ trong Đường Thi, mỗi chữ số thuộc về bài thơ nào mới lần ra được.

Trên đời hiện nay chỉ có ba nhân vật nhờ số mục mà điều tra được những bí mật trong Liên Thành Kiếm Phổ là Vạn Chấn Sơn, Ngôn Đạt Bình và Thích Trường Phát.

Bọn Lỗ Khôn ba người thì thảo nghị luận, nhưng chúng đứng cách xa nên Địch Vân không nghe rõ chúng nói gì.

Chàng thấy ba tên bàn tán một lúc rồi đi vào thành.

Chẳng mấy chốc ba tên lại hóa trang rồi trở ra, một tên giả làm người bán trái cây gánh một gánh hàng, một tên trá hình người bán rau, còn một tên hóa trang làm hương dân đi cuốc đất.

Ba tên này ngồi ở chân thành, chú ý dòm ngó những người qua lại.

Địch Vân đã đoán ra bọn chúng định bụng thế nào rồi, đây là chúng đang chờ Vạn Chấn Sơn tới.

Kim Dung

Liên Thành Quyết - Hàn Giang Nhạn

Hồi 49

Cướp Bảo Tàn Ngộ Độc Phát Diên

Bọn Lỗ Khôn không hiểu thấu được vụ bí mật này, chúng định đi theo Vạn Chấn Sơn mới có thể tìm thấy bảo tàng, dù không đoạt nổi chúng cũng hy vọng được chia phần, chúng biết chạm trán sư phụ là nguy hiểm vô cùng, nhưng muốn đại phát tài còn sợ gì nguy hiểm.

Bốn số đầu trong Liên Thành Kiếm Phổ đã phanh phui và đồn đại ra ngoài là những số “Bốn”, “Năm mươi một”, “Ba mươi ba và hai mươi tám” do bốn số này Vạn Chấn Sơn tìm ra bốn chữ “Giang Lăng Thành Nam”.

Sau bốn số kể trên còn một xâu số mực nữa, dù kẻ ngu xuẩn tới đâu cũng nghĩ ra là bí mật trong Liên Thành Kiếm Phổ.

Số người đến dưới chân tường mỗi lúc một đông, có người hóa trang để che dấu chân tướng, có người để nguyên diện mục đường hoàng tới nơi.

Địch Vân đếm được bảy mươi tám người.

Sau một lúc Bốc Viên và Phùng Thản cũng đến, hai tên sư huynh, sư đệ này không hiểu tranh chấp chuyện gì mà mặt đỏ ra đến mang tai còn thiếu thượng cẳng chân hạ cẳng tay gây cuộc ẩu đả. Nhưng sau chúng yên tĩnh lại ngồi xuống bờ hào.

Địch Vân chờ đến chiều không thấy cha con họ Vạn xuất hiện.

Mặt trời gác núi, chàng vẫn chẳng thấy bóng Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê, nhiều người nổi hung ngoác miệng ra thóa mạ Ông tổ mười tám đời nhà họ Vạn, nhất là họ chửi cha chửi mẹ Vạn Chấn Sơn.

Trời nhá nhem tối, một người ăn mặc như kiểu thầy đồ tay cầm một mảnh giấy, một hộp mực, một cây bút lắc đầu lắc cổ đứng ghi chép những hàng chữ trên tường.

Một đại hán tức bực không nỡ phát tiết liền chụp lấy người đó lớn tiếng hỏi:

– Người sao những chữ này để làm gì?

Người kia đáp:

– Lão phu cần đến nên mới ghi chép, người ngoài không có quyền hỏi.

Đại hán sùng sộ:

– Lão có nói hay không? Nếu không nói là ta đánh cho mà coi.

Hắn vung quyền lớn bằng cái bát lên đưa vào trước mũi đối phương.

Thầy đồ sợ quá vội đáp:

– Đây là... người ta bảo lão phu đến ghi chép.

Đại hán hỏi:

– Ai sai lão ghi chép?

Người kia đáp:

– Một vị..... một vị lão tiên sinh, chẳng dấu gì... Ông bạn, chính là Vạn...

Vạn Chấn Sơn lão tiên sinh, một nhân vật lừng lẫy tiếng tăm trong bản thành, ông bạn...

đắc tội với lão nhân gia là không được đâu.

Thầy đồ vừa thốt ba chữ “Vạn Chấn Sơn” ra khỏi cửa miệng mọi người liền reo ầm lên.

Địch Vân cũng vui mừng khôn xiết, nhưng trong cái vui mừng có pha lẫn mối thương tâm và mối cừ hận đến cực điểm.

Lão thầy đồ sợ cuống cuồng liền lật đật bỏ đi, lão nhắm hướng đông mà chạy, hơn một trăm người theo sau nhưng cách một quãng xa. Họ không thấy Vạn Chấn Sơn đến nên đi tìm kiếm lão, chỉ có lão là hiểu được vụ bí mật này, một khi phanh phui ra vụ bí mật, số đông người ỷ thế mạnh sẽ bắt buộc Vạn Chấn Sơn đi kiểm bảo tàng.

Nhiều người ca tụng đại hán nói:

– May lão ca là người thông minh đoán được sự việc, bọn tại hạ chẳng ai nghĩ tới Vạn Chấn Sơn không chịu ra mặt, chỉ phái người đến ghi chép sổ mục.

Nếu không có lão ca thì mọi người còn đứng ở cửa thành chờ ba ngày ba đêm, khi đó Vạn Chấn Sơn đã thừa cơ lấy hết bảo tàng rồi còn gì?

Đại hán nhơn nhơn đắc ý đáp:

– Tại hạ thấy thầy đồ này mắt la mày lét hành động có điều khác lạ liền đoán ra lão làm chuyện gì bất hảo.

Gã nói như là chỉ có gã là làm việc quang minh lỗi lạc.

Bóng đêm lơ mờ, đoàn người lục đục đi trên đường sơn đạo.

Địch Vân trà trộn vào đám đông, nhưng rồi chàng nghĩ thầm:

– Vạn Chấn Sơn là tay xảo quyết phi thường, quyết chẳng để người ta tóm được một cách dễ dàng, tất nhiên lão có quỷ kế khác rồi.

Chàng quay đầu nhìn lại về phía trường thành, lúc này đoàn người đã cách xa cửa nam đến mấy dặm.

Bỗng chàng ngó thấy một bóng người từ bên tường thành lướt đi rất mau chạy về hướng tây, hiển nhiên khinh công người đó không phải tầm thường.

Địch Vân tự nhủ:

– Thầy đồ kia đã có đoàn người theo dõi, nhất quyết lão không thể trốn thoát được, bọn họ muốn kiếm Vạn Chấn Sơn, nhất định không rời bỏ lão, tòa thành Giang Lăng này rất rộng lớn, chẳng có mấu chốt mà định tìm cho ra cha con họ Vạn không phải dễ dàng, nhưng muốn kiếm đám đông rồi loạn xà ngầu kia thì chẳng khó khăn gì, hà tất ta phải đi theo bọn họ?

Trong lòng xoay chuyển ý nghĩ, chàng lạng mình một cái ẩn vào phía sau một gốc cây lớn, tiếp theo chàng thi triển khinh công không chạy về cửa nam rồi rẽ qua mé tây.

Địch Vân theo hút bóng người kia chạy rất gấp, hiện nay khinh công chàng đã đến trình độ tuyệt cao, chàng chạy nhanh hơn ngựa.

Trong khoảng thời gian chùng uống cạn tuần trà, chàng đuổi kịp người kia. Khinh công người kia cũng không phải hạng tầm thường, nhưng so với Địch Vân hãy còn kém xa, hẳn không hiểu có người rượt theo, chỉ cầm đầu chạy thật nhanh.

Địch Vân thấy hẳn chạy tới trước một căn nhà nhỏ rồi đẩy cửa đi vào.

Địch Vân đứng gác ở ngoài để chờ hẳn trở ra.

Sau một lúc, chàng thấy ánh đèn lọt qua khe cửa sổ ló ra ngoài.

Chàng liền đến dưới cửa sổ dòm qua khe cửa vào trong thì thấy một lão già ngồi đó xoay lưng ra ngoài nên chàng không nhìn rõ mặt.

Lão già kia mở một cuốn sách ra để trên bàn, Địch Vân biết ngay là cuốn Đường Thi tuyển tập.

Gần đây cuốn sách này lưu hành rất nhiều ở trong thành Giang Lăng, dĩ nhiên lão này cũng có một cuốn.

Địch Vân lại ngó thấy lão cầm một cây bút viết bốn chữ “Giang Lăng Thành Nam” lên một tờ giấy vàng.

Đoạn chàng nghe lão lẩm bẩm đếm:

– Năm... mười... mười lăm... mười sáu, chữ thứ mười sáu đây rồi.

Đoạn lão viết chữ “Thiên” vào tờ giấy.

Địch Vân giật mình kinh hãi tự hỏi:

– Lão này cũng tra được số mục trong Đường Thi, chẳng lẽ lão hiểu Liên Thành Kiếm Pháp?

Chàng lại nhìn kỹ lại bóng sau lưng thì hiển nhiên lão không phải là Vạn Chấn Sơn.

Lão này mặc áo bào vải màu xám đã cũ, coi không có vẻ giàu sang chút nào.

Lão già tiếp tục coi sách Đường Thi tuyển tập, đồng thời bấm ngón tay đếm chữ rồi ghi vào tờ giấy.

Sau khoảng thời gian chùng ăn xong bữa cơm, Địch Vân thấy lão viết cả thấy hai mươi tám chữ.

Lão già chấp từng chữ một rồi đọc:

– “... Tây Thiên Ninh Tự hậu điện, phật tượng hướng chi kiên thành mô bái thông linh, chúc cao Bồ Tát giáng linh, tứ phúc vãng sinh cực lạc”.

Lão già đọc lại xong nổi giận, cầm bút đập mạnh xuống bàn đánh chát một tiếng hỏi:

– Sao lại thành tâm lay lục, thông linh khẩn khứa? Lại còn những gì Bồ Tát giáng linh ban phước cho sang sống bên cực lạc thế giới? Tổ bà nó! Bảo người ta vãng sinh cực lạc là xuống âm phủ bái kiến thập diện diêm hoàng chẳng?

Địch Vân nghe khẩu âm rất quen tai, chàng ráng nghĩ để nhớ xem người này là ai thì đột nhiên lão quay mặt ra.

Địch Vân vội lún mình thụt xuống dưới cửa sổ, miệng lẩm bẩm:

– Té ra là nhị sư bá! thảo nào lão biết rõ kiếm chiêu, thế này thì còn bí mật gì nữa? Té ra đây là một trò đùa để chọc cười thiên hạ.

Địch Vân không nhịn được, cười thầm nghĩ bụng:

– Bao nhiêu người tổn hại hơi sức tìm tòi, thậm chí trò giết thầy, anh em

đồng môn sát hại lẫn nhau, rút cục là câu chuyện hý lộng quỷ thần.

Chàng không cười ra tiếng, nhưng Ngôn Đạt Bình ở trong phòng nổi lên tràng cười hô hô, lão vừa cười vừa nói:

– Ha, ha! Bảo lão gia kiên thành mô bái đức Bồ Tát lại thông linh chúc cáo thì quả là chuyện hoạt kê, con bà nó! Pho tượng bồ tát thối tha bằng đất nặn mà lại ban phước được cho ta ư? Ha, ha! Ban phước gì chả nói còn bảo lão gia qua sống bên tây phương cực lạc thì lão gia xin kiếu.

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

– Bọn ta đã vung đao chém chết sư phụ, giữa sư huynh sư đệ chúng ta lại kẻ tranh người đoạt, té ra chỉ tranh nhau qua sống bên cực lạc thế giới!

Lão cười ha hả nói tiếp:

– Mấy trăm anh hùng hảo hán, gian tặc cường đạo, ở thành Giang Lăng cũng tranh nhau chí chóe để sang thế giới bên kia, ha ha!

Tiếng cười cười lão đầy vẻ thê lương, lão vừa cười vừa xé nát những mảnh giấy vàng.

Đột nhiên lão đứng yên không nhúc nhích, cặp mắt chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ.

Địch Vân nhớ tới sở dĩ mình gặp đại nạn, Thích Phương bị thảm tử cùn chỉ vì vụ bí mật về Liên Thành Kiếm Phổ mà ra, nay vụ bí mật được phanh phui lại là mấy câu hài hước, khiến lòng chàng bi phần đến cực điểm, chàng không nhịn được cũng muốn nổi lên tràng cười rộ thì giữa lúc ấy Ngôn Đạt Bình đứng dậy trông ra ngoài, dường như lão đã ngó thấy vật gì.

Lại nghe miệng lão nói lảm nhảm:

– Đã đến nước này thì mình cứ lại chùa Thiên Ninh coi cũng chẳng hề gì, Giang Lăng thành nam thiên về mé tây quả có một tòa cổ miếu...

Lão vẫy tay quạt tắt ngọn đèn dầu mở cửa vọt ra, lão thi triển khinh công chạy về phía tây.

Địch Vân ngần ngừ nghĩ bụng:

– Bây giờ ta đi kiếm Vạn Chấn Sơn hay là chạy theo Ngôn sư bá?Ồ! Đám đông người kia muốn kiếm chẳng khó khăn gì, ta hãy theo dõi Ngôn sư bá xem sao đã.

Chàng liền nhìn kỹ bóng sau lưng Ngôn Đạt Bình bám sát để rượt theo.

Ngôn Đạt Bình đã từng ở trong thành Giang Lăng quan sát nội thành và ngoại thành mấy năm trời, nên bao nhiêu đường lối cùng phòng xá lão thuộc hết như những ngón tay giơ ra trước mặt.

Không đầy nửa giờ, Ngôn Đạt Bình đã chạy tới trước tòa chùa cổ Thiên Ninh Tự.

Lão đứng ngoài cổng lắng tai nghe một lúc, lại đi quanh một vòng thấy trong ngoài chẳng có động tĩnh gì, dường như không có người, lão liền đẩy cửa bước vào.

Chùa Thiên Ninh này ở nơi hiu quạnh, lại lâu năm không sửa chữa thành ngôi chùa hoang phế, dĩ nhiên trong chùa không có miếu chúc hay hòa thượng trụ trì.

Ngôn Đạt Bình tiến vào hậu điện bật lửa lên toan châm vào cây nến trước thần đàn thì ánh lửa soi rõ cây nến chảy nhựa ra dường như còn mới nguyên khiến lão động tâm, lão đưa tay nắn bóp quả thấy dẻo quẹo. Hiển nhiên vừa mới có người thắp trước đây chưa lâu.

Lão sinh lòng ngờ vực, thối tắt mối lửa, toan cất bước ra ngoài tra xét thì đột nhiên sau lưng đau nhói lên, một thanh lợi kiếm đâm vào người lão.

Ngôn Đạt Bình rú lên một tiếng lẫn ra chết liền.

Địch Vân ẩn mình sau tầng cửa thứ hai, vừa thấy lửa tắt rồi Ngôn Đạt Bình bật tiếng rú thê thảm, chàng giật mình kinh hãi biết lão bị người ám toán, nhưng trong lúc thảng thốt, biến cố xảy ra đột ngột chàng muốn cứu viện cũng không kịp.

Địch Vân đâm lỳ đứng yên không nhúc nhích để coi xem người sát hại Ngôn Đạt Bình là ai?

Trong bóng tối chàng nghe tiếng cười khàn khạch, thanh âm này lọt vào tai khiến chàng ớn da gà, ví nó âm trầm khủng khiếp lại rất quen tai.

Đột nhiên ánh lửa lập lòe, có người thắp nến lên... người kia từ từ quay mặt lại.

– Sư phụ!

Nguyên người này là Thích Trường Phát.

Thích Trường Phát vung cước đá vào xác Ngôn Đạt Bình một cái, lão rút trường kiếm trên lưng xác chết ra đâm thêm mấy nhát nữa vào sau lưng.

Địch Vân thấy sư phụ sát hại sư huynh đồng môn của mình, thủ đoạn tàn nhẫn như vậy là cùng, tiếng hô sư phụ chưa ra khỏi cửa miệng liền dừng lại.

Thích Trường Phát cười khàn khạch hỏi:

– Nhị sư ca! Có phải sư ca cũng điều tra ra chuyện bí mật trong kiếm phổ rồi không? ha ha!....

Rồi lão đọc:

– Giang Lăng thành nam thiên tây, Thiên linh tự hậu điện phật tượng, hướng chi kiền thành mô bá, thông linh chúc cáo... Ha ha! Nhị sư ca ới! Trong kiếm phổ nói:

“Bồ Tát giáng linh tứ phúc vãng sinh cực lạc” bây giờ nhị sư ca được vãng sinh cực lạc rồi, đó chẳng là đức Bồ Tát đã dâng linh ban phước cho đấy ư? Lão quay đầu lại nhìn pho tượng Như Lai vẻ mặt tươi cười, bỗng mặt lão nổi đầy sát khí, hằm hằm nhìn phật tượng một lúc rồi cất tiếng thóa mạ:

– Con bà nó! Lão Bồ Tát thối tha này trêu cợt một đời lão gia làm lão gia phải chịu bao nhiêu đau khổ!

Lão tung mình nhảy lên thần đàn vung trường kiếm chém luôn ba nhát bật lên những tiếng choang choang.

Thông thường những pho tượng làm bằng gỗ hay bằng đất nặn, vậy mà ba nhát kiếm chém vào pho này lại bật lên những tiếng choang choang tựa hồ tiếng kim thuộc khiến cho Thích Trường Phát không khỏi sửng sốt.

Lão vung kiếm lên chém hai nhát nữa liền cảm thấy lưỡi kiếm đụng vào vật kiên cố vô cùng!

Lão cầm đèn nện soi gần vào thì thấy chỗ vết kiếm chặt vào sâu lộ ra ánh vàng rực rỡ khiến lão không khỏi sửng sờ.

Thích Trường Phát đưa ngón tay bóc hết lớp đất sét bên ngoài ở giữa hai vết kiếm liền thấy ánh vàng lấp loáng thì ra bên trong toàn là hoàng kim.

Lão không nhịn được reo lên:

– Đại kim phật! Toàn là hoàng kim! Toàn là hoàng kim!

Pho tượng phật này cao đến ba trượng mình lại to lớn hơn tượng thường nhiều, nếu quả toàn thân đúc bằng hoàng kim thì ít ra cũng đến mấy vạn cân, chẳng phải đại bảo tàng còn là gì nữa?

Lão mừng như người phát điên, ngưng ngừ một chút rồi xoay lưng phật tượng lại, đưa kiếm lên đẻo thấy sau lưng phật tượng dường như có cái cửa ngầm nhỏ bé, lão chăm chú đẻo gọt, bụi đất bay tứ tung.

Lão phải khoét thủng đến mười chỗ mới nạy hết được đất cát chung quanh cái cửa ngầm.

Cửa ngầm cũng đúc bằng vàng.

Thích Trường Phát thò mũi kiếm vào khe lỗ hồng nạy mấy cái, lúc này lão tâm thần bối rối, bỗng nghe đánh “Cắc” một tiếng, thanh trường kiếm bị gãy đôi.

Lão rút nửa thanh kiếm gãy lên thò vào cạnh khác cửa ngầm nạy lên, cửa ngầm dần dần lộ ra.

Thích Trường Phát bỏ kiếm gãy xuống lùa ngón tay vào nhấc tấm cửa ngầm ra, lão giơ đèn nến lên soi thì thấy trong bụng tượng phật ánh châu bảo rung rinh, không hiểu trong cái bụng to lớn này đã cất dấu bao nhiêu trân châu bảo bối.

Thích Trường Phát vừa nuốt nước miếng ừng ực vừa thò tay qua cửa ngầm bốc châu báu ra ngoài coi.

Đột nhiên lão thấy thần đàn rung động, biết ngay có điều khác lạ vội tung mình nhảy xuống.

Chân trái vừa chấm đất, bụng dưới đã đau nhói lên, lão bị điểm trúng huyệt đạo, người té huych xuống đất.

Một người ở dưới gầm thần đàn chui ra nghiêng đầu cười lạt nói:

– Thích sư đệ! Sư đệ tìm được đến đây, lão nhị cũng tìm đến đây, sao sư đệ không nghĩ tới đại sư ca cũng đã tìm đến đây?

Người này chính là Vạn Chấn Sơn.

Thích Trường Phát đột nhiên tìm ra bảo tàng, tuy lão tinh tế hơn người, nhưng ngó thấy trân bảo hằng hà sa số không khỏi vui mừng quá độ, vì đang trí một chút mà bị Vạn Chấn Sơn ám toán.

Lão biết vị sư ca này tâm địa hung tàn, thủ đoạn độc ác, van xin cũng bằng vô dụng, lão hăn học đáp:

– Lần trước lão không giết chết ta, chẳng ngờ rút cuộc ta vẫn bị chết về tay lão.

Vạn Chấn Sơn vô cùng đặc ý hỏi:

– Thích sư đệ! Ta rất lấy làm kỳ là đã bóp chết sư đệ bỏ vào khe tường, sao sư đệ còn sống lại được?

Thích Trường Phát nhắm mắt lại không trả lời.

Vạn Chấn Sơn nói:

– Sư đệ không đáp khinh thường ta không đoán được ư? Lúc đó người không địch nổi ta liền ngừng thở giả chết, ta đã bỏ vào khe tường mà lão trốn thoát được thì giỏi thật! Ta còn nhớ sau lúc ấy thấy viên gạch lồi ra, trong lòng đã cảm giác có điều không ổn, nhưng ta không ngờ lão còn có thể cạy cửa để trốn đi.

Nguyên hôm ấy Vạn Chấn Sơn bỏ Thích Trường Phát vào khe tường, hôm sau lão thấy chỗ tường vít lại có viên gạch lồi ra khiến trong lòng lão xao xuyến không yên rồi mắc phải Ly Hồn Chứng, cả lúc ngủ mơ cũng trở dậy xây tường.

Lão vẫn lo sợ quỷ nhập tràng chuồn qua lỗ hổng ra ngoài, nên lúc nào cũng nghĩ đến chuyện xây tường để vít kín lỗ hổng.

Vạn Chấn Sơn lại cười lạt nói:

– Ha, ha! Lão cũng đáo để lắm, lão dương mắt lên nhìn con gái làm dâu nhà ta mà thủy chung không xuất hiện, bây giờ ta hỏi lão:

Tại làm sao thế? Tại làm sao thế?

Thích Trường Phát quay ra nhổ một bãi đờm vào mặt Vạn Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn nghiêng mình né tránh rồi cười nói:

– Lão tam! Lão muốn chết một cách chóng vánh hay là muốn chịu đau khổ để ta xẻo từng miếng thịt?

Thích Trường Phát nghĩ tới vị đại sư ca tàn ác này, mặt lão lộ vẻ khủng khiếp đáp:

– Được rồi! Ta nói cho lão biết, con gái ta lấy cặp kiếm phổ của ta dấu vào trong sơn động, lão tưởng y là người tử tế lắm hay sao? Ta vẫn ngấm ngấm dò xét thị, họ Vạn kia! Lão kết quả tính mạng ta một cách mau lẹ đi!

Vạn Chấn Sơn bật tiếng cười hung ác nói:

– Hay lắm! Để ta cho lão chết một cách khoan khoái, theo lẽ ra ta không nên để lão được tiện nghi như vậy, nhưng ta không được rảnh, còn phải đắp

lại pho tượng phật kia cho mau lẹ, hảo sư đệ, sư đệ ngoan ngoãn lên đường.
Dứt lời lão giơ trường kiếm lên đâm vào ngực Thích Trường Phát.

Bất thành linh ánh hồng quang lóe lên, cánh tay mặt Vạn Chấn Sơn bị đứt
tấy từ khuỷu tay, cả thanh kiếm cũng rớt xuống.

Tiếp theo người lão bị đá hất tung đi.

Người cứu mạng Thích Trường Phát chính là Địch Vân, chàng đã dùng
huyết đao chặt cánh tay Vạn Chấn Sơn.

Địch Vân cúi xuống giải khai huyết đao cho Thích Trường Phát rồi nói:

– Sư phụ! Sư phụ bị một phen kinh hoàng.

Biến cố xảy đến rất mau lẹ và đột ngột, Thích Trường Phát thộn mặt ra một
lúc mới nhận được Địch Vân, lão ngập ngừng cất tiếng gọi:

– Vân... Vân nhi! Người đấy ư?

Địch Vân cách biệt sư phụ lâu ngày, nay lại được nghe hai tiếng gọi “Vân
nhi” bất giác trong lòng nẩy mối bi ai, chàng đáp:

– Dạ! Sư phụ! Chính là Vân nhi đây!

Thích Trường Phát hỏi:

– Mọi sự người đã nhìn thấy rồi chứ?

Địch Vân gật đầu đáp:

– Sư muội... sư muội đã...

Vạn Chấn Sơn bị chặt đứt một cánh tay gắng gượng bò dậy xông ra ngoài
miếu.

Thích Trường Phát hồi hải đuổi theo phóng kiếm đâm vào sau lưng lão
xuyên ra tới trước ngực.

Vạn Chấn Sơn rú lên một tiếng thê thảm chết ngay đương trường.

Thích Trường Phát ngó thi thể hai vị sư huynh thùng thảng nói:

– Vân nhi! May mà người đến kịp cứu được mạng ta, ô kìa! Bên kia lại có
ai tới? Có phải Phương nhi không?

Lão vừa nói vừa giơ tay trở về phía mé điện.

Địch Vân nghe thấy hai chữ “Phương nhi” không khỏi chấn động tâm thần,
quay đầu nhìn lại thì chẳng thấy ai.

Chàng đang kinh nghi thì đột nhiên sau lưng đau nhói lên, hiện nay võ công
chàng rất cao thâm, ứng biến cực kỳ thần tốc, chàng xoay tay lại chụp được

cổ tay địch nhân.

Chàng quay đầu nhìn lại thấy đối phương trong cầm lưỡi đao truy thủ sáng loáng, người đó chính là Thích Trường Phát.

Địch Vân rất đổi băng khuâng, ngập ngừng hỏi:

– Sư.. sư phụ!.... đệ tử phạm tội gì mà sư phụ toan hạ sát?

Bây giờ chàng nghĩ lại vừa rồi sư phụ phóng đao đâm vào lưng chàng, vì trong mình chàng mặc Ô Tầm Giáp hộ thân mới thoát chết.

Thích Trường Phát bị chàng nắm chặt cổ tay, nửa người tê chồn không phát huy được lực đạo, lão vừa kinh ngạc vừa tức giận hằn học nói:

– Hay lắm! Giỏi lắm! Người học võ công cao minh rồi chẳng coi sư phụ này vào đâu nữa, người giết ta đi! Giết lẹ đi! Giết lẹ đi! Sao còn chần chờ không hạ thủ?

Địch Vân buông tay ra, vẫn không hiểu hỏi lại:

– Khi nào đệ tử dám sát hại sư phụ?

Thích Trường Phát đáp:

– Người còn giả vờ làm gì? Chẳng lẽ người không muốn nuốt một mình pho tượng lớn đúc bằng vàng kia? Người không giết ta thì ta cũng giết người, cái đó có chi là lạ? Pho tượng phật này đáng giá liên thành, sao người không giết ta đi? Sao người không giết ta đi?

Lão phát huy luồng trung khí đầy rẫy để hỏi mấy câu này, thanh âm rất vang dội, chứa đầy vẻ tham lam, phần nộ, luyện tiếc, không còn ra tiếng người mà giống tiếng kêu gào của loài dã thú bị thương.

o O o Đoạn Kết Về Tuyết Cốc Huệ Duyên Thực Nữ ịch Vân lắc đầu lùi lại mấy bước hỏi:

– Sư phụ muốn giết đệ tử té ra chỉ vì pho hoàng kim tượng phật này ư?

Trong nháy mắt chàng khám phá ra mọi sự Ở đời:

Thích Trường Phát vì kim ngân tài bảo mà có thể giết chết sư phụ, hạ sát sư huynh hoài nghi con gái thì dĩ nhiên làm gì lão chẳng giết cả đồ đệ là chàng?

Trong thâm tâm chàng vang lên câu nói của Đinh Diển:

“Ngoại hiệu lão là Thiết Tỏa Hàng Giang thì còn việc gì lão không làm được?” Chàng lùi một bước nói:

– Sư phụ! Đệ tử không muốn phân chia pho hoàng kim đại phật của lão gia đầu, lão gia cứ việc độc chiếm một mình.

Chàng thật không thể hiểu được ở chỗ con người trên đời sao lại không nghĩ gì đến sư phụ, sư huynh, sư đệ, đồ đệ, cả con gái mình sinh ra cũng chẳng đoái hoài thì lấy được đại bảo tàng đáng giá liên thành có gì là thú?

Thích Trường Phát không tin ở tai mình, lão tự hỏi:

– Trên đời làm gì có người nhìn thấy vàng bạc châu báu mà không tối mắt? Gã tiểu tử Dịch Vân này nhất định có ngụy kế gì đây.

Lão không nhịn được lớn tiếng hỏi:

– Người dở trò quỷ gì thế? Pho hoàng kim đại phật này đã quý vô giá, trong bụng lại còn bao nhiêu trân châu bảo ngọc, tại sao người không chiếm lấy, còn hý vọng quỷ thần làm gì nữa?

Dịch Vân lắc đầu toan ra khỏi miếu, bỗng nghe tiếng bước chân vang lên, đoàn người kéo đến đông như kiến.

Dịch Vân liền tung mình nhảy lên nóc nhà nhìn ra ngoài thì thấy hơn trăm người cầm đuốc đang chạy nhanh tới, chính là những hào khách giang hồ.

Chàng lại nghe tiếng người thóa mạ:

– Vạn Khuê! Con mẹ nó! Đi lẹ lên! Đi lẹ lên!

Dịch Vân toan bỏ đi nhưng nghe thấy hai tiếng “Vạn Khuê” liền ở lại để trả thù cho Thích Phương.

Đoàn người tranh nhau xông vào chùa.

Dịch Vân nhìn võ Vạn Khuê bị mấy tên đại hán lôi đi, chàng ngấm ngấm la lên:

Đ – Bể bàng! Thật là bể bàng!

Chàng lại nhìn thấy Vạn Khuê mắt tím bầm, mũi sưng lên, gã đã bị người ta đánh một trận như đòn, gã vẫn mặc tấm áo thầy đồ.

Nguyên Vạn Khuê trá hình thầy đồ đến chân tường phía nam thành Giang Lăng cố ý dẫn dụ cho quần hào dời đi nơi khác, để Vạn Chấn Sơn vào Chùa Thiên Linh tìm kiếm bảo tàng, nhưng hơn trăm người bám sát gã tra xét rồi gã bị lôi đuôi.

Quần hào liền uy hiếp gã bắt phải đưa đến Thiên Linh tự không thì giết chết.

Thích Trường Phát nghe tiếng người huyên náo vội nhảy lên thần đàn toan che lấp những vết kiếm trên mình tượng phật cho khỏi lộ hoàng kim ra ngoài, nhưng đã chậm mất một bước.

Mọi người ngó thấy lão đứng trên thần đàn đưa hai tay che cái bụng lớn của tượng phật.

Lúc này mấy chục cây đuốc soi sáng rực cả đại điện như ban ngày, ai cũng nhìn rõ ánh kim quang liên reo to một tiếng nhảy cả lên bóc lớp đất trên mình tượng phật liệng đi. Lớp đất này lâu đến nỗi trăm năm kiên cố phi thường.

Mọi người dùng đao kiếm đâm chém tứ tung rối loạn cả lên, chẳng bao lâu mình tượng phật phát ra ánh vàng rực rỡ.

Tiếp theo có người phát giác cửa ngầm ở sau lưng tượng phật liền thò tay vào bóc một nắm châu báu chuồn vào bọc.

Những người đứng ở phía sau dùng sức mạnh đẩy hẳn ra để móc châu báu, rồi người nọ cướp ở trong tay người kia.

Đột nhiên ngoài cổng chùa hiệu tù và nổi lên tu tu, cửa chùa mở rộng, mấy chục quân lính xông vào lớn tiếng hô:

– Tri phủ đại nhân đã tới, cấm không ai được chạy loạn.

Theo sau một người mặc quan phục ngạo nghễ tiến vào, chính là quan tri phủ Giang Lăng tên gọi Lăng Thoái Tư.

Lăng Thoái Tư bố trí rất nhiều tai mắt ở thành nội thành ngoại, trà trộn lẫn với hào khách giang hồ.

Lão được tin này, lập tức dẫn quân tới.

Nhưng hào khách giang hồ thấy châu báu nhiều quá thì còn sợ gì quan nha nữa? Mọi người chỉ liều mạng tranh đoạt châu báu.

Nhưng trân châu, bảo thạch, kim khí, bạch ngọc, phỉ thúy, san hô, tổ mẫu lục, miêu nhi nhân... rớt xuống đất rải rác khắp nơi.

Bọn bộ thuộc của Lăng Thoái Tư cũng là người phàm tục, khi nào lại chịu đứng yên chúng cũng xông vào tranh cướp.

Mấy tên binh đinh cúi xuống lượm lặt, chẳng chịu thua ai.

Thích Trường Phát tranh cướp, Vạn Khuê tranh cướp, đường đường tri phủ đại nhân Lăng Thoái Tư cũng không nhận được bóc một nắm châu báu bỏ

vào bọc.

Đã xây chuyện tranh cướp tất không tránh khỏi chuyện ẩu đả, có người đánh thắng, có người đổ máu, có người uống mạng.

Cuộc tranh đấu mỗi lúc một khốc liệt, có người đột nhiên nhảy lên thần đàn lấy tượng phật mà cắn lấy cắn để, có người đập đầu vào tượng.

Địch Vân rất lấy làm kỳ tự hỏi:

– Sao họ lại làm thế? Dù cho thấy của mà mê mẩn tâm thần, nhưng cũng không nên phát điên phát khùng như vậy.

Phải rồi! Bọn họ điên đến nơi, cặp mắt đỏ ngầu, tay dấm chân đá, miệng cắn loạn lên.

Địch Vân ngó thấu cả Uông Kiếm Phong, một người trong Linh Kiếm Song Hiệp, rồi Hoa Thiết Cán trong bọn Lạc Hoa Lưu Thủy cũng có mặt ở đám này.

Đoàn người biến thành dã thú, tranh cướp đánh dấm loạn xà ngầu lại nhét cả châu báu vào miệng.

Địch Vân đột nhiên tỉnh ngộ tự nhủ:

– Vàng bạc châu báu này đã tôi chất độc cực kỳ lợi hại, ngày trước hoàng đế cất dấu bảo vật sợ nguy nhân cướp đoạt nên đổ độc dưng vào.

Địch Vân bỏ mặc người tranh cướp nhau vì chàng biết họ sẽ phải chết hết.

Chàng đến trước phần mộ Lăng cô nương và Đình Điển để trồng mấy trăm khóm hoa cúc, chàng không thuê người giúp đỡ mà tự mình làm lấy.

Nguyên chàng là một nông dân nên việc cấy bừa trồng tía chàng đã làm quen, có điều trước kia chàng ít trồng hoa mà chỉ trồng cải trắng, hồ tiêu, và không tâm thái...

Địch Vân rời khỏi thành Kinh Châu, bồng Không Tâm Thái đi theo, rồi chàng mua một con ngựa để đi đường.

Chàng không muốn chạm trán bọn người giang hồ nên một người một ngựa tìm đường hẻo lánh mà đi.

Địch Vân trở về tuyết cốc gặp hồi tuyết xuống như lông ngỗng, chàng đi về phía sơn động ngày trước thì đột nhiên nhìn thấy một thiếu nữ đứng ở trước động khi chàng hãy còn ở đằng xa.

Thiếu nữ này chính là Thủy Sanh.

Thủy Sanh vừa nhìn thấy chàng rất đổi hoan hỷ, đơn đã chạy ra la gọi:

– Địch đại ca! Tiểu muội chờ đại ca đã lâu rồi, tiểu muội biết thế nào đại ca cũng còn trở lại đây, nên cứ ở trong tuyết cốc này không đi đâu nữa.

Hết



Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Đánh máy: Bé Hoàng, Thanh Thanh

Nguồn: Việt Kiếm

Được bạn: Tommyboy đưa lên

vào ngày: 3 tháng 2 năm 2004